
GIÁO LÝ
VÀ
GIAO ƯỚC

GIÁO LÝ VÀ GIAO ƯỚC

CỦA GIÁO HỘI
CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU
CỦA CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ

CHỨA ĐỰNG NHỮNG ĐIỀU MẶC KHẢI ĐƯỢC BAN CHO
TIÊN TRI JOSEPH SMITH

VỚI MỘT SỐ ĐIỀU BỔ SUNG CỦA
NHỮNG NGƯỜI KẾ VỊ ÔNG
TRONG ĐỆ NHẤT CHỦ TỊCH ĐOÀN CỦA GIÁO HỘI

MỤC LỤC

Lời Giới Thiệu	V
Thứ Tự Thời Gian	X
Tiết.	1
Các Tuyên Ngôn Chính Thức.	405

LỜI GIỚI THIỆU

Giao Lý và Giao Ước là một sưu tập các điều mặc khải thiêng liêng và các tuyên ngôn đầy soi dẫn được ban ra để thiết lập và điều hành vương quốc của Thượng Đế trên thế gian trong những ngày sau cùng. Mặc dù đa số các tiết được nhắm vào các tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, nhưng các sứ điệp, những lời cảnh cáo và những lời khuyên nhủ là vì lợi ích của tất cả nhân loại và chứa đựng lời mời tất cả mọi người ở khắp mọi nơi hãy lắng tai nghe tiếng nói của Chúa Giê Su Ky Tô, phán bảo họ vì sự an sinh thế tục của họ và sự cứu rỗi vĩnh viễn của họ.

Đa số những điều mặc khải trong sưu tập này được nhận qua Joseph Smith, Jr. là vị tiên tri và chủ tịch đầu tiên của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Những điều mặc khải khác được phổ biến qua một số những người kế vị ông trong Chủ Tịch Đoàn (xem các tiêu đề của GLGU 135, 136 và 138, và Các Tuyên Ngôn Chính Thức 1 và 2).

Giáo Lý và Giao Ước là một trong các tác phẩm tiêu chuẩn của Giáo Hội cùng với Kinh Thánh, Sách Mặc Môn và sách Trăn Châu Vô Giá. Tuy nhiên, sách Giáo Lý và Giao Ước thì độc nhất vô nhị vì nó không phải là bản dịch tài liệu thời xưa, nhưng nó được phát xuất trong thời hiện đại và được Thượng Đế ban qua các vị tiên tri được chọn của Ngài để phục hồi công việc thiêng liêng của Ngài, và thiết lập vương quốc của Thượng Đế trên thế gian trong thời đại này. Trong những điều mặc khải, người ta nghe tiếng nói dịu dàng nhưng cứng rắn của Chúa Giê Su Ky Tô, phán bảo một lần nữa trong gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn này; và công việc được bắt đầu ở đây là để chuẩn bị cho Sự Tái Lâm của Ngài, để làm ứng nghiệm và phù hợp với những lời nói của tất cả các thánh tiên tri kể từ lúc thế gian mới bắt đầu.

Joseph Smith Jr. sinh ngày 23 tháng Mười Hai năm 1805 tại Sharon, Hạt Windsor, Vermont. Trong cuộc đời thơ ấu của ông, ông di chuyển cùng với gia đình đến Manchester hiện nay, ở phía tây New York. Chính trong thời gian ông đang sống ở đó vào mùa xuân năm 1820, lúc ông được mười bốn tuổi, ông kinh nghiệm được khải tượng thứ nhất, trong đó, Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, và Con của Ngài là Chúa Giê Su Ky Tô, đã đích thân viếng thăm ông. Ông được phán bảo trong khải tượng này rằng Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô mà đã được thiết lập trong thời Tân Ước, và đã cung ứng phúc âm trọn vẹn, không còn ở trên thế gian nữa. Có những sự biểu hiện thiêng liêng khác tiếp theo mà trong đó ông đã

được nhiều thiên sứ giảng dạy. Ông được cho thấy rằng Thượng Đế có một công việc đặc biệt để cho ông làm trên thế gian và rằng qua ông Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô sẽ được phục hồi trên thế gian.

Sau một thời gian, Joseph Smith được sự giúp đỡ thiêng liêng nên có thể phiên dịch và xuất bản Sách Mặc Môn. Trong lúc đó, ông và Oliver Cowdery được Giảng Báp Tít sắc phong Chức Tư Tế A Rôn vào tháng Năm năm 1829 (xem GLGU 13), và không lâu sau đó họ cũng được các Vị Sứ Đồ thời xưa là Phi E Rơ, Gia Cơ và Giảng sắc phong Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc (xem GLGU 27:12). Có những cuộc sắc phong kế tiếp khác mà qua đó các chìa khóa chức tư tế được Môi Se, Ê Li, Ê Li A và nhiều vị tiên tri thời xưa truyền giao (xem GLGU 110; 128:18, 21). Thật vậy, những cuộc sắc phong này là sự phục hồi lại thẩm quyền thiêng liêng cho loài người trên thế gian. Vào ngày 6 tháng Tư năm 1830, dưới sự hướng dẫn của thiên thượng, Tiên Tri Joseph Smith đã tổ chức Giáo Hội, và do đó Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô một lần nữa hoạt động như là một tổ chức ở giữa loài người, với thẩm quyền giảng dạy phúc âm và thực hành các giáo lễ cứu rỗi. (Xem GLGU 20 và Trần Châu Vô Giá, Joseph Smith—Lịch Sử 1.)

Những điều mặc khải thiêng liêng này được tiếp nhận để đáp ứng lời cầu nguyện, vào lúc cần thiết, và đến từ những tình huống thật sự xảy ra trong cuộc sống có liên quan đến những con người thật sự. Vị Tiên Tri và những người cộng sự của ông tìm kiếm sự hướng dẫn thiêng liêng, và những điều mặc khải này chứng nhận rằng họ đã nhận được. Trong những điều mặc khải, người ta nhìn thấy sự phục hồi và sự tiết lộ phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và sự mang lại gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn. Việc di chuyển về miền tây của Giáo Hội từ New York và Pennsylvania, đến Ohio, đến Missouri, đến Illinois, và cuối cùng đến vùng Great Basin của miền tây nước Mỹ, và những gian khổ của các Thánh Hữu trong việc cố gắng xây đắp Si Ôn trên thế gian ở thời hiện đại cũng được cho thấy trong những điều mặc khải này.

Một số tiết đầu tiên nói về những vấn đề có liên quan đến việc phiên dịch và việc xuất bản Sách Mặc Môn (xem các tiết 3, 5, 10, 17, và 19). Một số tiết về sau cho thấy công việc của Vị Tiên Tri Joseph Smith khi ông phiên dịch Kinh Thánh qua sự soi dẫn, trong thời gian ấy nhiều tiết giáo lý vĩ đại đã được nhận (ví dụ như xem các tiết 37, 45, 73, 76, 77, 86, 91 và 132, mỗi trong số những tiết này có liên hệ trực tiếp với sự phiên dịch Kinh Thánh).

Trong những điều mặc khải, các giáo lý của phúc âm được trình bày với những giải thích về những vấn đề căn bản như đặc tính của

Thiên Chủ Đoàn, nguồn gốc của loài người, sự hiện thực của Sa Tan, mục đích của sự hữu diệt, sự cần thiết của sự vâng lời, sự cần thiết của sự hối cải, những tác động của Đức Thánh Linh, các giáo lễ và những việc làm có liên hệ đến sự cứu rỗi, số phận của thế gian, các tình trạng tương lai của loài người sau Sự Phục Sinh và Sự Phán Xét, sự vĩnh cửu của mối liên hệ hôn nhân và tính chất vĩnh cửu của gia đình. Cũng như vậy, sự tiết lộ dần dần về cơ cấu quản trị của Giáo Hội được cho thấy qua sự kêu gọi các giám trợ, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, Hội Đồng Mười Hai Vị và Thầy Bảy Mười và sự thiết lập các chức vụ chủ tọa và các nhóm túc số khác. Cuối cùng, chứng ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô mà đã được đưa ra—thiên tính của Ngài, sự uy nghi của Ngài, sự hoàn hảo của Ngài, tình thương yêu của Ngài và quyền năng cứu chuộc của Ngài—đã làm cho cuốn sách này có giá trị lớn lao cho gia đình nhân loại và “có giá trị cho Giáo Hội hơn của cải của cả Thế Gian” (xem tiêu đề của GLGU 70).

Những điều mặc khải được ghi lại đầu tiên bởi những người biên chép của Joseph Smith, và các tín hữu Giáo Hội nhiệt tình chia sẻ các bản viết bằng tay với nhau. Để tạo ra một bản ghi chép lâu bền hơn, chẳng bao lâu những người biên chép sao chép lại những điều mặc khải này vào những tập ghi chép bản thảo, và các vị lãnh đạo Giáo Hội sử dụng những tập sách này trong việc chuẩn bị những điều mặc khải để được in ra. Joseph và các Thánh Hữu ban đầu xem những điều mặc khải này giống như cách họ xem Giáo Hội năng động, hiện hữu, và tùy thuộc vào sự tôi luyện thêm điều mặc khải. Họ cũng công nhận rằng những lỗi không cố ý có thể xảy ra qua tiến trình sao chép những điều mặc khải và chuẩn bị cho việc xuất bản. Do đó một đại hội của Giáo Hội đã yêu cầu Joseph Smith vào năm 1831 “sửa những lỗi đó hoặc những lỗi lầm mà ông có thể khám phá ra qua Thánh Linh.”

Sau khi những điều mặc khải đã được duyệt lại và sửa chỉnh, các tín hữu của Giáo Hội ở Missouri bắt đầu in một cuốn sách có tựa đề là *A Book of Commandments for the Government of the Church of Christ* (Sách Giáo Lệnh để Quản Trị Giáo Hội của Đấng Ky Tô) có chứa đựng nhiều điều mặc khải ban đầu của Vị Tiên Tri. Tuy nhiên, nỗ lực đầu tiên đó để xuất bản những điều mặc khải đã chấm dứt khi một đám đông hỗn tạp phá hủy văn phòng ấn loát của các Thánh Hữu ở Hạt Jackson vào ngày 20 tháng Bảy năm 1833.

Khi nghe về hành động phá hủy văn phòng ấn loát ở Missouri, Joseph Smith và các vị lãnh đạo khác của Giáo Hội bắt đầu chuẩn bị để xuất bản các điều mặc khải ở Kirtland, Ohio. Một lần nữa, để sửa chỉnh các lỗi, làm sáng tỏ cách viết, và công nhận những phát

triển trong giáo lý và tổ chức của Giáo Hội, Joseph Smith giám sát việc hiệu chỉnh văn bản của một số điều mặc khải để chuẩn bị những điều mặc khải này cho việc xuất bản trong năm 1835 với tựa đề *Doctrine and Covenants of the Church of Jesus Christ of the Latter Day Saints* (Giáo Lý và Giao Ước của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô). Joseph Smith cho phép một ấn bản khác của Giáo Lý và Giao Ước, mà đã được xuất bản chỉ mấy tháng sau sự tuân đạo của Vị Tiên Tri vào năm 1844.

Các Thánh Hữu Ngày Sau ban đầu quý trọng và xem những điều mặc khải như là các sứ điệp từ Thượng Đế. Trong một dịp nọ, vào cuối năm 1831, vài anh cả của Giáo Hội đã đưa ra chứng ngôn long trọng rằng Chúa đã làm chứng với tâm hồn của họ về lẽ thật của những điều mặc khải đó. Chứng ngôn này đã được xuất bản trong ấn bản Giáo Lý và Giao Ước năm 1835 với tính cách là một chứng ngôn bằng văn bản của Mười Hai Sứ Đồ.

CHỨNG NGÔN CỦA MƯỜI HAI VỊ SỨ ĐỒ VỀ SỰ XÁC THẬT CỦA SÁCH GIÁO LÝ VÀ GIAO ƯỚC

Chứng ngôn của các Nhân Chứng về Sách Giáo Lệnh của Chúa, là những giáo lệnh mà Ngài đã ban cho Giáo Hội của Ngài qua Joseph Smith, Jr., là người đã được tiếng nói của toàn thể Giáo Hội đề cử cho mục đích này:

Vậy nên, chúng tôi cảm thấy sẵn lòng làm chứng cùng toàn thể thế giới của nhân loại, cùng mọi tạo vật trên mặt đất, rằng Chúa đã làm chứng với tâm hồn chúng tôi, qua Đức Thánh Linh được đổ ra trên chúng tôi, rằng các giáo lệnh này được ban ra nhờ sự soi dẫn từ Thượng Đế, và là có ích cho tất cả mọi người và rất xác thật.

Chúng tôi mang lời chứng này đến cùng thế giới với sự giúp đỡ của Chúa, và nhờ ân điển của Thượng Đế, Đức Chúa Cha, cùng Con của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô mà chúng tôi được phép có vinh dự này để làm chứng cùng thế giới, mà qua đó chúng tôi vô cùng hân hoan và luôn luôn cầu nguyện lên Chúa rằng con cái loài người có thể được sự lợi ích từ sách này.

Tên của Mười Hai Vị là:

Thomas B. Marsh	Orson Hyde	William Smith
David W. Patten	William E. McLellin	Orson Pratt
Brigham Young	Parley P. Pratt	John F. Boynton
Heber C. Kimball	Luke S. Johnson	Lyman E. Johnson

Trong các lần ấn hành sách Giáo Lý và Giao Ước kế tiếp, các điều mặc khải cùng những sự việc khác về tài liệu biên sử đã được thêm vào, mỗi khi được tiếp nhận và chấp thuận trong những cuộc họp hay các đại hội có thẩm quyền của Giáo Hội. Ấn bản năm 1876, do Anh Cả Orson Pratt chuẩn bị dưới sự hướng dẫn của Brigham Young, sắp xếp những điều mặc khải theo thứ tự thời gian và cung cấp các tiêu đề mới với những lời giới thiệu lịch sử.

Từ ấn bản năm 1835 trở đi, một loạt bảy bài học về thần học cũng được gồm vào; các bài học này có tựa đề là *Lectures on Faith* (Các Bài Thuyết Giảng về Đức Tin). Các bài học đó đã được soạn ra để dùng trong Trường Tiên Tri ở Kirtland, Ohio, từ năm 1834 đến 1835. Mặc dù có ích lợi cho giáo lý và việc giảng dạy, nhưng các bài thuyết trình này không được gồm vào trong sách Giáo Lý và Giao Ước từ ấn bản năm 1921, vì chúng không được đưa ra hay trình bày như là các điều mặc khải cho toàn thể Giáo Hội.

Trong ấn bản sách Giáo Lý và Giao Ước bằng tiếng Anh năm 1981, có ba tài liệu được gồm vào lần đầu tiên. Những tài liệu này là các tiết 137 và 138, đưa ra các nguyên tắc cơ bản về sự cứu rỗi người chết; và Tuyên Ngôn Chính Thức 2, loan báo rằng tất cả các nam tín hữu xứng đáng của Giáo Hội có thể được sắc phong chức tư tế bất kể chủng tộc hay màu da.

Mỗi lần ấn hành sách Giáo Lý và Giao Ước mới đều có sửa những lỗi trong quá khứ và thêm vào thông tin mới, nhất là các phần lịch sử của các tiêu đề của tiết. Ấn bản hiện tại tiếp tục tinh chỉnh các ngày tháng và các địa danh cùng thực hiện các sửa chữa khác. Những thay đổi này đã được thực hiện để làm cho tài liệu phù hợp với thông tin lịch sử chính xác nhất. Những điểm đặc trưng khác của ấn bản mới nhất này bao gồm các bản đồ đã được sửa lại để cho thấy đa số các địa điểm địa lý mà nơi đó các điều mặc khải đã nhận được, cộng với các hình ảnh của các địa điểm lịch sử của Giáo Hội đã được cải tiến, các tham khảo chéo, các tiêu đề của tiết và các tóm lược chủ đề, mà tất cả những điều này là nhằm mục đích giúp độc giả hiểu và vui hưởng sự đẹp của Chúa như đã được ban cho trong Giáo Lý và Giao Ước. Các thông tin cho các tiêu đề của tiết được lấy từ Bản Thảo Lịch Sử của Giáo Hội và *History of the Church* (Lịch Sử của Giáo Hội) đã được xuất bản (được đề cập chung trong các tiêu đề là lịch sử của Joseph Smith) và *Joseph Smith Papers* (Các Bài Viết của Joseph Smith).

THỨ TỰ THỜI GIAN CỦA MỤC LỤC

<i>Ngày</i>	<i>Nơi Chôn</i>	<i>Tiết</i>
1823	Tháng Chín Manchester, New York	2
1828	Tháng Bảy Harmony, Pennsylvania.	3
1829	Tháng Hai Harmony, Pennsylvania.	4
	Tháng Ba Harmony, Pennsylvania.	5
	Tháng Tư Harmony, Pennsylvania.	6, 7, 8, 9, 10
	Tháng Năm Harmony, Pennsylvania.	11, 12, 13*
	Tháng Sáu Fayette, New York.	14, 15, 16, 17, 18
	Mùa hè Manchester, New York19
1830	Hạt Wayne, New York74
	Tháng Tư Fayette, New York.	20*, 21
	Tháng Tư Manchester, New York	22, 23
	Tháng Bảy Harmony, Pennsylvania.	24, 25, 26
	Tháng Tám Harmony, Pennsylvania.27
	Tháng Chín Fayette, New York.	28, 29, 30, 31
	Tháng Mười Manchester, New York32
	Tháng Mười Fayette, New York.33
	Tháng Mười Một Fayette, New York.34
	Tháng Mười Hai Fayette, New York.	35*, 36*, 37*
1831	Tháng Giêng Fayette, New York.	38, 39, 40
	Tháng Hai Kirtland, Ohio	41, 42, 43, 44
	Tháng Ba Kirtland, Ohio	45, 46, 47, 48
	Tháng Năm Kirtland, Ohio	49, 50
	Tháng Năm Thompson, Ohio51
	Tháng Sáu Kirtland, Ohio	52, 53, 54, 55, 56
	Tháng Bảy Zion, Hạt Jackson, Missouri57
	Tháng Tám Zion, Hạt Jackson, Missouri	58, 59
	Tháng Tám Independence, Missouri60
	Tháng Tám Sông Missouri, Missouri61
	Tháng Tám Chariton, Missouri62
	Tháng Tám Kirtland, Ohio63
	Tháng Chín Kirtland, Ohio64
	Tháng Mười Hiram, Ohio.	65, 66
	Tháng Mười Một Hiram, Ohio.	1, 67, 68, 69, 70, 133
	Tháng Mười Hai Hiram, Ohio.71
	Tháng Mười Hai Kirtland, Ohio72

*Tại hay gần nơi được đề cập.

<i>Ngày</i>	<i>Nơi Chôn</i>	<i>Tiết</i>
1832	Tháng Giêng Hiram, Ohio.73
	Tháng Giêng Amherst, Ohio75
	Tháng Hai Hiram, Ohio.76
	Tháng Ba Hiram, Ohio.	77, 79, 80, 81
	Tháng Ba Kirtland, Ohio78
	Tháng Tư Independence, Missouri.	82, 83
	Tháng Tám Hiram, Ohio.99
	Tháng Chín Kirtland, Ohio84
	Tháng Mười Kirtland, Ohio85
	Tháng Mười Hai Kirtland, Ohio	86, 87*, 88
1833	Tháng Hai Kirtland, Ohio89
	Tháng Ba Kirtland, Ohio	90, 91, 92
	Tháng Năm Kirtland, Ohio93
	Tháng Sáu Kirtland, Ohio95, 96
	Tháng Tám Kirtland, Ohio	94, 97, 98
	Tháng Mười Perrysburg, New York	100
	Tháng Mười Hai Kirtland, Ohio	101
1834	Tháng Hai Kirtland, Ohio102, 103
	Tháng Tư Kirtland, Ohio	104*
	Tháng Sáu Sông Fishing, Missouri	105
	Tháng Mười Kirtland, Ohio	106
1835	Tháng Tư Kirtland, Ohio	107
	Tháng Tám Kirtland, Ohio	134
	Tháng Mười Kirtland, Ohio	108
1836	Tháng Giêng Kirtland, Ohio	137
	Tháng Ba Kirtland, Ohio	109
	Tháng Tư Kirtland, Ohio	110
	Tháng Tám Salem, Massachusetts	111
1837	Tháng Bảy Kirtland, Ohio	112
1838	Tháng Ba Far West, Missouri	113*
	Tháng Tư Far West, Missouri	114, 115
	Tháng Năm Đồi Spring, Hạt Daviess, Missouri	116
	Tháng Bảy Far West, Missouri	117, 118, 119, 120
1839	Tháng Ba Ngục Thất Liberty, Hạt Clay,	121, 122, 123
	Missouri	
1841	Tháng Giêng Nauvoo, Illinois	124
	Tháng Ba Nauvoo, Illinois	125
	Tháng Bảy Nauvoo, Illinois	126
1842	Tháng Chín Nauvoo, Illinois	127, 128

*Tại hay gần nơi được đề cập.

<i>Ngày</i>		<i>Nơi Chôn</i>	<i>Tiết</i>
1843	Tháng Hai	Nauvoo, Illinois	129
	Tháng Tư	Ramus, Illinois	130
	Tháng Năm	Ramus, Illinois	131
	Tháng Bảy	Nauvoo, Illinois	132
1844	Tháng Sáu	Nauvoo, Illinois	135
1847	Tháng Giêng	Chung Cư Mùa Đông, (hiện nay là Nebraska)	136
1890	Tháng Mười	Salt Lake City, Utah	Tuyên Ngôn Chính Thứ 1
1918	Tháng Mười	Salt Lake City, Utah	138
1978	Tháng Sáu	Salt Lake City, Utah	Tuyên Ngôn Chính Thứ 2

GIÁO LÝ VÀ GIAO ƯỚC

TIẾT 1

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, vào ngày 1 tháng Mười Một năm 1831, trong một đại hội đặc biệt của các anh cả trong Giáo Hội, được tổ chức tại Hiram, Ohio. Nhiều điều mặc khải đã được tiếp nhận từ Chúa trước lúc này, và việc sưu tập những điều này để in thành sách là một trong những vấn đề chính được thông qua trong đại hội này. Tiết này gồm có lời nói đầu của Chúa về các giáo lý, các giao ước, và các giáo lệnh được ban cho trong gian kỳ này.

1-7, Tiếng nói cảnh cáo cho tất cả mọi người; 8-16, Sự Bội Giáo và tà ác xảy ra trước Sự Tái Lâm; 17-23, Joseph Smith được kêu gọi để phục hồi trên thế gian các lễ thật và các quyền năng của Chúa; 24-33, Sách Mặc Môn được ra đời và Giáo Hội chân chính được thiết lập; 34-36, Hòa bình sẽ bị cất khỏi thế gian; 37-39, Hãy tìm hiểu những giáo lệnh này.

HÃY nghe đây, hỡi các người là dân của “giáo hội ta, tiếng nói của Đấng ngự trên cao phán vậy, và ^bmắt Ngài nhìn tất cả mọi người; phải, thật vậy, ta phán rằng: Hãy ‘nghe đây, các người là dân từ chốn xa xăm; và các người là dân trên các hải đảo, hãy cùng nghe đây.

2 Vì thật vậy, “tiếng nói của

Chúa phán ra cho tất cả mọi người, và ^bchẳng một ai tránh khỏi; và chẳng mắt nào không thấy, hoặc chẳng tai nào không nghe, hoặc chẳng ‘tim nào không thấu.

3 Và “những kẻ phản nghịch sẽ bị nhiều nỗi khổ sở dày vò; vì những điều bất chính của chúng sẽ được ^bloan ra trên các mái nhà, và những hành động bí mật của chúng sẽ bị tiết lộ.

4 Và “tiếng nói cảnh cáo sẽ đến với tất cả mọi người, từ miệng các môn đồ của ta, là những người ta đã lựa chọn trong ^bnhững ngày sau cùng này.

5 Và họ sẽ ra đi và không một ai giữ họ lại được, vì ta là Chúa đã truyền lệnh cho họ.

6 Đây, đây là “thẩm quyền của

1 1a 3 NêPhi 27:3;
GLGU 20:1.
SHDTT Giáo Hội của
Chúa Giê Su Ky Tô.
b GLGU 38:7-8.
SHDTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn.
c PTLKý 32:1.
2a GLGU 133:16.

b PhiLíp 2:9-11.
c SHDTT Tâm Lòng.
3a SHDTT Phản Nghịch.
b LuCa 8:17; 12:3;
2 NêPhi 27:11;
MMôn 5:8.
4a ÊXCÊN 3:17-21;
GLGU 63:37.
SHDTT Cảnh Cáo;

Công Việc
Truyền Giáo.
b SHDTT Ngày
Sau Cùng, Ngày
Sau, Những.
6a SHDTT Chúa Giê Su
Ky Tô—Thẩm quyền.

ta, và thẩm quyền của các tôi tớ ta, và lời nói đầu của ta cho cuốn sách về các giáo lệnh của ta mà ta đã ban cho họ để ^bphổ biến cho các người, hỡi dân cư trên thế gian.

7 Vậy nên, hãy ^arun sợ, hỡi các người, vì những gì ta là Chúa đã ban ra trong các giáo lệnh này sẽ được ^bứng nghiệm.

8 Và thật vậy, ta nói cho các người hay rằng, những ai ra đi đem theo những tin này đến cho dân cư trên thế gian là những người được ban cho quyền năng để ^agắn bó cả dưới đất lẫn trên trời, những kẻ không tin và ^bphản nghịch;

9 Phải, thật vậy, để gắn bó chúng cho tới ngày khi ^acơn thịnh nộ của Thượng Đế sẽ trút lên ^bnhững kẻ tà ác một cách không lường được—

10 Cho tới ^angày mà Chúa sẽ đến để ^btrưởng thưởng mọi người tùy theo ^cviệc làm của người đó, và ^dđo lường mọi người tùy theo mức độ người đó đã đo lường cho đồng bào mình.

11 Vậy nên, tiếng nói của Chúa phán ra cho các nơi tận cùng của trái đất, để những ai muốn nghe đều có thể nghe được.

12 Các người hãy chuẩn bị, các người hãy chuẩn bị cho những gì sắp đến, vì Chúa đã gần kề;

13 Và ^acơn thịnh nộ của Chúa đã phùng lên, và ^bgươm của Ngài đã được rửa sạch trên trời, và nó sẽ giáng xuống dân cư trên thế gian.

14 Và ^acánh tay của Chúa sẽ tỏ ra; và ngày ấy đến khi mà những kẻ nào không chịu ^bnghe tiếng nói của Chúa, hoặc tiếng nói của các tôi tớ của Ngài, hoặc cũng không ^clưu ý đến những lời nói của các tiên tri và sứ đồ, sẽ bị ^dkhai trừ khỏi dân chúng.

15 Vì chúng đã ^ađi lạc khỏi ^bcác giáo lễ của ta, và đã ^cvi phạm ^dgiao ước vĩnh viễn của ta.

16 Chúng không ^atìm đến Chúa để thiết lập sự ngay chính của Ngài, nhưng mọi người lại đi theo ^bcon đường ^criêng của mình, và theo ^dhình ảnh một

<p>6b GLGU 72:21. 7a PTLKý 5:29; TĐạo 12:13. b GLGU 1:38. 8a SHDTT Ân Chứng, Đóng Ân. b SHDTT Phản Nghịch. 9a KHuyền 19:15-16; 1 NêPhi 22:16-17. b MôSiA 16:2; JS—MTO 1:31, 55. 10a SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự. b ÊXCÊN 7:4; GLGU 56:19.</p>	<p>SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô— Đấng Phán Xét. c CNgon 24:12; AnMa 9:28; 41:2-5; GLGU 6:33. d MTO 7:2. 13a GLGU 63:6. b ÊXCÊN 21:3; GLGU 35:14. 14a ÊSai 53:1. b 2 NêPhi 9:31; MôSiA 26:28. c GLGU 11:2. d CVCSD 3:23; AnMa 50:20;</p>	<p>GLGU 50:8; 56:3. 15a GiôSuê 23:16; ÊSai 24:5. b SHDTT Giáo Lễ. c SHDTT Bội Giáo. d SHDTT Giao Ước Mới và Vĩnh Viễn. 16a MTO 6:33. b GLGU 82:6. c ÊSai 53:6. d XÊDTKý 20:4; 3 NêPhi 21:17. SHDTT Thờ Hình Tượng.</p>
---	--	--

Thượng Đế riêng của mình, một hình ảnh theo kiểu thế gian, và thực chất của nó chỉ là một hình tượng, đã ‘cũ kỹ đi và sẽ bị diệt vong tại ‘Ba Bi Lôn, ngay cả Ba Bi Lôn vĩ đại kia cũng sẽ sụp đổ.

17 Vậy nên, ta là Chúa, vì biết trước tai họa sẽ đến với ‘dân cư trên thế gian, nên ta gọi tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, và từ trên trời phán bảo hắn, và ban cho hắn các giáo lệnh;

18 Và còn ban các giáo lệnh cho những người khác nữa, để họ cần phải rao truyền những điều này cho thế gian; và ta đã làm tất cả những điều này để những gì do các vị tiên tri đã ghi chép sẽ được ứng nghiệm—

19 Những ‘sự yếu kém của thế gian sẽ đi ra để đánh đổ những gì uy thế và mạnh mẽ, để cho loài người không còn khuyên dạy đồng loại nữa và cũng không còn ^btin cậy vào cánh tay xác thịt nữa—

20 Nhưng để cho mọi người đều có thể ‘nói lên trong danh Đức Chúa Trời, là Đấng Cứu Rỗi thế gian;

21 Để cho đức tin cũng có thể được tăng trưởng trên thế gian;

22 Để cho ‘giao ước vĩnh viễn của ta có thể được thiết lập.

23 Để cho ‘phúc âm trọn vẹn của ta có thể được ^bnhững kẻ yếu kém và những kẻ tầm thường ‘rao truyền đến các nơi tận cùng của thế giới và tới trước mặt các vua và những người cai trị.

24 Nay, ta là Thượng Đế và đã nói ra điều đó; ‘những giáo lệnh này là của ta, và được ban cho các tôi tớ ta trong sự yếu kém của họ, theo lối ^bngôn ngữ của họ, để họ có thể ^chiểu được.

25 Và chừng nào họ sai lầm thì sự sai lầm đó có thể được cho biết;

26 Và chừng nào họ tìm kiếm ‘sự thông sáng thì họ có thể được chỉ bảo;

27 Và chừng nào họ phạm tội thì họ có thể được ‘sửa phạt để họ có thể ^bhối cải;

28 Và chừng nào họ biết ‘khiêm nhường thì họ có thể được làm cho mạnh mẽ, và được ban phước lành từ trên cao, và thỉnh thoảng nhận được ^bsự hiểu biết.

29 Và sau khi nhận được biên sử của dân Nê Phi, phải, ngay

16e ÊSai 50:9.

g GLGU 64:24; 133:14.

SHDTT Ba Bên,
Ba Bi Lôn;
Trần Tục.

17a ÊSai 24:1-6.

19a CVCSD 4:13;
1 CRTô 1:27;
GLGU 35:13;
133:58-59.

SHDTT Nhu Mi.

b 2 NêPhi 28:31.

SHDTT Tin Cây.

20a SHDTT Làm Chứng.

22a GLGU 39:11.

SHDTT Giao Ước;
Giao Ước Mới
và Vĩnh Viễn.

23a SHDTT Phúc Âm.

b 1 CRTô 1:26-29.

c SHDTT Công Việc
Truyền Giáo.

24a 2 NêPhi 33:10-11;

MRNi 10:27-28.

b 2 NêPhi 31:3;

ÊThe 12:39.

c GLGU 50:12.

SHDTT Hiểu Biết.

26a GiaCƠ 1:5;

GLGU 42:68.

SHDTT Khôn Ngoan.

27a SHDTT Sửa Phạt.

b SHDTT Hối Cải.

28a SHDTT Khiêm

Nhường, Khiêm Tốn.

b SHDTT Kiến Thức.

cả tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta có thể có quyền năng phiên dịch “Sách Mặc Môn nhờ sự thương xót của Thượng Đế và bởi quyền năng của Thượng Đế.

30 Và cả những ai được ban cho những giáo lệnh này cũng có thể có “quyền năng đặt nền tảng của ^bgiáo hội này và đem nó ra khỏi nơi mù mịt và “tối tăm, là ^dgiáo hội sinh động và chân chính duy nhất trên khắp mặt đất này, mà ta là Chúa rất “hài lòng, muốn nói chung với toàn thể giáo hội chứ không phải với riêng ai—

31 Vì ta là Chúa chẳng nhìn “tội lỗi với một mây may chấp nhận;

32 Tuy nhiên, kẻ nào hối cải và làm theo các giáo lệnh của Chúa thì sẽ được “tha thứ;

33 Và kẻ nào “không hối cải thì sẽ bị ^bcắt khỏi cả sự sáng mà kẻ đó đã nhận được; vì “Thánh Linh của ta sẽ không luôn luôn

^dtranh đấu với loài người, Chúa Muôn Quân phán vậy.

34 Và lại nữa, hỡi dân cư trên thế gian, thật vậy ta nói cho các người hay: Ta là Chúa sẵn lòng biểu lộ những điều này cho “mọi xác thịt được biết;

35 Vì ta chẳng hề “vị nể ai, và truyền lệnh là mọi người phải biết rằng ^bngày ấy sẽ chóng đến; thời giờ chưa đến, nhưng cũng gần kề, khi “hòa bình sẽ bị cắt khỏi thế gian, và ^dquỹ dữ sẽ có quyền năng trong lãnh vực nó ngự trị.

36 Và Chúa cũng sẽ có quyền năng đối với “các thánh hữu của Ngài, và sẽ ^btrị vì “giữa họ, và sẽ xuống “phán xét “I Đu Mê A, hay là thế gian vậy.

37 Hãy tìm hiểu “những giáo lệnh này, vì đây là những điều chân chính và trung thực, và những điều tiên tri cùng ^bnhững lời hứa trong đó sẽ được ứng nghiệm.

29a SHDĐT Sách Mặc Môn.

30a GLGƯ 1:4–5, 17–18.

b SHDĐT Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô; Phục Hồi Phúc Âm, Sự.

c SHDĐT Tối Tăm Thuộc Linh.

d ÊPSô 4:5, 11–14. SHDĐT Giáo Hội, Các Dấu Hiệu của Giáo Hội Chân Chính.

e GLGƯ 38:10.

31a AnMa 45:16;

GLGƯ 24:2.

SHDĐT Tội Lỗi.

32a GLGƯ 58:42–43.

SHDĐT Tha Thứ.

33a MôSiA 26:32.

b AnMa 24:30;

GLGƯ 60:2–3.

c SHDĐT Đức Thánh Linh.

d STKý 6:3; 2 NêPhi 26:11; MMôn 5:16; ÊThe 2:15; MRNi 9:4.

34a MTO 28:19;

GLGƯ 1:2; 42:58.

35a PTLKý 10:17;

CVCSĐ 10:34;

MRNi 8:12;

GLGƯ 38:16.

b SHDĐT Ngày Sau Cùng, Ngày Sau, Những.

c GLGƯ 87:1–2.

SHDĐT Bình An; Diễm Triệu về Những Thời Kỳ.

d SHDĐT Quỹ Dữ.

36a SHDĐT Thánh Hữu, Thánh Đô.

b SHDĐT Chúa Giê Su Ky Tô—Sự trị vì Thời Kỳ Ngàn Năm của Đấng Ky Tô.

c XCRi 2:10–11;

GLGƯ 29:11;

84:118–119.

d SHDĐT Phán Xét, Xét Đoán, Xét Xử.

e SHDĐT Thế Gian, Thế Giới.

37a SHDĐT Thánh Thư.

b GLGƯ 58:31;

62:6; 82:10.

38 Những điều gì ta là Chúa đã nói, ta đã nói, và ta không miễn giảm cho ta; và dù trời đất qua đi, nhưng “lời ta sẽ không qua đâu mà sẽ được ^bứng nghiệm, dấu bằng chính ^ctiếng nói của ta hoặc bằng tiếng nói

của ^dcác tôi tớ ta thì cũng ^enhư nhau.

39 Vì này, và trông kìa, Chúa là Thượng Đế, và “Thánh Linh làm chứng, và lời chứng đó là chân thật, và ^blẽ thật tồn tại mãi mãi và đời đời. A Men.

TIẾT 2

Một đoạn trích từ lịch sử của Joseph Smith lập lại những lời của thiên sứ Mô rô Ni nói với Tiên Tri Joseph Smith, khi ông còn ở nhà của thân phụ ông tại Manchester, New York, vào tối ngày 21 tháng Chín năm 1823. Mô rô Ni là sứ gia cuối cùng trong số nhiều vị lần lượt ghi chép biên sử mà hiện nay trên thế giới được biết là Sách Mặc Môn. (Đối chiếu với Ma La Chi 4:5–6; xem thêm các tiết 27:9; 110:13–16; và 128:18.)

1, Ê Li sẽ tiết lộ chức tư tế; 2–3, Những lời hứa của những người cha được gieo vào lòng con cái.

NÀY, ta sẽ tiết lộ cho các người Chức Tư Tế qua tay đáng tiên tri “Ê Li, trước ngày ^btrọng đại và khủng khiếp của Chúa xảy đến.

2 Và “ông sẽ gieo vào lòng con cái ^bnhững lời hứa đã được lập với những người cha, và lòng con cái sẽ trở lại cùng những người cha mình.

3 Bằng không thì cả thế gian này sẽ bị tận diệt khi Ngài đến.

TIẾT 3

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith tại Harmony, Pennsylvania, tháng Bảy năm 1828, liên quan tới sự thất lạc 116 trang bản thảo được phiên dịch từ phần đầu Sách Mặc Môn, mà được gọi là sách Lê Hi. Vị Tiên Tri đã miễn cưỡng giao quyền cất giữ các

38a 2 Vua 10:10;
MTO 5:18; 24:35;
2 NêPhi 9:16;
JS—MTO 1:35.
b GLGU 101:64.
c PTLKý 18:18;
GLGU 18:33–38; 21:5.
SHDTT Mặc Khải;
Tiếng Nói.
d SHDTT Tiên Tri, Vị.
e SHDTT Tán Trợ Các Vị

Lãnh Đạo của Giáo Hội;
Thẩm Quyền.
39a 1 Giảng 5:6–7;
GLGU 20:27; 42:17.
b SHDTT Lê Thật.
2 1a MLChi 4:5–6;
3 NêPhi 25:5–6;
GLGU 110:13–15;
128:17;
JS—LS 1:38–39.

SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các; Ê Li.
b GLGU 34:6–9;
43:17–26.
2a GLGU 27:9; 98:16–17.
b SHDTT Ấn Chứng, Đón Ấn;
Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.

trang này cho ông Martin Harris, ông này là người đã phục vụ trong công việc phiên dịch Sách Mặc Môn trong một thời gian ngắn với tư cách là người biên chép. Điều mặc khải này được ban qua viên đá U Rim và Thu Mim. (Xem tiết 10.)

1-4, Lộ trình của Chúa là một vòng tròn vĩnh cửu; 5-15, Joseph Smith phải hối cải nếu không thì mất ân tứ phiên dịch; 16-20, Sách Mặc Môn ra đời để cứu rỗi dòng dõi của Lê Hi.

“NHỮNG công việc, những dự định, và những mục đích của Thượng Đế không thể bị thất bại và cũng không thể thành hư không được.

2 Vì “Thượng Đế không bước trên những con đường quanh co, Ngài không rẽ qua tay phải hay tay trái, Ngài cũng không thay đổi những gì Ngài đã phán, vậy nên những con đường của Ngài rất thẳng, và lộ trình của Ngài là một vòng tròn vĩnh cửu.

3 Hãy ghi nhớ, hãy ghi nhớ, không phải “công việc của Thượng Đế bị thất bại, nhưng là công việc của loài người.

4 Vì một người dù cho có được nhiều điều mặc khải và có khả năng làm những việc

phi thường nhưng nếu người đó “khoe khoang sức mạnh của mình, và xem thường ^bnhững lời khuyên dạy của Thượng Đế và làm theo tiếng gọi của ý chí mình và những ham muốn ‘xác thịt, thì người đó phải sa ngã và phải hứng chịu ^dsự trả thù của một Thượng Đế công bình.

5 Nay, người được giao phó những điều này, song những giáo lệnh ban cho người thật nghiêm khắc biết bao; và cũng hãy ghi nhớ những lời hứa đã lập ra cho người nếu người không vi phạm chúng.

6 Và này, biết bao lần người đã “vi phạm các giáo lệnh và luật pháp của Thượng Đế, và đã tiếp tục nghe theo ^bnhững lời thuyết phục của loài người.

7 Vì này, lẽ ra người không nên “sợ loài người hơn sợ Thượng Đế. Dù loài người đã xem thường những lời khuyên dạy của Thượng Đế và ^bkhinh rẻ những lời nói của Ngài—

3 1a TThiên 8:3-9;
GLGU 10:43.
2a AnMa 7:20.
SHDTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn.
b 1 NêPhi 10:18-19;
GLGU 35:1.
3a CVCSD 5:38-39;
MMôn 8:22;
GLGU 10:43.
4a GLGU 84:73.

SHDTT Kiều Ngạo,
Kiêu Hãnh.
b GCốp 4:10;
AnMa 37:37.
SHDTT Giáo Lệnh của
Thượng Đế, Các;
Khuyên Bảo, Khuyên
Dạy, Khuyên Nhủ.
c SHDTT Xác Thịt.
d SHDTT Trả Thù.
6a GLGU 5:21;

JS—LS 1:28-29.
b GLGU 45:29; 46:7.
7a TThiên 27:1;
LuCa 9:26;
GLGU 122:9.
SHDTT Can Đâm;
Sợ Hải.
b LVKý 26:42-43;
1 NêPhi 19:7;
GCốp 4:8-10.

8 Tuy nhiên, nếu người đã trung thành thì hẳn Ngài đã dang tay ra chống đỡ tất cả “những tên lửa của ^bkẻ thù nghịch; và hẳn Ngài đã ở với người trong mọi cơn ‘hoạn nạn.

9 Nay, người là Joseph, và người được chọn làm công việc của Chúa, nhưng vì sự phạm giới mà nếu người không lưu ý thì người sẽ sa ngã.

10 Nhưng hãy ghi nhớ rằng, Thượng Đế đầy lòng thương xót; vậy hãy hỏi cải điều người đã làm trái với giáo lệnh ta đã ban cho người, thì người vẫn được chọn và được kêu gọi lần nữa để làm công việc này;

11 Trừ khi người làm như vậy, bằng không người sẽ bị bỏ mặc và trở thành như những kẻ khác, và sẽ không còn ân tứ nào cả.

12 Và nếu người trao hết những gì Thượng Đế đã ban cho người khả năng nhìn thấy và quyền năng “phiên dịch, thì tức là người đã trao những gì thiêng liêng vào tay một ^bkẻ tà ác,

13 Kẻ đó đã xem thường những lời khuyên dạy của Thượng Đế, và đã không giữ những lời hứa thiêng liêng nhất đã lập với Thượng Đế, và đã ý vào sự xét đoán riêng của mình, và “khoe

khoang sự khôn ngoan riêng của mình.

14 Và đây là lý do mà người đã bị mất hết những đặc ân của mình trong một thời gian—

15 Vì người đã để cho lời khuyên dạy của “Đấng hướng dẫn người bị chà đạp ngay từ lúc đầu.

16 Tuy nhiên, công việc của ta vẫn tiến hành, vì sự hiểu biết về một “Đấng Cứu Rỗi đã đến với thế gian qua ^bchứng ngôn của những người Do Thái như thế nào thì ‘sự hiểu biết về một Đấng Cứu Rỗi cũng sẽ đến với dân của ta như vậy—

17 Và đến với “dân Nê Phi, và dân Gia Cốp, và dân Giô Sép, cùng dân Giô Ram qua chứng ngôn của tổ phụ họ—

18 Và “chứng ngôn này sẽ đến cho sự hiểu biết của ^bcác dân La Man, và dân Lê Mu Ên, và dân Ích Ma Ên là những dân ‘sa vào vòng vô tín ngưỡng bởi sự bất chính của tổ phụ họ là những kẻ mà Chúa đành ^dhủy diệt các anh em họ là dân Nê Phi, bởi những sự bất chính và khả ố của họ.

19 Và cũng chính vì “mục đích đó nên ^bcác bảng khắc chứa đựng các biên sử này mới được bảo tồn—để ‘những lời hứa của

8a ÊPSô 6:16;

1 NêPhi 15:24;

GLGƯ 27:17.

b SHĐTT Quý Dữ.

c AnMa 38:5.

12a GLGƯ 1:29; 5:4.

b GLGƯ 10:6-8.

13a SHĐTT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.

15a GIẢI THÍCH Chúa.

16a SHĐTT Đấng Cứu Rỗi.

b 1 NêPhi 13:23-25;

2 NêPhi 29:4-6.

c MôSiá 3:20.

17a 2 NêPhi 5:8-9.

18a SHĐTT Sách Mặc Môn.

b 2 NêPhi 5:14;

ÊNót 1:13-18.

c 2 NêPhi 26:15-16.

d MMôn 8:2-3.

19a 1 NêPhi 9:3, 5.

b SHĐTT Bảng Khắc

Bảng Vàng, Các.

c 3 NêPhi 5:14-15;

GLGƯ 10:46-50.

Chúa có thể được ứng nghiệm, là những lời mà Ngài đã hứa với dân Ngài;

20 Và để ^adân La Man có thể biết đến tổ phụ họ, và để họ biết được những lời hứa của Chúa, và để họ có thể ^btin theo phúc

âm và ^ctrông cậy vào công lao của Chúa Giê Su Ky Tô, và được ^dvinh quang nhờ có đức tin nơi danh Ngài, và để họ có thể được cứu rỗi nhờ sự hối cải của họ. A Men.

TIẾT 4

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho thân phụ ông là Joseph Smith Sr., tại Harmony, Pennsylvania, tháng Hai năm 1829.

1–4, Sự phục vụ dũng cảm cứu rỗi cho những người chấp sự của Chúa; 5–6, Những đức tính thánh thiện khiến họ có đủ tư cách để làm công việc giáo vụ; 7, Những sự việc của Thượng Đế phải được tìm kiếm.

Giờ đây, này, một ^acông việc kỳ diệu sắp xảy ra giữa con cái loài người.

2 Vậy, hỡi các người là kẻ bắt tay vào ^acông việc phục vụ Thượng Đế, các người hãy chú tâm ^bphục vụ Ngài với tất cả ^ctâm lòng, năng lực, tâm trí, và sức mạnh, để các người có thể

đứng ^dvô tội trước mặt Thượng Đế vào ngày sau cùng.

3 Vậy, nếu các người mong muốn phục vụ Thượng Đế thì các người được ^akêu gọi để làm công việc của Ngài;

4 Vì này, ^acánh đồng đã trắng xóa để ^bgặt; và trông kìa, kẻ nào cố hết sức sử dụng lưỡi hái của mình, thì kẻ đó sẽ tích lũy trong ^ckho để khỏi phải diệt vong mà còn đem lại được sự cứu rỗi cho linh hồn mình;

5 Và ^ađức tin, ^bhy vọng, ^clòng bác ái, và ^dtình thương, với ^econ mắt duy nhất hướng về ^fvinh quang của Thượng Đế, làm cho

20a 2 NêPhi 30:3–6; GLGU 28:8; 49:24.
 b MMôn 3:19–21.
 c 2 NêPhi 31:19; MRNi 6:4.
 d MRNi 7:26, 38.
 4 1a ÊSai 29:14; 1 NêPhi 14:7; 22:8; GLGU 6:1; 18:44. SHDTT Phục Hồi Phúc Âm, Sự.
 2a SHDTT Phục Vụ.
 b GiôSuê 22:5; 1 SMên 7:3;

GLGU 20:19; 76:5.
 c SHDTT Tâm Trí; Tâm Lòng.
 d 1 CRTô 1:8; GCốp 1:19; 3 NêPhi 27:20.
 3a GLGU 11:4, 15; 36:5; 63:57. SHDTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi.
 4a Giảng 4:35; AnMa 26:3–5; GLGU 11:3; 33:3, 7.

b SHDTT Mùa Gặt.
 c 1 TMThê 6:19.
 5a SHDTT Đức Tin.
 b SHDTT Hy Vọng.
 c SHDTT Lòng Bác Ái.
 d SHDTT Yêu Thương, Yêu Mến.
 e TThiên 141:8; MTC 6:22; MMôn 8:15.
 g SHDTT Vinh Quang, Vinh Hiển.

kẻ đó có đủ tư cách để làm công việc của Ngài.

6 Hãy ghi nhớ đức tin, “đức hạnh, sự hiểu biết, tính ôn hòa, lòng kiên nhẫn, tình thương yêu anh em, sự tin kính, lòng

bác ái, sự khiêm nhường, sự cần mẫn.

7 Hãy “cầu xin, rồi các người sẽ nhận được; hãy gõ cửa, rồi cửa sẽ mở cho các người. A Men.

TIẾT 5

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Harmony, Pennsylvania, tháng Ba năm 1829 theo lời yêu cầu của Martin Harris.

1-10, Thế hệ này sẽ nhận được lời của Chúa qua Joseph Smith; 11-18, Ba nhân chứng sẽ làm chứng về Sách Mặc Môn; 19-20, Lời của Chúa sẽ được ứng nghiệm như ở thời trước; 21-35, Martin Harris có thể hối cải và trở thành một trong các nhân chứng.

NÀY, ta nói cho người hay rằng, vì tôi tớ “Martin Harris của ta đã ước muốn thấy một bằng chứng từ tay ta, rằng người là tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta đã có được những bằng khắc mà người đã làm chứng và chứng thực người đã nhận được từ ta;

2 Và giờ đây, này, người hãy nói với hấn như vậy—Ngài nói với người và bảo người rằng: Ta là Chúa, là Thượng Đế, đã ban những vật này cho người, hồi

tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, và truyền lệnh cho người rằng người cần phải đứng ra “làm chứng về những vật này;

3 Và ta đã bắt người phải lập giao ước với ta rằng người không được cho ai thấy những vật này ngoại trừ “những người mà ta đã ra lệnh cho người; và người không có quyền năng nào đối với những vật ấy, trừ khi ta ban quyền đó cho người.

4 Và người có ân tứ để phiên dịch các bằng khắc này; và đây là ân tứ đầu tiên ta ban cho người; và ta đã ra lệnh cho người không nên cho rằng có ân tứ nào khác cho tới khi nào mục đích của ta được hoàn thành trong công việc này, vì ta sẽ không ban cho người một ân tứ nào khác cho tới khi công việc này xong hấn.

6a SHDTT Đức Hạnh.
b SHDTT Kiên Nhẫn.
c SHDTT Khiêm Nhường, Khiêm Tốn.
d SHDTT Chuyên Tâm.
7a MTO 7:7-8;
2 NêPhi 32:4.
SHDTT Cầu Nguyện.

5 1a GLGU 5:23-24;
JS—LS 1:61.
b SHDTT Bảng Khắc Bảng Vàng, Các.
2a SHDTT Bảng Chứng, Chứng Cớ.
3a 2 NêPhi 27:13.
Xem thêm “Chứng

Ngôn của Ba Nhân Chứng” và “Chứng Ngôn của Tám Nhân Chứng” trong những trang mở đầu của Sách Mặc Môn.
b 2 NêPhi 3:11.

5 Thật vậy, ta nói cho người hay, sự bất hạnh sẽ đến với dân cư trên thế gian này nếu họ “không chịu lắng nghe lời của ta;

6 Vì sau này người sẽ được “sắc phong để đi rao truyền ^blời của ta cho con cái loài người.

7 Nay, nếu họ không “tin lời của ta thì họ cũng sẽ không tin người, là tôi tớ Joseph của ta, dù cho người có thể cho họ trông thấy tất cả những vật này mà ta đã ủy thác cho người.

8 Hỡi ôi, thế hệ “chẳng tin và ^bcứng cổ này—Cơn giận của ta đã phùng lên chống lại chúng.

9 Nay, thật vậy, ta nói cho người hay, ta đã “dành những vật mà ta ủy thác cho người, là tôi tớ Joseph của ta, để dùng cho mục đích thông sáng trong ta, và nó sẽ được tiết lộ cho những thế hệ tương lai;

10 Nhưng thế hệ này sẽ có lời của ta qua người;

11 Và thêm vào “chứng ngôn của người cần có chứng ngôn của ba tôi tớ của ta, là những người mà ta sẽ kêu gọi và sắc phong, và ta sẽ cho họ trông thấy những vật

này, và họ sẽ đi ra với những lời của ta được ban qua người.

12 Phải, họ sẽ biết chắc chắn rằng những vật này là thật, vì từ trên trời ta sẽ tuyên bố điều này cho họ biết.

13 Ta sẽ ban cho họ quyền năng để họ có thể nhìn thấy và xem những vật này;

14 Và ta sẽ không ban quyền năng này cho “một ai khác, để nhận được một bằng chứng như vậy trong thế hệ này, trong đó ^bGiáo Hội của ta mới bắt đầu vươn lên và hiện ra từ nơi hoang dã—nó trong sáng như ‘mặt trăng, và xinh đẹp như mặt trời, và đáng sợ như một đạo quân với nhiều cờ xí.

15 Và ta sẽ truyền lời của ta qua chứng ngôn của ba “nhân chứng.

16 Và này, bất cứ kẻ nào “tin lời của ta thì ta sẽ ^bviếng thăm họ bằng ‘sự biểu hiện “Thánh Linh của ta; và họ sẽ được ta ‘sinh ra, tức là bằng nước và bằng Thánh Linh—

17 Và người phải chờ một thời gian nữa, vì người chưa được “sắc phong—

<p>5a GRMi 26:4-5; AnMa 5:37-38; GLGƯ 1:14.</p> <p>6a GLGƯ 20:2-3. SHDĐT Sắc Phong. b 2 NêPhi 29:7.</p> <p>7a LuCa 16:27-31; GLGƯ 63:7-12.</p> <p>8a SHDĐT Vô Tín Ngưỡng. b MMôn 8:33. SHDĐT Kiều Ngạo, Kiều Hãnh.</p> <p>9a AnMa 37:18.</p>	<p>11a 2 NêPhi 27:12; ÊThe 5:3-4; GLGƯ 17:1-5.</p> <p>14a 2 NêPhi 27:13. b SHDĐT Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô; Phục Hồi Phúc Âm, Sự. c GLGƯ 105:31; 109:73.</p> <p>15a GLGƯ 17. SHDĐT Nhân chứng của Sách Mặc Môn, Các.</p> <p>16a ÊThe 4:11.</p>	<p>b 1 NêPhi 2:16. c GLGU 8:1-3. d SHDĐT Đức Thánh Linh. e SHDĐT Ân Tứ Đức Thánh Linh; Phép Báp Têm; Sinh Ra Lần Nữa, Được Thượng Đế Sinh Ra. 17a SHDĐT Sắc Phong; Thẩm Quyền.</p>
--	---	--

18 Và chứng ngôn của họ cũng sẽ đi ra “kết tội thể hệ này nếu họ chai đá trong lòng chống lại những lời đó;

19 Vì sẽ có một “tai họa tàn phá đến với dân cư trên thế gian này, và sẽ tiếp tục thỉnh thoảng lại trút xuống, nếu họ ^bkhông hối cải, cho đến khi nào trái đất này trở nên “điều tàn và dân cư trên đó bị tiêu hủy và tận diệt bởi sự chói sáng khi ta ^dđến.

20 Nay, ta nói với các người những điều này, giống như ta đã “nói với dân chúng về sự hủy diệt của Giê Ru Sa Lem; và lần này ^blời nói của ta sẽ được ứng nghiệm, như nó đã được ứng nghiệm từ trước đến giờ.

21 Và giờ đây, hỏi tôi tớ Joseph của ta, ta truyền lệnh cho người phải hối cải và sống ngay thẳng hơn trước mặt ta, và chớ nên ngã theo những lời thuyết phục của loài người nữa;

22 Và người phải vững chắc trong việc “tuân giữ các giáo lệnh mà ta đã phán cho người; nếu người làm vậy, thì này, ta sẽ ban cho người cuộc sống vĩnh cửu dù cho người có bị ^bsát hại.

23 Và giờ đây, lại nữa hỏi tôi tớ Joseph Smith của ta, ta nói

với người về “kẻ ước muốn thấy được một bằng chứng—

24 Nay, ta nói cho hấn biết rằng hấn tự tôn mình lên và không biết hạ mình xuống đủ trước mặt ta; nhưng nếu hấn sẽ cúi mình xuống trước mặt ta, và biết khiêm nhường bằng những lời cầu nguyện và đức tin mãnh liệt, với một tấm lòng chân thành của hấn, thì ta sẽ cho hấn được “trông thấy những vật mà hấn ước muốn được thấy.

25 Và rồi hấn sẽ phải nói với dân chúng trong thế hệ này: Nay, tôi đã trông thấy những vật mà Chúa đã cho Joseph Smith, Jr., thấy, và tôi “biết chắc chắn rằng những vật đó là có thật, vì tôi đã trông thấy những vật đó, vì tôi đã được cho thấy những vật đó nhờ quyền năng của Thượng Đế chớ không phải của loài người.

26 Và ta là Chúa truyền lệnh cho hấn, là tôi tớ Martin Harris của ta, rằng hấn không được nói gì thêm về những vật đó, ngoại trừ hấn phải nói: Tôi đã trông thấy những vật đó; và tôi đã được cho thấy những vật đó nhờ quyền năng của Thượng Đế; và đó là những lời hấn sẽ nói.

18a 1 NêPhi 14:7;

GLGU 20:13–15.

19a GLGU 29:8; 35:11;
43:17–27.

SHĐTT Điem Triệu về

Những Thời Kỳ;

Ngày Sau Cùng,

Ngày Sau, Những.

b SHĐTT Hối Cải.

c ÊSai 24:1, 5–6.

d ÊSai 66:15–16;

GLGU 133:41.

SHĐTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

20a 1 NêPhi 1:18;

2 NêPhi 25:9.

b GLGU 1:38.

22a SHĐTT Vàng Lời,

Vàng Theo.

b AnMa 60:13;

GLGU 6:30; 135.

23a GLGU 5:1.

24a Xem “chứng Ngôn

của Ba Nhân Chứng”

trong những trang

mở đầu của Sách

Mặc Môn.

25a ÊThe 5:3.

27 Nhưng nếu hấn chối bỏ việc này tức là hấn vi phạm giao ước mà hấn đã lập với ta trước kia, và này, hấn sẽ bị kết tội.

28 Và giờ đây, trừ phi hấn chịu khiêm nhường và nhìn nhận với ta những điều hấn đã làm là sai lầm, và giao ước với ta rằng hấn sẽ tuân giữ các giáo lệnh của ta và thực hành đức tin nơi ta, này, ta nói cho hấn biết, hấn sẽ không thấy những vật đó, vì ta sẽ không cho hấn thấy những vật ta đã nói.

29 Và nếu trường hợp đó như vậy, thì ta truyền lệnh cho người, hỡi tôi tớ Joseph của ta, rằng người phải nói với hấn là không được làm như vậy nữa và cũng không được quấy rầy ta về vấn đề này nữa.

30 Và nếu trường hợp đó như vậy, này, ta nói với người, hỡi Joseph, khi người đã phiên dịch thêm vài trang, người sẽ phải ngưng lại một thời gian, cho đến khi nào ta lại ra lệnh cho người; rồi lúc đó người có thể trở lại phiên dịch.

31 Và trừ phi người làm như

vậy, này, người sẽ không còn được ân tứ nữa, và ta sẽ lấy đi những vật mà ta đã giao phó cho người.

32 Và giờ đây, vì ta thấy trước việc rình rập để hủy diệt người; phải, ta thấy trước rằng nếu tôi tớ của ta là Martin Harris không chịu khiêm nhường và không nhận được một bằng chứng từ tay ta, thì hấn sẽ sa vào vòng phạm giới;

33 Và có nhiều kẻ đang rình rập để "hủy diệt người khỏi mặt đất này; và vì lý do đó, để cho những ngày của người được kéo dài, nên ta ban cho người những giáo lệnh này.

34 Phải, vì lý do này nên ta mới nói rằng: Hãy ngưng lại và chờ cho đến khi nào ta truyền lệnh cho người, và rồi ta sẽ "ban cho người phương tiện để người có thể hoàn thành được điều ta đã truyền lệnh cho người.

35 Và nếu người "trung thành trong việc tuân giữ những giáo lệnh của ta thì người sẽ được ^bnâng cao vào ngày sau cùng. A Men.

TIẾT 6

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Oliver Cowdery tại Harmony, Pennsylvania, tháng Tư năm 1829. Oliver Cowdery đã bắt đầu công việc của mình với tư cách là người biên chép bản dịch Sách Mặc Môn, ngày 7 tháng Tư năm 1829. Ông đã chứng kiến một sự

33a GLGU 10:6; 38:13, 28.
34a 1 NêPhi 3:7.
35a XÊDTKý 15:26;

GLGU 11:20.
b Giảng 6:39-40;
1 TSLNca 4:17;

3 NêPhi 15:1;
GLGU 9:14; 17:8;
75:16, 22.

biểu hiện thiêng liêng về sự chân thật của chứng ngôn của Vị Tiên Tri về các bảng khắc mà trên đó biên sử Sách Mạc Môn đã được ghi khắc. Vị Tiên Tri cầu vãn Chúa bằng hai viên đá U Rim và Thu Mim, và đã nhận được sự trả lời này.

1-6, Những người làm việc trong cánh đồng của Chúa nhận được sự cứu rỗi; 7-13, Không có một ân tứ nào lớn hơn ân tứ cứu rỗi; 14-27, Sự làm chứng về lẽ thật đến bởi quyền năng của Thánh Linh; 28-37, Hãy hướng về Đấng Kỵ Tô và luôn làm điều tốt.

Một công việc vĩ đại và "kỳ diệu sắp đến với con cái loài người.

2 Đây, ta là Thượng Đế, hãy chú tâm nghe "lời nói của ta, là lời sống và mãnh lực, ^bsắc bén hơn cả gươm hai lưỡi, có thể phân chia cả khớp lẫn tủy; vậy hãy chú tâm nghe lời nói của ta.

3 Đây, "cánh đồng đã trắng xóa để gặt; vậy kẻ nào muốn gặt thì hãy để cho kẻ đó đưa lưỡi hái của mình vào với năng lực của mình; và hãy gặt khi ngày đang còn, để hấn có thể tích lũy cho linh hồn mình được sự cứu rỗi vĩnh viễn trong vương quốc của Thượng Đế.

4 Phải, kẻ nào muốn "đưa lưỡi

hái của mình vào để gặt thì kẻ ấy sẽ được Thượng Đế kêu gọi.

5 Vậy nên, nếu người "cầu xin ta thì người sẽ được; nếu người gõ cửa thì cửa sẽ mở cho người.

6 Giờ đây, vì người đã cầu xin, này, ta nói cho người hay, hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta, và hãy "tìm cách phổ biến và thiết lập chính nghĩa của ^bSi Ôn;

7 "Chớ tìm kiếm ^csự khôn ngoan, và này, "những điều kín nhiệm của Thượng Đế sẽ được phơi bày cho người biết, và lúc đó người sẽ được trở nên giàu có. Này, kẻ nào có được ^ccuộc sống vĩnh cửu là giàu có vậy.

8 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, nếu người mong muốn điều đó ở nơi ta thì người sẽ được như ý, và nếu người ước muốn như vậy thì người sẽ trở thành một phương tiện để làm nhiều điều tốt lành cho thế hệ này.

9 Chớ nói điều gì ngoại trừ "sự

6 1a ÊSai 29:14;
GLGƯ 4; 18:44.

2a HBRơ 4:12;
KHuyền 1:16;
GLGƯ 27:1.

b HLMa 3:29;
GLGƯ 33:1.

3a Giảng 4:35;
GLGƯ 31:4;
33:3; 101:64.

4a KHuyền 14:15-19;
AnMa 26:5;

GLGƯ 11:3-4, 27.

5a MTO 7:7-8.

6a 1 NêPhi 13:37.
b SHDT Si Ôn.

7a AnMa 39:14;
GLGƯ 68:31.

b 1 Vua 3:10-13;
MTO 19:23;
GCốp 2:18-19.
SHDT Cửa Cải;
Trần Tục.

c SHDT Khôn Ngoan.

d GLGƯ 42:61, 65.

SHDT Kín Nhiệm của
Thượng Đế, Những.

e GLGƯ 14:7.

9a AnMa 29:9;
GLGƯ 15:6;
18:14-15; 34:6.

SHDT Công Việc
Truyền Giáo;
Hối Cải.

hồi cải đối với thể hệ này; hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta, và hãy giúp phổ biến công việc của ta theo như các giáo lệnh của ta, rồi người sẽ được phước.

10 Nay, người có một ân tứ, và phước thay cho người vì ân tứ của người. Hãy nhớ rằng ân tứ đó “thiên liêng và đến từ trên cao—

11 Và nếu người “cầu vấn thì người sẽ biết được ^bnhững điều kín nhiệm vĩ đại và kỳ diệu; vậy người hãy sử dụng ^cân tứ của mình để người có thể khám phá những điều kín nhiệm ngõ hầu người có thể đưa nhiều người tới sự hiểu biết lẽ thật, phải, hãy “thuyết phục họ về sự sai lầm của các đường lối của họ.

12 Chớ tiết lộ ân tứ của mình cho ai biết, ngoại trừ những người có cùng một đức tin với mình. Chớ coi thường những gì “thiên liêng.

13 Nếu người làm điều tốt lành, phải, và “tiếp tục ^btrung thành cho đến ^ccùng thì người sẽ được cứu trong vương quốc của Thượng Đế, đó là ân tứ vĩ đại nhất trong số tất cả các ân tứ của Thượng Đế; vì không có một ân tứ nào lớn hơn ân tứ ^dcứu rỗi cả.

14 Thật vậy, thật vậy, ta nói với người, phước thay cho người về những gì người đã làm; vì người đã “cầu vấn ta, và này, đã bao lần người cầu vấn, người đều nhận được sự chỉ dẫn từ Thánh Linh của ta. Nếu không phải như vậy, thì người đã chẳng đến nơi mà hiện thời người đang hiện diện.

15 Nay, người biết rằng người đã cầu vấn ta và ta đã soi sáng “tâm trí người; và giờ đây ta nói ra những điều này để người có thể biết được rằng người đã được Thánh Linh của lẽ thật soi sáng;

16 Phải, ta nói cho người hay, để người có thể biết được rằng không một ai khác ngoài Thượng Đế “biết được những tư tưởng của người và những ý định trong ^blòng người.

17 Ta nói cho người biết những điều này như là một bằng chứng cho người biết rằng—những lời hoặc công việc mà người đang ghi chép đây đều “thật.

18 Vậy hãy “cẩn mẫn; hãy trung thành ^bsát cánh với tôi tớ Joseph của ta trong bất cứ trường hợp khó khăn nào hấn gặp phải vì lời của ta.

19 Hãy khiển trách hấn những

10a GLGƯ 63:64.

11a GLGƯ 102:23;
JS—LS 1:18, 26.

b MTO 11:25; 13:10-11;
AnMa 12:9.

c SHDTT Ân Tứ;
Ân Tứ của Thánh
Linh, Các.

d GiaCơ 5:20;
AnMa 62:45;

GLGƯ 18:44.

12a MTO 7:6.

13a 1 NêPhi 15:24.

b MôSiA 2:41;
ÊThe 4:19;

GLGƯ 51:19; 63:47.

c SHDTT Kiên Trì.

d SHDTT Cứu Rỗi.

14a SHDTT Cầu Nguyện.

15a SHDTT Tâm Trí.

16a 1 SứKý 28:9;

MTO 12:25;

HBRơ 4:12;

MôSiA 24:12;

3 NêPhi 28:6.

SHDTT Đấng Toàn Tri.

b 1 Vua 8:39.

17a GLGƯ 18:2.

18a SHDTT Chuyên Tâm.

b GLGƯ 124:95-96.

khi hấn lầm lỗi, và cũng phải chấp nhận những lời khiển trách của hấn. Hãy nhẫn nại, điềm đạm, ôn hòa, có lòng kiên nhẫn, đức tin, hy vọng, và lòng bác ái.

20 Ngày, người là Oliver, và ta đã nói với người vì sự mong muốn của người; vậy hãy “tích lũy những lời này vào lòng mình. Hãy trung thành và chuyên tâm tuân giữ các giáo lệnh của Thượng Đế, rồi ta sẽ ôm người vào vòng tay thương yêu của ta.

21 Ngày, ta là Giê Su Ky Tô, “Con của Thượng Đế. Ta là Đấng đã đến với ^bdân của ta và dân của ta không chấp nhận ta. Ta là ‘sự sáng soi trong ^atối tăm, và tối tăm chẳng hề hiểu nó.

22 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, nếu người muốn có thêm bằng chứng khác thì người hãy hỏi tưởng lại đêm mà người đã cầu khẩn ta trong lòng người, để cho người có thể “biết về sự thật của những điều này.

23 Ta chẳng đã phán “bình an cho tâm trí người về vấn đề này rồi hay sao? Người có thể nhận được ^bbằng chứng nào lớn hơn ngoài bằng chứng từ Thượng Đế?

24 Và giờ đây, này, người đã nhận được một bằng chứng; vì một khi ta nói cho người hay những điều mà không một ai được biết đến thì như vậy không phải là người đã nhận được bằng chứng rồi hay sao?

25 Và này ta ban cho người một ân tứ, nếu người muốn nhận được từ ta, để “phiên dịch, giống như tôi tớ Joseph của ta vậy.

26 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, có “các biên sử chứa đựng phần lớn phúc âm của ta đã bị giữ lại vì ^bsự độc ác của dân chúng;

27 Và giờ đây ta truyền lệnh cho người, nếu người có những ước muốn tốt lành—lòng ước muốn tích lũy của cải cho riêng người trên trời—thì người hãy dùng ân tứ của mình mà giúp đem ra ánh sáng những phần “thánh thư của ta đã bị giấu kín vì sự bất chính.

28 Và giờ đây, này, ta ban cho người và luôn cả tôi tớ Joseph của ta, những chìa khóa của ân tứ này, là ân tứ sẽ đem giáo vụ này ra ánh sáng; và trong lời khai của hai hoặc ba “nhân chứng để mọi việc sẽ được xác định.

29 Thật vậy, thật vậy, ta nói

20a ÊThe 3:21;
GLGƯ 84:85.

21a SHĐTT Chúa Giê
Su Ky Tô.

b Giảng 1:10-12;
CVCSD 3:13-17;

3 NêPhi 9:16;
GLGƯ 45:8.

c Giảng 1:5;
GLGƯ 10:58.

SHĐTT Ánh Sáng, Ánh

Sáng của Đấng Ky Tô.
d SHĐTT Tối Tăm
Thuộc Linh.

22a SHĐTT Phân
Biệt, Ân Tứ.

23a SHĐTT Bình An.
b 1 Giảng 5:9;
GLGƯ 18:2.

25a MôSiA 8:13;
GLGƯ 5:4; 9:1-5, 10.

26a GLGƯ 8:1; 9:2.

SHĐTT Thánh Thư—
Thánh thư được
tiên tri là sẽ ra đời.

b SHĐTT Ác.

27a GLGƯ 35:20.

28a PTLKý 19:15;
2 CRTô 13:1;
2 NêPhi 27:12-14;
GLGƯ 128:3.

cho các người hay, nếu họ chối bỏ những lời của ta cùng phần phúc âm và giáo vụ này của ta, thì phước thay cho các người, vì họ không thể làm gì đối với các người hơn những điều họ đã làm đối với ta.

30 Và dù họ có ^alàm gì với các người như họ đã từng làm với ta, thì phước thay cho các người, vì các người sẽ ^bở cùng ta trong ‘vinh quang.

31 Nhưng nếu họ không ^achối bỏ những lời của ta, là những lời sẽ được xác định bởi ^bchứng ngôn được khai ra, thì phước thay cho họ, và lúc đó các người sẽ được vui sướng vì thành quả của những việc mình đã làm.

32 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, cũng như ta đã từng nói với các môn đồ của ta, rằng hễ nơi nào có hai hoặc ba người nhân danh ta mà ^anhóm lại, về một điều gì đó, này, ta sẽ ở ^bgiữa họ—chẳng khác chi bây giờ ta đang ở giữa các người vậy.

33 ^aĐừng sợ làm điều tốt, hỡi các con trai của ta, vì các người

^bgieo bất cứ điều gì, thì các người sẽ gặt điều ấy; vậy nếu các người gieo điều tốt thì các người sẽ gặt được điều tốt vì đó là phần thưởng của các người.

34 Vậy thì, chớ sợ hãi, hỡi đàn chiên nhỏ bé; hãy làm điều tốt; hãy để mặc cho thế gian và ngục giới cấu kết với nhau chống lại mình, vì một khi các người đã xây dựng trên ^ađá của ta thì chúng không thể nào thắng thế được.

35 Này, ta không kết tội các người; hãy theo những con đường của mình và đừng ^aphạm tội nữa; hãy nghiêm chỉnh thi hành công việc mà ta đã truyền lệnh cho các người.

36 Hãy ^ahướng về ta trong mọi ý nghĩ; chớ nghi ngờ, và chớ sợ hãi.

37 Hãy ^anhìn xem những vết thương xuyên thấu sườn ta và những dấu ^bđinh đóng trên tay và chân ta; hãy trung thành, hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta, rồi các người sẽ được ^cthừa hưởng ^dvương quốc thiên thượng. A Men.

<p>30a GLGU 5:22; 135. SHDĐT Tuần Đạo. b KHuyền 3:21. c SHDĐT Vinh Quang, Vinh Hiến. 31a 3 NêPhi 16:10–14; GLGU 20:8–15. b SHDĐT Chứng Ngôn. 32a MTO 18:19–20. SHDĐT Đoàn Kết. b GLGU 29:5; 38:7. 33a SHDĐT Can Đâm. b GLTi 6:7–8; MôSiA 7:30–31;</p>	<p>AnMa 9:28; GLGU 1:10. 34a TThiên 71:3; MTO 7:24–25; 1 CRTô 10:1–4; HLMa 5:12; GLGU 10:69; 18:4, 17; 33:13; MôiSe 7:53. SHDĐT Đá. 35a Giảng 8:3–11. 36a ÊSai 45:22; GLGU 43:34. 37a SHDĐT Chúa Giê</p>	<p>Su Ky Tô—Những lần xuất hiện của Đấng Ky Tô sau khi Ngài sống lại. b SHDĐT Đóng Đinh Trên Thập Tự Giá, Sự. c MTO 5:3, 10; 3 NêPhi 12:3, 10. d SHDĐT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.</p>
---	--	--

TIẾT 7

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Oliver Cowdery tại Harmony, Pennsylvania, tháng Tư năm 1829, khi họ cầu vắn bằng hai viên đá U Rim và Thu Mim về việc Giảng, vị môn đồ yêu dấu, có còn trong xác thịt hay đã chết rồi. Điều mặc khải này là bản dịch những điều Giảng ghi lại trên miếng da thú và do chính tay ông cất giấu.

1-3, Giảng, Môn Đồ Yêu Dấu, sẽ sống cho đến khi Chúa đến; 4-8, Phi E Rơ, Gia Cơ và Giảng nắm giữ các chìa khóa của phúc âm.

Rồi Chúa phán cùng tôi rằng: Hỡi “Giăng, môn đồ yêu dấu của ta, ngươi ^bước muốn điều chi? Vì nếu ngươi cầu xin điều gì ngươi muốn, thì điều ấy sẽ được ban cho ngươi.

2 Và tôi thưa với Ngài rằng: Lạy Chúa, xin Ngài ban cho tôi quyền năng thắng được “cái chết, để tôi được sống và đem loài người về cùng Ngài.

3 Và Chúa phán cùng tôi rằng: Thật vậy, thật vậy, ta nói với ngươi, vì ngươi ước muốn điều này nên ngươi sẽ được “lưu lại cho tới khi ta đến trong ^bvinh quang của ta, và sẽ “nói tiên tri cho các quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, và dân tộc biết.

4 Và vì lý do này Chúa đã phán cùng Phi E Rơ: Nếu ta

muốn hấn lưu lại cho tới khi ta đến thì can hệ gì đến ngươi? Vì hấn ước muốn nơi ta là được đem loài người về cùng ta, còn ngươi thì lại ước muốn chóng được đến cùng ta trong “vương quốc của ta.

5 Phi E Rơ, ta nói với ngươi, đó là một ước muốn tốt đẹp; nhưng môn đồ yêu dấu của ta thì lại ước muốn rằng hấn có thể làm hơn thế nữa, hay một công việc lớn lao hơn những gì hấn trước kia đã làm giữa loài người.

6 Phải, hấn đã đảm trách một công việc lớn lao hơn; vậy nên ta sẽ làm cho hấn tựa như một ngọn lửa cháy rực và thành một thiên sứ “phù trợ; hấn sẽ phục sự cho những người đang sống trên ^bthế gian này là “những người thừa kế sự cứu rỗi.

7 Và ta sẽ khiến ngươi đến phục sự cho hấn và cho người anh em của ngươi là Gia Cơ; và

7 1a SHDTT Giảng, Con Trai của Xê Bê Đê.

b 3 NêPhi 28:1-10.

2a LuCa 9:27.

SHDTT Chết Thể Xác.

3a Giảng 21:20-23.

SHDTT Chuyển Hóa, Những Người Được.

b SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự;

Vinh Quang,

Vinh Hiển.

c KHuyền 10:11.

4a SHDTT Vương Quốc của Thượng Đế

hay Vương Quốc Thiên Thượng.

6a GLGU 130:5.

b Giảng 10:8-11;

GLGU 77:14.

c GLGU 76:86-88.

ta sẽ ban cho cả ba người quyền năng này và “các chìa khóa của giáo vụ này cho tới khi ta đến.

8 Thật vậy, ta nói cho các người

hay, cả hai người sẽ có được những gì các người ước muốn, vì cả hai người đều “vui sướng với những gì mình đã ước muốn.

TIẾT 8

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Oliver Cowdery, tại Harmony, Pennsylvania, tháng Tư năm 1829. Trong khi Sách Mặc Môn đang được phiên dịch thì Oliver, là người tiếp tục làm người biên chép, và đã viết xuống theo lời của Vị Tiên Tri đọc ra, đã ước muốn được Chúa ban cho ân tứ phiên dịch. Chúa đáp lại lời cầu khẩn của ông bằng cách ban cho điều mặc khải này.

1-5, Điều mặc khải đến bởi quyền năng của Đức Thánh Linh; 6-12, Những điều kín nhiệm của Thượng Đế và quyền năng phiên dịch các biên sử thời xưa đến bằng đức tin.

“OLIVER Cowdery, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, điều chắc chắn như Chúa là Đấng hằng sống, Ngài là Thượng Đế của người và Đấng Cứu Chuộc của người, thì cũng chắc chắn như vậy là người sẽ nhận được ^bsự hiểu biết về những gì người thành tâm ‘cầu xin trong đức tin và tin tưởng rằng người sẽ nhận được sự hiểu biết về những bằng khắc ^abiên sử cổ xưa, là những biên sử thời xưa, chứa đựng những phần thánh thư của

ta như đã được đề cập đến bởi ‘sự biểu hiện Thánh Linh của ta.

2 Phải, này, ta sẽ “nói trong trí của người và trong ^btâm của người bởi ‘Đức Thánh Linh, là Đấng sẽ đến với người và sẽ ngự trong tâm người.

3 Giờ đây, này, đây là tinh thần mặc khải; này, đây là tinh thần mà ngày xưa Môi Se đã nhờ đó đem con cái của Y Sơ Ra Ên vượt qua “Biển Đỏ như đi trên đất khô ráo.

4 Vậy thì đây là ân tứ của người. Hãy sử dụng ân tứ đó; và phước thay cho người, vì ân tứ đó sẽ giải cứu người khỏi bàn tay kẻ thù của mình, nếu không như vậy thì chúng sẽ sát hại người và đưa linh hồn người đến nơi hủy diệt.

7a MŢO 16:19;
CVCSD 15:7;
JS—LS 1:72.
SHDTT Chìa Khóa của
Chức Tư Tế, Các.
8a SHDTT Vui Mừng,
Vui Vẻ.
8 1a JS—LS 1:66.

SHDTT Cowdery,
Oliver.
b SHDTT Kiến Thức.
c SHDTT Cầu Nguyện.
d GLGU 6:26-27; 9:2.
e GLGU 5:16.
2a GLGU 9:7-9.
SHDTT Mặc Khải.

b SHDTT Tâm Lòng.
c SHDTT Đức
Thánh Linh.
3a XÊDTKý 14:13-22;
PTLLKý 11:4;
1 NêPhi 4:2;
MôSiA 7:19.
SHDTT Biển Đỏ.

5 Ôi, hãy nhớ lấy “những lời này, và hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta. Hãy ghi nhớ, đây là ân tứ của người.

6 Giờ đây, đây không phải là ân tứ duy nhất mà người có; vì người có một ân tứ khác nữa, đó là ân tứ của A Rôn; này, ân tứ này đã báo cho người biết được nhiều điều;

7 Này, không có một quyền năng nào khác ngoài quyền năng của Thượng Đế có thể làm cho ân tứ này của A Rôn đến với người được.

8 Vậy chớ nên nghi ngờ, vì đó là ân tứ của Thượng Đế; và người sẽ nắm giữ ân tứ đó trong tay người, và làm những công việc kỳ diệu; và không có một quyền năng nào sẽ có thể lấy ân tứ đó ra khỏi tay người, vì đó là công việc của Thượng Đế.

9 Và, vậy nên, bất cứ điều gì

người cầu xin ta nói cho người biết bằng cách đó, thì ta sẽ ban cho người, và người sẽ hiểu biết về điều đó.

10 Hãy nhớ rằng, nếu không có “đức tin thì người sẽ chẳng làm được gì cả; cho nên hãy cầu xin trong đức tin. Chớ coi thường những điều này; chớ ^bcầu xin điều gì mà người không nên cầu xin.

11 Hãy cầu xin để người có thể biết được những điều kín nhiệm của Thượng Đế, và để người có thể “phiên dịch và nhận được sự hiểu biết từ tất cả các biên sử cổ xưa đó đã bị cất giấu, là các biên sử thiêng liêng; và theo như đức tin của người, điều đó sẽ được thực hiện cho người.

12 Này, chính ta đã nói điều đó; và ta chính là Đấng đã nói với người từ lúc khởi đầu. A Men.

TIẾT 9

Điều mặc khải ban cho Oliver Cowdery qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Harmony, Pennsylvania, tháng Tư năm 1829. Oliver được khiển trách phải kiên nhẫn và được khuyên nủ nên bằng lòng với công việc ghi chép, trong lúc này, những điều người dịch đọc ra, thay vì toan tính phiên dịch.

1–6, Những biên sử cổ xưa khác sẽ được phiên dịch; 7–14, Sách Mặc Môn được phiên dịch qua sự học hỏi và qua sự xác nhận thuộc linh.

NÀY, ta nói cho người hay, con

traì của ta, vì người không “phiên dịch theo như điều người đã mong muốn nơi ta, và người lại bắt đầu ^bbiên chép cho tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, vậy nên ta muốn người tiếp tục biên

5a PTLKý 11:18–19.
10a SHDTT Đức Tin.

b GLGU 88:63–65.
11a GLGU 9:1, 10.

9 1a GLGU 8:1, 11.
b JS—LS 1:67.

chép cho đến khi nào người hoàn tất biên sử này, là biên sử mà ta đã giao phó cho hắn.

2 Và rồi, này, ta có “những biên sử” khác, và ta sẽ ban cho người quyền năng để người có thể giúp việc phiên dịch các biên sử đó.

3 Hãy kiên nhẫn, hỡi con trai của ta, vì đây là sự thông sáng của ta, và hiện giờ chưa phải lúc thích hợp để người phiên dịch.

4 Này, công việc mà người được kêu gọi là biên chép cho tôi tớ Joseph của ta.

5 Và này, chính vì người không tiếp tục như người đã bắt đầu, mà người lại khởi công phiên dịch, nên ta phải lấy lại đặc ân này khỏi người.

6 Chớ nên “oán trách, hỡi con trai của ta, vì ta đối xử với con như vậy là do sự thông sáng của ta.

7 Này, người đã không hiểu; người đã cho rằng ta sẽ ban cho người khả năng đó mặc dù người không suy nghĩ về việc ấy mà chỉ biết cầu xin ta thôi.

8 Nhưng này, ta nói cho người hay rằng, người phải “nghiên cứu kỹ trong tâm trí mình; rồi người phải” hỏi ta xem điều đó có đúng không; và nếu đúng thì ta sẽ làm cho “tâm can người

”hừng hực trong người, như vậy, người sẽ “cảm thấy rằng điều đó là đúng.

9 Nhưng nếu điều đó không đúng thì người sẽ không có những cảm giác như vậy, mà người sẽ cảm thấy tâm trí như “tê dại, làm cho người quên đi những gì sai lầm; vì vậy người không thể chép lại được những điều thiêng liêng nếu không do ta ban cho người.

10 Giờ đây, nếu người biết được điều này thì người đã có thể “phiên dịch được rồi; tuy nhiên, bây giờ chưa phải lúc thích hợp để người phiên dịch.

11 Này, khi người mới bắt đầu thì lúc đó thích hợp; nhưng người đã “sợ hãi, và thời gian đó đã qua rồi, và bây giờ thì không thích hợp;

12 Vì, phải chăng người không thấy rằng ta đã ban cho tôi tớ “Joseph của ta đủ sức mạnh để nhờ đó việc ấy được bù đắp hay sao? Và ta cũng chẳng kết tội một ai trong hai người.

13 Hãy làm điều này như ta đã truyền lệnh cho người, rồi người sẽ thành công. Hãy trung thành và chớ nhường bước cho một “sự cảm dỗ nào.

14 Hãy đứng vững vàng trong

2a GLGƯ 6:26; 8:1.

b Âm chỉ sinh hoạt phiên dịch thêm, gồm có Bản Dịch Kinh Thánh và Sách Áp Ra Ham của Joseph Smith, mà trong đó Oliver Cowdery phụ giúp với tư cách

là một người biên chép. SHDTT Bản Dịch Joseph Smith (BDJS).

6a SHDTT Ta Thán.

8a SHDTT Suy Ngẫm, Suy Tư.

b SHDTT Cầu Nguyện.

c LuCa 24:32.

d SHDTT Chứng Ngôn;

Soi Dẫn, Soi Sáng.

e GLGƯ 8:2-3.

9a GLGƯ 10:2.

10a GLGƯ 8:11.

11a SHDTT Sợ Hãi.

12a GLGƯ 18:8.

13a SHDTT Cảm Dỗ.

“công việc mà ta ^bkêu gọi người làm, rồi một sợi tóc trên đầu người cũng sẽ không mất, và

người sẽ được ‘nâng cao vào ngày sau cùng. A Men.

TIẾT 10

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith tại Harmony, Pennsylvania, có lẽ vào khoảng tháng Tư năm 1829, mặc dù có những phần có thể đã được nhận sớm hơn vào mùa hè năm 1828. Lần này Chúa báo cho Joseph biết những sự sửa đổi do những kẻ tà ác đã làm trong 116 trang bản thảo từ bản phiên dịch sách Lê Hi, trong Sách Mặc Môn. Những trang này đã bị thất lạc khỏi tay Martin Harris là người đã được tạm giao cho để cất giữ. (Xem tiêu đề của tiết 3.) Âm mưu xấu xa này là đơi cho những điều ở trong những trang bản thảo bị đánh cắp được phiên dịch lại và sau đó đi bôi nhọ dịch giả bằng cách đưa ra những đoạn mâu thuẫn qua sự sửa đổi. Mục đích thâm độc này do kẻ tà ác chủ trương, và được Chúa biết trước ngay từ khi Mặc Môn, một sử gia người Nê Phi thời xưa, đang tóm lược những tấm bảng khắc đã được tích lũy, được cho thấy trong Sách Mặc Môn (xem Lời Mặc Môn 1:3-7).

1-26, Sa Tan khích động những kẻ tà ác chống đối công việc của Chúa; 27-33, Nó tìm cách hủy diệt tâm hồn loài người; 34-52, Phúc âm sẽ đến với các dân La Man và tất cả các dân tộc nhờ Sách Mặc Môn; 53-63, Chúa sẽ thiết lập Giáo Hội của Ngài và phúc âm của Ngài giữa loài người; 64-70, Ngài sẽ quy tụ những người hối cải vào Giáo Hội của Ngài và sẽ cứu rỗi những kẻ biết vâng lời.

Giờ đây, này, ta nói cho người hay rằng, vì người đã trao những tấm bản thảo mà người

đã được ban cho quyền năng phiên dịch nhờ hai viên đá “U Rim và Thu Mim, vào tay một ^bkẻ tà ác, nên người đã mất đi những bản thảo này.

2 Và đồng thời người cũng mất luôn ân tứ của người, và “tâm trí người trở nên tối tăm.

3 Tuy nhiên, ân tứ đó hiện giờ lại được “phục hồi cho người; vậy người hãy chú tâm trung thành và tiếp tục hoàn tất đoạn còn lại của việc phiên dịch như người đã bắt đầu.

4 Người chớ chạy “nhanh hơn

14a 1 CRTô 16:13.

b SHDTT Kêu Gọi,
Được Thượng Đế
Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi.

c AnMa 13:29;

GLGU 17:8.

10 1a SHDTT U Rim
và Thu Mim.

b GLGU 3:1-15.

2a SHDTT Tâm Trí.

3a GLGU 3:10.

4a MôSiA 4:27.

hoặc làm quá hơn ^bsức lực và phương tiện mà người được ban cho để người có thể phiên dịch; nhưng phải ^ccần mẫn cho đến cùng.

5 Hỡi “cầu nguyện luôn luôn để người có thể trở thành kẻ chiến thắng; phải, để người có thể chiến thắng được quỷ Sa Tan, và để người có thể thoát khỏi bàn tay các tội tớ của nó là những kẻ ủng hộ việc làm của nó.

6 Nay, chúng đã tìm cách “hủy diệt người; phải, ngay cả ^bngười mà người tin cậy cũng đã tìm cách hủy diệt người.

7 Và vì nguyên nhân này nên ta nói rằng hấn là một kẻ ác, vì hấn đã tìm cách lấy mất những vật mà người đã được giao phó; và hấn cũng tìm cách hủy diệt ân tứ của người nữa.

8 Và vì người đã trao những bản thảo này vào tay hấn, nên này, những kẻ tà ác đã lấy chúng từ người.

9 Như vậy là người đã trao chúng, phải, những vật thiêng liêng, cho kẻ ác.

10 Và này, “Sa Tan đã xúi giục lòng chúng để sửa đổi những lời mà người đã đọc ra để chép hay người đã phiên dịch, những lời mà đã ra khỏi tay của người.

11 Và này, ta nói cho người hay rằng, vì chúng đã sửa đổi những lời đó, làm phản nghĩa những lời người đã phiên dịch và đọc ra để chép;

12 Và bằng cách này, quỷ dữ đã tìm cách đặt một kế hoạch xảo quyệt để nó có thể hủy diệt công việc này;

13 Vì nó đã xúi giục lòng chúng làm điều này, để bằng cách dối trá chúng có thể nói chúng đã “bắt được người qua những lời người đã giả vờ phiên dịch.

14 Thật vậy, ta nói cho người hay rằng, ta không chịu để cho Sa Tan thực hiện âm mưu xấu xa của nó trong việc này.

15 Vì này, nó đã xúi giục lòng chúng để bắt người thử Chúa Thượng Đế của người, bằng cách yêu cầu phiên dịch lại.

16 Và rồi, này, chúng nói và nghĩ thâm trong lòng: Chúng ta thử xem có phải Thượng Đế đã cho hấn quyền năng phiên dịch hay không; nếu có, thế nào Ngài cũng sẽ ban cho hấn quyền năng lại;

17 Và nếu Thượng Đế ban cho hấn quyền năng lại, hoặc nếu hấn phiên dịch lại, hay nói cách khác, nếu hấn chép lại đúng y hệt những lời đó, này, chúng ta đã có những lời đó với chúng ta, và chúng ta đã sửa đổi chúng;

18 Như vậy những lời đó không tương đồng, và chúng ta sẽ nói rằng hấn đã dối trá trong những lời của hấn, và rằng hấn không có ân tứ gì hết, và hấn cũng không có quyền năng gì hết;

19 Vậy nên chúng ta sẽ diệt được hấn, và luôn cả công việc

4b XÊDTKý 18:13-26.
c MTO 10:22.
SHDĐT Chuyên Tâm.

5a 3 NêPhi 18:15-21.
SHDĐT Cầu Nguyện.
6a GLGU 5:32-33; 38:13.

b GLGU 5:1-2.
10a SHDĐT Quỷ Dữ.
13a GRM 5:26.

của hắn nữa; và chúng ta sẽ làm điều này để chúng ta khỏi bị hổ thẹn vào lúc cuối cùng và để chúng ta có thể hưởng được vinh quang của thế gian.

20 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay rằng, Sa Tan đã nắm vững tâm hồn của bọn chúng; nó ^akhích động chúng làm ^bđiều bất chính, chống lại những gì tốt lành;

21 Và tâm hồn của chúng đã ^ahur hồng, tràn đầy ^bsự tà ác và những điều khả ố; và chúng ^cthích ^dtối tăm hơn sự sáng, vì ^enhững hành vi của chúng đều xấu xa; vì vậy mà chúng không chịu cầu xin ta.

22 “Sa Tan đã khích động chúng để nó có thể ^bdẫn dắt linh hồn chúng đến chỗ hủy diệt.

23 Và do đó nó đã đặt một kế hoạch xảo quyệt, và định hủy diệt công việc của Thượng Đế; nhưng ta sẽ bắt chúng chịu trách nhiệm về chuyện này và sẽ làm chúng hổ thẹn và bị kết tội vào ngày “phán xét.

24 Phải, nó đã khích động lòng tức giận của chúng nổi lên chống lại công việc này.

25 Phải, nó bảo chúng: Hãy gạt gẫm và rình rập để bắt quả tang ngõ hầu người có thể hủy diệt;

này, việc này không có hại gì cả. Và cứ như vậy nó nịnh bợ chúng và bảo chúng rằng “nói dối không phải là tội lỗi, để chúng có thể bắt quả tang một người đang nói dối ngõ hầu chúng có thể hủy diệt người đó.

26 Và như vậy nó nịnh bợ chúng và tiếp tục ^adẫn dắt chúng cho đến khi nó lôi linh hồn chúng xuống tận ^bngục giới; và như vậy nó khiến cho chúng phải tự ^csập bẫy chính mình.

27 Và cứ như vậy nó lặn lội đi ^angược xuôi khắp thế gian, tìm cách ^bhủy diệt tâm hồn loài người.

28 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, khôn thay cho kẻ nào nói dối để ^alừa gạt, bởi tưởng rằng kẻ khác cũng nói dối để lừa gạt, vì những kẻ ấy không thể trốn thoát khỏi ^bcông lý của Thượng Đế.

29 Giờ đây, này, chúng đã sửa đổi những lời này, vì Sa Tan đã nói với chúng rằng: Kẻ đó đã lừa gạt các người—và như vậy nó dẫn dắt chúng lạc lối bằng sự bợ đỡ để làm điều bất chính, để bắt người phải ^athử Chúa Thượng Đế của người.

30 Này, ta nói cho người hay

20a 2 NêPhi 28:20–22.

b SHDTT Tội Lỗi.

21a GLGU 112:23–24.

b SHDTT Ác.

c MôiSe 5:13–18.

d MôSiA 15:26.

SHDTT Tối Tăm

Thuộc Linh.

e Giảng 3:18–21;

GLGU 29:45.

22a 2 NêPhi 2:17–18.

b SHDTT Cám Dỗ.

23a HLMa 8:25;

GLGU 121:23–25.

25a 2 NêPhi 2:18; 28:8–9;

AnMa 10:17;

MôiSe 4:4.

SHDTT Nói Dối.

26a SHDTT Bội Giáo.

b SHDTT Ngục Giới.

c CNgôn 29:5–6;

1 NêPhi 14:3.

27a Gióp 1:7.

b 2 NêPhi 28:19–23;

GLGU 76:28–29.

28a SHDTT Lừa Gạt,

Lừa Dối.

b RôMa 2:3.

SHDTT Công

Bình, Công Lý.

29a MTO 4:7.

rằng, người chớ dịch lại những lời mà đã ra khỏi tay người;

31 Vì này, chúng sẽ không thể thực hiện được ý định xấu xa trong việc đối trá chống lại những lời đó. Vì này, nếu người lại viết đúng như những lời trước thì chúng sẽ bảo rằng người đã nói dối, và rằng người đã giả vờ phiên dịch, nhưng người đã tự mâu thuẫn với mình.

32 Và này, chúng sẽ phổ biến việc này, và Sa Tan sẽ làm cho dân chúng cứng lòng để khích động họ nổi giận với người hầu cho họ sẽ không tin những lời của ta.

33 Như vậy, “Sa Tan nghĩ rằng nó có thể đánh đổ được chứng ngôn của người trong thế hệ này, để cho công việc của ta không thể xuất hiện trong thế hệ này được.

34 Nhưng này, đây là sự thông sáng, và vì ta cho người thấy “sự thông sáng, và ban cho người những giáo lệnh về những điều này, điều người phải làm là chớ để cho thế gian thấy cho đến khi nào người đã hoàn tất công việc phiên dịch.

35 Chớ kinh ngạc về những lời ta phán cùng người: Đây là sự thông sáng, người chớ cho thế gian thấy việc này—vì ta nói rằng chớ cho thế gian thấy việc

này đó là để bảo toàn sinh mạng người.

36 Này, ta không nói rằng người chớ cho người ngay chính thấy việc này;

37 Nhưng vì người không thể luôn xét biết được “người ngay chính, hay vì người không thể luôn luôn phân biệt được kẻ tà ác với người ngay chính, nên ta bảo người hãy ^b yên lặng cho đến khi nào ta thấy thích hợp để phổ biến mọi điều cho thế gian biết về vấn đề này.

38 Và giờ đây, thật vậy, ta nói cho người hay rằng đoạn nói về “những điều người đã chép và đã ra khỏi tay người đã được khắc trên ^b những bảng khắc của Nê Phi.

39 Phải, và người còn nhớ rằng những lời ghi chép đó có nói tới truyện ký có nhiều chi tiết hơn về những điều này đã được ghi khắc trên những bảng khắc của Nê Phi;

40 Và giờ đây, vì truyện ký được khắc trên các bảng khắc của Nê Phi có nhiều chi tiết hơn về những điều này, nên theo sự thông sáng của ta, ta muốn cho dân chúng biết về truyện ký này—

41 Vậy người hãy phiên dịch những điều ghi khắc trên “các bảng khắc của Nê Phi, xuống cho đến đoạn nói về triều đại vua Bê-

33a SHDTT Quý Dữ.

34a SHDTT Khôn Ngoan.

37a MTC 23:28.

^b XÊĐTKý 14:14.

38a Trong lời tựa cho lần ấn bản đầu tiên của

Sách Mặc Môn, Vị Tiên Tri đã giải thích rằng tài liệu nằm trong 116 trang bị mất đã được phiên dịch từ một phần của

các bảng khắc được gọi là “Sách Lê Hi.”

^b SHDTT Bảng Khắc.

41a LMMôn 1:3-7.

Gia Min, hay cho đến đoạn người đã dịch và người vẫn còn giữ;

42 Và này, người hãy phổ biến nó như một biên sử của Nê Phi; và rồi ta sẽ làm cho những kẻ đã sửa đổi lời của ta sẽ phải bị bối rối.

43 Ta không chịu để cho chúng hủy diệt công việc của ta; phải, ta sẽ cho chúng thấy rằng sự thông sáng của ta còn vĩ đại hơn sự xảo quyết của quỷ dữ.

44 Này, chúng chỉ có một phần thôi, nghĩa là chỉ có được một bài tóm lược truyện ký của Nê Phi.

45 Này, trên các bảng khắc của Nê Phi còn ghi khắc nhiều điều nói về những quan điểm rộng lớn hơn về phúc âm của ta; vậy nên, theo sự thông sáng của ta người phải phiên dịch phần đầu này của các bảng khắc của Nê Phi và phổ biến nó trong công việc này.

46 Và này, mọi phần còn lại của “công việc này chứa đựng tất cả những phần^b phúc âm của ta mà các thánh tiên tri của ta, phải, và cả các môn đồ của ta nữa, cũng đều ước muốn qua những lời cầu nguyện của họ là sẽ đến với dân này.

47 Và ta đã phán bảo họ rằng điều đó sẽ được “ban cho họ, theo như^b đức tin của họ trong lời cầu nguyện;

48 Phải, và đây là đức tin của họ—rằng phúc âm của ta mà ta

đã ban cho họ để họ có thể thuyết giảng trong những ngày họ còn tại thế, có thể sẽ đến với những người anh em của họ là “các dân La Man và đến cả với những người đã trở thành các dân La Man bởi sự ly khai của họ.

49 Giờ đây, như vậy chưa phải là hết—đức tin của họ trong lời cầu nguyện là phúc âm này cũng sẽ được phổ biến đến những dân tộc khác sẽ chiếm ngụ đất này nếu việc đó xảy ra;

50 Và do đó trong lời cầu nguyện họ có để lại lời chúc phước cho đất này là bất cứ ai ở trên đất này mà tin vào phúc âm đều được hưởng một cuộc sống vĩnh cửu;

51 Phải, để nó có thể có sẵn cho bất cứ quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, hay dân tộc nào.

52 Và giờ đây, này, thế theo đức tin của họ trong lời cầu nguyện, ta sẽ đem lại phần phúc âm này của ta cho dân của ta được biết. Này, ta không đem những điều này của ta để hủy diệt những điều mà họ đã nhận được từ trước, nhưng để xây dựng thêm cho những điều đó.

53 Và vì lý do này nên ta có nói: Nếu thế hệ này không cứng lòng thì ta sẽ thiết lập giáo hội của ta giữa họ.

54 Giờ đây, ta không nói vậy để hủy diệt giáo hội của ta, mà ta nói vậy để xây dựng cho giáo hội của ta;

46a SHDTT Sách Mặc Môn.
b SHDTT Phúc Âm.
c ÊNót 1:12-18;
MMôn 8:24-26;

9:34-37.
47a 3 NêPhi 5:13-15;
GLGU 3:19-20.
b SHDTT Đức Tin.

48a MRNi 10:1-5;
GLGU 109:65-66.

55 Vậy nên những ai thuộc giáo hội của ta không cần phải “sợ hãi, vì những kẻ đó sẽ ^bthừa hưởng ‘vương quốc thiên thượng.

56 Nhưng chính những kẻ nào không biết “kính sợ ta và không biết tuân giữ những giáo lệnh của ta mà còn lại tự xây dựng ^bnhững giáo hội riêng cho mình để ‘thu lợi, phải, và tất cả những kẻ làm điều ác và xây dựng vương quốc của quỷ dữ—phải, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay rằng, chính những kẻ đó ta sẽ làm phiền muộn, và sẽ làm cho chúng phải run rẩy và lung lay đến tận tâm can.

57 Đây, ta là Giê Su Ky Tô, “Con của Thượng Đế. Ta đến với dân của ta, và dân của ta không chấp nhận ta.

58 Ta là “sự sáng soi trong tối tăm, và tối tăm chẳng hề hiểu nó.

59 Chính ta là Đấng đã phán rằng—Ta còn có “những chiên ^bkhác không thuộc bầy chiên này—với các môn đồ của ta, và nhiều người ‘không hiểu ý ta.

60 Và ta sẽ cho dân này thấy rằng ta còn có những chiên khác và rằng họ thuộc một chi nhánh của “gia tộc Gia Cốp;

61 Và ta sẽ đem những công việc kỳ diệu của họ ra ánh sáng,

những công việc mà họ đã làm trong danh ta;

62 Phải, và ta cũng đem phúc âm của ta ra ánh sáng, đó là phúc âm được giảng dạy cho họ, và này, họ sẽ không chối bỏ những gì người đã nhận được, nhưng họ sẽ xây dựng nó thêm cho vững mạnh, và sẽ đem ra ánh sáng những điểm trung thực trong “giáo lý của ta, phải, và đó là giáo lý duy nhất phát xuất từ ta.

63 Và ta làm việc này để ta thiết lập phúc âm của ta, ngõ hầu không còn có nhiều sự tranh chấp như vậy nữa; phải, “Sa Tan kích động lòng người ^btranh chấp về những điểm trong giáo lý của ta; và trong những điều này họ đã sai lầm, vì họ đã ‘đổi nghĩa các thánh thư và không hiểu gì về thánh thư hết.

64 Vậy nên, ta sẽ phơi bày sự kín nhiệm lớn lao này cho họ biết;

65 Vì này, ta sẽ “quy tụ họ lại như gà mái túc con mình ấp trong cánh, nếu họ không chai đá trong lòng;

66 Phải, nếu họ muốn đến thì họ có thể đến và sẽ được tự do chia phần “nước sự sống.

67 Đây, đây là giáo lý của ta—bất cứ ai hồi cải và “đến cùng ta

55a SHDTT Sợ Hãi.
 b MTC 5:10.
 c SHDTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.
 56a TĐạo 12:13–14.
 b SHDTT Quỷ Dữ—Giáo hội của quỷ dữ.

c 4 NêPhi 1:26.
 57a RôMa 1:4.
 58a GLGU 6:21.
 59a SHDTT Chăn Hiền Lành, Người.
 b Giảng 10:16.
 c 3 NêPhi 15:16–18.
 60a SHDTT Vườn Nho của Chúa.

62a 3 NêPhi 11:31–40.
 63a SHDTT Quỷ Dữ.
 b SHDTT Tranh Chấp.
 c 2 PERơ 3:16.
 65a LuCa 13:34;
 3 NêPhi 10:4–6;
 GLGU 43:24.
 66a SHDTT Nước Sống.
 67a MTC 11:28–30.

thì kẻ đó sẽ thuộc ^bgiáo hội của ta.

68 Bất cứ kẻ nào “rao truyền nhiều hơn hoặc ít hơn như vậy thì kẻ đó không thuộc về ta mà là người ^bchống lại ta; vậy kẻ đó không phải là người thuộc giáo hội của ta.

69 Và giờ đây, này, bất cứ ai thuộc giáo hội của ta, và kiên trì

với giáo hội đến cùng, thì ta sẽ lập kẻ đó trên “tảng đá của ta, và ^bcác công ngục giới sẽ không thắng được họ.

70 Và giờ đây, hãy ghi nhớ những lời của Đấng là sự sống và “sự sáng của thế gian, Đấng Cứu Chuộc của người, ^bChúa của người và Thượng Đế của người. A Men.

TIẾT 11

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho anh của ông là Hyrum Smith, tại Harmony, Pennsylvania, tháng Năm năm 1829. Điều mặc khải này được nhận qua phiến đá U Rim và Thu Mim để đáp lại lời khẩn nguyện và câu vấn của Joseph Smith. Lịch Sử của Joseph Smith ám chỉ rằng điều mặc khải này được nhận sau khi sự phục hồi Chức Tư Tế A Rôn.

1–6, Những người làm việc trong vườn nho sẽ được cứu rỗi; 7–14, Hãy tìm kiếm sự thông sáng, rao truyền sự hối cải, tin cậy nơi Thánh Linh; 15–22, Tuân giữ các giáo lệnh và học hỏi lời của Chúa; 23–27, Đùng chối bỏ tinh thần mặc khải và tiên tri; 28–30, Những ai tiếp nhận Đấng Ky Tô trở thành con cái của Thượng Đế.

“Một công việc vĩ đại và kỳ diệu sắp đến với con cái loài người.

2 Đây, ta là Thượng Đế; hãy “chú tâm nghe ^blời nói của ta, là lời sống và “mãnh lực, ^asắc bén hơn cả gươm hai lưỡi, có thể phân chia cả khớp lẫn tủy; vậy hãy chú tâm nghe lời nói của ta.

3 Đây, cánh đồng đã “trắng xóa để gặt; vậy kẻ nào muốn gặt thì hãy để cho kẻ đó đưa lưỡi hái của mình vào với tất cả năng lực của mình; và hãy gặt khi ngày đang còn, để hân có thể ^btích lũy cho linh hồn mình

67b SHDTT Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô.

68a 3 NêPhi 11:40.

b LuCa 11:23.

69a SHDTT Đá.

b MTCO 16:18;

2 NêPhi 4:31–32;

GLGU 17:8; 128:10.

70a SHDTT Ánh Sáng,

Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.

b SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô.

11 1a ÊSai 29:14;

GLGU 4.

SHDTT Phục Hồi

Phúc Âm, Sự.

2a 1 NêPhi 15:23–25;

GLGU 1:14; 84:43–45.

b HBRơ 4:12.

c AnMa 4:19; 31:5.

d HLMa 3:29–30;

GLGU 6:2.

3a GLGU 12:3.

b LuCa 18:22;

HLMa 5:8.

được sự cứu rỗi ‘vĩnh viễn trong vương quốc của Thượng Đế.

4 Phải, kẻ nào muốn đưa ‘lưỡi hái của mình vào để gặt thì kẻ ấy sẽ được Thượng Đế kêu gọi.

5 Vậy nên, nếu người ‘cầu xin ta thì người sẽ được; nếu người gõ cửa thì cửa sẽ mở cho người.

6 Giờ đây, vì người đã cầu xin, này, ta phán cùng người rằng, hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta, và hãy tìm cách phổ biến và thiết lập chính nghĩa của ‘Si Ôn.

7 Chớ tìm kiếm ‘của cải mà hãy tìm kiếm ‘sự khôn ngoan, và này, những điều kín nhiệm của Thượng Đế sẽ được phơi bày cho người biết, và lúc đó người sẽ được làm cho giàu có. Này, kẻ nào có được cuộc sống vĩnh cửu là giàu có vậy.

8 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, nếu người mong muốn điều đó ở nơi ta thì người sẽ được như ý; và nếu người ước muốn thì người sẽ trở thành phượng tiện để làm nhiều điều tốt lành cho thế hệ này.

9 ‘Chớ nói điều gì ngoại trừ ‘sự hồi cải đối với thế hệ này. Hãy tuân giữ các giáo lệnh của

ta, và hãy giúp phổ biến công việc của ta ‘theo như các giáo lệnh của ta, rồi người sẽ được phước.

10 Này, người có một ‘ân tứ rồi, hoặc người sẽ có một ân tứ nếu người ước muốn nơi ta trong đức tin, với ‘một tấm lòng chân thật, và tin tưởng vào quyền năng của Chúa Giê Su Ky Tô, nghĩa là quyền năng của ta là Đấng đang nói với người đây;

11 Vì này, chính ta đang nói; này, ta là ‘sự sáng soi trong tối tăm, và bằng ‘quyền năng của ta, ta ban cho người những lời này.

12 Và giờ đây, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, hãy đặt ‘sự tin cậy vào ‘Thánh Linh là Đấng dẫn dắt làm điều tốt lành—phải, làm điều công bình, bước ‘đi ‘khiêm nhường, ‘xét đoán ngay chính; và đây là Thánh Linh của ta vậy.

13 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, ta sẽ truyền cho người Thánh Linh của ta, là Đấng sẽ ‘soi sáng ‘tâm trí người, là Đấng sẽ làm cho tâm hồn người tràn đầy ‘niềm vui;

3c 1 TMTê 6:19.

4a KHuyền 14:15;
GLGU 14:3-4.

5a SHDTT Câu Nguyện.

6a ÊSai 52:7-8;
GLGU 66:11.

SHDTT Si Ôn.
7a 1 Vua 3:11-13;
2 NêPhi 26:31;
GCôp 2:17-19;
GLGU 38:39.

b SHDTT Khôn Ngoan.

9a GLGU 19:21-22.

b SHDTT Hối Cải.

c GLGU 105:5.

10a GLGU 46:8-12.

b LuCa 8:15.

11a SHDTT Ánh Sáng, Ánh
Sáng của Đấng Ky Tô.

b SHDTT Quyền Năng.

12a GLGU 84:116.

SHDTT Tin Cậy.

b RôMa 8:1-9;

1 Giảng 4:1-6.

c SHDTT Bước Đi, Bước
Đi với Thượng Đế.

d SHDTT Khiêm
Nhường, Khiêm Tốn.

e MTO 7:1-5;
AnMa 41:14-15.

13a GLGU 76:12.

b SHDTT Tâm Trí.

c SHDTT Vui Mừng,
Vui Vẻ.

14 Và rồi người sẽ biết, hay nhờ đó người sẽ biết rằng tất cả những gì người mong ước nơi ta, là những điều thuộc “sự ngay chính, với đức tin tin tưởng nơi ta rằng người sẽ nhận được.

15 Nay, ta truyền lệnh cho người là người chớ nghĩ rằng mình được kêu gọi để đi thuyết giảng cho đến khi nào người được “kêu gọi.

16 Hãy chờ đợi một ít lâu nữa, cho đến khi nào người có lời nói của ta, “đá của ta, giáo hội của ta và phúc âm của ta, để người có thể hiểu rõ giáo lý của ta một cách chắc chắn.

17 Rồi lúc đó, nay, theo như những ước muốn của người, phải, ngay cả tùy theo đức tin của người, điều đó sẽ được thực hiện cho người.

18 Hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta; Hãy giữ yên lặng; và hãy cầu gọi Thánh Linh của ta;

19 Phải, hãy hết lòng “tận tụy với ta, để người có thể giúp đem những điều vừa được nói ra ánh sáng—phải, việc phiên dịch tác phẩm của ta; hãy kiên nhẫn cho đến khi nào người hoàn thành công việc đó.

20 Nay, đây là công việc của

người, “tuân giữ các giáo lệnh của ta, phải, với tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh của mình.

21 Chớ tìm cách rao truyền lời của ta, mà trước hết hãy tìm kiếm để “thu nhận lời của ta, và rồi lữoi người sẽ được thông thả; rồi nếu người ước muốn, người sẽ có được Thánh Linh của ta và lời của ta, phải, quyền năng của Thượng Đế để thuyết phục loài người.

22 Nhưng bây giờ người hãy giữ yên lặng; hãy học hỏi “lời của ta đã được phổ biến giữa con cái loài người, và cũng hãy ^bhọc hỏi ‘lời của ta, là lời mà sẽ được phổ biến giữa con cái loài người, nghĩa là điều hiện đang được phiên dịch, phải, cho đến khi nào người thu nhận được hết mọi lời ta sẽ “ban cho con cái loài người thuộc thể hệ này, và rồi tất cả mọi điều sẽ được ban phát thêm.

23 Nay, người là “Hyrum, con trai của ta; hãy ^btìm kiếm vương quốc của Thượng Đế, rồi tất cả mọi điều sẽ được ban phát thêm tùy theo điều gì công bình.

24 Hãy “xây dựng trên đá của ta, đó là ^bphúc âm của ta;

25 Chớ chối bỏ tinh thần “mặc

14a SHDTT Ngày Chính.

15a NTD 1:5.

SHDTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi; Thẩm Quyền.

16a GLGU 6:34.

SHDTT Đá.

19a GCỐp 6:5;

GLGU 98:11.

20a SHDTT Vàng Lời, Vàng Theo.

21a AnMa 17:2–3; GLGU 84:85.

22a GIẢI THÍCH Kinh Thánh.

^b SHDTT Thánh Thư—Giá trị của thánh thư.

^c GIẢI THÍCH Sách Mặc Môn.

^d AnMa 29:8.

23a JS—LS 1:4.

^b MTO 6:33.

24a MTO 7:24–27.

^b SHDTT Phúc Âm.

25a SHDTT Mặc Khải.

khải hoặc tinh thần ^btiên tri, vì khôn thay cho kẻ nào chối bỏ những điều này;

26 Vậy nên, hãy “tích lũy trong lòng người cho tới khi nào mà theo sự thông sáng của ta người có thể khởi sự.

27 Đây, ta nói với tất cả những ai có những ước muốn tốt lành và đã “đưa lưỡi hái của mình vào để gặt.

28 Đây, ta là “Giê Su Kỵ Tô,

Con của Thượng Đế. Ta là sự sống và ^bsự sáng của thế gian.

29 Chính ta là Đấng đã đến với dân của ta và dân của ta không chấp nhận ta;

30 Nhưng thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, tất cả những ai chấp nhận ta, ta sẽ ban cho họ “quyền năng để trở thành ^bcon cái của Thượng Đế, ngay cả cho những kẻ biết tin vào danh ta. A Men.

TIẾT 12

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Joseph Knight Sr. tại Harmony, Pennsylvania, tháng Năm năm 1829. Joseph Knight tin những lời tuyên bố của Joseph Smith về việc ông có những tấm bản khắc chứa đựng Sách Mặc Môn, và công việc phiên dịch lúc đó đang được tiến hành và đã vài lần giúp đỡ về vật chất cho Joseph Smith và người biên chép của ông, mà sự giúp đỡ này đã giúp cho họ có thể tiếp tục phiên dịch được. Theo lời yêu cầu của Joseph Knight, Vị Tiên Tri đã cầu vấn Chúa và đã nhận được điều mặc khải này.

1-6, Những người làm việc trong vườn nho sẽ được cứu rỗi; 7-9, Tất cả những ai ước muốn và có đủ điều kiện có thể giúp đỡ công việc của Chúa.

“Một công việc vĩ đại và kỳ diệu sắp đến với con cái loài người.

2 Đây, ta là Thượng Đế; hãy chú tâm nghe lời nói của ta, là lời sống và mãnh lực, sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi, có thể

phân chia cả khớp lẫn tủy; vậy hãy chú tâm nghe lời nói của ta.

3 Đây, cánh đồng đã trắng xóa để gặt; vậy kẻ nào muốn gặt thì hãy để cho kẻ đó đưa lưỡi hái của mình vào với năng lực của mình; và hãy gặt khi ngày đang còn, để hấn có thể tích lũy cho linh hồn mình được sự cứu rỗi vĩnh viễn trong vương quốc của Thượng Đế.

<p>25b KHuyền 19:10. SHDTT Tiên Tri, Lời. 26a PTLKý 11:18; GLGU 6:20; 43:34; JS—MTO 1:37. 27a SHDTT Công Việc</p>	<p>Truyền Giáo. 28a SHDTT Chúa Giê Su Kỵ Tô. b SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Kỵ Tô. 30a Giảng 1:12.</p>	<p>b SHDTT Con Trai và Con Gái của Thượng Đế. 12 1a Xem GLGU 11:1-6 để có những chỉ dẫn tham khảo tương tự.</p>
---	---	---

4 Phải, kẻ nào muốn đưa lưỡi hái của mình vào để gặt thì kẻ ấy sẽ được Thượng Đế kêu gọi.

5 Vậy nên, nếu người cầu xin ta thì người sẽ được; nếu người gõ cửa thì cửa sẽ mở cho người.

6 Giờ đây, vì người đã cầu xin, này, ta phán cùng người rằng, hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta, và hãy tìm cách phổ biến và thiết lập chính nghĩa của Si Ôn.

7 Này, ta nói với người và cũng nói với tất cả những ai

ước muốn phổ biến và thiết lập công việc này;

8 Và chẳng ai có thể giúp đỡ trong công việc này nếu kẻ đó không có “lòng khiêm nhường và đầy ^b tình yêu thương, có ^c đức tin, ^d hy vọng, và ^e lòng bác ái, ôn hòa trong mọi sự việc mà mình đã được giao phó cho.

9 Này, ta là sự sáng và sự sống của thế gian. Ta nói những lời này, vậy người hãy hết sức lưu ý, rồi người sẽ được kêu gọi. A Men.

TIẾT 13

Một phần trích từ lịch sử của Joseph Smith kể lại sự sắc phong Chức Tư Tế A Rôn cho Joseph Smith và Oliver Cowdery, gần Harmony, Pennsylvania, ngày 15 tháng Năm năm 1829. Sự sắc phong này được thực hiện bởi tay một vị thiên sứ tự xưng là Giảng, cũng là vị mà được gọi là Giảng Báp Tít trong Tân Ước. Vị thiên sứ này giải thích rằng ông đang hành động theo chỉ thị của các Vị Sứ Đồ thời xưa là Phi E Rơ, Gia Cơ và Giảng, là những vị nắm giữ các chìa khóa của chức tư tế cao hơn, được gọi là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc. Joseph Smith và Oliver được hứa là khi nào đến lúc thì chức tư tế cao hơn này sẽ được truyền giao cho họ. (Xem thêm tiết 27:7–8, 12.)

Các chìa khóa và các quyền năng của Chức Tư Tế A Rôn được giải thích.

Hỡi các người cũng là tôi tớ như ta, trong danh Đấng Mê Si, ta “truyền giao cho các người

^bChức Tư Tế A Rôn, là chức tư tế nắm giữ các chìa khóa phù trợ của “các thiên sứ và của phúc âm về ^dsự hồi cải, và của “phép báp têm bằng cách được dim mình xuống nước để được xá miễn tội lỗi; và chức tư tế này sẽ không

8a SHDTT Khiêm
Nhường, Khiêm Tốn.
b SHDTT Yêu Thương,
Yêu Mến.
c SHDTT Đức Tin.

d SHDTT Hy Vọng.
e SHDTT Lòng Bác Ái.
13 1a JS—LS 1:68–75.
SHDTT Sắc Phong.
b GLGƯ 27:8; 84:18–34.

SHDTT Chức Tư
Tế A Rôn.
c SHDTT Thiên Sứ.
d SHDTT Hồi Cải.
e SHDTT Phép Báp Têm.

bao giờ lại bị cất khỏi thế gian, | Vi lại hiến dâng một cửa lễ lên
cho đến ngày ^scác con trai của Lê | Chúa trong ^hsự ngày chính.

TIẾT 14

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho David Whitmer tại Fayette, New York, tháng Sáu năm 1829. Gia đình Whitmer đã trở nên rất quan tâm đến việc phiên dịch Sách Mặc Môn. Vị Tiên Tri ở chung với gia đình Peter Whitmer Sr. Ông ở đó cho đến khi hoàn tất việc phiên dịch và bản quyền của cuốn sách sắp ra đời được bảo đảm. Ba người con trai của gia đình Whitmer, mỗi người đều đã nhận được một chứng ngôn về sự xác thật của công việc này, đã trở nên hết sức quan tâm đến bốn phạm của cá nhân mình. Điều mặc khải này và hai điều mặc khải kế tiếp (các tiết 15 và 16) được ban ra qua hai viên đá U Rim và Thu Mim để đáp ứng lời cầu vãn. Sau này David Whitmer trở thành một trong Ba Nhân Chứng của Sách Mặc Môn.

1-6, Những người làm việc trong vườn nho sẽ được cứu rỗi; 7-8, Cuộc sống vĩnh cửu là ân tứ lớn lao nhất trong các ân tứ của Thượng Đế; 9-11, Đấng Ky Tô sáng tạo trời đất.

“Một công việc vĩ đại và kỳ diệu sắp đến với con cái loài người.

2 Đây, ta là Thượng Đế; hãy chú tâm nghe lời nói của ta, là lời sống và mãnh lực, sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi, có thể phân chia cả khớp lẫn tủy; vậy hãy chú tâm nghe lời nói của ta.

3 Đây, cánh đồng đã trắng xóa để gặt; vậy kẻ nào muốn gặt thì hãy để cho kẻ đó đưa lưỡi hái

của mình vào với năng lực của mình, và hãy gặt khi ngày đang còn, để hấn có thể tích lũy cho linh hồn mình được sự cứu rỗi vĩnh viễn trong vương quốc của Thượng Đế.

4 Phải, kẻ nào muốn đưa lưỡi hái của mình vào để gặt thì kẻ ấy sẽ được Thượng Đế kêu gọi.

5 Vậy nên, nếu người cầu xin ta thì người sẽ được; nếu người gõ cửa thì cửa sẽ mở cho người.

6 Hãy tìm cách phổ biến và thiết lập Si Ôn của ta. Hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta trong mọi sự việc.

7 Và nếu người “tuân giữ các giáo lệnh của ta và ^hkiên trì đến

1g Xem lời tường thuật của Oliver Cowdery về sự phục hồi Chức Tư Tế A Rôn vào lúc kết cục của Joseph Smith—Lịch Sử.

PTLLKý 10:8;
1 SứKý 6:48;
GLGU 128:24.
h SHDTT Ngay Chính.
14 1a Xem GLGU 11:1-6 để có những chỉ dẫn

tham khảo tương tự.
7a LVKý 26:3-12;
Giăng 15:10;
MôSiA 2:22, 41;
GLGU 58:2.
b SHDTT Kiên Trì.

cùng thì người sẽ có được ‘cuộc sống vĩnh cửu, là ân tứ lớn lao nhất trong tất cả mọi ân tứ của Thượng Đế.

8 Và chuyện rằng, nếu người cầu xin Đức Chúa Cha trong danh ta, với đức tin tin tưởng, thì người sẽ nhận được “Đức Thánh Linh, là Đấng ban ra lời nói, để người có thể đứng làm ^bnhân chứng về những điều người sẽ ‘nghe và thấy, và cũng để cho người có thể rao truyền sự hồi cải cho thế hệ này.

9 Nay, ta là “Giê Su Ky Tô, ^bCon của “Thượng Đế hằng

sống, là Đấng ^dsáng tạo trời ^eđất, là ^ssự sáng không thể nào bị che khuất trong ^bbóng tối được.

10 Vậy nên, ta phải mang lại phúc âm “trọn vẹn của ta từ ^bDân Ngoại đến cho gia tộc Y Sơ Ra Ên.

11 Và này, người là David, và người được kêu gọi để giúp đỡ; nếu người làm được điều này, và trung thành, thì người sẽ được ban cho phước lành cả về tinh thần lẫn vật chất, và phần thưởng của người sẽ lớn lao xiết bao. A Men.

TIẾT 15

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho John Whitmer tại Fayette, New York, tháng Sáu năm 1829 (xem tiêu đề của tiết 14.) Sứ điệp này có tính cách riêng tư và đầy ý nghĩa, vì Chúa nói những điều mà chỉ có Ngài và John Whitmer được biết mà thôi. John Whitmer về sau trở thành một trong Tám Nhân Chứng về Sách Mặc Môn.

1-2, *Tay của Chúa được dang ra khắp thế gian; 3-6, Di thuyết giảng phúc âm và cứu rỗi loài người là điều quý giá nhất.*

HÃY nghe đây, hỡi tôi tớ John của ta, hãy lắng tai nghe những

lời của Giê Su Ky Tô là Chúa của người và Đấng Cứu Chuộc của người.

2 Vì này, ta nói với người một cách dứt khoát và “mãnh liệt, vì tay ta được dang ra khắp thế gian.

3 Và ta sẽ nói cho người hay

7c 2 NêPhi 31:20;

GLGU 6:13.

SHDTT Cuộc Sống Vĩnh Cửu.

8a SHDTT Đức Thánh Linh.

b MôSiá 18:8-10.

SHDTT Bằng Chứng, Chứng Cớ.

c Xem “Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng” trong những

trang mở đầu của Sách Mặc Môn.

9a MôSiá 4:2;

GLGU 76:20-24.

b RôMa 1:4.

c ĐNÊN 6:26;

AnMa 7:6;

GLGU 20:19.

d Giảng 1:1-3, 14;

3 NêPhi 9:15;

GLGU 45:1.

SHDTT Sáng Tạo.

e ARHam 4:12, 24-25.

g 2 SMÊN 22:29.

SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.

h SHDTT Tối Tăm Thuộc Linh.

10a GLGU 20:8-9;

JS—LS 1:34.

b SHDTT Dân Ngoại.

15 2a HLMán 3:29-30.

SHDTT Quyền Năng.

điều mà chẳng ai biết được ngoài ngươi và ta mà thôi—

4 Vì đã nhiều lần ngươi ước muốn ta cho ngươi biết một điều giá trị nhất đối với ngươi.

5 Nay, phước thay cho ngươi vì điều này, và vì ngươi đã nói những lời của ta, là những lời ta đã ban cho ngươi theo các giáo lệnh của ta.

6 Và giờ đây, này, ta nói cho ngươi hay rằng, điều quý giá nhất đối với ngươi sẽ là đi “rao truyền sự hồi cải cho dân này, để ngươi có thể đem loài người về cùng ta, ngõ hầu ngươi có thể ^ban nghỉ với họ trong ^cvương quốc của ^dCha ta. A Men.

TIẾT 16

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Peter Whitmer Jr., tại Fayette, New York, tháng Sáu năm 1829 (xem tiêu đề của tiết 14). Peter Whitmer Jr. sau này trở thành một trong Tám Nhân Chứng về Sách Mặc Môn.

1-2, *Tay của Chúa được dang ra khắp thế gian; 3-6, Đi thuyết giảng phúc âm và cứu rỗi loài người là điều quý giá nhất.*

HÃY “nghe đây, hỡi tôi tớ Peter của ta, hãy lắng tai nghe những lời của Giê Su Kỵ Tô là Chúa của ngươi và Đấng Cứu Chuộc của ngươi.

2 Vì này, ta nói với ngươi một cách dứt khoát và mãnh liệt, vì tay ta được dang ra khắp thế gian.

3 Và ta nói cho ngươi hay điều mà chẳng ai được biết ngoài ngươi và ta mà thôi—

4 Vì đã nhiều lần ngươi ước muốn ta cho ngươi biết một điều giá trị nhất đối với ngươi.

5 Nay, phước thay cho ngươi vì điều này, và vì ngươi đã nói những lời của ta, là những lời ta đã ban cho ngươi theo các giáo lệnh của ta.

6 Và giờ đây, này, ta nói cho ngươi hay rằng, điều quý giá nhất đối với ngươi sẽ là đi rao truyền sự hồi cải cho dân này, để ngươi có thể đem loài người về cùng ta, ngõ hầu ngươi có thể an nghỉ với họ trong vương quốc của Cha ta. A Men.

6a GLGU 18:15-16.
SHDĐT Công Việc Truyền Giáo.
b SHDĐT An Nghỉ.
c SHDĐT Vương Quốc

của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.
d SHDĐT Cha Thiên Thượng.

16 1a Xem GLGU 15 để có những chỉ dẫn tham khảo chéo tương tự.

TIẾT 17

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Oliver Cowdery, David Whitmer, và Martin Harris, tại Fayette, New York, tháng Sáu năm 1829, trước khi họ trông thấy các bảng khắc chứa đựng biên sử Sách Mặc Môn. Joseph và người biên chép cho ông là Oliver Cowdery, qua việc phiên dịch các bảng khắc chứa đựng Sách Mặc Môn đã được biết rằng ba nhân chứng đặc biệt sẽ được chỉ định (xem Ê The 5:2-4; 2 Nê Phi 11:3; 27:12). Oliver Cowdery, David Whitmer và Martin Harris được thúc đẩy bởi một ước muốn đầy soi dẫn là muốn làm ba nhân chứng đặc biệt. Vị Tiên Tri cầu vấn Chúa, và điều mặc khải này được ban cho để đáp ứng qua hai phiến đá U Rim và Thu Mim.

1-4, Bởi đức tin, Ba Nhân Chứng sẽ trông thấy các bảng khắc và các vật thiêng liêng khác; 5-9, Đấng Ky Tô làm chứng về tính chất thần thánh của Sách Mặc Môn.

NÀY, ta nói cho các người hay rằng, các người phải trông cậy vào lời nói của ta, và nếu các người làm được như vậy với tất cả ý nguyện của lòng mình thì các người sẽ được “thấy” các bảng khắc và sẽ thấy cả tấm giáp che ngực và ‘gươm của La Ban, cùng hai phiến đá ^dU Rim và Thu Mim mà đã được ban cho ‘anh của Gia Rét trên núi khi ông ^sđối diện nói chuyện cùng Chúa, và cả vật chỉ hướng ^hkỳ diệu mà đã được ban cho Lê

Hi khi còn ở trong vùng hoang dã, cạnh bờ ‘Biển Đỏ.

2 Và chính vì nhờ có đức tin mà các người sẽ được trông thấy những vật đó, tức là như đức tin mà các vị tiên tri thời xưa đã có vậy.

3 Và sau khi các người đã có đức tin và đã được trông thấy tận mắt những vật đó, thì các người phải “làm chứng về những điều này, nhờ quyền năng của Thượng Đế;

4 Và các người phải làm như vậy để cho tôi tớ Joseph Smith, Jr, của ta khỏi bị hủy diệt, để ta có thể thực hiện những mục đích ngay chính của ta cho con cái loài người bằng công việc này.

5 Các người phải làm chứng

17 1a 2 NêPhi 27:12;
ÊThe 5:2-4;
GLGƯ 5:15. Xem
thêm “Chứng Ngôn
của Ba Nhân”
chứng trong những
trang mở đầu của
Sách Mặc Môn.
b MMôn 6:6;
JS—LS 1:52.

SHĐT Bảng Khắc.
c 1 NêPhi 4:8-9;
2 NêPhi 5:14;
GCốp 1:10;
MôSiA 1:16.
d SHĐT U Rim
và Thu Mim.
e ÊThe 3.
g STKý 32:30;
XÊDTKý 33:11;

MôiSe 1:2.
h 1 NêPhi 16:10,
16, 26-29;
AnMa 37:38-47.
i 1 NêPhi 2:5.
3a SHĐT Bảng Chứng,
Chứng Cờ;
Làm Chứng.

rằng các người đã trông thấy những vật đó, cũng như tôi tớ Joseph Smith, Jr. của ta đã trông thấy những vật đó vậy; vì chính nhờ quyền năng của ta hấn mới thấy được những vật đó, và cũng chính vì hấn có đức tin.

6 Và hấn đã phiên dịch “sách này, chính là cái ^bphần mà ta truyền lệnh cho hấn, và như Chúa của các người và Thượng Đế của các người hằng sống, quyển sách này là thật.

7 Vậy nên, các người đã nhận được cùng một quyền năng, cùng một đức tin, và cùng một ân tứ giông như hấn vậy;

8 Và nếu các người làm theo những giáo lệnh cuối cùng mà ta đã ban cho các người, thì “các cổng ngục giới sẽ không thắng được các người, vì ^bân điển của ta đủ cho các người rồi, và các người sẽ được ‘nâng cao vào ngày sau cùng.

9 Và ta, là Giê Su Ky Tô, “Chúa của các người và Thượng Đế của các người, đã nói điều này cho các người hay, để ta có thể thực hiện những mục đích ngay chính của ta cho con cái loài người. A Men.

TIẾT 18

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, Oliver Cowdery và David Whitmer, tại Fayette, New York, tháng Sáu năm 1829. Theo Vị Tiên Tri, điều mặc khải này cho biết về “sự kêu gọi mười hai sứ đồ trong những ngày sau cùng này, và cũng có những lời chỉ dẫn về việc xây đắp Giáo Hội.”

1-5, Thánh thư cho thấy cách thức xây dựng Giáo Hội; 6-8, Thế gian đang chín muồi trong sự bất chính; 9-16, Giá trị của con người rất lớn lao; 17-25, Để được cứu rỗi, loài người phải mang danh của Đấng Ky Tô; 26-36, Chúc vạ kêu gọi và sứ mệnh của Mười Hai Vị Sứ Đồ được tiết lộ; 37-39, Oliver Cowdery và David Whitmer phải tìm kiếm Mười Hai Vị Sứ Đồ;

40-47, Để được cứu rỗi, loài người phải hồi cải, chịu phép báp têm và tuân giữ các giáo lệnh.

Giờ đây, này, vì điều mà người, là tôi tớ Oliver Cowdery của ta, đã ước muốn biết nơi ta, nên ta ban cho người những lời này:

2 Này, nhiều lần ta đã biểu lộ cho người biết qua Thánh Linh của ta rằng, những điều mà

6a SHDĐT Sách Mặc Môn.
b 2 NêPhi 27:22;
3 NêPhi 26:7-10.
8a MTO 16:18;

3 NêPhi 11:39;
GLGU 10:69.
b SHDĐT Ân Điển.
c 1 NêPhi 13:37;

3 NêPhi 27:14-15, 22;
GLGU 9:14.
9a SHDĐT Chúa.

ngươi đã viết ra đều ^acó thật; vì vậy ngươi biết rằng những điều đó là thật.

3 Và nếu ngươi biết những điều đó là thật, này, ta truyền lệnh cho ngươi phải tin cậy vào những điều đã được ^aviết ra;

4 Vì trong những điều đó là tất cả những gì được viết ra về nền móng của Giáo Hội của ta, ^aphúc âm của ta, và ^bđá của ta.

5 Vậy nên, nếu ngươi sẽ xây dựng giáo hội ta trên nền móng của phúc âm của ta và trên đá của ta, thì các cổng ngục giới sẽ không thắng được ngươi.

6 Này, ^athế gian đang chín muồi trong sự bất chính; và điều cần thiết là con cái loài người phải được khích động để hồi cải, cả ^bngười Dân Ngoại lẫn gia tộc Y Sơ Ra Ên.

7 Vậy nên, vì ngươi đã được ^abáp têm bởi bàn tay của tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, thế theo điều ta đã truyền lệnh cho hấn, nên hấn đã làm trọn vẹn lời ta truyền lệnh cho hấn.

8 Và giờ đây, chớ ngạc nhiên khi thấy ta kêu gọi hấn vào mục đích riêng của ta, là mục đích mà ta biết; vậy nên, nếu hấn

^achuyên tâm ^btuân giữ các giáo lệnh của ta thì hấn sẽ được ^cban phước để có cuộc sống vĩnh cửu; và tên hấn là ^dJoseph.

9 Và giờ đây, hỡi Oliver Cowdery, ta nói với ngươi và luôn cả David Whitmer, bằng giáo lệnh; vì này, ta truyền lệnh cho tất cả mọi người ở khắp nơi phải hồi cải; và ta nói với các ngươi, giống như ta nói với Phao Lô, ^asứ đồ của ta vậy, vì các ngươi được kêu gọi cũng cùng một chức vụ mà hấn đã được kêu gọi.

10 Hãy ghi nhớ rằng dưới mắt của Thượng Đế thì ^agiá trị của ^bcon người rất lớn lao.

11 Vì này, Chúa, ^aĐấng Cứu Chuộc của các ngươi, đã chịu ^bchết trong xác thịt; do đó Ngài đã ^cchịu ^dsự đau đớn của tất cả mọi người, để cho tất cả mọi người có thể hồi cải mà đến cùng Ngài.

12 Và Ngài đã từ cõi chết ^asống lại, để Ngài có thể dẫn tất cả mọi người về cùng Ngài, qua những điều kiện của ^bsự hồi cải.

13 Và ^asự vui mừng của Ngài lớn lao biết bao đối với người biết hồi cải!

18 2a GLGU 6:15-17.

3a GLGU 98:11.

SHDT Thánh Thư—Giá trị của thánh thư.

4a SHDT Phúc Âm.

b SHDT Đá.

6a SHDT Thế Gian, Thế Giới.

b SHDT Dân Ngoại.

7a JS—LS 1:70-71.

8a SHDT Chuyên Tâm.

b SHDT Vàng Lời, Vàng Theo.

c SHDT Phước Lành, Ban Phước, Được Phước.

d 2 NêPhi 3:14-15.

SHDT Smith, Joseph, Jr.

9a RôMa 1:1.

10a SHDT Bản Thể—Giá trị của con người.

b SHDT Bản Thể.

11a SHDT Đấng

Cứu Chuộc.

b SHDT Đón Đỉnh Trên Thập Tự Giá, Sự.

c SHDT Cứu Chuộc.

d ÊSai 53:4-5.

SHDT Chuộc Tội.

12a SHDT Phục Sinh.

b GLGU 19:4-18.

SHDT Hồi Cải.

13a LuCa 15:7.

14 Vậy nên các người được kêu gọi để đi “rao truyền sự hồi cải cho dân này.

15 Và nếu các người phải lao nhọc suốt đời để rao truyền sự hồi cải cho dân này, và chỉ đem được một “người về cho ta thôi, thì sự vui mừng của các người cùng với kẻ đó trong vương quốc của Cha ta sẽ lớn lao biết bao!

16 Và giờ đây, nếu sự vui mừng của các người sẽ lớn lao với một người mà các người đem về cho ta vào trong “vương quốc của Cha ta, thì ^bsự vui mừng của các người còn lớn lao hơn biết bao nếu các người “đem về cho ta nhiều người!

17 Nay, trước mắt các người, các người có phúc âm của ta, và đá của ta, và “sự cứu rỗi của ta.

18 Hãy “cầu xin Đức Chúa Cha trong ^bdanh ta với đức tin, tin tưởng rằng các người sẽ nhận được, rồi các người sẽ có được Đức Thánh Linh, là Đấng sẽ biểu lộ tất cả mọi sự việc mà “cần thiết cho con cái loài người.

19 Và nếu các người không có “đức tin, ^bhy vọng và “lòng

bác ái, thì các người chẳng làm được việc gì hết.

20 Chớ “tranh chấp với bất cứ giáo hội nào, ngoại trừ ^bgiáo hội của quỷ dữ.

21 Hãy mang “danh Đấng Ky Tô và ^bnói lên lẽ thật một cách “ngghiêm trang.

22 Và tất cả những ai biết hồi cải và “chịu phép báp têm trong danh ta là Giê Su Ky Tô và biết ^bkiên trì đến cùng, thì sẽ được cứu.

23 Nay, Giê Su Ky Tô là “danh được Đức Chúa Cha ban cho, và không có một danh nào khác được ban ra mà nhờ đó loài người được cứu;

24 Vậy nên, tất cả mọi người phải mang lấy danh Đức Chúa Cha ban cho, vì họ sẽ được gọi bằng danh đó vào ngày sau cùng;

25 Vậy nên, nếu họ không biết “danh mà họ được gọi, thì họ sẽ không thể có một chỗ trong ^bvương quốc của Cha ta.

26 Và giờ đây, này, còn có những người khác cũng được kêu gọi để rao truyền phúc âm của ta, cho cả “người Dân Ngoại lẫn người Do Thái;

14a AnMa 29:1–2;
GLGU 34:5–6; 63:57.
15a SHDTT Bản Thể—Giá trị của con người.
16a SHDTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.
b AnMa 26:11.
SHDTT Vui Mừng, Vui Vẻ.
c SHDTT Công Việc Truyền Giáo.
17a SHDTT Cứu Rỗi.

18a SHDTT Cầu Nguyên.
b Giảng 15:16.
c GLGU 88:63–65.
19a SHDTT Đức Tin.
b SHDTT Hy Vọng.
c SHDTT Lòng Bác Ái.
20a 2 TMThê 2:23–24;
3 NêPhi 11:29–30.
b SHDTT Quỷ Dữ—Giáo hội của quỷ dữ.
21a 2 NêPhi 31:13;
MôSiá 5:8;
3 NêPhi 27:5;
GLGU 20:37.

b GLGU 100:5–8.
c RôMa 12:3.
22a SHDTT Phép Báp Têm.
b SHDTT Kiên Trì.
23a MLChi 1:11;
CVCSĐ 4:12;
MôSiá 3:17;
HLMan 3:28–29.
25a MôSiá 5:9–14.
b SHDTT Vinh Quang Thượng Thiên.
26a GLGU 90:8–9; 112:4.

27 Phải, nghĩa là có mười hai người; và “Mười Hai người đó sẽ là môn đồ của ta, và họ sẽ mang danh ta, và Mười Hai người đó là những người sẽ ước muốn được mang ^bdanh ta một cách hết lòng.

28 Và nếu họ ước muốn được mang danh ta một cách hết lòng, thì họ được kêu gọi để đi khắp nơi trên “thế gian thuyết giảng ^bphúc âm của ta cho ‘mọi người.

29 Và họ là những người được ta sắc phong để làm “phép báp têm trong danh ta, theo như điều đã được viết ra.

30 Và các người có những điều đã được viết ra trước mắt các người; vậy các người phải thực hiện điều này theo như những lời đã được viết ra.

31 Và giờ đây, ta nói cho các người hay, hỡi “Mười Hai người—Này ân điển của ta cho các người là đủ rồi; các người phải bước đi ngay thẳng trước mắt ta, và chớ phạm tội.

32 Và này, các người là những người được ta “sắc phong để sắc phong cho các thầy tư tế và thầy giảng; để các người rao truyền phúc âm của ta ^btheo quyền năng của Đức Thánh Linh hằng có nơi các người, và theo như ‘những kêu gọi và các ân tứ của Thượng Đế ban cho loài người;

33 Và ta là Giê Su Ky Tô, Chúa của các người và Thượng Đế của các người đã nói điều này.

34 “Những lời này không phải của con người hoặc của nhân loại, mà là của ta; vậy các người phải làm chứng rằng những lời này là của ta chứ không phải của loài người;

35 Vì chính “tiếng nói của ta nói lên những lời đó với các người; vì chính Thánh Linh của ta đã ban những lời đó cho các người, và nhờ quyền năng của ta mà các người đọc được những lời đó cho nhau nghe; và các người không thể có được những lời đó trừ phi bằng quyền năng của ta;

36 Vậy nên, các người có thể “làm chứng rằng các người đã nghe tiếng nói của ta và biết những lời của ta.

37 Và giờ đây, này, ta chỉ định cho các người, hỡi Oliver Cowdery và David Whitmer, rằng các người phải tìm kiếm Mười Hai người nào có lòng ước muốn như ta đã nói;

38 Và các người sẽ nhận biết họ qua những ước muốn và “việc làm của họ.

39 Và khi nào các người tìm ra họ, các người sẽ cho họ thấy những điều này.

40 Và các người sẽ sắp mình

27a SHDTT Sứ Đồ.

b GLGU 27:12.

28a Mác 16:15-16.

b SHDTT Phúc Âm.

c GLGU 1:2; 42:58.

29a 3 NêPhi 11:21-28;

GLGU 20:72-74.

31a GLGU 107:23-35.

32a MRNi 3;

GLGU 20:60; 107:58.

SHDTT Sắc Phong.

b 2 PERơ 1:21;

GLGU 68:3-4.

c GLGU 20:27.

34a SHDTT Thánh Thư.

35a GLGU 1:38.

SHDTT Tiếng Nói.

36a SHDTT Làm Chứng.

38a SHDTT Việc Làm.

xuống mà “thờ phượng Đức Chúa Cha trong danh ta.

41 Và các người phải thuyết giảng cho thế gian, nói rằng: Các người phải hối cải và chịu phép báp têm trong danh Chúa Giê Su Kỵ Tô;

42 Vì tất cả mọi người phải hối cải và chịu phép báp têm, và không những người nam mà cả người nữ, và trẻ con đã đến tuổi hiểu biết “trách nhiệm.

43 Và giờ đây, sau khi các người đã nhận được điều này, các người phải tuân giữ “các giáo lệnh của ta trong mọi sự việc;

44 Và qua bàn tay của các người, ta sẽ thực hiện “một công việc kỳ diệu giữa con cái loài

người, để ^bthuyết phục nhiều người biết tội lỗi của họ, để họ biết hối cải và họ có thể đến vương quốc của Cha ta.

45 Vậy nên những phước lành mà ta ban cho các người là “trên hết mọi sự vật.

46 Và sau khi các người đã nhận được điều này, nếu các người “không tuân giữ các giáo lệnh của ta, thì các người sẽ không được cứu rỗi trong vương quốc của Cha ta.

47 Nay, ta là Giê Su Kỵ Tô, là Chúa của các người và Thượng Đế của các người, và là Đấng Cứu Chuộc của các người, đã nói những lời này bằng quyền năng của Thánh Linh ta. A Men.

TIẾT 19

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Manchester, New York, có thể là mùa hè năm 1829. Trong lịch sử của ông, Vị Tiên Tri đã giới thiệu điều này là “một giáo lệnh của Thượng Đế, chứ không phải của loài người, ban cho Martin Harris bởi Đấng Vĩnh Cửu.”

1-3, Đấng Kỵ Tô có mọi quyền năng; 4-5, Tất cả loài người phải hối cải hoặc phải đau khổ; 6-12, Hình phạt vĩnh cửu là hình phạt của Thượng Đế; 13-20, Đấng Kỵ Tô chịu đau khổ cho mọi người, để họ khỏi đau khổ nếu họ hối cải; 21-28, Hãy thuyết giảng phúc âm về

sự hối cải; 29-41, Rao truyền tin lành.

TA là “An Pha và Ô Mê Ga, là ^bĐấng Kỵ Tô, là Chúa; phải, chính ta là ban đầu và cuối cùng, là Đấng Cứu Chuộc thế gian.

2 Ta đã thực hiện và “hoàn tất

40a SHDTT Thờ Phượng.	GLGU 4:1.	GLGU 35:1; 61:1.
42a GLGU 20:71; 29:47; 68:27.	b AnMa 36:12-19; 62:45.	SHDTT An Pha và Ô Mê Ga.
SHDTT Trách Nhiệm.	45a GLGU 84:35-38.	b SHDTT Chúa Giê
43a SHDTT Giáo Lệnh của Thượng Đế, Các.	46a GLGU 82:3.	Su Kỵ Tô.
44a ÊSai 29:14;	19 1a KHuyền 1:8, 11;	2a Giảng 17:4;
	3 NêPhi 9:18;	3 NêPhi 11:11.

ý muốn của Đấng mà ta thuộc về, là Đức Chúa Cha, về ta—và ta đã làm xong điều này để ta có thể ^bchế ngự được mọi sự vật dưới quyền ta—

3 Nắm giữ mọi “quyền năng, ngay cả việc ^bhủy diệt Sa Tan và những việc làm của nó vào ngày “tận thế và vào ngày phán xét vĩ đại sau cùng, là ngày ta sẽ mang đến trên các dân cư trên thế gian khi ta “phán xét từng người một tùy theo “những việc làm của họ và những hành vi mà họ đã làm.

4 Và chắc chắn là mọi người phải “hối cải hoặc phải ^bđau khổ, vì ta là Thượng Đế, “bất tận.

5 Vậy nên ta sẽ không “hủy bỏ những phán xét mà ta sẽ ban ra, nhưng những bất hạnh sẽ lan ra, phải, và tiếng khóc than, ^brên rĩ, và nghiền răng sẽ đến với những kẻ bên “tay trái của ta.

6 Tuy nhiên, lời chép “không nói rằng cực hình này sẽ không chấm dứt mà chép rằng đó là ^bcực hình bất tận.

7 Lại nữa, cũng có lời chép về “sự đoán phạt vĩnh cửu; vậy nên điều này rõ nghĩa hơn các thánh thư khác, để nó có thể tác động vào trái tim con cái loài người,

và tất cả là để cho sự vinh quang của danh ta.

8 Vậy nên ta sẽ giải thích sự kín nhiệm này cho các người biết, vì đó là điều thích đáng để cho các người biết, cũng giống như các sứ đồ của ta vậy.

9 Ta nói với các người là những người được lựa chọn trong việc này, chẳng khác chi tất cả như một mà thôi, để các người có thể bước vào “chôn an nghỉ của ta.

10 Vì, này, “sự kín nhiệm của sự tin kính thật vĩ đại thay! Vì này, ta bất tận, và hình phạt do tay ta ban ra là một hình phạt bất tận, vì “Bất Tận là danh của ta. Vậy nên—

11 Hình phạt “vĩnh cửu là hình phạt của Thượng Đế.

12 Hình phạt bất tận là hình phạt của Thượng Đế.

13 Vậy nên ta truyền lệnh cho người phải hối cải và tuân giữ “các giáo lệnh mà người đã nhận được qua tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, trong danh ta;

14 Và chính nhờ quyền năng tối cao của ta mà người mới nhận được các giáo lệnh đó;

15 Vậy nên ta truyền lệnh cho người phải hối cải—hãy hối cải, bằng không thì ta sẽ đánh

2b PhiLíp 3:21.

3a SHDTT Quyền Năng.

b ÊSai 14:12-17;

1 Giăng 3:8;

1 NêPhi 22:26;

GLGU 88:111-115.

c SHDTT Thế Gian,

Thế Giới—Tận thế.

d SHDTT Phán Xét

Cuối Cùng, Sự.

e SHDTT Việc Làm.

4a SHDTT Hối Cải.

b LuCa 13:3;

HLMan 14:19.

c MôiSe 1:3.

5a GLGU 56:4; 58:32.

b MTO 13:42.

c MTO 25:41-43.

6a GLGU 76:105-106;
138:59.

b GLGU 76:33, 44-45.

7a HLMan 12:25-26;

GLGU 29:44.

9a SHDTT An Nghỉ.

10a GCốp 4:8;

GLGU 76:114-116.

b MôiSe 1:3; 7:35.

SHDTT Bất Tận.

11a MTO 25:46.

13a GLGU 5:2; 10:6-7; 17.

ngươi bằng gậy của miệng ta, và bằng cơn thịnh nộ của ta và bằng sự giận dữ của ta, và rồi “nỗi đau khổ của ngươi sẽ lớn lao vô cùng—lớn lao đến mức nào ngươi đâu biết được, cùng cực ra sao ngươi đâu biết được, phải, gánh chịu khổ sở ra sao ngươi đâu biết được.

16 Vì này, ta, Thượng Đế, đã “chịu những nỗi đau khổ ấy cho mọi người, để họ ^bkhỏi đau khổ nếu họ chịu ^chối cải;

17 Nhưng nếu họ không chịu hối cải thì họ sẽ phải “đau khổ như ta đã chịu vậy;

18 Nỗi đau khổ ấy đã khiến cho ta dù là Thượng Đế, Đấng Vĩ Đại hơn hết, cũng phải run lên vì đau đớn, và phải rớm máu từng lỗ chân lông, và phải chịu sự đau khổ cả thể xác lẫn linh hồn—và ta mong muốn “khỏi phải uống chén đắng cay ấy, và co rúm—

19 Tuy nhiên, vinh quang là thuộc về Đức Chúa Cha, và ta đã tham dự và “hoàn tất những việc chuẩn bị của ta cho con cái loài người.

20 Vậy nên một lần nữa, ta truyền lệnh cho ngươi phải hối cải, kéo ta sẽ làm cho ngươi phải khiêm nhường bằng quyền

năng vô hạn của ta; và rằng ngươi phải “thú nhận những tội lỗi của mình, kéo ngươi phải chịu những hình phạt mà ta đã nói tới, mà một phần của những hình phạt này ở mức độ nhỏ nhất, phải, ngay cả ở mức độ nhẹ nhất mà ngươi đã nếm mùi vào lúc ta cất Thánh Linh của ta khỏi ngươi.

21 Và ta truyền lệnh cho ngươi rằng ngươi chớ “thuyết giảng gì khác ngoài sự hối cải, và ^bchớ cho thế gian biết những điều này cho đến khi nào ta thấy đó là sự thông sáng của ta.

22 Vì bây giờ họ chưa “ăn thịt được, họ chỉ mới uống được ^bsữa; vậy nên họ không nên biết những điều này, kéo họ phải chết.

23 Hãy học hỏi nơi ta và lắng nghe những lời của ta; hãy “bước đi trong ^bsự nhu mì của Thánh Linh ta, rồi ngươi sẽ có được “sự bình an trong ta.

24 Ta là “Giê Su Ky Tô; ta đến bởi ý muốn của Đức Chúa Cha, và ta làm theo ý muốn của Ngài.

25 Và lại nữa, ta truyền lệnh cho ngươi chớ “thèm muốn ^bvợ người lân cận hoặc tìm cách lấy mạng sống của người lân cận;

15a AnMa 36:11–19.

16a AnMa 11:40–41.

SHDĐT Chuộc Tội.

b SHDĐT Thương Xót.

c SHDĐT Xá Miễn

Tội Lỗi.

17a GLGƯ 29:17.

18a LuCa 22:42–44.

19a Giảng 17:4; 19:30.

20a DSKý 5:6–7;

MôSiá 26:29;

GLGƯ 58:43; 64:7.

SHDĐT Thú Nhận,

Thú Tội.

21a GLGƯ 11:9.

b JS—LS 1:42.

22a GLGƯ 78:17–18.

b HBRơ 5:11–14;

GLGƯ 50:40.

23a MRNi 7:3–4.

b SHDĐT Nhu Mĩ.

c SHDĐT Bình An.

24a SHDĐT Chúa Giê

Su Ky Tô.

25a SHDĐT Tham,

Tham Lam.

b XÊĐTKý 20:17;

1 CRTô 7:2–4.

SHDĐT Ngoại Tình.

26 Và lại nữa, ta truyền lệnh cho người rằng người chớ tham giữ lấy những tài sản của mình, mà phải chia sẻ rộng rãi tài sản đó cho việc in Sách Mặc Môn, là sách chứa đựng “lẽ thật và lời của Thượng Đế—

27 Là lời của ta ban cho “người Dân Ngoại, để lời ấy có thể sớm đến với ^bdân Do Thái, mà dân La Man là ^cdân sót lại của dân này, để họ có thể tin tưởng vào phúc âm mà không còn trông chờ một “Đấng Mê Si nào sẽ đến, vì Ngài đã đến rồi.

28 Và lại nữa, ta truyền lệnh cho người rằng người phải “cầu nguyện ^bbằng lời cũng như trong lòng; phải, cầu nguyện trước thế gian cũng như trong chỗ kín đáo, trước công chúng cũng như trong phòng riêng của mình.

29 Và người phải “rao truyền tin lành; phải, hãy phổ biến tin ấy trên đồi núi, và trên mọi chỗ cao, và giữa mọi dân tộc mà người được cho phép đi thăm.

30 Và người phải làm việc này với tất cả sự khiêm nhường, đặt “lòng tin cậy nơi ta, chớ chửi rủa những người chửi rủa mình.

31 Và người chớ nói về “các giáo điều mà chỉ nên rao truyền sự hối cải và ^bđức tin nơi Đấng Cứu Rỗi cùng “sự xá miễn các tội lỗi bằng “phép báp têm, và bằng “lửa, phải, đó là ^sĐức Thánh Linh.

32 Nay, đây là “giáo lệnh lớn lao và cuối cùng mà ta sẽ ban cho người về vấn đề này; vì nó sẽ đủ cho bước đi hằng ngày của người, cho đến hết cuộc đời của người.

33 Và người sẽ phải chịu khổ nếu người coi thường “những lời khuyên bảo này, phải, nghĩa là sự hủy diệt bản thân và tài sản của người.

34 Hãy “chia sẻ một phần tài sản của mình, phải, một phần đất đai của mình, và tất cả mọi thứ, ngoại trừ những gì để nuôi gia đình mình.

35 Hãy trả “món nợ thiếu chủ nhà in, mà người đã ký ^bgiao kèo. Hãy giải thoát mình ra khỏi ^ccảnh nô lệ.

36 Hãy “từ giã căn nhà và gia đình mình, ngoại trừ khi người muốn thăm gia đình người;

37 Và hãy “nói một cách dạn dĩ với tất cả mọi người; phải,

26a SHDTT Lẽ Thật.

27a SHDTT Dân Ngoại.

b SHDTT Do Thái, Dân.

c ÔmNi 1:14-19;

MôSiA 25:2-4;

HMan 8:21;

3 NêPhi 2:12-16.

d SHDTT Đấng Mê Si.

28a 1 TMTê 2:8.

SHDTT Cầu Nguyện.

b GLGU 20:47, 51; 23:6.

29a SHDTT Công Việc

Truyền Giáo.

30a SHDTT Tin Cậy.

31a 2 TMTê 2:23-24.

b SHDTT Đức Tin.

c SHDTT Xá Miễn

Tội Lỗi.

d SHDTT Phép Báp Têm.

e MTO 3:11.

g SHDTT Ân Tứ Đức

Thánh Linh.

32a GLGU 58:26-29.

33a SHDTT Giáo Lệnh của

Thượng Đế, Các.

34a CVCSĐ 4:34-35.

35a SHDTT Nợ.

b GIẢI THÍCH để trả

tiền cho lần xuất

bản đầu tiên của

Sách Mặc Môn.

c CNgôn 22:7.

36a MTO 19:29.

37a GLGU 58:47;

68:8; 71:7.

hãy thuyết giảng, khuyên nhủ, rao truyền ^blẽ thật, ngay cả bằng một tiếng nói lớn, bằng một âm thanh vui vẻ, reo lên—Hô Sa Na, Hô Sa Na, phước thay danh của Đức Chúa Trời!

38 Hãy luôn luôn “cầu nguyện, rồi ta sẽ ^bđổ Thánh Linh của ta xuống trên ngươi, và phước lành của ngươi sẽ lớn lao biết bao—phải, còn lớn lao hơn là nếu ngươi nhận được những kho tàng của thế gian này cùng với sự dễ thối nát bằng với mức độ của những kho tàng đó.

39 Nay, có thể nào ngươi đọc điều này mà không thấy vui mừng và lòng ngươi không rộn ràng một nỗi hân hoan?

40 Hay là có thể nào ngươi vẫn còn tiếp tục hành động như một kẻ mù lòa dẫn đường?

41 Hay là có thể nào ngươi vẫn chưa biết “khiêm nhường, và nhu mì, và giữ mình một cách khôn ngoan trước mặt ta? Phải, hãy ^bđến cùng ta là Đấng Cứu Rỗi của ngươi. A Men.

TIẾT 20

Điều mặc khải về cách tổ chức và quản trị Giáo Hội, ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại hay gần Fayette, New York. Những phần của điều mặc khải này có thể đã được ban cho sớm nhất là vào mùa hè năm 1829. Điều mặc khải trọn vẹn, được biết đến vào lúc đó là Các Điều Khoản và Giao Ước, có thể đã được ghi lại ngay sau ngày 6 tháng Tư năm 1830 (ngày Giáo Hội được tổ chức). Vị Tiên Tri có viết: “Chúng tôi đã nhận được điều sau đây từ Ngài [Chúa Giê Su Kỵ Tô] nhờ tình thần tiên tri và mặc khải, không những điều này cho chúng tôi biết được nhiều tin tức mà còn cho chúng tôi biết rõ đúng vào ngày nào, theo ý muốn và lệnh truyền của Ngài, chúng tôi phải bắt đầu công việc tổ chức Giáo Hội của Ngài một lần nữa trên thế gian.”

1–16, Sách Mặc Môn chứng thật tính chất thần thánh của công việc ngày sau; 17–28, Các giáo lý về sự sáng tạo, sự sa ngã, sự chuộc tội và phép báp têm được khẳng định; 29–37, Các luật pháp chi phối sự hồi cải, sự biện minh, sự thánh

hóa và phép báp têm được nêu ra; 38–67, Các bốn phận của các anh cả, các thầy tư tế, các thầy giảng và các thầy trợ tế được tóm lược; 68–74, Các bốn phận của tín hữu, phước lành của trẻ con, và cách thức làm phép báp têm được tiết

37b GLGU 75:4.
38a LuCa 18:1;
2 NêPhi 32:9;

GLGU 10:5.
b CNgôn 1:23;
CVCSĐ 2:17.

41a SHDTT Khiêm
Nhường, Khiêm Tôn.
b MTO 11:28–30.

lộ; 75-84, Những lời cầu nguyện Tiệc Thánh và những luật lệ về việc trở thành tín hữu của Giáo Hội được đưa ra.

"Sự ra đời của ^bGiáo Hội của Đấng Ky Tô vào những ngày sau cùng này là một ngàn tám trăm ba mươi năm kể từ khi Chúa, Đấng Cứu Rỗi là Chúa Giê Su Ky Tô của chúng ta đến với thế gian bằng xác thịt. Giáo Hội được "tổ chức và thiết lập một cách đúng đắn và phù hợp với luật pháp của quốc gia chúng ta, do thánh ý cùng các giáo lệnh của Thượng Đế vào tháng thứ tư, và ngày sáu của tháng gọi là tháng Tư—

2 Những giáo lệnh được ban cho Joseph Smith, Jr., là người được Thượng Đế "kêu gọi và sắc phong làm ^bvị sứ đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, để làm "vị anh cả đầu tiên của giáo hội này;

3 Và cùng ban cho Oliver Cowdery là người cũng được Thượng Đế kêu gọi làm vị sứ đồ của Chúa Giê Su Ky Tô và là vị anh cả thứ hai của Giáo Hội, và do bàn tay của ông sắc phong;

4 Và việc này là nhờ ân điển của Chúa, Đấng Cứu Rỗi là

Chúa Giê Su Ky Tô của chúng ta. Nguyên xin vinh quang thuộc về Ngài, bây giờ và mãi mãi về sau. A Men.

5 Sau khi vị anh cả đầu tiên này được thật sự cho thấy rằng ông đã nhận được sự xá miễn các tội lỗi của mình, thì ông lại "vướng mắc vào những điều kiêu căng của thế gian;

6 Nhưng sau khi ông biết hối cải và chân thành hạ mình nhờ có đức tin, thì Thượng Đế đã cho một "thiên sứ thánh đến giúp đỡ ông. ^bGương mặt của vị thiên sứ giống như chớp nhoáng, còn y phục thì tinh khiết và trắng hơn tất cả những màu trắng khác;

7 Và ban cho ông những giáo lệnh mà đã soi dẫn ông;

8 Và ban cho ông quyền năng từ trên cao bằng "phương tiện đã được chuẩn bị từ trước, để phiên dịch Sách Mặc Môn;

9 Sách này chứa đựng một biên sử của một dân tộc sa ngã, cùng "phúc âm ^btrọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô dành cho người Dân Ngoại và người Do Thái;

10 Sách này được ban cho bằng sự soi dẫn và được xác nhận cho "những người khác bởi sự phù trợ của các thiên sứ,

20 1a JS—LS 1:2.

b 3 NêPhi 27:1-8.

SHTT Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô;
Giáo Hội, Tên của.
c GLGU 21:3.

2a SHTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi; Thẩm Quyền.

b SHTT Sứ Đồ.

c SHTT Anh Cả.

5a JS—LS 1:28-29.

6a JS—LS 1:30-35.

SHTT Thiên Sứ.

b MTO 28:2-3.

8a SHTT U Rim và Thu Mim.

9a SHTT Phúc Âm.

b JS—LS 1:34.

10a MRNi 7:29-32;

GLGU 5:11.

và được họ ^brao truyền cho thế gian biết—

11 Để chứng tỏ cho thế gian biết rằng những thánh thư này là “thật, và Thượng Đế quả thật ^bsoi dẫn loài người và kêu gọi họ làm công việc “thánh thiện của Ngài trong thời đại và thế hệ này, giống như trong các thế hệ thời xưa;

12 Bằng cách này để chứng tỏ rằng Thượng Đế hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời “không hề thay đổi. A Men.

13 Vậy thì nhờ có những nhân chứng vĩ đại như vậy, thế gian sẽ được họ phán xét, kể cả những ai sẽ hiểu biết về công việc này từ nay trở đi.

14 Và những ai tiếp nhận công việc này với một đức tin và làm “điều ngay chính thì sẽ nhận được ^bmão triệu thiên của cuộc sống vĩnh cửu;

15 Còn những kẻ nào chai đá trong lòng “không chịu tin và chối bỏ công việc này thì công việc này sẽ đưa đến việc kết tội họ—

16 Vì Đức Chúa Trời đã phán vậy; và chúng tôi, những anh

cả của giáo hội, đã được nghe và làm chứng cho những lời của Đấng Oai Nghiêm đầy vinh quang ngự trên cao. Nguyện Ngài được vinh quang mãi mãi và đời đời. A Men.

17 Nhờ những điều này mà chúng tôi “biết được rằng có một ^bThượng Đế trên trời, là Đấng vô hạn và vĩnh cửu, từ vĩnh viễn này đến vĩnh viễn khác, Ngài là Thượng Đế không hề thay đổi, là Đấng tạo dựng trời đất cùng vạn vật trong đó;

18 Và rằng Ngài “sáng tạo loài người, nam và nữ, theo ^bhình ảnh của chính Ngài, và Ngài tạo ra họ giống như Ngài;

19 Và ban cho họ các lệnh truyền rằng họ phải “yêu thương và ^bphục vụ Ngài, là Đấng Thượng Đế hằng sống và chân thật duy nhất, và rằng Ngài là Đấng duy nhất mà họ phải “thờ phượng.

20 Nhưng qua sự phạm giới những luật pháp thánh này, loài người trở nên “nhục dục và ^bquỷ quái, và trở nên “sa ngã.

21 Vậy nên, Thượng Đế Toàn

<p>10b Xem “Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng” và “Chứng Ngôn của Tám Nhân Chứng” trong những trang mở đầu của Sách Mặc Môn.</p> <p>11a SHDĐT Thánh Thư— Giá trị của thánh thư.</p> <p>b SHDĐT Soi Dẫn, Soi Sáng.</p> <p>c SHDĐT Thánh.</p> <p>12a HBRơ 13:8; 1 NêPhi 10:18–19;</p>	<p>MMôn 9:9–10; GLGU 35:1; 38:1–4.</p> <p>14a SHDĐT Ngay Chính.</p> <p>b SHDĐT Cuộc Sống Vĩnh Cửu; Tôn Cao.</p> <p>15a SHDĐT Vô Tín Ngưỡng.</p> <p>17a GLGU 76:22–23.</p> <p>b GiôSuê 2:11. SHDĐT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn.</p> <p>18a SHDĐT Sáng Tạo.</p> <p>b STKý 1:26–27;</p>	<p>MôSiá 7:27; ÊThe 3:14–17.</p> <p>19a PTLKý 11:1; MTO 22:37; MRNi 10:32; GLGU 59:5–6.</p> <p>b PTLKý 6:13–15. SHDĐT Phục Vụ.</p> <p>c SHDĐT Thờ Phượng.</p> <p>20a SHDĐT Nhục Dục.</p> <p>b SHDĐT Quỷ Dữ.</p> <p>c SHDĐT Người Thiên Nhiên.</p>
--	--	---

Năng đã ban “Con Độc Sinh của Ngài, như được ghi chép trong các thánh thư mà đã được ban ra về Ngài.

22 Ngài chịu “những sự cám dỗ, nhưng Ngài không nhượng bộ những cám dỗ đó.

23 Ngài bị “đóng đinh trên thập tự giá, chết, và đến ngày thứ ba thì ^bsống lại;

24 Và “thăng lên trời, để ngồi bên tay phải của ^bĐức Chúa Cha, để trị vì với quyền năng vô hạn theo ý muốn của Đức Chúa Cha;

25 Để cho tất cả những ai “tin và chịu phép báp têm trong thánh danh của Ngài và ^bkiên trì trong đức tin cho đến cùng thì sẽ được cứu—

26 Không phải chỉ có những người tin sau khi Ngài đến bằng xác thịt vào “thời trung thế, mà tất cả những người từ lúc khởi đầu, cả bao nhiêu người từng sống trước khi Ngài đến, những người tin vào những lời của ^bcác thánh tiên tri, là những vị đã nói khi họ được soi dẫn bởi “ân tứ Đức Thánh Linh, là những vị thực sự “làm chứng về Ngài

trong mọi điều, sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu,

27 Cũng như những người đến sau, những người tin vào “những ân tứ và những sự kêu gọi của Thượng Đế qua Đức Thánh Linh, là Đấng ^blàm chứng về Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con;

28 Đức Chúa Cha, Đức Chúa Con, và Đức Thánh Linh là “một Thượng Đế, vô hạn, và vĩnh cửu, và bất tận. A Men.

29 Và chúng tôi biết rằng tất cả mọi người đều cần phải “hối cải, và tin nơi danh Chúa Giê Su Ky Tô, và thờ phượng Đức Chúa Cha trong danh Ngài, và kiên trì trong ^bđức tin nơi danh Ngài cho đến cùng, bằng không thì họ không được ^ccứu rỗi trong vương quốc của Thượng Đế.

30 Và chúng tôi biết rằng “sự biện minh nhờ ^bân điển của Chúa, Đấng Cứu Rỗi Giê Su Ky Tô của chúng ta, là công bình và chân thật;

31 Và chúng tôi cũng biết rằng việc “thánh hóa nhờ ân điển của Chúa, Đấng Cứu Rỗi Giê Su Ky Tô của chúng ta, là công bình và

21a SHDTT Con Độc Sinh.

22a MŢO 4:1–11; 27:40.

23a SHDTT Đóng
Đinh Trên Thập
Tự Giá, Sự.

b SHDTT Phục Sinh.

24a SHDTT Thăng Thiên.

b SHDTT Cha Thiên
Thượng;
Thượng Đế, Thiên
Chủ Đoàn—Thượng
Đế Đức Chúa Cha.

25a GLGU 35:2; 38:4;
45:5, 8; 68:9; 76:51–53.

b SHDTT Kiên Trì.

26a GLGU 39:1–3.

b GCổp 4:4; 7:11;
MôSiA 13:33.

c MôiSe 5:58.

SHDTT Đức
Thánh Linh.

d SHDTT Chúa Giê Su
Ky Tô—Những lời
tiên tri về sự giáng
sinh và sự chết của
Chúa Giê Su Ky Tô.

27a GLGU 18:32.

b GLGU 42:17.

28a Giảng 17:20–22;

3 NêPhi 11:27, 36.
SHDTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn.

29a SHDTT Hối Cải.

b SHDTT Đức Tin.
c SHDTT Cứu Rỗi;
Kế Hoạch Cứu
Chuộc.

30a SHDTT Biện Minh.

b SHDTT Ân Điển.

31a SHDTT Thánh Hóa.

chân thật, đối với những ai biết yêu thương và phục vụ Thượng Đế với tất cả ^bnăng lực, tâm trí, và sức mạnh của mình.

32 Nhưng điều có thể xảy ra là loài người có thể “mất ân điển và xa rời Thượng Đế hằng sống;

33 Vậy nên giáo hội phải chú tâm và cầu nguyện luôn, kẻo họ bị sa vào “sự cám dỗ;

34 Phải, và ngay cả những người đã được thánh hóa cũng phải chú tâm nữa.

35 Và chúng tôi biết rằng những điều này là chân thật và đúng theo những điều mặc khải của Giảng, và chúng tôi không “thêm bớt điều gì trong lời tiên tri của sách ông, trong ^bcác thánh thư, hoặc trong các điều mặc khải từ Thượng Đế sẽ ban ra sau này, nhờ ân tứ và quyền năng của Đức Thánh Linh, “tiếng nói của Thượng Đế, hoặc sự phù trợ của các thiên sứ.

36 Và Đức Chúa Trời đã phán như vậy; và nguyện vinh hiển, quyền năng, và vinh quang được quy tụ về thánh danh của Ngài, bây giờ và mãi mãi. A Men.

37 *Và một lần nữa, bằng giáo lệnh ban cho giáo hội về thể*

thức làm phép báp têm—Tất cả những ai biết hạ mình trước mặt Thượng Đế, và ước muốn “chịu phép báp têm, và đến với một ^btấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối, và chứng tỏ trước Giáo Hội rằng họ đã thực sự hối cải tất cả tội lỗi của mình và sẵn lòng mang ‘danh Chúa Giê Su Ky Tô, “quyết tâm phục vụ Ngài cho đến cùng, và thật biểu lộ qua ‘những việc làm của họ rằng họ đã nhận được Thánh Linh của Đấng Ky Tô để được ^sxá miễn tội lỗi của mình, thì họ sẽ được thu nhận vào giáo hội của Ngài bằng phép báp têm.

38 *Bốn phạm của các anh cả, các thầy tư tế, các thầy giảng, các thầy trợ tế, và các tín hữu của giáo hội của Đấng Ky Tô—“Vị sứ đồ là một anh cả, và có nhiệm vụ ^blàm phép báp têm;*

39 *Và “sắc phong cho những anh cả khác, các thầy tư tế, các thầy giảng, và các thầy trợ tế;*

40 *Và “ban phước lành bánh và rượu—tượng trưng thịt và máu của Đấng Ky Tô—*

41 *Và “xác nhận những người đã được làm phép báp têm vào Giáo Hội, bằng phép đặt ^btay để làm phép báp têm bằng lửa*

31 *b* PTLKý 6:5; MRNi 10:32.

32 *a* SHDTT Bội Giáo; Phán Nghịch.

33 *a* SHDTT Cám Dỗ.

35 *a* KHuyền 22:18-19.
b SHDTT Thánh Thư.

c GLGÚ 18:33-36.

37 *a* SHDTT Phép Báp Têm.
b SHDTT Tấm Lòng

Đau Khổ.

c MôSiA 5:7-9; 18:8-10.

SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Tự mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô.

d SHDTT Kiên Trì.

e GiaCƠ 2:18.

SHDTT Việc Làm.

g SHDTT Xá Miễn

Tội Lỗi.

38 *a* SHDTT Sứ Đồ.

b 3 NêPhi 11:21-22.

39 *a* MRNi 3;

GLGÚ 107:58.

40 *a* SHDTT Tiệc Thánh.

41 *a* GLGÚ 33:11, 14-15;

55:3.

b SHDTT Phép Đặt Tay.

và bằng “Đức Thánh Linh, theo như thánh thư;

42 Và giảng dạy, giải nghĩa, khuyên nhủ, làm phép báp têm và trông coi giáo hội;

43 Và xác nhận dân giáo hội bằng phép đặt tay và ban Đức Thánh Linh;

44 Và điều khiển tất cả các buổi họp.

45 Các anh cả phải “điều khiển các buổi họp như họ được Đức Thánh Linh hướng dẫn, theo các giáo lệnh và các điều mặc khải của Thượng Đế.

46 Bốn phận “thầy tư tế là thuyết giáo, ^bgiảng dạy, giải nghĩa, khuyên nhủ, làm phép báp têm và ban phước lành Tiệc Thánh;

47 Và đi thăm viếng tư gia của mỗi tín hữu, và khuyên nhủ họ nên “cầu nguyện ^bbằng lời và cầu nguyện thầm, và làm tất cả các bổn phận trong “gia đình.

48 Và thầy tư tế cũng có thể “sắc phong cho các thầy tư tế khác, các thầy giảng, và các thầy trợ tế.

49 Và khi nào không có anh cả hiện diện thì thầy tư tế phải điều khiển các buổi họp;

50 Còn khi nào có anh cả hiện diện thì thầy tư tế chỉ phải thuyết giáo, giảng dạy, giải

nghĩa, khuyên nhủ, và làm phép báp têm mà thôi,

51 Và đi thăm viếng tư gia của mỗi tín hữu, khuyên nhủ họ nên cầu nguyện bằng lời và cầu nguyện thầm, và làm tất cả các bổn phận trong gia đình;

52 Về tất cả các bổn phận này, thầy tư tế phải “phụ giúp anh cả nếu cần thiết.

53 Bốn phận của “thầy giảng là phải luôn luôn ^btrông coi giáo hội cũng như sát cánh và củng cố họ;

54 Và xem xét rằng không có sự bất chính trong giáo hội, cũng không có “sự gay gắt với nhau, hay sự dối trá, nói hành, ^bnói xấu với nhau;

55 Và xem xét rằng giáo hội thường xuyên nhóm họp và cũng xem xét rằng tất cả các tín hữu đều thi hành các bổn phận của mình.

56 Và khi nào anh cả hoặc thầy tư tế vắng mặt, thì thầy giảng phải điều khiển các buổi họp—

57 Và phải được “các thầy trợ tế luôn luôn phụ giúp trong mọi bổn phận của mình trong giáo hội, nếu cần thiết.

58 Nhưng cả thầy giảng lẫn thầy trợ tế đều không có thẩm quyền để làm phép báp têm,

41c SHDTT Ân Tứ Đức Thánh Linh.

45a MRNi 6:9; GLGU 46:2.

46a GLGU 84:111; 107:61. SHDTT Thầy Tư Tế, Chức Tư Tế A Rôn. ^b SHDTT Giảng Dạy,

Giảng Viên. 47a 1 TMTê 2:8.

^b GLGU 19:28.

^c SHDTT Gia Đình.

48a SHDTT Sắc Phong.

52a GLGU 107:14.

53a SHDTT Thầy Giảng, Chức Tư Tế A Rôn.

^b SHDTT Canh Giữ, Canh Gác, Thứ Canh.

54a 1 TSLNc 5:11-13.

^b SHDTT Nói Xấu.

57a SHDTT Thầy Trợ Tế.

ban phước lành Tiệc Thánh, hay làm phép đặt tay;

59 Tuy nhiên, họ phải cảnh cáo, giải nghĩa, khuyên nhủ, giảng dạy, và mời mọi người đến cùng Đấng Ky Tô.

60 Mọi “anh cả, thầy tư tế, thầy giảng, hay thầy trợ tế đều phải được sắc phong theo các ân tứ và ^bsự kêu gọi của Thượng Đế đối với người ấy; và người ấy được sắc phong bởi quyền năng của Đức Thánh Linh là Đấng hằng có nơi người mà sắc phong cho người ấy.

61 Các anh cả trong Giáo Hội này của Đấng Ky Tô phải họp nhau ba tháng một lần tại đại hội, hoặc thỉnh thoảng khi những cuộc đại hội như vậy ra chỉ thị hoặc chỉ định;

62 Và những cuộc đại hội như vậy phải giải quyết những giáo vụ mà cần phải được thực hiện vào lúc đó.

63 Các anh cả phải nhận được giấy phép từ những anh cả khác, bằng “sự biểu quyết của giáo hội địa phương họ thuộc vào, hoặc từ các buổi đại hội.

64 Mỗi thầy tư tế, thầy giảng, hoặc thầy trợ tế, khi được một thầy tư tế sắc phong, có thể nhận được giấy chứng nhận từ người này vào lúc đó. “Giấy chứng nhận này, khi được trình

cho một anh cả, sẽ cho phép người ấy nhận một giấy phép, và giấy phép này sẽ cho phép người ấy làm những bổn phận của chức vụ kêu gọi của mình, hoặc người ấy sẽ nhận được giấy này từ một đại hội.

65 Không một ai được “sắc phong vào một chức vụ nào trong giáo hội này, tại một chi nhánh được tổ chức theo quy luật, mà không có ^bsự biểu quyết của giáo hội địa phương đó;

66 Nhưng các anh cả chủ tọa, các giám trợ du hành, các ủy viên hội đồng thượng phẩm, các thầy tư tế thượng phẩm, và các anh cả, đều có thể có đặc ân sắc phong, tại những nơi mà không có chi nhánh của giáo hội để sự biểu quyết có thể được thực hiện.

67 Mọi chủ tịch của chức tư tế thượng phẩm (hay anh cả chủ tọa), “giám trợ, ủy viên hội đồng thượng phẩm và ^bthầy tư tế thượng phẩm, đều phải được sắc phong theo sự chỉ dẫn của một ‘hội đồng thượng phẩm hoặc một đại hội trung ương.

68 “*Bổn phận của các tín hữu sau khi họ đã được chấp nhận qua phép báp têm*—Các anh cả hoặc các thầy tư tế phải có đầy đủ thì giờ để giải nghĩa tất cả những điều về giáo hội của Đấng Ky Tô cho họ ^bhiểu rõ trước khi họ

60a SHDTT Anh Cả.
 b SHDTT Kêu Gọi, Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi.
 63a SHDTT Ứng Thuận Chung.
 64a GLGƯ 20:84; 52:41.

65a SHDTT Sắc Phong.
 b GLGƯ 26:2.
 SHDTT Ứng Thuận Chung.
 67a SHDTT Giám Trợ, Giám Mục.
 b SHDTT Thầy Tư Tế

Thượng Phẩm.
 c SHDTT Hội Đồng Thượng Phẩm.
 68a SHDTT Bổn Phận.
 b SHDTT Hiểu Biết.

dự phần “Tiệc Thánh và được các anh cả xác nhận bằng phép đặt tay, hầu cho mọi việc được thực hiện một cách trật tự.

69 Và các tín hữu phải chứng tỏ với giáo hội và cũng với các anh cả, qua cách xử sự và ngôn từ tin kính, rằng họ xứng đáng với việc đó, để “những việc làm và đức tin của họ phù hợp với các thánh thư—bước đi trong ^bsự thánh thiện trước mắt Chúa.

70 Mọi tín hữu trong giáo hội của Đấng Ky Tô có con cái đều phải đem chúng đến các anh cả trước giáo hội, là những người phải làm phép đặt tay lên chúng trong danh Chúa Giê Su Ky Tô, và “ban phước lành cho chúng trong danh Ngài.

71 Không một ai có thể được tiếp nhận vào giáo hội của Đấng Ky Tô trừ phi người ấy đã đến tuổi “hiểu biết trách nhiệm trước Thượng Đế và có khả năng ^bhối cải.

72 “Phép báp têm cho những người biết hối cải phải được thực hiện theo thể thức sau đây—

73 Người được Thượng Đế kêu gọi và có thẩm quyền từ Chúa Giê Su Ky Tô để làm phép báp têm sẽ bước xuống nước

với người đến chịu phép báp têm, và sẽ gọi tên người đó mà nói rằng: Với tư cách là người đã được Chúa Giê Su Ky Tô phong quyền, tôi làm phép báp têm cho anh (chị, em) trong danh của Đức Chúa Cha, và của Đức Chúa Con, và của Đức Thánh Linh. A Men.

74 Kế đó, vị ấy “đìm người đó xuống nước và đỡ người đó ra khỏi nước.

75 Điều cần làm là giáo hội phải thường xuyên nhóm họp để “chia sẻ bánh và rượu hầu ^btưởng nhớ tới Chúa Giê Su;

76 Và anh cả hoặc thầy tư tế sẽ ban phước lành Tiệc Thánh; và “cách thức người ấy ban phước lành như sau—Người ấy quỳ xuống cùng với các tín hữu của giáo hội, rồi cầu khẩn lên Đức Chúa Cha bằng những lời cầu nguyện nghiêm trang, nói rằng:

77 Hỡi Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, trong tôn danh Con của Cha là Chúa Giê Su Ky Tô, chúng con cầu xin Cha ban phước và thánh hóa “bánh này cho linh hồn của tất cả những ai cùng chia sẻ bánh này, để họ được phép ăn trong sự tưởng nhớ đến thể xác Con của Cha,

68c SHDTT Tiệc Thánh.
d SHDTT Phép Đặt Tay.

69a GiaCƠ 2:14-17.
b SHDTT Thánh
Thiện, Sự.

70a SHDTT Phước Lành,
Ban Phước, Được
Phước—Ban phước
lành cho trẻ con.

71a GLGU 18:42; 29:47;
68:25-27.

SHDTT Phép Báp
Têm—Những điều
kiện cần thiết cho
phép báp têm;
Trách Nhiệm.
b SHDTT Hối Cải.
72a 3 NêPhi 11:22-28.

74a SHDTT Phép Báp
Têm—Phép báp
têm bằng cách đìm
mình xuống nước.

75a CVCSĐ 20:7.
b SHDTT Tiệc Thánh.

76a MRNi 4.
77a LuCa 22:19.

và được ^blàm chứng cùng Cha, hỡi Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, rằng họ tình nguyện ‘mang danh Con của Cha, và luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài, cùng ^atuân giữ các giáo lệnh mà Ngài đã ban cho họ, để họ có thể luôn được ‘Thánh Linh của Ngài ở cùng họ. A Men.

78 “Thể thức ban phước lành rượu—Người ấy cũng phải cầm ^bly lên mà nói rằng:

79 Hỡi Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, trong tôn danh Con của Cha, là Chúa Giê Su Ky Tô, chúng con cầu xin Cha ban phước và thánh hóa “rượu này cho linh hồn của tất cả những ai cùng uống rượu này, để họ được phép uống trong sự tưởng nhớ đến máu Con của Cha đã đổ ra vì họ; và để họ được làm chứng cùng Cha, hỡi Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, rằng họ luôn luôn tưởng nhớ tới Ngài, để họ có thể được Thánh Linh của Ngài ở cùng họ. A Men.

80 Bất cứ tín hữu nào của giáo hội Đấng Ky Tô mà phạm giới, hay bị bắt gặp làm điều lỗi lầm, thì phải được đối xử theo như trong thánh thư chỉ dẫn.

81 Bốn phận của các giáo hội tạo thành giáo hội của Đấng

Ky Tô là phái một hay vài thầy giảng của họ đến dự các buổi đại hội khác nhau do các anh cả tổ chức,

82 Đem theo “danh sách các tín hữu mới gia nhập giáo hội kể từ kỳ đại hội lần trước, hoặc gửi danh sách đó tới qua một thầy tư tế, ngõ hầu một danh sách chính xác của tất cả các tín hữu của toàn thể giáo hội có thể được ghi giữ trong một quyển sổ do một trong những anh cả lưu giữ, là một anh cả nào đó mà các anh cả khác thỉnh thoảng sẽ chỉ định;

83 Và ngoài ra, nếu có tín đồ nào bị “trục xuất khỏi giáo hội thì tên của họ có thể được xóa bỏ khỏi hồ sơ tín hữu trung ương của giáo hội.

84 Tất cả những tín hữu nào rời khỏi chi nhánh giáo hội nơi mình cư ngụ, nếu họ đi đến một chi nhánh giáo hội mà họ chưa được biết, có thể đem theo một bức thư chứng nhận rằng họ là tín hữu hợp lệ và ngoan đạo. Thư chứng nhận này có thể do một anh cả hoặc thầy tư tế ký nếu tín hữu tiếp nhận thư này quen biết với anh cả hay thầy tư tế đó, hoặc, nó có thể do các thầy giảng hay các thầy trợ tế của giáo hội ký.

77b MôSiA 18:8–10;
GLGU 20:37.

c MôSiA 5:8–12.

d SHDTR Vàng Lời,
Vàng Theo.

e Giảng 14:16.

78a MRNi 5.

b LuCa 22:20.

79a GLGU 27:2–4.

82a MRNi 6:4.

83a XÊDTKý 32:33;

AnMa 5:57;

MRNi 6:7.

SHDTR Khai Trừ.

TIẾT 21

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith tại Fayette, New York, ngày 6 tháng Tư năm 1830. Điều mặc khải này được ban vào lúc tổ chức Giáo Hội, vào ngày nói trên, tại nhà của Peter Whitmer Sr. Sáu người, đã được báp têm từ trước, đã tham dự buổi họp. Bằng cách đồng thanh biểu quyết, những người này đã bày tỏ lòng mong muốn và sự quyết tâm tổ chức Giáo Hội theo lệnh truyền của Thượng Đế (xem tiết 20). Họ cũng biểu quyết chấp thuận và tán trợ Joseph Smith Jr. và Oliver Cowdery là các chức sắc chủ tọa của Giáo Hội. Qua phép đặt tay, Joseph sắc phong cho Oliver làm anh cả của Giáo Hội, và cũng tương tự như vậy, Oliver sắc phong cho Joseph. Sau khi ban phước lành Tiệc Thánh, Joseph và Oliver đặt tay lên những người tham dự từng người một để ban truyền Đức Thánh Linh và để xác nhận mỗi người là tín hữu của Giáo Hội.

1-3, Joseph Smith được kêu gọi làm người tiên kiến, người phiên dịch, tiên tri, sứ đồ và anh cả; 4-8, Lời của hấn sẽ hướng dẫn chính nghĩa Si Ôn; 9-12, Các Thánh Hữu sẽ tin những lời của hấn khi hấn nói nhờ bởi Đấng An Ủi.

NÀY, một "biên sử phải được lưu giữ giữa các người; và trong biên sử đó người sẽ được gọi là "người tiên kiến, người phiên dịch, tiên tri, "sứ đồ của Chúa Giê Su Ky Tô, là anh cả của giáo hội qua thánh ý của Thượng Đế Đức Chúa Cha, và ân điển của Chúa Giê Su Ky Tô của các người;

2 Là người được Đức Thánh

Linh "soi dẫn để đặt nền tảng của giáo hội và xây dựng giáo hội cho sự lợi ích của đức tin thiêng liêng nhất.

3 "Giáo Hội đã được "tổ chức và thành lập vào tháng thứ tư, ngày sáu của tháng được gọi là tháng Tư, năm một ngàn tám trăm ba mươi kể từ khi Chúa Giáng Sinh.

4 Vậy nên, các người, nghĩa là giáo hội, phải chú tâm vào tất cả "những lời nói của hấn cùng những giáo lệnh mà hấn sẽ ban ra cho các người khi hấn tiếp nhận được, khi hấn bước đi trong "sự thánh thiện trước mặt ta;

5 Vì vậy các người phải tiếp nhận "lời nói của hấn với tất

21 1a GLGU 47:1;

69:3-8; 85:1.

b SHDTT Tiên Kiến, Vị.

c SHDTT Sứ Đồ.

2a SHDTT Soi Dẫn,
Soi Sáng.

3a SHDTT Giáo Hội

Các Thánh Hữu

Ngày Sau của Chúa

Giê Su Ky Tô.

b GLGU 20:1.

4a SHDTT Thánh Thư.

b SHDTT Thánh
Thiện, Sự.

5a GLGU 1:38.

SHDTT Tán Trợ Các Vị

Lãnh Đạo của Giáo

Hội;

Tiên Tri, Vị.

cả lòng kiên nhẫn và đức tin, chẳng khác chi lời nói ấy phát ra từ chính miệng ta.

6 Nếu làm được những điều này thì “các công ngục giới sẽ không thắng được các ngươi; phải, và Đức Chúa Trời sẽ đánh tan quyền năng của ^bbóng tối ra khỏi các ngươi và khiến cho các tầng trời sẽ ^crung chuyển vì lợi ích của các ngươi và vì ^dvinh quang của danh Ngài.

7 Vì Đức Chúa Trời đã phán như vậy: Ta đã soi dẫn hấn để xây dựng chính nghĩa “Si Ôn trong quyền năng lớn lao để làm điều thiện, và ta biết sự cần mẫn của hấn, và ta đã nghe lời cầu nguyện của hấn.

8 Phải, ta đã thấy hấn khóc vì Si Ôn, và ta sẽ khiến hấn không còn phải than khóc vì Si Ôn nữa, vì đã tới ngày hấn vui mừng vì tội lỗi của hấn đã được “xá miễn và được cho thấy rằng ta đã ban phước lành cho những việc làm của hấn.

9 Vì này, ta sẽ “ban phước lành lớn lao cho những ai làm việc

trong ^bvườn nho của ta, và họ sẽ tin vào những lời nói của hấn, là những lời ta ban cho hấn qua “Đấng An Ủi để ^dbiểu lộ rằng Chúa Giê Su đã bị “những kẻ đầy tội lỗi ^dđóng đinh trên thập tự giá vì tội lỗi của ^hthế gian, phải, để xá miễn tội lỗi cho những ^ttâm hồn thống hối.

10 Vậy nên điều cần thiết đối với ta là hấn phải được người “sắc phong, hỡi Oliver Cowdery, sứ đồ của ta;

11 Vì đây là một giáo lễ cho người, mà qua đó người là một anh cả dưới tay hấn, vì hấn là anh cả “thứ nhất ở trên người, để người có thể trở thành một anh cả của giáo hội này của Đấng Ky Tô, là giáo hội mang danh ta—

12 Và là người thuyết giáo đầu tiên của giáo hội này để thuyết giáo cho giáo dân và cho cả thế gian, phải, và Đức Chúa Trời đã phán như vậy: Trông kìa, trông kìa, cả cho “người Do Thái nữa. A Men.

TIẾT 22

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Manchester, New

<p>6a MTO 16:18; GLGU 10:69. b CLSe 1:12-13. c GLGU 35:24. d SHDT Vinh Quang, Vinh Hiến. 7a SHDT Si Ôn. 8a GLGU 20:5-6. 9a 1 NêPhi 13:37; GCóp 5:70-76.</p>	<p>b SHDT Vườn Nho của Chúa. c SHDT Đấng An Ủi. d SHDT Làm Chứng. e SHDT Tội Lỗi. g SHDT Đóng Đỉnh Trên Thập Tự Giá, Sự. h 1 Giảng 2:2. SHDT Thế Gian,</p>	<p>Thế Giới—Những người không tuân theo các giáo lệnh. i SHDT Tâm Lòng Đau Khổ. 10a SHDT Sắc Phong. 11a GLGU 20:2. 12a 1 NêPhi 13:42; GLGU 19:27; 90:8-9.</p>
---	--	---

York, 16 tháng Tư năm 1830. Điều mặc khải này được ban cho Giáo Hội vì có những người đã được báp têm từ trước, muốn gia nhập Giáo Hội mà không muốn chịu phép báp têm lần nữa.

1, Phép báp têm là một giao ước mới và vĩnh viễn; 2-4, Đòi hỏi phép báp têm phải được thực hiện bằng thẩm quyền hợp thức.

NÀY, ta nói cho các người hay, ta đã khiến cho tất cả ^acác giao ước cũ bị hủy bỏ nhờ điều này; và đây là một giao ước ^bmới và vĩnh viễn, tức là giao ước đã lập từ lúc khởi đầu.

2 Vậy nên một người dù đã được làm phép báp têm cả trăm lần thì cũng không được lợi ích

gì cho mình, vì các người không thể đi vào cổng hẹp bằng ^aluật pháp Môi Se hay bằng ^bnhững việc chết của mình.

3 Chính vì những việc chết của các người mà ta đã ban giao ước sau cùng này và khiến cho giáo hội này được xây dựng cho ta, cũng giống như thời xưa vậy.

4 Vậy nên, các người hãy đi vào ^acổng đó theo như ta đã phán truyền, và ^bchớ tìm cách khuyên bảo Thượng Đế của các người. A Men.

TIẾT 23

Một loạt năm điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Manchester, New York, tháng Tư năm 1830, cho Oliver Cowdery, Hyrum Smith, Samuel H. Smith, Joseph Smith Sr. và Joseph Knight Sr. Vì năm người nói trên tha thiết muốn biết các bốn phận riêng biệt của họ, nên Vị Tiên Tri đã cầu vấn Chúa và nhận được một điều mặc khải cho mỗi người.

1-7, Các môn đồ đầu tiên này được kêu gọi để thuyết giảng, khuyên nhủ và củng cố Giáo Hội.

NÀY, hỡi Oliver, ta nói với người vài lời. Nay, người được ban phước lành và không bị kết

tội nào. Nhưng phải coi chừng tính ^akiêu ngạo, kẻ người sẽ sa vào chước ^bcám dỗ.

2 Hãy cho giáo hội biết rằng người đã được kêu gọi, và cho cả thế giới biết nữa, rồi lòng người sẽ được mở ra để thuyết

22 1a HBRơ 8:13;
3 NêPhi 12:46-47.
b GLGU 66:2.
SHDĐT Giao Ước;
Giao Ước Mới
và Vĩnh Viễn.
2a GLTi 2:16.

SHDĐT Luật
Pháp Môi Se.
b MRNi 8:23-26.
4a MTO 7:13-14;
LuCa 13:24;
2 NêPhi 9:41;
31:9, 17-18;

3 NêPhi 14:13-14.
SHDĐT Phép
Báp Têm.
b GCóp 4:10.
23 1a SHDĐT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.
b SHDĐT Cám Dỗ.

giảng lễ thật từ nay và mãi mãi về sau. A Men.

3 Nay, hỡi Hyrum, ta nói với người vài lời; vì người cũng không bị kết tội, lòng người cũng được mở ra, và lưỡi người được tháo ra; và chức vụ kêu gọi của người là để khuyên nhủ và “củng cố giáo hội luôn luôn. Vậy nên vì gia đình người, bổn phận của người đối với giáo hội là mãi mãi. A Men.

4 Nay, ta nói với người vài lời, hỡi “Samuel; vì người cũng không bị kết tội, và chức vụ kêu gọi của người là để khuyên nhủ và củng cố giáo hội; và người chưa được kêu gọi để thuyết giảng cho thế gian. A Men.

5 Nay, ta nói với người vài lời, hỡi Joseph; vì người cũng không

bị kết tội, và chức vụ kêu gọi của người cũng là để khuyên nhủ và củng cố giáo hội, và đó là bổn phận của người từ nay và mãi mãi về sau. A Men.

6 Nay, ta biểu lộ cho người biết qua những lời này, hỡi Joseph Knight, rằng người phải vác “thập tự giá của mình, khi làm như vậy, người phải ^bcầu nguyện “bằng lời trước thế gian cũng như trong chỗ kín đáo, trong gia đình, giữa bạn bè, và khắp mọi nơi.

7 Và này, bổn phận của người là phải “gia nhập giáo hội chân chính và dùng ngôn ngữ của mình để luôn khuyên nhủ, ngõ hầu người có thể nhận được phần thưởng dành cho người có công lao nhọc. A Men.

TIẾT 24

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Oliver Cowdery tại Harmony, Pennsylvania, tháng Bảy năm 1830. Mặc dù Giáo Hội mới được tổ chức chưa được bốn tháng mà sự ngược đãi đã trở nên mãnh liệt, và các vị lãnh đạo phải sống phần nào cuộc sống ẩn dật để được an toàn. Ba điều mặc khải sau đây được ban cho vào lúc này để củng cố, khuyến khích và chỉ dạy họ.

1–9, Joseph Smith được kêu gọi để phiên dịch, thuyết giảng và giải nghĩa thánh thư; 10–12, Oliver Cowdery được kêu gọi để thuyết giảng phúc âm; 13–19, Luật pháp được tiết lộ về các phép lạ, những sự rửa sã, phải bụi đất ở chân mình

và không mang theo tiền bạc hoặc bao.

NÀY, người được kêu gọi và được chọn để viết Sách Mặc Môn và để làm công việc giáo vụ của ta; và ta đã đem người ra khỏi

3a GLGU 81:4–5; 108:7.
4a JS—LS 1:4.
6a MTO 10:38;

3 NêPhi 12:30.
b SHDT Cầu Nguyện.
c GLGU 20:47, 51.

7a SHDT Phép Báp
Têm—Thiết yếu.

cảnh khó khăn; ta đã khuyên bảo người để người được giải thoát khỏi tất cả những kẻ thù của người, và người cũng đã được giải thoát khỏi quyền năng của Sa Tan và của bóng tối!

2 Tuy nhiên, người không thể được tha lỗi về “những điều phạm giới của người; tuy nhiên, hãy đi con đường của người và đừng phạm tội nữa.

3 Hãy “làm vinh hiển chức vụ của mình, và sau khi người đã gieo hạt giống trong những cánh đồng của mình và làm cho chúng được an toàn, hãy gấp đến với giáo hội ở ^bColesville, Fayette, và Manchester, rồi họ sẽ “hỗ trợ người, và ta sẽ ban phước cho họ cả về tinh thần lẫn vật chất;

4 Nhưng nếu họ không tiếp nhận người, thì ta sẽ giảng xuống cho họ sự rửa sả thay vì phước lành.

5 Và người sẽ tiếp tục kêu cầu Thượng Đế trong danh ta, và viết lên những điều mà “Đấng An Ủi sẽ ban cho người, cùng giải nghĩa cho giáo hội biết mọi thánh thư.

6 Và chính lúc đó người sẽ được ban cho những gì người phải “nói và phải viết, và họ phải nghe lời người nói, bằng không thì ta sẽ giảng xuống cho họ sự rửa sả thay vì phước lành.

7 Vậy người phải dành hết tất cả “sự phục vụ của mình cho Si Ôn; và trong việc làm này người sẽ có được sức mạnh.

8 Hãy “kiên nhẫn trong ^bnhững nỗi thống khổ, vì người sẽ gặp rất nhiều; nhưng hãy “chịu đựng, vì trông kia, ta ở cùng người cho đến ngày ^dcuối cùng của đời người.

9 Và trong những công việc thể tục người sẽ không có được sức mạnh, vì đây không phải là chức vụ kêu gọi của người. Hãy chuyên tâm làm công việc mà người được “kêu gọi, rồi người sẽ được ban những gì để làm vinh hiển chức vụ của mình, và để giải nghĩa tất cả các thánh thư và tiếp tục làm phép đặt tay và xác nhận các giáo dân.

10 Và người anh em của người là Oliver sẽ tiếp tục mang danh ta trước thế gian và cũng với giáo hội nữa. Và hấn không được nghĩ rằng hấn có thể nói đủ về chính nghĩa của ta; và trông kia, ta ở với hấn cho tới cùng.

11 Và hấn sẽ có được vinh quang ở nơi ta chớ không phải từ ở nơi chính hấn, dù trong yếu kém hay trong sức mạnh, bị xiềng xích hay tự do;

12 Và bất cứ lúc nào, tại bất cứ đâu, hấn phải mở miệng

24 2a GLGƯ 1:31-32.

3a GCốp 1:19; 2:2.

b GLGƯ 26:1; 37:2.

c GLGƯ 70:12.

5a SHDTT Đấng An Ủi.

6a XÊDTKý 4:12;

MTO 10:19-20;

LuCa 12:11-12;

HLMan 5:18-19;

GLGƯ 84:85; 100:5-8;

MôiSe 6:32.

7a SHDTT Phục Vụ.

8a SHDTT Kiên Nhẫn.

b SHDTT Nghịch Cảnh.

c SHDTT Kiên Trì.

d MTO 28:20.

9a SHDTT Quân

Gia, Quân Lý.

“rao truyền phúc âm của ta như bằng tiếng vang của ^bkèn đồng, cả ngày lẫn đêm. Và ta sẽ ban cho hấn một sức mạnh mà loài người chưa từng có.

13 Đứng cầu xin “những phép lạ, trừ khi ta ^btruyền lệnh cho các người, trừ khi cần phải ‘xua đuổi ^dquỷ, ^echữa lành người bệnh, chống các ^gloài rắn độc, và chống các chất độc giết người;

14 Và “những công việc này các người chớ làm, trừ khi các người được yêu cầu bởi những người ước muốn điều đó, như vậy để thánh thư được ứng nghiệm; vì các người phải làm theo những gì đã được viết ra.

15 Và bất cứ nơi nào các người “đến mà họ không tiếp nhận các người trong danh ta, thì các người hãy để lại sự rửa sả thay vì phước lành. Các người hãy phủi ^bbụi đất khỏi chân mình

để làm chứng chống họ, và rửa chân mình bên vệ đường.

16 Và chuyện rằng, nếu có kẻ nào giơ tay lên hành hung các người thì các người phải truyền lệnh để họ bị đánh trong danh ta; và này, ta sẽ đánh họ theo lời của các người, vào đúng giờ riêng của ta.

17 Và nếu có kẻ nào đưa người tới luật pháp thì kẻ đó sẽ bị luật pháp rửa sả.

18 Và người đừng mang theo “túi tiền, hoặc bao, hoặc gậy, hoặc hai chiếc áo ngoài, vì giáo hội sẽ cung cấp đúng lúc cho người những gì người cần về thực phẩm và áo quần, cùng giày dép, tiền bạc và bao.

19 Vì người được kêu gọi để “tĩa xén vườn nho của ta một cách mạnh mẽ, phải, cho lần cuối; phải, và luôn tất cả những người được người ^bsắc phong, và họ phải làm theo mẫu mực này. A Men.

TIẾT 25

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Harmony, Pennsylvania, tháng Bảy năm 1830 (xem tiêu đề của tiết 24). Điều mặc khải này cho biết ý muốn của Chúa đối với Emma Smith, vợ của Vị Tiên Tri.

12a SHDTT Thuyết Giảng. b GLGU 34:6.	Chữa Lành. g CVCSĐ 28:3-9;	GLGU 60:15; 75:19-22; 99:4-5.
13a SHDTT Diễm Triệu; Phép Lạ. b 1 NêPhi 17:50. c Mác 16:17. d SHDTT Linh Hồn—Ấc linh. e SHDTT Chữa Bệnh,	GLGU 84:71- 72; 124:98-99. 14a SHDTT Làm Lễ cho Người Bệnh. 15a MTO 10:11-15. b Mác 6:11; LuCa 10:11;	18a MTO 10:9-10; LuCa 10:4; GLGU 84:78-79. 19a GCổp 5:61-74; GLGU 39:17; 71:4. b SHDTT Sắc Phong.

1-6, Emma Smith, một phụ nữ chọn lọc, được kêu gọi để giúp đỡ và an ủi chồng bà; 7-11, Bà cũng được kêu gọi để biên chép, giải nghĩa thánh thư và lựa chọn các thánh ca; 12-14, Bài ca của người ngay chính là lời cầu nguyện dâng lên Chúa; 15-16, Các nguyên tắc vâng lời trong điều mặc khải này áp dụng cho tất cả mọi người.

HÃY lắng nghe tiếng nói của Đức Chúa Trời người khi ta nói với người đây, hỡi Emma Smith, con gái của ta; vì thật vậy, ta nói cho người hay, tất cả những ai "tiếp nhận phúc âm của ta đều là con trai và con gái trong ^bvương quốc của ta.

2 Ta ban cho người điều mặc khải về ý muốn của ta; và nếu người trung thành và ^abước đi trên những con đường ^bđức hạnh trước mặt ta thì ta sẽ gìn giữ mạng sống người, và người sẽ nhận được một ^csự thừa hưởng trong Si Ôn.

3 Nay, người đã được tha thứ "các tội lỗi, và người là một phụ nữ chọn lọc, là người mà ta đã ^bkêu gọi.

4 Chớ làm bầm về những gì người không được trông thấy, vì

những điều ấy bị che giấu khỏi người và thế gian không thấy được. Đây là sự thông sáng của ta cho thời gian sắp tới.

5 Và bốn phận của chức vụ kêu gọi của người là "an ủi tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, tức là chồng người, trong những nỗi thống khổ của hắn, bằng những lời an ủi trong tinh thần nhu mì.

6 Và người hãy cùng đi với hắn khi nào hắn đi, và hãy làm người biên chép cho hắn khi không có người biên chép cho hắn, để ta có thể phái tôi tớ Oliver Cowdery của ta đến bất cứ nơi nào ta muốn.

7 Và người sẽ được bàn tay của hắn ^asắc phong để giải nghĩa thánh thư, và khuyên nhủ giáo hội theo như người được Thánh Linh của ta ban cho.

8 Vì hắn sẽ đặt ^atay lên người, và người sẽ nhận được Đức Thánh Linh, và rồi người phải dùng hết thời giờ để biên chép và học hỏi nhiều.

9 Và người không cần sợ hãi, vì chồng người sẽ hỗ trợ người trong giáo hội; vì "chức vụ kêu gọi của chồng người là vì lợi ích của họ, để mọi điều được ^btiết lộ

25 1a Giảng 1:12.

SHDTT Con Trai và Con Gái của Thượng Đế.

b SHDTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.

2a SHDTT Bước Đi, Bước Đi với

Thượng Đế.

b SHDTT Đức Hạnh.

c GLGU 52:42; 64:30; 101:18.

SHDTT Si Ôn.

3a MTO 9:2.

b SHDTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi.

5a SHDTT Thương Hại.

7a THỂ phong nhiệm.

SHDTT Phong Nhiệm.

8a SHDTT Phép Đặt Tay.

9a SHDTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi; Tiên Tri, Vị.

b SHDTT Mặc Khải; Tiên Tri, Lời.

cho họ biết, những điều theo ý ta muốn, tùy theo đức tin của họ.

10 Và thật vậy, ta nói cho người hay rằng người hãy dẹp bỏ “những điều của ^bthế gian, và tìm kiếm những điều của một thế giới tốt đẹp hơn.

11 Và người cũng sẽ được ban cho nhiệm vụ lựa chọn “những bài thánh ca thiêng liêng, như nó sẽ được ban cho người, điều mà làm vừa lòng ta, để được dùng trong giáo hội của ta.

12 Vì tâm hồn ta vui thích “bài ca của ^bcon tim; phải, bài ca của người ngay chính là lời nguyện cầu dâng lên ta, và sẽ được đáp ứng bằng một phước lành trên đầu họ.

13 Vậy nên, hãy nức lòng và

vui mừng, và hãy trung tín tuân giữ những giao ước người đã lập.

14 Hãy tiếp tục trong tinh thần “nhu mì và hãy coi chừng tính ^bkiêu ngạo. Hãy để cho tâm hồn người được vui mừng nơi chồng người và nơi vinh quang sẽ đến với hắn.

15 Hãy luôn luôn tuân giữ các giáo lệnh của ta, rồi người sẽ nhận được “mão triều thiên của ^bsự ngay chính. Và trừ khi người làm điều này, người sẽ “không thể đến được nơi ta đang ngự.

16 Và thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, đây là “tiếng nói của ta ngỏ cùng mọi người. A Men.

TIẾT 26

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, Oliver Cowdery, và John Whitmer, tại Harmony, Pennsylvania, tháng Bảy năm 1830 (xem tiêu đề của tiết 24).

1, Họ được chỉ thị phải học hỏi thánh thư và thuyết giảng; 2, Luật về sự ưng thuận chung được xác nhận.

NÀY, ta phán cùng các người rằng các người phải dành hết thì giờ của mình vào việc “học hỏi

và thuyết giảng thánh thư và củng cố giáo hội tại ^bColesville, và làm công việc của mình trên đất đai, theo như sự đòi hỏi, cho đến khi nào các người đi qua miền tây để tổ chức đại hội kế tiếp; và sau đó các người sẽ được cho biết phải làm gì.

10a SHDTT Cửa Cãi;
Tham, Tham Lam.
b SHDTT Trần Tục.
c ÊThe 12:4.
11a SHDTT Thánh Ca.
12a 1 SứKý 16:9.
SHDTT Ca Hát.

b SHDTT Tâm Lòng.
14a SHDTT Nhu Mì.
b SHDTT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.
15a SHDTT Mão Triều
Thiên;
Tôn Cao.

b SHDTT Ngay Chính.
c Giảng 7:34.
16a GLGŨ 1:38.
26 1a SHDTT Thánh
Thư—Giá trị
của thánh thư.
b GLGŨ 24:3; 37:2.

2 Và tất cả mọi điều phải được thực hiện bằng “sự ưng thuận chung trong giáo hội, bằng sự cầu nguyện nhiều và bằng đức

tin, vì các người phải nhận được mọi điều bằng đức tin. A Men.

TIẾT 27

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith tại Harmony, Pennsylvania, tháng Tám năm 1830. Để chuẩn bị cho một buổi giáo lễ mà trong đó Tiệc Thánh bánh và rượu sẽ được thực hiện, Joseph đi lấy rượu. Ông gặp một thiên sứ và nhận được điều mặc khải này, một phần của điều mặc khải này được viết ngay vào lúc đó, và phần còn lại vào tháng Chín sau đó. Bây giờ nước được dùng thay rượu vào những buổi lễ Tiệc Thánh của Giáo Hội.

1-4, Các vật tượng trưng được dùng khi dự phần Tiệc Thánh được giảng giải; 5-14, Đấng Ky Tô và các tội tớ của Ngài từ tất cả mọi gian kỳ sẽ dự phần Tiệc Thánh; 15-18, Mang trọn áo giáp của Thượng Đế.

HÃY lắng nghe tiếng nói của Giê Su Ky Tô, Chúa của các người, Thượng Đế của các người và Đấng Cứu Chuộc của các người. Lời của ta là lời “sống và mãnh lực.

2 Vì này, ta nói cho các người hay, việc các người ăn hay uống gì khi dự phần “Tiệc Thánh là điều không quan trọng, miễn là các người làm điều đó với con mắt duy nhất hướng về ^bvinh quang của ta—và để tỏ với Đức

Chúa Cha lòng tưởng nhớ đến thể xác của ta đã nằm xuống vì các người, và ‘máu của ta đã đổ ra để tội lỗi của các người được ^axá miễn.

3 Vậy nên, ta ban cho các người một giáo lệnh là các người không được mua rượu nho hoặc bất cứ thứ rượu mạnh nào khác của kẻ thù các người;

4 Vậy nên các người không được dự phần bất cứ rượu nào trừ khi là rượu mới do các người làm ra; phải, trong vương quốc này của Cha ta là vương quốc sẽ được xây dựng trên thế gian.

5 Đây, đó là sự thông sáng của ta; vậy nên, chớ kinh ngạc, vì sẽ tới lúc ta “uống rượu nho với người trên thế gian cùng với ^bMô Rô Ni là người mà ta đã

2a 1 SMÊN 8:7;
MôSiA 29:26.
SHDĐT Ưng
Thuận Chung.

27 1a HLMAN 3:29;

GLGU 6:2.
2a SHDĐT Tiệc Thánh.
b SHDĐT Vinh Quang,
Vinh Hiến.
c SHDĐT Máu.

d SHDĐT Xá Miễn
Tội Lỗi.
5a MTO 26:29; Mác 14:25;
LuCa 22:18.
b JS—LS 1:30-34.

phái đến với người để tiết lộ về Sách Mặc Môn, là sách chứa đựng phúc âm trọn vẹn vĩnh viễn của ta, là người ta đã trao cho các chìa khóa của biên sử trong ‘gậy của Ép Ra Im;

6 Và với cả “Ê Li A nữa, là người mà ta trao cho các chìa khóa để thực hiện việc phục hồi tất cả mọi điều phán ra bởi miệng của tất cả các thánh tiên tri từ lúc thế gian mới bắt đầu, có liên hệ tới những ngày sau cùng;

7 Và với cả Giăng là con trai của Xa Cha Ri nữa. Xa Cha Ri là người được ông ta “(Ê Li A) viếng thăm và hứa rằng ông sẽ có một người con trai, và tên của người con trai này là ^bGiăng là người sẽ được đầy dẫy tinh thần Ê Li A;

8 Giăng là người ta đã phái xuống với các người, hồi các tội tở của ta, Joseph Smith, Jr., và Oliver Cowdery, để sắc phong cho các người “chức tư tế đầu tiên mà các người đã nhận được, để các người được kêu gọi và được ^bsắc phong giống như ‘A Rôn vậy;

9 Và “Ê Li cũng là người được

ta trao cho các chìa khóa của quyền năng ^blàm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, để toàn thể thế gian này khỏi phải bị đánh bằng sự rửa sả;

10 Và với cả Giô Sép, Gia Cốp, Y Sác, và Áp Ra Ham, là các tổ phụ của các người, và nhờ các người đó mà “những lời hứa vẫn còn tồn tại;

11 Và với cả Mi Chen, hay “A Đam, là tổ phụ của mọi người, là hoàng tử trên tất cả, là đáng thượng cổ;

12 Và với cả Phi E Rơ, Gia Cơ và Giăng, là những người ta đã phái đến cùng các người, qua họ ta đã “sắc phong các người và xác nhận các người là ^bsứ đồ và là ‘nhân chứng đặc biệt cho danh ta, để các người giữ các chìa khóa của giáo vụ các người và của những điều ta đã tiết lộ cho họ biết;

13 Ta đã “trao cho họ ^bcác chìa khóa của vương quốc của ta cùng ‘gian kỳ “phúc âm cho “thời kỳ sau cùng này, và cho ^gthời kỳ trọn vẹn khi mà ta sẽ quy tụ muôn vật làm ^hmột, cả vật ở trên trời lẫn vật ở dưới đất;

5c ÊXCÊN 37:16.
 SHDTT Ép Ra Im—
 Gậy của Ép Ra Im
 hay Giô Sép.
 6a SHDTT Ê Li A.
 7a LuCa 1:17-19.
 b LuCa 1:13;
 GLGƯ 84:27-28.
 8a GLGƯ 13.
 SHDTT Chức Tư
 Tế A Rôn.
 b SHDTT Sắc Phong.
 c XÊDTKÝ 28:1-3, 41;

GLGƯ 107:13.
 9a 1 Vua 17:1-22;
 2 Vua 1-2;
 GLGƯ 2; 110:13-16;
 JS—LS 1:38-39.
 SHDTT Ê Li.
 b SHDTT Gia Phả.
 10a SHDTT Giao Ước
 của Áp Ra Ham.
 11a SHDTT A Đam.
 12a JS—LS 1:72.
 SHDTT Chức Tư Tế
 Mên Chi Xê Đéc.

b SHDTT Sứ Đồ.
 c CVCSĐ 1:8.
 13a MTO 16:19.
 b SHDTT Chìa Khóa của
 Chức Tư Tế, Các.
 c SHDTT Gian Kỳ.
 d SHDTT Phúc Âm.
 e GCốp 5:71;
 GLGƯ 43:28-30.
 g ÊPSô 1:9-10;
 GLGƯ 112:30; 124:41.
 h GLGƯ 84:100.

14 Và với cả những ai mà Cha ta đã “ban cho ta từ giữa thế gian.

15 Vậy nên, hãy nức lòng và hoan hỷ, và hãy thất lạng thật chặt, và mang lên mình trọn “áo giáp của ta, để các người có thể đương đầu với ngày đen tối, sau khi các người đã làm tất cả mọi việc, để các người có thể được ^bđứng vững vàng.

16 Vậy hãy đứng vững, lấy ^alễ thật làm ^bdây nịt lưng, mặc lấy “tấm giáp che ngực của ^asự ngay chính, và dùng sự sẵn sàng của phúc âm ^e bình an mà làm giày dép, là phúc âm mà ta đã phải

^gthiên sứ của ta xuống trao cho các người;

17 Lại phải lấy thêm đức tin làm khiên, nhờ đó các người có thể đập tắt được “các tên lửa của kẻ ác;

18 Cũng hãy lấy sự cứu rỗi làm mào trụ, và cầm gươm của Thánh Linh ta, mà ta sẽ đổ lên các người, cùng lời nói của ta mà ta sẽ tiết lộ cho các người, và hãy thuận với nhau về tất cả những điều các người cầu xin nơi ta và hãy trung thành cho tới ngày ta đến, rồi các người sẽ được ^acất lên, hầu cho ta ở đâu thì các người ^bcũng ở đó. A Men.

TIẾT 28

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Oliver Cowdery, tại Fayette, New York, tháng Chín năm 1830. Hiram Page, một tín hữu của Giáo Hội, có một viên đá, và tuyên bố rằng nhờ viên đá này mà ông nhận được những điều mặc khải về việc xây dựng Si Ôn và cơ cấu tổ chức của Giáo Hội. Vài tín hữu đã bị lừa gạt vì những lời tuyên bố này, và ngay cả Oliver Cowdery cũng bị ảnh hưởng một cách sai lầm bởi những lời nói đó. Ngay trước lúc một đại hội đã được ấn định trước, Vị Tiên Tri đã thành tâm cầu vấn Chúa về vấn đề này, và điều mặc khải này đã đi theo sau.

1-7, Joseph Smith nắm giữ các chìa khóa của những sự kín nhiệm, và chỉ có mình ông nhận được những điều mặc khải cho Giáo Hội; 8-10,

Oliver Cowdery phải thuyết giảng cho dân La Man; 11-16, Sa Tan đã lừa gạt Hiram Page và cho ông ta những điều mặc khải sai lầm.

14a Giảng 6:37; 17:9, 11;
3 NêPhi 15:24;
GLGU 50:41-42;
84:63.

15a RôMa 13:12;
ÊpSô 6:11-18.
b MLCh 3:2;

GLGU 87:8.
16a SHDTT Lê Thật.
b ÊSai 11:5.
c ÊSai 59:17.
d SHDTT Ngay Chính.
e 2 NêPhi 19:6.
g GLGU 128:19-21.

17a 1 NêPhi 15:24;
GLGU 3:8.
18a 1 NêPhi 13:37;
GLGU 17:8.
b Giảng 14:3.

Này, ta nói cho người hay, hỡi "Oliver, người sẽ được ban cho quyền năng để giáo hội phải nghe theo mọi điều người ^bgiảng dạy cho họ qua "Đấng An Ủi, về những điều mặc khải và những giáo lệnh mà ta đã ban ra.

2 Nhưng này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, ngoài tôi tớ "Joseph Smith, Jr., của ta thì ^bkhông một ai khác trong giáo hội này được chỉ định để nhận những giáo lệnh và những điều mặc khải, vì hấn nhận được những điều đó giống như Môi Se vậy.

3 Và người phải tuân theo những điều ta sẽ ban cho hấn, giống như "A Rôn, để trung thành rao truyền những giáo lệnh và những điều mặc khải cho giáo hội biết, bằng quyền năng và ^bthẩm quyền.

4 Và nếu có khi nào, hoặc bất cứ lúc nào, người được Đấng An Ủi hướng dẫn để "nói hoặc giảng dạy cho giáo hội bằng cách thức giáo lệnh, thì người được phép làm điều đó.

5 Nhưng người chớ có viết bằng cách thức giáo lệnh, mà phải viết bằng sự khôn ngoan;

6 Và người chớ ra lệnh cho người lãnh đạo mình, và là người đứng đầu trong giáo hội;

7 Vì ta đã ban cho hấn "các chìa khóa của ^bnhững sự kín nhiệm cùng những điều mặc khải là những điều vẫn được niêm phong, cho đến khi nào ta chỉ định cho họ một người khác lên thay thế hấn.

8 Và giờ đây, này, ta nói cho người hay rằng, người phải đi đến với "dân La Man và thuyết giảng ^bphúc âm của ta cho họ; và nếu họ chấp nhận những lời giảng dạy của người thì người hãy thiết lập giáo hội của ta ở giữa họ; và người sẽ nhận được những điều mặc khải, nhưng chớ viết ra bằng cách thức giáo lệnh.

9 Và giờ đây, này, ta nói cho người hay rằng, điều chưa được tiết lộ, và chẳng một ai được biết "thành phố ^bSi Ôn sẽ được thiết lập tại đâu, nhưng điều này sẽ được ban cho sau này. Này, ta nói cho người hay rằng, nó sẽ được dựng lên tại biên giới gần dân La Man.

10 Người chớ rời khỏi nơi này cho đến khi sau đại hội; và tôi tớ Joseph của ta phải được chỉ định để chủ tọa đại hội bởi tiếng nói của đại hội; và những gì hấn nói với người, người sẽ phải nói.

11 Và lại nữa, người phải

28 1a GLGƯ 20:3.

b SHDTT Giảng Dạy, Giảng Viên—Giảng dạy bởi Thánh Linh.

c SHDTT Đấng An Ủi.

2a 2 NêPhi 3:14-20.

SHDTT Smith, Joseph, Jr.

b GLGƯ 35:17-18; 43:4.

3a SHDTT A Rôn, Anh của Môi Se.

b SHDTT Thẩm Quyền.

4a XÊĐTKÝ 4:12-16; GLGƯ 24:5-6.

7a GLGƯ 64:5; 84:19.

b SHDTT Kín Nhiệm của

Thượng Đế, Những.

8a 2 NêPhi 3:18-22;

GLGƯ 30:5-6; 32:1-3.

b GLGƯ 3:19-20.

9a GLGƯ 57:1-3.

b GLGƯ 52:42-43.

SHDTT Si Ôn.

kiếm người anh em của người là Hiram Page, và chỉ “giữa hai người với nhau, người hãy nói cho hắn biết rằng những điều hắn viết ra từ viên đá ấy không phải là những điều từ ta, mà là ^bSa Tan đã ‘lừa gạt hắn;

12 Vì này, những điều này đã không được chỉ định cho hắn, và cũng chẳng có điều gì được chỉ định cho một ai trong giáo hội này mà trái ngược với những giao ước của giáo hội.

13 Vì tất cả mọi sự việc đều phải được làm theo thứ tự và

bằng “sự ưng thuận chung trong giáo hội, bằng sự cầu nguyện bởi đức tin.

14 Và người sẽ phải góp phần vào việc giải quyết những việc này, theo như các giao ước của giáo hội, trước khi người lên đường đến với dân La Man.

15 Và người sẽ được “chỉ cho những gì người phải làm từ lúc người ra đi cho đến ngày trở về.

16 Và người phải mở miệng mình luôn luôn để rao truyền phúc âm của ta bằng một âm thanh vui vẻ. A Men.

TIẾT 29

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith trước sự hiện diện của sáu anh em, tại Fayette, New York, tháng Chín năm 1830. Điều mặc khải này được ban ra vài ngày trước khi đại hội bắt đầu họp vào ngày 26 tháng Chín năm 1830.

1-8, Đấng Ky Tô quy tụ những người chọn lọc của Ngài; 9-11, Sự hiện đến của Ngài sẽ khởi đầu cho Thời Kỳ Ngàn Năm; 12-13, Mười Hai Vị Sứ Đồ sẽ phán xét tất cả dân Y Sơ Ra Ên; 14-21, Các điềm triệu, các tai họa và những sự tiêu điều sẽ đến trước Sự Tái Lâm; 22-28, Sự phục sinh cuối cùng và sự phán xét cuối cùng sẽ đến sau Thời Kỳ Ngàn Năm; 29-35, Tất cả mọi sự vật đều thuộc linh đối với Chúa; 36-39, Quỷ dữ và muôn quân của nó bị đuổi ra khỏi thiên thượng để

cám dỗ loài người; 40-45, Sự Sa Ngã và Sự Chuộc Tội mang lại sự cứu rỗi; 46-50, Trẻ thơ được cứu chuộc qua Sự Chuộc Tội.

HÃY lắng nghe, tiếng nói của Giê Su Ky Tô, Đấng Cứu Chuộc của các người, “ĐẮNG HẰNG HỮU VĨ ĐẠI, và cánh tay ^bthương xót của ta đã ‘chuộc tội lỗi của các người;

2 Ta “quy tụ dân ta lại như gà mái túc con mình ấp trong cánh, đó là tất cả những ai biết nghe lời

11a MÔ 18:15.

b KHuyền 20:10.

c GLGŨ 43:5-7.

13a SHDTT Ưng Thuận

Chung.

15a 2 NêPhi 32:3, 5.

29 1a SHDTT TA LÀ ĐẮNG HẰNG HỮU.

b SHDTT Thương Xót.

c SHDTT Chuộc Tội.

2a MÔ 23:37;

3 NêPhi 10:4-6.

ta và biết ^bhạ mình trước mặt ta, cùng kêu cầu ta bằng những lời cầu nguyện mãnh liệt.

3 Nay, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay rằng, vào lúc này tội lỗi các người đã được ^atha, vì vậy các người mới nhận được những điều này; nhưng phải nhớ đừng phạm tội nữa, kéo hiểm nguy sẽ đến với các người.

4 Thật vậy, ta nói cho các người hay rằng, các người được lựa chọn từ giữa thế gian, để rao truyền phúc âm của ta bằng một âm thanh vui vẻ, như bằng ^atiếng vang của kèn đồng.

5 Hãy nức lòng và vui mừng, vì ta đang ^aở giữa các người, và ta là ^bĐấng biện hộ cho các người với Đức Chúa Cha; và ý muốn tốt đẹp của Ngài là ban ^cvương quốc cho các người.

6 Và như có lời chép rằng—Bất cứ điều gì mà các người ^acầu xin với ^bđức tin cùng ^cnhất trí cầu nguyện theo lệnh truyền của ta, thì các người sẽ nhận được.

7 Và các người được kêu gọi

để thực hiện ^asự quy tụ ^bnhững người chọn lọc của ta; vì những người chọn lọc của ta ^cnghe tiếng nói của ta và không chại đá trong ^dlòng;

8 Vậy nên sắc lệnh từ Đức Chúa Cha đã được ban ra là họ phải được ^aquy tụ lại tại một nơi trên mặt đất này, để ^bchuẩn bị lòng họ và để được chuẩn bị trong mọi việc hầu đối phó với ngày mà ^csự hoạn nạn và sự tiêu điều sẽ giáng lên những kẻ tà ác.

9 Vì giờ đã gần kề, và ngày đó cũng gần đến rồi, khi mà thế gian đã chín muồi; và tất cả ^anhững kẻ kiêu ngạo và những kẻ làm điều tà ác sẽ như ^bbrơm rạ; và ta sẽ ^cđốt chúng cháy tiêu để cho sự tà ác không còn trên thế gian này nữa, lời Chúa Muôn Quân phán vậy;

10 Vì giờ đã gần kề, và những gì các sứ đồ của ta ^anói ra đều phải được ứng nghiệm; vì sự việc ấy sẽ xảy ra đúng như lời họ nói vậy;

11 Vì ta sẽ hiện ra từ trên trời với quyền năng và vinh quang

<p>2b SHDĐT Khiêm Nhường, Khiêm Tôn. 3a SHDĐT Tha Thứ. 4a AnMa 29:1-2; GLGŨ 19:37; 30:9. 5a MTO 18:20; GLGŨ 6:32; 38:7; 88:62-63. b SHDĐT Đấng Biện Hộ. c SHDĐT Vương Đế của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng. 6a MTO 21:22; Giăng 14:13.</p>	<p>b Mác 11:24. c 3 NêPhi 27:1-2; GLGŨ 84:1. 7a SHDĐT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên. b Mác 13:20; GLGŨ 84:34. SHDĐT Chọn Lọc. c AnMa 5:37-41. d SHDĐT Tấm Lòng. 8a GLGŨ 45:64-66; 57:1. b GLGŨ 58:6-9; 78:7. c GLGŨ 5:19; 43:17-27. 9a 2 NêPhi 20:33;</p>	<p>3 NêPhi 25:1. SHDĐT Kiêu Ngạo, Kiêu Hãnh. b NaHum 1:10; MLChi 4:1; 1 NêPhi 22:15, 23; JS—LS 1:37. c GLGŨ 45:57; 63:34, 54; 64:24; 88:94; 101:23-25; 133:64. SHDĐT Trái Đất— Tẩy sạch trái đất. 10a SHDĐT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.</p>
--	---	--

lớn lao cùng với “muôn quân trên ấy và sẽ ở với loài người trên thế gian trong ^bsự ngay chính suốt ‘một ngàn năm, và những kẻ tà ác sẽ không sống sót.

12 Và lại nữa, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, và điều này được ban ra như một sắc lệnh nghiêm khắc do ý muốn của Đức Chúa Cha, rằng “các sứ đồ của ta, Mười Hai người đã ở với ta trong giáo vụ của ta tại Giê Ru Sa Lem, sẽ đứng bên tay phải của ta vào ngày ta đến giữa cột ^blửa. Họ sẽ mặc những chiếc áo của sự ngay chính, với mào triều thiên đội trên đầu, trong ‘vinh quang chẳng khác gì ta, để ^aphán xét toàn thể gia tộc Y Sơ Ra Ên và tất cả những người đã yêu mến ta và tuân giữ các giáo lệnh của ta, và không có một ai khác.

13 Vì “tiếng kèn đồng sẽ vang lên vừa lớn vừa dài, giống như trên Núi Si Na I, và cả trái đất sẽ rung chuyển, và họ sẽ ^bsống lại—phải, đó là ‘những người đã chết trong ta, để nhận lãnh

“mào triều thiên của sự ngay chính, và để được mặc vào, ^egiống như ta, để ở cùng ta, ngõ hầu ta và họ sẽ trở thành một.

14 Nhưng này, ta nói cho các ngươi hay, trước ^angày vĩ đại đó đến, ^bmặt trời sẽ tối sầm lại, và mặt trăng sẽ đổi ra máu, và các ngôi sao từ trời sa xuống và rồi cả trên trời cao và dưới đất sẽ có ‘những điềm triệu lớn lao hơn;

15 Và sẽ có sự khóc than và ^arên rỉ ở giữa muôn triệu loài người;

16 Và sẽ có ^amưa đá dữ dội rơi xuống phá hại mùa màng trên trái đất.

17 Và chuyện rằng, vì sự tà ác của thế gian, khiến ta phải ^atrả thù ^bnhững kẻ tà ác, vì chúng không hối cải; vì chén phẫn nộ của ta đã tràn đầy; vì này, ‘máu của ta sẽ không tẩy sạch chúng nếu chúng không nghe lời ta.

18 Vậy nên, ta là Đức Chúa Trời sẽ khiến những đàn ruồi bay xuống mặt đất để bám lấy những dân cư ở đó, và ăn thịt

11a JS—MTO 1:37.
b SHĐTT Ngay Chính.
c SHĐTT Chúa Giê Su Ky Tô—Sự trị vì Thời Kỳ Ngàn Năm của Đấng Ky Tô; Thời Kỳ Ngàn Năm.
 12a SHĐTT Sứ Đồ.
b ÊSai 66:15-16; GLGU 130:7; 133:41.
c SHĐTT Chúa Giê Su Ky Tô—Vinh quang của Chúa Giê Su Ky Tô; Vinh Quang, Vinh Hiển.

d MTO 19:28; LuCa 22:30; 1 NêPhi 12:9; MMôn 3:18-19.
 13a GLGU 43:18; 45:45.
b GLGU 76:50.
c GLGU 88:97; 133:56.
d SHĐTT Mào Triều Thiên; Tôn Cao.
e GLGU 76:94-95; 84:35-39.
 14a SHĐTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.
b GiôÊn 2:10;

JS—MTO 1:33.
c SHĐTT Điềm Triệu về Những Thời Kỳ.
 15a MTO 13:42.
 16a ÊXCÊn 38:22; KHuyên 11:19; 16:21.
 17a KHuyên 16:7-11; 2 NêPhi 30:10; JS—MTO 1:53-55.
 SHĐTT Trả Thù.
b SHĐTT Ác.
c 1 Giảng 1:7; AnMa 11:40-41; GLGU 19:16-18.

chúng, và làm nảy sinh ra giòi bọ trong thân thể chúng;

19 Và lưới của chúng sẽ bị chặn lại để chúng không “thốt lên được lời nào chống lại ta; thịt của chúng sẽ rời khỏi xương, và mắt của chúng sẽ rớt ra khỏi trong;

20 Và chuyện rằng, “thú vật trong rừng và chim muông trên trời sẽ nhai nuốt chúng.

21 Và giáo hội vĩ đại và “khả ố đó, là ^bgái điếm của toàn thể thế gian, sẽ bị lật đổ bởi ‘ngọn lửa thiêu nuốt, đúng như lời miệng tiên tri Ê Xê Chi Ên đã nói. Vị tiên tri ấy đã nói về những điều này là những điều chưa xảy ra nhưng chắc chắn ^aphải xảy ra, như ta hằng sống, vì sự khả ố không thể ngự trị được.

22 Và lại nữa, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay rằng khi nào “một ngàn năm chấm dứt và loài người lại bắt đầu chối bỏ Thượng Đế của họ, thì lúc đó ta sẽ chỉ tha thể gian một ^bmùa ngắn nữa mà thôi;

23 Và “sự cuối cùng sẽ đến, và rồi trời và đất sẽ tiêu tan và

^bqua đi, và sẽ có một trời mới và một “đất mới.

24 Vì tất cả những gì cũ kỹ sẽ “qua đi, và mọi sự vật sẽ trở nên mới, ngay cả trời và đất cùng tất cả vạn vật trên ấy, cả người lẫn thú vật, chim muông trên trời lẫn cá dưới biển;

25 Và không một “sợi tóc nào, không một hạt bụi nào sẽ bị mất, vì chúng là những tác phẩm do bàn tay ta tạo nên.

26 Nhưng này, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, trước khi trái đất qua đi thì “Mi Chen, là ^bthiên sứ thượng đẳng của ta, sẽ thổi vang “tiếng kèn đồng của mình, và tất cả những kẻ đã chết đều “thức dậy, vì mộ của họ sẽ được mở ra và họ sẽ “trỗi dậy—phải, tất cả.

27 Và rồi “những người ngay chính sẽ được quy tụ lại ^bbên tay phải của ta để được cuộc sống vĩnh cửu; còn những kẻ tà ác sẽ ở bên tay trái ta, là những kẻ ta sẽ hỏ thẹn nhận trước mặt Đức Chúa Cha;

28 Vậy nên ta sẽ bảo chúng như vậy—Hỡi “lui ra khỏi ta,

19a XCRi 14:12.	<i>b</i> KHuyền 20:3;	Mi Chen.
20a ÊSai 18:6;	GLGU 43:30–	<i>b</i> SHDT Thiên Sứ
ÊXCên 39:17;	31; 88:110–111.	Thượng Đẳng.
KHuyền 19:17–18.	23a MTO 24:14.	<i>c</i> 1 CRTô 15:52–55.
21a SHDT Quỷ Dữ—	SHDT Thế Gian,	<i>d</i> SHDT Bất Diệt;
Giáo hội của quỷ dữ.	Thế Giới—Tận thế.	Phục Sinh.
<i>b</i> KHuyền 19:2.	<i>b</i> MTO 24:35;	<i>e</i> Giảng 5:28–29.
<i>c</i> GiôÊn 1:19–20; 2:3;	JS—MTO 1:35.	27a SHDT Ngay Chính.
GLGU 97:25–26.	<i>c</i> SHDT Trái Đất—	<i>b</i> MTO 25:33.
SHDT Trái Đất—	Trạng thái cuối	SHDT Phán Xét
Tẩy sạch trái đất.	cùng của trái đất.	Cuối Cùng, Sự.
<i>d</i> GLGU 1:38.	24a KHuyền 21:1–4.	28a MTO 25:41;
22a SHDT Thời Kỳ	25a AnMa 40:23.	GLGU 29:41.
Ngàn Năm.	26a SHDT A Đam;	

hỡi các người là những kẻ bị rửa sả, hãy tới nơi có ^bngọn lửa vĩnh viễn đã chuẩn bị cho ^cquỷ dữ và những quỷ sứ của nó.

29 Và giờ đây, này, ta nói cho các người hay, ta chưa hề mở miệng nói rằng chúng sẽ được trở về, vì ^anơi nào có ta thì chúng không thể đến được, vì chúng không có quyền năng gì cả.

30 Nhưng hãy nhớ rằng tất cả những điều phán xét của ta chưa được ban cho loài người; và những lời từ miệng ta nói ra đều sẽ được ứng nghiệm, rằng ^anhững kẻ đầu tiên sẽ trở thành những kẻ sau cùng, và những kẻ sau cùng sẽ trở thành những kẻ đầu tiên, trong tất cả mọi vật do ta sáng tạo bằng lời của quyền năng của ta, đó là quyền năng của Thánh Linh ta.

31 Vì ta đã ^atao ra chúng bằng quyền năng của Thánh Linh ta; phải tất cả mọi vật, cả ^bthuộc linh lẫn thể tục—

32 Trước nhất là ^athuộc linh rồi thứ đến là thể tục, đó là phần khởi đầu của công việc của ta; và kế đó, trước nhất là thể tục rồi thứ đến là thuộc linh, đó là phần kết thúc công việc của ta—

33 Ta nói cho các người biết như vậy để các người có thể dễ

hiểu; nhưng đối với chính ta thì những công việc của ta không có ^asự kết thúc và cũng không có sự khởi đầu; nhưng ta phải nói như vậy để các người có thể hiểu được, vì các người đã câu vấn ta về việc đó và đã thuận với nhau.

34 Vậy nên, thật vậy, ta nói cho các người hay rằng đối với ta mọi sự việc đều thuộc phần linh cả; và ta chưa bao giờ ban cho các người một luật pháp nào thuộc về thể tục, hay ban cho một người nào, hoặc ban cho con cái loài người; hay ban cho A Đam là tổ phụ của các người, người mà ta đã sáng tạo.

35 Này, ta cho hấn ^aquyền tự quyết riêng cho chính mình; và ta cũng ban cho hấn giáo lệnh, nhưng ta không ban cho hấn giáo lệnh nào thuộc thể tục, vì ^bnhững giáo lệnh của ta đều thuộc phần linh; chúng không thuộc thiên nhiên hay thể tục, cũng không thuộc xác thịt hay nhục dục.

36 Và chuyện rằng, A Đam, vì bị quỷ dữ cám dỗ—vì này, ^aquỷ dữ đứng trước mặt A Đam, vì nó đã ^bchống lại ta mà bảo rằng: Hãy ban cho con ^cvinh hiển của Cha, tức là ^dquyền năng của ta; rồi nó khiến ^emột phần ba

28^b GLGƯ 43:33.
^c SHDTT Quỷ Dữ.

29^a Giảng 7:34;
GLGƯ 76:112.

30^a MTCO 19:30;
1 NêPhi 13:42.

31^a SHDTT Sáng Tạo.
^b MốiSe 3:4–5.

32^a SHDTT Sáng Tạo
Linh Thể.

33^a TThiên 111:7–8;
MốiSe 1:4.

35^a SHDTT Quyền
Tự Quyết.

^b SHDTT Giáo Lệnh của
Thượng Đế, Các.

36^a GLGƯ 76:25–26;
MốiSe 4:1–4.

^b SHDTT Hội Nghị trên
Thiên Thượng.

^c SHDTT Tôn Vinh.
^d ÊSai 14:12–14;

GLGƯ 76:28–29.
^e KHuyền 12:3–4.

8muôn quân trên trời rời bỏ ta vì chúng có ^hquyền tự quyết của chúng;

37 Và chúng bị quăng xuống và do đó trở thành “quỷ dữ và ^bcác quỷ sứ của nó;

38 Và, này, có một nơi được chuẩn bị sẵn cho chúng từ lúc đầu, chỗ đó là “ngục giới.

39 Và điều cần thiết là quỷ dữ phải “cắm đố con cái loài người, bằng không thì loài người sẽ không tự quyết riêng cho chính mình được; vì nếu loài người chưa từng ném ^bsự đấng cay thì làm sao biết được ngọt bùi—

40 Vậy nên, chuyện rằng quỷ dữ đã cắm đố A Đam, và A Đam đã ăn “trái cấm và phạm điều giáo lệnh, và như thế hắn bị ^blệ thuộc vào ý muốn của quỷ dữ, vì hắn đã nhường bước cho sự cám dỗ.

41 Vậy nên, ta là Đức Chúa Trời đã khiến hắn bị “đuối ra khỏi Vườn Ê Đen, ra khỏi chôn hiện diện của ta, vì sự phạm giới của hắn, và trong cách thức này hắn đã chết về “phương diện thuộc linh, đó là cái chết

đầu tiên, và cũng chính là ^dcái chết sau cùng, tức là cái chết thuộc linh, là cái chết mà những kẻ tà ác sẽ bị trao cho khi ta bảo chúng: Hãy ra khỏi đây, “những kẻ bị rửa sả.

42 Nhưng, này, ta nói cho các người hay, ta là Đức Chúa Trời đã cho phép A Đam và con cháu của hắn, là họ sẽ không “chết phần thể chất cho đến khi nào ta là Đức Chúa Trời phái ^bthiên sứ xuống rao truyền cho họ nghe về “sự hồi cải và ^dsự cứu chuộc, qua đức tin trong danh “Con Độc Sinh của ta.

43 Vậy nên, ta là Đức Chúa Trời đã ấn định những ngày “thử thách cho loài người—để nhờ cái chết thiên nhiên của họ, họ có thể được ^bsống lại thành “bất diệt dẫn đến ^dcuộc sống vĩnh cửu, và điều đó cho tất cả những ai tin;

44 Còn những kẻ không tin thì sẽ bị “đoán phạt vĩnh cửu; vì chúng không thể được cứu chuộc khỏi sự sa ngã thuộc linh, bởi chúng không hồi cải;

45 Vì chúng yêu thích tối tăm

36g GLGŪ 38:1; 45:1.
 SHDTT Cuộc Sống
 Tiền Dương Thế.
 h SHDTT Quyền
 Tự Quyết.
 37a SHDTT Quỷ Dữ.
 b 2 PERŪ 2:4;
 GiuĐe 1:6;
 MòiSe 7:26.
 SHDTT Thiên Sứ.
 38a SHDTT Ngục Giới.
 39a MòiSe 4:3-4.
 SHDTT Cắm Đố.
 b MòiSe 6:55.

40a STKÝ 3:6;
 MòiSe 4:7-13.
 b 2 NêPhi 10:24;
 MôSiA 16:3-5;
 AnMa 5:41-42.
 41a SHDTT Sa Ngã của
 A Đam và Ê Va, Sự.
 b SHDTT Ê Đen.
 c SHDTT Chết
 Thuộc Linh.
 d AnMa 40:26.
 e GLGŪ 29:27-28;
 76:31-39.
 42a 2 NêPhi 2:21.

SHDTT Chết Thể Xác.
 b AnMa 12:28-30.
 c SHDTT Hồi Cải.
 d SHDTT Cứu Chuộc.
 e MòiSe 5:6-8.
 43a AnMa 12:24; 42:10.
 b SHDTT Phục Sinh.
 c MòiSe 1:39.
 SHDTT Bất Diệt.
 d SHDTT Cuộc Sống
 Vĩnh Cửu.
 44a GLGŪ 19:7-12.
 SHDTT Đoán Phạt.

hơn sự sáng, và “những hành vi của chúng đều tà ác, và chúng nhận được ^bthù lao của kẻ chúng tuân theo.

46 Nhưng này, ta nói cho các người hay, “trẻ thơ thì đã được ^bcứu chuộc ngay từ lúc thế gian mới được tạo dựng qua Con Độc Sinh của ta;

47 Vậy nên, chúng không thể phạm tội, vì quỷ Sa Tan không được ban cho quyền năng “cảm dỗ trẻ thơ cho đến khi nào chúng bắt đầu đến tuổi hiểu biết ^btrách nhiệm trước mặt ta;

48 Ta ban cho chúng điều này như ta muốn, theo ý thích của riêng ta, để những công việc lớn lao chỉ cần đòi hỏi ở bàn tay của “những ông cha chúng mà thôi.

49 Và, một lần nữa, ta nói cho các người hay, chẳng phải ta đã truyền lệnh cho bất cứ ai từng hiểu biết phải hỏi cải hay sao?

50 Còn đối với những kẻ nào chưa “hiểu biết, thì đó là trách nhiệm của ta để làm theo những điều đã được viết ra. Và giờ đây ta không nói với các người thêm điều gì vào lúc này nữa. A Men.

TIẾT 30

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho David Whitmer, Peter Whitmer Jr. và John Whitmer tại Fayette, New York, tháng Chín năm 1830, sau đại hội ba ngày tại Fayette, nhưng trước khi các anh cả của Giáo Hội chia tay. Khởi đầu, tài liệu này được xuất bản thành ba điều mặc khải và được Vị Tiên Tri kết hợp lại thành một tiết cho ấn bản năm 1835 của Sách Giáo Lý và Giao Ước.

1-4, David Whitmer bị khiển trách vì đã không phục vụ một cách cần mẫn; 5-8, Peter Whitmer Jr. cần phải đi với Oliver Cowdery để phục vụ công việc truyền giáo cho dân La Man; 9-11, John Whitmer được kêu gọi để thuyết giảng phúc âm.

NÀY, hỡi “David, ta nói cho người hay, người đã ^bsợ loài

người và không “trông cậy vào ta để cầu xin sức mạnh như lẽ ra người phải làm.

2 Trái lại tâm trí của người đã đặt vào những điều của “thế gian hơn là những điều của ta, là Đấng Sáng Tạo của người, và giáo vụ mà người đã được kêu gọi; và người đã không chú tâm đến Thánh Linh của ta và

45^a Giảng 3:18-20;
GLGƯ 93:31-32.

b MôSiA 2:32-33;
AnMa 3:26-27;
5:41-42; 30:60.

46^a MRNi 8:8, 12;
GLGƯ 93:38.

SHDTT Con Cái.

b GLGƯ 74:7.

SHDTT Cứu Chuộc.

47^a SHDTT Cám Dỗ.

b SHDTT Trách Nhiệm.

48^a GLGƯ 68:25.

50^a GLGƯ 137:7-10.

SHDTT Hiểu Biết.

30 ^{1a} SHDTT Whitmer,
David.

b CVCSD 5:29.

c 2 Sứ Ký 16:7-9.

2^a GLGƯ 25:10.

những người được đặt ở trên người, mà người lại bị thuyết phục bởi những kẻ ta không truyền lệnh.

3 Vậy nên, người bị để mặc cho tự cầu vấn nơi ta và “suy ngẫm về những điều mà người đã nhận được.

4 Và người phải ở nhà của cha người cho đến khi nào ta ban thêm cho người những giáo lệnh. Và người phải lo giúp công việc “giáo vụ trong giáo hội cũng như trước thế giới và trong những miền phụ cận. A Men.

5 Đây, hỡi “Peter, ta nói cho người hay, người phải ^blên đường cùng với người anh em của người là Oliver; vì đã đến ^clúc thích đáng đối với ta là người phải mở miệng rao truyền phúc âm của ta; vậy nên, chớ sợ hãi, mà hãy ^dchú tâm nghe những lời nói và lời khuyên răn của người anh em người sẽ nói với người.

6 Và hãy chia sẻ mọi nỗi đau buồn của hấn, luôn luôn hướng tâm hồn người lên ta bằng lời cầu nguyện và đức tin, để hấn và người được giải thoát; vì ta đã ban quyền năng cho hấn để xây dựng “giáo hội của ta trong ^bdân La Man;

7 Và ta chẳng chỉ định ai để làm người cố vấn “trên hấn trong giáo hội, về những vấn đề của giáo hội, ngoại trừ người anh em của hấn là Joseph Smith, Jr.

8 Vậy người phải chú tâm đến những điều này và phải chuyên tâm tuân giữ những giáo lệnh của ta, rồi người sẽ được phước để hưởng cuộc sống vĩnh cửu. A Men.

9 Đây, hỡi tôi tớ John của ta, ta nói cho người hay, kể từ nay người phải bắt đầu “rao truyền phúc âm của ta như thể ^btiếng vang của kèn đồng vậy.

10 Và người phải làm việc tại nhà của người anh em người là Philip Burroughs, và tại vùng phụ cận đó, phải, ở bất cứ chỗ nào mà người ta lắng nghe người, cho đến khi nào ta truyền lệnh cho người phải rời nơi đó.

11 Và người phải làm trọn việc của mình tại Si Ôn, với tất cả tâm hồn của mình, từ nay về sau; phải, người phải luôn luôn mở miệng mình ra nói về chính nghĩa của ta, và chớ “sợ hãi những gì ^bloài người có thể làm, vì ta ở ^ccùng người. A Men.

<p>3a SHDTT Suy Ngẫm, Suy Tư. 4a SHDTT Phục Sự; Phục Vụ. 5a SHDTT Whitmer, Peter, Jr. b GLGU 32:1-3. c GLGU 11:15. d SHDTT Khuyến Bảo,</p>	<p>Khuyến Dạy, Khuyến Nhủ; Tán Trợ Các Vị Lãnh Đạo của Giáo Hội. 6a SHDTT Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô. b GLGU 3:20; 49:24.</p>	<p>SHDTT La Man, Dân. 7a GLGU 20:2-3. 9a GLGU 15:6. b GLGU 33:2. 11a SHDTT Can Đâm; Sợ Hãi. b ÊSai 51:7. c MTC 28:19-20.</p>
--	--	--

TIẾT 31

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Thomas B. Marsh, tháng Chín năm 1830. Sự kiện này xảy ra ngay sau một đại hội của Giáo Hội (xem tiêu đề của tiết 30). Thomas B. Marsh đã chịu phép báp têm vào đầu tháng và đã được sắc phong làm anh cả trong Giáo Hội trước khi điều mặc khải này được ban cho.

1-6, Thomas B. Marsh được kêu gọi để thuyết giảng phúc âm và được bảo đảm về sự an lạc của gia đình ông; 7-13, Ông được khuyên nhủ phải kiên nhẫn, cầu nguyện luôn và tuân theo Đấng An Ủi.

“THOMAS, con trai của ta, phước thay cho người vì đức tin của người nơi công việc của ta.

2 Ngày, người đã có nhiều nỗi đau buồn vì gia đình mình; tuy nhiên, ta sẽ ban phước cho người và cho gia đình người, phải, các con nhỏ của người; và đến ngày mà chúng sẽ tin và biết lẽ thật và sẽ hợp với người thành một trong giáo hội của ta.

3 Hãy nức lòng và vui mừng, vì đã đến lúc người phải đi truyền giáo; và lưỡi của người sẽ được tháo ra, và người sẽ rao truyền “tin lành vui mừng lớn lao cho thế hệ này biết.

4 Người sẽ “rao truyền những điều đã được tiết lộ cho tôi tớ của ta là Joseph Smith, Jr. Từ nay người phải bắt đầu thuyết

giảng, phải, để gặt hái trong cánh đồng đã “trắng xóa đang chờ thiêu đốt.

5 Vậy hãy hết lòng “sử dụng lưỡi hái của mình, rồi tội lỗi người sẽ được “tha, và lưng người sẽ nặng trĩu “những bó lúa; vì “người làm công đáng được tiền lương mình. Vậy nên gia đình người sẽ được sinh tồn.

6 Ngày, thật vậy, ta nói cho người hay, hãy xa họ chỉ trong một thời gian ngắn, để rao truyền lời của ta, và ta sẽ chuẩn bị cho họ một chỗ.

7 Phải, ta sẽ “mở rộng tâm lòng của dân chúng, và họ sẽ tiếp nhận người. Và do bàn tay người, ta sẽ thiết lập một chi nhánh giáo hội;

8 Và người phải “củng cố họ và chuẩn bị cho họ thời gian mà họ sẽ được quy tụ.

9 Hãy “kiên nhẫn trong “những nỗi đau khổ, chớ thóa mạ những kẻ thóa mạ mình. Hãy điều khiển “gia đình mình bằng sự nhu mì và cương quyết.

31 1a SHDTT Marsh, Thomas B.

3a ÊSai 52:7; LuCa 2:10-11; MôSiA 3:3-5.

4a MôSiA 18:19; GLGÚ 42:12; 52:36.

b GLGÚ 4:4-6.

5a KHuyên 14:15.

b SHDTT Tha Thứ.

c GLGÚ 79:3.

d LuCa 10:3-11;

GLGÚ 75:24.

7a SHDTT Cải Đạo,

Cải Hóa.

8a GLGÚ 81:5; 108:7.

9a SHDTT Kiên Nhẫn.

b SHDTT Nghịch Cảnh.

c SHDTT Gia Đình—

Trách nhiệm của cha mẹ.

10 Nay, ta nói cho người hay rằng người sẽ làm người thầy thuốc cho giáo hội, nhưng không phải cho thể gian, vì thể gian sẽ không tiếp nhận người.

11 Hãy đi con đường của người đến bất cứ nơi nào ta muốn người đến, và người sẽ được “Đấng An Ủi cho biết những gì người sẽ làm và nơi nào người sẽ đi.

12 Hãy luôn luôn “cầu nguyện, kéo người bị sa vào ^bcám dỗ và mất đi phần thưởng của mình.

13 Hãy “trung thành cho đến cùng, và trông kia, ta ở ^bcùng người. Những lời này không phải từ một người nào hay nhóm người nào mà đến, nhưng chính là từ ta, là Giê Su Ky Tô, Đấng Cứu Chuộc của người, theo “ý muốn của Đức Chúa Cha. A Men.

TIẾT 32

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Parley P. Pratt và Ziba Peterson, ở Manchester, New York, đầu tháng Mười năm 1830. Mỗi quan tâm và ước muốn lớn lao của các anh cả về dân La Man, là những người mà Giáo Hội đã biết được, từ Sách Mặc Môn, là họ sẽ nhận được những phước lành đã được tiên đoán. Do đó, họ đã khẩn cầu Chúa để Ngài cho biết ý muốn của Ngài là có nên phái các anh cả đến thăm các bộ lạc dân Da Đỏ ở miền Tây vào lúc đó không. Điều mặc khải này đã đi theo sau.

1–3, Parley P. Pratt và Ziba Peterson được kêu gọi để thuyết giảng cho dân La Man và cùng đi với Oliver Cowdery và Peter Whitmer Jr.; 4–5, Họ phải cầu nguyện để xin sự hiểu biết về thánh thư.

Và giờ đây, về phần tôi tớ “Parley P. Pratt của ta, này, ta nói cho hấn hay rằng như ta là Đấng hằng sống, ta muốn hấn

phải rao truyền phúc âm của ta và ^bhọc hỏi nơi ta, cùng nhu mì và khiêm tốn trong lòng.

2 Và điều mà ta đã chỉ định cho hấn làm là phải cùng “đi với các tôi tớ của ta là Oliver Cowdery và Peter Whitmer, Jr., vào vùng hoang dã giữa ^bdân La Man.

3 Và “Ziba Peterson cũng phải đi với họ; và chính ta sẽ đi với họ và ở ^bgiữa bọn họ; và ta là

11a SHDTT Đấng An Ủi;
Đức Thánh Linh.
12a 3 NêPhi 18:17–21.
SHDTT Cầu Nguyện.
b SHDTT Cám Dỗ.
13a SHDTT Kiên Trì.

b MTO 28:20.
c SHDTT Chúa
Giê Su Ky Tô—
Thấm quyền.
32 1a SHDTT Pratt,
Parley Parker.

b MTO 11:28–30.
2a GLGU 28:8; 30:5.
b GLGU 3:18–20.
3a GLGU 58:60.
b MTO 18:20;
GLGU 6:32; 38:7.

Đấng “biện hộ cho họ với Đức Chúa Cha, và chẳng có gì sẽ thắng được họ.

4 Và họ phải “chú tâm tới những điều đã viết ra, và không được tìm kiếm thêm ^bđiều mặc

khải nào khác; và họ phải cầu nguyện luôn luôn để ta “phơi bày những điều này cho họ ^abiết.

5 Và họ phải chú tâm đến những lời này và đừng coi thường, rồi ta sẽ ban phước cho họ. A Men.

TIẾT 33

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Ezra Thayre và Northrop Sweet tại Fayette, New York, tháng Mười năm 1830. Khi giới thiệu điều mặc khải này, lịch sử của Joseph Smith xác nhận rằng “Chúa . . . luôn luôn sẵn sàng chỉ dẫn cho những ai chuyên tâm tìm kiếm qua đức tin.”

1–4, *Những người làm công được kêu gọi để rao truyền phúc âm vào giờ thứ mười một; 5–6, Giáo Hội được thiết lập và những người chọn lọc sẽ được quy tụ lại; 7–10, Hãy hồi cải, vì vương quốc thiên thượng đã gần kề; 11–15, Giáo Hội được xây dựng trên đá phúc âm; 16–18, Hãy chuẩn bị để đợi Chàng Rể đến.*

NÀY, ta nói cho các ngươi hay, hỡi các tôi tớ Ezra và Northrop, hãy mở tai ra để lắng nghe tiếng nói của Đức Chúa Trời của các ngươi, là “lời sống và mệnh lệnh, sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi, có thể phân chia khớp và tủy, tâm hồn và linh hồn; có thể

nhận thức những tư tưởng và ^bnhững ý định trong lòng.

2 Vì thật vậy, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, các ngươi được kêu gọi phải cất cao tiếng nói lên như bằng “tiếng vang của kèn đồng, để rao truyền phúc âm của ta cho thế hệ gian dối và ngược ngạo này biết.

3 Vì này, “cánh đồng đã trắng xóa để gặt; và đây là ^bgiờ thứ mười một, và là ^clần cuối ta kêu những người làm công cho vườn nho của ta.

4 Và “vườn nho của ta đã bị ^bhư hỏng hết, và không còn một ai làm điều gì “tốt lành, ngoại trừ một số ít; và họ đã bị ^dsai lầm trong nhiều trường hợp, vì

3c SHDTT Đấng Biện Hộ.

4a 1 NêPhi 15:25;

GLGU 84:43–44.

b GLGU 28:2.

c JS—LS 1:74.

d SHDTT Hiểu Biết.

33 1a HBRơ 4:12;

HLMán 3:29–30.

b AnMa 18:32;

GLGU 6:16.

2a ÊSai 58:1.

3a Giảng 4:35;

GLGU 4:4; 12:3; 14:3.

b MTO 20:1–16.

c GCốp 5:71;

GLGU 43:28.

4a SHDTT Vườn Nho của Chúa.

b 2 NêPhi 28:2–14;

MMôn 8:28–41.

c RôMa 3:12;

GLGU 35:12.

d 2 NêPhi 28:14.

quyền năng của Thánh Linh ta làm cho vạn vật được ‘sống.

17 Vậy nên, hãy trung thành, cầu nguyện luôn luôn, hãy khêu đèn cho sáng tỏ và mang dầu theo với các người để các người

có thể sẵn sàng đợi “Chàng Rể đến—

18 Vì này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, ta sẽ “chống đến. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 34

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Orson Pratt tại Fayette, New York, ngày 4 tháng Mười Một năm 1830. Anh Pratt được mười chín tuổi vào lúc đó. Ông được cải đạo và được báp têm khi lần đầu tiên nghe anh mình là Parley P. Pratt thuyết giảng phúc âm được phục hồi trước đó sáu tuần lễ. Điều mặc khải này được nhận ở nhà của Peter Whitmer Sr.

1-4, Những người trung thành trở thành con cái của Thượng Đế qua Sự Chuộc Tội; 5-9, Việc thuyết giảng phúc âm sửa soạn con đường cho Sự Tái Lâm; 10-12, Lời Tiên Tri có được bởi quyền năng của Đức Thánh Linh.

“ORSON, con trai của ta, hãy lắng tai nghe và chú ý đến những điều mà ta, Đức Chúa Trời, sẽ nói với người, ta là Giê Su Ky Tô, Đấng Cứu Chuộc của người;

2 Là “sự sáng và sự sống của thế gian, là sự sáng soi trong tối tăm, và tối tăm chẳng hề hiểu nó.

3 Là Đấng “yêu thương thế gian đến nỗi ^bngười phải ‘hy sinh mạng sống của mình, để tất cả những ai tin đều có thể trở thành “con cái của Thượng Đế. Vậy nên người là con của ta;

4 Và “phước thay cho người vì người đã tin;

5 Và càng phước thay cho người vì người đã được ta “kêu gọi để thuyết giảng phúc âm của ta—

6 Để cất cao tiếng nói lên như bằng tiếng vang của kèn đồng, vừa ngân dài vừa lớn, và “kêu gào sự hồi cải của thế hệ gian

16c Giảng 6:63.

17a MTO 25:1-13.

SHDTT Chàng Rể.

18a KHuyền 22:20.

SHDTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

34 1a SHDTT Pratt, Orson.

2a Giảng 1:1-5.

SHDTT Ánh Sáng,

Ánh Sáng của

Đấng Ky Tô.

3a Giảng 3:16; 15:13.

SHDTT Yêu Thương,

Yêu Mến.

b SHDTT Đấng

Cứu Chuộc.

c SHDTT Chuộc Tội;

Cứu Chuộc.

d Giảng 1:9-12;

RôMa 8:14, 16-17;

MôiSe 6:64-68.

SHDTT Con Trai

và Con Gái của

Thượng Đế.

4a Giảng 20:29.

5a SHDTT Kêu Gọi, Được

Thượng Đế Kêu

Gọi, Sự Kêu Gọi.

6a GLGU 6:9.

đổi và ngược ngạo này, và sửa soạn con đường của Chúa cho ^bsự tái lâm của Ngài.

7 Vì này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, đã gần đến "lúc ta sẽ ngự đến trong một ^bđám mây với quyền năng và vinh quang lớn lao.

8 Và ngày ta đến sẽ là một "ngày vĩ đại, vì mọi quốc gia sẽ ^brun sọt.

9 Nhưng trước ngày vĩ đại đó đến thì mặt trời sẽ tối sầm lại, và mặt trăng sẽ đổi ra máu; và các ngôi sao sẽ không chiếu ánh sáng nữa, và một số các ngôi sao sẽ sa xuống, và những sự

hủy diệt lớn lao đang chờ đợi kẻ tà ác.

10 Vậy nên, hãy cất cao tiếng nói của mình và "chớ tiếc lời, vì Đức Chúa Trời đã phán; vậy người hãy tiên tri, và những lời tiên tri ấy sẽ được ^bquyền năng của Đức Thánh Linh ban cho.

11 Và nếu người trung thành, thì này, ta sẽ ở cùng người cho tới khi ta đến—

12 Và thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, ta sẽ chóng đến. Ta là Chúa của người và là Đấng Cứu Chuộc của người. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 35

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, ở tại hay gần Fayette, New York, ngày 7 tháng Mười Hai năm 1830. Vào lúc này Vị Tiên Tri hầu như bận rộn mỗi ngày trong việc phiên dịch Kinh Thánh. Việc phiên dịch đã được bắt đầu vào đầu tháng Sáu năm 1830, và cả Oliver Cowdery và John Whitmer đều phục vụ với tư cách là những người biên chép. Vì giờ đây họ đã được kêu gọi vào các bổn phận khác, nên Sidney Rigdon được kêu gọi bằng sự chỉ định thiêng liêng để phục vụ với tư cách là người biên chép của Vị Tiên Tri trong công việc này (xem câu 20). Như là một lời giới thiệu phân ghi chép về điều mặc khải này, lịch sử của Joseph Smith nói: "Vào tháng Mười Hai, Sidney Rigdon có đến [từ Ohio] cầu vấn Chúa, và cùng đi với ông có Edward Partridge. . . . Không bao lâu sau khi hai người anh em này đến, Chúa đã phán như vậy."

1-2, Cách thức con người có thể trở thành con trai của Thượng Đế;

3-7, Sidney Rigdon được kêu gọi để làm phép báp têm và truyền giao

<p>6b SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự. 7a KHuyền 1:3. b LuCa 21:27.</p>	<p>8a GiôÊn 2:11; MLChi 4:5; GLGƯ 43:17-26. SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê</p>	<p>Su Ky Tô, Sự. b ÊSai 64:2. 10a ÊSai 58:1. b 2 PERơ 1:21.</p>
---	--	---

Đức Thánh Linh; 8-12, Các điều kiện triệu và các phép lạ được thực hiện qua đức tin; 13-16, Các tội tớ của Chúa sẽ sàng sảy các quốc gia bằng quyền năng của Thánh Linh; 17-19, Joseph Smith nắm giữ các chìa khóa của những điều kín nhiệm; 20-21, Những người chọn lọc sẽ đương nổi ngày Chúa đến; 22-27, Y Sơ Ra Ên sẽ được cứu.

HÃY lắng nghe tiếng nói của "Chúa, Thượng Đế của các ngươi, là ^bAn Pha và Ô Mê Ga, là ban đầu và cuối cùng, "lộ trình của Ngài là một vòng tròn vĩnh cửu; là Đấng "hôm nay cũng như hôm qua và cho đến đời đời không hề thay đổi.

2 Ta là Giê Su Ky Tô, Con của Thượng Đế, là Đấng đã bị "đóng đinh trên thập tự giá vì tội lỗi của thế gian, nhất là tất cả những ai biết ^btin vào danh ta, để họ có thể trở thành "con trai của Thượng Đế và làm "một trong ta, như ta làm "một trong Đức Chúa Cha, như Đức Chúa Cha làm một trong ta, để tất cả chúng ta đều có thể làm một.

3 Đây, thật vậy, thật vậy, ta nói với tội tớ Sidney của ta đây, ta

đã xem xét ngươi và các việc làm của ngươi. Ta đã nghe lời cầu nguyện của ngươi, và đã chuẩn bị ngươi cho một công việc lớn lao hơn.

4 Ngươi được ban phước lành, vì ngươi sẽ làm những công việc lớn lao. Đây, ngươi được phái đi, giống như "Giăng, để sửa soạn con đường trước ta, và trước ^bÊ Li là Đấng sẽ đến, và ngươi không hay biết.

5 Ngươi đã làm phép báp têm bằng nước cho sự hối cải, nhưng họ đã "không nhận được Đức Thánh Linh;

6 Nhưng giờ đây, ta ban cho ngươi một lệnh truyền rằng ngươi sẽ "làm phép báp têm bằng nước, và họ sẽ nhận được ^bĐức Thánh Linh qua phép đặt "tay, giống như các sứ đồ thời xưa vậy.

7 Và chuyện rằng, trong xứ này sẽ có một công việc lớn lao, đặc biệt là ở giữa "những người Dân Ngoại, vì sự rồ dại và những chuyện khả ố của họ sẽ bị phơi bày ra trước mắt mọi người.

8 Vì ta là Thượng Đế, và tay ta đâu có "ngắn; và ta sẽ cho những ai ^btin ở danh ta được thấy

35 1a SHĐTT Chúa.

b KHuyền 1:8.
SHĐTT An Pha
và Ô Mê Ga.

c 1 NêPhi 10:19;
GLGƯ 3:2.

d HBRơ 13:8;
GLGƯ 38:1-4; 39:1-3.

2a SHĐTT Đóng
Đinh Trên Thập
Tự Giá, Sự.

b GLGƯ 20:25; 45:5, 8.

c SHĐTT Con Trai
và Con Gái của
Thượng Đế.

d Giăng 17:20-23.
SHĐTT Đoàn Kết.

e SHĐTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn.

4a MLChi 3:1;
MTO 11:10;
1 NêPhi 11:27;

GLGƯ 84:27-28.

b 3 NêPhi 25:5-6;
GLGƯ 2:1; 110:13-15.

5a CVCSĐ 19:1-6.

6a SHĐTT Phép Báp Têm.
b SHĐTT Ân Tứ Đức
Thánh Linh.

c SHĐTT Phép Đặt Tay.
7a SHĐTT Dân Ngoại.

8a ÊSai 50:2; 59:1.

b SHĐTT Tin.

‘những phép lạ, ^dnhững điềm triệu, và những điều kỳ diệu.

9 Và kẻ nào lấy ^ađức tin mà cầu xin điều ấy trong danh ta thì họ sẽ ^bxua đuổi được ^cquỷ dữ; họ sẽ ^dchữa lành người bệnh; họ sẽ khiến cho người mù thấy được, người điếc nghe được, người câm nói được, và người què đi được.

10 Và sẽ chóng đến lúc, khi mà những điều vĩ đại phải được phô bày cho con cái loài người thấy;

11 Nhưng nếu ^akhông có đức tin sẽ chẳng có điều gì được phô bày, ngoại trừ ^bnhững sự tiêu điều của ^cBa Bi Lôn, là nước đã khiến mọi quốc gia phải uống rượu ^dthông dâm thịnh nộ của nó.

12 Và ^achẳng có kẻ nào làm điều tốt, ngoại trừ những ai sẵn sàng tiếp nhận phúc âm trọn vẹn của ta mà ta đã phổ biến cho thế hệ này.

13 Vậy nên ta kêu gọi ^anhững vật yếu kém trong thế gian này, ^bnhững kẻ ít học và bị khinh rẻ, hãy sàng sảy các quốc gia bằng quyền năng của Thánh Linh ta;

14 Và cánh tay của họ sẽ là cánh tay ta, và ta sẽ là ^acái mộc và cái khiên của họ; ta sẽ thất bại họ lại và họ sẽ chiến đấu anh dũng cho ta; và ^bkẻ thù của họ sẽ bị đập dưới chân; và ta sẽ để cho gươm của ta ^croi xuống vì lợi ích của họ, và ta sẽ bảo tồn họ bằng ^dngọn lửa phần nộ của ta.

15 Và ^anhững kẻ nghèo khó cùng ^bnhững người nhu mì sẽ được thuyết giảng phúc âm, và họ sẽ ^ctrông chờ ngày ta đến, vì ngày ấy đã ^dgần kề—

16 Và họ sẽ học biết chuyện ngụ ngôn về ^acây vả, vì ngay bây giờ mùa hè đã gần kề.

17 Và ta đã phổ biến phúc âm ^atrọn vẹn của ta qua tay tôi tớ ^bJoseph của ta; và trong sự yếu kém của hắn, ta đã ban phước lành cho hắn;

18 Và ta đã ban cho hắn ^anhững chìa khóa của sự kín nhiệm về những điều mà đã được ^bniêm phong, ngay cả những điều đã có từ lúc thế gian ^cmới được tạo dựng, và những điều sẽ xảy ra từ nay cho

<p>8c SHDTT Phép Lạ. d SHDTT Điềm Triệu. 9a SHDTT Đức Tin. b Mác 16:17. c Mác 1:21-45. d SHDTT Chữa Bệnh, Chữa Lành. 11a GLGƯ 63:11-12. b GLGƯ 5:19-20. c SHDTT Ba Bên, Ba Bi Lôn. d KHuyền 18:2-4. 12a RôMa 3:10-12; GLGƯ 33:4;</p>	<p>38:10-11; 84:49. 13a 1 CRTô 1:27; GLGƯ 1:19-23; 124:1. b CVCSĐ 4:13. 14a 2 SMEn 22:2-3. b GLGƯ 98:34-38. c GLGƯ 1:13-14. d GLGƯ 128:24. 15a MTO 11:5. b SHDTT Nhu Mì. c 2 PERơ 3:10-13; GLGƯ 39:23; 45:39; MốiSe 7:62. d GLGƯ 63:53.</p>	<p>16a MTO 24:32; GLGƯ 45:36-38; JS—MTO 1:38. SHDTT Điềm Triệu về Những Thời Kỳ. 17a GLGƯ 42:12. b GLGƯ 135:3. 18a GLGƯ 84:19. b ĐNEn 12:9; MTO 13:35; 2 NêPhi 27:10-11; ÊThe 4:4-7; JS—LS 1:65. c GLGƯ 128:18.</p>
---	--	---

tới ngày ta đến, nếu hấn biết ở trong ta, và bằng không thì ta sẽ đặt người khác lên thay thế hấn.

19 Vậy nên, hãy trông chừng hấn để đức tin của hấn không bị mất, và điều đó sẽ được “Đấng An Ủi, ^bĐức Thánh Linh, là Đấng thông hiểu mọi sự việc, ban cho.

20 Và ta ban cho người một lệnh truyền—là người phải “biên chép cho hấn; và các thánh thư sẽ được ban cho, như thể các thánh thư này ở trong lòng ta, cho sự cứu rỗi của ^bnhững người chọn lọc của ta;

21 Vì họ sẽ được nghe “tiếng nói của ta, và sẽ được trông thấy ta, và sẽ không say ngủ và sẽ ^bđương nổi ngày ta ^cđến; vì họ sẽ được làm nên thanh khiết, giống như ta ^dthanh khiết vậy.

22 Và giờ đây, ta nói cho “người hay, hãy ở lại với hấn; rồi hấn sẽ hành trình cùng với người. Đừng ruồng bỏ hấn, rồi thì những điều này chắc chắn sẽ được ứng nghiệm.

23 Và “khi các người không ghi

chép, này, hấn sẽ được ban cho để tiên tri; và người phải thuyết giảng phúc âm của ta và kêu cầu ^bcác thánh tiên tri để chứng minh cho những lời của hấn, theo như những lời đó sẽ được ban cho hấn.

24 Hãy “tuân giữ tất cả các giáo lệnh và các giao ước mà ràng buộc các người; rồi ta sẽ khiến cho các tầng trời ^brunng chuyển vì lợi ích của các người, và “Sa Tan sẽ run sợ, và Si Ôn sẽ ^dvui mừng trên các ngọn đồi và sẽ thịnh đạt;

25 Và “Y Sơ Ra Ên sẽ được ^bcứu vào kỳ định của ta; và nhờ “những chìa khóa mà ta đã ban cho, họ sẽ được dẫn dắt, và sẽ không còn bị lẫn lộn nữa.

26 Hãy nức lòng và vui mừng, “sự cứu chuộc của các người đã gần kề.

27 Chớ sợ hãi, hỡi đàn chiên nhỏ bé, “vương quốc là của các người cho đến khi ta tới. Này, ta sẽ chóng ^bđến. Quả thật vậy. A Men.

19a Giảng 14:16, 26; 15:26.
SHDĐT Đấng An Ủi.

b SHDĐT Đức
Thánh Linh.

20a Vị Tiên Tri vào lúc
này bạn với việc
phiên dịch Kinh
Thánh, mà qua công
việc này Sidney
Rigdon được kêu gọi
làm người biên chép.

b SHDĐT Chọn Lọc.

21a GiôĐn 2:11;
GLGŨ 43:17–25;
88:90; 133:50–51.

b MLChi 3:2–3.

c SHDĐT Tái Lâm
của Chúa Giê
Su Ky Tô, Sự.

d SHDĐT Thanh Khiết.

22a GLGŨ 100:9–11.

23a GIẢI THÍCH bất cứ lúc
nào Sidney Rigdon
không bạn với công
việc ghi chép.

b GIẢI THÍCH thánh thư.

24a GLGŨ 103:7.

b GLGŨ 21:6.

c 1 NêPhi 22:26.

d SHDĐT Vui Mừng,

Vui Vê.

25a SHDĐT Y Sơ Ra Ên.

b ÊSai 45:17;
1 NêPhi 19:15–16;
22:12.

c SHDĐT Chìa Khóa của
Chức Tư Tế, Các.

26a LuCa 21:28.

27a SHDĐT Vương Quốc
của Thượng Đế
hay Vương Quốc
Thiên Thượng.

b KHuyền 22:20.

TIẾT 36

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Edward Partridge, gần Fayette, New York, ngày 9 tháng Mười Hai năm 1830 (xem tiêu đề của tiết 35). Lịch sử của Joseph Smith nói rằng Edward Partridge “là một tấm gương về lòng mộ đạo và là một trong những người vĩ đại của Chúa.”

1-3, Chúa đặt tay Ngài lên Edward Partridge qua bàn tay của Sidney Rigdon; 4-8, Người nào mà nhận được phúc âm và chức tư tế đều sẽ được kêu gọi đi thuyết giảng.

Đức Chúa Trời, “Đấng Toàn Năng của Y Sơ Ra Ên, đã phán như vậy: Nay, ta nói cho người hay, hỡi tôi tớ ^bEdward của ta, người được ban phước lành và tội lỗi của người được tha và người được kêu gọi để thuyết giảng phúc âm của ta như thể tiếng vang của kèn đồng vậy;

2 Và ta sẽ đặt “tay ta lên người qua bàn tay của tôi tớ ta là Sidney Rigdon, và người sẽ nhận được Thánh Linh của ta, là Đức Thánh Linh ngay cả là ^bĐấng An Ủi, là Đấng sẽ dạy người “những điều bình an của vương quốc;

3 Và người sẽ rao truyền những điều đó bằng tiếng nói thật lớn mà rằng: Hô Sa Na, phước thay danh Thượng Đế tối cao.

4 Và giờ đây, ta ban cho người sự kêu gọi và giáo lệnh này liên quan tới tất cả mọi người—

5 Rằng tất cả ai đến trước mặt các tôi tớ của ta là Sidney Rigdon và Joseph Smith, Jr., để nắm lấy sự kêu gọi và giáo lệnh này, đều phải được “sắc phong và phái đi ^bthuyết giảng phúc âm vĩnh viễn trong các quốc gia—

6 Rao gọi sự hồi cải, và nói rằng: Hãy tự “cứu mình khỏi thể hệ ngoan cố này, và hãy ra khỏi lửa, hãy ghét bỏ tất cả ^bnhững y phục bị xác thịt làm tì vết.

7 Và giáo lệnh này phải được ban cho các anh cả của giáo hội ta, để người nào chấp nhận nó bằng một tấm lòng duy nhất thì có thể được sắc phong và được phái đi như ta đã phán.

8 Ta là Giê Su Ky Tô, Con của Thượng Đế; vậy hãy thất lạng thật chặt và ta sẽ bắt thần tới “đền thờ của ta. Quả thật vậy. A Men.

36 1a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô; Giê Hô Va.
b GLGƯ 41:9-11.
2a SHDTT Phép Đặt Tay.

b SHDTT Đấng An Ủi; Đức Thánh Linh.
c GLGƯ 42:61.
5a GLGƯ 63:57.
SHDTT Sắc Phong.

b SHDTT Thuyết Giảng.
6a CVCSD 2:40.
b GiuĐe 1:23.
8a MLChi 3:1.

TIẾT 37

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, gần Fayette, New York, tháng Mười Hai năm 1830. Trong điều mặc khải này, giáo lệnh đầu tiên được ban cho về sự quy tụ trong gian kỳ này.

1-4, Các Thánh Hữu được kêu gọi phải quy tụ lại ở Ohio.

NÀY, ta nói cho các người hay rằng, ta thấy không còn cần thiết để các người “phiên dịch nữa cho tới khi nào các người đi tới Ohio, và điều này bởi tại kẻ thù và vì lợi ích của các người.

2 Và lại nữa, ta nói cho các người hay rằng, các người chớ nên ra đi trước khi các người thuyết giảng xong phúc âm của ta tại những vùng đất đó và đã hoàn toàn củng cố giáo hội tại

nơi nào giáo hội được thành lập, nhất là tại “Colesville; vì này, họ cầu nguyện lên ta với nhiều đức tin.

3 Và lại nữa, ta ban một giáo lệnh cho giáo hội rằng, ta thấy cần thiết là họ phải quy tụ lại với nhau tại “Ohio, để chuẩn bị sẵn sàng cho lúc tôi trở ta là Oliver Cowdery trở lại với họ.

4 Này, đây là sự thông sáng, và mọi người hãy tự “chọn lấy cho đến khi ta đến. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 38

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Fayette, New York, ngày 2 tháng Giêng năm 1831. Dịp này xảy ra tại một đại hội của Giáo Hội.

1-6, Đấng Ky Tô sáng tạo vạn vật; 7-8, Ngài ở giữa Các Thánh Hữu của Ngài, là những người sẽ sớm thấy Ngài; 9-12, Mọi xác thịt đều bại hoại trước mắt Ngài; 13-22, Ngài đã dành sẵn một vùng đất hứa cho Các Thánh Hữu của Ngài cho thời tại thế lẫn thời vĩnh cửu; 23-27, Các Thánh Hữu được truyền lệnh là phải thành một và

quý mến nhau như anh em; 28-29, Chiến tranh được tiên đoán; 30-33, Các Thánh Hữu sẽ được ban cho quyền năng từ trên cao và sẽ phải đi đến với mọi quốc gia; 34-42, Giáo Hội được truyền lệnh là phải chăm sóc người nghèo và người túng thiếu, và tìm kiếm các của cải vĩnh cửu.

37 1a GIẢI THÍCH VIỆC
phiên dịch Kinh
Thánh đã được
tiến hành.

2a GLGƯ 24:3; 26:1.
3a GIẢI THÍCH TIỂU BANG
Ohio.
GLGƯ 38:31-32.

4a SHDTT Quyền
Tự Quyết.

CHÚA có phán như vậy, ngay cả là Thượng Đế của các người, tức là Giê Su Ky Tô, “ĐẮNG HẰNG HỮU Vĩ Đại, là An Pha và Ô Mê Ga, là ^bban đầu và cuối cùng, chính là Đấng đã ngắm nhìn sự mênh mông của vĩnh cửu, và tất cả ^cmuôn quân thiên thần trên trời ^dtrước khi thể gian được ^etạo dựng.

2 Chính là Đấng ^abiết hết mọi vật, vì ^btất cả mọi vật đều ở trước mắt ta;

3 Chính ta là Đấng đã phán, và thể gian được ^atạo dựng, và mọi vật hết thấy đều do ta mà có.

4 Chính ta là Đấng đã đem “Si Ôn của Hê Nóc vào trong lòng ta; và thật vậy, ta nói, tất cả những ai đã ^btin vào danh ta, vì ta là Đấng Ky Tô, và trong danh riêng của ta, nhờ ^cmáu của ta đã đổ ra, ta đã biện hộ cho họ trước mặt Đức Chúa Cha.

5 Nhưng này, phần còn lại là “những kẻ tà ác mà ta đã giữ trong ^bxiềng xích của bóng tối cho đến ngày ^cphán xét vĩ đại, là lúc tận thế sẽ đến;

6 Và cũng vậy, ta sẽ khiến những kẻ tà ác bị giam giữ, là những kẻ không chịu nghe tiếng nói của ta mà còn chai đá trong lòng, và khốn thay, khốn thay, khốn thay cho số phận bất hạnh của chúng!

7 Nhưng này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, ^amắt ta đang nhìn các người. Ta đang ở ^bgiữa các người, và các người không thể thấy được ta;

8 Nhưng sẽ sắp đến ngày các người ^anhìn thấy được ta và biết rằng ta hiện hữu, vì tấm màn của sự tối tăm sắp được xé ra, và kẻ nào không được ^bthanh khiết sẽ không ^cđương nổi ngày đó.

9 Vậy nên, hãy thất lạng thật chặt và hãy chuẩn bị sẵn. Này, ^avương quốc là của các người, và kẻ thù sẽ không thắng được.

10 Thật vậy, ta nói cho các người hay, các người ^athanh sạch, nhưng không phải tất cả đâu, và không một ai khác mà ta thực sự ^bhài lòng;

11 Vì tất cả mọi ^axác thịt đều bại hoại trước mắt ta; và quyền

38 1a SHĐTT TA LÀ ĐẮNG HẰNG HỮU.
 b KHuyền 1:8.
 c GLGƯ 45:1.
 d SHĐTT Cuộc Sống Tiền Dương Thế.
 e TThiên 90:2.
 2a GLGƯ 88:41; MóiSe 1:35.
 SHĐTT Đấng Toàn Tri.
 b CNgôn 5:21; 2 NêPhi 9:20.
 3a TThiên 33:6-9.
 SHĐTT Sáng Tạo.
 4a ĐBSJ STKÝ14:25-40 (Phụ Lục);

GLGƯ 45:11-14; 76:66-67; 84:99-100;
 MóiSe 7:18-21.
 SHĐTT Si Ôn.
 b GLGƯ 20:25; 35:2; 45:3-5.
 c SHĐTT Chuộc Tội.
 5a SHĐTT Bất Chính, Bất Công.
 b 2 PERơ 2:4; GiuĐe 1:6.
 SHĐTT Ngục Giời.
 c SHĐTT Phán Xét Cuối Cùng, Sự.
 7a GLGƯ 1:1.
 b GLGƯ 6:32; 29:5.

8a KHuyền 22:4-5.
 SHĐTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.
 b SHĐTT Thanh Khiết.
 c MLChi 3:2.
 9a LuCa 6:20.
 SHĐTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.
 10a SHĐTT Thanh Sạch và Không Thanh Sạch.
 b GLGƯ 1:30.
 11a ÊSai 1:3-4; GLGƯ 33:4.

năng của ^bbóng tối đang chế ngự thế gian, giữa con cái loài người, trước sự hiện diện của muôn quân trên trời—

12 Khiến cho sự im lặng ngự trị, và tất cả vinh cử bị ^ađau khổ, và ^bcác thiên sứ đang chờ đợi lệnh truyền vĩ đại để ^cgặt hết thế gian, để gom góp ^dcỏ dại đem ^eđốt; và này, kẻ thù đang liên kết với nhau.

13 Và giờ đây, ta cho các người thấy một điều kín nhiệm, một việc đang xảy ra trong những phòng kín, để mang lại cả ^asự hủy diệt cho các người sau một thời gian, và các người không biết đâu;

14 Nhưng giờ đây ta nói điều đó cho các người hay, và các người được ban phước lành, chẳng phải vì sự bất chính của các người và cũng chẳng phải vì trong lòng các người chẳng tin; vì quả thật một số các người có tội trước mặt ta, nhưng ta sẽ thương xót cho sự yếu kém của các người.

15 Vậy nên, từ nay các người hãy ^a mạnh mẽ; ^bchớ sợ hãi, vì vương quốc là của các người.

16 Và vì sự cứu rỗi của các người mà ta ban cho các người một giáo lệnh, vì ta đã nghe những lời cầu nguyện của các người, và ^anhững người nghèo

đã than van trước mắt ta, và ta đã tạo nên ^bnhững kẻ giàu có, và tất cả mọi xác thịt đều là của ta, và ta chẳng hề ^cvị nể ai.

17 Và ta đã làm cho thế gian được giàu có, và này, thế gian là ^abộ gác chân của ta, vậy nên một lần nữa ta sẽ đứng trên đó.

18 Và ta đưa tay ra chiếu cố ban cho các người những của cải lớn lao hơn, ngay cả một vùng đất hứa, một vùng đất tràn đầy sữa mật mà trên đó sẽ không có sự rửa sả khi Chúa đến;

19 Ta sẽ ban đất đó cho các người làm đất thừa hưởng của mình, nếu các người biết tìm kiếm nó với tất cả tấm lòng mình.

20 Và đây sẽ là giao ước của ta lập với các người, các người sẽ nhận đất đó làm đất thừa hưởng của mình, và để cho con cháu các người ^a thừa hưởng mãi mãi, chừng nào thế gian này còn tồn tại, và các người sẽ có đất ấy lại trong vinh cử, và nó sẽ không qua đi nữa.

21 Nhưng thật vậy, ta nói cho các người hay, cuối cùng các người sẽ không có vua, cũng không có người cai trị nữa, vì ta sẽ là ^avua của các người và chăm sóc các người.

22 Vậy nên, hãy nghe tiếng

11 *b* MiChê 3:6;
GLGU 112:23;
MôiSe 7:61-62.
12*a* MôiSe 7:41.
b GLGU 86:3-7.
c SHDTT Mùa Gặt.
d GLGU 88:94;
101:65-66.

e MTO 13:30.
13*a* GLGU 5:32-33.
15*a* SHDTT Can Đâm.
b SHDTT Sợ Hãi—
Sợ loài người.
16*a* MôSiA 4:16-18.
b 1 SMÊn 2:7.
c CVCSD 10:34;

MRNi 8:11-12;
GLGU 1:34-35.
17*a* 1 NêPhi 17:39;
ARHam 2:7.
20*a* GLGU 45:58.
21*a* XCRi 14:9;
2 NêPhi 10:14;
AnMa 5:50.

nói của ta và “đi theo ta, rồi các người sẽ trở thành dân ^btự do, và các người sẽ không có luật pháp nào khác ngoài luật pháp của ta khi ta đến, vì ta là ‘Đấng ban hành luật pháp cho các người, và có gì cản nổi tay ta đâu?

23 Nhưng, thật vậy, ta nói cho các người hay, hãy “dạy dỗ lẫn nhau theo như chức vụ mà ta đã chỉ định cho các người;

24 Và mọi người phải “quý mến anh em mình như chính mình vậy, và phải thực hành ^bđức hạnh và ‘sự thánh thiện trước mắt ta.

25 Và lại nữa ta nói cho các người hay, mọi người phải quý mến anh em mình như chính mình vậy.

26 Vì trong số các người có ai có mười hai đứa con trai và không thiên vị đứa nào, và chúng đều vâng lời phục vụ mình, mà lại đi bảo một đứa rằng: Con hãy bận áo dài và ngồi đây; rồi bảo đứa khác: Con hãy bận áo rách và ngồi đằng kia—đoạn ngắt các con mình mà bảo rằng mình là một người công bình hay sao?

27 Nay, ta ban cho các người câu chuyện này như là một ngụ

ngôn, và nó cũng giống như ta vậy, ta nói cho các người hay, hãy hiệp làm “một; và nếu các người không hiệp làm một thì các người không phải là của ta.

28 Và lại nữa, ta nói cho các người hay rằng, kẻ thù trong các phòng kín đang tìm cách lấy “mạng sống các người.

29 Các người nghe nói về “chiến tranh ở các xứ xa xôi, và các người nói rằng sẽ sớm có chiến tranh lớn ở các xứ xa xôi, nhưng các người chẳng biết lòng dân tại xứ sở mình.

30 Ta nói cho các người biết những điều này, vì những lời cầu nguyện của các người; vậy nên, hãy “tích lũy ^bsự khôn ngoan trong lòng mình, kẻo sự tà ác của con người tiết lộ những điều này cho các người biết bằng sự tà ác của họ, bằng cách là sẽ nói vào tai các người với một tiếng nói lớn hơn tiếng nói sẽ làm trái đất rung chuyển; nhưng nếu các người đã chuẩn bị rồi thì các người sẽ không sợ hãi.

31 Và để cho các người thoát khỏi quyền năng của kẻ thù và được quy tụ về với ta thành một dân tộc ngay chính, không “tì vết và không chê trách được—

22a Giảng 10:27.
 b SHĐT Chúa Giê Su Ky Tô—Sự trị vì Thời Kỳ Ngàn Năm của Đấng Ky Tô.
 c ÊSai 33:22; MiChê 4:2; GLGŨ 45:59.
 23a GLGŨ 88:77-79, 118, 122.

SHĐT Giảng Dạy, Giảng Viên.
 24a PTLKý 17:20; 1 CRTô 4:6.
 b GLGŨ 46:33.
 SHĐT Đức Hạnh.
 c SHĐT Thánh Thiện, Sự.
 27a Giảng 17:21-23; 1 CRTô 1:10;

ÊPSô 4:11-14; 3 NêPhi 11:28-30; MôiSe 7:18.
 SHĐT Đoàn Kết.
 28a GLGŨ 5:33; 38:13.
 29a GLGŨ 45:26, 63; 87:1-5; 130:12.
 30a JS—MŨO 1:37.
 b SHĐT Khôn Ngoan.
 31a 2 PERô 3:14.

32 Vậy nên, vì lý do này, ta ban cho các người lệnh truyền rằng các người phải đi đến "Ohio; và nơi đó ta sẽ ban cho các người ^bluật pháp của ta; và nơi đó các người sẽ được ^cban cho quyền năng từ trên cao;

33 Và từ nơi đó, những người mà ta muốn sẽ "đi đến tất cả các quốc gia, và họ sẽ được cho biết những điều gì họ phải làm; vì ta có một công việc vĩ đại tích trữ trong kho, vì Y Sơ Ra Ên sẽ được ^bcứu, và ta sẽ dẫn dắt họ đi bất cứ nơi nào ta muốn, và không có quyền năng nào ^ccản trở được tay ta.

34 Và giờ đây, ta ban cho giáo hội trong những phần đất này một lệnh truyền rằng một số người trong bọn họ phải được chỉ định, và họ phải được chỉ định bởi "tiếng nói của giáo hội;

35 Và họ sẽ chăm sóc đến những người nghèo khổ và những người túng thiếu, giúp đỡ và ^ccứu trợ họ, để họ không còn đau khổ nữa; và gửi họ tới nơi mà ta đã truyền lệnh cho họ;

36 Và đây là công việc của họ, để quản trị các công việc thuộc về tài sản của giáo hội này.

37 Và những ai có trang trại mà không thể bán được, thì hãy

bỏ lại hoặc cho mượn nếu điều đó tốt cho họ.

38 Hãy chú tâm rằng mọi vật đều được bảo tồn, và khi nào có người "được ban cho quyền năng từ trên cao và được phái đi, thì tất cả những vật này sẽ được thu góp về trung tâm của giáo hội.

39 Và nếu các người tìm kiếm "những của cải mà Đức Chúa Cha muốn ban cho các người, thì các người sẽ là những người giàu có nhất trong tất cả mọi người, vì các người sẽ có những của cải vĩnh cửu; và sự thật là ^bnhững của cải của thế gian này là của ta ban cho; nhưng phải đề phòng ^ctính kiêu ngạo, kéo các người sẽ trở thành như "đàn Nê Phi thời xưa.

40 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người một lệnh truyền rằng tất cả mọi người, kể cả các anh cả, thầy tư tế, thầy giảng, và tín hữu, phải bắt tay vào việc với tất cả khả năng và sức lao động của "bàn tay mình, để chuẩn bị và hoàn thành những điều ta đã truyền lệnh.

41 Hãy để cho lời "thuyết giảng của mình thành tiếng ^bcảnh cáo, mọi người hãy làm

32^a GLGU 37:3.

^b GLGU 42.

^c LuCa 24:49;
GLGU 39:15;
95:8; 110:9-10.

33^a SHDT Công Việc
Truyền Giáo.

^b ÊSai 45:17;
GRMi 30:10;

GLGU 136:22.

^c ĐNÊn 4:35.

34^a SHDT Ứng
Thuận Chung.

35^a SHDT An Lạc,
An Sinh.

38^a SHDT Thiên Ân.

39^a GCốp 2:17-19;
GLGU 11:7.

^b AGHê 2:8.

^c SHDT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hành.

^d MRNi 8:27.

40^a 1 CRTô 4:12.

41^a SHDT Thuyết Giảng.

^b SHDT Cảnh Cáo.

như vậy với người lân cận mình, bằng sự êm ái và nhu mì.

42 Và các người hãy “lánh xa những kẻ tà ác. Hãy tự cứu lấy

mình. Hãy thanh sạch các người là kẻ mang bình chứa của Chúa. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 39

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho James Covill, tại Fayette, New York, ngày 5 tháng Giêng năm 1831. James Covel, người đã từng là một mục sư Methodist trong khoảng bốn mươi năm, giao ước với Chúa rằng ông sẽ tuân theo bất cứ lệnh truyền nào Chúa ban cho ông qua Tiên Tri Joseph.

1–4, Các Thánh Hữu có quyền năng trở thành con cái của Thượng Đế; 5–6, Tiếp nhận phúc âm là tiếp nhận Đấng Ky Tô; 7–14, James Covel được truyền lệnh phải chịu phép báp têm và làm việc trong vườn nho của Chúa; 15–21, Các tôi tớ của Chúa phải thuyết giảng phúc âm trước Sự Tái Lâm; 22–24, Những ai tiếp nhận phúc âm sẽ được quy tụ lại trong thời tại thế lần thời vĩnh cửu.

HÃY nghe đây và hãy lắng nghe tiếng nói của Ngài là Đấng hằng hữu từ suốt “vĩnh cửu này đến suốt vĩnh cửu khác, ^bĐấng Hằng Hữu Vi Đại, là Giê Su Ky Tô—

2 Là “sự sáng và sự sống của thế gian; là sự sáng soi trong tối tăm, và tối tăm chẳng hề hiểu nó;

3 Chính ta là Đấng đã đến trong “thời trung thế với dân của ta, và dân của ta không tiếp nhận ta;

4 Còn đối với tất cả những ai đã tiếp nhận ta thì ta đã đều ban cho quyền năng để trở thành “con trai của ta; và ta cũng sẽ ban cho tất cả những ai tiếp nhận ta quyền năng để trở thành con trai của ta.

5 Và thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, kẻ nào “tiếp nhận phúc âm của ta là tiếp nhận ta; còn kẻ nào không tiếp nhận phúc âm của ta tức là không tiếp nhận ta.

6 Và đây là “phúc âm của ta— sự hồi cải và phép báp têm bằng nước, và rồi đến ^bphép báp têm bằng lửa và bằng Đức Thánh

42a ÊSai 52:11.
39 1a HBRơ 13:8;
 GLGƯ 20:12;
 35:1; 38:1–4.
 b XÊDTKý 3:14.
 SHDTT Giê Hô Va.
 2a SHDTT Ánh Sáng,
 Ánh Sáng của

Đấng Ky Tô.
 3a GLGƯ 20:26;
 MốiSe 6:57, 62.
 4a Giảng 1:12.
 SHDTT Con Trai
 và Con Gái của
 Thượng Đế.
 5a Giảng 13:20.

6a SHDTT Hồi Cải;
 Phép Báp Têm;
 Phúc Âm.
 b SHDTT Đức Thánh
 Linh;
 Sinh Ra Lần Nữa,
 Được Thượng
 Đế Sinh Ra.

Linh, hay là Đấng An Ủi, là Đấng bày tỏ mọi điều và ‘dạy những điều bình an của vương quốc.

7 Và giờ đây, này, ta nói cho người hay, hỡi tôi tớ “James của ta, ta đã xem những việc làm của người và ta biết người.

8 Và thật vậy, ta nói cho người hay, lòng người hiện ngay thẳng trước mặt ta lúc này; và này, ta đã ban những phước lành lớn lao lên đầu người;

9 Tuy nhiên, người đã cảm thấy sự buồn rầu lớn lao, vì người đã chối bỏ ta nhiều lần, vì tính kiêu ngạo của người và những nỗi lo lắng “trần tục.

10 Nhưng này, ngày giải thoát của người đã đến, nếu người chịu lắng nghe tiếng nói của ta phán cùng người rằng: Hãy đứng dậy, và “chịu phép báp têm, và làm sạch tội lỗi mình đi, trong khi cầu khẩn danh ta, rồi người sẽ nhận được Thánh Linh của ta và một phước lành lớn lao mà người chưa từng bao giờ biết đến.

11 Và nếu người làm như vậy thì ta đã chuẩn bị cho người một công việc lớn lao hơn. Người sẽ thuyết giảng phúc âm trọn vẹn của ta, mà ta đã phổ biến ra trong những ngày sau cùng này, đó là giao ước mà ta đã phổ biến ra để “phục hồi dân của ta là gia tộc Y Sơ Ra Ên.

12 Và chuyện rằng, quyền năng sẽ “ở trên người; người sẽ có đức tin lớn lao, và ta sẽ ở cùng người và đi trước mặt người.

13 Người được kêu gọi đến “làm việc trong vườn nho của ta và xây dựng giáo hội của ta, và ‘đem lại Si Ôn để nó được vui mừng trên các ngọn đồi và được “thịnh đạt.

14 Này, thật vậy, thật vậy, ta nói với người rằng người không được kêu gọi để đi về các xứ miền đông, mà người được kêu gọi để đi đến Ohio.

15 Và chừng nào dân của ta quy tụ lại ở Ohio, thì ta đã dành sẵn một “phước lành mà con cái loài người chưa bao giờ biết đến, và phước lành đó sẽ trút lên đầu họ. Và từ đó, họ được chỉ định sẽ đi đến ‘tất cả ‘các quốc gia.

16 Này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay rằng dân chúng ở Ohio cầu gọi đến ta với nhiều đức tin vì nghĩ rằng ta sẽ rút tay ta lại trong sự đoán phạt các quốc gia, nhưng ta không thể phủ nhận lời nói của ta được.

17 Vậy nên, hãy bắt tay vào việc với hết khả năng của mình và hãy kêu gọi những người làm công trung thành đến vườn

6c GLGU 42:61.

7a GLGU 40:1.

9a MTO 13:22.

10a GLGU 40.

SHDTT Phép Báp Têm.

11a SHDTT Y Sơ Ra Ên—

Sự quy tụ của

Y Sơ Ra Ên.

12a 2 CRTô 12:9.

13a MTO 20:1-16.

b ÊSai 52:8.

c GLGU 117:7.

15a GLGU 38:32;

95:8; 110:8-10.

b GLGU 1:2.

c SHDTT Công Việc

Truyền Giáo.

nho của ta, để nó có thể được "tỉa xén lần cuối.

18 Và chừng nào họ biết hồi cải và nhận phúc âm trọn vẹn của ta, và được thánh hóa, thì ta sẽ rút tay ta lại trong "sự đoán phạt.

19 Vậy nên, hãy ra đi và cất cao giọng nói lên rằng: Vương quốc thiên thượng đã gần kề, và reo lên: Hô Sa Na, phước thay danh Thượng Đế Tối Cao!

20 Hãy ra đi làm phép báp têm bằng nước, và chuẩn bị con đường trước mặt ta cho lúc ta "đến;

21 Vì thời gian ấy đã gần kề rồi; "ngày giờ nào không một ai

"biết được; nhưng chắc chắn nó sẽ đến.

22 Và kẻ nào tiếp nhận những điều này tức là tiếp nhận ta; và họ sẽ được quy tụ lại cùng ta trong thời tại thế lần thời vĩnh cửu.

23 Và lại nữa, chuyện rằng tất cả những ai được người làm báp têm bằng nước, người phải đặt "tay lên họ, rồi họ sẽ nhận được "ân tứ Đức Thánh Linh, và sẽ "trông chờ những điềm triệu của ngày ta "đến, và họ sẽ nhận biết ta.

24 Đây ta sẽ chóng đến. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 40

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, tại Fayette, New York, ngày 6 tháng Giêng năm 1831. Trước khi phiên ghi chép điều mặc khải này, lịch sử của Vị Tiên Tri có nói: "Vì James [Covel] chối bỏ lời của Chúa, và quay trở lại với những nguyên tắc và những người trước kia của hắn, nên Chúa ban cho tôi và Sidney Rigdon điều mặc khải sau đây" (xem tiết 39).

1–3, Sự sợ bị ngược đãi bắt bớ và những nỗi lo lắng trần tục khiến có sự chối bỏ phúc âm.

NÀY, thật vậy, ta nói cho các người hay, lòng của tôi tớ "James Covel của ta đã ngay thẳng

trước mặt ta, vì hắn đã giao ước với ta là sẽ tuân theo lời của ta.

2 Và hắn đã "tiếp nhận lời của ta một cách vui sướng, nhưng liền sau đó quỷ Sa Tan đã cám dỗ hắn; và sự sợ bị "ngược đãi bắt bớ và những nỗi lo lắng trần

17a GCóp 5:61–75;
GLGƯ 24:19.

18a SHDTT Chúa
Giê Su Ky Tô—
Đấng Phán Xét.

20a SHDTT Tái Lâm
của Chúa Giê
Su Ky Tô, Sự.

21a MTO 24:36.
b JS—MTO 1:40.

23a SHDTT Phép Đặt Tay.
b SHDTT Ân Tứ Đức
Thánh Linh.

c KHuyền 3:3;
GLGƯ 35:15;
45:39–44.

d 2 PERơ 3:10–14.

40 1a GLGƯ 39:7–11.

2a Mác 4:16–19.

b MTO 13:20–22.
SHDTT Ngược
Đãi, Bắt Bớ.

tục đã khiến cho hẳn ‘chối bỏ đạo.

3 Vậy nên hẳn đã dứt bỏ giao

ước của ta, và ta chỉ còn cách đối xử với hẳn theo như điều ta thấy là đúng. A Men.

TIẾT 41

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Giáo Hội, tại Kirtland, Ohio, ngày 4 tháng Hai năm 1831. Điều mặc khải này chỉ thị cho Vị Tiên Tri và các anh cả của Giáo Hội phải cầu nguyện để nhận được “luật pháp” của Thượng Đế (xem tiết 42). Joseph Smith mới vừa từ New York đến Kirtland, và Lemna Copley, một tín hữu của Giáo Hội ở Thompson, Ohio gần đó, “đã yêu cầu Anh Joseph và Sidney [Rigdon] . . . sống với ông ta và ông ta sẽ cung cấp cho họ nhà cửa và lương thực.” Điều mặc khải sau đây làm sáng tỏ nơi nào Joseph và Sidney nên sống và cũng kêu gọi Edward Partridge làm giám trợ đầu tiên của Giáo Hội.

1–3, Các anh cả phải điều khiển Giáo Hội bằng tinh thần mặc khải; 4–6, Các môn đồ chân chính sẽ tiếp nhận và tuân giữ luật pháp của Chúa; 7–12, Edward Partridge được chỉ định làm vị giám trợ cho Giáo Hội.

HÃY lắng tai nghe, hỡi dân của ta, Chúa và Thượng Đế của các ngươi phán, các ngươi là những người mà ta vui vẻ “ban cho các phước lành lớn lao nhất trong tất cả mọi phước lành, các ngươi là những kẻ đã biết nghe ta; còn những ^bkẻ xưng danh ta mà không biết nghe ta, thì ta sẽ giáng ‘sự rửa

sả nặng nề nhất trong tất cả những sự rửa sả.

2 Hãy nghe đây, hỡi các ngươi là những anh cả trong giáo hội của ta là những người mà ta đã kêu gọi, này, ta ban cho các ngươi một lệnh truyền, các ngươi phải quy tụ lại để cùng “thỏa thuận về lời của ta;

3 Và qua lời cầu nguyện bởi đức tin của các ngươi, các ngươi sẽ nhận được “luật pháp của ta, ngõ hầu các ngươi có thể hiểu được cách để quản trị giáo hội của ta và làm cho mọi điều được đúng trước mặt ta.

4 Và ta sẽ là “Đấng cai trị các ngươi khi ta ^bđến; và này, ta sẽ

2c SHDTT Bội Giáo.
41 1a SHDTT Phước Lành, Ban Phước, Được Phước.
b GLGU 56:1–4; 112:24–26.
c PTLKý 11:26–28;

1 NêPhi 2:23.
2a SHDTT Đoàn Kết.
3a GLGU 42.
4a XCRi 14:9; GLGU 45:59.
SHDTT Chúa Giê Su
Ky Tô—Sự trị vì

Thời Kỳ Ngàn Năm của Đấng Ky Tô.
b SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.

chóng đến, và các người phải chú tâm rằng luật pháp của ta được tuân giữ.

5 Kẻ nào “nhận luật pháp của ta và làm theo nó, thì kẻ ấy là môn đồ của ta; còn kẻ nào bảo rằng mình đã nhận được luật pháp mà lại không làm theo nó, thì kẻ đó không phải là môn đồ của ta, và phải bị ‘đuổi ra khỏi các người;

6 Vì điều không đúng là những sự việc thuộc về con cái của vương quốc lại đem ban cho họ là những kẻ không xứng đáng, hoặc đem cho “lũ chó, hay đem hạt trai quăng trước mặt đàn heo.

7 Và lại nữa, điều đúng là tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta cần phải được xây cho một “ngôi nhà để ở và phiên dịch.

8 Và lại nữa, điều đúng là tôi tớ Sidney Rigdon của ta cần phải được sinh sống theo ý thích mình, miễn là hắn tuân giữ các giáo lệnh của ta.

9 Và lại nữa, ta đã kêu gọi tôi

tớ “Edward Partridge của ta; và ta đã ban một lệnh truyền rằng hắn phải được chỉ định bởi tiếng nói của giáo hội, và được sắc phong làm một giám trợ của giáo hội, là phải rời bỏ nghề thương mại của mình và ‘đem hết thì giờ ra làm việc cho giáo hội;

10 Để chú tâm vào tất cả mọi điều sẽ được chỉ định cho hắn trong các luật pháp của ta vào ngày ta ban cho các luật pháp đó.

11 Và chính vì tấm lòng hắn thanh khiết trước mặt ta, vì hắn chẳng khác chi “Na Tha Na Ên thời xưa, trong người không có điều gian xảo chi hết.

12 Những lời này được ban cho các người, và chúng thanh khiết trước mặt ta; vậy nên hãy cẩn thận cách thức mà các người nắm giữ chúng, vì các người sẽ phải chịu trách nhiệm về chúng vào ngày phán xét. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 42

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith trong hai phần tại Kirtland, Ohio, ngày 9 và 23 tháng Hai năm 1831. Phần đầu tiên, gồm có các câu 1 đến 72, được nhận trước sự hiện diện của mười hai anh em, và để làm ứng nghiệm lời của Chúa đã hứa trước kia rằng

5a MTO 7:24.
 b GiaCƠ 1:22-25;
 GLGU 42:60.
 c GLGU 50:8-9.
 SHDTT Khai Trừ.
 6a MTO 15:26.
 b MTO 7:6.

7a GLGU 42:71.
 b GIẢI THÍCH phiên
 dịch Kinh Thánh.
 GLGU 45:60-61.
 9a GLGU 36:1.
 b GLGU 72:9-12;
 107:68-75.

SHDTT Giám Trợ,
 Giám Mục.
 c GLGU 51.
 11a Giảng 1:47.
 b SHDTT Gian Xảo.

“luật pháp” sẽ được ban cho ở Ohio; (xem tiết 38:32). Phần thứ hai gồm có các câu 73 đến 93. Vị Tiên Tri nói rõ rằng điều mặc khải này “bao gồm luật pháp của Giáo Hội.”

1-10, Các anh cả được kêu gọi để thuyết giảng phúc âm, làm phép báp têm cho những người cải đạo và xây dựng Giáo Hội; 11-12, Họ phải được kêu gọi và sắc phong, và phải giảng dạy các nguyên tắc của phúc âm nằm trong thánh thư; 13-17, Họ phải giảng dạy và tiên tri bằng quyền năng của Thánh Linh; 18-29, Các Thánh Hữu được truyền lệnh là không được giết người, trộm cắp, nói dối, thêm muốn, phạm tội ngoại tình, hay nói xấu người khác; 30-39, Các luật pháp chi phối về việc hiến dâng tài sản được đề ra; 40-42, Tính kiêu ngạo và biếng nhác bị đoán phạt; 43-52, Người bệnh cần phải được chữa lành qua việc ban phước lành cho người bệnh và qua đức tin; 53-60, Thánh thư hướng dẫn Giáo Hội và phải được rao truyền cho thế gian biết; 61-69, Địa điểm của Tân Giê Ru Sa Lem và những điều kín nhiệm của vương quốc sẽ được tiết lộ; 70-73, Các tài sản được dâng hiến phải được dùng để cấp dưỡng các chức sắc của Giáo Hội; 74-93, Các luật pháp chi phối về sự thông dâm, ngoại tình, giết người, trộm cắp và thú nhận các tội lỗi được đề ra.

HÃY nghe đây, hỡi các người là những anh cả trong giáo hội của ta, là những người mà đã quy tụ

lại trong danh ta là Giê Su Ky Tô, Con của Thượng Đế hằng sống, Đấng Cứu Rỗi của thế gian; vì các người tin vào danh ta và tuân giữ các giáo lệnh của ta.

2 Lại nữa, ta nói cho các người hay, hãy lắng tai để nghe và tuân theo “luật pháp mà ta sẽ ban cho các người.

3 Vì thật vậy, ta nói rằng vì các người đã quy tụ lại theo “lệnh truyền mà ta đã truyền lệnh cho các người, và cùng thỏa thuận về một điều này, và đã cầu xin Đức Chúa Cha trong danh ta, nên các người sẽ nhận được.

4 Đây, quả thật, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người lệnh truyền đầu tiên này, là các người phải ra đi trong danh ta, mọi người trong số các người, ngoại trừ các tội tớ của ta là Joseph Smith, Jr., và Sidney Rigdon.

5 Và ta ban cho họ một lệnh truyền là họ phải ra đi trong một thời gian ngắn, và họ sẽ được quyền năng của “Thánh Linh cho biết khi nào họ phải trở về.

6 Và các người phải ra đi trong quyền năng của Thánh Linh của ta, để thuyết giảng phúc âm của ta, “từng cặp một, trong danh ta, và cất giọng lên như bằng

42 2a GLGŨ 58:23.
SHDŢT Luật
Pháp, Luật Lệ.
3a GLGŨ 38:32.

b MŢO 18:19.
5a SHDŢT Đức
Thánh Linh.
6a Mác 6:7.

SHDŢT Công Việc
Truyền Giáo.

tiếng vang của kèn đồng mà rao truyền lời của ta như những thiên sứ của Thượng Đế.

7 Và các người phải ra đi để làm phép báp têm bằng nước, và nói rằng: Hãy hối cải, các người hãy hối cải, vì vương quốc thiên thượng đã gần kề.

8 Và từ nơi này, các người phải đi đến những vùng đất miền tây; và nơi nào các người thấy có những người tiếp nhận mình thì các người hãy thiết lập giáo hội của ta tại mỗi vùng—

9 Cho đến khi các người được từ trên trời tiết lộ cho biết lúc nào “thành phố” Tân Giê Ru Sa Lem phải được chuẩn bị, để các người có thể được “quy tụ lại hiệp thành một, ngõ hầu các người được làm” dân của ta, và ta sẽ là Thượng Đế của các người.

10 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, tôi tớ “Edward Partridge của ta phải hành động trong chức vụ mà ta đã chỉ định hẳn. Và chuyện rằng, nếu hẳn phạm giới thì một” người khác sẽ được chỉ định thay thế hẳn. Quả thật vậy. A Men.

11 Lại nữa, ta nói cho các người hay, không một người nào được ban cho việc đi “thuyết giảng phúc âm của ta, hoặc xây dựng giáo hội của ta, trừ phi kẻ đó được” sắc phong bởi một người có “thẩm quyền, và được giáo hội coi là có thẩm quyền và đã được các vị lãnh đạo của giáo hội sắc phong một cách đúng đắn.

12 Và lại nữa, “các anh cả, thầy tư tế, thầy giảng của giáo hội này phải” giảng dạy các nguyên tắc phúc âm của ta, là các nguyên tắc nằm trong “Kinh Thánh và” Sách Mặc Môn, là nơi chứa đựng “phúc âm trọn vẹn.

13 Và họ phải tuân hành “các giao ước và những tín điều của giáo hội, và những điều này phải là những lời giảng dạy của họ, bởi họ sẽ được Thánh Linh hướng dẫn.

14 Và các người sẽ được ban cho Thánh Linh qua “lời cầu nguyện bởi đức tin; và nếu các người không nhận được” Thánh Linh thì các người chớ giảng dạy.

15 Và các người phải tuân

9a GLGU 57:1-2.

b ÊThe 13:2-11;
GLGU 45:66-71;
84:2-5;

MôiSe 7:62;

NTĐ 1:10.

SĐTT Tân Giê
Ru Sa Lem.

c SĐTT Ý Sơ Ra
Ên—Sự quy tụ
của Ý Sơ Ra Ên.

d XCRi 8:8.

10a GLGU 41:9-11;
124:19.

b GLGU 64:40.

11a SĐTT Thuyết Giảng.

b SĐTT Kêu Gọi, Được
Thượng Đế Kêu Gọi,
Sự Kêu Gọi;
Sắc Phong.

c SĐTT Chức Tư Tế;
Thẩm Quyền.

12a SĐTT Anh Cả.

b MôSiA 18:19-20;

GLGU 52:9, 36.

SĐTT Giảng Dạy,
Giảng Viên.

c SĐTT Kinh Thánh.

d SĐTT Sách Mặc Môn;
Thánh Thư—Giá
trị của thánh thư.

e SĐTT Phúc Âm.

13a GIẢI THÍCH GLGU 20
(xem tiêu đề tiết 20).

14a GLGU 63:64.

SĐTT Cầu Nguyện.

b SĐTT Đức Thánh
Linh;

Giảng Dạy, Giảng
Viên—Giảng dạy
bởi Thánh Linh.

hành tất cả điều này như ta đã truyền lệnh về sự giảng dạy của các người, cho đến khi nào "các thánh thư của ta được ban cho trọn vẹn.

16 Và khi nào các người nhờ "Đấng An Ủi mà cất tiếng nói, thì các người sẽ nói và tiên tri điều mà ta thấy là tốt lành;

17 Vì này, Đấng An Ủi hiểu hết mọi sự việc và làm chứng về Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con.

18 Và giờ đây, này, ta nói với giáo hội. Các người chớ "giết người; và kẻ nào ^bgiết người sẽ không được tha thứ trong thế giới này và cả trong thế giới mai sau.

19 Và lại nữa, ta nói, các người chớ giết người; nhưng kẻ nào giết người sẽ phải "chết.

20 Các người chớ "trộm cắp; và kẻ nào trộm cắp mà không biết hối cải sẽ bị khai trừ.

21 Các người chớ "nói dối; kẻ nào nói dối mà không biết hối cải sẽ bị khai trừ.

22 Các người phải "yêu thương vợ mình hết lòng, và chỉ ^bkết hợp với vợ mình, chớ không với một ai khác.

23 Và kẻ nào nhìn một người đàn bà mà trong lòng "thèm muốn tức là kẻ đó chối bỏ đức tin, vậy sẽ không có được Thánh Linh; và nếu kẻ đó không chịu hối cải thì sẽ bị khai trừ.

24 Các người chớ phạm tội "ngoại tình; và kẻ nào phạm tội ngoại tình mà không hối cải sẽ bị khai trừ.

25 Còn kẻ nào đã phạm tội ngoại tình mà hết lòng "hối cải, cùng từ bỏ và không làm điều ấy nữa, thì các người phải ^btha thứ;

26 Còn kẻ nào làm điều ấy "nữa, thì kẻ đó sẽ không được tha thứ, nhưng phải bị khai trừ.

27 Các người chớ "nói xấu người lân cận của mình, cũng đừng làm điều gì hại người.

28 Các người biết rằng luật pháp của ta về những điều này được ban cho trong các thánh thư của ta; kẻ nào phạm tội mà không hối cải thì sẽ bị "khai trừ.

29 Nếu các người "yêu mến ta thì các người hãy ^bphục vụ và "tuân giữ tất cả các giáo lệnh của ta.

30 Và này, các người hãy nhớ đến "những người nghèo, và

15a GLGŪ 42:56-58.

16a 1 CRTô 2:10-14;
GLGŪ 68:2-4.

SHDTT Đấng An Ủi.

18a XÊDTKý 20:13-17;

MTO 5:21-37;

2 NêPhi 9:35;

MôSiA 13:21-24;

3 NêPhi 12:21-37.

b SHDTT Sát Nhân.

19a SHDTT Tội Từ Hình.

20a SHDTT Trộm Cắp.

21a SHDTT Lương Thiện;

Nói Dối.

22a SHDTT Hôn Nhân;

Yêu Thương,

Yêu Mến.

b STKý 2:23-24;

ÊPSô 5:25, 28-33.

23a MTO 5:28;

3 NêPhi 12:28;

GLGŪ 63:16.

SHDTT Ham Muốn.

24a SHDTT Ngoại Tình.

25a SHDTT Hối Cải.

b Giảng 8:3-11.

SHDTT Tha Thứ.

26a 2 PERơ 2:20-22;

GLGŪ 82:7.

27a SHDTT Nói Hành.

28a SHDTT Khai Trừ.

29a Giảng 14:15, 21.

b SHDTT Phục Vụ.

c SHDTT Vâng Lời,

Vâng Theo.

30a MôSiA 4:16-26;

AnMa 1:27.

SHDTT Nghèo.

hãy ^bdâng hiến những tài sản của mình để ^ccấp dưỡng cho họ, đó là điều các người phải chia sẻ cho họ, với một giao ước và một chứng thư không thể bị phá bỏ được.

31 Và hễ các người ^achia sẻ tài sản của mình cho ^bngười nghèo, tức là các người đã chia sẻ cho ta vậy, và của cải đó sẽ được đặt trước mặt ^cvị giám trợ của giáo hội ta cùng với những vị cố vấn của người, là hai anh cả hay thầy tư tế thượng phẩm, mà vị giám trợ sẽ chỉ định hay đã chỉ định và ^dphong nhiệm cho mục đích này.

32 Và chuyện rằng, sau khi của cải được đặt trước mặt vị giám trợ của giáo hội ta, và sau đó khi người này đã nhận những lời chứng về ^asự dâng hiến tài sản của giáo hội ta, rằng những của cải này không bị lấy ra khỏi giáo hội, theo như những giáo lệnh của ta, thì mọi người sẽ ^bchịu trách nhiệm đối với ta, là một ^cngười quản lý tài sản của mình, hoặc tài sản mình nhận được do sự dâng hiến, làm sao cho đủ chi dụng cho bản thân và ^dgia đình mình.

33 Và lại nữa, nếu sau lần dâng hiến thứ nhất ở trong tay giáo hội, hoặc tín hữu nào của

giáo hội, còn những tài sản thặng dư hơn số cần thiết để chi dụng, thì ^aphần còn lại cần phải được dâng hiến cho vị giám trợ và được cất giữ để thỉnh thoảng ban phát cho những người không có, ngõ hầu mọi người túng thiếu đều có thể được cung cấp rộng rãi và nhận được theo nhu cầu của mình.

34 Vậy nên, những của cải còn lại sẽ được cất giữ trong nhà kho của ta để ban phát cho kẻ nghèo khó và kẻ túng thiếu, theo như hội đồng thượng phẩm của giáo hội, và vị giám trợ cùng hội đồng của ông, chỉ định;

35 Và dùng để mua đất đai cho lợi ích chung của giáo hội và xây dựng các nhà thờ phượng cùng xây dựng ^aTân Giê Ru Sa Lem như sẽ được mặc khải sau này—

36 Để cho dân giao ước của ta được quy tụ lại hiệp thành một vào ngày ta ^ađến ^bđền thờ của ta. Và ta sẽ làm như vậy để cứu rỗi dân của ta.

37 Và chuyện rằng, kẻ nào phạm tội mà không biết hối cải thì sẽ bị ^akhai trừ khỏi giáo hội, và sẽ không được lấy lại những gì đã dâng hiến cho người nghèo khó và kẻ túng thiếu trong giáo hội của ta, hay nói

30^b SHDTT Dâng Hiến, Luật Dâng Hiến.
 c SHDTT An Lạc, An Sinh.
 31^a MôSiá 2:17.
 SHDTT Bồ Thí.
 b SHDTT Nghèo.
 c SHDTT Giám Trợ,

Giám Mục.
 d SHDTT Phong Nhiệm.
 32^a GLGU 51:4.
 b GLGU 72:3-11.
 SHDTT Trách Nhiệm.
 c SHDTT Quản Gia, Quản Lý.
 d GLGU 51:3.

33^a GLGU 42:55; 51:13; 119:1-3.
 35^a SHDTT Si Ôn; Tân Giê Ru Sa Lem.
 36^a GLGU 36:8.
 b MLChi 3:1.
 37^a GLGU 41:5; 50:8-9.
 SHDTT Khai Trừ.

một cách khác, là những gì đã ^bdâng hiến cho ta—

38 Vì hễ các người “làm việc đó cho một người trong những người rất hèn mọn này, ấy là đã làm cho chính ta vậy.

39 Vì chuyện rằng, những gì ta nói qua miệng các tiên tri của ta đều sẽ được ứng nghiệm hết; vì ta sẽ biệt riêng các của cải của những người tiếp nhận phúc âm của ta giữa những người Dân Ngoại cho kẻ nghèo trong dân của ta là những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên.

40 Và lại nữa, các người chớ “kiêu ngạo trong lòng; hãy mặc ^by phục giản dị, và vẻ đẹp của nó là sự đẹp đẽ của công việc do bàn tay các người làm;

41 Và mọi công việc phải được làm trong sự thanh sạch trước mặt ta.

42 Các người chớ “lười biếng; vì kẻ lười biếng sẽ không được ăn cơm hay mặc y phục của người lao động.

43 Và trong số các người có kẻ nào “bệnh tật mà không có đức tin để được chữa lành, nhưng biết tin tưởng, thì sẽ được nuôi dưỡng với tất cả sự dịu dàng,

bằng dược thảo và thức ăn nhẹ, và không phải do bàn tay của kẻ thù.

44 Và các anh cả của giáo hội, từ hai người trở lên, phải được gọi đến để cầu nguyện và đặt “tay lên họ trong danh ta; và nếu họ ^bchết thì họ sẽ chết cho ta; và nếu họ sống thì họ sẽ sống cho ta.

45 Các người phải “sống với nhau trong ^b tình thương, đến nỗi phải “than khóc cho việc mất đi những người đã chết và nhất là cho những người không còn “hy vọng được hưởng sự phục sinh đầy vinh quang.

46 Và chuyện rằng, những người nào chết trong ta thì sẽ không ném “sự chết, vì nó sẽ ^bngọt ngào đối với họ;

47 Và những kẻ nào không chết trong ta, thì khôn thay cho chúng, vì cái chết của chúng sẽ đắng cay.

48 Và lại nữa, chuyện rằng, kẻ nào có “đức tin nơi ta thì sẽ được ^bchữa lành, và không bị “chỉ định phải chết thì cũng sẽ được chữa lành.

49 Kẻ nào có đức tin để thấy thì sẽ thấy được.

37^b SHDTT Dâng Hiến,

Luật Dâng Hiến.

38^a MŢO 25:34-40.

SHDTT An Lạc, An Sinh;
Lòng Bác Ái.

40^a CNgôn 16:5.

SHDTT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.

^b SHDTT Giản Dị.

42^a GLGŨ 68:30-32.

SHDTT Biếng Nhác.

43^a SHDTT Bệnh.

44^a SHDTT Làm Lễ cho

Người Bệnh;

Phép Đặt Tay.

^b RôMa 14:8;

KHuyền 14:13;

GLGŨ 63:49.

45^a 1 Giăng 4:16, 20-21.

^b SHDTT Yêu Thương,

Yêu Mến.

^c AnMa 28:11-12.

^d 1 CRTô 15:19-22.

SHDTT Hy Vọng.

46^a SHDTT Chết Thể Xác.

^b KHuyền 14:13.

48^a GLGŨ 46:19.

SHDTT Đức Tin.

^b SHDTT Chữa Bệnh,

Chữa Lành.

^c TĐạo 3:1-2;

CVCSĐ 17:26;

HBRơ 9:27;

GLGŨ 122:9.

50 Kẻ nào có đức tin để nghe thì sẽ nghe được.

51 Kẻ què mà có đức tin để nhảy thì sẽ nhảy được.

52 Còn những kẻ nào không có đức tin để làm những điều này, nhưng lại biết tin tưởng ở ta, thì cũng có quyền năng trở thành “con cái của ta; và miễn là họ không phá bỏ luật pháp của ta thì người phải ^bgánh vác sự yếu đuối của họ.

53 Người phải làm tròn “nhiệm vụ quản lý của mình.

54 Người chớ lấy y phục của người anh em mình; người phải trả tiền cho những gì người nhận được của người anh em mình.

55 Và nếu người “nhận được nhiều hơn những gì cần có để chi dụng, thì người phải hiến những vật thặng dư vào ^bnhà kho của ta, để cho mọi sự việc có thể được làm theo lời ta đã phán.

56 Các người phải cầu vấn, và “thánh thư của ta sẽ được ban cho như ta đã định, và chúng phải được ^bbao toàn;

57 Và điều cần thiết là các người cần phải giữ im lặng về chúng, và chớ giảng dạy chúng cho đến khi các người đã nhận được chúng trọn vẹn.

58 Và ta ban cho các người một lệnh truyền rằng lúc đó các người phải giảng dạy chúng cho tất cả mọi người; vì chúng phải được giảng dạy cho “tất cả mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, và dân tộc.

59 Các người phải chấp nhận những điều mà các người đã nhận được, là những điều đã được ban cho các người trong thánh thư của ta để làm thành luật pháp, là luật pháp của ta để quản trị giáo hội của ta;

60 Và kẻ nào “làm theo những điều này thì sẽ được cứu, còn kẻ nào không làm theo những điều này thì sẽ bị ^bđoán phạt nếu kẻ đó cứ tiếp tục làm như vậy.

61 Nếu các người cầu xin thì các người sẽ nhận được “điều mặc khải này đến điều mặc khải khác, ^bsự hiểu biết này đến sự hiểu biết nọ, để các người có thể hiểu được “những điều kín nhiệm và “những điều bình an—là những điều đem lại “sự vui mừng và đem lại cuộc sống vĩnh cửu.

62 Các người hãy cầu xin, rồi các người sẽ được tiết lộ cho biết vào kỳ định của ta nơi nào

52a SHDĐT Con Trai và Con Gái của Thượng Đế.
b RôMa 15:1.
SHDĐT Tương Giao, Thân Thiện.
53a SHDĐT Quản Gia, Quản Lý.
55a GLGƯ 82:17–19; 119:1–3.

b GLGƯ 42:34; 51:13.
56a GLGƯ 45:60–61.
b SHDĐT Thánh Thư—Giá trị của thánh thư.
58a GLGƯ 1:2.
60a GLGƯ 41:5.
SHDĐT Vàng Lời, Vàng Theo.
b MốiSe 5:15.
SHDĐT Đoán Phạt.

61a SHDĐT Mặc Khải.
b ARHam 1:2.
SHDĐT Chứng Ngôn; Kiến Thức.
c GLGƯ 63:23.
SHDĐT Kín Nhiệm của Thượng Đế, Những.
d GLGƯ 39:6.
e SHDĐT Vui Mừng, Vui Vẻ.

"Tân Giê Ru Sa Lem sẽ được xây dựng.

63 Và này, chuyện rằng, các tội tớ của ta sẽ được phái đi về hướng đông và hướng tây, lên hướng bắc và xuống hướng nam.

64 Và ngay cả bây giờ, hãy để cho kẻ nào đi về hướng đông dạy bảo những người sẽ được cải đạo chạy trốn qua "hướng tây, và điều này là do hậu quả của điều sẽ xảy ra trên trái đất này cùng ^bnhững tập đoàn bí mật.

65 Này, các người phải tuân theo tất cả những điều này, rồi phần thưởng của các người sẽ lớn lao thay; vì các người được ban cho biết những điều kín nhiệm của vương quốc, song thế gian không được ban cho biết những điều đó.

66 Các người phải tuân theo những luật pháp mà các người đã nhận được, và phải trung thành.

67 Và sau này các người sẽ nhận được "những giao ước của giáo hội, những giao ước đó sẽ đủ để gây dựng các người, cả nơi đây và ở Tân Giê Ru Sa Lem.

68 Vậy thì kẻ nào thiếu "sự thông sáng, hãy cầu xin ta, và ta sẽ ban cho kẻ đó một cách rộng rãi mà không quở trách chi.

69 Hãy nức lòng và hoan hỷ, vì "vương quốc, hay nói cách khác, ^bnhững chìa khóa của giáo hội đã được ban cho các người. Quả thật vậy. A Men.

70 "Các thầy tư tế và ^bthầy giảng phải có "nhiệm vụ quản lý, giống như các tín hữu vậy.

71 Và các anh cả hoặc các thầy tư tế thượng phẩm nào được chỉ định làm cố vấn để giúp đỡ vị giám trợ trong mọi công việc, thì gia đình họ phải được trợ cấp bằng những của cải được "dâng hiến cho vị giám trợ, cho sự lợi ích của kẻ nghèo cùng các mục đích khác như đã được nói từ trước;

72 Hoặc họ phải nhận được một số thù lao công bình cho tất cả các dịch vụ của mình, hoặc là nhiệm vụ quản lý hay một nhiệm vụ nào khác, tùy theo điều mà các vị cố vấn và vị giám trợ nghĩ hoặc quyết định là tốt nhất.

73 Và luôn cả vị giám trợ cũng phải nhận được sự trợ cấp của mình, hoặc một số thù lao công bình cho tất cả mọi dịch vụ của mình trong giáo hội.

74 Này, thật vậy, ta nói cho các người hay, bất cứ những ai trong số các người, đã từ bỏ người bạn đời của mình vì có

62a GLGƯ 57:1-5.

64a GLGƯ 45:64.

^b SHDTT Tập
Đoàn Bí Mật.

67a GLGƯ 82:11-15.

68a GiaCơ 1:5.

SHDTT Khôn Ngoan.

69a SHDTT Vương Quốc

của Thượng Đế
hay Vương Quốc
Thiên Thượng.

^b MTO 16:19;
GLGƯ 65:2.

SHDTT Chìa Khóa của
Chức Tư Tế, Các.

70a SHDTT Thầy Tư Tế,

Chức Tư Tế A Rôn.

^b SHDTT Thầy Giảng,
Chức Tư Tế A Rôn.

^c SHDTT Quân
Gia, Quân Lý.

71a SHDTT Dâng Hiến,
Luật Dâng Hiến.

“thông dân, hay nói một cách khác, nếu họ làm chứng với các người bằng tất cả khiêm tốn trong lòng rằng đây là trường hợp như vậy, thì các người chớ khai trừ họ ra khỏi các người;

75 Nhưng nếu các người khám phá ra được những kẻ đã bỏ rơi người bạn đời của mình để “ngoại tình, và chính họ là kẻ phạm tội, và người bạn đời của họ vẫn còn sống, thì họ phải bị^b khai trừ ra khỏi các người.

76 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, các người phải “lưu ý và cẩn thận, bằng cách hỏi kỹ càng để không thu nhận một kẻ nào như vậy trong số các người, nếu họ đã lập gia đình;

77 Và nếu họ chưa lập gia đình, thì họ phải hỏi cải tất cả tội lỗi của mình, bằng không thì các người không được thu nhận họ.

78 Và lại nữa, mọi người thuộc giáo hội của Đấng Ky Tô đều phải lưu ý tuân giữ tất cả các giáo lệnh và các giao ước của giáo hội.

79 Và chuyện rằng, nếu có ai trong số các người “giết người thì họ phải bị giao cho nhà chức trách và phải bị đối xử theo luật pháp của xứ sở; vì hãy ghi nhớ rằng kẻ đó không được tha thứ; và tội lỗi đó phải được chứng minh theo luật pháp của xứ sở.

80 Và nếu có người nam hoặc người nữ phạm tội ngoại tình, thì kẻ đó phải bị xét xử trước

mặt hai anh cả trong giáo hội hoặc nhiều hơn, và mỗi lời chống lại kẻ đó đều phải do hai nhân chứng của giáo hội định ra chứ không phải do kẻ thù; nhưng nếu có hơn hai nhân chứng thì tốt hơn.

81 Nhưng kẻ đó phải bị kết tội bởi miệng của hai nhân chứng; và các anh cả phải trình vụ này ra trước giáo hội, và giáo hội phải giơ tay lên chống kẻ đó, để họ có thể được xử lý theo luật pháp của Thượng Đế.

82 Và nếu có thể, thì vị giám trợ cũng cần phải có mặt.

83 Và các người phải làm như vậy trong mọi trường hợp mà nó sẽ xảy đến cho các người.

84 Và nếu có một người nam hay người nữ nào cướp bóc, thì người đó phải bị giao cho nhà chức trách theo luật pháp của xứ sở.

85 Và nếu có kẻ nào “trộm cắp, thì người đó phải bị giao cho nhà chức trách theo luật pháp của xứ sở.

86 Và nếu có kẻ nào “lừa dối, thì người đó phải được giao cho nhà chức trách theo luật pháp của xứ sở.

87 Và nếu có kẻ nào làm điều bất chính dưới bất cứ hình thức nào, thì người đó phải được giao cho nhà chức trách theo luật pháp, ngay cả luật pháp của Thượng Đế.

74a SHDTT Thông Dân;
Tinh Dục Vô Luân.

75a SHDTT Ngoại Tình.
b SHDTT Khai Trừ.

76a SHDTT Canh
Giữ, Canh Gác,
Thức Canh.

79a SHDTT Sát Nhân.

85a SHDTT Trộm Cắp.
86a SHDTT Lương Thiện;
Nói Dối.

88 Và nếu có “người anh chị em nào của người ^bxúc phạm tới người, thì người hãy nói riêng với kẻ đó khi có một mình người với kẻ đó; và nếu kẻ đó “thú tội thì người hãy làm hòa.

89 Còn nếu kẻ đó không thú tội, thì người hãy giao kẻ đó cho giáo hội, không phải giao cho các tín hữu, mà giao cho các anh cả. Và việc đó phải được thực hiện trong một buổi họp, và buổi họp đó không phải trước công chúng.

90 Và nếu người anh chị em nào của người xúc phạm đến nhiều người, thì kẻ đó phải bị “sửa phạt trước mặt nhiều người.

91 Và nếu có ai xúc phạm một

cách công khai, thì người đó phải bị khiển trách một cách công khai, hầu cho người đó cảm thấy xấu hổ. Và nếu người đó không thú tội, thì người đó phải bị giao cho luật pháp của Thượng Đế.

92 Nếu có ai xúc phạm một cách kín đáo, thì người đó phải bị khiển trách một cách kín đáo, để kẻ đó có cơ hội thú tội tại một nơi kín đáo với người bị xúc phạm, và với Thượng Đế, ngõ hầu giáo hội khỏi phải nói đến kẻ đó bằng một giọng khiển trách.

93 Và đây là những điều các người phải cư xử trong mọi sự việc.

TIẾT 43

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Kirtland, Ohio, vào tháng Hai năm 1831. Vào thời kỳ này, một vài tín đồ của Giáo Hội đã bị quấy rầy bởi những người mạo nhận là những vị mặc khải. Vị Tiên Tri cầu vấn Chúa và nhận được lời phán này ngõ cùng các anh cả trong Giáo Hội. Phần đầu có liên quan đến những vấn đề quản trị Giáo Hội; phần sau chứa đựng lời cảnh cáo mà các anh cả phải cho các quốc gia trên thế gian biết.

1–7, Những điều mặc khải và các giáo lệnh chỉ đến được qua một người đã được chỉ định; 8–14, Các Thánh Hữu được thánh hóa bằng hành động trong mọi sự thánh thiện trước mặt Chúa; 15–22, Các anh cả được phái đi rao truyền sự hồi cải và chuẩn bị loài người cho ngày trọng đại của Chúa; 23–28, Chúa kêu gọi loài người bằng

chính tiếng nói của Ngài và qua các sức mạnh của thiên nhiên; 29–35, Thời Kỳ Ngàn Năm và sự trỗi buộc Sa Tan sẽ đến.

HÃY nghe đây, hỡi các người là các anh cả trong giáo hội của ta, và hãy lắng tai nghe những lời ta sẽ phán bảo các người.

88a SHDTT Anh Em;
Chị Em.

b MTO 18:15–17.
c SHDTT Thú Nhận,

Thú Tội.
90a SHDTT Sửa Phạt.

2 Vì này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, các người đã nhận được một giáo lệnh với tính cách là một “luật pháp cho giáo hội của ta, qua một người mà ta đã chỉ định cho các người để tiếp nhận ^bcác giáo lệnh và các điều mặc khải từ tay ta.

3 Và điều này các người sẽ biết một cách chắc chắn—rằng không một ai khác được chỉ định cho các người để tiếp nhận các giáo lệnh và các điều mặc khải, cho đến khi nào hấn được mang đi khỏi, nếu hấn biết “ở trong ta.

4 Nhưng thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, “không ai khác được chỉ định để nhận ân tứ này trừ phi qua hấn; vì nếu ân tứ này bị lấy đi khỏi hấn thì hấn sẽ chẳng còn quyền năng gì, ngoại trừ việc chỉ định người khác lên thay thế hấn.

5 Và đây là một luật pháp cho các người, các người không được chấp nhận những điều giảng dạy của bất cứ kẻ nào đến trước mặt các người như là những điều mặc khải hay những giáo lệnh;

6 Và ta ban cho các người điều này để các người khỏi bị “lừa gạt, để các người có thể biết rằng chúng không phải từ ta mà đến.

7 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, kẻ nào được ta “sắc

phong thì sẽ vào bằng ^bcổng và sẽ được sắc phong như ta đã nói với các người trước kia, để giảng dạy những điều mặc khải mà các người đã nhận được và sẽ nhận được qua kẻ do ta đã chỉ định.

8 Và giờ đây, này, ta ban cho các người một lệnh truyền là khi cùng nhau nhóm họp, các người phải “dạy dỗ và gây dựng lẫn nhau, để các người có thể biết cách hành động và điều khiển giáo hội của ta, cách hành động theo những điểm của luật pháp và các giáo lệnh của ta, mà ta đã ban cho.

9 Và như vậy các người sẽ trở nên được giáo huấn về luật pháp của giáo hội ta, và được “thánh hóa bởi những gì các người đã nhận được, và phải tự ràng buộc mình để hành động trong mọi sự thánh thiện trước mặt ta—

10 Vậy nên, nếu các người làm được như vậy, thì vinh quang sẽ được “tăng thêm cho vương quốc mà các người đã nhận được. Còn nếu các người không làm được như vậy, thì những gì các người đã nhận được sẽ bị ^blấy đi.

11 Các người hãy thanh lọc những gì “bất chính trong số các người; hãy tự thánh hóa trước mặt ta;

43 2a GLGƯ 42.
 b SHDĐT Giáo Lệnh của Thượng Đế, Các; Mặc Khải.
 3a Giảng 15:4.
 4a GLGƯ 28:2-3.
 6a GLGƯ 46:7.

SHDĐT Lừa Gạt, Lừa Dối.
 7a SHDĐT Sắc Phong.
 b MTO 7:13-14;
 2 NêPhi 9:41;
 31:9, 17-18;
 3 NêPhi 14:13-14;

GLGƯ 22.
 8a GLGƯ 88:77.
 9a SHDĐT Thánh Hóa.
 10a AnMa 12:10.
 b Mác 4:25.
 11a SHDĐT Tội Lỗi.

12 Và nếu các người ước muốn những vinh quang của vương quốc, thì các người hãy chỉ định tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta và hãy “tán trợ hấn trước mặt ta bằng sự cầu nguyện bởi đức tin.

13 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, nếu các người ước muốn được biết “những điều kín nhiệm của vương quốc, thì các người hãy cung cấp thức ăn và áo mặc cho hấn, và bất cứ gì hấn cần tới để hấn hoàn thành công việc mà ta đã truyền lệnh cho hấn;

14 Và nếu các người không làm như vậy, thì hấn sẽ ở lại với những người đã tiếp nhận hấn, để ta có thể bảo tồn một dân tộc “thanh khiết trước mặt ta.

15 Lại nữa, ta nói, hãy nghe đây, hỡi các người là các anh cả của giáo hội ta, là những người mà ta đã chỉ định: Các người không phải được phái đi để được giảng dạy, nhưng để “giảng dạy cho con cái loài người biết những điều ta đã trao vào tay các người qua quyền năng của ^bThánh Linh ta;

16 Và các người phải được “giảng dạy từ trên cao. Hãy tự

^bthánh hóa mình, rồi các người sẽ được “ban cho quyền năng, để các người có thể ban phát như ta đã nói.

17 Các người hãy lắng nghe, vì này, “ngày ^btrọng đại của Chúa đã gần kề.

18 Vì đến ngày Chúa sẽ cất “tiếng nói của Ngài từ trên trời; các tầng trời sẽ ^brunng chuyển và đất sẽ ‘rung động, và “tiếng kèn đồng của Thượng Đế sẽ thổi vang lên vừa lớn vừa dài, và sẽ nói với các quốc gia đang ngủ rằng: Hỡi các thánh hữu, các người hãy “trỗi dậy và sống lại; hỡi những kẻ tội lỗi, các người hãy ^snằm yên và ^hngủ đi cho đến khi nào ta sẽ gọi lại.

19 Vậy nên hãy thất lưng thật chặt, kéo các người bị tìm thấy trong số những kẻ ác.

20 Hãy cất cao tiếng nói và chớ tiếc lời. Hãy kêu gọi các quốc gia phải hồi cải, cả già lẫn trẻ, cả người nô lệ lẫn người tự do, mà bảo rằng: Các người hãy chuẩn bị đón chờ ngày trọng đại của Chúa;

21 Vì nếu tôi là một người đã cất tiếng kêu gọi các người hồi cải, mà các người lại thù ghét tôi, thì các người sẽ nói làm sao

12a SHD TT Tán Trợ
Các Vị Lãnh Đạo
của Giáo Hội.

13a SHD TT Kín Nhiệm của
Thượng Đế, Những.

14a SHD TT Thanh Kỵết.

15a SHD TT Công Việc
Truyền Giáo.

b SHD TT Giảng Dạy,
Giảng Viên—Giảng
dạy bởi Thánh Linh.

16a SHD TT Soi Dẫn,
Soi Sáng.

b SHD TT Thánh Hóa.

c LuCa 24:49;
GLGU 38:32; 95:8-9;
110:8-10.

17a GLGU 29:8.
SHD TT Tái Lâm
của Chúa Giê
Su Ky Tô, Sự.

b MLCh 4:5;

GLGU 2:1; 34:6-9.

18a GiôÊn 2:11;
GLGU 133:50.

b GiôÊn 2:10; 3:16;
GLGU 45:48.

c GLGU 88:87.

d GLGU 29:13; 45:45.

e SHD TT Phục Sinh.

g GLGU 76:85;
88:100-101.

h MMôn 9:13-14.

khi ngày ấy đến, khi mà “tiếng sấm sẽ phát ra từ các nơi tận cùng của trái đất, để nói vào tai những người đang sống rằng—Hãy hồi cải và chuẩn bị cho ngày trọng đại của Chúa?

22 Phải, và lại nữa, ngày mà các lần chớp sẽ nháng lên từ phương đông sang phương tây, và sẽ phát ra tiếng nói cho những người đang sống nghe, và làm những kẻ nghe phải ù tai, với những lời sau đây—Các người hãy hồi cải, vì ngày trọng đại của Chúa đã đến?

23 Và lại nữa, Chúa sẽ cất tiếng từ trên trời mà phán rằng: Hãy nghe đây, Hỡi các quốc gia trên trái đất, hãy nghe lời nói của Thượng Đế là Đấng đã sáng tạo ra các người.

24 Ôi, hỡi các quốc gia trên trái đất, đã biết bao lần ta muốn quy tụ các người lại như “gà mái túc con mình ấp trong cánh, mà các người ^bđâu có khứng!

25 Đã bao lần ta “kêu gọi các người qua miệng ^bcác tôi tớ của ta, và bằng “sự phù trợ của các thiên sứ, và bằng tiếng nói của chính ta, và bằng tiếng sấm tiếng chớp, và tiếng bão tố, và tiếng động đất, và mưa đá, và

“nạn đói, và bệnh dịch đủ thứ, và bằng tiếng vang vĩ đại của kèn đồng, và bằng tiếng phán xét, và bằng giọng “thương xót suốt ngày, và bằng tiếng nói vinh quang và vinh dự cùng những của cải của cuộc sống vĩnh cửu, và đáng lẽ đã cứu các người bằng sự cứu rỗi “vĩnh viễn, vậy mà các người đâu có khứng!

26 Nay, giờ đã đến, khi mà chén thịnh nộ của cơn phẫn nộ của ta đã tràn đầy.

27 Nay, thật vậy, ta nói cho các người hay, đây là những lời của Chúa Thượng Đế của các người.

28 Vậy nên, các người hãy làm việc, các người hãy “làm việc trong vườn nho của ta một lần cuối—một lần cuối hãy kêu gọi các dân cư trên thế gian.

29 Vì vào kỳ định của ta, ta sẽ “đến thế gian để phán xét, và dân của ta sẽ được cứu chuộc và sẽ cùng ta trị vì trên thế gian.

30 Vì “Thời Kỳ Ngàn Năm trọng đại, mà ta đã nói đến qua miệng của các tôi tớ ta, sẽ đến.

31 Vì “Sa Tan sẽ bị ^btrói buộc, và khi nó lại được thả lỏng, nó sẽ chỉ trị vì trong một “thời gian

<p>21a 2 NêPhi 27:2; GLGÚ 88:90.</p>	<p>GLGÚ 87:6; JS—MŢO 1:29.</p>	<p>Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.</p>
<p>24a MŢO 23:37; 3 NêPhi 10:4-6.</p>	<p>e SHĐTT Thương Xót. g SHĐTT Bất Diệt;</p>	<p>30a SHĐTT Thời Kỳ Ngàn Năm.</p>
<p>b SHĐTT Phẫn Nghịch.</p>	<p>Cuộc Sống Vĩnh Cửu; Cứu Rỗi.</p>	<p>31a 1 NêPhi 22:26. SHĐTT Quỷ Dữ.</p>
<p>25a HLMán 12:2-4.</p>	<p>28a GCỐp 5:71; GLGÚ 33:3.</p>	<p>b GLGÚ 45:55; 84:100; 88:110.</p>
<p>b MŢO 23:34.</p>	<p>SHĐTT Vườn Nho của Chúa.</p>	<p>c KHuyền 20:3; GCỐp 5:77;</p>
<p>c GLGÚ 7:6; 130:4-5. d GRMí 24:10; AMót 4:6;</p>	<p>29a SHĐTT Tái Lâm của</p>	<p>GLGÚ 29:22.</p>

ngăn, và rồi ^angày tận thế sẽ đến.

32 Và kẻ nào sống trong ^asự ngay chính thì sẽ được ^bthay đổi trong nháy mắt, và trái đất sẽ qua đi như bị lửa hủy diệt.

33 Và kẻ tà ác thì sẽ đi vào chốn có ^angọn lửa không thể bị dập tắt được, và ngày kết thúc của chúng ra sao chẳng ai trên thế gian biết được, và cũng sẽ chẳng bao giờ biết được, cho

đến ngày chúng đến trước mặt ta để chịu ^bphán xét.

34 Các người hãy lắng nghe những lời này. Nay, ta là Giê Su Ky Tô, ^aĐấng Cứu Rỗi của thế gian. Hãy ^btích lũy những điều này trong lòng mình, và hãy để cho ^csự trang nghiêm của vĩnh cửu ^dan nghỉ trong ^etâm trí mình.

35 Hãy ^ađiềm đạm. Hãy tuân giữ mọi giáo lệnh của ta. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 44

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon tại Kirtland, Ohio, vào hạ tuần tháng Hai năm 1831. Để đáp ứng sự đòi hỏi được đưa ra trong điều mặc khải này, Giáo Hội chỉ định một đại hội sẽ được tổ chức vào đầu tháng Sáu sau đó.

1-3, Các anh cả phải hội họp trong đại hội; 4-6, Họ phải tổ chức theo các luật pháp của xứ sở và phải chăm sóc kẻ nghèo.

NÀY, Chúa đã phán vậy với các người là tôi tớ của ta, điều thích đáng đối với ta là các anh cả của giáo hội ta phải được gọi về từ phương đông và phương tây, và phương nam và phương bắc, bằng thư hoặc bằng cách nào khác.

2 Và chuyện rằng, nếu họ

trung thành và thực hành đức tin nơi ta, thì ta sẽ đổ ^aThánh Linh của ta lên họ vào ngày họ cùng nhau hội họp.

3 Và chuyện rằng, họ sẽ ra đi đến những vùng quanh đây, và ^athuyết giảng sự hồi cải cho dân chúng nghe.

4 Và có nhiều người sẽ được ^acải đạo, với kết quả là các người sẽ nhận được quyền năng để tự tổ chức đúng ^btheo các luật pháp của loài người;

5 Để cho ^akẻ thù của các người

31 *d* SHDTT Thế Gian,

Thế Giới—Tận thế.

32 *a* SHDTT Ngay Chính.

b 1 CRTô 15:51-52;

GLGU 63:51; 101:31.

SHDTT Phục Sinh.

33 *a* MÔ 3:12.

b SHDTT Chúa

Giê Su Ky Tô—

Đấng Phán Xét.

34 *a* SHDTT Đấng Cứu Rỗi.

b JS—MÔ 1:37.

c GLGU 84:61; 100:7-8.

d SHDTT Suy Ngẫm,

Suy Tư.

e SHDTT Tâm Trí.

35 *a* RôMa 12:3;

GLGU 18:21.

44 *2a* CVCSD 2:17.

3 *a* SHDTT Thuyết Giảng.

4 *a* SHDTT Cải Đạo,

Cải Hóa.

b GLGU 98:5-7.

5 *a* 2 NêPhi 4:33.

không thể có quyền hành chi phối với các người; để các người có thể được bảo tồn trong mọi điều; để các người có thể có khả năng tuân giữ các luật pháp của ta; để mọi ràng buộc mà qua đó kẻ thù tìm cách hủy diệt dân của ta có thể bị cắt đứt.

6 Ngày, ta nói cho các người

hay, các người phải đi “thăm viếng những kẻ nghèo khổ và những người túng thiếu để giúp đỡ và cứu trợ họ, để họ có thể được gìn giữ cho đến khi nào mọi việc đều được thực hiện đúng theo luật pháp của ta mà các người đã nhận được.

A Men.

TIẾT 45

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Giáo Hội tại Kirtland, Ohio, ngày 7 tháng Ba năm 1831. Trong lời mở đầu phần ghi chép điều mặc khải này, lịch sử của Joseph Smith nói rằng “vào thời kỳ này của Giáo Hội . . . có nhiều điều bịa đặt . . . và những câu chuyện điên rồ được đăng tải . . . và truyền đi . . . để ngăn cản dân chúng tìm hiểu công việc này hay tiếp nhận tôn giáo này. . . . Nhưng đối với niềm vui của các Thánh Hữu, . . . tôi đã nhận được điều mặc khải sau đây.”

1-5, Đấng Ky Tô là Đấng biện hộ của chúng ta với Đức Chúa Cha; 6-10, Phúc âm là một sứ giả dọn đường trước mặt Chúa; 11-15, Hê Nóc và các anh em của ông được Chúa thu nhận về với Ngài; 16-23, Đấng Ky Tô tiết lộ những điềm triệu về sự hiện đến của Ngài như đã được ban cho trên Núi Ô Li Ve; 24-38, Phúc âm sẽ được phục hồi, các thời kỳ Dân Ngoại sẽ được trọn và một bệnh hoạn sẽ làm tiêu điều khắp xứ; 39-47, Các điềm triệu, những điều kỳ diệu và Sự Phục Sinh sẽ xảy đến cùng với Sự Tái Lâm; 48-53, Đấng Ky Tô sẽ đứng trên núi Ô Li Ve, và những người Do Thái sẽ trông thấy các

vết thương trên tay và chân của Ngài; 54-59, Chúa sẽ trị vì trong suốt Thời Kỳ Ngàn Năm; 60-62, Vị Tiên Tri được chỉ bảo để bắt đầu việc phiên dịch sách Tân Ước, qua đó những điều quan trọng sẽ được tiết lộ; 63-75, Các Thánh Hữu được truyền lệnh phải quy tụ lại và xây dựng Tân Giê Ru Sa Lem, là nơi mà dân chúng từ mọi quốc gia sẽ đến.

Hãy nghe đây, hỡi các người là dân của “giáo hội ta, là những người đã được ban cho ^bvương quốc; các người hãy nghe và lắng tai nghe Đấng đã đặt nền tảng cho trái đất, là Đấng đã

6a GiaCơ 1:27.
SHDĐT An Lạc,
An Sinh;

Thương Hại.
45 1a SHDĐT Giáo Hội của
Chúa Giê Su Ky Tô.

b GLGU 50:35.

‘tạo dựng các tầng trời cùng muôn quân trên đó, và do Ngài mà vạn vật đã được tạo sinh để sống, cử động và hiện hữu.

2 Và lại nữa, ta phán, hãy nghe tiếng nói của ta, kẻo ‘cái chết sẽ bắt được các ngươi; vào ^bgiờ phút khi các ngươi không nghĩ là mùa hè sẽ qua đi, và ‘mùa gặt đã hết, và linh hồn các ngươi không được cứu rỗi.

3 Hãy lắng nghe người là ‘Đấng biện hộ với Đức Chúa Cha, là Đấng bênh vực lý lẽ của các ngươi trước mặt Ngài—

4 Nói rằng: Thưa Cha, xin hãy nhìn ‘những sự đau khổ và cái chết của người mà không hề ^bphạm tội, người mà Cha rất hài lòng; xin hãy nhìn máu Con của Cha đã đổ ra, máu của người mà Cha đã ban cho để Cha có thể được ‘vĩnh hiển;

5 Vậy con xin Cha hãy tha cho những người anh em này của con, là những người ‘tin vào danh con, để họ có thể đến cùng con và được ^bcuộc sống vĩnh viễn.

6 Hãy nghe đây, hỡi các ngươi

là dân của giáo hội ta, và các ngươi là những anh cả, hãy cùng lắng nghe và nghe tiếng nói của ta trong lúc còn gọi là ngày ‘hôm nay, và chớ có cứng lòng;

7 Vì thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, ta là ‘An Pha và Ô Mê Ga, là ban đầu và cuối cùng, là sự sáng và sự sống của thế gian—^bsự sáng soi trong tối tăm và tối tăm chẳng hề hiểu nó.

8 Ta đến với dân của ta, song dân của ta không tiếp nhận ta; nhưng hễ ai đã tiếp nhận ta đều được ta ban cho ‘quyền năng để làm nhiều ^bphép lạ, và để trở thành ‘con trai của Thượng Đế; và cả những ai biết ‘tin vào danh ta, đều được ta ban cho quyền năng để đạt được ‘cuộc sống vĩnh cửu.

9 Và ta đã gửi ‘giao ước ^bvĩnh viễn của ta vào thế gian, để làm ánh sáng cho thế gian, và để làm ‘cờ lệnh cho dân của ta, và cho ‘những người Dân Ngoại nào biết tìm đến nó, và để làm ‘sứ giả trước mặt ta để dọn đường trước mắt ta.

10 Vậy nên, các ngươi hãy đến

1c GRMi 14:22;

3 NêPhi 9:15;

GLGU 14:9.

SHDTT Sáng Tạo.

2a AnMa 34:33-35.

b MTO 24:44.

c GRMi 8:20;

GLGU 56:16.

SHDTT Mùa Gặt.

3a GLGU 62:1.

SHDTT Đấng Biện Hộ.

4a GLGU 19:18-19.

SHDTT Chuộc Tội.

b HBRơ 4:15.

c Giảng 12:28.

5a GLGU 20:25;

35:2; 38:4.

b Giảng 3:16.

6a HBRơ 3:13;

GLGU 64:23-25.

7a KHuyền 1:8; 21:6;

GLGU 19:1.

b Giảng 1:5.

8a MTO 10:1.

SHDTT Quyền Năng.

b SHDTT Phép Lạ.

c SHDTT Con Trai

và Con Gái của

Thượng Đế.

d SHDTT Đức Tin;

Tin.

e GLGU 14:7.

9a GRMi 31:31-34;

MMôn 5:20.

b SHDTT Giao Ước

Mới và Vĩnh Viễn.

c 2 NêPhi 29:2.

d ÊSai 42:6;

2 NêPhi 10:9-18.

e MLChi 3:1.

với nó, và kẻ nào đến với nó, ta sẽ lý luận như với những người thời xưa, và ta sẽ cho các người thấy “lý lẽ mạnh của ta.

11 Vậy nên, các người hãy cùng lắng nghe và hãy để ta cho các người thấy sự thông sáng của ta—đó là sự thông sáng của Đấng mà các người bảo là Thượng Đế của “Hé Nóc, và của đồng bào hẳn,

12 Là những người đã được “tách rời khỏi thế gian, và đã được thu nhận về với ta—một ^bthành phố được dành riêng cho tới ngày ngay chính sẽ đến—là ngày mà tất cả những người thánh thiện đều tìm kiếm, song họ chẳng tìm thấy vì sự tà ác và những điều khải ố;

13 Và xưng rằng họ là “những kẻ xa lạ và những lữ khách trên đất;

14 Nhưng họ nhận được một “lời hứa rằng họ sẽ tìm thấy nó và trông thấy nó trong xác thịt của họ.

15 Vậy nên, hãy lắng nghe, rồi ta sẽ lý luận với các người, và ta sẽ nói với các người cùng tiên tri, giống như ta đã làm với những người thời xưa vậy.

16 Và ta sẽ cho thấy nó rõ ràng

như ta đã “cho các môn đồ của ta thấy nó, khi ta đứng trước mặt họ trong xác thịt mà phán cùng họ rằng: Vì các người đã cầu xin ta ^bnhững điềm triệu về sự hiện đến của ta, vào ngày ta đến trong vinh quang giữa đám mây trên trời, để làm tròn lời hứa mà ta đã lập với tổ phụ các người,

17 Vì các người đã coi việc “linh hồn ^blia khỏi thể xác lâu dài như là một hình thức nô lệ, nên ta sẽ cho các người biết ngày cứu chuộc sẽ đến như thế nào, và cả ^csự phục hồi của những người Y Sơ Ra Ên bị “phân tán nữa.

18 Và giờ đây, các người ngắm nhìn đền thờ này ở Giê Ru Sa Lem mà các người gọi là ngôi nhà của Thượng Đế, và kẻ thù của các người bảo rằng ngôi nhà ấy không bao giờ sụp đổ được.

19 Nhưng, thật vậy, ta nói cho các người hay, sự tiêu điều sẽ đến với thể hệ này chẳng khác chi một kẻ trộm đến trong đêm tối, và dân này sẽ bị hủy diệt và bị phân tán trên khắp các quốc gia.

20 Và đền thờ mà bây giờ các người trông thấy đó sẽ bị đổ xuống đến nỗi sẽ không còn một viên đá nào trên viên đá nào cả.

10a ÊSai 41:21;
GLGU 50:10-12.

11a MôiSe 7:69.

12a BDJS STKý 14:30-34
(Phụ Lục);
GLGU 38:4;
MôiSe 7:21.

b MôiSe 7:62-64.

SHDTT Si Ôn.

13a HBRƠ 11:13;

1 PERƠ 2:11.

14a HBRƠ 11:8-13;

MôiSe 7:63.

16a MTO 24;

LuCa 21:7-36;

JS—MTO 1.

b SHDTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

17a SHDTT Linh Hồn.

b GLGU 138:50.

c SHDTT Y Sơ Ra

Ên—Sự quy tụ
của Y Sơ Ra Ên.

d 1 NêPhi 10:12-14.

SHDTT Y Sơ Ra Ên—

Sự phân tán của

Y Sơ Ra Ên.

21 Và chuyện rằng, thế hệ Do Thái này sẽ không qua đi cho đến khi sự tiêu điều mà ta đã nói đến sẽ xảy ra.

22 Các người bảo rằng các người biết “ngày tận thế sẽ đến; các người cũng bảo là các người biết rằng cả trời đất đều sẽ qua đi;

23 Và về điều này các người nói đúng, vì quả thật như vậy; nhưng những điều mà ta đã nói với các người sẽ không qua đi cho đến khi mọi sự việc đều đã được ứng nghiệm.

24 Và điều này ta đã nói có liên quan tới Giê Ru Sa Lem; và khi ngày ấy đến, số người còn sót lại sẽ bị “phân tán đi khắp các quốc gia;

25 Nhưng họ sẽ được “quy tụ trở lại; nhưng họ sẽ phải ở nguyên như vậy cho đến khi các thời kỳ ^bDân Ngoại được trọn.

26 Và vào “ngày đó sẽ nghe nói về ^bchiến tranh và tiếng đồn về chiến tranh, và toàn thể thế gian sẽ ở trong sự xáo động, và loài người sẽ “mất can đảm, và họ sẽ nói rằng Đấng Ky Tô “tri hoãn ngày đến của Ngài cho tới khi tận thế.

27 Và tình thương của loài

người sẽ trở nên lạnh nhạt, và sự bất chính sẽ có rất nhiều.

28 Và khi các thời kỳ “Dân Ngoại đến, thì một ánh sáng sẽ chiếu ra ở giữa những người ngồi trong bóng tối, và đó sẽ là phúc âm trọn vẹn của ta;

29 Nhưng họ không “tiếp nhận nó; vì họ không thấy ánh sáng, và họ trở ^blòng bỏ ta vì “những lời giáo huấn của loài người.

30 Và trong thế hệ đó, các thời kỳ Dân Ngoại sẽ được trọn.

31 Và sẽ có những người sống trong thế hệ đó, họ sẽ không qua đời cho đến khi họ chứng kiến một “tai họa lan tràn; vì sẽ có bệnh hoạn tàn phá khắp xứ.

32 Nhưng các môn đồ của ta sẽ “đứng vững tại những nơi thánh thiện, và sẽ không bị lay chuyển; nhưng trong đám kẻ tà ác có những người sẽ cất tiếng ^bnguyền rủa Thượng Đế và sẽ chết.

33 Và cũng sẽ có “động đất ở những nơi khác nhau, cùng nhiều cảnh tiêu điều; vậy mà loài người vẫn chai đá trong lòng chống lại ta, và chúng sẽ cầm ^bgươm lên, người này chống lại người kia, và chúng sẽ giết lẫn nhau.

22a SHĐTT Thế Gian,
Thế Giới—Tận thế.

24a 2 NêPhi 25:15.

25a NêHêMi 1:9;
ÊSai 11:12-14;
1 NêPhi 22:10-12;
2 NêPhi 21:12-14.

b LuCa 21:24.

26a SHĐTT Ngày
Sau Cùng, Ngày
Sau, Những.

b GLGU 87;
JS—MÔ 1:23.
c LuCa 21:26.

d 2 PERơ 3:3-10.

28a 1 NêPhi 15:13.

b SHĐTT Ánh Sáng,
Ánh Sáng của Đấng
Ky Tô;
Phục Hồi Phúc
Âm, Sự.

29a Giảng 1:5.

b MÔ 15:8-9.

c GLGU 3:6-8; 46:7;
JS—LS 1:19.

31a GLGU 5:19-
20; 97:22-25.

32a GLGU 101:21-22, 64.
b KHuyền 16:11, 21.

33a GLGU 43:18;
88:87-90.

b GLGU 63:33.

34 Và giờ đây, khi ta là Chúa nói xong những lời này với các môn đồ của ta, thì họ trở nên bối rối.

35 Và ta nói với họ: Chớ "bối rối, vì khi nào tất cả những điều này xảy ra, thì các ngươi có thể biết rằng những lời đã hứa với các ngươi sẽ được ứng nghiệm.

36 Và khi ánh sáng bắt đầu chiếu ra, nó sẽ có liên quan đến họ, giống như chuyện ngụ ngôn ta sẽ cho các ngươi biết—

37 Các ngươi nhìn và thấy "những cây vả, và các ngươi trông thấy chúng bằng mắt mình, và các ngươi nói rằng lúc chúng nảy mầm, và lá chúng mềm mại, tức là mùa hè giờ đây đã gần kề;

38 Cũng vậy, ngày nào họ thấy tất cả những điều này, thì họ sẽ biết rằng giờ đã gần kề.

39 Và chuyện rằng, kẻ nào biết "sợ ta thì sẽ ^btrông đợi "ngày trọng đại của Chúa đến, nghĩa là trông đợi "những điềm triệu về sự hiện đến của "Con của Người.

40 Và họ sẽ thấy những điềm triệu và những điều kỳ diệu, vì những điều ấy sẽ hiện ra cả trên trời lẫn dưới đất.

41 Và họ sẽ thấy máu, "lửa, và khói mù.

42 Và trước ngày của Chúa đến, "mặt trời sẽ tối sầm lại, và mặt trăng sẽ đổi ra máu, và các ngôi sao sẽ từ trời sa xuống.

43 Và những người còn sót lại sẽ được quy tụ về chốn này;

44 Và rồi lúc ấy, họ sẽ trông đợi ta, và này, ta sẽ đến; và họ sẽ trông thấy ta ngự giữa đám mây trên trời, khoác quyền năng và "vinh quang lớn lao; cùng với tất cả các thiên sứ thánh; và kẻ nào không ^btrông chờ ta sẽ bị khai trừ.

45 Nhưng trước khi cánh tay của Chúa giáng xuống, thì một thiên sứ sẽ thổi vang "tiếng kèn đồng của mình, và những thánh hữu nào đã từng ngủ sẽ ^bbước ra để gặp ta trong "mây.

46 Vậy nên, phước thay cho các ngươi nếu các ngươi có ngủ trong "bình an; vì cũng như bây giờ, các ngươi trông thấy ta và biết ta hiện hữu, thì sau này cũng vậy, các ngươi sẽ ^bđến cùng ta và tâm hồn các ngươi sẽ "sống, và sự cứu chuộc của các ngươi sẽ được vẹn toàn; và các thánh hữu sẽ bước ra từ bốn phương trời của thế gian.

35a MTO 24:6.

37a Mác 13:28;
LuCa 21:29-31.

39a GLGŨ 10:55-56.
SHDT Sợ Hãi—Kính sợ Thượng Đế;
Vâng Lời, Vâng Theo.
b 2 PERơ 3:10-13;
GLGŨ 35:15-16;
MôiSe 7:62.

c SHDT Tái Lâm của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.
d SHDT Điềm Triệu về Những Thời Kỳ.

e SHDT Con của Người.
41a GLGŨ 29:21;
97:25-26.
42a GiôÊn 2:10;
KHuyền 6:12;
GLGŨ 88:87; 133:49.

44a SHDT Chúa Giê Su Ky Tô—Vinh

quang của Chúa Giê Su Ky Tô.
b MTO 24:43-51;
Mác 13:32-37.

45a GLGŨ 29:13; 43:18.
b GLGŨ 88:96-97.
SHDT Phục Sinh.
c 1 TSLNc 4:16-17.
46a AnMa 40:12.
b ÊSai 55:3.
c SHDT Cuộc Sống Vinh Cửu.

47 Rồi “cánh tay của Chúa sẽ giáng xuống các quốc gia.

48 Và rồi Chúa sẽ đặt chân lên núi này, và “núi này sẽ nứt làm đôi, và đất sẽ ^brunng động, và lăn qua lăn lại, và các tầng trời cũng ‘sẽ rung chuyển nữa.

49 Và Chúa sẽ cất tiếng nói của Ngài, và tất cả các nơi tận cùng của trái đất đều sẽ nghe tiếng nói đó; và các quốc gia trên trái đất sẽ “khóc than, và những kẻ nào từng cười nhạo sẽ nhận thấy sự rồ dại của mình.

50 Và tai họa sẽ bao trùm lên kẻ nhạo báng, và kẻ khinh miệt sẽ bị thiêu hủy; và những kẻ nào từng trông chờ sự bất chính sẽ bị đốn đi và ném vào lửa.

51 Và lúc đó, “những người Do Thái sẽ ^bnhìn ta mà nói: Những vết thương này trên tay Ngài và trên chân Ngài là bởi cơ gì?

52 Rồi họ sẽ biết rằng ta là Chúa; vì ta sẽ phán với họ: Đây là những vết thương mà ta đã “bị trong nhà của các bạn ta. Ta là người đã bị treo lên. Ta là Giê Su, người đã bị ^bđóng đinh. Ta là Con của Thượng Đế.

53 Và lúc đó họ sẽ “khóc lên

vì những điều bất chính của họ; rồi họ sẽ than khóc vì họ đã ngược đãi ^bvua của họ.

54 Và rồi các dân “tà giáo sẽ được cứu chuộc, và những ai không biết luật pháp sẽ được dự phần trong lần ^bphục sinh thứ nhất; và tình trạng của họ sẽ ‘dễ chịu.

55 Và “Sa Tan sẽ bị ^btrói buộc, để nó sẽ không còn chỗ đứng trong lòng con cái loài người nữa.

56 Và vào “ngày đó, khi ta đến ngự trong vinh quang, thì chuyện ngụ ngôn mà ta nói về mười ^btrinh nữ sẽ được ứng nghiệm.

57 Vì những ai khôn ngoan và đã nhận được “lễ thật, và đã chọn Đức Thánh Linh làm ^bĐấng hướng dẫn của mình, và không bị ‘lừa gạt—thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, những người ấy sẽ không bị đốn đi và ném vào “lửa, nhưng sẽ đương nổi ngày ấy.

58 Và “trái đất này sẽ được ban cho họ để ^bthừa hưởng; và họ sẽ sinh sản thêm nhiều và trở nên hùng mạnh, và con cái của họ sẽ ‘lớn lên mà không phạm tội và sẽ nhận được “sự cứu rỗi.

47a GLGU 1:12-16.

48a XCRi 14:4.

b GLGU 43:18; 88:87.

c GiêĐn 3:16;
GLGU 49:23.

49a GLGU 87:6.

51a SHDT Do Thái, Dân.

b XCRi 12:10.

52a XCRi 13:6.

b SHDT Đấng
Định Trên Thập
Tự Giá, Sự.

53a KHuyên 1:7.

b LuCa 23:38;

Giăng 19:3, 14-15.

54a ÊXCn 36:23; 39:21.

b SHDT Phục Sinh.

c GLGU 75:22.

55a SHDT Quý Dữ.

b KHuyên 20:2;

1 NêPhi 22:26;

GLGU 43:31; 88:110.

56a SHDT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

b MTO 25:1-13;

GLGU 63:54.

57a SHDT Lê Thật.

b SHDT Đức

Thánh Linh.

c JS—MTO 1:37.

d GLGU 29:7-9; 63:34;

64:23-24; 101:22-25.

58a SHDT Thời Kỳ

Ngàn Năm.

b MTO 5:5.

c GLGU 63:51;

101:29-31.

d SHDT Cứu Rỗi.

59 Vì Chúa sẽ ở “giữa họ, và vinh quang của Ngài sẽ ở trên họ, và Ngài sẽ là vua của họ và là ^bĐấng ban hành luật pháp cho họ.

60 Và giờ đây, này, ta nói cho các người hay, các người sẽ không được phép để biết thêm gì nữa về chương này, cho đến khi nào “sách Tân Ước được dịch xong, và trong đó tất cả những điều này sẽ được cho biết;

61 Vậy nên ta cho phép các người để các người có thể phiên dịch được sách đó bây giờ, để các người có thể sẵn sàng cho những điều sẽ xảy đến.

62 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, những điều lớn lao đang chờ đợi các người;

63 Các người nghe nói đến “chiến tranh trong những xứ xa lạ; nhưng, này, ta nói cho các người hay, chiến tranh đã gần kề, ngay trước cửa nhà các người, và cũng chẳng còn bao năm nữa, các người sẽ nghe nói đến chiến tranh ngay trong chính xứ sở các người.

64 Vậy nên ta, là Chúa, đã phán, các người hãy cùng nhau ra khỏi các phần đất “miền đông, hỡi các anh cả trong giáo

hội của ta, các người hãy cùng nhau quy tụ lại; các người hãy đi đến các xứ miền tây, kêu gọi các dân cư hãy hồi cải, và nếu họ thực sự hồi cải, thì các người hãy xây dựng những chi nhánh giáo hội cho ta.

65 Và với một lòng một ý, hãy thu góp các của cải của các người lại để các người có thể “mua một nơi thừa hưởng mà sẽ được chỉ định cho các người sau này.

66 Và nó sẽ được gọi là “Tân Giê Ru Sa Lem, ^bđất ‘hòa bình, thành phố ^ddung thân, chốn an toàn cho các thánh hữu của Thượng Đế Tối Cao;

67 Và “vinh quang của Chúa sẽ ở đó, và sự khùng khiếp của Chúa cũng sẽ ở đó, đến nỗi những kẻ tà ác không vào đó được, và nó sẽ được gọi là Si Ôn.

68 Và chuyện xảy ra trong đám kẻ tà ác là người nào không cảm gươm chống lại người lân cận mình đều phải chạy trốn vào Si Ôn để tìm sự an toàn.

69 Và chốn này sẽ là nơi “quy tụ của những người từ mọi quốc gia dưới gầm trời này; và đó sẽ là những người duy nhất không gây chiến với nhau.

70 Và ở giữa những kẻ tà ác

59^a GLGU 29:11; 104:59.

^b STKý 49:10;

XCRi 14:9;

GLGU 38:21-22.

60^a SHDT Bản Dịch

Joseph Smith (BDJS).

Xem thêm

Các Tuyển Chọn từ

Bản Dịch Kinh Thánh

của Joseph Smith.

63^a GLGU 38:29;

87:1-5; 130:12.

64^a GLGU 42:64.

65^a GLGU 63:27.

66^a ÊThe 13:5-6;

MôiSe 7:62;

NTĐ 1:10.

SHDT Si Ôn;

Tân Giê Ru Sa Lem.

^b GLGU 57:1-3.

^c SHDT Bình An.

^d ÊSai 4:6;

GLGU 115:6.

67^a GLGU 64:41-43;

97:15-18.

SHDT Chúa Giê

Su Ky Tô—Vinh

quang của Chúa

Giê Su Ky Tô.

69^a PTLKý 30:3;

GRMi 32:37-39;

GLGU 33:6.

người ta sẽ nói: Chúng ta chớ có đi lên giao chiến với Si Ôn, vì dân cư của Si Ôn đáng sợ lắm; chúng ta không thể đương cự lại được.

71 Và chuyện rằng, những người ngay chính sẽ được quy tụ lại từ tất cả các quốc gia, và họ sẽ đến Si Ôn, hát những bài ca về niềm vui vĩnh viễn.

72 Và giờ đây, ta nói cho các người hay, hãy giữ cho những điều này khỏi lọt ra ngoài thế gian cho đến khi nào ta thấy thích đáng, để các người có thể hoàn tất công việc này trước mắt dân chúng, và trước mắt kẻ thù của các người, để chúng

không thể biết công việc của các người cho đến khi các người hoàn tất điều mà ta đã truyền lệnh cho các người;

73 Để khi chúng biết được, thì chúng sẽ có thể suy ngẫm về những điều này.

74 Vì khi nào Chúa xuất hiện thì Ngài sẽ rất "khủng khiếp đối với chúng, để sự sợ hãi có thể nắm lấy chúng, và chúng sẽ đứng xa mà run rẩy.

75 Và tất cả mọi quốc gia phải sợ hãi vì sự khủng khiếp của Chúa, và quyền năng của sức mạnh Ngài. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 46

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Giáo Hội tại Kirtland, Ohio, ngày 8 tháng Ba năm 1831. Ở giai đoạn ban đầu này của Giáo Hội, cách thức thống nhất để điều khiển các buổi lễ của Giáo Hội chưa được phát triển. Tuy nhiên, tập tục chỉ nhận các tín hữu và những người thực tâm tìm đạo vào các buổi lễ Tiệc Thánh và những buổi họp khác của Giáo Hội đã trở thành khá thông thường. Điều mặc khải này bày tỏ ý muốn của Chúa về việc chủ tọa và điều khiển các buổi nhóm họp và sự hướng dẫn của Ngài về việc tìm kiếm và phân biệt các ân tứ của Thánh Linh.

1-2, Các anh cả phải điều khiển các buổi nhóm họp theo như được Đức Thánh Linh hướng dẫn; 3-6, Những người tìm kiếm lẽ thật không nên bị loại trừ khỏi các buổi lễ Tiệc Thánh; 7-12, Cầu vắn Thượng Đế và tìm kiếm các ân tứ của Thánh Linh; 13-26, Sự liệt kê một số các ân tứ này; 27-33, Các vị lãnh đạo của Giáo Hội

được ban cho khả năng phân biệt các ân tứ của Thánh Linh.

Hãy nghe đây, hỡi các người là dân của giáo hội ta; vì thật vậy, ta nói cho các người hay, những lời này được nói ra cho các người biết là vì "sự lợi ích và sự học hỏi của các người.

2 Nhưng ngoài những điều đã được ghi chép, thì ngay từ lúc đầu “các anh cả trong giáo hội của ta đã luôn luôn, và sẽ mãi mãi được phán truyền, là phải ^bđiều khiển tất cả các buổi nhóm họp theo như được Đức Thánh Linh hướng dẫn và chỉ dẫn.

3 Tuy nhiên, các người được truyền lệnh là không bao giờ “xua đuổi bất cứ ai ra khỏi những buổi họp công cộng của các người, là những buổi họp được tổ chức trước công chúng.

4 Các người cũng được truyền lệnh là không đuổi bất cứ ai thuộc “giáo hội ra khỏi các buổi lễ Tiệc Thánh của các người; tuy nhiên, nếu người nào phạm lỗi, thì ^bchớ để người đó dự phần cho đến khi nào người đó biết giải hòa.

5 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, các người chớ xua đuổi ra khỏi các buổi lễ Tiệc Thánh của mình những ai thực tâm tìm kiếm vương quốc—ta muốn nói đến những người không thuộc giáo hội.

6 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, trong các “buổi họp làm lễ xác nhận của các người, nếu có người nào không thuộc

giáo hội, nhưng thực tâm tìm kiếm vương quốc, thì các người không được xua đuổi họ.

7 Nhưng các người được truyền lệnh trong mọi sự việc phải “cầu vấn Thượng Đế, là Đấng ban cho một cách rộng rãi; và ta muốn các người phải làm theo những gì Thánh Linh làm chứng với các người, với một tấm lòng ^bthánh thiện, và bước đi ngay thẳng trước mặt ta, khi các người “suy ngẫm kết quả của sự cứu rỗi của mình, và làm mọi việc với lời cầu nguyện và “lòng biết ơn, để các người khỏi bị ác linh, hay các giáo lý của “quỷ dữ, hay ^snhững điều răn dạy của loài người ^hquyến rũ; vì một số những điều đó do loài người, và một số khác do quỷ dữ mà ra.

8 Vậy nên, các người hãy coi chừng kẻo bị lừa gạt; và để khỏi bị lừa gạt, các người hãy thực tâm “tìm kiếm các ân tứ tốt đẹp nhất, và luôn luôn nhớ đến mục đích mà các ân tứ đó được ban cho;

9 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, các ân tứ ấy được ban cho vì lợi ích của những người yêu mến ta và tuân giữ tất cả các giáo lệnh của ta, và kẻ nào

2a AnMa 6:1.

b MRNi 6:9;
GLGU 20:45.

3a 3 NêPhi 18:22-25.

SHDTT Tương Giao,
Thân Thiện.

4a SHDTT Giáo Hội của

Chúa Giê Su Ky Tô.

b 3 NêPhi 18:26-32.
SHDTT Tiệc Thánh.

6a GIẢI THÍCH để xác
nhận những người
mới gần đây chịu
phép báp têm.

7a GiaCơ 1:5-6;

GLGU 88:63.

b SHDTT Thánh
Thiện, Sự.

c SHDTT Suy Ngẫm,
Suy Tư.

d TThiên 100;

AnMa 34:38.

SHDTT Tạ Ôn.

e SHDTT Quỷ Dữ.

g GLGU 3:6-7; 45:29.

h 1 TMTê 4:1-4;

GLGU 43:5-7.

8a 1 CRTô 12:31.

tìm cách làm như vậy; để tất cả những ai tìm kiếm hay cầu vãn ta đều có thể được lợi ích, chớ không phải vì những ai cầu xin một “điềm triệu để” dùng nó trong tư dục của mình.

10 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, ta muốn các người phải luôn luôn ghi nhớ, và luôn luôn giữ trong “tâm trí mình” những ân tứ đó là gì, những ân tứ mà đã ban cho giáo hội.

11 Vì không phải ai cũng đều được ban cho mọi ân tứ; vì có nhiều ân tứ, và “mỗi người được Thánh Linh của Thượng Đế ban cho một ân tứ.

12 Người này được ban ân tứ này, và người kia được ban ân tứ kia, để nhờ đó tất cả mọi người đều có thể được lợi ích.

13 Một số người được Đức Thánh Linh ban cho ân tứ để “biết rằng Chúa Giê Su Ky Tô là Con của Thượng Đế, và Ngài đã bị đóng đinh trên thập tự giá vì tội lỗi của thế gian.

14 Những người khác thì được ban cho ân tứ để “tin vào lời nói của họ, rằng họ cũng có thể có được một cuộc sống vĩnh cửu nếu họ tiếp tục trung thành.

15 Và lại nữa, một số người khác được Đức Thánh Linh ban cho ân tứ để hiểu biết các cách

thức quản trị “khác nhau, để làm hài lòng cùng một Chúa, đúng theo ý muốn của Chúa, hợp với lòng thương xót của Ngài theo những tình trạng của con cái loài người.

16 Và lại nữa, một số người khác thì được Đức Thánh Linh ban cho ân tứ để hiểu biết sự khác biệt của các công việc, để biết rằng những công việc đó có phải của Thượng Đế hay không, để Thánh Linh tỏ ra trong mỗi người hầu cho ai nấy đều được lợi ích chung.

17 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, một số người được Thánh Linh của Thượng Đế ban cho lời nói “khôn ngoan.

18 Một số người khác được ban cho lời nói có “tri thức, để dạy cho mọi người được khôn ngoan và hiểu biết.

19 Và lại nữa, một số người được ban cho “đức tin để được chữa lành bệnh;

20 Và một số người khác thì được ban cho đức tin để “chữa lành bệnh.

21 Và lại nữa, một số người được ban cho khả năng làm “phép lạ;

22 Và một số người khác thì được ban cho khả năng “tiên tri;

23 Và một số người khác thì

9a SHDTT Điềm Triệu.

b GiaCơ 4:3.

10a SHDTT Tâm Trí.

b 1 CRTô 14:12.

SHDTT Ân Tứ của Thánh Linh, Các.

11a 1 CRTô 12:4-11.

13a SHDTT Chứng Ngôn.

14a 3 NêPhi 12:2.

SHDTT Tin.

15a MRNi 10:8.

17a MRNi 10:9.

SHDTT Khôn Ngoan.

18a SHDTT Kiến Thức.

19a GLGU 42:48-52.

SHDTT Đức Tin.

20a SHDTT Chữa Bệnh, Chữa Lành.

21a SHDTT Phép Lạ.

22a SHDTT Tiên Tri, Lời.

được ban cho khả năng “phân biệt các thần linh.

24 Và lại nữa, một số người thì được ban cho khả năng nói nhiều “thứ tiếng;

25 Và một số người khác được ban cho khả năng thông giải các thứ tiếng.

26 Và tất cả “ân tứ này đều từ Thượng Đế mà đến, vì lợi ích của ^bcon cái Thượng Đế.

27 Còn đối với “giám trợ của giáo hội và những người được Thượng Đế chỉ định và sắc phong để trông coi giáo hội và để làm những anh cả của giáo hội, thì đều được ban cho khả năng ^bphân biệt tất cả những ân tứ này, kéo có ai trong số các người thuyết giảng mà không phải là người của Thượng Đế.

28 Và chuyện rằng, ai cầu xin được trong “Thánh Linh thì sẽ nhận được trong Thánh Linh;

29 Để cho một số người được ban cho tất cả những ân tứ đó, để có được một người đứng đầu, ngõ hầu nhờ đó mà mọi tín hữu đều được lợi ích.

30 Ai “cầu xin trong ^bThánh Linh tức là cầu xin theo “ý muốn của Thượng Đế; vậy điều đó được thực hiện đúng theo như người ấy cầu xin.

31 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, tất cả mọi sự việc đều phải được làm trong danh Đấng Ky Tô, bất cứ điều gì các người làm trong Thánh Linh;

32 Và các người phải “tạ ơn Thượng Đế trong Thánh Linh về bất cứ phước lành nào các người được ban cho.

33 Các người phải thực hành “đức hạnh và ^bsự thánh thiện trước mắt ta luôn luôn. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 47

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Kirtland, Ohio, ngày 8 tháng Ba năm 1831. John Whitmer, là người đã phục vụ với tư cách là thư ký cho Vị Tiên Tri, thoát đầu đã do dự khi được kêu gọi phục vụ với tư cách là sử gia và người biên chép của Giáo Hội, thay thế Oliver Cowdery. Ông ta viết: “Tôi không muốn làm việc ấy nhưng đã tuân hành để ý Chúa được nên, và nếu Ngài mong muốn điều đó, thì tôi mong muốn rằng Ngài sẽ biểu hiện điều đó qua Joseph, Vị Tiên Kiến.” Sau khi Joseph

23a MôiSe 1:13–15.

24a SHDTT Ngôn Ngữ, Ân Tứ Ve.

26a MRNi 10:8–19.
b SHDTT Con Trai và Con Gái của Thượng Đế.

27a SHDTT Giám Trợ,

Giám Mục.

b SHDTT Phân Biệt, Ân Tứ.

28a GLGU 88:64–65.

30a GLGU 50:29.

b SHDTT Đức Thánh Linh.

c 2 NêPhi 4:35.

32a 1 SửKý 16:8–15;

1 TSLN Ca 1:2;

AnMa 37:37;

GLGU 59:7, 21.

SHDTT Tạ Ơn.

33a SHDTT Đức Hạnh.

b SHDTT Thánh

Thiện, Sự.

Smith nhận được điều mặc khải này, John Whitmer chấp nhận và phục vụ trong chức vụ đã được chỉ định của mình.

1-4, John Whitmer được chỉ định lưu giữ lịch sử của Giáo Hội và ghi chép cho Vị Tiên Tri.

NÀY, điều thích đáng đối với ta là tôi tớ John của ta phải ghi chép và lưu giữ một "lịch sử đều đặn, và phải giúp đỡ cho người, tôi tớ Joseph của ta, trong việc biên chép tất cả những điều sẽ được ban cho người, cho đến khi nào hắn được kêu gọi làm các bổn phận khác.

2 Lại nữa, thật vậy, ta nói cho

người hay, khi cần thiết thì hắn cũng có thể lên tiếng trong các buổi họp.

3 Và lại nữa, ta nói cho người hay, hắn sẽ được chỉ định lưu giữ hồ sơ và lịch sử của giáo hội luôn luôn; vì ta đã chỉ định cho Oliver Cowdery một chức vụ khác.

4 Vậy nên, chừng nào hắn còn trung thành thì hắn sẽ được "Đấng An Ủi ban cho sự hướng dẫn để ghi chép những điều này. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 48

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Kirtland, Ohio, ngày 10 tháng Ba năm 1831. Vị Tiên Tri cầu vấn Chúa về cách thức để có được đất đai làm nơi định cư cho các Thánh Hữu. Đây là một vấn đề quan trọng liên quan tới việc di cư của các tín hữu Giáo Hội từ miền đông Hoa Kỳ, để tuân theo lệnh truyền của Chúa là họ phải quy tụ tại Ohio (xem các tiết 37:1-3; 45:64).

1-3, Các Thánh Hữu ở Ohio phải chia sẻ đất đai của mình cho các anh chị em tín hữu của mình; 4-6, Các Thánh Hữu phải mua đất đai, xây dựng một thành phố, và tuân theo lời khuyên nhủ của các vị chức sắc chủ tọa của mình.

Điều cần thiết là các người phải ở lại nơi cư ngụ của mình trong lúc này, tùy theo hoàn cảnh của mình.

2 Và nếu các người có đất đai thì các người phải "chia sẻ bớt cho những anh chị em tín hữu từ miền đông tới;

3 Và nếu các người không có đất đai thì họ phải mua đất tại những vùng quanh đây trong lúc này, tùy nơi nào họ thấy vừa ý, vì điều cần thiết là họ phải có nơi để sinh sống trong lúc này.

4 Điều cần thiết là các người phải dành dụm tất cả những số

tiền mà các người có thể dành dụm được, và các người phải thu thập tất cả những gì các người có thể thu thập bằng sự ngay chính, để sau này các người có thể “mua đất đai làm nơi thừa hưởng, ^btức là thành phố đó.

5 Địa điểm hiện thời chưa thể tiết lộ được; nhưng sau khi các anh chị em tín hữu của các người từ miền đông qua đây thì “một số người phải được chỉ định, và họ sẽ được cho ^bbiết chỗ đó, nghĩa là chỗ đó sẽ được tiết lộ cho họ biết.

6 Và họ phải được chỉ định mua đất đai, và khởi công đặt nền móng cho “thành phố; và sau đó các người sẽ bắt đầu được quy tụ với gia đình, mọi người cùng với ^bgia đình mình, tùy hoàn cảnh của mỗi người, và theo như sự chỉ định của chủ tịch đoàn và vị giám trợ của giáo hội, theo đúng các luật pháp và các giáo lệnh mà các người đã nhận được, và sẽ nhận được sau này. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 49

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Sidney Rigdon, Parley P. Pratt và Leman Copley tại Kirtland, Ohio, ngày 7 tháng Năm năm 1831. Leman Copley đã chấp nhận phúc âm, nhưng vẫn còn giữ lại một số những điều giảng dạy của giáo phái Shakers (United Society of Believers in Christ’s Second Appearing [Liên Hiệp Hội Những Người Tin vào Sự Hiện Đến Lần Thứ Hai của Đấng Ky Tô]), là giáo phái của ông trước kia. Một số những điều tin tưởng của giáo phái Shakers là Sự Tái Lâm của Đấng Ky Tô đã xảy ra rồi và Ngài đã hiện đến dưới hình dạng của một người đàn bà tên là Ann Lee. Họ không coi phép báp têm bằng nước là cần thiết. Họ bác bỏ hôn nhân và tin vào cuộc sống độc thân. Một số tín đồ của giáo phái Shakers cũng cấm ăn thịt. Trong lời mở đầu cho điều mặc khải này, lịch sử của Joseph Smith nói: “Để có được [một] sự hiểu biết hoàn hảo hơn về vấn đề này, tôi đã cầu vấn Chúa, và nhận được điều mặc khải sau đây.” Điều mặc khải cho thấy một số quan niệm cơ bản của giáo phái Shakers là sai lầm. Những người anh em được đề cập trên đây đem một bản sao của điều mặc khải này đến cộng đồng của người Shakers (gần Cleveland, Ohio) và đọc trọn điều mặc khải này cho họ nghe, nhưng nó đã bị bác bỏ.

4a GLGƯ 57:4-5.
b GLGƯ 42:35-36;
45:65-67.

5a GLGƯ 57:6-8.
b GLGƯ 57:1-3.
6a SHĐTT Tân Giê

Ru Sa Lem.
b GLGƯ 51:3.

1-7, Ngày và giờ Đấng Ky Tô đến sẽ vẫn không ai biết được cho đến khi nào Ngài đến; 8-14, Loại người phải hỏi cải, tin phúc âm, và tuân theo các giáo lễ để nhận được sự cứu rỗi; 15-16, Hôn nhân đã được Thượng Đế quy định; 17-21, Việc ăn thịt được chấp nhận; 22-28, Si Ôn sẽ thịnh vượng và dân La Man sẽ trở hoa như bông hồng trước Sự Tái Lâm.

HÃY nghe lời của ta, hỡi các tôi tớ Sidney, và Parley, và Leman của ta; vì này, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, ta ban cho các ngươi một lệnh truyền là các ngươi phải đi “thuyết giảng cho những người Shakers biết phúc âm của ta mà các ngươi đã nhận được, đúng như phúc âm mà các ngươi đã nhận được.

2 Này, ta nói cho các ngươi hay, họ ước muốn được hiểu biết phần nào lẽ thật, nhưng không muốn hiểu hết, vì họ không “ngay thẳng trước mặt ta, và họ cần phải hỏi cải.

3 Vậy nên, ta phái các ngươi đi, hỡi các tôi tớ Sidney và Parley của ta, để thuyết giảng phúc âm cho họ biết.

4 Và tôi tớ Leman của ta sẽ được sắc phong làm công việc này, để hấn có thể lý luận với

họ, không phải theo những điều hấn nhận được từ họ, mà theo như những điều hấn được các ngươi là tôi tớ của ta đây “giảng dạy; và bằng cách làm như vậy, ta sẽ ban phước cho hấn, bằng không thì hấn sẽ không thành công được.

5 Chúa đã phán vậy; vì ta là Thượng Đế, và đã “gửi Con Độc Sinh của ta xuống thế gian để ^bcứu chuộc thế gian, và đã ban sắc lệnh rằng kẻ nào nhận người thì sẽ được cứu; còn kẻ nào không nhận người thì sẽ bị “đoán phạt—

6 Và chúng đã đối xử với “Con của Người theo ý muốn của chúng—Và người đã nắm quyền năng của mình bên ^btay phải “vinh quang của người, và hiện nay đang ngự trị trên trời, và sẽ còn ngự trị cho đến khi nào người xuống thế gian để đem mọi kẻ thù nghịch để “dưới chân người, và thời gian ấy đã gần kề rồi—

7 Ta, Đức Chúa Trời, đã phán như vậy; nhưng “ngày giờ nào không ai biết được, dù thiên sứ trên trời, hay họ cũng sẽ không biết cho đến khi nào người đến.

8 Vậy nên, ta muốn mọi người phải hỏi cải, vì mọi người đều

49 1a SHDTT Thuyết Giảng.

2a CVCSĐ 8:21.

4a SHDTT Lễ Thật; Phúc Âm.

5a Giảng 3:16-17; GLGÚ 132:24. SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Thẩm quyền.

b SHDTT Cứu Chuộc; Đấng Cứu Chuộc.

c SHDTT Đoán Phạt.

6a SHDTT Con của Người.

b CVCSĐ 7:55-56; GLGÚ 76:20-23.

c SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Vinh

quang của Chúa Giê Su Ky Tô.

d 1 CRTô 15:25; GLGÚ 76:61.

7a MTO 24:36; Mác 13:32-37; KHuyền 16:15; GLGÚ 133:11.

ở trong tình trạng “tội lỗi, ngoại trừ những người mà ta đã dành riêng cho ta, là những người ^bthánh thiện mà các người không biết đến.

9 Vậy nên, ta nói với các người rằng ta đã gửi cho các người “giao ước vĩnh viễn của ta, là giao ước từ lúc khởi đầu.

10 Và ta đã thực hiện lời ta hứa, và “các quốc gia trên thế gian này sẽ phải ^bkhuất phục trước nó; và, nếu họ không tự khuất phục lấy thì họ sẽ phải bị hạ xuống, vì hễ ai tự tôn hôm nay thì sẽ bị hạ xuống khiến “mất quyền năng.

11 Vậy nên, ta ban cho các người một lệnh truyền là các người phải “đến giữa dân này, như sứ đồ của ta ngày xưa là Phi E Rơ mà nói với họ rằng:

12 Hãy tin vào danh của Chúa Giê Su, là Đấng đã ở trên thế gian, và sẽ trở lại, là ban đầu và cuối cùng;

13 Hãy “hồi cải và chịu phép báp têm trong danh Chúa Giê Su Kỵ Tô để được xá miễn tội lỗi, đúng theo thánh lệnh;

14 Và kẻ nào làm như vậy sẽ nhận được “ân tứ Đức Thánh

Linh, bằng phép đặt ^btay của các anh cả trong giáo hội.

15 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, kẻ nào “cắm đoán việc kết hôn thì không do Thượng Đế cho phép, vì ^bhôn nhân đã được Thượng Đế quy định cho loài người.

16 Vậy nên, điều hợp pháp là đàn ông phải có “vợ, và cả hai sẽ nên ^bmột thịt, và phải có mọi sự này để “trái đất mới có thể đáp ứng được mục đích sáng tạo ra nó;

17 Và để nó được đầy dẫy số người, theo đúng như “sự sáng tạo của loài người ^btrước khi thế gian được tạo dựng.

18 Và kẻ nào “cắm ăn ^bthịt, bảo rằng loài người không được ăn thịt, thì không do Thượng Đế sắc phong;

19 Vì này, “thú vật trong đồng và chim muông trên trời, cùng những vật từ đất sinh ra, đều được quy định để cho loài người sử dụng làm thức ăn và quần áo mặc, và để cho loài người có thể có được dồi dào những thứ này.

20 Nhưng điều không được

8a GLTi 3:22;
MôSiA 16:3-5.
b HBRơ 13:2;
3 NêPhi 28:25-29.
9a STKý 17:7;
GLGU 66:2.
SHDTT Giao Ước Mới và Vĩnh Viễn.
10a XCRi 2:11;
GLGU 45:66-69;
97:18-21.
b ÊSai 60:14.
c MTO 23:12.

11a SHDTT Công Việc Truyền Giáo.
13a 3 NêPhi 27:19-20.
14a SHDTT Ân Tứ Đức Thánh Linh.
b SHDTT Phép Đặt Tay.
15a 1 TMThê 4:1-3.
b STKý 2:18, 24;
1 CRTô 11:11.
SHDTT Hôn Nhân.
16a GCốp 2:27-30.
b STKý 2:24;
MTO 19:5-6.

c SHDTT Trái Đất—
Được sáng tạo cho loài người.
17a Môise 3:4-5.
SHDTT Sáng Tạo.
b SHDTT Cuộc Sống Tiền Dương Thế.
18a GIẢI THÍCH được bảo phải kiêng cử.
b STKý 9:3;
1 TMThê 4:1-3.
19a GLGU 89:10-13.

ban cho là kẻ này phải “có nhiều hơn kẻ kia, vậy nên ^bthế gian đắm chìm trong tội lỗi.

21 Và khôn thay cho kẻ làm “đổ máu hay kẻ phạm tội mà không cần đến.

22 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, Con của Người không “đến dưới dạng của một người đàn bà hay của một người đàn ông đang hành trình trên trái đất.

23 Vậy nên, chớ để cho mình bị “lừa gạt, mà hãy tiếp tục kiên trì, và ^btrông chờ các tầng trời rung chuyển, và đất rung động và lặn quạ lặn lại như kẻ say rượu, và “các thung lũng sẽ được nâng cao lên, và “các núi đồi sẽ bị lún xuống, và các nơi gồ ghề sẽ trở nên bằng phẳng— và tất cả những điều này sẽ xảy ra khi nào thiên sứ thổi vang “tiếng kèn đồng.

24 Nhưng trước ngày trọng đại của Chúa xảy đến, thì “Gia Cốp sẽ thịnh vượng trong đồng vắng, và dân La Man sẽ ^btrở hoa như bông hồng.

25 Si Ôn sẽ “thịnh vượng trên ^bđồi và vui mừng trên núi, và sẽ được quy tụ với nhau về một nơi ta đã chỉ định.

26 Đây, ta nói cho các người hay, hãy ra đi như ta đã truyền lệnh cho các người; hãy hối cải mọi tội lỗi của mình; hãy “cầu xin, rồi các người sẽ nhận được; hãy gõ cửa, rồi cửa sẽ mở cho các người.

27 Đây, ta sẽ đi trước mặt các người và cũng sẽ đi “sau các người; và ta sẽ ở ^bgiữa các người, và các người sẽ không bị “ngăn trở.

28 Đây, ta là Giê Su Ky Tô, và ta sẽ “chóng đến. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 50

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Kirtland, Ohio, ngày 9 tháng Năm năm 1831. Lịch sử Joseph Smith nói rằng có một số anh cả không hiểu những sự biểu hiện của các thần linh khác nhau tại nhiều nơi trên thế gian, và điều mặc khải này được ban cho để đáp ứng lại lời cầu vấn đặc biệt của ông về vấn đề này. Những hiện

20a CVCSD 4:32;
GLGU 51:3;
70:14; 78:6.

^b SHDT Trần Tục.

21a BDJS STKý 9:10-15
(Phụ Lục).

22a SHDT Tái Lâm
của Chúa Giê
Su Ky Tô, Sứ.

23a MTO 24:4-5.

^b 2 PERơ 3:12;
GLGU 45:39.

^c ÊSai 40:4;
GLGU 109:74.

^d MiChê 1:3-4.
^e MTO 24:29-31.

24a 3 NêPhi 5:21-26.
^b ÊSai 35:1;
2 NêPhi 30:5-6;
3 NêPhi 21:22-25;

GLGU 3:20; 109:65.

25a GLGU 35:24.

^b STKý 49:26;
2 NêPhi 12:2-3.

26a GLGU 88:63.

27a ÊSai 52:12.
^b 3 NêPhi 20:22.

^c 1 PERơ 2:6;
GLGU 84:116.

28a GLGU 1:12.

tượng gọi là thuộc linh này không phải là điều bất thường ở giữa các tín hữu, một số người này tuyên bố là đã nhận được các khả năng và những điều mặc khải.

1-5, Nhiều thần linh giả tạo ở khắp nơi trên thế gian; 6-9, Khốn thay cho những kẻ đạo đức giả và những kẻ bị khai trừ khỏi Giáo Hội; 10-14, Các anh cả phải thuyết giảng phúc âm qua Thánh Linh; 15-22, Cả người thuyết giảng lẫn người nghe đều cần được Thánh Linh soi sáng; 23-25, Điều gì không gây dựng thì không phải của Thượng Đế; 26-28, Những người trung thành là những người có tất cả mọi vật; 29-36, Lời cầu nguyện của những người thanh khiết được đáp ứng; 37-46, Đấng Ky Tô là Người Chăn Hiền Lành và Đá của Y Sơ Ra Ên.

HÃY nghe đây, hỡi các người là các anh cả của giáo hội ta, và hãy lắng tai nghe tiếng nói của Thượng Đế hằng sống; và hãy chú tâm đến những lời thông sáng mà sẽ được ban cho các người, theo như các người đã cầu vãn và đồng ý về giáo hội và các thần linh mà đã đi khắp nơi trên thế gian.

2 Đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, có nhiều thần linh là "thần linh giả tạo đi khắp trái đất để lừa gạt thế gian.

3 Và cả "Sa Tan cũng tìm cách

lừa gạt các người để nó có thể chế ngự các người.

4 Đây, ta, là Chúa, đã quan sát các người, và đã trông thấy những điều khả ố trong giáo hội mà tự "xưng danh của ta.

5 Nhưng phước thay cho những kẻ trung thành và biết "kiên trì, dù trong lúc còn sống hay khi đã chết, vì họ sẽ thừa hưởng được cuộc sống vĩnh cửu.

6 Nhưng khốn thay cho "những kẻ lừa dối và đạo đức giả, vì Chúa có phán rằng ta sẽ đem chúng ra phán xét.

7 Đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, trong số các người có "những kẻ đạo đức giả, là những kẻ đã lừa gạt được một số người, việc đó đã cho "kẻ thù nghịch "quyền năng; nhưng này, "những kẻ bị như vậy sẽ được cải hóa;

8 Còn những kẻ đạo đức giả sẽ bị khám phá và bị "khai trừ, hoặc trong lúc còn sống hay khi đã chết, theo ý ta muốn; và khốn thay cho những kẻ nào bị khai trừ khỏi giáo hội của ta, vì chúng sẽ bị thế gian chinh phục.

9 Vậy nên, mọi người hãy coi chừng, kéo làm những điều

50 2a GLGU 129.
SHDTT Linh
Hồn—Ác linh.
3a LuCa 22:31;
3 NêPhi 18:18.
4a SHDTT Chúa Giê Su
Ky Tô—Tự mang

danh của Chúa
Giê Su Ky Tô.
5a SHDTT Kiên Trì.
6a SHDTT Lừa Gạt,
Lừa Dối.
7a MTO 23:13-15;
AnMa 34:28.

b SHDTT Quỷ Dữ.
c MôSiA 27:8-9.
d GIẢI THÍCH những
ai đã bị lừa gạt.
8a GLGU 1:14; 56:3;
64:35.
SHDTT Khai Trừ.

không đúng lẽ thật và không ngay chính trước mắt ta.

10 Và giờ đây, Chúa nói, qua Thánh Linh, với các anh cả trong giáo hội rằng, hãy lại đây, và chúng ta sẽ cùng nhau “lý luận, để các người có thể hiểu được;

11 Chúng ta hãy lý luận như một người lý luận với một người khác mặt đối mặt.

12 Giờ đây, khi một người lý luận thì người đó được người khác hiểu, vì người đó lý luận với tư cách là một con người; cũng vậy, ta, là Chúa, sẽ lý luận với các người để các người có thể “hiểu được.

13 Vậy nên, ta là Chúa hỏi các người câu này—vậy chớ các người được “sắc phong để làm gì vậy?

14 Để thuyết giảng phúc âm của ta qua “Thánh Linh, là ^bĐấng An Ủi được phái xuống để giảng dạy lẽ thật.

15 Và rồi các người lại chấp nhận “các thần linh mà các người không thể hiểu nổi, và chấp nhận chúng như là từ Thượng Đế; và các người làm như vậy có chính đáng không?

16 Nay, các người hãy tự trả lời câu hỏi này, tuy nhiên ta sẽ thương xót các người; từ nay trở đi những ai trong số các

người yếu kém thì sẽ được làm cho “mạnh mẽ.

17 Thật vậy, ta nói cho các người hay, kẻ nào được ta sắc phong và phái đi “thuyết giảng lời chân thật qua Đấng An Ủi, trong Thánh Linh của lẽ thật, thì kẻ đó thuyết giảng qua ^bThánh Linh của lẽ thật hay qua đường lối nào khác?

18 Và nếu qua đường lối nào khác thì đó không phải là của Thượng Đế.

19 Và lại nữa, kẻ nào nhận được lời chân thật thì kẻ đó nhận được qua Thánh Linh của lẽ thật hay qua đường lối nào khác?

20 Nếu qua đường lối nào khác thì đó không phải là của Thượng Đế.

21 Vậy thì tại sao các người không thể hiểu nổi và không biết rằng kẻ nào nhận được lời của ta qua Thánh Linh của lẽ thật thì đã nhận được lời ấy như là được Thánh Linh của lẽ thật thuyết giảng?

22 Vậy nên, người thuyết giảng và người nhận hiểu được nhau, và cả hai được “gây dựng và cùng nhau ^bvui vẻ.

23 Và những gì không gây dựng đều không phải của Thượng Đế mà là “bóng tối.

10a ÊSai 1:18;
GLGƯ 45:10.

12a GLGƯ 1:24.

13a SHDTT Sắc Phong.

14a GLGƯ 43:15.

SHDTT Giảng Dạy,
Giảng Viên—Giảng
dạy bởi Thánh Linh.

^b SHDTT Đấng An Ủi.

15a SHDTT Phân
Biệt, Ân Tứ.

16a ÊThe 12:23-27.

17a SHDTT Công Việc
Truyền Giáo;
Thuyết Giảng.
^b GLGƯ 6:15.

SHDTT Đức Thánh
Linh;

Lẽ Thật.

22a 1 CRTô 14:26.

^b Giảng 4:36.

23a SHDTT Tội Tăm
Thuộc Linh.

24 Những gì của Thượng Đế đều là "ánh sáng; và kẻ nào nhận được ánh sáng, và ^bbền lòng nơi Thượng Đế, thì sẽ nhận được "thêm ánh sáng; và ánh sáng đó càng lúc càng sáng tỏ cho đến ngày hoàn toàn.

25 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, và ta nói điều này để các người có thể biết được "lẽ thật, để các người có thể xua đuổi bóng tối ra khỏi các người;

26 Kẻ nào được Thượng Đế sắc phong và phái đi thì kẻ đó được chỉ định là "người cao trọng nhất, dù kẻ đó hèn mọn nhất và là ^btôi tớ của mọi người.

27 Vậy nên, "kẻ đó có tất cả mọi vật; vì tất cả mọi vật đều vâng phục theo kẻ đó, cả trên trời lẫn dưới đất, cả sự sống lẫn sự sáng, cả Thánh Linh lẫn ^bquyền năng, được ban cho do ý muốn của Đức Chúa Cha qua Chúa Giê Su Ky Tô, Con của Ngài.

28 Nhưng không một ai có thể có được tất cả mọi vật trừ phi kẻ đó được "thanh khiết và được ^btẩy sạch mọi tội lỗi.

29 Và nếu các người được thanh khiết và được tẩy sạch mọi tội lỗi, các người có thể "cầu xin

bất cứ điều gì các người muốn trong danh Chúa Giê Su, thì điều đó sẽ được thực hiện.

30 Nhưng hãy biết rằng, các người sẽ được cho biết những gì các người cầu xin; và vì lẽ các người được chỉ định để "đứng đầu, nên các thần linh sẽ phải vâng phục các người.

31 Vậy nên, chuyện rằng, nếu các người thấy một "thần linh biểu hiện mà các người không thể hiểu và cũng không nhận được thần linh đó, thì các người phải cầu vấn Đức Chúa Cha trong danh Chúa Giê Su; và nếu Ngài không ban thần linh đó cho các người, thì các người có thể biết rằng thần linh đó không phải của Thượng Đế.

32 Và các người sẽ được ban cho "quyền năng để chế ngự được thần linh đó; và các người phải tuyên bố lớn tiếng chống lại thần linh đó rằng nó không phải của Thượng Đế—

33 Nhưng không phải bằng một lời "nhục mạ để kết tội, ngõ hầu các người khỏi phải bị chinh phục, mà cũng không phải bằng lời ^bkhoe khoang hay sự vui mừng, để các người không bị thần linh đó ám.

<p>24a 1 Giăng 2:8-11; MRNi 7:14-19; GLGU 84:45-47; 88:49. SHDĐT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô. b Giăng 15:4-5, 10. c 2 NêPhi 28:30. 25a Giăng 8:32. 26a MTO 23:11.</p>	<p>b Mác 10:42-45. SHDĐT Phục Vụ. 27a GLGU 76:5-10, 53-60; 84:34-41. b SHDĐT Quyền Năng. 28a 3 NêPhi 19:28-29; GLGU 88:74-75. SHDĐT Thanh Khiết; Thánh Hóa. b 1 Giăng 1:7-9.</p>	<p>29a HLMan 10:5; GLGU 46:30. SHDĐT Cầu Nguyện. 30a SHDĐT Thẩm Quyền. 31a 1 Giăng 4:1. SHDĐT Linh Hồn—Ác linh. 32a MTO 10:1. 33a GiuĐe 1:9. b GLGU 84:67, 73.</p>
---	--	--

34 Kẻ nào nhận được của Thượng Đế, thì hãy coi việc ban cho đó là từ Thượng Đế; và hãy vui mừng vì mình đã được Thượng Đế coi là một người xứng đáng nhận được.

35 Và bằng cách chú tâm và làm những điều này, là những điều mà các người đã nhận được và sẽ nhận được sau này—rồi “vương quốc sẽ được Đức Chúa Cha ban cho các người, và các người sẽ được ban cho cả ^bquyền năng để thắng được mọi điều không phải do Ngài quy định—

36 Và này, thật vậy, ta nói cho các người hay, phước thay cho các người là những người giờ đây được nghe những lời này của ta từ miệng tôi tớ của ta, vì tội lỗi các người đã ^ađược tha.

37 Hãy để tôi tớ Joseph Wakefield của ta, là người mà ta rất hài lòng, và tôi tớ ^aParley P. Pratt của ta đi tới các chi nhánh giáo hội để củng cố họ bằng những lời ^bkhuyến nhủ;

38 Và cả tôi tớ John Corrill của ta, cùng bao nhiêu tôi tớ khác của ta đã được sắc phong vào

chức vụ này, và hãy để họ làm việc trong “vườn nho của ta; và không một ai được ngăn cản họ làm công việc mà ta đã chỉ định cho họ—

39 Vậy nên, về vấn đề này tôi tớ ^aEdward Partridge của ta không được chính đáng; tuy nhiên, hẳn phải hối cải, rồi hẳn sẽ được tha thứ.

40 Này, các người là những con trẻ và các người không thể ^ađương nổi tất cả mọi việc bây giờ được; các người cần phải ^btấn tới trong “ân điển và trong sự hiểu biết ^dlẽ thật.

41 “Chớ sợ hãi, bởi ^bcác con trẻ, vì các người là của ta, và ta đã ^athắng thế gian, và các người ở trong số những người mà Cha ta đã ^bban cho ta;

42 Và không một người nào do Cha ta ban cho ta sẽ bị ^athất lạc.

43 Và ta với Cha là ^amột. Ta ở trong Cha và Cha ở trong ta; và vì các người đã tiếp nhận ta nên các người ở trong ta và ta ở trong các người.

44 Vậy nên, ta đang ở giữa các người, và ta là ^angười chăn hiền

35a SHDTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.
b 1 Giảng 4:4; GLGƯ 63:20, 47.
36a GLGƯ 58:42-43. SHDTT Tha Thứ.
37a SHDTT Pratt, Parley Parker.
b GLGƯ 97:3-5.
38a SHDTT Vườn Nho của Chúa.

39a SHDTT Partridge, Edward.
40a 3 NêPhi 17:2-3; GLGƯ 78:17-18.
b 1 CRTô 3:2-3; GLGƯ 19:22-23.
c SHDTT Ân Điển.
d SHDTT Lê Thật.
41a 1 Giảng 4:18.
b SHDTT Con Trai và Con Gái của Thượng Đế.
c Giảng 16:33.

d Giảng 10:27-29; 17:2; 3 NêPhi 15:24; GLGƯ 27:14; 84:63.
42a Giảng 17:12; 3 NêPhi 27:30-31.
43a Giảng 17:20-23; 3 NêPhi 11:35-36. SHDTT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn.
44a Giảng 10:14-15. SHDTT Chăn Hiền Lành, Người.

lành, và là ^bđá của Y Sơ Ra Ên. Kẻ nào xây dựng trên ^cđá này sẽ “không bao giờ ngã.

45 Và đến ngày các người sẽ được nghe tiếng nói của ta và sẽ

được “trông thấy ta, và biết rằng ta hiện hữu.

46 Vậy hãy “tỉnh thức, để các người có thể ^bsẵn sàng. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 51

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Thompson, Ohio, ngày 20 tháng Năm năm 1831. Trong thời gian này, các Thánh Hữu di cư từ các tiểu bang miền đông đã bắt đầu đến Ohio, và vì vậy cần phải thu xếp dứt khoát việc định cư cho họ. Vì việc này đặc biệt thuộc chức vụ của giám trợ, nên Giám Trợ Edward Partridge đã xin chỉ thị về vấn đề này, và vì vậy Vị Tiên Tri đã cầu vấn Chúa.

1–8, Edward Partridge được chỉ định điều hành công việc quân lý và các tài sản; 9–12, Các Thánh Hữu phải xử sự một cách lương thiện và phải nhận được bằng nhau; 13–15, Họ phải có một nhà kho của vị giám trợ và phải quản lý các tài sản theo luật pháp của Chúa; 16–20, Ohio sẽ là nơi quy tụ tạm thời.

HÃY lắng nghe ta đây, lời Chúa Thượng Đế của các người phán, và ta sẽ nói với tôi tớ “Edward Partridge của ta, và ban cho hắn những điều chỉ dẫn; vì điều cần thiết là hắn phải nhận được những điều chỉ dẫn cách tổ chức dân này.

2 Vì điều cần thiết là họ phải được tổ chức theo “luật pháp của ta; bằng không thì họ sẽ bị khai trừ.

3 Vậy nên, tôi tớ Edward Partridge của ta, và những người đã được hấn lựa chọn, là những người mà ta rất hài lòng, hãy ấn định cho dân này phần tài sản của họ, mỗi người “đồng đều tùy theo gia đình của mình, tùy theo hoàn cảnh cùng sự cần thiết và ^bnhu cầu của mình.

4 Và mỗi khi tôi tớ Edward Partridge của ta ấn định phần nào cho ai, thì hắn phải cấp giấy chứng thư để bảo đảm cho người đã được giữ nó theo đúng quyền hạn và đúng phần thừa hưởng

<p>44b STKý 49:24; 1 PERơ 2:4–8. SHDTT Đá Góc Nhà. c 1 CRTô 10:1–4. SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô; Đá. d HLMan 5:12.</p>	<p>45a GLGU’ 67:10–13. 46a SHDTT Canh Giữ, Canh Gác, Thức Canh. b AnMa 34:32–33. 51 1a SHDTT Partridge, Edward. 2a GLGU’ 42:30–39;</p>	<p>105:5. SHDTT Dâng Hiến, Luật Dâng Hiến. 3a GLGU’ 49:20. b CVCSĐ 2:44–45; 4 NêPhi 1:2–3.</p>
--	--	--

của người đó trong giáo hội, cho đến khi nào kẻ đó phạm giới và không được coi là xứng đáng bởi tiếng nói của giáo hội, theo đúng luật pháp và “giao ước của giáo hội, để thuộc về giáo hội.

5 Nếu kẻ đó phạm giới và không được coi là xứng đáng thuộc về giáo hội, thì kẻ đó sẽ không có quyền đòi hỏi phần tài sản của mình đã dâng hiến cho vị giám trợ để cấp phát cho người nghèo khó và túng thiếu trong giáo hội của ta; vậy kẻ đó không được lấy lại tặng vật này, mà chỉ có quyền đòi hỏi phần tài sản được chuyển nhượng lại cho kẻ đó mà thôi.

6 Và như vậy tất cả mọi sự việc đều sẽ được bảo đảm đúng “theo luật pháp của xứ sở.

7 Và những gì thuộc dân này phải được chỉ định cho dân này.

8 Còn về phần “tiền bạc còn lại của dân này—hãy chỉ định một người đại diện cho dân này, để lấy tiền mua thực phẩm và quần áo tùy theo nhu cầu của dân này.

9 Và tất cả mọi người phải xử sự “một cách lương thiện, và phải giống nhau ở giữa dân này, và phải nhận được bằng nhau, để các người có thể trở thành

“một, như ta đã truyền lệnh cho các người.

10 Và chớ lấy những gì của dân này mà đem cho dân thuộc “giáo hội khác.

11 Vậy nên, nếu một chi nhánh nào khác của giáo hội nhận tiền chi nhánh giáo hội này, thì họ phải trả lại cho chi nhánh giáo hội này theo như họ đã thỏa thuận;

12 Và việc này phải được thực hiện qua vị giám trợ hay người đại diện, là người phải được “tiếng nói của giáo hội chỉ định.

13 Và lại nữa, vị giám trợ hãy thiết lập một “nhà kho cho chi nhánh giáo hội này; và hãy để mọi vật, cả tiền bạc lẫn thực phẩm, là những thứ thặng dư ra từ nhu cầu cần dùng của dân này, được cất giữ trong tay vị giám trợ.

14 Và vị giám trợ cũng phải dành cho nhu cầu riêng của mình và cho nhu cầu riêng của gia đình mình, vì vị ấy sẽ bị bận rộn làm công việc này.

15 Và như vậy ta ban cho dân này đặc ân tự tổ chức theo “luật pháp của ta.

16 Và ta biệt riêng cho họ “đất này trong một thời gian ngắn,

4a GIẢI THÍCH tiết 20 được gọi là Các Tín Điều và Các Giao Ước của Giáo Hội của Đấng Ky Tô. GLGƯ 33:14; 42:13. SHDTT Giao Ước.

6a 1 PERƠ 2:13; GLGƯ 98:5-7.

b GLGƯ 58:21-22.

8a GLGƯ 84:104.

b GLGƯ 104:15-18.

9a SHDTT Lương Thiện.

b GLGƯ 38:27.

SHDTT Đoàn Kết.

10a GIẢI THÍCH một chi nhánh khác của Giáo Hội không phải là một giáo phái khác.

12a SHDTT Ưng

Thuận Chung.

13a GLGƯ 42:55.

SHDTT Nhà Kho.

b GLGƯ 42:33-34, 55; 82:17-19.

15a GLGƯ 51:2.

16a GIẢI THÍCH Kirtland, khu vực Ohio.

cho đến khi nào ta, là Chúa, sẽ cung ứng cho họ một chỗ khác, và truyền lệnh cho họ phải đi khỏi nơi này;

17 Và ngày giờ nào chưa được cho họ biết, vậy họ phải hoạt động trên đất này như là phải sống nhiều năm nữa, và điều này sẽ trở thành có lợi cho họ.

18 Nay, đây là "mẫu mực cho tôi tớ Edward Partridge của ta, trong tất cả các chi nhánh giáo hội tại những nơi khác.

19 Và kẻ nào được xét thấy là một "quản gia trung thành, công bình, và khôn ngoan, thì sẽ được hưởng ^bniềm vui của Chúa mình, và sẽ thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu.

20 Thật vậy, ta nói cho các người hay, ta là Giê Su Ky Tô, ta sẽ "chóng đến, vào ^bgiờ phút mà các người không nghĩ tới. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 52

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho các anh cả trong giáo hội tại Kirtland, Ohio, ngày 6 tháng Sáu năm 1831. Một đại hội đã được tổ chức tại Kirtland, bắt đầu ngày 3 và chấm dứt ngày 6 tháng Sáu. Trong đại hội này những cuộc sắc phong đặc biệt đầu tiên cho chức thầy tư tế thượng phẩm được thực hiện, và một số các biểu hiện của các thần linh giả tạo và lừa dối bị khám phá và quở trách.

1-2, Cuộc đại hội lần kế tiếp được ấn định sẽ được tổ chức ở Missouri; 3-8, Một số các anh cả được chỉ định hành trình chung với nhau; 9-11, Các anh cả phải giảng dạy những điều mà các sứ đồ và các tiên tri đã viết ra; 12-21, Những người được Thánh Linh soi sáng sinh được trái của sự ngợi khen và khôn ngoan; 22-44, Nhiều anh cả được chỉ định đi ra thuyết giảng phúc âm trong khi họ hành trình đến Missouri để dự đại hội.

NAY, Chúa đã phán vậy với các anh cả mà Ngài đã "kêu gọi và chọn lựa trong những ngày sau cùng này, bằng tiếng nói của Thánh Linh của Ngài—

2 Lời rằng: Ta, là Chúa, sẽ nói cho các người biết điều ta muốn các người phải làm từ nay cho tới kỳ đại hội tới, mà sẽ được tổ chức ở Missouri, trên mảnh "đất mà ta sẽ ^bbiệt riêng cho dân ta, tức là "dân sót lại của Gia Cốp và những

18a GIẢI THÍCH một mẫu mực.

19a MŨI 24:45-47.

SHDTT Quân

Gia, Quân Lý.

b SHDTT Vui Mừng,

Vui Vẻ.

20a KHUYỀN 22:6-16.

b MŨI 24:44.

52 1a SHDTT Kêu Gọi,

Được Thượng

Đế Kêu Gọi,

Sự Kêu Gọi.

2a GLGU 57:1-3.

b GLGU 58:57; 84:3-4.

c TTHIÊN 135:4;

3 NÊPHI 5:21-26.

người được thừa kế theo ^agiao ước.

3 Vậy nên, thật vậy, ta nói cho các người hay, các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và Sidney Rigdon của ta hãy lên đường ngay sau khi đã sửa soạn xong để rời gia đình mình, và hãy hành trình đến đất Missouri.

4 Và nếu họ trung thành với ta, thì họ sẽ được cho biết những gì họ sẽ phải làm;

5 Và nếu họ trung thành, thì họ cũng sẽ được cho biết ^ađất thừa hưởng của các người.

6 Còn nếu họ không trung thành, thì họ sẽ bị khai trừ, như ta muốn, theo điều đối với ta là tốt.

7 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, tôi tớ Lyman Wight của ta và John Corrill của ta hãy lên đường gấp;

8 Và tôi tớ John Murdock của ta, và Hyrum Smith của ta cũng hãy lên đường đến đó qua ngã Detroit.

9 Và từ nơi đó, họ phải vừa hành trình vừa giảng đạo, ^akhông được nói gì ngoài những điều ^bcác tiên tri và các sứ đồ đã viết ra, cùng những điều họ được ^cĐấng An Ủi dạy cho họ qua lời cầu nguyện bởi đức tin.

10 Họ phải đi ^atừng cặp một, và họ phải thuyết giảng, trên đường đi khi tới mỗi hội chúng, làm phép báp têm ^bbằng nước và làm phép đặt ^ctay ngay bên bờ nước.

11 Vì Chúa đã phán vậy, ta sẽ rút ngắn công việc của ta trong ^asự ngay chính, vì sẽ tới ngày ta khiến sự phán xét được thẳng.

12 Và tôi tớ Lyman Wight của ta hãy thận trọng, vì Sa Tan muốn ^asàng sảy hấn như rơm.

13 Và này, kẻ nào ^atrung thành thì sẽ được lập lên coi sóc nhiều điều.

14 Và lại nữa, ta ban cho các người một mẫu mực cho mọi sự việc, để các người khỏi bị lừa gạt; vì Sa Tan đang lan tràn khắp xứ, và nó đi khắp nơi để lừa gạt các quốc gia—

15 Vậy nên, kẻ nào cầu nguyện và có tâm hồn ^athống hối, thì kẻ ấy sẽ được ta ^bchấp nhận nếu kẻ ấy biết tuân theo ^ccác giáo lễ của ta.

16 Kẻ nào nói lên với tâm hồn thống hối, cùng ngôn ngữ nhu mì và gây dựng, thì kẻ ấy thuộc về Thượng Đế nếu kẻ ấy biết tuân theo các giáo lễ của ta.

17 Và lại nữa, kẻ nào run sợ dưới quyền năng của ta thì sẽ

2d ARHam 2:6-11.
SHDTT Giao Ước
của Áp Ra Ham.

5a GLGƯ 57:1-3.

9a MôSiA 18:19-20.

b GLGƯ 42:12; 52:36.

SHDTT Thánh Thư.

c SHDTT Đấng An Ủi;
Đức Thánh Linh;

Giảng Dạy, Giảng
Viên—Giảng dạy
bởi Thánh Linh.

10a Mác 6:7;

GLGƯ 61:35.

b Giảng 1:26.

c CVCSD 8:14-17.

11a RôMa 9:28.

12a LuCa 22:31;

3 NêPhi 18:17-18.

13a MTO 25:23;

GLGƯ 132:53.

15a SHDTT Tâm Lòng

Đau Khổ.

b GLGƯ 97:8.

c SHDTT Giáo Lễ.

được làm cho “mạnh mẽ, và sẽ sinh trái của sự ngợi khen và ^bkhôn ngoan, theo những điều mặc khải và các lẽ thật mà ta đã ban cho các người.

18 Và lại nữa, kẻ nào bị chinh phục và “không sinh trái, theo như mẫu mực này, thì kẻ đó không phải là của ta.

19 Vậy nên, qua mẫu mực này các người sẽ “nhận biết được các linh trong mọi trường hợp dưới gầm trời này.

20 Và đã đến lúc; theo đức tin của con người mà sự việc sẽ được “thực hiện cho họ.

21 Nay, lệnh truyền này được ban cho tất cả các anh cả mà ta đã chọn.

22 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, tôi tớ “Thomas B. Marsh của ta và tôi tớ Ezra Thayre của ta cũng hãy lên đường và vừa đi vừa giảng đạo trên đất này.

23 Và lại nữa, tôi tớ Isaac Morley của ta và tôi tớ Ezra Booth của ta phải lên đường, cũng vừa đi vừa giảng đạo trên đất này.

24 Và lại nữa, các tôi tớ “Edward Partridge và Martin Harris của ta hãy lên đường cùng với các tôi tớ Sidney Rigdon và Joseph Smith, Jr., của ta.

25 Các tôi tớ David Whitmer

và Harvey Whitlock của ta cũng hãy lên đường, và vừa đi vừa giảng đạo trên đất này.

26 Và các tôi tớ “Parley P. Pratt và ^bOrson Pratt của ta hãy lên đường, và vừa đi vừa giảng đạo trên đất này.

27 Và các tôi tớ Solomon Hancock và Simeon Carter của ta cũng hãy lên đường, và vừa đi vừa giảng đạo.

28 Các tôi tớ Edson Fuller và Jacob Scott của ta cũng hãy lên đường.

29 Các tôi tớ Levi W. Hancock và Zebedee Coltrin của ta cũng hãy lên đường.

30 Các tôi tớ Reynolds Cahoon và Samuel H. Smith của ta cũng hãy lên đường.

31 Các tôi tớ Wheeler Baldwin và William Carter của ta cũng hãy lên đường.

32 Và cả hai tôi tớ “Newel Knight và Selah J. Griffin của ta phải được sắc phong, và cũng hãy lên đường.

33 Phải, thật vậy ta nói, tất cả những người này phải lên đường đến cùng một địa điểm, bằng nhiều lộ trình khác nhau, để cho người này không xây dựng trên “nền móng của người kia và cũng không giẫm lên lối đi của người khác.

34 Kẻ nào trung thành, thì kẻ

17a GLGU 66:8; 133:58.
 b SHDTT Khôn Ngoan.
 18a MTO 3:10.
 19a SHDTT Phân Biệt, Ân Tứ.
 20a MTO 8:5–13.

22a GLGU 56:5.
 SHDTT Marsh,
 Thomas B.
 24a SHDTT Partridge,
 Edward.
 26a SHDTT Pratt,

Parley Parker.
 b SHDTT Pratt, Orson.
 32a GLGU 56:6–7.
 33a RôMa 15:20.

đó sẽ được gìn giữ và được phước có nhiều "trái.

35 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, các tôi tớ Joseph Wakefield và Solomon Humphrey của ta hãy lên đường đến vùng đất miền đông;

36 Họ phải làm việc với gia đình mình, và không được "rao truyền điều gì khác hơn là những lời của các vị tiên tri và các sứ đồ đã nói, những gì họ đã được ^bthấy và nghe và "tin chắc, để cho những lời tiên tri được ứng nghiệm.

37 Vì phạm giới, cho nên hãy "lấy khỏi Heman Basset những gì đã được ban cho hắn, và đặt trên đầu của Simonds Ryder.

38 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, Jared Carter phải được "sắc phong làm thầy tư tế, và George James cũng phải được sắc phong làm ^bthầy tư tế.

39 Còn số các anh cả ở lại phải "trông coi các chi nhánh giáo hội, và rao truyền lời của Thượng Đế trong những vùng chung quanh họ; và họ phải làm việc bằng chính bàn tay của mình để không có việc ^btôn thờ hình tượng và sự tà ác được thực hành.

40 Và trong mọi điều phải nhớ tới "những kẻ nghèo khó và ^bnhững kẻ túng thiếu, những người bệnh tật và những người đau buồn, vì kẻ nào không làm những điều này thì không phải là môn đồ của ta.

41 Và lại nữa, các tôi tớ Joseph Smith, Jr., Sidney Rigdon và Edward Partridge của ta phải đem theo "giấy giới thiệu của giáo hội. Và cả tôi tớ Oliver Cowdery của ta cũng phải được nhận giấy giới thiệu.

42 Và như vậy, như ta đã nói, nếu các người trung thành thì các người sẽ quy tụ lại để cùng nhau vui mừng trên đất "Missouri, là đất ^bthừa hưởng của các người, nhưng giờ đây là đất của kẻ thù các người.

43 Nhưng này, ta, là Chúa, sẽ đẩy nhanh việc xây cất thành phố đó vào đúng lúc của nó, và sẽ đội mão triều thiên bằng "niềm vui và sự vui mừng cho những kẻ trung thành.

44 Này, ta là Giê Su Ky Tô, Con của Thượng Đế, và ta sẽ "nâng cao họ lên vào ngày sau cùng. Quả thật vậy. A Men.

34a Giăng 15:16;
GLGÚ 18:15-16.
36a MôSiA 18:19-20;
GLGÚ 52:9.
b Giăng 3:11.
c SHDTT Tin.
37a MTO 25:25-30.
38a GLGÚ 79:1.

b SHDTT Thầy Tư Tế,
Chức Tư Tế A Rôn.
39a AnMa 6:1.
b SHDTT Thờ
Hình Tượng.
40a GLGÚ 104:15-18.
SHDTT Nghèo.
b SHDTT An Lạc,

An Sinh.
41a GLGÚ 20:64.
42a SHDTT Si Ôn.
b GLGÚ 25:2; 57:1-3.
43a SHDTT Vui Mừng,
Vui Vẻ.
44a GLGÚ 88:96-98.

TIẾT 53

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Algernon Sidney Gilbert tại Kirtland, Ohio, ngày 8 tháng Sáu năm 1831. Thể theo lời yêu cầu của Sidney Gilbert, Vị Tiên Tri đã cầu vấn Chúa về công việc và chức vụ chỉ định của Anh Gilbert trong Giáo Hội.

1-3, Sự kêu gọi và sự tuyển chọn của Sidney Gilbert trong Giáo Hội là được sắc phong chức anh cả; 4-7, Ông cũng phải phục vụ với tư cách là người đại diện của vị giám trợ.

NÀY, ta nói cho người hay, hỡi tôi tớ Sidney Gilbert của ta, ta đã nghe lời cầu nguyện của người; và người đã cầu gọi ta để người được Chúa Thượng Đế của người cho biết về sự kêu gọi và "sự tuyển chọn người trong Giáo Hội mà ta, là Chúa, đã dựng nên vào những ngày sau cùng này.

2 Đây, ta, là Chúa, đã bị "đóng đinh trên thập tự giá vì tội lỗi của thế gian, ban cho người một lệnh truyền là người phải ^btừ bỏ thế gian.

3 Hãy nhận sự sắc phong của ta, đó là sự sắc phong chức anh cả, để thuyết giảng về đức tin và "sự hồi cải cùng sự xá miễn

các tội lỗi, đúng theo lời ta, và về việc tiếp nhận Đức Thánh Linh bằng phép đặt ^btay;

4 Và cũng làm "người đại diện cho giáo hội này tại nơi mà sẽ được vị giám trợ chỉ định, theo những giáo lệnh sẽ được ban cho sau này.

5 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho người hay, người sẽ phải lên đường cùng với các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và Sidney Rigdon của ta.

6 Đây, đây là những giáo lễ đầu tiên mà người sẽ nhận được; và những giáo lễ còn lại sẽ được cho người biết trong tương lai, tùy theo sự làm việc của người trong vườn nho của ta.

7 Và lại nữa, ta muốn người phải biết rằng chỉ có kẻ nào biết "kiên trì đến cùng mới được cứu. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 54

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Newel Knight tại Kirtland, Ohio, ngày 10 tháng Sáu năm 1831. Các tín hữu của Giáo

<p>53 1a SHDTT Chọn Lọc; Kêu Gọi và Sự Tuyển Chọn, Sự; Tuyển Chọn, Sự. 2a SHDTT Đóng Đinh Trên Thập</p>	<p>Tự Giá, Sự. b SHDTT Thế Gian, Thế Giới; Trần Tục. 3a SHDTT Xá Miễn Tội Lỗi.</p>	<p>b SHDTT Phép Đặt Tay. 4a GLGU 57:6, 8-10, 14-15; 84:113. 7a SHDTT Kiên Trì.</p>
---	--	--

Hội sống ở Thompson, Ohio, bắt đầu về các vấn đề liên quan đến việc dâng hiến các tài sản. Lòng ích kỷ và tham lam đã biểu hiện. Tiếp theo sau công việc truyền giáo cho những người của giáo phái Shakers, (xem tiêu đề của tiết 49), Leman Copley đã vi phạm giao ước không dâng hiến nông trại rộng lớn của hắn để làm nơi thừa hưởng cho các Thánh Hữu từ Colesville, New York tới. Do đó, Newel Knight (người đứng đầu các tín hữu sống ở Thompson) và các anh cả khác đến hỏi Vị Tiên Tri xem phải xử sự ra sao. Vị Tiên Tri cầu vấn Chúa và nhận được điều mặc khải này, là điều mặc khải truyền lệnh cho các tín hữu ở Thompson phải rời khỏi nông trại của Leman Copley và hành trình đến Missouri.

1-6, Các Thánh Hữu phải tuân giữ giao ước phúc âm để nhận được sự thương xót; 7-10, Họ phải kiên nhẫn trong cơn hoạn nạn.

NÀY, Chúa đã phán vậy, Ngài là "An Pha và Ô Mê Ga, là ban đầu và cuối cùng, Ngài là Đấng đã bị ^bđóng đinh trên thập tự giá vì tội lỗi của thế gian—

2 Đây, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, hỡi tôi tớ Newel Knight của ta, người phải đứng vững trong chức vụ mà ta đã chỉ định cho người.

3 Và nếu các anh em người muốn thoát khỏi kẻ thù của họ, thì chúng phải hối cải tất cả các tội lỗi của họ, và trở nên thật "khiêm nhường và thống hối trước mặt ta.

4 Và vì "giao ước mà chúng đã lập với ta đã bị vi phạm, nên giao ước đó đã trở thành ^bvô giá trị và không có hiệu lực gì cả.

5 Và khôn thay cho kẻ nào gây nên "phạm tội này, vì thà rằng kẻ đó bị nhận chìm dưới lòng biển sâu còn hơn.

6 Nhưng phước thay cho những ai biết giữ giao ước và tuân theo điều giáo lệnh, vì họ sẽ nhận được "sự thương xót.

7 Vậy nên, giờ đây hãy ra đi và trốn khỏi xứ này, kẻ thù của các người sẽ tấn công các người; và hãy lên đường và chỉ định bất cứ người nào các người muốn làm người lãnh đạo các người, và để trả các khoản chi phí cho các người.

8 Và như vậy các người phải lên đường đi đến những vùng đất miền tây, vào đất "Missouri, đến biên giới của dân La Man.

9 Và sau khi các người đã chấm dứt cuộc hành trình, này, ta nói cho các người hay, các người hãy "mưu sinh bình thường như mọi người, cho đến khi

54 1a KHUYỀN 1:8;
GLGU 19:1.
SHDĐT An Pha
và Ô Mê Ga.
b SHDĐT Đóng Đinh
Trên Thập

Tự Giá, Sự.
3a SHDĐT Khiêm
Nhường, Khiêm Tốn.
4a GLGU 42:30-39.
SHDĐT Dâng Hiến,
Luật Dâng Hiến.

b GLGU 58:32-33.
5a MTO 18:6-7.
6a SHDĐT Thương Xót.
8a GLGU 52:42.
9a 1 TSLNCA 4:11.

nào ta chuẩn bị một chỗ cho các người.

10 Và lại nữa, hãy “kiên nhẫn trong cơn hoạn nạn cho tới khi ta ^bđến; và này, ta sẽ chóng đến

và đem phần thưởng theo với ta, và những kẻ biết sớm “tìm kiếm ta thì linh hồn họ sẽ được ^aan nghỉ. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 55

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho William W. Phelps, tại Kirtland, Ohio, ngày 14 tháng Sáu năm 1831. William W. Phelps, thợ in, và gia đình ông vừa mới tới Kirtland, và Vị Tiên Tri cầu vấn Chúa để hiểu biết về ông này.

1–3, William W. Phelps được kêu gọi và chọn lựa để chịu phép báp têm, được sắc phong làm anh cả và thuyết giảng phúc âm; 4, Ông cũng phải viết sách cho trẻ em trong các trường học của Giáo Hội; 5–6, Ông phải đi đến Missouri, đó sẽ là nơi làm việc của ông.

NÀY, Chúa đã phán vậy với người, tôi tớ William của ta, phải, ta là Chúa của toàn thể thế ^agian, người được kêu gọi và chọn lựa; và sau khi người ^bchịu phép báp têm bằng nước, và nếu người làm như vậy với con mắt duy nhất hướng về vinh quang của ta, thì người sẽ được xá miễn tội lỗi và sẽ nhận được Đức Thánh Linh qua phép đặt ^ctay;

2 Và rồi người sẽ được bàn tay của tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta sắc phong cho người làm

một anh cả cho giáo hội này, để thuyết giảng về sự hối cải và “sự xá miễn tội lỗi qua phép báp têm trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô, là Con của Thượng Đế hằng sống.

3 Và đối với bất cứ ai mà người sẽ đặt tay lên, nếu họ biết thông hối trước mặt ta, người sẽ có quyền năng để ban Đức Thánh Linh cho họ.

4 Và lại nữa, người sẽ được sắc phong để phụ giúp tôi tớ Oliver Cowdery của ta làm công việc ấn loát, và chọn lọc và viết “sách cho các trường học trong giáo hội này, để trẻ nhỏ cũng có thể nhận được sự giáo huấn trước mặt ta, đó là điều làm ta hài lòng.

5 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho người hay, vì lý do này nên người phải lên đường cùng với các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và

10a SHDTT Kiên Nhẫn.
b KHuyền 22:12.
SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sứ.
c CNgôn 8:17.

SHDTT Cầu Nguyên.
d MTO 11:28–30.
SHDTT An Nghỉ.
55 1a PTLKý 10:14;
1 NêPhi 11:6;
2 NêPhi 29:7.

b SHDTT Phép Báp Têm.
c SHDTT Phép Đặt Tay.
2a SHDTT Xá Miễn Tội Lỗi.
4a GLGU 88:118;
109:7, 14.

Sidney Rigdon của ta, để người có thể được “định cư trên đất thừa hưởng của người mà làm công việc này.

6 Và lại nữa, tôi tớ Joseph Coe

của ta cũng phải lên đường với họ. Những lời chỉ dẫn còn lại sẽ được cho biết sau, theo ý ta muốn. A Men.

TIẾT 56

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Kirtland, Ohio, ngày 15 tháng Sáu năm 1831. Điều mặc khải này khiển trách Ezra Thayre vì đã không tuân theo điều mặc khải trước đây (“lệnh truyền” được đề cập trong câu 8), mà Joseph Smith đã nhận được cho ông ta, chỉ dẫn cho Thayre về các bốn phận của ông ta đối với nông trại của Frederick G. Williams, là nơi ông đang sinh sống. Điều mặc khải sau đây cũng hủy bỏ sự kêu gọi Thayre đi Missouri với Thomas B. Marsh (xem tiết 52:22).

1–2, Các Thánh Hữu phải vác thập tự giá của mình và theo Chúa để nhận được sự cứu rỗi; 3–13, Chúa truyền lệnh và hủy lệnh, và những kẻ bất tuân bị loại trừ; 14–17, Khốn thay cho những kẻ giàu có mà không giúp đỡ những kẻ nghèo khó, và khốn thay cho những kẻ nghèo khó mà không có tấm lòng đau khổ; 18–20, Phước thay cho những kẻ nghèo khó mà có tấm lòng thanh khiết, vì họ sẽ thừa hưởng trái đất này.

HÃY nghe đây, hỡi các người là những người tự “xưng danh của ta, lời Chúa Thượng Đế của các người phán vậy; vì này, cơn

giận của ta đã phừng lên đối với những kẻ phản nghịch, và chúng sẽ biết cánh tay của ta và cơn phẫn nộ của ta, vào ngày ta ^bviếng phạt các quốc gia bằng cơn thịnh nộ.

2 Và kẻ nào không vác “thập tự giá của mình và ^btheo ta, cùng tuân giữ các giáo lệnh của ta, thì kẻ đó sẽ không được cứu.

3 Nay, ta, là Chúa, truyền lệnh; và kẻ nào không “tuân lời thì sẽ bị ^bkhai trừ vào đúng kỳ định của ta, sau khi ta đã truyền lệnh và lệnh truyền đó bị vi phạm.

4 Vậy nên, ta, là Chúa, truyền lệnh và “hủy bỏ, theo ý ta muốn; và tất cả những điều này sẽ phải

5a AMốt 9:15.
56 1a GLGU 41:1.
b ÊSai 10:3–4;
MMôn 9:2;
GLGU 1:13–14;
124:10.

2a LuCa 14:27.
b 1 PERơ 2:21;
2 NêPhi 31:10–13;
MRNi 7:11.
SHĐTT Chúa Giê
Su Ky Tô—Tâm

gương của Chúa
Giê Su Ky Tô.
3a SHĐTT Vàng Lời,
Vàng Theo.
b GLGU 1:14–16; 50:8.
4a GLGU 58:31–33.

roi lên đầu ^bnhững kẻ phản nghịch, Chúa phán vậy.

5 Vậy nên, ta hủy bỏ lệnh truyền mà đã được ban cho các tôi tớ “Thomas B. Marsh và Ezra Thayre của ta, và ban một lệnh truyền mới cho tôi tớ Thomas của ta là phải lên đường đi gấp đến Missouri, và tôi tớ Selah J. Griffin của ta cũng phải đi với hắn.

6 Vì này, ta hủy bỏ lệnh truyền mà đã được ban cho các tôi tớ Selah J. Griffin và Newel Knight của ta, vì sự cứng cổ của dân ta ở Thompson và sự phản nghịch của họ.

7 Vậy nên, tôi tớ Newel Knight của ta hãy ở lại với họ; và tất cả những ai biết thống hối trước mặt ta và muốn đi thì đều có thể đi, và sẽ được hấn hưởng dẫn đến vùng đất ta đã định.

8 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, tôi tớ Ezra Thayre của ta phải hỏi cái “tính kiêu ngạo và ích kỷ của hắn và phải tuân giữ lệnh truyền trước kia mà ta đã ban cho hắn về nơi hấn cư ngụ.

9 Và nếu hắn làm điều này thì hắn vẫn còn được chỉ định đi đến đất Missouri, vì sẽ không có sự chia cắt nào được thực hiện trên đất này;

10 Bằng không thì hắn sẽ phải lấy lại số tiền hắn đã đóng góp,

và phải rời khỏi nơi này, và phải bị “khai trừ khỏi giáo hội của ta, lời Đức Chúa Trời Muôn Quân phán;

11 Và dù rằng trời đất có qua đi, nhưng những lời này sẽ không “qua đi mà sẽ được ứng nghiệm.

12 Và nếu tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta cần phải trả số tiền đó, này, ta, là Chúa, sẽ trả lại số tiền đó cho hắn trên đất Missouri, để những người mà hắn nhận được tiền từ họ có thể được ban thưởng một lần nữa tùy theo những điều họ làm;

13 Vì họ sẽ nhận được tùy theo những gì họ làm, tức là những đất đai để thừa hưởng.

14 Này, Chúa đã phán vậy với dân của ta—các ngươi có nhiều điều phải làm và phải hỏi cái; vì này, tội lỗi các ngươi đã thấu đến ta, và không được dung thứ đâu, vì các ngươi tìm kiếm lời “khuyên dạy bằng đường lối riêng của mình.

15 Và tâm hồn các ngươi không được thỏa mãn. Và các ngươi không tuân theo lẽ thật, nhưng lại “vui trong sự bất chính.

16 Khôn thay cho các ngươi, là “những kẻ giàu có mà không chịu ^bđem tài sản của mình cho “những kẻ nghèo khó, vì ^dcủa cải của các ngươi sẽ hủy hoại

4b SHDTT Phản Nghịch.
5a SHDTT Marsh,
Thomas B.
8a SHDTT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.
10a SHDTT Khai Trừ.

11a 2 NêPhi 9:16.
14a GCổp 4:10.
15a AnMa 41:10;
3 NêPhi 27:11.
16a GRMi 17:11;
2 NêPhi 9:30.

b SHDTT Bô Thí.
c CNgôn 14:31;
AnMa 5:55-56.
SHDTT Nghèo.
d GiaCơ 5:3.

linh hồn các người; và đây sẽ là tiếng khóc than của các người vào ngày viếng phật, và phán xét, và phần nộ: “Mùa gặt đã qua, mùa hè đã hết, và linh hồn của tôi không được cứu rồi!

17 Khốn thay cho các người, là “những kẻ nghèo khó mà không có tấm lòng đau khổ và không có tâm hồn thống hối, và bụng dạ các người không được thỏa mãn, và tay các người không ngừng lấy của cải của người khác, mắt các người đầy ^bsự tham lam, và không chịu làm việc bằng hai bàn tay mình!

18 Nhưng phước thay cho “những kẻ nghèo khó mà có tấm lòng thanh khiết, có tấm lòng

^bđau khổ và tâm hồn thống hối, vì họ sẽ được thấy “vương quốc của Thượng Đế đến trong quyền năng và vinh quang lớn lao để giải thoát cho họ; vì những gì béo bổ của ^dthế gian này sẽ là của họ.

19 Vì này, Chúa sẽ đến và sẽ đem theo “phần thưởng với Ngài, và Ngài sẽ thưởng cho từng người một, và kẻ nghèo sẽ vui mừng;

20 Và những thế hệ của họ sẽ “thừa hưởng trái đất này từ thế hệ này đến thế hệ khác mãi mãi và đời đời. Và giờ đây ta dứt lời nói với các người. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 57

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Si Ôn, Hạt Jackson, Missouri, ngày 20 tháng Bảy năm 1831. Tuân theo lệnh truyền của Chúa để đi Missouri, nơi mà Ngài sẽ tiết lộ “đất thừa hưởng của các người” (tiết 52), các anh cả đã lên đường từ Ohio đi đến biên giới phía tây của Missouri. Joseph Smith suy ngẫm về tình trạng của dân La Man và tự hỏi: “Khi nào nơi hoang dã này sẽ nở ra như một bông hồng? Khi nào Si Ôn sẽ được dựng lên trong vinh quang của nó, và đền thờ Ngài sẽ được tọa lạc tại đâu, để tất cả các quốc gia sẽ đến đó vào những ngày sau cùng?” Sau đó, ông đã nhận được điều mặc khải này.

1-3, Independence, Missouri, là nơi dành cho Thành Phố Si Ôn và đền

thờ; 4-7, Các Thánh Hữu phải mua các vùng đất và nhận các phần đất

16e GRMi 8:20;
AnMa 34:33-35;
GLGƯ 45:2.

17a MôSiA 4:24-27;
GLGƯ 42:42;
68:30-32.

^b SHĐTT Tham,
Tham Lam.

18a MTO 5:3, 8;
LuCa 6:20;
3 NêPhi 12:3.

SHĐTT Nghèo.
^b SHĐTT Tấm Lòng
Đau Khổ.

^c SHĐTT Vương Quốc
của Thượng Đế

hay Vương Quốc
Thiên Thượng.
^d SHĐTT Trái Đất.

19a KHuyên 22:12;
GLGƯ 1:10.

20a MTO 5:5;
GLGƯ 45:56-58.

thừa hưởng trong khu vực đó; 8-16, Sidney Gilbert phải thiết lập một cửa tiệm, William W. Phelps phải làm một người thợ in, và Oliver Cowdery phải hiệu đính tài liệu để xuất bản.

HÃY nghe đây, lời Chúa Thượng Đế của các ngươi phán, hỡi các ngươi là những anh cả trong giáo hội ta, là những người đã quy tụ lại trên đất này là đất "Missouri, theo lệnh ta truyền, là ^bđất ta đã chỉ định và ^cbiệt riêng cho việc ^dquy tụ các thánh hữu.

2 Vậy nên, đây là đất hứa, và là "nơi dành cho thành phố ^bSi Ôn.

3 Và Chúa Thượng Đế của các ngươi đã phán như vậy, nếu các ngươi muốn nhận được sự khôn ngoan thì đây là sự khôn ngoan. Nay, nơi mà hiện gọi là Independence sẽ là vị trí trung tâm; và khoảnh đất dành cho "đền thờ sẽ nằm về hướng tây, trên một miếng đất không xa tòa án.

4 Vậy nên, điều khôn ngoan là miếng đất này cần phải được các thánh hữu "mua và mọi vùng đất phía tây, mãi tới ranh giới phân chia ^bdân Do Thái với Dân Ngoại;

5 Và luôn cả mọi vùng đất giáp ranh những cánh đồng cỏ, miễn là các môn đồ của ta có khả năng "mua các vùng đất đó. Nay, đây là sự khôn ngoan, để cho họ có thể ^bcó đất này mà thừa hưởng vĩnh viễn.

6 Và hãy để tôi tớ Sidney Gilbert của ta phục vụ trong chức vụ mà ta đã chỉ định cho hắn, tức là nhận các món tiền, làm "người đại diện cho giáo hội, để mua đất ở tất cả các vùng phụ cận, miễn là việc này có thể được thực hiện một cách ngay thẳng và được hướng dẫn bằng sự khôn ngoan.

7 Và hãy để tôi tớ "Edward Partridge của ta phục vụ trong chức vụ mà ta đã chỉ định cho hắn, và ^bphân chia cho các thánh hữu đất thừa hưởng của họ, theo như ta đã truyền lệnh; và cả những người mà hắn đã chỉ định phụ giúp hắn.

8 Và lại nữa, thật vậy ta nói với các ngươi, hãy để tôi tớ Sidney Gilbert của ta định cư ở nơi này, và thiết lập một cửa tiệm, để hắn có thể buôn bán hàng hóa một cách ngay thẳng, để hắn có thể kiếm tiền mua đất cho sự lợi ích của các thánh hữu, và để hắn có thể thu hoạch

57 1a GLGU 52:42.
 b GLGU 29:7-8;
 45:64-66.
 c GLGU 61:17.
 d SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.
 2a GLGU 28:9; 42:9, 62.
 b SHDTT Si Ôn.

3a GLGU 58:57;
 97:15-17.
 4a GLGU 48:4.
 b GIẢI THÍCH Dân Do Thái ở đây ám chỉ dân La Man, và Dân Ngoại ám chỉ những người định cư da trắng.
 5a GLGU 58:49, 51;

101:68-74.
 b GLGU 56:20.
 6a GLGU 53.
 7a GLGU 58:24.
 SHDTT Partridge, Edward.
 b GLGU 41:9-11;
 58:14-18.

được bất cứ những gì các môn đồ của ta cần đến để định cư họ trên đất thừa hưởng của họ.

9 Và hãy để tôi tớ Sidney Gilbert của ta cũng nhận một giấy phép—nay, đây là điều khôn ngoan, và kẻ nào đọc thì phải hiểu—để hấn cũng có thể gửi hàng hóa đến cho dân chúng, ngay cả qua bất cứ những người nào hấn muốn, tức là những người thư ký làm việc cho hấn;

10 Và bằng cách này cung cấp cho các thánh hữu, để cho phúc âm của ta có thể được thuyết giảng tới tận những người đang ngồi trong “bóng tối và ở trong miền và dưới bóng sự chết.

11 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các ngươi hay, hãy để tôi tớ “William W. Phelps của ta định cư ở nơi này và trở thành người thợ in cho giáo hội.

12 Và trông kia, nếu thế gian tiếp nhận những điều hấn in ra—nay, đây là sự khôn ngoan—hãy để hấn thu hoạch được những gì hấn có thể thu hoạch được một

cách ngay thẳng, vì lợi ích của các thánh hữu.

13 Và hãy để tôi tớ “Oliver Cowdery của ta phụ giúp hấn, theo như ta đã truyền lệnh, tại bất cứ nơi nào ta sẽ chỉ định cho hấn, để biên chép, sửa chữa, và chọn lọc, hầu cho tất cả mọi sự việc đều có thể đứng trước mặt ta, theo như Thánh Linh chứng tỏ qua hấn.

14 Và như vậy là những người mà ta đã đề cập tới phải được định cư trên đất Si Ôn cùng với gia đình mình, càng nhanh chóng càng tốt, để làm những điều ta vừa nói tới.

15 Và giờ đây, về việc quy tụ—Hãy để vị giám trợ và người đại diện chuẩn bị sẵn cho những gia đình nào đã được lệnh phải đến đất này, càng sớm càng tốt, và định cư họ trên đất thừa hưởng của họ.

16 Và đối với các anh cả cùng các tín hữu còn lại, những lời chỉ dẫn sẽ được ban thêm sau này. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 58

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Si Ôn, Hạt Jackson, Missouri, ngày 1 tháng Tám năm 1831. Trước đó, vào ngày Sa Bát đầu tiên, sau khi Vị Tiên Tri và nhóm của ông đến Hạt Jackson, Missouri, thì một buổi lễ được tổ chức, và có hai tín hữu được thu nhận bằng lễ báp têm. Trong tuần đó, một số Thánh Hữu Colesville từ Chi Nhánh Thompson và những người khác nữa đến đây (xem

10a ÊSai 9:1;
MTO 4:16.
SHDTT Tối Tâm
Thuộc Linh.

b TThiên 23:4.
11a SHDTT Phelps,
William W.
b GLGU 58:37, 40–41.

13a SHDTT Cowdery,
Oliver.

tiết 54). Nhiều người tha thiết muốn biết ý muốn của Chúa về họ ở nơi quy tụ mới này.

1-5, Những ai chịu đựng sự hoạn nạn sẽ được đội mão triều thiên bằng vinh quang; 6-12, Các Thánh Hữu phải chuẩn bị cho tiệc cưới của Chiên Con và bữa ăn tối của Chúa; 13-18, Các vị giám trợ là các phán quan ở Y Sơ Ra Ên; 19-23, Các Thánh Hữu phải tuân theo các luật pháp của xứ sở; 24-29, Con người cần phải dùng quyền tự quyết của mình để làm điều tốt; 30-33, Chúa truyền lệnh và hủy bỏ; 34-43, Để hỏi cải, con người phải thú nhận và từ bỏ các tội lỗi của mình; 44-58, Các Thánh Hữu phải mua đất thừa hưởng của mình và quy tụ lại ở Missouri; 59-65, Phúc Âm phải được thuyết giảng cho mọi người.

HÃY nghe đây, hỡi các người là các anh cả của giáo hội ta, và hãy lắng tai nghe lời của ta, và hãy học từ ta, điều ta muốn về các người, và cũng về vùng "đất này là nơi mà ta đã gửi các người tới.

2 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, phước thay cho kẻ nào "tuân giữ các giáo lệnh của ta, dù trong lúc còn sống hay khi đã ^bchết; và kẻ nào "trung

thành trong cơn "hoạn nạn, thì phần thưởng cho kẻ đó trong vương quốc thiên thượng sẽ lớn hơn.

3 Với đôi mắt thiên nhiên của các người, hiện nay các người không thể thấy được ý định của "Thượng Đế các người về những việc sẽ xảy đến sau này, và ^bvinh quang sẽ đến sau nhiều cơn hoạn nạn.

4 Vì sau nhiều cơn "hoạn nạn, ^bphước lành sẽ đến. Vậy nên, rồi đến ngày các người sẽ được "đội mão triều thiên bằng "vinh quang rạng rỡ; giờ phút đó chưa đến, nhưng đã gần kề.

5 Hãy nhớ điều này, là điều ta nói trước cho các người biết, để các người có thể "suy xét kỹ, và thu nhận những gì sẽ đến sau này.

6 Đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, vì lý do này mà ta đã phái các người đi—để các người có thể vâng lời, và để tâm hồn các người có thể được "chuẩn bị để ^blàm chứng về những điều sẽ xảy đến;

7 Và cũng để cho các người có thể được vinh dự để đặt nền móng, và làm chứng về vùng

58 1a GLGU 57:1-8.

2a MôSiA 2:22.

b 1 PERơ 4:6.

c 2 TSLNCA 1:4.

d SHDTT Nghịch Cảnh.

3a SHDTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn.

b SHDTT Vinh Quang,

Vinh Hiển.

4a TThiên 30:5;

GLGU 101:2-7;

103:11-14; 109:76.

b SHDTT Phước
Lành, Ban Phước,
Được Phước.

c SHDTT Mão Triều

Thiên;

Tôn Cao.

d RôMa 8:17-18;

GLGU 136:31.

5a PTLKý 11:18-19.

6a GLGU 29:8.

b SHDTT Chứng Ngôn.

đất mà trên đó “Si Ôn của Thượng Đế sẽ tọa lạc;

8 Và cũng để có thể chuẩn bị một bữa yến tiệc có những thức ăn béo bổ dành cho “kẻ nghèo khó; phải, một bữa yến tiệc với những thức ăn béo bổ, và rượu quý tinh chế, để cho thế gian có thể biết rằng lời từ miệng các vị tiên tri quả không sai;

9 Phải, một bữa ăn tối trong nhà của Chúa, được sửa soạn rất chu đáo, mà tất cả các quốc gia sẽ được mời tới dự.

10 Đầu tiên là những người giàu có và những người trí thức, những người khôn ngoan và những người quý phái;

11 Và sau đó sẽ đến ngày quyền năng của ta; kể đó sẽ là những kẻ nghèo khó, những kẻ què, và những kẻ đui mù, và những kẻ điếc đến dự “tiệc cưới của Chiên Con, và dự ^bbữa ăn tối của Chúa, được chuẩn bị cho ngày vĩ đại sẽ tới.

12 Ngày, ta, là Chúa, đã phán vậy.

13 Và để cho “lời chứng có thể đi ra từ Si Ôn, phải, từ miệng của thành phố di sản của Thượng Đế—

14 Phải, vì lý do này mà ta đã phái các người đến đây, và đã chọn lựa tôi tớ “Edward

Partridge của ta, và đã chỉ định nhiệm vụ cho hắn trên đất này.

15 Nhưng nếu hắn không hối cải những tội lỗi của mình, là những tội không tin và lòng dạ mù quáng, thì hắn phải lưu ý kẻo bị “sa ngã.

16 Ngày, nhiệm vụ đã được ban cho hắn, và nó sẽ không được ban cho hắn lần nữa.

17 Và kẻ nào giữ nhiệm vụ này thì được chỉ định làm “phán quan ở Y Sơ Ra Ên, giống như nó đã có ở ngày xưa, để phân chia đất di sản của Thượng Đế cho ^bcon cháu của Ngài;

18 Và để xét đoán dân của Ngài bằng chứng ngôn của những người công chính, và bằng sự trợ giúp của các vị cố vấn của người ấy, theo đúng luật pháp của vương quốc mà “các tiên tri của Thượng Đế đã ban ra.

19 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, luật pháp của ta phải được tuân giữ trên đất này.

20 Không một kẻ nào được nghĩ rằng mình là người cai trị; mà Thượng Đế cần phải cai trị kẻ xét đoán, hay, nói một cách khác, kẻ khuyên bảo hay kẻ ngồi trên ghế xét xử, theo như lời khuyên bảo bởi ý riêng của Ngài.

21 Không một kẻ nào được phạm “luật pháp của xứ sở, vì

7a SHDTT Si Ôn.

8a SHDTT Nghèo.

b ÊSai 25:6.

11a MTÖ 22:1-14;

KHuyền 19:9;

GLGÜ 65:3.

b LuCa 14:16-24.

13a MiChê 4:2.

14a SHDTT Partridge,
Edward.

15a 1 CRTô 10:12.

17a GLGÜ 107:72-74.

SHDTT Giám Trợ,
Giám Mục.

b SHDTT Con Trai
và Con Gái của

Thượng Đế.

18a SHDTT Tiên Tri, Vị.

21a LuCa 20:22-26;

GLGÜ 98:4-10;

NTĐ 1:12.

SHDTT Chính Phủ,

Chính Quyền.

hễ ai tuân giữ luật pháp của Thượng Đế thì không cần phải phạm luật pháp của xứ sở.

22 Vậy nên, hãy vâng phục những quyền hành đang ngự trị, cho đến khi “Đấng có quyền cai trị sẽ cai trị, và khuất phục mọi kẻ thù của Ngài dưới chân.

23 Nay, “những luật pháp mà các ngươi nhận được từ tay ta là những luật pháp của giáo hội, và trong phương diện này, các ngươi phải duy trì chúng. Nay, đây là sự khôn ngoan.

24 Và giờ đây, như ta đã nói về tội tở Edward Partridge của ta, đất này là nơi cư ngụ của hắn, và của những người mà hắn đã chỉ định để làm cố vấn của hắn; và cũng là nơi cư ngụ của người được ta chỉ định để coi sóc “nhà kho của ta;

25 Vậy nên, họ hãy đem gia đình của họ đến đất này, vì họ phải hội ý với nhau và với ta.

26 Vì này, điều không đúng cho ta khi phải ra lệnh về mọi việc; vì kẻ nào bị bắt buộc làm mọi việc, thì kẻ đó là một tội tở “biếng nhác và không khôn ngoan; vậy nên kẻ đó không nhận được phần thưởng nào cả.

27 Thật vậy ta nói, con người phải biết “thiết tha nhiệt thành với chính nghĩa, và làm được nhiều việc theo ý muốn của

mình, và thực hiện nhiều điều ngay chính;

28 Vì quyền năng ở trong họ, mà qua đó họ có quyền “quản lý chính mình. Và nếu con người làm được những điều tốt lành, thì không có lý do nào họ phải mất đi phần thưởng của mình.

29 Còn kẻ nào không làm gì hết mà chỉ đợi cho đến khi được truyền lệnh, và nhận lệnh truyền với tấm lòng ngờ vực, và tuân giữ lệnh truyền một cách biếng nhác, thì kẻ đó sẽ bị “đoán phạt.

30 Ta là ai mà “tạo sinh loài người, lời Chúa phán, rồi coi kẻ không tuân giữ các giáo lệnh của ta là vô tội?

31 Ta là ai, lời Chúa phán, mà đã “hứa hẹn rồi không giữ trọn lời hứa?

32 Ta truyền lệnh nhưng loài người không tuân theo; ta “hủy bỏ và rồi chúng chẳng nhận được phước lành.

33 Rồi chúng tự nhủ trong lòng: Đây không phải là công việc của Chúa, vì lời hứa của Ngài không được làm tròn. Nhưng khốn thay cho những kẻ đó, vì phần thưởng của chúng nằm đợi chúng từ “dưới chõ không phải từ trên cao.

34 Và giờ đây, ta ban cho các ngươi thêm những chỉ thị về vùng đất này.

<p>22a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô; Đấng Mê Si; Thời Kỳ Ngàn Năm.</p> <p>23a SHDTT Luật Pháp, Luật Lệ.</p> <p>24a GLGU 51:13; 70:7-11.</p>	<p>26a MTO 24:45-51; GLGU 107:99-100.</p> <p>27a SHDTT Chuyên Tâm; Việc Làm.</p> <p>28a SHDTT Quyền Tự Quyết.</p> <p>29a SHDTT Đoán Phạt.</p>	<p>30a ÊSai 45:9-10; HLMan 12:6.</p> <p>31a GLGU 1:37-38; 82:10.</p> <p>32a GLGU 56:3-4.</p> <p>33a GLGU 29:45.</p>
--	---	---

35 Theo sự thông sáng của ta thì tôi tớ Martin Harris của ta phải làm gương cho giáo hội, bằng cách “đặt hết tiền bạc của hấn trước mặt vị giám trợ của giáo hội.

36 Và đây cũng là một luật pháp cho mọi người đến đất này để nhận phần thừa hưởng; và mọi người đều phải làm với tiền bạc của mình theo như luật pháp hướng dẫn.

37 Và cũng theo sự thông sáng thì phải mua đất tại Independence, để làm nơi cho nhà kho, và cũng làm nơi cho nhà “in.

38 Và những chỉ thị khác về tôi tớ Martin Harris của ta sẽ được Thánh Linh ban cho hấn, để hấn có thể nhận được phần thừa hưởng mà hấn thấy là tốt;

39 Và hấn phải hối cải những tội lỗi của mình, vì hấn đã tìm kiếm “lời khen ngợi của thế gian.

40 Và hãy để tôi tớ “William W. Phelps của ta phục vụ trong chức vụ mà ta đã chỉ định cho hấn, và nhận được phần thừa hưởng của mình trên đất này;

41 Và hấn cũng cần phải hối cải, vì ta, là Chúa, không được hài lòng ở hấn, vì hấn đã tìm cách để vượt hơn người khác; và hấn không mấy nhu mì trước mặt ta.

42 Nay, kẻ nào biết “hối cải những tội lỗi của mình, thì kẻ đó sẽ được ^btha thứ, và ta, là Chúa, sẽ không còn “nhớ tới những tội lỗi đó nữa.

43 Qua cách thức này, các người có thể biết được một người có hối cải tội lỗi của mình không—nay, kẻ đó sẽ “thú tội và ^btừ bỏ những tội lỗi đó.

44 Và giờ đây, thật vậy, ta nói về những anh cả còn lại của giáo hội của ta, chưa tới lúc để họ nhận phần thừa hưởng của mình trên đất này, còn phải nhiều năm nữa, trừ khi họ ước muốn điều đó qua sự cầu nguyện bởi đức tin, và chỉ khi nào nó được Chúa chỉ định cho họ.

45 Vì này, họ sẽ phải đi “thúc đẩy dân chúng lại với nhau từ các nơi tận cùng của trái đất.

46 Vậy nên, các người hãy cùng nhau tự quy tụ lại; và những ai không được chỉ định ở lại đất này, họ phải đi thuyết giảng phúc âm trong các vùng phụ cận; và sau đó họ phải trở về nhà mình.

47 Họ phải vừa đi vừa thuyết giảng, và “làm chứng về lẽ thật ở khắp mọi nơi, cùng kêu gọi những kẻ giàu có, những người thượng lưu và những người hạ lưu, cùng những kẻ nghèo khó phải hối cải.

35a GLGU 42:30-32.

37a GLGU 57:11-12.

39a 2 NêPhi 26:29;
GLGU 121:34-37.

40a SHDTT Phelps,
William W.

42a SHDTT Hối Cải.

b ÊSai 1:18.

SHDTT Tha Thứ.

c ÊSai 43:25.

43a GLGU 19:20; 64:7.

SHDTT Thú Nhận,
Thú Tội.

b GLGU 82:7.

45a PTLKý 33:17.

SHDTT Ý Sơ Ra

Ên—Sự quy tụ
của Ý Sơ Ra Ên.

47a GLGU 68:8.

48 Và họ phải xây dựng “các giáo hội, nếu có các dân cư trên thế gian biết hối cải.

49 Và một người đại diện phải được tiếng nói của giáo hội chỉ định cho giáo hội ở Ohio, để thu nhận tiền cho việc mua đất ở “Si Ôn.

50 Và ta ban cho tôi tớ Sidney Rigdon của ta một lệnh truyền, là hấn phải “viết lời mô tả đất Si Ôn, và lời tuyên bố về ý muốn của Thượng Đế, theo như nó sẽ được Thánh Linh cho hấn biết;

51 Và một bức thư với mẫu lục quyền, được trình bày cho tất cả các chi nhánh giáo hội thấy, để thu tiền giao vào tay của vị giám trợ, của chính hấn hay người đại diện theo như hấn thấy là tốt hoặc theo như hấn hướng dẫn, để mua đất cho sự thừa hưởng của các con cái của Thượng Đế.

52 Vì này, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, Chúa muốn các môn đồ và các con cái loài người phải mở rộng lòng mình, để mua hết vùng đất này càng sớm càng tốt.

53 Này, đây là sự thông sáng. Họ phải làm như vậy, kẻo họ không nhận được “phần thừa hưởng nào cả, ngoại trừ bằng cách đổ máu.

54 Và lại nữa, mỗi khi nhận được một phần đất nào thì các nhân công thuộc đủ loại phải được gửi đến đất này, để làm

việc cho các thánh hữu của Thượng Đế.

55 Tất cả những công việc này phải được làm theo thứ tự; những đặc quyền của đất này thỉnh thoảng phải được vị giám trợ hay người đại diện của giáo hội công bố.

56 Và việc quy tụ không cần phải vội vàng, cũng không cần phải trốn tránh; nhưng nó phải được thực hiện theo lời khuyên bảo của các anh cả trong giáo hội đưa ra trong các buổi đại hội, theo sự hiểu biết mà thỉnh thoảng họ nhận được.

57 Và hãy để tôi tớ Sidney Rigdon của ta làm lễ cung hiến và biệt riêng đất này, và địa điểm dành cho “đền thờ, lên Chúa.

58 Và hãy để một đại hội được tổ chức; và sau đó các tôi tớ Sidney Rigdon và Joseph Smith, Jr., của ta hãy trở về và Oliver Cowdery cũng phải trở về với họ, để hoàn thành công việc còn lại mà ta đã chỉ định cho họ trên đất cư ngụ của họ, còn những việc khác sẽ được “chỉ định bởi các đại hội.

59 Và không một ai trên đường từ đất này được trở về mà không “làm chứng về những gì mình biết và tin chắc.

60 Hãy để những gì đã được ban cho Ziba Peterson bị lấy đi khỏi hấn; và hấn chỉ phải là một tín đồ của giáo hội, và làm việc

48a GIẢI THÍCH các chi nhánh của Giáo Hội.
49a SHDTT Si Ôn.
50a GLGU 63:55-56.

53a GLGU 63:27-31.
57a GLGU 57:3;
84:3-5, 31; 97:10-17.
58a SHDTT Ung

Thuận Chung.
59a SHDTT Chứng Ngôn.

bằng đôi bàn tay mình cùng với các anh em khác, cho đến khi nào hẳn bị “trùng phạt đầy đủ về tất cả những tội lỗi của hẳn; vì không những hẳn không chịu thú tội, mà hẳn còn tìm cách che giấu chúng nữa.

61 Hãy để các anh cả còn lại của chi nhánh giáo hội này, là những người đang đến đất này, mà một số trong họ là những người được phước quá nhiều, cũng tổ chức một đại hội trên đất này.

62 Và hãy để tôi tớ Edward

Partridge của ta điều khiển đại hội mà sẽ do họ tổ chức.

63 Và hãy để họ cũng phải trở về, vừa đi vừa thuyết giảng phúc âm, làm chứng về những điều đã được tiết lộ cho họ biết.

64 Vì thật vậy, tiếng vang phải được xuất phát từ chốn này đến khắp thế gian, và tới tận những nơi xa xôi nhất trên trái đất—phúc âm phải được “thuyết giảng cho mọi người, với ^bnhững diềm triệu sẽ theo sau những ai tin.

65 Và này, Con của Người ^ađến. A Men.

TIẾT 59

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Si Ôn, Hạt Jackson, Missouri, ngày 7 tháng Tám năm 1831. Trước khi có điều mặc khải này, đất đã được biệt riêng, theo như Chúa đã chỉ dẫn, và địa điểm dành cho đền thờ tương lai đã được làm lễ cung hiến. Vào ngày điều mặc khải này được nhận, Polly Knight, vợ của Joseph Knight Sr., qua đời, tín hữu đầu tiên của Giáo Hội chết ở Si Ôn. Các tín hữu ban đầu mô tả đặc điểm của điều mặc khải này là “chỉ dẫn các Thánh Hữu cách tuân giữ ngày Sa Bát và cách nhịn ăn và cầu nguyện.”

1–4, Các Thánh Hữu trung thành ở Si Ôn sẽ được ban phước lành; 5–8, Họ phải yêu thương và phục vụ Chúa cùng tuân giữ các giáo lệnh của Ngài; 9–19, Bằng cách giữ ngày của Chúa được thánh, các Thánh Hữu được ban phước lành vật chất và thuộc linh; 20–24, Những người ngay chính được hứa là sẽ có được sự bình an trong đời

này và cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau.

NÀY, lời Chúa phán, phước thay cho những ai đến đất này với “con mắt duy nhất hướng về vinh quang của ta, theo như các lệnh truyền của ta.

2 Vì những ai sống sẽ “thừa hưởng đất này; còn những ai

60a SHDTT Sửa Phạt.

64a SHDTT Thuyết Giảng.

b SHDTT Diềm Triệu.

65a SHDTT Tái Lâm của

Chúa Giê Su

Ky Tô, Sự.

59 1a MTO 6:22–24;

GLGU 88:67.

2a MTO 5:5;

GLGU 63:20, 48–49.

^bchết sẽ được nghỉ ngơi khỏi mọi sự lao nhọc, và việc làm của họ sẽ đi theo họ; và họ sẽ nhận được ‘mão triều thiên trong ^dcác gian nhà của Cha ta, là nơi ta đã chuẩn bị cho họ.

3 Phải, phước thay cho những ai đặt chân trên đất Si Ôn, những ai đã biết tuân theo phúc âm của ta; vì họ sẽ nhận được phần thưởng của mình là những gì tốt lành trên trái đất, và trái đất sẽ ‘tận lực sản xuất.

4 Và họ cũng sẽ được đội mão triều thiên bằng những phước lành từ trên cao, phải, và bằng các giáo lệnh không ít, và ‘những điều mặc khải vào đúng lúc—họ là những kẻ ^btrung thành và ^ccần mẫn trước mặt ta.

5 Vậy nên, ta ban cho họ một lệnh truyền và phán như vậy: Các người ‘yêu thương Chúa Thượng Đế của các người với tất cả ^btâm lòng, tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh; và các người phải ‘phục vụ Ngài trong danh của Chúa Giê Su Ky Tô.

6 Các người phải yêu thương ‘người lân cận như chính mình.

Các người chớ ^btrộm cắp, chớ phạm tội ‘ngoại tình, chớ ^dgiết người hay làm bất cứ điều gì tương tự điều này.

7 Các người phải ‘tạ ơn Chúa Thượng Đế của các người về mọi việc.

8 Các người phải dâng hiến ‘sự hy sinh lên Chúa Thượng Đế của các người trong ^bsự ngay chính, tức là sự hy sinh gồm có một tấm lòng đau khổ và một ‘tâm hồn thống hối.

9 Và để các người có thể giữ cho mình khỏi ‘tì vết của thế gian một cách trọn vẹn hơn, các người phải đến nhà nguyện và dâng Tiệc Thánh vào ^bngày thánh của ta;

10 Vì thật vậy, đây là ngày đã được định để cho các người nghỉ ngơi khỏi phải lao nhọc, và để ‘trả sự ngoan đạo cho Đấng Tối Cao;

11 Tuy nhiên, những lời thề nguyện của các người phải được dâng lên trong sự ngay chính bất cứ ngày nào và bất cứ lúc nào;

12 Nhưng phải nhớ rằng ngày

2b KHuyền 14:13.
SHDĐT Chết Thể Xác;
Thiên Đàng.
c SHDĐT Mão Triều
Thiên;
Tôn Cao.
d Giảng 14:2;
GLGƯ 72:4; 76:111;
81:6; 98:18.
3a STKý 4:12;
MôiSe 5:37.
4a GLGƯ 42:61; 76:7;
98:12; 121:26-29.
SHDĐT Mặc Khải.

b SHDĐT Xứng Đáng.
c SHDĐT Chuyên Tâm.
5a PTLKý 11:1;
MTO 22:37;
MRNi 10:32;
GLGƯ 20:19.
SHDĐT Yêu Thương,
Yêu Mến.
b SHDĐT Tâm Lòng.
c SHDĐT Phục Vụ.
6a SHDĐT Tương Giao,
Thân Thiện.
b SHDĐT Trộm Cắp.
c SHDĐT Ngoại Tình.

d SHDĐT Sát Nhân.
7a TThiên 92:1;
AnMa 37:37;
GLGƯ 46:32.
SHDĐT Tạ Ơn.
8a SHDĐT Hy Sinh.
b SHDĐT Ngay Chính.
c SHDĐT Tấm Lòng
Đau Khổ.
9a GiaCơ 1:27.
b SHDĐT Ngày Sa Bát.
10a SHDĐT Thờ Phụng.

này, là ngày của Chúa, các người phải dâng “của lễ và Tiệc Thánh lên Đấng Tối Cao, phải ^bthú tội với anh em mình, và trước mặt Chúa.

13 Và vào ngày này, các người không được làm việc gì khác, ngoại trừ thức ăn được chuẩn bị với một tấm lòng duy nhất, để việc “nhịn ăn của các người có thể được hoàn toàn, hay nói cách khác, để ^bniềm vui của các người có thể được trọn vẹn.

14 Thật vậy, đây là nhịn ăn và cầu nguyện, hay nói cách khác, đây là niềm vui và lời nguyện cầu.

15 Và nếu các người làm những điều này với “sự cảm tạ, với ^btấm lòng “vui vẻ và gương mặt hơn hở, không ^dcười đùa nhiều, vì như vậy là có tội, nhưng với tấm lòng vui sướng và gương mặt hơn hở—

16 Thật vậy, ta nói, nếu các người làm được như vậy, thì trọn thế gian này là của các người, các loài thú trong đồng, và chim muông trên trời, cùng các vật leo trèo trên cây và đi dưới đất;

17 Phải, và thảo mộc cùng những vật tốt lành từ đất nảy sinh ra, hoặc để làm thực phẩm hay y phục, hoặc nhà ở, hoặc

vựa lúa, hay vườn cây ăn trái, hoặc vườn tược hay vườn nho;

18 Phải, tất cả những vật từ “đất nảy sinh, vào đúng mùa của chúng, đều được tạo ra vì lợi ích và sử dụng của con người, vừa để làm cho vui mắt, vừa để làm cho lòng người hân hoan;

19 Phải, để làm thực phẩm và y phục, để nếm và để ngủ, để bồi bổ cơ thể và làm sống động tâm hồn.

20 Và điều đó làm Thượng Đế hài lòng, vì Ngài đã ban cho tất cả những vật này cho loài người; vì chúng đã được làm ra cho mục đích này để con người sử dụng, bằng một cách có suy tính, không quá độ mà cũng không có sự cưỡng bách.

21 Và loài người không “xúc phạm Thượng Đế trong bất cứ việc gì, hay Ngài cũng không nổi giận với ai, ngoại trừ những kẻ ^bkhông chịu thú nhận có bàn tay của Ngài trong mọi sự việc, và không vâng theo các giáo lệnh của Ngài.

22 Nay, như vậy là đúng theo luật pháp và các tiên tri; vậy nên, chớ quấy rầy ta về vấn đề này nữa.

23 Nhưng phải biết rằng kẻ nào làm những việc làm “ngay chính thì sẽ nhận được ^bphần

12a GIẢI THÍCH của lễ, bất kể thời giờ, tài năng, hay phương tiện, trong sự phục vụ Thượng Đế và đồng loại. SHDTT Hy Sinh.
b SHDTT Thú Nhận, Thú Tội.

13a SHDTT Nhịn Ăn.
b SHDTT Vui Mừng, Vui Vẻ.
15a SHDTT Tạ Ôn.
b CNgôn 17:22.
c XÊDTKý 25:2;
GLGU 64:34.
d GLGU 88:69.

18a SHDTT Trái Đất.
21a SHDTT Xúc Phạm.
b Gióp 1:21.
23a SHDTT Ngay Chính.
b SHDTT Phước Lành, Ban Phước, Được Phước.

thường của mình, đó là ‘sự bình an trong đời này và ‘cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau.

24 Ta, là Chúa, đã phán vậy, và có Thánh Linh làm chứng. Amen.

TIẾT 60

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Independence, Hạt Jackson, Missouri, ngày 8 tháng Tám năm 1831. Vào dịp này, các anh cả nào đã đi đến Hạt Jackson và tham dự lễ cung hiến đất và địa điểm đền thờ đều muốn biết là họ phải làm gì.

1–9, Các anh cả phải thuyết giảng phúc âm trong các giáo đoàn của những người tà ác; 10–14, Họ không được phạm thời giờ của mình, cũng không được chôn giấu tài năng của mình; 15–17, Họ có thể rửa chân mình như là một chứng ngôn để chống lại những người bác bỏ phúc âm.

3 Và chuyện rằng, nếu chúng không còn trung thành với ta nữa, thì ngay cả điều họ có cũng sẽ bị ‘lấy đi.

4 Vì ta, là Chúa, cai trị trên các tầng trời, và ở giữa ‘những đạo quân của thế gian; và vào ngày ta thu góp ‘các báu vật của ta, thì tất cả mọi người đều sẽ biết những gì được cho thấy về quyền năng của Thượng Đế.

NÀY, Chúa phán với các anh cả của giáo hội Ngài, là những người phải gấp rút trở về mảnh đất mà từ nơi đó họ đến: Đây, điều làm hài lòng ta là các ngươi đã tới tận đây;

5 Nhưng, thật vậy, ta sẽ nói cho các ngươi biết về cuộc hành trình của các ngươi trở về mảnh đất mà từ nơi đó các ngươi đến. Các ngươi phải đóng một chiếc thuyền hay mua, tùy việc nào tốt nhất cho các ngươi, điều đó không quan hệ gì đến ta, và phải hành trình gấp rút đến nơi gọi là Saint Louis.

2 Nhưng đối với một số các ngươi, ta không được hài lòng lắm, vì chúng không chịu mở ‘miệng ra, mà chúng lại ‘giấu kín tài năng mà ta đã ban cho chúng, vì ‘sợ loài người. Khốn thay cho những kẻ như vậy, vì cơn giận của ta đã phừng lên chống lại chúng.

6 Và từ đó, các tôi tớ Sidney Rigdon, Joseph Smith, Jr., và Oliver Cowdery của ta phải lên đường đi đến Cincinnati;

23c MƠ 11:28–30.
SHDĐT Bình An.
d GLGU 14:7.
60 2a ÊPSô 6:19–20.
b LuCa 8:16, 18.

c MƠ 25:14–30.
SHDĐT Sợ Hãi—
Sợ loài người.
3a Mác 4:25;
GLGU 1:33.

4a AnMa 43:50.
b ÊSai 62:3;
XCRi 9:16;
MLChi 3:17;
GLGU 101:3.

7 Và ở nơi này, họ phải cất cao tiếng nói và rao truyền lời nói của ta bằng những tiếng nói lớn, mà không giận dữ hay nghi ngờ gì, và giơ cao những cánh tay thánh thiện của mình lên trên họ. Vì ta có thể làm cho các người “thánh thiện, và tội lỗi của các người được ^btha.

8 Và số anh cả còn lại phải từ Saint Louis lên đường, từng cặp một, và phải giảng đạo, không vội vã, ở giữa các giáo đoàn của những người tà ác, cho đến khi họ trở về đến các chi nhánh giáo hội mà từ nơi đó họ đến.

9 Và tất cả những việc này là vì lợi ích của các chi nhánh giáo hội; vì mục đích này mà ta đã phái họ đi.

10 Và hãy để tôi tớ “Edward Partridge của ta chia sẻ số tiền mà ta đã ban cho hắn, một phần cho các anh cả của ta là những người được truyền lệnh phải trở về;

11 Và kẻ nào có thể trả lại được thì phải trả lại món tiền đó qua người đại diện; còn kẻ nào không thể trả lại được thì không bắt buộc.

12 Và giờ đây, ta nói về số người còn lại là những người sẽ tới đất này.

13 Nay, họ đã được phái đi

thuyết giảng phúc âm của ta ở giữa các giáo đoàn của những người tà ác; vậy nên, ta ban cho họ một lệnh truyền như vậy: Các người chớ “phí phạm thời giờ của mình, cũng không được chôn giấu ^btài năng của mình để nó không thể được biết tới.

14 Và sau khi các người đã lên đến đất Si Ôn, và đã rao truyền lời của ta, thì các người phải gấp rút trở về và rao truyền lời của ta ở giữa các giáo đoàn của những người tà ác, không vội vàng cũng không “giận dữ hay cãi cò.

15 Và hãy phủi “bụi đất khỏi chân các người đối với những kẻ không tiếp nhận các người, chớ làm vậy trước mặt họ, để các người không khiêu khích họ, mà phải làm nơi kín đáo; và hãy rửa chân mình như là một chứng ngôn chống lại họ vào ngày phán xét.

16 Nay, như vậy là đủ cho các người rồi, và đó là ý muốn của Đấng đã sai phái các người.

17 Và qua miệng của tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, nó sẽ được cho biết về các tôi tớ Sidney Rigdon và Oliver Cowdery của ta. Những điều khác sẽ được cho biết sau. Quả thật vậy. A Men.

7a SHDTT Thánh
Thiện, Sự.

b SHDTT Tha Thứ.

10a SHDTT Partridge,
Edward.

13a GLGU 42:42.

SHDTT Biếng Nhác.

b MTO 25:24-30;

GLGU 82:18.

14a CNgôn 14:29.

15a MTO 10:14;

LuCa 9:5;

CVCSĐ 13:51;

GLGU 24:15;

75:20; 84:92.

TIẾT 61

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith bên bờ Sông Missouri, Khúc Quanh McIlwaine, ngày 12 tháng Tám năm 1831. Trong cuộc hành trình trở lại Kirtland, Vị Tiên Tri cùng mười anh cả đã đi xuôi dòng Sông Missouri bằng xuồng. Vào ngày thứ ba của cuộc hành trình, họ đã trải qua nhiều hiểm nguy. Anh Cả William W. Phelps, trong một khải tượng ban ngày, đã thấy kẻ hủy diệt đi bằng quyền năng trên mặt nước.

1-12, Chúa đã ban hành nhiều sự hủy diệt trên các dòng nước; 13-22, Các dòng nước đã bị Giảng nguyện rửa và kẻ hủy diệt đi trên mặt nước; 23-29, Một số người có quyền năng chế ngự các dòng nước; 30-35, Các anh cả phải hành trình từng cặp một và thuyết giảng phúc âm; 36-39, Họ phải chuẩn bị cho sự hiện đến của Con của Người.

NÀY, hãy nghe tiếng nói của Đấng có tất cả mọi “quyền năng, là Đấng của vĩnh viễn này tới vĩnh viễn khác, là ^bAn Pha và Ô Mê Ga, là ban đầu và cuối cùng.

2 Đây, thật vậy, Chúa phán cùng các người như vậy, hỡi các người là các anh cả của giáo hội ta, là những người đã quy tụ tại điểm này. Các người giờ đây đã được tha tội, vì ta là Chúa “tha tội, và ^bthương xót những ai biết “thú tội của mình bằng tấm lòng khiêm nhường;

3 Nhưng, thật vậy ta nói cho các người hay, cả nhóm anh cả

này của ta không cần phải đi quá mau trên nước, trong khi dân cư hai bên bờ đang thăm vong trong sự chẳng tin.

4 Tuy nhiên, ta đã chịu như vậy để các người có thể làm chứng; này, trên các dòng nước có rất nhiều hiểm nguy, và nhất là nhiều hơn về sau này;

5 Vì ta là Chúa trong cơn thịnh nộ của ta đã ban hành nhiều sự hủy diệt trên các dòng nước; phải, và nhất là trên các dòng nước này.

6 Tuy nhiên, mọi xác thịt đều ở trong tay ta, và trong số các người kẻ nào trung thành thì sẽ không bị nước hủy diệt.

7 Vậy nên, điều cần thiết là tôi tớ Sidney Gilbert của ta và tôi tớ “William W. Phelps của ta phải gấp rút trong công việc và nhiệm vụ của mình.

8 Tuy nhiên, ta không thể để cho các người chia tay cho đến khi nào các người bị “sửa phạt về những tội lỗi của các người, để các người có thể thành một,

61 1a SHDTT Quyền Năng.
b SHDTT An Pha và Ô Mê Ga.
2a MôSiA 4:10-11.

SHDTT Tha Thứ.
b SHDTT Thương Xót.
c SHDTT Thú Nhận, Thú Tội.

7a SHDTT Phelps, William W.
8a SHDTT Sửa Phạt.

để các người không bị diệt vong trong ^bsự tà ác;

9 Nhưng giờ đây, thật vậy ta nói, điều cần thiết đối với ta là các người nên chia tay. Vậy các tôi tớ Sidney Gilbert và William W. Phelps của ta hãy đi với nhóm trước kia của họ, và hãy hành trình gấp rút để họ có thể chu toàn sứ mệnh của họ, và nhờ đức tin họ sẽ thắng được;

10 Và nếu họ trung thành thì họ sẽ được bảo toàn, và ta là Chúa, sẽ ở với họ.

11 Và những người còn lại hãy đem đủ áo quần cần thiết.

12 Hãy để tôi tớ Sidney Gilbert của ta đem theo những vật dụng không cần thiết, theo như các người thỏa thuận.

13 Và giờ đây, này, vì ^lợi ích của các người, ta ban cho các người một ^blệnh truyền về những việc này; và ta, là Chúa, sẽ lý luận với các người như ta đã từng lý luận với người xưa vậy.

14 Này, ta, là Chúa, lúc khởi đầu đã ban phước cho “các dòng nước; nhưng vào những ngày sau cùng, qua miệng tôi tớ Giảng của ta, ta đã ^bnguyên rửa các dòng nước.

15 Vậy nên, sẽ tới ngày mà chẳng một xác thịt nào được an toàn trên các dòng nước.

16 Và vào những ngày sắp tới, người ta sẽ nói rằng chẳng có ai có thể đi lên đất Si Ôn được

bằng đường thủy, ngoại trừ những kẻ lòng dạ ngay thẳng.

17 Và, trong khi ta, là Chúa, vào những ngày đầu, đã “nguyên rửa đất, nhưng vào những ngày sau cùng, ta đã ban phước cho đất vào đúng lúc để các thánh hữu của ta sử dụng, để họ có thể nhận được sự màu mỡ của đất.

18 Và giờ đây ta ban cho các người một lệnh truyền, và điều gì ta nói với một người tức là ta nói với tất cả, để các người cảnh giác anh em mình biết trước về những dòng nước này, để họ đừng có hành trình trên những dòng nước này khi họ đến, kéo họ mất đức tin và họ sẽ bị sa vào chàm bẫy;

19 Ta, là Chúa, đã ban sắc lệnh, và kẻ hủy diệt đang ngự trên mặt nước, và ta sẽ không hủy bỏ sắc lệnh này.

20 Ta, là Chúa, hôm qua đã tức giận các người, nhưng hôm nay cơn giận của ta đã lánh khỏi.

21 Vậy nên, những kẻ mà ta vừa nói tới phải hành trình gấp rút—ta nói với các người một lần nữa, họ phải hành trình gấp rút.

22 Và trong ít lâu nữa, họ đi bằng đường thủy hay bằng đường bộ, điều đó không quan hệ đối với ta, miễn là họ làm tròn nhiệm vụ của họ; việc này phải được làm theo sự suy xét của họ từ nay về sau.

8b SHDTT Ác.

13a GLGÚ 21:6.

b SHDTT Giáo Lệnh của

Thượng Đế, Các.

14a STKý 1:20.

b KHuyền 8:8–11.

17a MôiSe 4:23.

23 Và giờ đây, về phần các tôi tớ Sidney Rigdon, Joseph Smith, Jr., và Oliver Cowdery của ta, họ chớ đi trên các dòng nước nữa, ngoại trừ trên kinh đào, trong khi hành trình trở về nhà; hay nói cách khác, họ không được đi trên các dòng nước trong khi hành trình, ngoại trừ trên kinh đào.

24 Nay, ta, là Chúa, đã ấn định cách thức cho cuộc hành trình của các thánh hữu của ta; và này, đây là cách thức—sau khi rời kinh đào, họ phải hành trình bằng đường bộ, vì họ được truyền lệnh là phải hành trình đi lên đất Si Ôn;

25 Và họ phải làm như các con cháu của Y Sơ Ra Ên, nghĩa là phải “dựng lều ở dọc đường.

26 Và này, các ngươi phải trao điều giáo lệnh này cho toàn thể anh em mình.

27 Tuy nhiên, kẻ nào được ban cho “quyền năng chế ngự được các dòng nước, thì kẻ đó được Thánh Linh ban cho khả năng hiểu biết về mọi đường lối của Ngài;

28 Vậy nên, kẻ đó hãy làm theo như Thánh Linh của Thượng Đế hằng sống truyền lệnh cho mình làm, dù trên đất liền hay trên các dòng nước, như ta muốn làm từ nay về sau.

29 Và các ngươi sẽ được cho

biết lộ trình của các thánh hữu, hay là con đường mà các thánh hữu của trại của Chúa phải đi.

30 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, các tôi tớ Sidney Rigdon, Joseph Smith, Jr., và Oliver Cowdery của ta sẽ không được mở miệng nói gì với các hội đoàn của những kẻ tà ác cho tới khi họ đến Cincinnati;

31 Và ở nơi đó, họ phải cất cao tiếng nói lên Thượng Đế để chống lại dân ấy, phải, lên Đấng mà cơn giận của Ngài phừng lên chống lại sự tà ác của chúng, một dân tộc đã gần “chín muôi cho sự hủy diệt.

32 Và từ nơi đó, họ hãy lên đường đến với các hội đoàn anh em của họ, vì những việc làm của họ hiện đang được cần đến ở trong các hội đoàn anh em mình hơn là ở trong các hội đoàn của những kẻ tà ác.

33 Và giờ đây, về những người còn lại, họ phải hành trình và “rao truyền lời của Thượng Đế cho các hội đoàn của những kẻ tà ác nghe những gì mình biết;

34 Và tới mức mà họ làm được như vậy, thì họ sẽ “tẩy sạch y phục của mình, và họ sẽ trở nên không tì vết trước mặt ta.

35 Và họ hãy hành trình cùng với nhau, hoặc “từng cặp một, tùy theo họ thấy điều nào là thích đáng; tuy nhiên, các tôi tớ

<p>25a DSKý 9:18. 27a SHĐTT Chức Tư Tế; Quyền Năng. 31a AnMa 37:31; HLMán 13:14;</p>	<p>GLGU 101:11. 33a SHĐTT Làm Chứng; Thuyết Giảng. 34a 2 NêPhi 9:44; GCốp 2:2;</p>	<p>MôSiA 2:28. 35a SHĐTT Công Việc Truyền Giáo.</p>
--	--	---

Reynolds Cahoon và Samuel H. Smith của ta, là những người mà ta rất hài lòng, thì không nên xa rời nhau cho đến khi nào họ trở về với gia đình mình, và đây là mục đích thông sáng của ta.

36 Và giờ đây, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, và điều gì ta nói với một người tức là ta nói với tất cả, bởi “các con trẻ, hãy vui lên; vì ta đang ở ^bgiữa các ngươi và ta đã không rời bỏ các ngươi;

37 Và vì các ngươi đã biết hạ

mình trước mặt ta, nên những phước lành của “vương quốc thuộc về các ngươi.

38 Hãy thất lưng thật chặt, và hãy “tỉnh thức và điềm đạm, hãy trông đợi sự hiện đến của Con của Người, vì Ngài sẽ đến trong giờ các ngươi không ngờ tới.

39 Hãy luôn luôn “cầu nguyện để các ngươi không rơi vào ^bcám dỗ, hầu các ngươi có thể đương nổi ngày hiện đến của Ngài, dù trong lúc còn sống hay đã chết. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 62

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith bên bờ sông Missouri, tại Chariton, Missouri ngày 13 tháng Tám năm 1831. Vào ngày này Vị Tiên Tri và nhóm của ông, là những người đang trên đường từ Independence đi đến Kirtland, gặp một số các anh cả đang trên đường đi đến đất Si Ôn, và, sau khi chào hỏi vui vẻ, đã nhận được điều mặc khải này.

1–3, Chứng ngôn được ghi chép trên thiên thượng; 4–9, Các anh cả phải hành trình và thuyết giảng theo sự suy xét của họ và theo như Thánh Linh hướng dẫn.

NÀY, hãy nghe đây, bởi các anh cả của giáo hội ta, Chúa, Thượng Đế của các ngươi phán, tức là Giê Su Kỵ Tô, “Đấng biện hộ cho các ngươi, là Đấng biết sự yếu kém của loài người và

cách thức để ^bcứu giúp những kẻ bị ^ccám dỗ.

2 Và quả thật, mắt ta đang nhìn theo những kẻ lúc này vẫn chưa đi lên đến đất Si Ôn; vậy nên nhiệm vụ của các ngươi vẫn chưa được hoàn tất.

3 Tuy nhiên, các ngươi vẫn được phước, vì “chứng ngôn mà các ngươi đã chia sẻ được ^bghi chép trên trời để các thiên sứ được thấy; và họ vui mừng

36a Giảng 13:33.

b MTO 18:20.

c ÊSai 41:15–17;

1 NêPhi 21:14–15.

37a GLGU 50:35.

38a SHDTT Canh Giữ,

Canh Gác, Thứ
Canh.

39a SHDTT Cầu Nguyện.

b SHDTT Cám Dỗ.

62 1a GLGU 45:3–4.

SHDTT Đấng Biện Hộ.

b HBRơ 2:18;

AnMa 7:12.

c SHDTT Cám Dỗ.

3a LuCa 12:8–9.

SHDTT Chứng Ngôn.

b SHDTT Sách Sự Sống.

vì các người, và ‘tội lỗi của các người được tha.

4 Và giờ đây, hãy tiếp tục cuộc hành trình của mình. Hãy cùng nhau quy tụ trên đất ‘Si Ôn; và hãy nhóm một buổi họp và cùng nhau vui vẻ, và hãy dâng một Tiệc Thánh lên Đấng Tối Cao.

5 Và rồi các người có thể trở về để làm chứng, phải, hoặc đi cùng nhau, hoặc đi từng cặp một, bất cứ điều nào thích đáng cho các người, điều đó không quan hệ gì đến ta; nhưng phải trung thành và ‘rao truyền tin lành cho dân cư trên trái đất, hoặc cho các hội đoàn của những kẻ tà ác biết.

6 Nay, ta, là Chúa, đã đem các người lại với nhau, để cho lời hứa của ta được làm tròn, để những kẻ trung thành trong

số các người được bảo toàn và cùng nhau vui mừng trên đất Missouri. Ta, là Chúa, hứa với những kẻ trung thành, và không thể ‘nói dối.

7 Ta, là Chúa, muốn rằng, trong đám các người có ai muốn đi bằng ngựa, hay bằng lừa, hay bằng xe ngựa, thì kẻ đó sẽ nhận được phước lành này, nếu kẻ đó nhận phước từ tay của Chúa, với một tấm lòng ‘biết ơn về mọi sự việc.

8 Những điều này các người sẽ làm theo sự suy xét của mình và theo những sự chỉ dẫn của Thánh Linh.

9 Nay, ‘vương quốc là của các người. Và này, và trông kia, ta luôn luôn ở ‘với những kẻ trung thành. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 63

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Kirtland, Ohio, ngày 30 tháng Tám năm 1831. Vị Tiên Tri, Sidney Rigdon và Oliver Cowdery đã tới Kirtland vào ngày 27 tháng Tám sau khi họ viếng thăm Missouri. Lịch sử của Joseph Smith mô tả điều mặc khải này: “Vào những ngày sơ sinh này của Giáo Hội, các tín hữu hết sức ước ao nhận được lời của Chúa về mọi vấn đề liên quan đến sự cứu rỗi của chúng ta; và vì đất Si Ôn hiện giờ là vấn đề thể tục quan trọng nhất đang được cứu xét, nên tôi đã cầu vấn Chúa để được biết thêm về sự quy tụ của các Thánh Hữu, và về việc mua đất đai cùng những vấn đề khác nữa.”

1-6, Ngày thịnh nộ sẽ đến với những kẻ tà ác; 7-12, Những điềm

triệu xây đến nhờ đức tin; 13-19, Những kẻ ngoại tình trong lòng sẽ

<p>3c GLGU 84:61. 4a GLGU 57:1-2. 5a SHDTT Công Việc</p>	<p>Truyền Giáo. 6a ÊThe 3:12. 7a SHDTT Tạ Ôn.</p>	<p>9a GLGU 61:37. b MTO 28:20.</p>
--	---	--

chối bỏ đức tin và bị quăng vào hồ lửa; 20, Những người trung thành sẽ nhận được phần thừa hưởng trên trái đất được biến hình; 21, Những lời tường thuật trọn vẹn về các biển cổ trên Núi Biển Hình chưa được tiết lộ; 22-23, Những người vâng lời sẽ nhận được những điều kín nhiệm của vương quốc; 24-31, Những phần thừa hưởng trong Si Ôn cần phải được mua; 32-35, Chúa ra sắc lệnh rằng sẽ có chiến tranh, và những kẻ tà ác sẽ giết những kẻ tà ác; 36-48, Các Thánh Hữu phải quy tụ ở Si Ôn và cung cấp tiền bạc để xây dựng nó; 49-54, Phước lành được hứa ban cho những người trung thành vào Ngày Tái Lâm, vào lúc họ Phục Sinh, và trong Thời Kỳ Ngàn Năm; 55-58, Đây là một ngày cảnh cáo; 59-66, Danh của Chúa bị lấy làm chơi bời bởi những kẻ không có thẩm quyền dùng danh ấy.

HÃY nghe đây, hỡi các người là những người dân, và hãy mở rộng tâm hồn của các người và lắng nghe từ xa; và hãy lắng tai nghe, hỡi các người là những kẻ tự cho mình là dân của Chúa, và hãy nghe lời của Chúa và ý của Ngài về các người.

2 Phải, thật vậy, ta nói, hãy nghe lời của Đấng mà cơn giận của Ngài đã phùng lên chống lại những kẻ tà ác và “phản loạn;

3 Ngài sẽ lấy đi những kẻ nào

Ngài muốn “lấy đi, và Ngài sẽ bảo toàn mạng sống cho những kẻ nào Ngài muốn bảo toàn;

4 Ngài xây dựng theo ý muốn và sở thích của Ngài; và hủy diệt khi nào Ngài thích, và có thể đẩy con người xuống ngục giới.

5 Nay, ta, là Chúa, thốt lên tiếng nói của ta, và nó phải được tuân theo.

6 Vậy nên, thật vậy ta nói, những kẻ tà ác phải coi chừng, và những kẻ phản loạn phải sợ hãi và run rẩy; và những kẻ chẳng tin phải câm miệng lại, vì “ngày thịnh nộ sẽ đến với chúng như ^bcơn gió lốc, và mọi xác thịt sẽ ^cbiết rằng ta là Thượng Đế.

7 Và kẻ nào tìm kiếm “điềm triệu thì sẽ thấy điềm triệu, nhưng không đưa đến sự cứu rỗi.

8 Thật vậy, ta nói cho các người hay, trong đám các người có những kẻ tìm kiếm điềm triệu, và ngay cả từ lúc khởi đầu cũng đã có những kẻ như vậy rồi;

9 Nhưng này, đức tin không phải từ điềm triệu mà đến, song điềm triệu đi theo sau những kẻ tin.

10 Phải, điềm triệu xảy đến nhờ có “đức tin, chẳng phải do ý muốn của loài người, cũng chẳng phải là do họ thích, mà là do ý muốn của Thượng Đế.

11 Phải, điềm triệu xảy đến nhờ có đức tin, dẫn đến những công việc lớn lao, vì nếu không

63 2a SHDTT Phần Nghịch.
3a SHDTT Chết Thế Xác.
6a SHDTT Công
Bình, Công Lý;

Tái Lâm của Chúa
Giê Su Ky Tô, Sự.
b GRMi 30:23.
c ÊSai 49:26.

7a GLGU 46:9.
SHDTT Điềm Triệu.
10a MRNi 7:37.
SHDTT Đức Tin.

có “đức tin thì không ai làm hài lòng Thượng Đế được; và những kẻ mà Thượng Đế tức giận thì Ngài không hài lòng; vậy nên, đối với những kẻ như vậy thì Ngài không cho thấy điềm triệu nào, ngoại trừ trong ^bcơn thịnh nộ để ^ckết tội chúng mà thôi.

12 Vậy nên, ta, là Chúa, không hài lòng ở những kẻ trong các người đã tìm kiếm điềm triệu và những điều kỳ diệu cho đức tin mà không cho sự lợi ích của con người để đưa đến vinh quang của ta.

13 Vả lại, ta đã ban cho các giáo lệnh, và nhiều kẻ đã xoay lưng khỏi những giáo lệnh của ta và không tuân giữ chúng.

14 Trong số các người có “những người nam ngoại tình và những người nữ ngoại tình; một số những người này đã rời khỏi các người, và những người khác mà vẫn còn ở với các người sẽ bị khám phá sau này.

15 Những kẻ đó hãy coi chừng và hãy hối cải gấp, kẻo sự phán xét sẽ đến với chúng như một cái bẫy, và sự rò rỉ của chúng sẽ lộ ra, và công việc của chúng sẽ đi theo chúng dưới con mắt dân chúng.

16 Và thật vậy, ta nói cho các người hay, như ta đã nói trước đây, kẻ nào “nhìn một người đàn bà với ^blòng thèm muốn, hoặc kẻ nào phạm tội ‘ngoại tình trong lòng, thì kẻ đó sẽ không có được Thánh Linh, mà trái lại sẽ chối bỏ đức tin và sẽ sợ hãi.

17 Vậy nên, ta, là Chúa, đã nói rằng “những kẻ sợ hãi, và những kẻ chẳng tin, và tất cả ^bnhững kẻ dối trá, và bất cứ kẻ nào thích và ước muốn ‘nói dối, và những kẻ gian dâm, và phù thủy, đều phải dự phần vào ^dhồ lửa với diêm sinh, tức là ‘cái chết lần thứ hai vậy.

18 Thật vậy, ta nói rằng những kẻ đó sẽ không được dự phần trong ^alần phục sinh thứ nhất.

19 Và giờ đây này, ta, là Chúa, nói với các người rằng các người không được “chính đáng vì những điều này đang xảy ra giữa các người.

20 Tuy nhiên, kẻ nào biết “kiên trì trong đức tin và làm theo ý muốn của ta, kẻ đó sẽ thắng và sẽ nhận được phần ^bthừa hưởng trên trái đất vào ngày biến hình sẽ tới;

21 Khi “trái đất này sẽ được ^bbiến hình, ngay cả theo cách

11a HBRơ 11:6.

b GLGƯ 35:11.

c GLGƯ 88:65.

14a GLGƯ 42:24-25.

16a MTO 5:27-28;

GLGƯ 42:23-26.

b SHDT Ham Muốn.

c SHDT Ngoại Tình.

17a KHuyên 21:8.

b SHDT Nói Dối.

c KHuyên 22:15;

GLGƯ 76:103.

d KHuyên 19:20;

2 NêPhi 9:8-19, 26;

28:23;

GCốp 6:10;

AnMa 12:16-18;

GLGƯ 76:36.

SHDT Ngục Giới.

e SHDT Chết

Thuộc Linh.

18a KHuyên 20:6.

19a SHDT Biện Minh.

20a GLGƯ 101:35.

b MTO 5:5;

GLGƯ 59:2; 88:25-26.

21a SHDT Trái Đất—

Trạng thái cuối

cùng của trái đất.

b SHDT Thế Gian,

Thế Giới—Tận thế.

thức mà các sứ đồ của ta được cho thấy trên ‘núi; mà sự tường thuật trọn vẹn về sự kiện này các người chưa nhận được.

22 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, như ta đã nói rằng ta sẽ cho các người biết ý muốn của ta, này, ta sẽ cho các người biết, không phải dưới hình thức giáo lệnh, vì có nhiều kẻ không tìm cách tuân giữ các giáo lệnh của ta.

23 Nhưng đối với kẻ nào tuân giữ các giáo lệnh của ta thì ta sẽ ban cho “những điều kín nhiệm của vương quốc ta, và những điều đó sẽ là ^bgiếng nước sống trong kẻ ấy, “đăng lên cho đến cuộc sống vĩnh viễn.

24 Và giờ đây, này, đây là ý muốn của Chúa, Thượng Đế của các người, về các thánh hữu của Ngài, để cho họ nên cùng nhau quy tụ trên đất Si Ôn, không vội vã, kẻ sẽ có sự xáo trộn, mà việc đó đem đến bệnh dịch.

25 Này, đất “Si Ôn—ta, là Chúa, đã nắm nó trong tay ta;

26 Tuy nhiên, ta, là Chúa, trả lại cho “Sê Sa những gì của Sê Sa.

27 Vậy nên, ta là Chúa muốn rằng các người phải mua đất, để các người có thể có ưu thế đối với thế gian, hầu cho các người có thể có quyền đòi hỏi thế gian,

để họ không thể bị khơi động lòng tức giận.

28 Vì “Sa Tan xúi giục lòng họ tức giận với các người, để đi đến cảnh đổ máu.

29 Vậy nên, đất Si Ôn sẽ không thể nhận được trừ phi bằng cách mua hoặc bằng sự đổ máu, nếu không thì sẽ không có phần thừa hưởng nào cho các người.

30 Và nếu bằng cách mua, này, các người sẽ được phước;

31 Còn nếu bằng sự đổ máu, vì các người bị cấm không được làm đổ máu, trông kìa, kẻ thù các người sẽ tấn công các người, và các người sẽ bị đánh đuổi từ thành phố này đến thành phố khác, từ nhà hội này qua nhà hội kia, và chỉ còn lại ít người để nhận được phần thừa hưởng.

32 Ta, là Chúa, tức giận những kẻ tà ác; ta đang giữ lại Thánh Linh của ta khỏi các dân cư trên thế gian.

33 Ta đã thề nguyện trong cơn thịnh nộ của ta, và ban sắc lệnh “chiến tranh trên mặt đất, và kẻ ác sẽ chém giết kẻ ác, và sự sợ hãi sẽ đến với tất cả mọi người;

34 Và “các thánh hữu cũng sẽ khó lòng thoát khỏi; tuy nhiên, ta, là Chúa, đang ở cùng họ, và sẽ từ trời là nơi hiện diện của Cha ta ^bgiáng xuống để thiêu

21c MTO 17:1–3.

23a AnMa 12:9–11;

GLGU 42:61;

84:19; 107:18–19.

^b SHDTT Nước Sống.

^c Giảng 4:14.

25a SHDTT Si Ôn.

26a LuCa 20:25;

GLGU 58:21–23.

SHDTT Chính Phủ,

Chính Quyền.

28a SHDTT Quỷ Dữ.

33a SHDTT Chiến Tranh.

34a SHDTT Thánh

Hữu, Thánh Đồ.

^b SHDTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

hủy hết ‘những kẻ ác bằng ‘ngọn lửa không thể bị dập tắt.

35 Và này, việc này chưa xảy ra, nhưng trong tương lai.

36 Vậy nên, vì ta, là Chúa, đã ban sắc lệnh tất cả những điều này trên mặt đất, nên ta muốn rằng những thánh hữu của ta phải được quy tụ trên đất Si Ôn;

37 Và mọi người phải nắm giữ ‘sự ngay chính trong tay mình, và đeo lòng trung thành bên hông mình, và hãy cất ^btiếng cảnh giác dân cư trên thế gian; và rao truyền, bằng lời và bằng sự trốn tránh vì rằng ‘sự tiêu điều sẽ đến với kẻ ác.

38 Vậy nên, các môn đồ của ta, là những người ở trong nông trại này, tại Kirtland hãy dàn xếp những nỗi lo âu trần tục của mình.

39 Tôi tớ Titus Billings của ta, là người phụ trách nông trại, hãy bán đất đi, để hấn có thể sẵn sàng vào mùa xuân tới để lên đường đi lên đất Si Ôn cùng với những người đang cư ngụ trên ấy, ngoại trừ những người mà ta muốn giữ lại cho mục đích riêng của ta, những người đó không được đi cho đến khi nào ta truyền lệnh.

40 Và tất cả những số tiền mà có thể để dành được, dù ít hay nhiều không quan hệ gì đến ta, phải được gửi lên đất Si Ôn,

giao cho những người mà ta đã chỉ định để thu nhận.

41 Này, ta, là Chúa, sẽ ban cho tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta quyền năng để hấn có thể nhờ Thánh Linh mà “phân biệt xem những người nào phải đi lên đất Si Ôn, và những ai trong số môn đồ của ta cần phải ở lại.

42 Tôi tớ Newel K. Whitney của ta hãy giữ lại tiệm của mình, hay nói cách khác, cửa tiệm mà hấn phụ trách, trong một thời gian ngắn nữa.

43 Tuy nhiên, hấn phải chia sẻ tất cả số tiền hấn có thể chia sẻ được, và gửi tiền lên đất Si Ôn.

44 Này, những điều này đều ở trong tay hấn, hấn phải làm theo sự thông sáng.

45 Thật vậy ta nói, hấn phải được sắc phong làm người đại diện cho những môn đồ còn ở lại, và hấn phải được sắc phong cho quyền năng này;

46 Và giờ đây hãy gấp rút viếng thăm các chi nhánh của Giáo Hội và giải nghĩa những điều này cho họ nghe, cùng với tôi tớ Oliver Cowdery của ta. Này, đây là ý muốn của ta, thu nhận những món tiền như ta đã chỉ dẫn.

47 Kẻ nào “trung thành và kiên trì sẽ chế ngự được thế gian.

48 Kẻ nào gửi kho tàng về đất Si Ôn sẽ nhận được phần “thừa

34c MTO 3:12;
2 NêPhi 26:6;
GLGU 45:57; 64:24;
101:23-25, 66.
SHDTT Ác.

d SHDTT Lửa.
37a SHDTT Ngay Chính.
b GLGU 1:4.
c ÊSai 47:11.
41a SHDTT Phân

Biệt, Ân Tứ.
47a MôSiA 2:41;
GLGU 6:13.
48a GLGU 101:18.

hưởng trong đời này, và những việc làm của kẻ ấy sẽ đi theo kẻ ấy, và cũng sẽ nhận được phần thưởng trong đời sau.

49 Phải, và phước thay cho những kẻ “chết trong Chúa, từ nay về sau, khi Chúa đến, và những việc cũ sẽ ^bqua đi, và mọi việc trở nên mới, họ sẽ từ cõi chết “sống lại, và sau đó sẽ không còn “chết nữa. Họ sẽ nhận được phần thừa hưởng trước mặt Chúa, trong thành phố thánh.

50 Và kẻ nào sống khi Chúa đến, và đã giữ được đức tin, thì “phước thay cho kẻ đó; tuy nhiên, kẻ đó được chỉ định phải ^bchết theo tuổi thông thường của loài người.

51 Vậy nên, trẻ nhỏ “sẽ ^blớn lên cho đến khi chúng già; người già sẽ chết, nhưng họ sẽ không ngủ yên trong bụi đất mà sẽ được “thay đổi trong nháy mắt.

52 Vậy nên, vì lý do này, các sứ đồ đã thuyết giảng cho thế gian biết về sự phục sinh của những kẻ chết.

53 Những điều này là những điều mà các ngươi phải tìm kiếm; và, nói theo cách thức của Chúa, những điều này hiện đã “gần kề, trong thời gian tương

lai, vào ngày Con của Người đến.

54 Và cho đến giờ phút đó sẽ có “những trinh nữ dại dột trong số những người khôn ngoan; và vào giờ phút đó đến, sẽ có sự tách biệt hoàn toàn giữa người ngay chính với kẻ tà ác; và vào ngày đó, ta sẽ phái các thiên sứ của ta đến ^bnhổ hết những kẻ ác và ném chúng vào ngọn lửa không thể bị dập tắt.

55 Và giờ đây này, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, ta, là Chúa, không được hài lòng về tôi tớ “Sidney Rigdon của ta; hấn ^btự cao tự đại trong lòng và không chịu nghe lời khuyên dạy mà trái lại đã làm cho Thánh Linh buồn phiền;

56 Vậy nên điều hấn “viết ra không được Chúa chấp nhận, và hấn phải viết lại điều khác; và nếu Chúa không chấp nhận nữa, này, hấn sẽ không được giữ chức vụ mà ta đã chỉ định cho hấn.

57 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các ngươi hay, “những kẻ nào lòng dạ nhu mì muốn ^bcảnh cáo những kẻ phạm tội biết hối cải, thì họ phải được sắc phong cho quyền năng này.

49a KHuyền 14:13;
GLGƯ 42:44-47.

b 2 CRTô 5:17.

c SHĐTT Phục Sinh.

d KHuyền 21:4;

AnMa 11:45;

GLGƯ 88:116.

SHĐTT Bất Diệt.

50a SHĐTT Phước
Lành, Ban Phước,
Được Phước.

b SHĐTT Chết Thể Xác.

51a SHĐTT Thời Kỳ
Ngàn Năm.

b ÊSai 65:20-22;

GLGƯ 45:58;

101:29-31.

c 1 CRTô 15:51-52;

GLGƯ 43:32.

53a GLGƯ 35:15.

54a MTO 25:1-13;

GLGƯ 45:56-59.

b MôSiA 16:2.

55a SHĐTT Rigdon,
Sidney.

b SHĐTT Kiều Ngao,
Kiều Hân.

56a GLGƯ 58:50.

57a GLGƯ 4:3-6.

b GLGƯ 18:14-15.

SHĐTT Cảnh Cáo;
Công Việc
Truyền Giáo.

58 Vì đây là một ngày cảnh cáo, và không phải là ngày để nói nhiều lời. Vì ta, là Chúa, không thể bị nhạo báng vào những ngày sau cùng.

59 Nay, ta từ trên cao, và quyền năng của ta ở bên dưới. Ta ở trên hết mọi vật, và ở bên trong mọi vật, và xuyên thấu mọi vật, và “dò xét mọi vật, và sẽ tới ngày mọi vật sẽ phục tùng ta.

60 Nay, ta là “An Pha và Ô Mê Ga, là Giê Su Ky Tô.

61 Vậy nên, tất cả mọi người hãy thận trọng khi nói đến “danh ta—

62 Vì này, thật vậy ta nói, rằng có nhiều người bị kết tội vì việc này, là những người dùng danh của Chúa, và dùng nó mà làm chơi, vì họ không có thẩm quyền.

63 Vậy nên, giáo dân phải hối cải tội lỗi của mình, và ta,

là Chúa, sẽ thừa nhận họ; bằng không họ sẽ bị loại bỏ.

64 Hãy nhớ rằng những gì phát xuất từ trên cao đều “thiên liêng và phải được ^bnói tới một cách thận trọng, và với sự chấp thuận của Thánh Linh; và làm được như vậy thì sẽ không có sự kết tội, và các người sẽ nhận được Thánh Linh “qua lời cầu nguyện; vậy nên, nếu không làm được như vậy, thì vẫn còn có sự kết tội.

65 Để các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và Sidney Rigdon của ta tìm một ngôi nhà cho chính họ, theo như họ được Thánh Linh hướng dẫn qua “lời cầu nguyện.

66 Những điều này cần phải được khắc phục bằng sự kiên nhẫn, để những kẻ đó có thể nhận được “mức độ ^bvinh quang vĩ đại và vĩnh cửu hơn, bằng không sẽ bị kết tội nặng hơn. A Men.

TIẾT 64

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho các anh cả trong Giáo Hội tại Kirtland, Ohio, ngày 11 tháng Chín năm 1831. Vị Tiên Tri đang chuẩn bị di chuyển đến Hiram, Ohio, để bắt đầu lại công việc phiên dịch Kinh Thánh mà đã bị gác sang một bên trong khi ông đang ở Missouri. Một nhóm nam tín hữu, những người đã được truyền lệnh phải hành trình đến Si Ôn (Missouri), đang cần cù sửa soạn để ra đi vào tháng Mười. Vào thời gian bận rộn này, điều mặc khải đã được tiếp nhận.

59a 1 CRTô 2:10.

60a SHDTT An Pha
và Ô Mê Ga.

61a SHDTT Lộng Ngôn.

64a SHDTT Thánh.

b SHDTT Tôn Kính.

c GLGU 42:14.

65a SHDTT Cầu Nguyện.

66a 2 CRTô 4:17.

b RôMa 8:18;

GLGU 58:4; 136:31.

1-11, Các Thánh Hữu được truyền lệnh là phải tha thứ cho nhau, nếu không họ còn mắc trọng tội hơn; 12-22, Những kẻ không hối cải phải bị đem ra trước Giáo Hội; 23-25, Kẻ nào đóng tiền thập phân thì sẽ không bị đốt cháy khi Chúa đến; 26-32, Các Thánh Hữu được cảnh cáo chớ có mắc nợ; 33-36, Những kẻ phân loạn sẽ bị loại trừ khỏi Si Ôn; 37-40, Giáo Hội sẽ xét xử các quốc gia; 41-43, Si Ôn sẽ thịnh vượng.

NÀY, Chúa, Thượng Đế của các người, đã phán với các người như vậy: Hỡi các người là những anh cả của giáo hội của ta, các người hãy lắng tai nghe và đón nhận ý muốn của ta về các người.

2 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, ta muốn các người "ché ngự thể gian; vậy nên ta sẽ có ^blòng thương hại các người.

3 Trong số các người có những người đã phạm tội; nhưng thật vậy, ta nói, chỉ lần này thôi, vì "vinh quang của ta, và vì sự cứu rỗi loài người, ta đã ^btha tội cho các người.

4 Ta sẽ thương xót các người, vì ta đã ban cho các người vương quốc.

5 Và ^acác chìa khóa của những điều kín nhiệm của vương quốc sẽ không bị cất khỏi tay tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, theo những cách mà ta đã chỉ định, trong khi hấn còn sống, miễn là hấn tuân theo ^bcác giáo lễ của ta.

6 Có những kẻ đã tìm cơ hội chống lại hấn mà không có lý do;

7 Tuy nhiên, hấn đã phạm tội; nhưng thật vậy, ta nói cho các người hay, ta, là Chúa, "tha tội cho những kẻ nào biết ^bthú tội trước mặt ta và cầu xin được tha thứ, những kẻ đã không phạm tội đưa tới "sự chết.

8 Các môn đồ của ta, ở thời xưa, đã tìm "cơ hội chống lẫn nhau và trong lòng không biết tha thứ cho nhau; và vì điều xấu này nên chúng bị đau khổ và bị ^btrừng phạt nặng nề.

9 Vậy nên, ta nói cho các người hay, các người phải biết "tha thứ cho nhau; vì kẻ nào không biết ^btha lỗi cho anh em mình thì sẽ bị kết tội trước mặt Chúa; vì kẻ đó còn mắc phải trọng tội hơn.

10 Ta, là Chúa, sẽ "tha thứ cho ai mà ta muốn tha thứ, nhưng các người được đòi hỏi phải biết ^btha thứ tất cả mọi người.

64 2a 1 Giảng 5:4.

b SHDTT Thương Hại.

3a MôiSe 1:39.

b ÊSai 43:25.

5a GLGU 28:7; 84:19.

SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

b SHDTT Giáo Lễ.

7a SHDTT Tha Thứ;

Xá Miễn Tội Lỗi.

b DSKý 5:6-7;

GLGU 19:20; 58:43.

SHDTT Thú Nhận, Thú Tội.

c GLGU 76:31-37.

8a SHDTT Tranh Chấp.

b SHDTT Sửa Phạt.

9a Mác 11:25-26;

GLGU 82:1.

b MTO 6:14-15;

ÊPSô 4:32.

10a XÊDTKý 33:19;

AnMa 39:6;

GLGU 56:14.

b MôSiA 26:29-31.

11 Và các người cần phải tự nhủ trong lòng mình—hãy để Thượng Đế “phán xét giữa anh và tôi, và ban thưởng cho anh theo ^bnhững hành vi của anh.

12 Và kẻ nào không hối cải tội lỗi của mình, và không thú tội, thì các người phải đưa kẻ đó tới trước “giáo hội, và đối xử với kẻ đó theo như thánh thư đã dạy các người, qua giáo lệnh hay điều mặc khải.

13 Và các người phải làm như vậy để Thượng Đế có thể được vinh quang—không phải vì các người không tha thứ, nên không có lòng thương hại, nhưng để các người có thể được coi là chính đáng dưới mắt luật pháp, để các người có thể không xúc phạm Đấng ban hành luật pháp cho mình—

14 Thật vậy, ta nói, vì lý do đó các người phải làm những điều này.

15 Nay, ta, là Chúa, tức giận hấn, người là tôi tớ Ezra Booth của ta, và cả tôi tớ Isaac Morley của ta nữa, vì chúng không tuân giữ luật pháp và các giáo lệnh;

16 Chúng tìm kiếm điều xấu trong lòng mình, nên ta, là Chúa, đã thu hồi Thánh Linh của ta. Chúng “cho là xấu những gì chẳng xấu xa; tuy nhiên ta đã tha thứ cho tôi tớ Isaac Morley của ta.

17 Và cả tôi tớ “Edward

Partridge của ta, này, hấn đã phạm tội, và ^bSa Tan tìm cách hủy diệt tâm hồn hấn; nhưng khi những điều này được tiết lộ cho chúng biết, và chúng hối cải về điều xấu, thì chúng sẽ được tha thứ.

18 Và giờ đây, thật vậy ta nói rằng ta thấy điều cần thiết là tôi tớ Sidney Gilbert của ta, sau mấy tuần nữa, phải trở về với công việc của mình và với chức vụ đại diện tại đất Si Ôn;

19 Và những gì mà hấn đã thấy và nghe có thể được kể lại cho các môn đồ của ta nghe, để họ khỏi bị diệt vong. Và vì lý do đó mà ta đã nói những điều này.

20 Và lại nữa, ta nói với người, để cho tôi tớ Isaac Morley của ta khỏi bị “cám dỗ quá sức chịu đựng của mình, và khuyên bảo sai lầm làm điều có hại cho các người, ta truyền lệnh rằng nông trại của hấn phải được bán đi.

21 Ta không muốn tôi tớ Frederick G. Williams của ta bán nông trại của hấn, vì ta, là Chúa, muốn giữ lại một chỗ vững chắc trên đất Kirtland trong một thời gian là năm năm, là thời gian mà ta sẽ không lật đổ những kẻ ác, để bằng cách này ta có thể cứu vớt một số người.

22 Và sau ngày đó, ta, là Chúa sẽ không coi là “có tội cho những ai muốn đến đất Si Ôn với tâm lòng rộng mở; vì ta, là

11a 1 SMÊn 24:12.
b 2 TMTê 4:14.
12a GLGU 42:80–93.
16a 2 NêPhi 15:20;

GLGU 121:16.
17a SHDTT Partridge,
Edward.
b SHDTT Quỷ Dữ.

20a SHDTT Cám Dỗ.
22a SHDTT Tội.

Chúa, đòi hỏi ^btấm lòng của con cái loài người.

23 Nay, “ngày nay là thời gian từ bây giờ cho đến ngày Con của Người ^bđến, và thật vậy đó là ngày ‘hy sinh, và là một ngày đóng góp tiền thập phân của dân ta; vì kẻ nào ^dđóng tiền thập phân thì sẽ không bị ^eđốt cháy khi Ngài đến.

24 Vì sau ngày nay thì “sự thiêu đốt sẽ đến—đây là nói theo cách thức của Chúa—vì thật vậy ta nói, ngày mai tất cả ^bnhững kẻ kiêu ngạo và làm điều ác đều sẽ như rơm rạ; và ta sẽ đốt chúng, vì ta là Chúa Muôn Quân; và ta sẽ không tha bất cứ kẻ nào còn ở lại “Ba Bi Lôn.

25 Vậy nên, nếu các ngươi tin ta, thì các ngươi sẽ làm lụng trong thời gian được gọi là ngày nay.

26 Và việc các tội tớ “Newel K. Whitney và Sidney Gilbert của ta bán ^bcửa hàng và tài sản của họ ở đây là điều không thích đáng; vì việc đó không phải là điều khôn ngoan cho tới khi nào những người còn lại trong giáo hội, là những người còn đang ở trên đất này, đều đi hết lên đất Si Ôn.

27 Nay, trong luật pháp của ta có nói hoặc cấm không được mắc ^anợ kẻ thù mình;

28 Nhưng này, luật pháp chưa bao giờ nói rằng Chúa không được thu hồi theo ý Ngài, và trả theo như Ngài nghĩ là tốt nhất.

29 Vậy nên, vì các ngươi là những người đại diện, nên các ngươi làm công việc của Ngài; và bất cứ những gì các ngươi làm theo ý muốn của Chúa là công việc của Chúa.

30 Và Ngài đã cất đặt các ngươi để chu cấp cho các thánh hữu của Ngài trong những ngày sau cùng này, để họ có thể nhận được phần “thừa hưởng trên đất Si Ôn.

31 Và này, ta, là Chúa, tuyên bố với các ngươi, và “lời nói của ta vững chắc và sẽ không ^bsai, rằng thế nào họ cũng nhận được phần thừa hưởng đó.

32 Nhưng mọi sự việc phải xảy ra vào thời kỳ của nó.

33 Vậy nên, chớ “mệt mỏi khi làm điều thiện, vì các ngươi đang đặt nền móng cho một công việc lớn lao. Và từ ^bnhững việc nhỏ sẽ đưa lại những việc lớn.

22b XÊDTKý 35:5;

GLGU 59:15; 64:34.

23a GLGU 45:6; 64:24-25.

b SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Kỵ Tô, Sự.

c SHDTT Hy Sinh.

d MLChi 3:10-11.

SHDTT Tiền Thập Phân.

e MLChi 4:1;

3 NêPhi 25:1;

JS—LS 1:37.

24a ÊSai 66:15-16.

SHDTT Thê Gian, Thê

Giới—Tận thế;

Trái Đất—Tẩy

sạch trái đất.

b MLChi 3:15;

2 NêPhi 12:12; 23:11.

SHDTT Kiêu Ngạo,

Kiêu Hãnh.

c GLGU 1:16.

SHDTT Ba Bên,

Ba Bi Lôn.

26a SHDTT Whitney,

Newel K.

b GLGU 57:8.

27a SHDTT Nợ.

30a GLGU 63:48.

31a Mác 13:31;

2 NêPhi 31:15;

GLGU 1:37-38.

b GLGU 76:3.

33a GLTi 6:9.

b GLGU 123:16.

34 Đây, Chúa “đòi hỏi ^btấm lòng thành và tâm hồn đầy thiện chí; và những kẻ có thiện chí và biết ^ctuân lời sẽ hưởng sự tốt lành của đất Si Ôn vào những ngày sau cùng này.

35 Còn “những kẻ phản loạn sẽ bị ^bloại trừ khỏi đất Si Ôn, và sẽ bị đui đi xa, và sẽ không được thừa hưởng đất này.

36 Vì thật vậy, ta nói rằng những kẻ phản loạn không thuộc dòng máu “Ép Ra Im, vậy nên chúng sẽ bị nhổ đi hết.

37 Đây, ta, là Chúa, đã dựng nên giáo hội của ta vào những ngày sau cùng này giống như một phán quan ngồi trên ngọn đồi, hoặc ở một nơi cao để xét xử các quốc gia.

38 Vì chuyện rằng dân cư của Si Ôn sẽ “xét xử mọi sự việc liên quan đến Si Ôn.

39 Và những kẻ dối trá cùng

những kẻ đạo đức giả sẽ bị họ nhận diện, và những kẻ nào không phải là “sứ đồ hay tiên tri đều sẽ bị khám phá.

40 Và ngay cả “^{vị} giám trợ, là ^bvị phán quan, và các cố vấn của người ấy, nếu họ không trung thành trong “việc quản lý của mình thì họ cũng sẽ bị kết tội, và “những người khác sẽ được đặt vào chỗ của họ.

41 Vì này, ta nói cho các người hay, “Si Ôn sẽ thịnh vượng, và ^bvinh quang của Chúa sẽ trải lên trên nó;

42 Và nó sẽ là “cờ hiệu cho dân chúng, và sẽ có những người từ tất cả các quốc gia dưới gầm trời đến với nó.

43 Và sẽ tới ngày khi mà các quốc gia trên thế gian sẽ phải “run sợ vì nó và sẽ kinh hãi vì những kẻ khủng khiếp của nó. Chúa đã phán vậy. A Men.

TIẾT 65

Điều mặc khải về sự cầu nguyện ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Hiram, Ohio, ngày 30 tháng Mười năm 1831.

1-2, Những chìa khóa của vương quốc được giao phó cho loài người

trên trái đất, và phúc âm sẽ đắc thắng; 3-6, Vương quốc thời kỳ

<p>34a MiChê 6:8. b PTLKý 32:46; GiôSuê 22:5; MMôn 9:27. SHDTT Tấm Lòng. c ÊSai 1:19. SHDTT Vàng Lời, Vàng Theo. 35a SHDTT Phản Nghịch. b GLGU 41:5; 50:8-9; 56:3.</p>	<p>SHDTT Khai Trừ. 36a PTLKý 33:16-17. 38a ÊSai 2:3-4; GLGU 133:21. 39a KHuyền 2:2. SHDTT Sứ Đồ. 40a SHDTT Giám Trợ, Giám Mục. b GLGU 58:17; 107:72-74. c SHDTT Quân</p>	<p>Gia, Quản Lý. d GLGU 107:99-100. 41a SHDTT Si Ôn. b GLGU 45:67; 84:4-5; 97:15-20. SHDTT Vinh Quang, Vinh Hiển. 42a SHDTT Cờ Hiệu. 43a ÊSai 60:14; GLGU 97:19-20.</p>
--	--	--

ngàn năm của thiên thượng sẽ đến và hợp cùng với vương quốc của Thượng Đế trên thế gian.

HÃY nghe đây, và trông kia, một tiếng nói của một Đấng trên cao phán xuống, Đấng có đầy uy lực và quyền năng, Ngài đi tới các nơi tận cùng của trái đất, phải, tiếng nói của Ngài phán với loài người—Các người hãy “sửa soạn con đường của Chúa, hãy làm các lối đi của Ngài được thẳng.

2 “Các chìa khóa của ^bvương quốc của Thượng Đế được giao phó cho loài người trên trái đất, và từ đó phúc âm sẽ trải ra tới các nơi tận cùng của trái đất, chẳng khác chi ‘hòn đá bị đục ra từ núi mà không có bàn tay giữ lại, sẽ lăn đi cho đến khi nào nó ‘lăn cùng khắp thế gian.

3 Phải, một tiếng nói hét lên—Hãy sửa soạn con đường của Chúa, hãy sửa soạn “bữa tiệc của Chiên Con, hãy sẵn sàng chào đón ^bChàng Rể.

4 Hãy cầu nguyện Chúa, hãy kêu gọi thánh danh Ngài, hãy phổ biến các công việc kỳ diệu của Ngài trong dân chúng.

5 Hãy cầu khẩn Chúa, để cho vương quốc của Ngài có thể bành trướng trên thế gian, hầu cho dân cư trên trái đất có thể nhận được nó, và hãy chuẩn bị cho ngày sắp tới, là ngày mà Con của Người sẽ từ trên trời “xuống, ^bkhóa trên mình vẻ sáng chói của ‘vinh quang của Ngài, để gặp gỡ ^avương quốc của Thượng Đế được thiết lập trên thế gian.

6 Vậy nên, cầu mong sao cho “vương quốc của Thượng Đế bành trướng để cho ^bvương quốc thiên thượng có thể đến, để Cha, hỡi Thượng Đế, được vinh hiển cả trên trời lẫn dưới đất, để cho những kẻ thù của Cha có thể bị khuất phục; vì vinh hiển, quyền năng và vinh quang là ‘của Cha mãi mãi và đời đời. A Men.

TIẾT 66

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, ngày 29 tháng Mười năm 1831. William E. McLellin đã bí mật thỉnh cầu

65 1a ÊSai 40:3;

MÔ 3:3;

Giăng 1:23.

2a MÔ 16:19;

GLGÚ 42:69.

SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

b GLGÚ 90:1-5.

c ĐNÊN 2:34-45.

d TThiên 72:19.

SHDTT Đa Ni Ên—

Sách Đa Ni Ên;

Ngày Sau Cùng,

Ngày Sau, Những.

3a MÔ 22:1-14;

KHuyền 19:9;

GLGÚ 58:11.

b SHDTT Chàng Rể.

5a MÔ 24:30.

b TThiên 93:1.

c SHDTT Vinh Quang,

Vinh Hiển.

d ĐNÊN 2:44.

6a SHDTT Vương Quốc

của Thượng Đế

hay Vương Quốc

Thiên Thượng.

b KHuyền 11:15.

c 1 SửKý 29:11;

MÔ 6:13.

Chúa cho biết qua Vị Tiên Tri câu trả lời cho năm câu hỏi, mà Joseph Smith chưa biết đến. Theo yêu cầu của McLellin, Vị Tiên Tri đã cầu vấn Chúa và nhận được điều mặc khải này.

1-4, *Giao ước vĩnh viễn là phúc âm trọn vẹn; 5-8, Các anh cả phải thuyết giảng, làm chứng và lý luận với dân chúng; 9-13, Sự phục vụ trung thành trong công việc giáo vụ đảm bảo được sự thừa hưởng cuộc sống vĩnh cửu.*

NÀY, Chúa đã phán vậy với tôi tớ William E. McLellin của ta—Phước thay cho người, vì người đã bỏ những điều bất chính của mình, và nhận lấy những lẽ thật của ta. Đây là lời phán của Chúa, Đấng Cứu Chuộc của người, Đấng Cứu Rỗi của thế gian và ngay cả của tất cả những ai biết “tin vào danh ta.

2 Thật vậy, ta nói cho người hay, phước thay cho người vì người tiếp nhận “giao ước vĩnh viễn của ta, là phúc âm trọn vẹn của ta, đã được gửi đến cho con cái loài người, để họ có thể có được ^bsự sống và được chia sẻ những vinh quang sẽ được tiết lộ vào ngày sau cùng, như đã được các vị tiên tri và các sứ đồ ngày xưa viết.

3 Thật vậy, hỡi tôi tớ William của ta, ta nói cho người hay, người thanh sạch nhưng chưa thanh sạch hoàn toàn; vậy, hãy hối cải về những điều gì không

làm ta hài lòng, lời Chúa phán vậy, vì Chúa sẽ “chỉ cho người thấy những điều đó.

4 Và giờ đây, thật vậy, ta, là Chúa, sẽ chỉ cho người thấy những điều gì ta muốn về người, hay là ý muốn của ta ra sao về người.

5 Nay, thật vậy, ta nói với người, ý ta muốn là người phải đi “rao truyền phúc âm của ta từ vùng đất này đến vùng đất kia, và từ thành phố này đến thành phố khác, phải, trong những vùng quanh đây là những nơi mà phúc âm ta chưa được rao truyền.

6 Chớ lưu lại chốn này nhiều ngày; cũng đừng đi lên đất Si Ôn lúc này; nhưng nếu người có thể gửi được, thì hãy gửi; ngoài điều đó ra thì chớ nên nghĩ về tài sản của mình.

7 Hãy “đi đến những vùng đất miền đông, hãy ^blàm chứng khắp mọi nơi, với mọi người và trong các nhà hội của họ, và hãy lý luận với những người đó.

8 Tôi tớ Samuel H. Smith của ta cần phải đi với người, và chớ bỏ hấn mà phải chỉ dẫn cho hấn; và kẻ nào trung thành thì sẽ được làm cho “mạnh mẽ ở bất cứ nơi nào; và ta, là Chúa, sẽ đi với người.

66 1a Giảng 1:12.
SHDTT Tin.
2a SHDTT Giao Ước
Mới và Vinh Viễn.

b Giảng 10:10;
3 NêPhi 5:13.
3a GCóp 4:7;
ÊThe 12:27.

5a Mác 16:15.
7a GLGU 75:6.
b SHDTT Chứng Ngôn.
8a GLGU 52:17; 133:58.

9 Hãy đặt “tay lên người bệnh, rồi họ sẽ ^b bình phục. Chớ trở về cho đến khi nào ta, là Chúa, sẽ gửi người về. Hãy kiên nhẫn trong sự đau buồn. Hãy ^c cầu xin, rồi người sẽ nhận được; hãy gõ cửa, rồi cửa sẽ mở cho người.

10 Chớ tìm kiếm điều gây gánh nặng cho mình. Hãy từ bỏ mọi sự bất chính. Chớ phạm tội “ngoại tình—là cảm dỗ mà người đã từng bị phiền phức.

11 Hãy “tuân giữ những lời này, vì đây là những lời chân

thật và trung thực; và hãy làm vinh hiển chức vụ của mình, và hãy thúc đẩy nhiều người đi đến ^b Si Ôn với “những bài ca về niềm vui vĩnh viễn trên đầu họ.

12 Hãy “tiếp tục làm những việc này cho đến cùng, rồi người sẽ nhận được ^b mào triều thiên của cuộc sống vĩnh cửu ở bên tay mặt Cha của ta, là Đấng đầy ân điển và lẽ thật.

13 Thật vậy, lời Chúa, “Thượng Đế của người, Đấng Cứu Chuộc của người, là Giê Su Ky Tô phán vậy. A Men.

TIẾT 67

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, vào đầu tháng Mười Một năm 1831. Việc này xảy ra vào dịp có một đại hội đặc biệt, và việc xuất bản các điều mặc khải mà đã nhận được từ Chúa qua Vị Tiên Tri đã được nghiên cứu và hành động theo (xem tiêu đề của tiết 1). William W. Phelps gần đây đã thiết lập máy in của Giáo Hội tại Independence, Missouri. Đại hội quyết định xuất bản những điều mặc khải trong Book of Commandments (Sách Giáo Lệnh) và in 10.000 quyển (nhưng vì những khó khăn không lường trước được nên sau đó giảm xuống còn 3.000 quyển). Nhiều nam tín hữu đã long trọng làm chứng rằng những điều mặc khải mà lúc đó được thu thập để xuất bản quả thật là chân thật, như được làm chứng bởi Đức Thánh Linh là Đấng đã được ban cho họ. Lịch sử của Joseph Smith ghi chép rằng sau điều mặc khải được gọi là tiết 1 đã được tiếp nhận, có một số lời phê bình về ngôn ngữ dùng trong những điều mặc khải. Điều mặc khải này đã đi theo sau.

<p>9a SHDTT Làm Lễ cho Người Bệnh; Phép Đặt Tay. b MÔ 9:18. SHDTT Chữa Bệnh, Chữa Lành. c GiaCơ 1:5. 10a SHDTT Ngoại Tình.</p>	<p>11a GLGU 35:24. b GLGU 11:6. c ÊSai 35:10; GLGU 45:71. SHDTT Ca Hát. 12a 2 TMThê 3:14-15; 2 NêPhi 31:20. b ÊSai 62:3;</p>	<p>MÔ 25:21; 1 PERơ 5:4. 13a SHDTT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn—Thượng Đế Đức Chúa Con.</p>
--	--	--

1-3, Chúa nghe những lời cầu nguyện và chăm sóc các anh cả của Ngài; 4-9, Ngài thách thức kẻ khôn ngoan nhất bắt chước viết ra một điều mặc khải ít quan trọng nhất trong các điều mặc khải của Ngài; 10-14, Các anh cả trung thành sẽ được Thánh Linh biến hóa và thấy được mặt của Thượng Đế.

NÀY, hãy nghe đây, hỡi các người là “những anh cả của giáo hội ta, là những người đã quy tụ lại với nhau, những lời cầu nguyện của các người ta đã nghe, và lòng các người ta đã hiểu rõ, và những ước muốn của các người đã đến trước mặt ta.

2 Đây, và trông kia, “mắt ta đang nhìn xuống các người, và trời đất đều ở trong tay ta, và các cửa của sự vĩnh cửu đều là của ta ban ra.

3 Các người đã cố gắng tin rằng các người sẽ nhận được phước lành mà đã được đề nghị cho các người; nhưng này, thật vậy, ta nói cho người hay, trong lòng các người có “sự sợ hãi, và thật vậy, đó là lý do tại sao các người không nhận được.

4 Và giờ đây, ta, là Chúa, ban cho các người một “lời chứng về lẽ thật của các giáo lệnh này mà nó đang nằm trước mắt các người đây.

5 Mắt các người đã chăm chú

vào tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, và các người đã biết “ngôn ngữ của hần, và những khuyết điểm của hần các người cũng biết; và trong thâm tâm các người đã tìm kiếm kiến thức để các người có thể diễn tả hay hơn ngôn ngữ của hần; điều này các người cũng biết.

6 Giờ đây, các người hãy tìm kiếm trong Sách Giáo Lệnh, ngay cả một giáo lệnh ít quan trọng nhất trong số những giáo lệnh đó, rồi hãy chỉ định một người “khôn ngoan nhất trong số các người;

7 Hoặc, nếu có kẻ nào trong số các người có thể viết một câu giống như vậy, thì lúc đó các người chính đáng nói rằng các người không biết những giáo lệnh đó là chân chính;

8 Còn nếu các người không thể viết một câu giống như vậy, thì các người bị kết tội nếu các người không “làm chứng rằng những giáo lệnh đó là chân chính.

9 Vì các người đã biết rằng không có gì bất chính trong những điều đó, và những gì “ngay chính đều đến từ trên cao, từ Cha ^bánh sáng mà xuống.

10 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, đó là đặc ân của các người, và là một lời hứa ta ban cho các người là những người đã được sắc phong vào

67 1a SHDĐT Anh Cả.
2a TThiên 34:15.
3a SHDĐT Sự Hài.
4a SHDĐT Chứng Ngôn;
Lễ Thật.

5a GLGƯ 1:24.
6a 2 NêPhi 9:28-29, 42.
8a SHDĐT Bằng Chứng,
Chứng Cố.
9a MRNi 7:15-18.

b GiaCƠ 1:17;
GLGƯ 50:24;
84:45; 88:49.

giáo vụ này, rằng nếu các người dứt bỏ được “những sự ganh tị và ^bsợ hãi, và biết ‘hạ mình trước mắt ta, vì các người chưa đủ khiêm nhường, thì “bức màn che sẽ được xé ra và các người sẽ “trông thấy được ta và hiểu rằng ta hằng sống—không phải bằng trí óc trần tục hay thiên nhiên mà bằng trí óc thuộc linh.

11 Vì chưa “ai từng được trông thấy Thượng Đế khi còn trong xác thịt, trừ phi được Thánh Linh của Thượng Đế biến hóa.

12 Cũng không một “người thiên nhiên nào, hay người có

trí óc trần tục nào, có thể đương nổi sự hiện diện của Thượng Đế.

13 Hiện giờ các người không thể đương nổi sự hiện diện của Thượng Đế, và cũng không thể đương nổi sự phù trợ của các thiên sứ nữa; vậy nên, hãy tiếp tục “kiên nhẫn cho đến khi nào các người được ^btoàn hảo.

14 Các người chớ nhụt chí; và khi nào các người “xứng đáng, vào kỳ định của ta, thì các người sẽ thấy và biết được điều mà đã được truyền giao cho các người qua tay tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta. A Men.

TIẾT 68

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, ngày 1 tháng Mười Một năm 1831, để đáp ứng lời cầu nguyện xin được biết ý định của Chúa về Orson Hyde, Luke S. Johnson, Lyman E. Johnson và William E. McLellin. Mặc dù một phần của điều mặc khải này hướng đến bốn người đàn ông này, nhưng phần lớn nội dung áp dụng cho toàn thể Giáo Hội. Điều mặc khải này được khai triển dưới sự hướng dẫn của Joseph Smith khi nó được xuất bản trong lần ấn hành sách Giáo Lý và Giao Ước năm 1835.

1-5, Những lời nói của các anh cả khi được Đức Thánh Linh tác động là thánh thư; 6-12, Các anh cả phải thuyết giảng và làm phép báp têm, và các điềm triệu sẽ đi theo sau những

kẻ thật sự tin; 13-24, Con đầu lòng trong số các con trai của A Rôn có thể phục vụ với tư cách là Vị Giám Trợ Chủ Tọa (nghĩa là, nắm giữ các chìa khóa của chủ tịch đoàn với tư cách là

10a SHDTT Ghen.
b SHDTT Sự Hãi.
c SHDTT Khiêm
Nhường, Khiêm Tồn.
d SHDTT Mân.
e GLGŨ 88:68;
93:1; 97:16.
11a BDJS XÊDTKý 33:20,

23 (Phụ Lục);
Giăng 1:18; 6:46;
BDJS 1 Giảng 4:12
(Phụ Lục);
GLGŨ 84:19-22;
MôiSe 1:11, 14.
12a MôSiA 3:19.
SHDTT Người

Thiên Nhiên.
13a RôMa 2:7.
SHDTT Kiên Nhẫn.
b MTO 5:48;
3 NêPhi 12:48.
14a SHDTT Xứng Đáng.

một vị giám trợ) dưới sự hướng dẫn của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn; 25-28, Các bậc cha mẹ được truyền lệnh phải giảng dạy phúc âm cho con cái mình; 29-35, Các Thánh HỮU phải tuân giữ ngày Sa Bát, cần mẫn lao nhọc và cầu nguyện.

Tôi tớ của ta, Orson Hyde, được kêu gọi bằng lễ sắc phong, bởi “Thánh Linh của Thượng Đế hằng sống, để rao truyền phúc âm vĩnh viễn, từ dân tộc này đến dân tộc kia, từ vùng đất này đến vùng đất khác, trong những hội đoàn của những kẻ tà ác, trong các nhà hội của họ, bằng cách lý luận với họ và giải nghĩa thánh thư cho họ nghe.

2 Và này, và trông kìa, đây là mẫu mực cho tất cả những ai được sắc phong cho chức tư tế này, nhiệm vụ được chỉ định cho họ là phải ra đi—

3 Và đây là một mẫu mực cho họ, để họ phải “nói lên khi họ được Đức Thánh Linh tác động.

4 Và bất cứ những gì họ nói ra khi được “Đức Thánh Linh tác động đều sẽ là thánh thư, sẽ là ý muốn của Chúa, sẽ là ý định của Chúa, sẽ là lời nói của Chúa, sẽ là tiếng nói của Chúa, và ^bquyền năng của Thượng Đế cho sự cứu rỗi.

5 Này, đây là lời hứa của Chúa với các ngươi, hỡi các ngươi là các tôi tớ của ta.

6 Vậy nên, hãy vui lên, và chớ “sợ hãi, vì ta là Chúa đang ở với các ngươi, và ta sẽ đứng bên các ngươi; và các ngươi phải làm chứng về ta, là Giê Su Ky Tô, rằng ta là Con của Thượng Đế hằng sống, rằng ta đã tồn tại, và ta đang tồn tại, và ta sẽ đến.

7 Đây là lời của Chúa nói với ngươi, tôi tớ “Orson Hyde của ta và cũng với tôi tớ Luke Johnson của ta, và với tôi tớ Lyman Johnson của ta, và với tôi tớ William E. McLellin của ta, và với tất cả các anh cả trung thành của giáo hội ta—

8 Các ngươi hãy “ra đi khắp thế gian, ^bthuyết giảng phúc âm cho mọi “người, hành động với ^athẩm quyền mà ta đã ban cho các ngươi, “làm phép báp têm trong danh của Đức Chúa Cha, và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh Linh.

9 Và “ai tin cùng chịu báp têm thì sẽ được ^bcứu, còn kẻ nào không tin thì sẽ bị “đoán phạt.

10 Và ai tin thì sẽ được phước với “những điềm triệu theo sau đó, như lời đã chép.

11 Và các ngươi sẽ được ban cho khả năng để biết được

68 1a SHDTT Đức Thánh Linh.
3a 2 PER 1:21; GLGU 18:32; 42:16; 100:5.
4a SHDTT Đức Thánh Linh; Mặc Khải.

b RôMa 1:16.
6a ÊSai 41:10.
7a SHDTT Hyde, Orson.
8a GLGU 1:2; 63:37.
b SHDTT Công Việc Truyền Giáo; Thuyết Giảng.
c Mác 16:15.

d SHDTT Thẩm Quyền.
e SHDTT Phép Báp Têm.
9a Mác 16:16; GLGU 20:25.
b SHDTT Cứu Rỗi.
c SHDTT Đoán Phạt.
10a SHDTT Điềm Triệu.

“những điềm triệu về những thời kỳ, và những điềm triệu về sự hiện đến của Con của Người;

12 Và về tất cả những người mà Đức Chúa Cha sẽ làm chứng, các người sẽ được ban cho quyền năng để “đóng ấn họ vào cuộc sống vĩnh cửu. A Men.

13 Và giờ đây, về những vấn đề thêm vào các giao ước và các điều giáo lệnh, thì đó là những điều sau đây—

14 Trong thời gian sau này, vào kỳ định của Chúa, phải có “các giám trợ khác được phong nhiệm cho Giáo Hội để phục vụ giống như những người đầu tiên;

15 Vậy nên, họ phải là “những thầy tư tế thượng phẩm, những người xứng đáng, và họ phải được chỉ định bởi ^bĐệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, trừ phi họ là hậu duệ chính tông của ^cA Rôn.

16 Và nếu họ là hậu duệ chính tông của ^aA Rôn thì họ có quyền hợp pháp nắm giữ chức vụ giám trợ đoàn, nếu họ là con trưởng trong số các con trai của A Rôn;

17 Vì người con trưởng có quyền nắm giữ quyền chủ tọa chức tư tế này, và “những chìa

khóa hay thẩm quyền của chức tư tế này.

18 Trừ phi người ấy là “hậu duệ chính tông và là con trưởng của A Rôn, thì chẳng một ai khác có quyền hợp pháp nắm giữ những chìa khóa của chức tư tế này.

19 Nhưng, vì một “thầy tư tế thượng phẩm thuộc Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có thẩm quyền thi hành tất cả các chức phẩm nhỏ hơn mà hắn có thể thi hành chức vụ ^bgiám trợ khi mà không tìm được một người hậu duệ chính tông của A Rôn, miễn là hắn được kêu gọi và được phong nhiệm và sắc phong vào quyền năng này bởi bàn tay của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

20 Và một hậu duệ chính tông của A Rôn cũng phải được chỉ định bởi Chủ Tịch Đoàn này, và phải được coi là xứng đáng, và được “xức dầu, và được ^bsắc phong bởi bàn tay của Chủ Tịch Đoàn này, bằng không thì họ không có thẩm quyền hợp pháp để thi hành trong chức tư tế của họ.

21 Nhưng, chiếu theo sắc luật về quyền tư tế cha truyền con nối của họ, họ có thể có quyền

11a SHDTT Điềm Triệu về Những Thời Kỳ.

12a GLGU 1:8; 132:49.
SHDTT Ấn Chứng, Đóng Ấn.

14a SHDTT Giám Trợ, Giám Mục.

15a GLGU 72:1.

b SHDTT Đệ Nhất

Chủ Tịch Đoàn.

c SHDTT A Rôn, Anh của Môi Se.

16a GLGU 107:15-17.

SHDTT Chức Tư Tế A Rôn.

17a SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

18a XÊDTKý 40:12-15;

GLGU 84:18;

107:13-16, 70-76.

19a SHDTT Thầy Tư Tế Thượng Phẩm.

b SHDTT Giám Trợ, Giám Mục.

20a SHDTT Xức Dầu.

b SHDTT Sắc Phong.

đòi hỏi được xúc dầu nếu bất cứ khi nào họ có thể chứng minh được dòng dõi của mình, hoặc xác định được dòng dõi đó bằng sự mặc khải từ Chúa qua bàn tay của Chủ Tịch Đoàn nói trên.

22 Và lại nữa, không một vị giám trợ nào hay thầy tư tế thượng phẩm nào được phong nhiệm vào giáo vụ này phải bị đem ra xét xử hay bị kết tội vì một tội lỗi nào, ngoại trừ được đưa ra trước “Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của giáo hội;

23 Và nếu người ấy bị xét là có tội trước Chủ Tịch Đoàn này, với bằng chứng không thể bị bác bỏ được, thì người ấy sẽ bị kết tội;

24 Và nếu người ấy hỏi cải thì người ấy phải được “tha thứ, theo như các giao ước và các giáo lệnh của giáo hội.

25 Và lại nữa, nếu “những bậc cha mẹ trong Si Ôn, hay ở trong bất cứ một ^bgiáo khu nào của Si Ôn đã được tổ chức, có con cái đã lên “tám tuổi mà không ^ddạy chúng biết giáo lý về sự hối cải, đức tin nơi Đấng Ky Tô, Vị Nam Tử của Thượng Đế hằng sống, và về phép báp têm và ân tứ Đức Thánh Linh bởi phép đặt tay, thì “tội lỗi sẽ trút lên đầu những bậc cha mẹ ấy.

26 Vì đây sẽ là luật pháp cho những dân cư trong “Si Ôn, hay trong bất cứ giáo khu nào của Si Ôn đã được tổ chức.

27 Và khi lên “tám tuổi thì con cái của họ phải ^bchịu phép báp têm để được ‘xá miễn tội lỗi của chúng, cùng nhận phép đặt tay.

28 Và họ cũng phải dạy con cái mình biết “cầu nguyện, và bước đi ngay thẳng trước mặt Chúa.

29 Và những dân cư trong Si Ôn phải tuân theo ngày “Sa Bát để giữ ngày ấy được thánh.

30 Và những dân cư trong Si Ôn cũng phải nhớ những công việc làm của mình, nếu họ được chỉ định làm lụng, với tất cả lòng trung thành; vì Chúa sẽ ghi nhớ những kẻ biếng nhác.

31 Giờ đây, ta, là Chúa, không được hài lòng cho lắm với những dân cư trong Si Ôn, vì có “những kẻ biếng nhác trong bọn họ; và con cái họ cũng lớn lên trong ^bsự tà ác; họ cũng không tha thiết “tìm kiếm của cải của sự vĩnh cửu, nhưng mắt của họ chỉ đầy sự tham lam.

32 Những điều này không nên để xảy ra, và phải được chấm dứt trong bọn họ; vậy nên, tôi tớ Oliver Cowdery của ta hãy đem những lời này đến đất Si Ôn.

33 Và ta ban cho họ một lệnh

22a SHDTT Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn.
 24a SHDTT Tha Thứ.
 25a SHDTT Gia Đình—Trách nhiệm của cha mẹ.
 b SHDTT Giáo Khu.
 c GLGU 18:42; 20:71.

d SHDTT Giảng Dạy, Giảng Viên.
 e GCôp 1:19;
 GLGU 29:46-48.
 26a SHDTT Si Ôn.
 27a SHDTT Trách Nhiệm.
 b SHDTT Phép Báp Têm.
 c SHDTT Xá Miễn

Tội Lỗi.
 28a SHDTT Cầu Nguyện.
 29a GLGU 59:9-12.
 SHDTT Ngày Sa Bát.
 31a SHDTT Biếng Nhác.
 b SHDTT Ác.
 c GLGU 6:7.

truyền—rằng kẻ nào không chăm chỉ “cầu nguyện trước mặt Chúa vào lúc thích hợp, thì kẻ ấy sẽ bị phán quan của dân ta ^bghi nhớ.

34 “Những lời này chân thật

và trung thực; vậy nên, chớ vi phạm những lời này, và cũng đừng ^bbớt đi điều nào.

35 Nay, ta là “An Pha và Ô Mê Ga, và ta sẽ ^bchống đến. A Men.

TIẾT 69

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, 11 tháng Mười Một năm 1831 Việc sưu tập các điều mặc khải để dự định ấn hành sớm được thông qua trong buổi đại hội đặc biệt ngày 1–2 tháng Mười Một. Vào ngày 3 tháng Mười Một, điều mặc khải trong sách này ở tiết 133, về sau được gọi là phần Phụ Lục, được thêm vào. Oliver Cowdery trước đó đã được chỉ định đem bản thảo của các điều mặc khải và giáo lệnh đã được sưu tập đến Independence, Missouri, để in. Ông cũng được chỉ định đem theo số tiền đã được đóng góp cho việc xây dựng Giáo Hội tại Missouri. Điều mặc khải này chỉ thị cho John Whitmer đi cùng với Oliver Cowdery và cũng ra lệnh cho Whitmer đi thu thập tài liệu lịch sử trong chức vụ kêu gọi của mình với tư cách là sử gia và người ghi chép của Giáo Hội.

1–2, John Whitmer phải đi với Oliver Cowdery đến Missouri; 3–8, Ông cũng phải thuyết giảng và thu thập, ghi chép, và viết các dữ kiện lịch sử.

HÃY nghe ta, lời Chúa, Thượng Đế của các ngươi phán, vì sự an toàn của tôi tớ “Oliver Cowdery của ta. Theo ta thì điều không khôn ngoan là hấn được ủy thác các giáo lệnh và tiền bạc mà hấn sẽ mang đến đất Si Ôn, trừ phi có một người nào chân thật và trung thành đi theo hấn.

2 Vậy nên, ta, là Chúa, muốn rằng tôi tớ “John Whitmer của ta phải đi theo tôi tớ Oliver Cowdery của ta;

3 Và hấn cũng phải tiếp tục viết và ghi chép “lịch sử về tất cả những điều quan trọng mà hấn quan sát và biết về giáo hội của ta;

4 Và hấn cũng phải nhận lời “khuyến bảo và sự phụ giúp của tôi tớ Oliver Cowdery của ta và những người khác.

5 Và ngoài ra, các tôi tớ của ta

33a SHDTT Cầu Nguyện.
b SHDTT Phán Xét, Xét
Đoán, Xét Xét;
Sửa Phạt.
34a KHuyền 22:6.
b GLGU 20:35;

93:24–25.
35a SHDTT An Pha
và Ô Mê Ga.
b GLGU 1:12.
69 1a SHDTT Cowdery,
Oliver.

2a SHDTT Whitmer, John.
3a GLGU 47:1–3; 85:1.
4a SHDTT Khuyến
Bảo, Khuyến Dạy,
Khuyến Nhủ.

đang ở tại những nơi khác nhau trên trái đất cũng phải gửi về đất Si Ôn các báo cáo về việc “quản lý của mình;

6 Vì đất Si Ôn sẽ là nơi và chỗ để thu nhận và làm tất cả những việc này.

7 Tuy nhiên, tôi tớ John Whitmer của ta phải đi nhiều lần từ chỗ này đến chỗ khác, từ chi nhánh này đến chi nhánh kia của

giáo hội, để hẳn có thể thu thập sự hiểu biết dễ dàng hơn—

8 Phải thuyết giảng và giải nghĩa, viết lách, biên chép, chọn lọc, và thu thập tất cả những điều mà sẽ có lợi cho Giáo Hội, và cho những thế hệ tương lai mà sẽ lớn lên trên đất “Si Ôn, để có được nó từ thế hệ này đến thế hệ khác, mãi mãi và đời đời.

A Men.

TIẾT 70

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, ngày 12 tháng Mười Một năm 1831. Lịch sử của Vị Tiên Tri có nói rằng bốn đại hội đặc biệt được tổ chức giữa ngày 1 và ngày 12 tháng Mười Một. Trong buổi họp cuối cùng của các đại hội này, tầm quan trọng của những điều mặc khải mà về sau sẽ được xuất bản là Book of Commandments (Sách Giáo Lệnh), và sau đó Giáo Lý và Giao Ước được xem xét. Điều mặc khải này được ban cho sau khi đại hội biểu quyết rằng những điều mặc khải “có giá trị cho Giáo Hội hơn của cái của toàn thể Thế Gian.” Lịch sử của Joseph Smith đề cập đến những điều mặc khải này là “nền móng của Giáo Hội vào những ngày sau cùng này, và cũng là một điều lợi ích cho thế gian, vì nó cho thấy rằng những chìa khóa về những điều kín nhiệm trong vương quốc của Đấng Cứu Rỗi chúng ta lại được giao phó cho loài người.”

1-5, Các người quân lý được chỉ định để xuất bản những điều mặc khải; 6-13, Những người mà lao nhọc về những công việc thuộc linh đáng được tiền lương của mình; 14-18, Các thánh hữu cần phải đồng đều trong những việc thể tục.

NÀY, hãy nghe đây, hỡi các người là những dân cư của Si

Ôn, và toàn thể các người là dân của giáo hội ta ở những nơi xa xăm, và hãy nghe lời nói của Chúa là lời mà ta đã ban cho tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, và cũng cho tôi tớ Martin Harris của ta, và cũng cho tôi tớ Oliver Cowdery của ta, và cũng cho tôi tớ John Whitmer của ta, và cũng cho tôi tớ Sidney Rigdon của ta và cũng cho tôi tớ William W.

Phelps của ta, bằng hình thức lệnh truyền cho họ.

2 Vì ta ban cho họ một lệnh truyền; vậy nên hãy lắng tai nghe, vì lời Chúa phán với họ như vậy—

3 Ta, là Chúa, đã chỉ định họ, và sắc phong họ làm “những người quản lý những điều mặc khải và những giáo lệnh mà ta đã ban cho họ, và sẽ ban cho họ sau này;

4 Và ta sẽ đòi hỏi họ phải báo cáo về việc quản lý này vào ngày phán xét.

5 Vậy nên, ta đã chỉ định họ, và đây là công việc của họ trong giáo hội của Thượng Đế, quản trị những điều này cùng những vấn đề liên quan đến những điều này, phải, những lợi ích bất nguồn từ việc này.

6 Vậy nên, ta ban cho họ một lệnh truyền rằng họ không được trao những điều này cho giáo hội hay thế gian;

7 Tuy nhiên, nếu họ nhận được nhiều hơn cho những gì cần thiết và nhu cầu của họ, thì số tiền dư ấy phải được đem cất vào “nhà kho của ta;

8 Và những lợi ích đó phải được biệt riêng cho các dân cư của Si Ôn, và cho các thế hệ con cháu của họ, nếu họ trở thành “những người thừa kế theo luật pháp của vương quốc.

9 Nay, đây là những gì Chúa

đòi hỏi ở mọi người trong “việc quản lý của mình, theo như ta, là Chúa, đã từng hay sẽ chỉ định sau này cho bất cứ một người nào.

10 Và này, không một người nào thuộc giáo hội của Thượng Đế hằng sống được miễn luật pháp này;

11 Phải, ngay cả vị giám trợ, hay “người đại diện giữ nhà kho của Chúa, hoặc người được chỉ định quản lý những việc thế tục cũng vậy.

12 Người nào được chỉ định điều hành những việc thuộc linh, thì người đó “đáng được tiền lương của mình, giống như những người được chỉ định việc quản lý điều hành trong những việc thế tục;

13 Phải, ngay cả đáng được phần thưởng dồi dào hơn, mà phần thưởng dồi dào này được gia tăng bội phần cho họ qua những sự biểu hiện của Thánh Linh.

14 Tuy nhiên, trong những việc thế tục, các người cần phải “bình đẳng, và việc này phải không miễn cưỡng, bằng không thì những sự biểu hiện dồi dào của Thánh Linh sẽ bị rút lại.

15 Giờ đây, ta ban “lệnh truyền này cho các tôi tớ của ta là vì lợi ích của họ khi họ còn sống, để sự biểu hiện những phước

70 3a 1 CRTô 4:1;

GLGU 72:20.

7a GLGU 72:9-10.

8a GLGU 38:20.

9a SHDTT Quân Gia,

Quản Lý.

11a GLGU 57:6.

12a LuCa 10:7.

14a GLGU 49:20.

SHDTT Dâng Hiến,

Luật Dâng Hiến.

15a PTLKý 10:12-13.

lành của ta trút lên đầu họ, và để thưởng họ vì ^bsự cần mẫn của họ và để bảo vệ họ;

16 Để cung ứng cho họ thực phẩm và ^yphục; sự thừa hưởng; nhà cửa và đất đai, trong bất cứ trường hợp nào mà ta, là Chúa, sẽ đặt họ vào, và ở bất cứ nơi nào ta, là Chúa, sẽ phái họ đi.

17 Vì họ đã trung thành trong ^a“nhiều việc, và đã hành động tốt đẹp miễn là họ không phạm tội.

18 Nay, ta, là Chúa, có lòng ^a“thương xót, và sẽ ban phước cho họ, và họ sẽ hưởng được niềm vui về những điều này. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 71

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, tại Hiram, Ohio, ngày 1 tháng Mười Hai năm 1831. Vị Tiên Tri đã tiếp tục phiên dịch Kinh Thánh với Sidney Rigdon là người biên chép của ông cho đến khi ông nhận được điều mặc khải này, vào lúc này việc đó được tạm thời gác lại để họ có thể làm tròn lời chỉ dẫn được ban cho trong điều mặc khải này. Những người anh em này phải đi ra thuyết giảng để xoa dịu những cảm nghĩ không thân thiện mà đã phát triển chống lại Giáo Hội do việc xuất bản những lá thư viết bởi Ezra Booth, là kẻ đã bội giáo.

1–4, Joseph Smith và Sidney Rigdon được phái đi rao truyền phúc âm; 5–11, Những kẻ thù của các Thánh Hữu sẽ bị bới rới.

NÀY, Chúa đã phán vậy với các người là các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và ^a“Sidney Rigdon, rằng đã thực sự đến lúc ta thấy cần thiết và thích đáng cho các người mở miệng ^brao truyền phúc âm của ta, là những sự việc của vương quốc, giải nghĩa ^c“những điều kín nhiệm của vương quốc từ các thánh thư, theo một phần Thánh Linh và quyền năng mà

sẽ được ban cho các người theo như ta muốn.

2 Thật vậy, ta nói cho các người hay, các người phải rao truyền cho dân chúng tại các miền quanh đây, và cả trong giáo hội nữa, trong một thời gian, cho tới khi nào các người được cho biết là phải ngừng lại.

3 Thật vậy, đây là nhiệm vụ trong một thời gian, mà ta giao phó cho các người.

4 Vậy nên, các người hãy làm lụng trong vườn nho của ta. Hãy kêu gọi các dân cư trên trái đất, và hãy làm chứng, và chuẩn bị

15b SHDTT Chuyên Tâm.
16a GLGƯ 59:16–20.
17a MTO 25:21–23.

18a SHDTT Thương Xót.
71 1a SHDTT Rigdon,
Sidney.

b SHDTT Công Việc
Truyền Giáo.
c GLGƯ 42:61, 65.

con đường cho các giáo lệnh và các điều mặc khải sẽ đến.

5 Giờ đây, này, đây là sự thông sáng; kẻ nào đọc thì kẻ đó cũng phải “hiểu và cũng ^bnhận lấy;

6 Vì kẻ nào biết nhận lấy thì sẽ được ban cho “dồi dào hơn, ngay cả quyền năng nữa.

7 Vậy nên, hãy làm cho kẻ thù của mình “bối rối; hãy yêu cầu chúng đến ^bgặp các người cả nơi công cộng lẫn nơi kín đáo; và nếu các người trung thành thì sự hổ thẹn của chúng sẽ bị lộ ra.

8 Vậy nên, hãy để chúng đem

hết lý lẽ mạnh mẽ của chúng ra chống lại Chúa.

9 Thật vậy, lời Chúa phán với các người như vậy—chẳng một “vũ khí nào được dùng để chống lại các người mà sẽ hiệu quả;

10 Và nếu có kẻ nào cất tiếng chống lại các người thì kẻ đó sẽ bị bối rối vào đúng giờ riêng của ta.

11 Vậy nên, hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta; những giáo lệnh này chân thật và trung thực. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 72

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 4 tháng Mười Hai năm 1831. Một số các anh cả và tín hữu đã tụ họp lại để học hỏi về bốn phận của mình và để được gầy dựng thêm trong lời chỉ dẫn về những lời giảng dạy của Giáo Hội. Tiết này là sự kết hợp ba điều mặc khải nhận được cùng một ngày. Các câu 1 đến 8 tiết lộ sự kêu gọi Newel K. Whitney làm giám trợ. Kế đó ông được kêu gọi và sắc phong, sau đó các câu 9 đến 23 được tiếp nhận, và cho thêm chi tiết về các bốn phận của một vị giám trợ. Sau đó, các câu 24 đến 26 đã được ban cho, cung cấp những chỉ dẫn về việc quy tụ đến Si Ôn.

1-8, Các anh cả phải báo cáo công việc quản lý của mình cho vị giám trợ; 9-15, Vị giám trợ giữ nhà kho và chăm sóc người nghèo và túng thiếu; 16-26, Các vị giám trợ phải chứng nhận sự xứng đáng của các anh cả.

nói của Chúa, hỏi các người đã cùng nhau quy tụ lại, các người là “những thầy tư tế thượng phẩm của giáo hội ta, là những người đã được ban cho ^bvương quốc và quyền năng.

2 Vì thật vậy, Chúa đã phán vậy, điều thích đáng đối với

NGHE đây, hãy lắng nghe tiếng

5a SHDTT Hiểu Biết.
b AnMa 12:9-11.
6a MTO 13:12.
7a MôiSe 7:13-17.

b GLGU 63:37; 68:8-9.
9a ÊSai 54:17.
72 1a GLGU 68:14-19.
b SHDTT Vương Quốc

của Thượng Đế
hay Vương Quốc
Thiên Thượng.

ta là cần phải chỉ định một “vị giám trợ cho các người, hay trong số các người, cho giáo hội tại vùng này trong vườn nho của Chúa.

3 Và thật vậy, các người đã hành động khôn ngoan về chuyện này, vì Chúa đã đòi hỏi mỗi “người đảm trách chức vụ quản lý phải ^b báo cáo ^c công việc quản lý của mình, trong thời tại thế lần thời vĩnh cửu.

4 Vì kẻ nào trung thành và “khôn ngoan trong thời tại thế thì được xem là xứng đáng thừa hưởng ^b những gian nhà mà Cha ta đã sửa soạn cho kẻ ấy.

5 Thật vậy, ta nói cho các người hay, các anh cả của giáo hội tại vùng này trong “vườn nho của ta phải báo cáo công việc quản lý của mình cho vị giám trợ, là người sẽ được ta chỉ định tại vùng này trong vườn nho của ta.

6 Những việc này phải được ghi chép lại, và gửi về vị giám trợ ở Si Ôn.

7 Và bốn phận của “vị giám trợ này sẽ được cho biết qua các giáo lệnh đã được ban ra, và qua tiếng nói của đại hội.

8 Và giờ đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, tôi tớ “Newel K. Whitney của ta là người phải được chỉ định và

được sắc phong cho quyền năng này. Đây là ý muốn của Chúa, Thượng Đế của các người, là Đấng Cứu Chuộc của các người. Quả thật vậy. A Men.

9 Lời của Chúa, được thêm vào luật pháp đã được ban ra, để cho biết bốn phận của vị giám trợ mà đã được sắc phong cho giáo hội tại vùng này trong vườn nho, đó chính là—

10 Để giữ “nhà kho của Chúa; để nhận các ngân quỹ của giáo hội tại vùng này trong vườn nho;

11 Để nhận các báo cáo của các anh cả như đã được truyền lệnh từ trước; và để “lo cho các nhu cầu của họ, là những người phải trả tiền cho những gì họ nhận được, miễn là họ có đủ tiền để trả;

12 Ngõ hầu tiền này cũng có thể được biệt riêng cho sự lợi ích của giáo hội, cho những người nghèo khó và túng thiếu.

13 Và nếu có ai “không có đủ tiền để trả, thì phải làm báo cáo và gửi về cho vị giám trợ ở Si Ôn, là người sẽ trả món nợ đó bằng những gì Chúa sẽ trao vào tay người ấy.

14 Rồi công lao của những người trung thành mà làm những công việc thuộc linh, ban phát phúc âm cùng những sự việc của vương quốc cho giáo

<p>2a SHDTT Giám Trợ, Giám Mục. 3a SHDTT Quân Gia, Quản Lý. b GLGU 42:32; 104:11-13. c LuCa 19:11-27.</p>	<p>4a MTO 24:45-47. b GLGU 59:2. 5a SHDTT Vườn Nho của Chúa. 7a GLGU 42:31; 46:27; 58:17-18; 107:87-88. 8a SHDTT Whitney,</p>	<p>Newel K. 10a GLGU 70:7-11; 78:3. SHDTT Nhà Kho. 11a GLGU 75:24. 13a SHDTT Nghèo.</p>
---	---	---

hội, và cho thế gian, sẽ trả món nợ cho vị giám trợ ở Si Ôn;

15 Do đó việc trả như vậy do giáo hội thực hiện, vì theo “luật pháp, mọi người khi lên tới Si Ôn đều phải đặt hết mọi vật trước mặt vị giám trợ ở Si Ôn.

16 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay rằng, vì mỗi anh cả tại vùng này trong vườn nho đều phải báo cáo công việc quản lý của mình cho vị giám trợ tại vùng này trong vườn nho biết—

17 Vậy nên một “giấy chứng nhận của vị phán quan hay vị giám trợ tại vùng này trong vườn nho, cho vị giám trợ tại Si Ôn, sẽ giúp người đó được chấp nhận, và đáp ứng được mọi điều, cho sự thừa hưởng, và để được thu nhận là một ^bngười quản lý khôn ngoan và là một người làm việc trung thành;

18 Bằng không thì người đó sẽ không được vị giám trợ tại Si Ôn chấp nhận.

19 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, mỗi anh cả mà sẽ báo cáo cho vị giám trợ của giáo hội tại vùng này trong vườn nho phải được giới thiệu bởi một chi nhánh hay những chi nhánh của giáo hội, nơi người ấy làm việc, để người ấy có thể làm cho chính mình và các báo cáo của mình được chấp nhận trong mọi phương diện.

20 Và lại nữa, các tội tớ của ta mà được chỉ định làm người quản lý các công việc “văn thư cho giáo hội của ta phải có quyền đòi hỏi sự giúp đỡ của vị giám trợ hay các vị giám trợ về mọi phương diện—

21 Để cho “các điều mặc khải có thể được phổ biến, và lan tràn ra tới các nơi tận cùng của trái đất; để họ cũng có thể thu nhận được ngân quỹ mà sẽ làm lợi ích cho giáo hội về mọi phương diện;

22 Để họ cũng có thể làm cho họ được chấp nhận về mọi phương diện, và được coi là những người quản lý khôn ngoan.

23 Và giờ đây, này, điều này phải được xem như là mẫu mực cho tất cả các chi nhánh của giáo hội ta, tại bất cứ nơi nào mà các chi nhánh này sẽ được thiết lập. Và giờ đây ta dứt lời. A Men.

24 Một vài lời thêm vào luật pháp của vương quốc, liên quan đến các tín hữu của giáo hội—những ai được Đức Thánh Linh “chỉ định đi lên Si Ôn, và những ai được đặc ân đi lên Si Ôn—

25 Họ phải mang đến cho vị giám trợ một giấy chứng nhận từ ba anh cả trong giáo hội hoặc một giấy chứng nhận từ vị giám trợ;

26 Bằng không thì kẻ nào đi

15a GLGU 42:30-31.
SHDTT Dâng Hiến,
Luật Dâng Hiến.
17a GLGU 20:64, 84.

b GLGU 42:32.
20a GLGU 70:3-5.
21a SHDTT Giáo Lý
và Giao Ước.

24a SHDTT Kêu Gọi, Được
Thượng Đế Kêu
Gọi, Sự Kêu Gọi.

lên đất Si Ôn sẽ không được coi | ngoan. Đây cũng là một mẫu
như là một người quản lý khôn | mực. A Men.

TIẾT 73

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, tại Hiram, Ohio, ngày 10 tháng Giêng năm 1832. Từ đầu tháng Mười Hai năm trước, Vị Tiên Tri và Sidney đã tham gia vào việc thuyết giảng, và nhờ vậy mà hai ông đã thành công trong việc làm dịu được những cảm nghĩ không thuận lợi đã nổi lên chống lại Giáo Hội (xem tiêu đề của tiết 71).

1-2, Các anh cả phải tiếp tục thuyết giảng; 3-6, Joseph Smith và Sidney Rigdon phải tiếp tục phiên dịch Kinh Thánh cho đến khi nó được hoàn tất.

Vì thật vậy, lời Chúa phán, điều thích đáng đối với ta là “các anh cả phải tiếp tục thuyết giảng phúc âm và khuyên nhủ các chi nhánh giáo hội tại những vùng quanh đây, cho đến khi đại hội;

2 Và rồi, này, “tiếng nói của đại hội sẽ báo cho họ biết về những nhiệm vụ của họ.

3 Giờ đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, hỡi các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và Sidney

Rigdon của ta, lời Chúa phán, điều “cần thiết là “phiên dịch trở lại;

4 Và nếu có thể được thì thuyết giảng trong những vùng quanh đây, cho đến khi đại hội; và sau đó điều cần thiết là tiếp tục việc phiên dịch cho đến khi nó được hoàn tất.

5 Và đây phải là một mẫu mực cho các anh cả cho đến khi có những chỉ thị thêm, như lời đã chép.

6 Giờ đây, ta không ban thêm cho các người điều gì nữa trong lúc này. Hãy “thắt lưng thật chặt và hãy điềm đạm. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 74

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, tại Hạt Wayne, New York, năm 1830. Ngay cả trước khi tổ chức Giáo Hội, các câu hỏi đã

<p>73 1a GIẢI THÍCH những người khác đang đi truyền giáo; xem GLGƯ 57-68. 2a GLGƯ 20:63. 3a GIẢI THÍCH Joseph</p>	<p>và Sidney trước đó đã được truyền lệnh là phải ngừng phiên dịch Kinh Thánh và thuyết giảng phúc âm.</p>	<p>GLGU 71:2. b GLGU 45:60-61; 76:15. SHDĐT Bản Dịch Joseph Smith (BDJS). 6a 1 PERơ 1:13.</p>
---	--	---

phát sinh về cách thức làm phép báp têm thích hợp, dẫn đến việc Vị Tiên Tri tìm kiếm các câu trả lời về vấn đề này. Lịch sử của Joseph Smith nói rằng điều mặc khải này là lời giải thích về 1 Cô Rinh Tô 7:14, một câu thánh thư mà đã thường được sử dụng để biện minh cho phép báp têm của trẻ sơ sinh.

1-5, Phao Lô khuyên nhủ giáo hội ở thời ông không nên tuân giữ luật pháp Môi Se; 6-7, Trẻ thơ thì thánh thiện và được thánh hóa qua Sự Chuộc Tội.

Bởi vì người chồng “không có lòng tin thì được thánh hóa nhờ người vợ, và người vợ không có lòng tin thì được thánh hóa nhờ người chồng; bằng chẳng vậy con cái các người nên chẳng sạch, song nay đều là thánh thiện.

2 Giờ đây, vào thời các vị sứ đồ đã có luật cắt bì trong toàn thể dân Do Thái là những người chẳng tin vào phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

3 Và chuyện rằng, trong dân chúng đã nổi lên một “sự tranh chấp lớn lao về luật ^bcắt bì, vì người chồng không tin muốn con cái mình phải được cắt bì và tuân theo ^cluật pháp Môi Se, là luật pháp đã được làm trọn.

4 Và chuyện rằng, những trẻ

con, được nuôi nấng theo luật pháp Môi Se, đều chú tâm vào “những truyền thống của tổ phụ chúng và không tin phúc âm của Đấng Ky Tô, qua việc này chúng đã trở nên không thánh thiện.

5 Vậy nên, bởi lý do này vị sứ đồ đã viết thư cho giáo hội và ban cho họ một lệnh truyền, không phải từ Chúa, mà từ chính sứ đồ này, rằng một người có lòng tin không được “kết hợp với một người không tin; ngoại trừ ^bluật pháp Môi Se được hủy bỏ giữa họ,

6 Để cho con cái họ có thể tiếp tục không phải bị cắt bì; và để cho truyền thống cho rằng trẻ con không thánh thiện có thể được hủy bỏ; vì đó là truyền thống tồn tại trong dân Do Thái;

7 Nhưng “trẻ con thì ^bthánh thiện, bởi vì chúng được “thánh hóa qua ^dsự chuộc tội của Chúa Giê Su Ky Tô; và đây là điều các câu thánh thư này muốn nói.

TIẾT 75

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Amherst, Ohio, ngày 25

74 1a 1 CRTô 7:14-19.
3a CVCSĐ 15:1-35;
GLTi 2:1-5.
b SHDTT Phép Cắt Bì.
c SHDTT Luật
Pháp Môi Se.

4a SHDTT Truyền Thống.
5a SHDTT Hôn Nhân—
Hôn nhân không
đồng tín ngưỡng.
b 2 NêPhi 25:24-27.
7a MRNi 8:8-15;

GLGU 29:46-47;
137:10.
b SHDTT Thánh.
c SHDTT Cứu Rỗi—Sự
cứu rỗi của trẻ con.
d SHDTT Chuộc Tội.

tháng Giêng năm 1832. Tiết này gồm có hai điều mặc khải riêng rẽ (điều thứ nhất trong các câu 1 đến 22 và điều thứ hai trong các câu 23 đến 36) được ban cho cùng ngày. Dịp đó là một đại hội mà trong đó Joseph Smith đã được tán trợ và sắc phong làm Chủ Tịch của Chức Tư Tế Thượng Phẩm. Một số anh cả mong muốn học hỏi thêm về những bổn phận hiện tại của họ. Những điều mặc khải này đã đi theo sau.

1-5, Các anh cả trung thành mà thuyết giảng phúc âm sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu; 6-12, Hãy cầu nguyện để nhận được Đấng An Ủi, là Đấng dạy tất cả mọi điều; 13-22, Các anh cả sẽ ngồi xét xử những kẻ chối bỏ sứ điệp của họ; 23-36, Gia đình của những người truyền giáo phải nhận được sự giúp đỡ từ Giáo Hội.

THẬT vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, ta, là Đấng nói bằng ^atiếng nói của Thánh Linh ta, là ^bAn Pha và Ô Mê Ga, là Chúa của các người và Thượng Đế của các người—

2 Hãy nghe đây, hỡi các người là những kẻ đã đồng ý ra đi rao truyền phúc âm của ta, và để ^atiền xén ^bvườn nho của ta.

3 Nay, ta nói cho các người hay rằng theo ý muốn của ta thì các người phải ra đi chớ dừng ở lại, cũng đừng ^abiếng nhác mà phải lao nhọc với hết sức lực của mình—

4 Hãy cất cao tiếng nói của mình lên như bằng tiếng vang của kèn đồng, mà ^arao truyền ^blẽ thật theo như các điều mặc khải và những giáo lệnh mà ta đã ban cho các người.

5 Và như vậy, nếu các người trung thành thì các người sẽ được nặng trĩu nhiều ^abó lúa, và được ^bđội mão triều thiên bằng ^cvinh hiển, ^dvinh quang, và ^esự bất diệt, cùng ^gcuộc sống vĩnh cửu.

6 Cho nên, thật vậy, ta nói với tôi tớ William E. McLellin của ta đây, ta ^athu hồi nhiệm vụ mà ta đã giao phó cho hấn phải đi tới các xứ miền đông;

7 Và ta giao cho hấn một nhiệm vụ mới và một lệnh truyền mới, mà trong đó ta, là Chúa, ^akhiểm trách hấn về những điều ^bthan thở trong lòng hấn;

8 Và hấn đã phạm tội; tuy nhiên, ta tha thứ cho hấn và nói với hấn một lần nữa: Người hãy đi đến các xứ miền nam.

9 Và tôi tớ Luke Johnson của

75 1a SHDTT Mặc Khải.

b KHuyền 1:8.
SHDTT An Pha
và Ô Mê Ga.

2a GCóp 5:62.

b SHDTT Vườn
Nho của Chúa.

3a SHDTT Biếng Nhác.

4a SHDTT Công Việc

Truyền Giáo.

b GLGU 19:37.
5a TThiên 126:6;
AnMa 26:5.

b SHDTT Mão
Triều Thiên.

c SHDTT Tôn Vinh.

d SHDTT Vinh Quang,
Vinh Hiển.

e SHDTT Bất Diệt.

g SHDTT Cuộc Sống
Vĩnh Cửu.

6a GLGU 66.

7a SHDTT Sửa Phạt.

b SHDTT Ta Thần;
Ý Tưởng, Ý Nghĩ.

ta phải đi với hắn, và rao truyền những điều mà ta đã truyền lệnh cho họ—

10 Phải kêu cầu danh của Chúa, để có được “Đấng An Ủi, là Đấng sẽ dạy cho họ biết tất cả những gì cần thiết cho họ—

11 Phải “cầu nguyện luôn luôn để họ không chán nản; và nếu họ làm được vậy, thì ta sẽ ở với họ ngay cả cho đến cuối cùng.

12 Đây, đây là ý muốn của Chúa, Thượng Đế của các người, về các người. Quả thật vậy. A Men.

13 Và lại nữa, thật vậy, lời Chúa phán như vậy, tôi tớ “Orson Hyde của ta và tôi tớ ^bSamuel H. Smith của ta phải lên đường đi đến các xứ miền đông, và rao truyền những điều mà ta đã truyền lệnh cho họ; và nếu họ trung thành, trông kia, ta sẽ ở với họ ngay cả cho đến cuối cùng.

14 Và lại nữa, thật vậy, ta nói với tôi tớ Lyman Johnson của ta, và với tôi tớ “Orson Pratt của ta, họ cũng phải lên đường tới những xứ miền đông; và này, và trông kia, ta cũng sẽ ở với họ, ngay cả cho đến cuối cùng.

15 Và lại nữa, ta nói với tôi tớ Asa Dodds của ta và tôi tớ Calves Wilson của ta, rằng họ cũng phải lên đường đi đến những xứ miền tây, và rao truyền phúc âm của

ta, theo như những điều ta đã truyền lệnh cho họ.

16 Và kẻ nào trung thành thì sẽ khắc phục được mọi sự, và sẽ được “nâng cao vào ngày sau cùng.

17 Và lại nữa, ta nói với tôi tớ Major N. Ashley của ta, và tôi tớ Burr Riggs của ta, họ cũng phải lên đường đi tới xứ miền nam.

18 Phải, tất cả những người đó phải lên đường, như ta đã truyền lệnh cho họ, và phải đi từ nhà này qua nhà kia, và từ làng này đến làng khác, và từ thành phố này đến thành phố nọ.

19 Và bất cứ nhà nào các người vào mà họ tiếp rước các người, thì hãy để lại phước lành của các người trên nhà đó.

20 Và bất cứ nhà nào các người vào mà họ không tiếp rước các người, thì các người phải gấp rút ra khỏi nhà đó, và hãy “phúi bụi đất khỏi chân các người để làm chứng ngôn chống lại họ.

21 Và các người sẽ được tràn đầy “niềm vui và hạnh phúc; và hãy biết rõ rằng, vào ngày phán xét các người sẽ là ^bnhững phán quan của nhà đó và kết tội họ;

22 Và vào ngày phán xét, những kẻ tà giáo còn được khoan dung hơn nhà đó; vậy nên, các người hãy “thắt lưng thật chặt và hãy trung thành,

10a Giảng 14:26.

SHDTT Đấng An Ủi.

11a 2 NêPhi 32:9.

13a SHDTT Hyde, Orson.

b SHDTT Smith,
Samuel H.

c MTO 28:19-20.

14a SHDTT Pratt, Orson.

16a GLGU 5:35.

20a MTO 10:14;

LuCa 10:11-12;

GLGU 24:15; 60:15.

21a MTO 5:11-12.

b SHDTT Phán Xét,

Xét Đoán, Xét Xử.

22a ÊPô 6:14;

GLGU 27:15-18.

rồi các người sẽ khắc phục được mọi điều, và sẽ được nâng cao vào ngày sau cùng. Quả thật vậy. A Men.

23 Và lại nữa, lời Chúa phán với các người như vậy, hỡi các người là các anh cả của giáo hội ta, là những người đã cho biết sự sẵn lòng của mình để các người có thể hiểu được ý muốn của Ngài về các người—

24 Nay, ta nói cho các người hay rằng, bốn phạm của giáo hội là phải giúp cấp dưỡng những gia đình của những người đó, và cũng cấp dưỡng những gia đình của những ai được kêu gọi và cần được gửi đi ra thế gian để rao truyền phúc âm cho thế gian biết.

25 Vậy nên, ta, là Chúa, ban cho các người lệnh truyền này là các người phải tìm chỗ cho gia đình mình ở, miễn là các anh em người sẵn lòng mở rộng tấm lòng của họ.

26 Và tất cả những ai có thể kiếm được chỗ ở cho gia đình mình, và nhận được sự cấp dưỡng của giáo hội cho họ, thì chớ quên đi đến với thế gian, dù đi qua đông hay qua tây, dù lên bắc hay xuống nam cũng vậy.

27 Họ hãy cầu xin rồi họ sẽ nhận được, hãy gõ cửa, rồi cửa sẽ mở cho họ, và sẽ được cho biết từ trên trời, qua “Đấng An Ủi, ở nơi mà họ sẽ đi.

28 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay rằng, mỗi người nào mà có bốn phạm “cấp dưỡng cho ^bgia đình mình, thì người ấy phải cấp dưỡng, và người ấy sẽ không vì lý do gì mà mất mảo triều thiên của mình được; và người ấy phải làm lụng trong giáo hội.

29 Mọi người phải “cần mẫn trong tất cả mọi sự việc. Và ^bkẻ biếng nhác sẽ không có chỗ đứng trong giáo hội, trừ khi kẻ ấy hối cải và sửa đổi đường lối của mình.

30 Vậy nên, tôi tớ Simeon Carter của ta và tôi tớ Emer Harris của ta phải đoàn kết trong giáo vụ này;

31 Và tôi tớ Ezra Thayre của ta và tôi tớ “Thomas B. Marsh của ta cũng vậy;

32 Tôi tớ Hyrum Smith của ta và tôi tớ Reynolds Cahoon của ta cũng vậy;

33 Và tôi tớ Daniel Stanton của ta và tôi tớ Seymour Brunson của ta cũng vậy;

34 Và tôi tớ Sylvester Smith của ta và tôi tớ Gideon Carter của ta cũng vậy;

35 Và tôi tớ Ruggles Eames của ta và tôi tớ Stephen Burnett của ta cũng vậy;

36 Và tôi tớ Micah B. Welton của ta và tôi tớ Eden Smith của ta cũng vậy. Quả thật vậy. A Men.

27a 2 NêPhi 32:5;
GLGU 8:2.
SHDĐT Đức
Thánh Linh.

28a 1 TMThê 5:8;
GLGU 83:2.
b SHDĐT Gia Đình.
29a SHDĐT Chuyên Tâm.

b SHDĐT Biếng Nhác.
31a SHDĐT Marsh,
Thomas B.

TIẾT 76

Khải tượng ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, tại Hiram, Ohio, ngày 16 tháng Hai năm 1832. Trong lời tựa về Khải tượng này, lịch sử của Joseph Smith nói: “Sau khi tôi từ đại hội ở Amherst trở về, tôi đã bắt đầu lại việc phiên dịch Thánh Thư. Qua các điều mặc khải khác nhau đã nhận được, thì rõ ràng là nhiều điều quan trọng liên quan đến sự cứu rỗi loài người, đã bị lấy đi khỏi Kinh Thánh, hoặc đã mất đi trước khi Kinh Thánh được sưu tập. Qua các lẽ thật còn lại thì hiển nhiên rằng, nếu Thượng Đế thưởng mọi người theo hành động họ đã làm lúc còn sống trong thể xác, danh từ ‘Thiên Thượng’, nơi mà được đề cập đến là chốn cư ngụ vĩnh cửu của các Thánh Hữu, phải gồm có nhiều vương quốc hơn là có một. Phù hợp với điều này, . . . trong khi phiên dịch Phúc Âm của Thánh Giảng, tôi và Anh cả Rigdon trông thấy Khải tượng sau đây.” Vào lúc Khải tượng này được ban cho, Vị Tiên Tri đang phiên dịch Giảng 5:29.

1-4, Chúa là Thượng Đế; 5-10, Những điều kín nhiệm của vương quốc sẽ được tiết lộ cho tất cả những người trung thành biết; 11-17, Tất cả mọi người sẽ sống lại trong lần phục sinh của người công minh hoặc người không công minh; 18-24, Các dân cư trong nhiều thế giới là các con trai và con gái của Thượng Đế sinh ra qua Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô; 25-29, Một thiên sứ của Thượng Đế sa ngã và trở thành quỷ dữ; 30-49, Những đứa con trai diệt vong phải mắc tội vĩnh cửu; tất cả những người khác nhận được một mức độ cứu rỗi nào đó; 50-70, Vinh quang và phần thưởng của những người được tôn cao trong vương quốc thượng thiên được miêu tả; 71-80, Những người mà sẽ thừa hưởng

vương quốc trung thiên được miêu tả; 81-113, Tình trạng của những người ở trong các vinh quang hạ thiên, trung thiên và thượng thiên được giải thích; 114-119, Những người trung thành có thể thấy và hiểu được những điều kín nhiệm của vương quốc của Thượng Đế bằng quyền năng của Đức Thánh Linh.

HÃY “nghe đây, hỡi các tầng trời, và hãy lắng tai, hỡi thế gian, và các ngươi hãy vui mừng, hỡi dân cư ở trên đó, vì Chúa là ^bThượng Đế, và ngoài Ngài ra ^cchẳng có ^dĐấng Cứu Rỗi nào khác.

2 Sự thông sáng của Ngài ^alớn lao, những đường lối của Ngài ^bkỳ diệu, và tầm mức của

76 1a ÊSai 1:2.

b GRMi 10:10.

SHTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn—

Thượng Đế Đức

Chúa Con.

c ÊSai 43:11;

ÔSê 13:4.

d SHTT Đấng Cứu Rỗi.

2a 2 NêPhi 2:24;

GLGU 38:1-3.

b KHUYỀN 15:3.

những việc làm của Ngài không ai có thể khám phá ra được.

3 ^aMục đích của Ngài không bao giờ thất bại, cũng không ai có thể chặn đứng bàn tay của Ngài được.

4 Từ vĩnh cửu này đến vĩnh cửu khác, Ngài vẫn ^anhư vậy, và những năm tháng của Ngài không bao giờ ^bchấm dứt.

5 Vì Chúa đã phán như vậy—Ta, là Chúa, đầy lòng ^athương xót và nhân từ đối với những ai biết ^bkính sợ ta, và thích tôn vinh những ai biết ^cphục vụ ta trong sự ngay chính và trong lẽ thật cho đến cùng.

6 Phần thưởng của họ sẽ vĩ đại và ^avinh quang của họ sẽ vĩnh cửu.

7 Và đối với họ, ta sẽ ^atiết lộ tất cả ^bnhững điều kín nhiệm, phải, tất cả những điều kín nhiệm thuộc vương quốc của ta bị giấu kín từ những ngày xưa, và trong những thời đại tương lai, ta sẽ tiết lộ cho họ biết nhĩa ý của ta về tất cả những điều liên quan tới vương quốc của ta.

8 Phải, ngay cả những kỳ diệu của vĩnh cửu, họ cũng sẽ biết

đến, và ta cũng sẽ chỉ cho họ thấy những sự việc tương lai, ngay cả những sự việc trong nhiều thế hệ.

9 Và ^asự khôn ngoan của họ sẽ rất lớn lao, và ^bsự hiểu biết của họ sẽ cao tới tận trời; và trước mắt họ, sự thông sáng của những kẻ khôn ngoan sẽ ^ctàn lụn, và sự hiểu biết của những kẻ thông thái sẽ trở thành số không.

10 Vì qua ^aThánh Linh của ta, ta sẽ ^bsoi sáng cho họ, và qua ^cquyền năng của ta, ta sẽ cho họ biết những bí mật của ý muốn của ta—phải, ngay cả những điều ^amắt chưa từng thấy được, tai chưa từng nghe được, và cũng chưa từng xâm nhập vào tâm trí của loài người.

11 Trong khi chúng tôi là Joseph Smith, Jr., và Sidney Rigdon được Thánh Linh ^acảm hóa vào ngày mười sáu tháng Hai, vào năm của Chúa chúng ta một ngàn tám trăm ba mươi hai—

12 Qua quyền năng của ^aThánh Linh, ^bmắt chúng tôi được mở ra và sự hiểu biết của chúng tôi được soi sáng, để

3a 1 Vua 8:56;
GLGU 1:38; 64:31.

4a HBRơ 13:8;
GLGU 35:1; 38:1-4;
39:1-3.

b TThiên 102:25-27;
HBRơ 1:12.

5a XÊDTKý 34:6;
TThiên 103:8.
SHDĐT Thương Xót.

b PTLKý 6:13;
GiôSuê 4:23-24.
SHDĐT Sợ Hãi;

Tôn Kính.
c GLGU 4:2.

6a SHDĐT Vinh Quang
Thượng Thiên.

7a GLGU 42:61; 59:4;
98:12; 121:26-33.

b SHDĐT Kín Nhiệm của
Thượng Đế, Những.

9a SHDĐT Khôn Ngoan.
b SHDĐT Hiểu Biết.

c ÊSai 29:14;
2 NêPhi 9:28-29.

10a MRNi 10:5.

b SHDĐT Chứng Ngôn;
Mặc Khải.

c SHDĐT Quyền Năng.

d ÊSai 64:4;
1 CRTô 2:9;
3 NêPhi 17:15-17;
GLGU 76:114-116.

11a KHuyền 1:10.

12a SHDĐT Biển Hình.

b GLGU 110:1;
137:1; 138:11, 29.

thấy và hiểu những điều của Thượng Đế—

13 Ngay cả những sự việc mà đã xảy ra từ lúc khởi đầu trước khi có thể gian, những sự việc được Đức Chúa Cha thiết lập, qua Con Độc Sinh của Ngài, là Đấng trong lòng của Đức Chúa Cha từ “lúc khởi đầu;

14 Là Đấng mà chúng tôi làm chứng về; và điều mà chúng tôi làm chứng đây là phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô, là Vị Nam Tử mà chúng tôi thấy và “nói chuyện với Ngài trong một ^bkhải tượng từ trên trời.

15 Vì trong lúc chúng tôi đang làm công việc “phiên dịch mà Chúa đã chỉ định cho chúng tôi, khi chúng tôi dịch đến câu hai mươi chín của chương thứ năm trong sách Giảng, thì chương này được ban cho chúng tôi như sau—

16 Nói về sự phục sinh của những kẻ đã chết, về những kẻ sẽ được “nghe tiếng nói của ^bCon của Người:

17 Và sẽ ra khỏi; những ai đã làm “lành, trong lần ^bphục sinh của “những người công minh; và những ai đã làm ác, trong

lần phục sinh của những người không thể biện minh.

18 Giờ đây, điều này đã khiến chúng tôi kinh ngạc, vì nó đã được Thánh Linh ban cho chúng tôi.

19 Và trong khi chúng tôi đang “suy ngẫm về những điều này, thì Chúa sờ vào mắt hiểu biết của chúng tôi và chúng được mở ra, và vinh quang của Chúa chói lòa xung quanh.

20 Và chúng tôi nhìn thấy “vinh quang của Vị Nam Tử, ở bên ^btay phải của “Đức Chúa Cha, và nhận được sự trọn vẹn của Ngài;

21 Và trông thấy “các thiên sứ thánh, và những vị ^bđược thánh hóa trước ngai của Ngài, đang “thờ phượng Thượng Đế, và Đấng Chiên Con, họ thờ phượng Ngài mãi mãi và đời đời.

22 Và giờ đây, sau bao nhiêu chứng ngôn mà đã được nói về Ngài, thì đây là “chứng ngôn, gần đây nhất trong tất cả các chứng ngôn, mà chúng tôi nói về Ngài: Rằng Ngài ^bhằng sống!

23 Vì chúng tôi đã “trông thấy Ngài, ngay cả ở bên tay phải

13a MốiSe 4:2.

14a GLGŪ 109:57.

b SHDTT Khải Tượng.

15a SHDTT Bản Dịch Joseph Smith (BDJS).

16a Giảng 5:28.

b SHDTT Con của Người.

17a SHDTT Việc Làm.

b SHDTT Phục Sinh.

c CVCSĐ 24:15.

19a SHDTT Suy Ngẫm,

Suy Tư.

20a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Vinh quang của Chúa Giê Su Ky Tô.

b CVCSĐ 7:56.

c SHDTT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn—Thượng Đế Đức Chúa Cha.

21a MTO 25:31;

GLGŪ 130:6-7;

136:37.

b SHDTT Thánh Hóa.

c SHDTT Thờ Phượng.

22a SHDTT Chứng Ngôn.

b GLGŪ 20:17.

23a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Những lần xuất hiện của Đấng Ky Tô sau khi Ngài sống lại.

của ^bThượng Đế; và chúng tôi đã nghe được tiếng nói làm chứng rằng Ngài là ‘Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha—

24 Rằng, bởi ‘Ngài, qua Ngài và do Ngài mà ^bcác thế giới đã và đang được sáng tạo, và dân cư trên ấy là ‘con trai và con gái của Thượng Đế sinh ra.

25 Và điều mà chúng tôi cũng thấy, và xin làm chứng rằng một ‘thiên sứ của Thượng Đế từng có thẩm quyền trong chốn hiện diện của Thượng Đế, là người đã chống lại Con Độc Sinh mà Đức Chúa Cha yêu quý và là Đấng đã ở trong lòng Đức Chúa Cha, đã bị đuổi ra khỏi nơi hiện diện của Thượng Đế và Vị Nam Tử,

26 Và bị gọi là Diệt Vong, vì các tầng trời đã khóc cho nó—nó là ‘Lu Xi Phe, con trai của ban mai.

27 Và chúng tôi thấy, và trông kìa, nó ‘ngã xuống! Ngã xuống, ngay cả con trai của ban mai!

28 Và trong khi chúng tôi còn đang ở trong Thánh Linh, thì Chúa đã truyền lệnh cho chúng tôi rằng chúng tôi phải viết về khải tượng này; vì chúng tôi đã thấy Sa Tan, ‘con rắn ngày xưa, tức là ^bquỷ dữ, kẻ đã ‘chống lại

Thượng Đế, và tìm cách chiếm vương quốc của Thượng Đế của chúng ta và của Đấng Ky Tô của Ngài—

29 Vậy nên, nó đã gây ‘chiến với các thánh hữu của Thượng Đế, và bao vây họ.

30 Và chúng tôi trông thấy một khải tượng về những nỗi khốn khổ của những người bị nó gây chiến và chinh phục, vì tiếng nói của Chúa đã đến với chúng tôi như vậy:

31 Chúa đã phán như vậy về tất cả những kẻ hiểu biết quyền năng của ta, và đã được chia sẻ quyền năng ấy, và rồi lại để cho mình bị quyền năng của quỷ dữ ‘chinh phục, và chối bỏ lẽ thật và lại còn thách đố quyền năng của ta—

32 Chính những kẻ này là ‘những đứa con trai ^bdiệt vong, là những kẻ mà ta nói rằng tốt hơn là chúng đừng bao giờ sinh ra;

33 Vì chúng là những bình chứa cơn thịnh nộ, phải hứng lấy cơn thịnh nộ của Thượng Đế, cùng với quỷ dữ và những quỷ sứ của nó trong chốn vĩnh cửu;

34 Đối với những kẻ này, ta đã nói rằng không có ‘sự tha

23b SHDTT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn—Thượng Đế Đức Chúa Cha.
 c Giảng 1:14.
 SHDTT Con Độc Sinh.
 24a HBRơ 1:1-3;
 3 NêPhi 9:15;
 GLGƯ 14:9; 93:8-10.
 b MôiSe 1:31-33; 7:30.
 SHDTT Sáng Tạo.
 c CVCSD 17:28, 29;

HBRơ 12:9.
 SHDTT Con Trai và Con Gái của Thượng Đế.
 25a GLGƯ 29:36-39;
 MôiSe 4:1-4.
 SHDTT Quỷ Dữ.
 26a ÊSai 14:12-17.
 SHDTT Lu Xi Phe.
 27a LuCa 10:18.
 28a KHuyền 12:9.
 b SHDTT Quỷ Dữ.

c SHDTT Chiến Tranh trên Thiên Thượng.
 29a KHuyền 13:7;
 2 NêPhi 2:18;
 28:19-23.
 31a SHDTT Bội Giáo.
 32a SHDTT Con Trai Diệt Vong, Những Đứa.
 b GLGƯ 76:26;
 MôiSe 5:22-26.
 34a MTO 12:31-32.
 SHDTT Tha Thứ.

thứ nào cho chúng trên thế gian này cũng như trong thế giới mai sau—

35 Vì chúng đã “chối bỏ Đức Thánh Linh sau khi đã tiếp nhận Ngài, và đã chối bỏ Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha, đã ^bđóng đinh Ngài trên thập tự giá cho mình và bắt Ngài chịu sự tử nhục công khai.

36 Những kẻ này là những kẻ sẽ phải đi vào “hồ lửa với diêm sinh, với quỷ dữ và những quỷ sứ của nó—

37 Và là những kẻ duy nhất mà “cái chết thứ hai có quyền đặng đến;

38 Phải, thật vậy, là “những kẻ duy nhất mà sẽ không được cứu chuộc vào kỳ định của Chúa, sau những khốn khổ bởi cơn thịnh nộ của Ngài.

39 Vì tất cả những kẻ khác sẽ được “sống lại bởi ^bsự phục sinh của kẻ chết, nhờ sự đắc thắng và vinh quang của “Chiên Con, là Đấng bị giết chết, là Đấng ở trong lòng Đức Chúa Cha trước khi thế gian được tạo dựng.

40 Và đây là “phúc âm, tin

lành, mà tiếng nói từ trên trời làm chứng cho chúng tôi biết—

41 Rằng Ngài đã đến với thế gian, Ngài là Giê Su, để bị “đóng đinh trên thập tự giá vì thế gian, và để ^bmang tội lỗi của “thế gian, và để “thánh hóa thế gian, và ^etẩy sạch nó khỏi mọi sự bất chính;

42 Rằng nhờ Ngài mà tất cả đều có thể được “cứu rỗi, những người mà Đức Chúa Cha đã đặt vào quyền năng của Ngài và đã do Ngài tạo ra;

43 Ngài vinh danh Đức Chúa Cha, và cứu rỗi tất cả những công trình do tay Ngài tạo ra, ngoại trừ những đứa con trai diệt vong là những kẻ chối bỏ Vị Nam Tử sau khi Đức Chúa Cha đã biểu lộ Ngài.

44 Vậy nên, Ngài cứu rỗi tất cả ngoại trừ những kẻ đó—chúng sẽ phải đi vào “hình phạt ^bvĩnh viễn, đó là hình phạt bất tận, đó là hình phạt vĩnh cửu, để ngự trị cùng với “quỷ dữ và những quỷ sứ của nó trong chốn vĩnh cửu, nơi mà ^dsâu bọ của chúng không bao giờ chết, và ngọn lửa

35a 2 PER 2:20-22;
AnMa 39:6.
SHDTT Tội Lỗi Không
Thể Tha Thứ.
b HBR 6:4-6;
1 NêPhi 19:7;
GLGƯ 132:27.
36a KHuyền 19:20;
20:10; 21:8;
2 NêPhi 9:16; 28:23;
AnMa 12:16-18;
GLGƯ 63:17.
37a SHDTT Chết
Thuộc Linh.
38a SHDTT Con Trai Diệt

Vong, Những Đứa.
39a GIẢI THÍCH cứu
chuộc; xem câu 38.
Tất cả mọi người sẽ
được phục sinh. Xem
AnMa 11:41-45.
SHDTT Biến Hóa.
b SHDTT Phục Sinh.
c SHDTT Chúa Giê
Su Ky Tô.
40a 3 NêPhi 27:13-22.
SHDTT Kế Hoạch Cứu
Chuộc;
Phúc Âm.
41a SHDTT Đóng

Đinh Trên Thập
Tự Giá, Sự.
b ÊSai 53:4-12;
HBR 9:28.
c 1 Giăng 2:1-2.
d SHDTT Thánh Hóa.
e SHDTT Cứu Chuộc.
42a SHDTT Cứu Rỗi.
44a SHDTT Đoán Phạt.
b GLGƯ 19:6-12.
c SHDTT Quỷ Dữ.
d ÊSai 66:24;
Mác 9:43-48.

không bao giờ tắt, tức là cực hình của chúng—

45 Và “sự kết cuộc của cực hình, nơi chốn của cực hình, cùng cực hình của chúng, không ai biết được.

46 Điều này chưa được tiết lộ trước kia, hay bây giờ, và cũng chẳng sẽ bao giờ được tiết lộ cho mọi người biết, ngoại trừ những kẻ bị nhận cực hình này;

47 Tuy nhiên, ta, là Chúa, cho nhiều người trông thấy qua Khải tượng, nhưng lại khép kín tức thời;

48 Vậy nên, sự kết cuộc, chiều rộng, chiều cao, “bề sâu, và sự khốn khó của nó, họ không hiểu được, và cũng không ai hiểu được ngoại trừ những kẻ bị ^bán định cho “sự đoán phạt này.

49 Và chúng tôi nghe tiếng nói phán rằng: Hãy ghi chép Khải tượng này, vì trông kia, đây là sự chấm dứt Khải tượng về những nỗi khốn khổ của những kẻ không tin kính.

50 Và chúng tôi làm chứng một lần nữa—vì chúng tôi đã thấy và nghe, và đây là “chứng ngôn về phúc âm của Đấng Ky

Tô về những người sẽ sống lại trong lần ^bphục sinh của những người công minh—

51 Họ là những người nhận được chứng ngôn về Chúa Giê Su, và “tin vào danh Ngài và ^bchịu báp têm theo “thể cách mai táng của Ngài, nghĩa là được ^dchôn xuống nước trong danh Ngài, và điều này theo như giáo lệnh mà Ngài đã ban cho—

52 Để bằng cách tuân giữ những giáo lệnh, họ có thể “được gột rửa và ^btẩy sạch khỏi tất cả tội lỗi của mình, và nhận được Đức Thánh Linh qua phép đặt “tay bởi người được ^dsắc phong và được đóng ấn với “quyền năng này;

53 Và là những người nhờ đức tin mà khắc phục, và được “ấn chứng bởi ^bĐức Thánh Linh hứa hẹn mà Đức Chúa Cha trút xuống trên tất cả những ai công minh và chân thật.

54 Họ là những người thuộc giáo hội “Con Đầu Lòng.

55 Họ là những người mà Đức Chúa Cha đã ban “tất cả mọi điều trong tay họ—

56 Họ là “những thầy tư tế

45a GLGU 29:28-29.

48a KHuyền 20:1.

b GIẢI THÍCH bị kết án, ký thác.

c AnMa 42:22.

50a SHDTT Chứng Ngôn.

b SHDTT Phục Sinh.

51a GLGU 20:25-27, 37.

b SHDTT Phép Báp Têm.

c GLGU 128:13.

d RôMa 6:3-5.

SHDTT Phép Báp Têm—Phép báp

têm bằng cách chìm mình xuống nước.

52a 2 NêPhi 9:23;

MRNi 8:25-26.

b SHDTT Thanh Khiết.

c SHDTT Ân Tứ Đức

Thánh Linh;

Phép Đặt Tay.

d SHDTT Sắc Phong.

e SHDTT Thẩm Quyền.

53a SHDTT Ấn Chứng,

Đóng Ấn.

b ÊPSô 1:13;

GLGU 88:3-5.

SHDTT Đức Thánh Linh Hứa Hẹn.

54a HBRơ 12:23;

GLGU 93:21-22.

SHDTT Con Đầu Lòng.

55a 2 PERơ 1:3-4;

GLGU 50:26-28;

84:35-38.

56a XÊDTKý 19:6;

KHuyền 1:5-6; 20:6.

và là những vị vua, là những người đã nhận được sự trọn vẹn của Ngài, và vinh quang của Ngài;

57 Và là “những thầy tư tế của Đấng Tối Cao, theo ban Mên Chi Xê Đéc, và ban này theo ban ^bHê Nóc, và ban này theo ^cban Con Độc Sinh.

58 Vậy nên, như đã được ghi chép, họ là “những thượng đế, ngay cả là ^bcác con trai của ^cThượng Đế—

59 Vậy nên, “mọi sự là của họ, dù sự sống hay sự chết, hoặc những sự hiện tại, hay những sự sắp đến, tất cả đều là của họ và họ là của Đấng Ky Tô, và Đấng Ky Tô là của Thượng Đế.

60 Và họ sẽ “khắc phục được mọi sự.

61 Vậy nên, chớ ai “hãnh diện về loài người, mà tốt hơn là phải ^bhãnh diện về Thượng Đế, là Đấng làm cho mọi kẻ thù phải ^ckhuất phục dưới chân Ngài.

62 Những người này sẽ được “ở trong ^bchôn hiện diện của Thượng Đế và Đấng Ky Tô của Ngài mãi mãi và đời đời.

63 Đây là “những người mà Ngài sẽ đem theo với Ngài, khi Ngài từ các đám mây trên trời ^bxuống ^ctrị vì dân Ngài trên thế gian này.

64 Đây là những người sẽ dự phần trong “lần phục sinh thứ nhất.

65 Đây là những người sẽ sống lại trong “lần phục sinh của những người công minh.

66 Đây là những người đã đến “Núi ^bSi Ôn, và vào thành phố của Thượng Đế hằng sống, là nơi thiên thượng, chôn thánh thiện nhất.

67 Đây là những người đã gia nhập với vô số thiên sứ, với đại hội và giáo hội của “Hê Nóc, và của ^bCon Đầu Lòng.

68 Đây là những người mà tên của họ được “ghi trên thiên

57a SHDTT Thầy Tư Tế, Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

b STKý 5:21-24.

SHDTT Hê Nóc.

c GLGƯ 107:1-4.

58a TThiên 82:1, 6;

Giăng 10:34-36.

SHDTT Loài Người—

Con người có khả năng trở thành giống như Cha Thiên Thượng.

b SHDTT Con Trai

và Con Gái của Thượng Đế.

c GLGƯ 121:32.

SHDTT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn.

59a LuCa 12:42-44;

3 NêPhi 28:10;

GLGƯ 84:36-38.

60a KHuyền 3:5; 21:7.

61a Giăng 5:41-44;

1 CRTô 3:21-23.

b 2 NêPhi 33:6;

AnMa 26:11-16.

SHDTT Vinh Quang,

Vinh Hiển.

c GLGƯ 49:6.

62a TThiên 15:1-3;

24:3-4;

1 NêPhi 15:33-34;

MôiSe 6:57.

b GLGƯ 130:7.

SHDTT Cuộc Sống

Vinh Cửu.

63a GLGƯ 88:96-98.

SHDTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

b MTO 24:30.

c GLGƯ 58:22.

SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Sự trị vì Thời Kỳ Ngàn Năm của Đấng Ky Tô.

64a KHuyền 20:6.

65a SHDTT Phục Sinh.

66a ÊSai 24:23;

HBRơ 12:22-24;

KHuyền 14:1;

GLGƯ 84:2; 133:56.

b SHDTT Si Ôn.

67a GLGƯ 45:9-12.

b HBRơ 12:23;

GLGƯ 76:53-54.

SHDTT Con Đầu Lòng.

68a SHDTT Sách Sự Sống.

thượng, nơi Thượng Đế và Đấng Ky Tô là ^bphán quan của tất cả.

69 Đây là những người ^acông minh được ^bvẹn lành nhờ Giê Su là Đấng trung gian của ^cgiao ước mới, Đấng đã làm nên ^dsự chuộc tội hoàn hảo này bằng sự đổ ^emáu của chính Ngài.

70 Đây là những người mà thể xác của họ thuộc ^athượng thiên giới, ^bvinh quang của họ là vinh quang của ^cmặt trời, là vinh quang của Thượng Đế, cao hơn tất cả, vinh quang của họ được ghi chép như là điển hình cho sự sáng chói của mặt trời trong bầu trời.

71 Và lại nữa, chúng tôi thấy ^atrung thiên giới, và này, và trông kia, đây là những người thuộc trung thiên giới, vinh quang của họ khác với vinh quang của giáo hội Con Đầu Lòng là Đấng đã nhận được sự trọn vẹn của Đức Chúa Cha, cũng như vinh quang của ^bmặt trăng khác với mặt trời trên bầu trời vậy.

72 Đây, đây là những người đã chết mà ^akhông biết ^bluật pháp;

73 Và họ cũng là ^anhững linh

hồn của những người bị giam giữ trong ^bngục tù mà Vị Nam Tử đã viếng và ^cthuyết giảng ^dphúc âm cho họ nghe, để họ có thể được xét xử như loài người trong xác thịt;

74 Những người mà không nhận được ^achứng ngôn về Chúa Giê Su khi còn ở trong xác thịt, nhưng sau đó đã nhận được.

75 Đây là những người danh giá khi còn tại thế, nhưng bị mù quáng vì sự quý quyết của loài người.

76 Đây là những người nhận được vinh quang của Ngài, nhưng không nhận được sự trọn vẹn của Ngài.

77 Đây là những người nhận được sự hiện diện của Vị Nam Tử, nhưng không nhận được sự trọn vẹn của Đức Chúa Cha.

78 Vậy nên, họ là ^anhững thể xác thuộc trung thiên giới, chứ không phải những thể xác thuộc thượng thiên giới, và khác biệt về vinh quang như mặt trăng khác với mặt trời vậy.

79 Đây là những người không ^aquả cảm trong việc làm chứng về Chúa Giê Su; vậy nên họ

68b SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô— Đấng Phán Xét.
69a GLGU 129:3; 138:12.
b MRNi 10:32–33.
c SHDTT Giao Ước Mới và Vinh Viễn.
d SHDTT Chuộc Tội.
e SHDTT Máu.
70a GLGU 88:28–29; 131:1–4; 137:7–10.
SHDTT Vinh Quang

Thượng Thiên.
b GLGU 137:1–4.
c MTO 13:43.
71a GLGU 88:30.
SHDTT Vinh Quang Trung Thiên.
b 1 CRTô 15:40–41.
72a GLGU 137:7, 9.
b SHDTT Luật Pháp, Luật Lệ.
73a AnMa 40:11–14.
SHDTT Linh Hồn.

b GLGU 88:99; 138:8.
SHDTT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự; Ngục Giới.
c 1 PERô 3:19–20; 4:6; GLGU 138:28–37.
d SHDTT Phúc Âm.
74a SHDTT Chứng Ngôn.
78a 1 CRTô 15:40–42.
79a GLGU 56:16.

không nhận được mào triều thiên của vương quốc của Thượng Đế chúng ta.

80 Và giờ đây, đây là phần kết thúc Khải tượng mà chúng tôi thấy về trung thiên giới mà Chúa đã truyền lệnh cho chúng tôi phải viết lại trong khi chúng tôi còn đang ở trong Thánh Linh.

81 Và lại nữa, chúng tôi trông thấy vinh quang của “hạ thiên giới, là vinh quang kém hơn, giống như vinh quang của các vì sao khác với vinh quang của mặt trăng trên bầu trời.

82 Đây là những kẻ không chấp nhận phúc âm của Đấng Ky Tô, và cũng không chấp nhận “chứng ngôn về Chúa Giê Su.

83 Đây là những kẻ không chối bỏ Đức Thánh Linh.

84 Đây là những kẻ bị xô xuống “ngục giới.

85 Đây là những kẻ sẽ không được cứu khỏi tay “quỷ dữ cho đến khi có ^blần phục sinh sau cùng, cho đến khi Chúa, tức là Đấng Ky Tô “Chiên Con, làm xong công việc của Ngài.

86 Đây là những kẻ không nhận được sự trọn vẹn của Ngài trong thế giới vĩnh cửu, nhưng nhận được Đức Thánh Linh qua sự phù trợ của trung thiên giới;

87 Và trung thiên giới qua “sự phù trợ của thượng thiên giới.

88 Và hạ thiên giới cũng nhận được sự phù trợ của các thiên sứ là những vị được chỉ định để trợ giúp họ, hay là những vị được chỉ định làm những thần linh phù trợ cho họ; vì họ sẽ là những người thừa kế sự cứu rỗi.

89 Và như vậy chúng tôi đã thấy, trong Khải tượng trên trời, vinh quang của hạ thiên giới, là vinh quang vượt khỏi mọi sự hiểu biết phạm tục;

90 Và không một ai hiểu được nó ngoại trừ người mà Thượng Đế đã tiết lộ cho biết.

91 Và như vậy chúng tôi đã thấy vinh quang của trung thiên giới là vinh quang vượt hẳn vinh quang của hạ thiên giới về mọi phương diện, nghĩa là về vinh quang, và về quyền năng, và về sức mạnh, và về quyền thống trị.

92 Và như vậy chúng tôi đã trông thấy vinh quang của thượng thiên giới, là vinh quang vượt hơn tất cả về mọi phương diện—nơi đó Thượng Đế, tức là Đức Chúa Cha, ngự trị trên ngai của Ngài mãi mãi và đời đời;

93 Trước ngai Ngài, tất cả mọi vật đều khiêm nhường cúi đầu nghiêng mình một cách “tôn kính, và tôn vinh Ngài mãi mãi và đời đời.

81a GLGU 88:31.
SHDTT Vinh Quang
Hạ Thiên.

82a GLGU 138:21.

84a 2 NêPhi 9:12;

AnMa 12:11.
SHDTT Ngục Giới.
85a SHDTT Quỷ Dữ.

b AnMa 11:41;

GLGU 43:18;

88:100-101.

c SHDTT Chiên Con
của Thượng Đế.

87a GLGU 138:37.

93a SHDTT Tôn Kính.

94 Những người sống trong “chôn hiện diện của Ngài thuộc về giáo hội ^bCon Đầu Lòng; và họ trông thấy như họ được trông thấy, và họ ^cbiết như họ được biết đến, vì họ đã nhận được sự trọn vẹn của Ngài và ^dân điển của Ngài;

95 Và Ngài làm cho họ được “ngang nhau về quyền năng, và về sức mạnh, và về quyền thống trị.

96 Và vinh quang thượng thiên thì độc nhất, giống như vinh quang của “mặt trời thì độc nhất.

97 Và vinh quang trung thiên thì độc nhất, giống như vinh quang của mặt trăng thì độc nhất.

98 Và vinh quang hạ thiên thì độc nhất, giống như vinh quang của các vì sao thì độc nhất; vì như ngôi sao này khác với ngôi sao kia về vinh quang, thì cũng vậy, người này khác với người kia về vinh quang trong hạ thiên giới;

99 Vì đây là những người của “Phao Lô, và của A Bô Lô và của Sê Pha.

100 Đây là những người nói rằng họ là một số của người này và một số của người khác—một số của Đấng Ky Tô và một số

của Giăng, và một số của Môi Se, và một số của Ê Li A, và một số của Ê Sai A, và một số của Ê Sai và một số của Hê Nóc;

101 Nhưng không chấp nhận phúc âm, cũng không chấp nhận chứng ngôn về Chúa Giê Su, cũng không chấp nhận các vị tiên tri hay “giao ước vĩnh viễn.

102 Sao rồi, đây là tất cả những kẻ không được quy tụ cùng với các thánh hữu, để được “cất lên theo ^bgiáo hội Con Đầu Lòng, và được đón nhận vào trong mây.

103 Đây là “những kẻ ^bđối trá, và những kẻ đồng bóng, và “những kẻ ngoại tình, và những kẻ gian dâm, và bất cứ những kẻ nào ưa thích và làm điều đối trá.

104 Đây là những kẻ hững chịu “cơn thịnh nộ của Thượng Đế trên thế gian này.

105 Đây là những kẻ hững chịu “sự trả thù của ngọn lửa vĩnh cửu.

106 Đây là những kẻ bị xô xuống “ngục giới và ^bhững chịu cơn thịnh nộ của “Thượng Đế Toàn Năng, cho đến thời kỳ “trọn vẹn, khi mà Đấng Ky Tô đã “khuất phục được tất cả kẻ thù dưới chân Ngài, và đã ^slàm xong công việc của Ngài.

<p>94a GLGƯ 130:7. <i>b</i> SHDTT Con Đầu Lòng. <i>c</i> 1 CRTô 13:12. <i>d</i> SHDTT Ân Điển. 95a GLGƯ 29:13; 78:5-7; 84:38; 88:107; 132:20. 96a 1 CRTô 15:40-41. 99a 1 CRTô 3:4-7, 22. 101a SHDTT Giao Ước</p>	<p>Mới và Vĩnh Viễn. 102a 1 TSLNca 4:16-17; GLGƯ 88:96-98. <i>b</i> GLGƯ 78:21. 103a KHuyền 21:8; GLGƯ 63:17-18. <i>b</i> SHDTT Nói Đối. <i>c</i> SHDTT Ngoại Tình. 104a SHDTT Đoán Phạt.</p>	<p>105a GiuĐe 1:7. 106a SHDTT Ngục Giới. <i>b</i> GLGƯ 19:3-20. <i>c</i> GLGƯ 87:6. <i>d</i> ÊPSô 1:10. <i>e</i> 1 CRTô 15:24-28. g HBRô 10:14.</p>
--	---	---

107 Khi mà Ngài dâng vương quốc lên, và giao lại cho Đức Chúa Cha, một vương quốc không tì vết, và nói rằng: Con đã khắc phục và “giày đạp lên”^b thùng ép rượu một mình, đó là thùng ép rượu của cơn thịnh nộ dữ dội của Thượng Đế Toàn Năng.

108 Rồi Ngài sẽ được đội mão triều thiên đầy vinh quang của Ngài, ngồi lên “ngai quyền năng của Ngài để trị vì mãi mãi và đời đời.

109 Nhưng này, và trông kìa, chúng tôi trông thấy vinh quang và dân cư trong thế giới hạ thiên, rằng họ nhiều vô kể như những ngôi sao trên bầu trời, hay chẳng khác chi những hạt cát trên bãi biển;

110 Và nghe tiếng nói của Chúa phán rằng: Tất cả những kẻ này quỳ xuống, và mọi lưỡi sẽ phải “thú tội với Đấng mà ngồi trên ngai mãi mãi và đời đời;

111 Vì họ sẽ được xét xử tùy theo việc làm của mình, và mọi người sẽ nhận được vị thế của mình tùy theo “việc làm của người ấy, lãnh vực thống trị của người ấy trong”^b những gian nhà đã được chuẩn bị sẵn;

112 Và họ sẽ là những tôi tớ của Đấng Tối Cao; nhưng “nơi

Thượng Đế và Đấng Ky Tô”^b thì họ sẽ không thể đến được, những thế giới vô tận.

113 Đến đây là chấm dứt khái tượng mà chúng tôi đã trông thấy, và chúng tôi được lệnh phải ghi chép lại trong khi chúng tôi còn đang ở trong Thánh Linh.

114 Nhưng “vĩ đại thay và kỳ diệu thay những việc làm của Chúa, cùng”^b những điều kín nhiệm của vương quốc của Ngài mà Ngài đã cho chúng tôi thấy, những điều này vượt khỏi mọi sự hiểu biết phạm tục về vinh quang, và về sức mạnh, và về quyền thống trị;

115 Những điều này Ngài đã truyền lệnh cho chúng tôi rằng chúng tôi không được viết ra trong khi chúng tôi còn đang ở trong Thánh Linh, và loài người không được “phép nói ra;

116 Và loài người cũng không có “khả năng tiết lộ được những điều này, vì họ chỉ được thấy và”^b hiểu được nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh mà thôi, là quyền năng mà Thượng Đế ban cho những ai yêu mến Ngài, và biết trở nên thanh khiết trước mặt Ngài;

117 Đối với những người đó Ngài ban cho đặc ân này để họ tự mình thấy và biết được;

107a KHuyền 19:15;
GLGŨ 88:106;
133:46-53.

b STKý 49:10-12;
ÊSai 63:1-3.

108a GLGŨ 137:3.

110a PhiLíp 2:9-11;
MôSiA 27:31.

111a KHuyền 20:12-13.
SHĐT Việc Làm.

b Giảng 14:2;
GLGŨ 59:2; 81:6.

112a GLGŨ 29:29.

b KHuyền 21:23-27.

114a KHuyền 15:3;
MMôn 9:16-18;

MôiSe 1:3-5.

b GCổp 4:8.

115a 2 CRTô 12:4.

116a 3 NêPhi 17:15-17;
19:32-34.

b 1 CRTô 2:10-12.

118 Để nhờ quyền năng và sự biểu hiện của Thánh Linh, trong khi còn đang ở trong xác thịt, họ có khả năng đương nổi sự hiện diện của Ngài trong thế giới của vinh quang.

119 Và cầu mong vinh quang, và vinh hiển, và quyền thống trị ở cùng Thượng Đế và Chiên Con mãi mãi và đời đời. A Men.

TIẾT 77

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, vào khoảng tháng Ba năm 1832. Lịch sử của Joseph Smith nói: “Cùng với việc phiên dịch Thánh Thư, tôi đã nhận được lời giải thích sau đây về sách Khải Huyền của Thánh Giăng.”

1–4, Các thú vật có linh hồn và sẽ sống trong hạnh phúc vĩnh cửu; 5–7, Trái đất này có sự tồn tại thể tục 7.000 năm; 8–10, Có các thiên sứ khác nhau phục hồi lại phúc âm và phục sự trên thế gian; 11, Sự đóng ấn 144.000 người; 12–14, Đấng Ky Tô sẽ đến vào lúc bắt đầu của một ngàn năm kỳ thứ bảy; 15, Sẽ có hai vị tiên tri được lập lên cho dân Do Thái.

“tượng trưng, mà Vị Mặc Khải Giảng đã dùng để mô tả ^btrời, ^cthiên đàng của Thượng Đế, ^dhạnh phúc của loài người, và của thú vật, và của các loại bò sát, cùng chim muông trên trời; mà những gì thuộc linh cũng có hình giống như những gì thuộc thể tục; và những gì thuộc thể tục cũng có hình giống như những gì thuộc linh; ^elinh hồn của một người có hình giống như thể xác của người ấy, và linh hồn của ^fthú vật, và của bất cứ tạo vật nào khác mà Thượng Đế đã tạo ra cũng vậy.

H. “Biển pha lê mà Giăng có nói trong sách Khải Huyền, chương 4, câu 6, là gì?

3 H. Có phải bốn con vật đó chỉ giới hạn cho bốn con vật riêng biệt, hay chúng tượng trưng cho các loại hay đẳng cấp khác nhau?

Đ. Đó là ^btrái đất trong trạng thái được thánh hóa, bất diệt, và “vĩnh cửu.

Đ. Chúng chỉ giới hạn cho bốn

2 H. Chúng tôi phải hiểu theo ý nghĩa nào về bốn con vật được nói đến trong cùng câu này?

Đ. Đây là những danh từ

77 1a GLGƯ 130:6–9.
 b GLGƯ 88:17–20, 25–26.
 c SHDTT Trái Đất—Trạng thái cuối cùng của trái đất;

Vinh Quang
 Thượng Thiên.
 2a SHDTT Tượng Trưng.
 b SHDTT Thiên Thượng.
 c SHDTT Thiên Đàng.
 d SHDTT Vui Mừng,

Vui Vẻ.
 e ÊThe 3:15–16;
 ARHam 5:7–8.
 SHDTT Linh Hồn.
 g MôiSe 3:19.

con vật riêng biệt mà Giăng đã được trông thấy, để tượng trưng cho vinh quang của các loài sinh vật trong một trật tự được thiết lập hay "bầu không khí sáng tạo, trong sự thụ hưởng ^b hạnh phúc vĩnh cửu của chúng.

4 H. Chúng tôi phải hiểu theo ý nghĩa nào về mắt và cánh của các con vật đó?

Đ. Mắt của chúng tượng trưng cho ánh sáng và "sự hiểu biết, có nghĩa là chúng có đầy đủ sự hiểu biết; còn cánh của chúng tượng trưng cho ^b khả năng, để di chuyển, để hành động, v.v.

5 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về hai mươi bốn "anh cả mà Giăng nói tới?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng những anh cả mà Giăng trông thấy là những người đã ^b trung thành trong công việc giáo vụ, và đã chết rồi; họ thuộc về "bảy giáo hội, và lúc đó đang ở trong thiên đàng của Thượng Đế.

6 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về cuốn sách mà Giăng trông thấy, cuốn sách mà được "đóng bảy cái ấn ở phía ngoài?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng sách ấy chứa đựng những lời mặc khải về ý muốn, ^b những điều kín nhiệm, và những việc làm của Thượng Đế; những điều giấu kín về sự sắp xếp của

Ngài liên quan tới "trái đất này suốt thời gian bảy ngàn năm mà nó tồn tại, hay là sự tồn tại thế tục của nó.

7 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về bảy cái ấn mà được đóng trên cuốn sách?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng cái ấn thứ nhất chứa đựng những sự việc của "một ngàn năm đầu tiên, và cái ấn thứ hai là của một ngàn năm thứ hai, và cứ như vậy cho đến cái ấn thứ bảy.

8 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về bốn thiên sứ, được nói đến trong sách Khải Huyền, chương 7, câu 1?

Đ. Chúng ta phải hiểu họ là bốn thiên sứ được Thượng Đế phái đi, họ được ban cho quyền năng khắp bốn phương trời của trái đất, để cứu mạng và để hủy diệt; đây là những vị có "phúc âm vĩnh viễn để rao truyền cho mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ và dân tộc; có quyền năng đóng các tầng trời lại, đóng ấn cho được sống, hoặc xô xuống ^b những vùng tối tăm.

9 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào trong sách Khải Huyền, chương 7, câu 2, về vị thiên sứ thăng lên từ hương đồng?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng vị thiên sứ thăng lên từ hương

3a GLGU 93:30;

MôiSe 3:9.

b GLGU 93:33-34.

4a SHDTT Kiên Thức.

b SHDTT Quyền Năng.

5a KHuyên 4:4, 10.

b KHuyên 14:4-5.

c KHuyên 1:4.

6a KHuyên 5:1.

b SHDTT Kín Nhiệm của

Thượng Đế, Những.

c SHDTT Trái Đất.

7a GLGU 88:108-110.

8a KHuyên 14:6-7.

b MTO 8:11-12; 22:1-14;

GLGU 133:71-73.

đông là vị được ban cho ấn của Thượng Đế hàng sống đối với mười hai chi tộc “Y Sơ Ra Ên; vậy nên, vị ấy reo gọi bốn thiên sứ có phúc âm vĩnh viễn mà rằng: Chớ làm hại đất, hoặc biển cả hoặc cây cối, cho đến khi nào chúng ta đã đóng ấn trên ^btrán những tội tớ của Thượng Đế chúng ta. Và nếu các ngươi chấp nhận điều này thì đây chính là ^cÊ Li A, là người sẽ tới để quy tụ các chi tộc của Y Sơ Ra Ên và ^dphục hồi tất cả mọi vật.

10 H. Lúc nào thì những điều nói trong chương này được thực hiện?

Đ. Những điều đó sẽ được thực hiện trong “thời kỳ một ngàn năm thứ sáu, hay là vào lúc dấu ấn thứ sáu được mở ra.

11 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về việc đóng ấn “một trăm bốn mươi bốn ngàn người, từ tất cả các chi tộc Y Sơ Ra Ên—mười hai ngàn từ mỗi chi tộc?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng những người được đóng ấn là ^bnhững thầy tư tế thượng phẩm, được sắc phong theo thánh ban của Thượng Đế, để thực thi phúc âm vĩnh viễn; vì họ là những người được sắc phong từ mọi quốc gia, sắc tộc,

sắc ngữ, và dân tộc, bởi các vị thiên sứ là những người được ban cho quyền năng đối với các quốc gia trên trái đất, để đem về tất cả những người muốn đến cùng giáo hội “Con Đầu Lông.

12 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về “tiếng kèn đồng, được nói tới trong chương 8 của sách Khải Huyền?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng giống như Thượng Đế tạo dựng thế gian trong sáu ngày, và đến ngày thứ bảy thì Ngài làm xong công việc của Ngài, và ^bthánh hóa ngày ấy, và còn tạo sinh loài người bằng ^cbụi đất thế gian, thì cũng vậy, vào đầu thời kỳ ngàn năm thứ bảy thì Đức Chúa Trời sẽ ^dthánh hóa trái đất, và hoàn tất việc cứu rỗi loài người, và ^ephán xét mọi sự việc, và sẽ ^gcứu chuộc tất cả mọi vật, ngoại trừ những gì mà Ngài không đặt trong quyền năng của Ngài, khi Ngài đã xong đóng ấn tất cả mọi vật, để chấm dứt tất cả mọi vật; và tiếng kèn đồng của bảy thiên sứ là sự chuẩn bị và sự hoàn tất công việc của Ngài, vào lúc bắt đầu thời kỳ một ngàn năm thứ bảy—sự chuẩn bị đường lối trước thời gian Ngài đến.

13 H. Đến bao giờ thì những điều viết trong Chương 9 của

9a KHuyền 7:4-8.

b ÊXCÊN 9:4.

c SHDT Ê Li A.

d SHDT Phục Hồi Phúc Âm, Sự.

10a KHuyền 6:12-17.

11a KHuyền 14:3-5.

b SHDT Thầy Tư Tế

Thượng Phẩm.

c GLGU 76:51-70.

SHDT Con Đầu Lông.

12a KHuyền 8:2.

b STKý 2:1-3;

XÊDIKý 20:11;

31:12-17;

MôSiA 13:16-19;

MôiSe 3:1-3;

ARHam 5:1-3.

c STKý 2:7.

d GLGU 88:17-20.

e SHDT Chúa

Giê Su Kỵ Tô—

Đấng Phán Xét.

g SHDT Cứu Chuộc.

sách Khải Huyền sẽ được thực hiện?

Đ. Những điều đó sẽ được thực hiện sau khi ấn thứ bảy được mở ra, trước khi sự hiện đến của Đấng Ky Tô.

14 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về cuốn sách nhỏ mà Giăng đã “nuốt trọn, như đã nói tới trong chương 10 của sách Khải Huyền?

Đ. Chúng ta phải hiểu rằng đó là sứ mệnh, và là một giáo lễ cho ông phải ^bquy tụ các chi tộc Y Sơ Ra Ên; này, đây chính là Ê

Li A, như đã được ghi chép, là Đấng phải đến để “phục hồi tất cả mọi vật.

15 H. Chúng ta phải hiểu theo ý nghĩa nào về hai “nhân chứng trong sách Khải Huyền chương 11?

Đ. Họ là hai vị tiên tri sẽ được lập lên cho ^bdân Do Thái vào “những ngày sau cùng, vào thời kỳ “phục hồi, và sẽ tiên tri cho dân Do Thái biết sau khi họ đã quy tụ và dựng xong thành phố Giê Ru Sa Lem trên “đất tổ phụ của họ.

TIẾT 78

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 1 tháng Ba năm 1832. Vào ngày đó, Vị Tiên Tri và những người lãnh đạo khác đã nhóm họp lại để thảo luận về công việc của Giáo Hội. Đầu tiên, điều mặc khải này chỉ thị Vị Tiên Tri, Sidney Rigdon, và Newel K. Whitney đi Missouri và tổ chức những nỗ lực buôn bán và xuất bản của Giáo Hội bằng cách lập ra một “công ty” mà sẽ giám sát những nỗ lực này, tạo ra các ngân quỹ cho việc thiết lập Si Ôn và vì lợi ích của người nghèo khó. Công ty này, được gọi là Liên Hiệp Công Ty, được tổ chức vào tháng Tư năm 1832 và giải thể vào năm 1834 (xem tiết 82). Một thời gian nào đó sau khi bị giải thể, dưới sự hướng dẫn của Joseph Smith, cụm từ “công việc của nhà kho cho người nghèo” thay thế “cơ sở buôn bán và xuất bản” trong điều mặc khải này, và từ “tổ chức” thay thế từ “công ty.”

1-4, Các Thánh Hữu cần phải tổ chức và thiết lập một nhà kho; 5-12, Việc sử dụng tài sản của họ một cách khôn ngoan sẽ mang đến

sự cứu rỗi; 13-14, Giáo Hội cần phải độc lập khỏi các quyền lực của thế gian; 15-16, Mi Chen (A Đam) phục vụ dưới sự hướng dẫn của

14a ÊXCên 2:9-10; 3:1-4; KHuyền 10:10.

b SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.

c MTO 17:11.

15a KHuyền 11:1-14.

b SHDTT Do Thái, Dân.

c SHDTT Ngày Sau Cùng, Ngày

Sau, Những.

d SHDTT Phục Hồi Phúc Âm, Sự.

e AMôt 9:14-15.

Đấng Thánh (Đấng Ky Tô); 17-22, Phước thay cho những người trung thành, vì họ sẽ thừa hưởng tất cả mọi điều.

CHÚA phán cùng Joseph Smith, Jr., như vậy: Hãy nghe ta, lời Chúa, Thượng Đế của các người phán bảo, là những người được sắc phong “chức tư tế thượng phẩm của giáo hội ta, là những người đã cùng nhau quy tụ lại;

2 Và hãy lắng nghe “lời khuyên bảo của Đấng đã ^bsắc phong các người từ trên cao, Đấng sẽ nói vào tai các người những lời thông sáng, để sự cứu rỗi có thể đến với các người nhờ công việc mà các người đã trình trước mắt ta, lời Đức Chúa Trời phán vậy.

3 Vì thật vậy, ta nói với các người, thời gian ấy đã đến rồi, và giờ đây đã gần kề; và này, và trông kia, cần phải có một “tổ chức của dân ta, để điều hành và thiết lập những công việc của ^bnhà kho cho “những người nghèo trong dân ta, tại đây và tại đất “Si Ôn nữa—

4 Một cơ cấu và tổ chức cần phải lâu bền và vĩnh viễn cho giáo hội của ta, để đẩy mạnh chính nghĩa mà các người đã gắn bó cho công cuộc cứu rỗi loài người, và cho vinh quang

của Cha của các người ở trên trời;

5 Để các người có thể được “bình đẳng trong việc chia sẻ những vật trên trời, phải, và cả những vật dưới thế gian nữa, với mục đích là nhận được những vật trên trời.

6 Vì nếu các người không được bình đẳng về những vật dưới thế gian thì các người không thể bình đẳng trong việc nhận được những vật trên trời được;

7 Vì nếu các người muốn ta ban cho các người một chỗ trên “thượng thiên giới, thì các người phải tự ^bchuẩn bị bằng cách “làm những điều mà ta đã truyền lệnh cho các người và đòi hỏi ở các người.

8 Và giờ đây, thật vậy, Chúa đã phán vậy, điều cần thiết là tất cả mọi việc phải được thực hiện cho “vinh quang của ta, bởi các người là những người đã cùng kết hợp với nhau trong ^btổ chức này;

9 Hay nói cách khác, tôi tớ Newel K. Whitney của ta và tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, cùng tôi tớ Sidney Rigdon của ta phải ngồi họp với các thánh hữu ở Si Ôn;

10 Bằng không thì “Sa Tan sẽ tìm cách hướng lòng họ lánh xa lẽ thật, khiến họ trở nên mù quáng

78 1a SHDTT Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.
2a SHDTT Khuyên Bảo, Khuyên Dạy, Khuyên Nhủ.
b SHDTT Sắc Phong.
3a GLGU 82:11-12, 15-21.

b GLGU 72:9-10; 83:5-6.
c GLGU 42:30-31. SHDTT An Lạc, An Sinh.
d GLGU 57:1-2.
5a GLGU 49:20. SHDTT Dâng Hiến,

Luật Dâng Hiến.
7a SHDTT Vinh Quang Thượng Thiên.
b GLGU 29:8; 132:3.
c GLGU 82:10.
8a MôiSe 1:39.
b GLGU 92:1.
10a SHDTT Quỷ Dữ.

và không hiểu được những điều đã được chuẩn bị cho họ.

11 Vậy nên, ta ban cho các người một lệnh truyền, phải tự chuẩn bị và tổ chức bằng một sự ràng buộc hay "giao ước vĩnh viễn mà không thể bị cắt đứt được.

12 Và kẻ nào bội ước sẽ mất chức vụ cùng vị thế của mình trong giáo hội và sẽ bị giao cho quỷ Sa Tan "hành hạ cho đến ngày cứu chuộc.

13 Nay, đây là sự chuẩn bị mà qua đó ta chuẩn bị cho các người, và nền móng cùng mẫu mực mà ta ban cho các người, để nhờ đó các người có thể làm tròn các lệnh truyền mà đã được ban cho các người;

14 Để nhờ có sự giúp đỡ của ta, mặc dù "hoạn nạn sẽ đổ lên trên các người, nhưng giáo hội có thể đứng được độc lập trên tất cả những vật khác phía dưới thượng thiên giới này;

15 Để cho các người có thể lên tới nơi có "mão triều thiên đã được chuẩn bị sẵn cho các người, và được đặt làm ^bngười cai trị nhiều vương quốc, lời Đức Chúa Trời phán, Ngài là Đấng Thánh của Si Ôn, là Đấng đã thiết lập những nền móng của 'A Đam Ôn Đi A Man;

16 Đấng đã chỉ định "Mi Chen, hoàng tử của các người, và làm vững chắc đôi chân của hắn, rồi đặt hắn lên cao, và ban cho hắn các chìa khóa cứu rỗi dưới sự khuyên bảo và hướng dẫn của Đấng Thánh, là Đấng không có ngày bắt đầu hay ngày mạng chung.

17 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, các người là những trẻ thơ, và các người chưa hiểu nổi những phước lành lớn lao biết đường nào mà Đức Chúa Cha có trong tay Ngài, và Ngài đã chuẩn bị cho các người;

18 Và các người không thể "chịu đựng nổi mọi điều bây giờ được; tuy nhiên, hãy vui lên, vì ta sẽ ^bhướng dẫn các người đi. Vương quốc là của các người, và phước lành trong đó là của các người, và của cải của 'sự vĩnh cửu là của các người.

19 Và kẻ nào tiếp nhận mọi điều với "lòng biết ơn thì sẽ được làm vinh quang; và những của cải trên thế gian này sẽ được ban thêm cho kẻ ấy, phải, ngay cả ^bgấp trăm lần thêm nữa.

20 Vậy nên, hãy làm những điều mà ta đã truyền lệnh cho các người, lời Đấng Cứu Chuộc các người phán, Ngài là Vị Nam

11a SHDTT Giao Ước.

12a 1 CRTô 5:5;

GLGÚ 82:21;

104:8-10.

14a GLGÚ 58:2-4.

15a SHDTT Mão Triều Thiên;

Tôn Cao.

b KHuyền 5:10;

GLGÚ 76:56-60;

132:19.

c SHDTT A Đam Ôn Đi A Man.

16a GLGÚ 27:11;

107:54-55.

SHDTT A Đam.

18a Giảng 16:12;

3 NêPhi 17:2-3;

GLGÚ 50:40.

b GLGÚ 112:10.

c SHDTT Cuộc Sống Vĩnh Cửu.

19a MôSiA 2:20-21.

SHDTT Tạ Ôn.

b MTO 19:29.

Từ “A Man, là Đấng đã chuẩn bị tất cả mọi điều trước khi Ngài ^bđem các người đi;

21 Vì các người thuộc về “giáo hội Con Đầu Lòng, và Ngài sẽ ^bđem các người lên trong một

đám mây, và chỉ định cho mỗi người phần của mình.

22 Và kẻ nào là “người quản lý trung thành và ^bkhôn ngoan thì sẽ thừa hưởng được “tất cả mọi điều. A Men.

TIẾT 79

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, ngày 12 tháng Ba năm 1832.

1-4, Jared Carter được kêu gọi đi thuyết giảng phúc âm qua Đấng An Ủi.

THẬT vậy, ta nói cho các người hay, ý ta muốn là tôi tớ Jared Carter của ta lại phải đi đến các xứ miền đông; từ nơi này qua nơi khác, từ thành phố này qua thành phố kia, với quyền năng hấn đã được “sắc phong, để rao truyền tin lành vui mừng lớn lao, tức là phúc âm vĩnh viễn.

2 Và ta sẽ gửi cho hấn “Đấng An Ủi, là Đấng sẽ dạy cho hấn biết lẽ thật và con đường mà hấn phải đi;

3 Và nếu hấn trung thành, thì ta sẽ đội mão triều thiên cho hấn bằng những bó lúa.

4 Vậy nên, hãy vui sướng trong lòng người, hỡi tôi tớ Jared Carter của ta, và “chớ sợ hãi chi, lời Chúa của người, là Giê Su Ky Tô phán vậy. A Men.

TIẾT 80

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho Stephen Burnett, tại Hiram, Ohio, ngày 7 tháng Ba năm 1832.

1-5, Stephen Burnett và Eden Smith được kêu gọi đi thuyết giảng ở bất cứ nơi nào họ chọn.

THẬT vậy, lời Chúa phán với tôi tớ Stephen Burnett của ta như

vậy: Người hãy đi, người hãy đi đến với thế gian để “thuyết giảng phúc âm cho mọi kẻ nào mà họ đến trong tầm tiếng nói của người.

2 Và vì người muốn có một bạn

20a GLGƯ 95:17.

b 1 TSLN Ca 4:17.

21a GLGƯ 76:53-54.

b GLGƯ 88:96-98.

22a SHDTT Quân Gia,

Quản Lý.

b GLGƯ 72:3-4.

c GLGƯ 84:38.

79 1a GLGƯ 52:38.

SHDTT Sắc Phong.

2a Giảng 14:26.

SHDTT Đấng An Ủi.

4a GLGƯ 68:5-6.

80 1a Mác 16:15.

đồng hành, nên ta sẽ ban cho người tôi tớ Eden Smith của ta.

3 Vậy nên, các người hãy ra đi thuyết giảng phúc âm của ta, dù là phương bắc hay phương nam, dù là phía đông hay phía tây, điều đó không quan hệ gì, vì các người không thể đi làm đường được.

4 Vậy hãy rao truyền những điều mà các người đã nghe, và thực sự tin tưởng, và “biết là chân thật.

5 Nay, đây là ý muốn của Đấng đã “kêu gọi các người, Đấng Cứu Chuộc của các người, tức là Giê Su Ky Tô. A Men.

TIẾT 81

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Hiram, Ohio, ngày 15 tháng Ba năm 1832. Frederick G. Williams được kêu gọi làm một thầy tư tế thượng phẩm và cố vấn trong Chủ Tịch Đoàn Chức Tư Tế Thượng Phẩm. Các tài liệu lịch sử cho thấy rằng khi điều mặc khải này được tiếp nhận vào tháng Ba năm 1832, Jesse Gause được kêu gọi vào chức vụ cố vấn cho Joseph Smith trong Chủ Tịch Đoàn. Tuy nhiên, khi ông ta không tiếp tục theo phương thức phù hợp với sự kêu gọi của mình, sự kêu gọi này sau đó được chuyển giao cho Frederick G. Williams. Điều mặc khải này (đề tháng Ba năm 1832) nên được coi như là một bước tiến tới việc chính thức tổ chức Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, nhất là việc kêu gọi chức vụ cố vấn trong nhóm đó và giải thích về sự cao trọng của chức vụ kêu gọi này. Anh Gause phục vụ trong một thời gian, nhưng bị khai trừ khỏi Giáo Hội vào tháng Mười Hai năm 1832. Anh Williams được sắc phong vào chức vụ được đề cập ở trên vào ngày 18 tháng Ba năm 1833.

1-2, Các chìa khóa của vương quốc luôn luôn do Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn nắm giữ; 3-7, Nếu Frederick G. Williams trung thành trong giáo vụ của mình, ông sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu.

THẬT vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, tôi tớ Frederick G. Williams của ta: Hãy lắng

nghe tiếng nói của Đấng đang phán đây, là lời nói của Chúa, Thượng Đế của người, và hãy chú tâm vào chức vụ mà người được kêu gọi, đó là làm “thầy tư tế thượng phẩm trong giáo hội của ta, và làm cố vấn cho tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta;

2 Là người mà ta đã trao cho “các chìa khóa của vương quốc,

4a SHDTT Chứng Ngôn.

5a SHDTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu

Gọi, Sự Kêu Gọi.
81 1a SHDTT Thầy Tư Tế Thượng Phẩm.

2a SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

là những chìa khóa luôn luôn thuộc về ^bChủ Tịch Đoàn Chức Tư Tế Thượng Phẩm.

3 Do đó, thật vậy ta công nhận hẳn và sẽ ban phước cho hẳn, và cả cho người nữa, miễn là người trung thành trong việc cố vấn, trong chức vụ mà ta đã chỉ định cho người, trong việc luôn luôn cầu nguyện, bằng lời và trong lòng, trước công chúng và nơi riêng tư, cũng như trong giáo vụ của mình đi rao truyền phúc âm trên đất người sống và ở giữa những người anh em của người.

4 Và bằng cách làm những việc này, người sẽ làm một lợi ích lớn lao nhất cho đồng loại mình

và sẽ làm gia tăng “vinh quang của Đấng là Chúa của người.

5 Vậy nên, hãy trung thành; hãy đứng vững trong chức vụ mà ta đã chỉ định cho người; hãy “cứu giúp kẻ yếu, nâng đỡ những bàn tay rũ rượi, và ^blàm vững mạnh “những đầu gối suy nhược.

6 Và nếu người trung thành cho tới cùng thì người sẽ nhận được mào triều thiên của “sự bất diệt, và ^bcuộc sống vĩnh cửu trong “những gian nhà mà ta đã chuẩn bị sẵn trong nhà của Cha ta.

7 Ngày, và trong kia, đây là những lời của An Pha và Ô Mê Ga, tức là Giê Su Ky Tô. A Men.

TIẾT 82

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, tại Independence, Hạt Jackson, Missouri, ngày 26 tháng Tư năm 1832. Nhân dịp buổi họp hội đồng của các thầy tư tế thượng phẩm và các anh cả của Giáo Hội. Tại buổi họp hội đồng này, Joseph Smith được tán trợ với tư cách là Chủ Tịch của Chức Tư Tế Thượng Phẩm, là chức phẩm mà trước đó ông đã được sắc phong tại đại hội của các thầy tư tế thượng phẩm, các anh cả và các tín hữu tại Amherst, Ohio, ngày 25 tháng Giêng năm 1832 (xem tiêu đề của tiết 75). Điều mặc khải này nhắc lại những chỉ thị được ban ra trong một điều mặc khải trước đó (tiết 78) để thành lập một công ty—được biết đến là Công ty Hiệp Liên (dưới sự hướng dẫn của Joseph Smith, từ ngữ “tổ chức” sau này thay thế “công ty”)—để quản lý những nỗ lực buôn bán và xuất bản của Giáo Hội.

1-4, Nếu được ban cho nhiều, thì sẽ được đòi hỏi nhiều; 5-7, Bóng tối

ngự trị trên thế gian; 8-13, Chúa bị ràng buộc khi chúng ta làm theo

<p>2b GLGU 107:8-9, 22. SHDTT Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn. 4a MôiSe 1:39. 5a MôSiA 4:15-16.</p>	<p>b GLGU 108:7. c ÊSai 35:3. 6a SHDTT Bất Diệt. b SHDTT Cuộc Sống Vĩnh Cửu;</p>	<p>Tôn Cao. c Giảng 14:2-3; GLGU 59:2; 106:8.</p>
---	--	---

những điều Ngài phán; 14-18, Si Ôn phải gia tăng về vẻ đẹp và sự thánh thiện; 19-24, Mọi người đều phải tìm kiếm làm điều lợi ích cho người lân cận mình.

THẬT vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, hỡi các tôi tớ của ta, rằng vì các người đã ^atha thứ cho nhau về những lỗi lầm của mình, thì cũng giống như vậy ta là Chúa tha thứ cho các người.

2 Tuy nhiên, trong số các người có những kẻ đã phạm tội quá nhiều; phải, ngay cả ^atất cả các người đều đã phạm tội; nhưng thật vậy, ta nói cho các người hay, từ nay về sau phải coi chừng, và tự kiểm chế không phạm tội, kẻo những lời phán xét khắc nghiệt sẽ đổ lên đầu các người.

3 Vì kẻ nào được ban cho ^anhieu thì sẽ ^bđược đòi hỏi nhiều; và kẻ nào ^cphạm tội chống lại ^dánh sáng trọng đại hơn thì sẽ nhận sự kết tội nặng hơn.

4 Các người kêu gọi danh ta để cầu xin ^anhững điều mặc khải, và ta ban chúng cho các người; và tới một mức độ mà các người không tuân giữ những điều ta nói, là những điều ta ban cho các người, thì

các người trở thành những kẻ phạm giới; và ^bcông lý cùng sự phán xét là hình phạt được gắn liền với luật pháp của ta.

5 Vậy nên, những gì ta nói với một người tức là ta nói với tất cả mọi người: Hãy ^acoi chừng, vì ^bkẻ thù nghịch đang bành trướng quyền thống trị của nó, và ^cbóng tối đang ngự trị;

6 Và cơn thịnh nộ của Thượng Đế đã phùng lên chống lại các dân cư trên trái đất; và chẳng một ai làm điều lành, vì tất cả đã đi ra khỏi ^acon đường.

7 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, ta, là Chúa, sẽ không quy bất cứ ^atội lỗi nào cho các người; hãy đi theo con đường của mình và đừng phạm tội nữa; còn đối với người nào còn phạm tội thì tội lỗi ^bcũ sẽ trở lại, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

8 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người một ^alệnh truyền mới, để các người có thể hiểu được ý muốn của ta về các người;

9 Hay, nói một cách khác, ta ban cho các người những chỉ thị về cách thức mà các người có thể ^athi hành trước mắt ta,

82 1a MTO 6:14-15;
GLGU 64:9-11.

2a RôMa 3:23.

3a LuCa 12:48;

GiaCƠ 4:17.

SHDĐT Trách Nhiệm.

b SHDĐT Quân

Gia, Quân Lý.

c SHDĐT Bội Giáo;
Tội Lỗi.

d Giảng 15:22-24.

SHDĐT Ánh Sáng, Ánh

Sáng của Đấng Ky Tô.

4a SHDĐT Mặc Khải.

b SHDĐT Công

Bình, Công Lý.

5a SHDĐT Canh

Giữ, Canh Gác,

Thức Canh.

b SHDĐT Quỹ Dữ.

c SHDĐT Tội Tăm
Thuộc Linh.

6a RôMa 3:12;

GLGU 1:16.

7a SHDĐT Tội Lỗi.

b GLGU 1:32-33; 58:43.

8a Giảng 13:34.

9a GLGU 43:8.

để nó có thể đưa đến sự cứu rỗi cho các người.

10 Ta, là Chúa, bị ràng buộc khi các người làm theo những điều ta phán; nhưng khi các người không làm theo những điều ta phán thì các người chẳng được lời hứa hẹn nào cả.

11 Vậy thì, thật vậy ta nói cho các người hay rằng, điều cần thiết là các tội tở Edward Partridge và Newel K. Whitney, A. Sidney Gilbert và Sidney Rigdon của ta, và tội tở của ta là Joseph Smith, và John Whitmer và Oliver Cowdery, và W. W. Phelps và Martin Harris phải ràng buộc "với nhau trong những vấn đề quản lý của mình bằng mỗi dây ràng buộc và giao ước mà sự phạm giới không thể nào cắt đứt được, ngoại trừ sự phán xét sẽ tức thời theo sau đó—

12 Để điều hành những công việc của người nghèo, và tất cả những sự việc liên quan tới chức vụ giám trợ, ở đất Si Ôn lẫn ở đất Kirtland;

13 Vì ta đã biệt riêng đất Kirtland vào đúng giờ riêng của ta cho sự lợi ích của các thánh hữu của Đấng Tối Cao, và làm một "giáo khu cho Si Ôn.

14 Vì Si Ôn phải gia tăng về vẻ đẹp, và sự thánh thiện; các ranh

giới của nó phải được mở rộng; các giáo khu của nó phải được củng cố; phải, thật vậy, ta nói cho các người hay, "Si Ôn phải vươn lên và khoác lên mình ^by phục xinh đẹp của nó.

15 Vậy nên, ta ban cho các người lệnh truyền này để các người ràng buộc với nhau bằng giao ước này, và nó sẽ được thực hiện theo các luật pháp của Chúa.

16 Nay, đây cũng là sự khôn ngoan trong ta vì lợi ích của các người.

17 Và các người phải "bình đẳng, hay nói cách khác, các người phải có quyền ngang nhau về tài sản, để giúp điều hành những vấn đề liên quan đến công việc quản lý của mình, mỗi người tùy theo những cần thiết và nhu cầu của mình, miễn là những cần thiết này chính đáng—

18 Và tất cả những điều này đều vì sự lợi ích của giáo hội của Thượng Đế hằng sống, để cho mọi người đều có thể cải tiến "tài năng của mình, để mọi người có thể nhận được những tài năng khác, phải, ngay cả gấp trăm lần, để được chất vào ^bnhà kho của Chúa, để trở thành tài sản chung cho toàn thể giáo hội—

10a Giôsuê 23:14;
1 Vua 8:23;
GLGƯ 1:38; 130:20-21.
SHDĐT Phục Lành,
Ban Phước, Được
Phước;
Vâng Lời, Vâng Theo.
11a GLGƯ 78:3-7, 11-15.

13a ÊSai 33:20; 54:2.
SHDĐT Giáo Khu.
14a SHDĐT Si Ôn.
b ÊSai 52:1;
GLGƯ 113:7-8.
17a GLGƯ 51:3.
SHDĐT Dâng Hiến,
Luật Dâng Hiến.

18a MTO 25:14-30;
GLGƯ 60:13.
SHDĐT Ân Tứ;
Ân Tứ của Thánh
Linh, Các.
b GLGƯ 42:30-34, 55;
119:1-3.
SHDĐT Nhà Kho.

19 Mọi người đều phải tìm kiếm làm điều lợi ích cho người lân cận mình, và phải làm mọi việc với "con mắt duy nhất hướng về vinh quang của Thượng Đế.

20 "Tổ chức này là một tổ chức vĩnh viễn mà ta đã lập ra cho các người, và cho những người kế vị các người, miễn là các người không phạm tội.

21 Và kẻ nào phạm tội chống lại giao ước này cùng cứng lòng chống lại nó thì sẽ bị đối xử theo các luật pháp của giáo hội ta, và phải bị giao cho quỷ Sa

Tan "hành hạ cho đến ngày cứu chuộc.

22 Và giờ đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, và đây là sự khôn ngoan, hãy làm bạn với ma môn bất chính, và rồi chúng sẽ không hủy diệt các người.

23 Hãy để một mình ta phán xét, vì sự phán xét là của ta, và ta sẽ "báo ứng. Bình an cho các người; phước lành của ta tiếp tục ở với các người.

24 Vì "vương quốc vẫn còn là của các người, và sẽ mãi mãi, nếu các người không mất sự trì chí của mình. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 83

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Independence, Missouri, ngày 30 tháng Tư năm 1832. Điều mặc khải này nhận được khi Vị Tiên Tri đang ngồi họp với những người anh em của ông.

1-4, Phụ nữ và trẻ con có quyền nhận được sự cấp dưỡng từ những người chồng và những người cha của họ; 5-6, Quê phụ và cô nhi có quyền nhận được sự cấp dưỡng từ Giáo Hội.

THẬT vậy, để thêm vào những luật pháp của giáo hội về phụ nữ và trẻ con thuộc giáo hội, là những người đã "mất chồng hay mất cha của họ, Chúa đã phán như vậy:

2 Phụ nữ có "quyền được chồng của mình chu cấp đầy đủ cho đến khi người chồng qua đời; và nếu họ không phải là những người phạm giới thì họ sẽ có được quyền tín hữu trong giáo hội.

3 Còn nếu họ không trung thành thì họ sẽ không có được quyền tín hữu trong giáo hội; tuy nhiên, họ vẫn có thể ở lại trên đất thừa hưởng của họ đúng theo các luật pháp của xứ sở.

19a GLGU 88:67.
SHDTT Mất.

20a SHDTT Tổ Chức
Hiệp Nhất.

21a GLGU 104:8-10.

23a RôMa 12:19;
MMôn 3:15.

24a LuCa 12:32;
GLGU 64:3-5.

SHDTT Vương Quốc

của Thượng Đế
hay Vương Quốc
Thiên Thượng.

83 1a GiaCƠ 1:27.

2a 1 TMTTh 5:8.

4 Tất cả “các trẻ con đều có quyền được cha mẹ chu cấp đầy đủ cho đến khi chúng trưởng thành.

5 Và sau đó, chúng có quyền được giáo hội giúp đỡ, hay nói cách khác, chúng có quyền được “nhà kho của Chúa giúp đỡ, nếu

cha mẹ chúng không có gì để lại cho chúng làm phần thừa hưởng.

6 Và nhà kho phải được duy trì nhờ những của dâng hiến của giáo dân; và “quả phụ cùng cô nhi phải được chu cấp, cũng như ^bnhững người nghèo khó. A Men.

TIẾT 84

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 22 và 23 tháng Chín năm 1832. Trong tháng Chín, các anh cả đi truyền giáo tại các tiểu bang miền đông đã bắt đầu trở về và báo cáo những việc làm của họ. Chính trong khi họ đang quy tụ với nhau trong thời gian vui vẻ này, thì sự thông tin sau đây được tiếp nhận. Vị Tiên Tri gọi nó là điều mặc khải về chức tư tế.

1–5, Tân Giê Ru Sa Lem và đền thờ sẽ được xây dựng ở Missouri; 6–17, Dòng dõi chức tư tế được cho biết từ Môi Se đến A Đam; 18–25, Chức tư tế cao hơn nắm giữ chìa khóa của sự hiểu biết về Thượng Đế; 26–32, Chức tư tế thấp hơn nắm giữ chìa khóa của sự phù trợ của các thiên sứ và phúc âm dự bị; 33–44, Những người nam nhận được cuộc sống vĩnh cửu qua lời thề và giao ước của chức tư tế; 45–53, Thánh Linh của Đấng Ky Tô soi sáng loài người, và thế gian nằm trong tội lỗi; 54–61, Các Thánh Hữu phải làm chứng về những điều mà họ đã nhận được; 62–76, Họ phải thuyết giảng phúc âm, và các điềm triệu sẽ đi theo; 77–91, Các anh cả phải ra đi mà không cần phải đem túi hay bao,

và Chúa sẽ chăm sóc nhu cầu của họ; 92–97, Các tai họa và những sự rửa sã đang chờ đợi những kẻ chối bỏ phúc âm; 98–102, Bài ca mới về sự cứu chuộc Si Ôn được ban cho; 103–110, Mọi người phải đứng vững trong chức vụ của mình và làm việc trong chức vụ kêu gọi của mình; 111–120, Các tội tớ của Chúa phải rao truyền sự khải ố gây ra cảnh tiêu điều vào những ngày sau cùng.

Điều mặc khải của Chúa Giê Su Ky Tô ban cho tội tớ Joseph Smith, Jr., của Ngài và sáu anh cả, khi họ đồng tâm “cất tiếng cầu lên thiên thượng.

2 Phải, lời của Chúa phán về giáo hội của Ngài, được thiết

4a MôSiA 4:14.
5a GLGŨ 78:3.
SHDTT Nhà Kho.
6a SHDTT Góa Bụa,

Góa Phụ.
b MôSiA 4:16–26;
HLMa 4:11–13;
GLGŨ 42:30–39.

SHDTT Nghèo.
84 1a SHDTT Cầu Nguyện.

lập vào những ngày sau cùng để “phục hồi lại dân Ngài, như Ngài đã nói qua miệng ^bcác tiên tri của Ngài, và để quy tụ “các thánh hữu của Ngài lại để đứng trên “Núi Si Ôn, là nơi sẽ là thành phố “Tân Giê Ru Sa Lem.

3 Thành phố này sẽ được dựng lên, bắt đầu tại khu đất của “đền thờ, là nơi được ngón tay của Chúa chỉ định, nằm trong vùng ranh giới miền tây của Tiểu Bang Missouri, và được làm lễ cung hiến bởi bàn tay của Joseph Smith, Jr., và những người khác mà Chúa rất hài lòng.

4 Thật vậy, đây là lời của Chúa phán, rằng thành phố “Tân Giê Ru Sa Lem phải được dựng lên nhờ sự quy tụ của các thánh hữu, bắt đầu từ chỗ này, là địa điểm của ^bđền thờ, mà đền thờ này sẽ được dựng lên trong thế hệ này.

5 Vì thật vậy, thế hệ này sẽ chưa qua hẳn cho đến khi có một ngôi nhà được dựng lên cho Chúa, và một đám mây sẽ tụ ở trên đó, đám mây này tức là “vinh quang của Chúa sẽ đầy dẫy ngôi nhà.

6 Và các con trai của Môi Se, theo Thánh Chức Tư Tế mà ông

đã nhận được từ “tay cha vợ của ông, là ^bGiê Trô;

7 Và Giê Trô nhận được từ tay Ca Lép;

8 Và Ca Lép nhận được từ tay Ê Li Hu;

9 Và Ê Li Hu nhận được từ tay Giê Rê Mi;

10 Và Giê Rê Mi nhận được từ tay Gát;

11 Và Gát nhận được từ tay Ê Sai A;

12 Và Ê Sai A nhận được từ tay Thượng Đế.

13 Ngoài ra, Ê Sai A sống cùng thời với Áp Ra Ham, và được ông ban phước lành—

14 “Áp Ra Ham nhận được chức tư tế từ ^bMên Chi Xê Đéc, là người đã nhận chức tư tế này qua dòng dõi của tổ phụ ông, ngay cả cho đến “Nô Ê;

15 Và từ Nô Ê đến “Hê Nóc, qua dòng dõi của tổ phụ họ;

16 Và từ Hê Nóc đến “A Bên, là người bị anh mình ^bâm mưu giết chết. Ông này “nhận được chức tư tế theo các giáo lệnh của Thượng Đế, bởi bàn tay của cha mình là “A Đam, là người đầu tiên trên thế gian—

2a SHDĐT Y Sơ Ra Ên—

Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.

b CVCSĐ 3:19-21.

c SHDĐT Thánh Hữu, Thánh Đồ.

d ÊSai 2:2-5; HBRơ 12:22; KHuyền 14:1; GLGỬ 76:66; 84:32; 133:18, 56.

e ÊThe 13:2-11; GLGỬ 42:8-9;

45:66-67;

NTĐ 1:10.

SHDĐT Tân Giê Ru Sa Lem.

3a GLGỬ 57:3.

4a SHDĐT Tân Giê Ru Sa Lem.

b SHDĐT Đền Thờ, Nhà của Chúa.

5a GLGỬ 45:67; 64:41-43; 97:15-20; 109:12, 37.

6a SHDĐT Phép Đặt Tay.

b SHDĐT Giê Trô.

14a SHDĐT Áp Ra Ham.

b SHDĐT Mên Chi Xê Đéc.

c SHDĐT Nô Ê, Tộc Trưởng trong Kinh Thánh.

15a SHDĐT Hê Nóc.

16a SHDĐT A Bên.

b MôiSe 5:29-32.

c GLGỬ 107:40-57.

d SHDĐT A Đam.

17 “Chức tư tế này tiếp tục trong giáo hội của Thượng Đế, trong tất cả mọi thế hệ, và không có ngày bắt đầu hay năm kết thúc.

18 Và Chúa cũng đã xác nhận một “chức tư tế cho ^bA Rôn và con cháu ông, qua tất cả các thế hệ của họ, chức tư tế này cũng tiếp tục và “tồn tại mãi mãi cùng với chức tư tế theo ban chỉ thánh của Thượng Đế.

19 Và chức tư tế cao hơn này điều hành phúc âm và nắm giữ chìa khóa về “những điều kín nhiệm của vương quốc, tức là chìa khóa của ^bsự hiểu biết về Thượng Đế.

20 Vậy nên, trong “các giáo lễ thuộc chức tư tế này, quyền năng của sự tin kính được biểu hiện rõ rệt.

21 Và nếu không có những giáo lễ thuộc chức tư tế này cùng “thẩm quyền của chức tư tế, thì quyền năng của sự tin kính không được biểu hiện cho loài người trong thế xác biết được;

22 Vì nếu không có điều này

thì chẳng “ai có thể thấy mặt Thượng Đế, tức là Đức Chúa Cha, mà còn sống.

23 Nay, “Môi Se đã giảng dạy rõ ràng điều này cho con cái của Y Sơ Ra Ên trong vùng hoang dã, và đã chuyên tâm tìm cách ^bthánh hóa dân của ông để họ có thể “trông thấy mặt của Thượng Đế;

24 Nhưng họ đã “cứng lòng và không thể chịu đựng nổi sự hiện diện của Ngài; vậy nên, trong ^bcơn thịnh nộ của Ngài, vì sự tức giận của Ngài đã phùng lên chống lại họ, Chúa đã nguyện là họ sẽ không được “bước vào chốn an nghỉ của Ngài trong khi còn ở trong vùng hoang dã, và chốn an nghỉ này là vinh quang trọn vẹn của Ngài.

25 Vậy nên, Ngài đem “Môi Se ra khỏi bọn họ và luôn cả Thánh ^bChức Tư Tế nữa;

26 Và “chức tư tế thấp hơn tiếp tục, chức tư tế này nắm giữ ^bchìa khóa của “sự phù trợ của các thiên sứ và phúc âm dự bị;

27 Phúc âm này là phúc âm về

17a AnMa 13:1-19;
ARHam 2:9, 11.
SHDTT Chức Tư Tế
Mên Chi Xê Đéc.

18a SHDTT Chức Tư
Tế A Rôn.
b SHDTT A Rôn, Anh
của Môi Se.
c GLGU 13.

19a GLGU 63:23;
107:18-19.
SHDTT Kín Nhiệm của
Thượng Đế, Những.
b ARHam 1:2.

20a SHDTT Giáo Lễ.
21a SHDTT Chức Tư Tế;
Thẩm Quyền.

22a GLGU 67:11.
23a XÊDTKý 19:5-11;
33:11.

b SHDTT Thánh Hóa.
c XÊDTKý 24:9-11;
GLGU 93:1.

24a XÊDTKý 20:18-21;
32:8;
PTLLKý 9:23;
1 NêPhi 17:30-31, 42.
b TThiên 95:8;

HBRơ 3:8-11;
GCốp 1:7-8;
AnMa 12:36.

c BĐJS XÊDTKý 34:1-2
(Phụ Lục);
DSKý 14:23;
HBRơ 4:1-11.

25a PTLKý 34:1-5.
b SHDTT Chức Tư Tế
Mên Chi Xê Đéc.

26a SHDTT Chức Tư
Tế A Rôn.
b GLGU 13.
c GLGU 107:20.

“sự hối cải và ^bphép báp têm, cùng “sự xá miễn tội lỗi, và ^dluật lệ của các giáo lệnh “trần tục, mà trong cơn thịnh nộ Chúa đã khiến cho tiếp tục cùng với gia tộc A Rôn trong đám con cái của Y Sơ Ra Ên cho đến ^sGiăng, là người được Thượng Đế đẩy lên và được ^hđầy đầy Đức Thánh Linh từ khi còn trong lòng mẹ.

28 Vì ông chịu phép báp têm trong khi ông còn nhỏ, và được thiên sứ của Thượng Đế sắc phong cho quyền năng này khi ông mới sinh được tám ngày, để lật đổ vương quốc của dân Do Thái, và để “làm ngay thẳng con đường của Chúa trước mắt dân Ngài, để chuẩn bị cho họ đợi chờ sự hiện đến của Chúa, là Đấng có ^bmọi quyền năng trong tay.

29 Và lại nữa, những chức phẩm anh cả và giám trợ là “những chức phẩm bổ túc cần thiết thuộc về chức tư tế thượng phẩm.

30 Và lại nữa, những chức phẩm thầy giảng và thầy trợ tế là những chức phẩm bổ túc cần thiết thuộc về chức tư tế thấp hơn, là chức tư tế đã được xác

nhận cho A Rôn và các con trai của ông.

31 Vậy thì, như ta đã nói về các con trai của Môi Se—vì các con trai của Môi Se và cả các con trai của A Rôn đều phải dâng lên một “của lễ và sự hy sinh có thể chấp nhận được trong nhà của Chúa, là căn nhà sẽ được xây dựng lên cho Chúa trong thế hệ này, trên ^bvị trí được biệt riêng như ta đã định—

32 Và các con trai của Môi Se và A Rôn sẽ được tràn đầy “vinh quang của Chúa trên ^bNúi Si Ôn, trong nhà của Chúa, mà các người là con trai của họ; và cả nhiều người mà ta đã kêu gọi và phái đi xây dựng “giáo hội của ta.

33 Vì những ai “trung thành để nhận được hai ^bchức tư tế mà ta đã nói tới, và làm vinh hiển chức vụ kêu gọi của họ, thì được “thánh hóa bởi Thánh Linh để thể xác của họ được đổi mới.

34 Họ trở thành con trai của Môi Se và A Rôn, và “dòng dõi của ^bÁp Ra Ham, và giáo hội và vương quốc, và “dân chọn lọc của Thượng Đế.

27a SHDTT Hối Cải.
 b SHDTT Phép Báp Têm.
 c SHDTT Xá Miễn Tội Lỗi.
 d SHDTT Luật Pháp Môi Se.
 e HBRơ 7:11–16.
 g SHDTT Giảng Báp Tít.
 h LuCa 1:15.
 28a ÊSai 40:3; MTO 3:1–3; Giăng 1:23.
 b MTO 28:18; Giăng 17:2;

1 PERơ 3:22;
 GLGƯ 93:16–17.
 29a GLGƯ 107:5.
 31a GLGƯ 128:24.
 b GLGƯ 57:3.
 32a SHDTT Vinh Quang, Vinh Hiển.
 b HBRơ 12:22; GLGƯ 76:66; 84:2; 133:56.
 c SHDTT Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô.

33a SHDTT Xứng Đáng.
 b SHDTT Chức Tư Tế.
 c SHDTT Thánh Hóa.
 34a GLTi 3:29; ARHam 2:9–11.
 SHDTT Áp Ra Ham—Dòng dõi của Áp Ra Ham.
 b GLGƯ 132:30–32.
 SHDTT Giao Ước của Áp Ra Ham.
 c SHDTT Chọn Lọc.

35 Và ngoài ra, tất cả những ai tiếp nhận chức tư tế này tức là tiếp nhận ta, lời Chúa phán vậy;

36 Vì kẻ nào tiếp nhận các tội tớ ta tức là “tiếp nhận ta;

37 Và kẻ nào “tiếp nhận ta tức là tiếp nhận Cha ta;

38 Và kẻ nào tiếp nhận Cha ta tức là tiếp nhận vương quốc của Cha ta; vậy nên “tất cả những gì Cha ta có sẽ được ban cho kẻ đó.

39 Và điều này là theo đúng “lời thề và giao ước thuộc về chức tư tế này.

40 Vậy nên, tất cả những ai tiếp nhận chức tư tế này tức là tiếp nhận lời thề và giao ước của Cha ta mà Ngài không thể vi phạm, và nó cũng không thể bị hủy bỏ được.

41 Nhưng kẻ nào “vi phạm giao ước này sau khi đã tiếp nhận nó, và hoàn toàn chối bỏ nó, thì sẽ ^bkhông có được sự tha thứ tội lỗi trong thế giới này cũng như trong thế giới sắp tới.

42 Và khốn thay cho tất cả những kẻ không nhận được chức tư tế này mà các người đã nhận được, là chức tư tế mà ta giờ đây xác nhận cho các người

là những người đang hiện diện hôm nay, bởi chính tiếng nói của ta từ trên trời; và ngay cả ta đã giao cho muôn quân trên trời cùng “các thiên sứ của ta trách nhiệm chăm sóc các người.

43 Và giờ đây ta ban cho các người một lệnh truyền là phải coi chừng về bản thân mình, và chuyên tâm “chú ý đến những lời về cuộc sống vĩnh cửu.

44 Vì các người phải “sống theo từng lời nói phán ra từ miệng của Thượng Đế.

45 Vì “lời của Chúa là lẽ thật, và bất cứ điều gì là ^blẽ thật thì đều là sự sáng, và bất cứ điều gì là sự sáng thì đều là Thánh Linh, tức là Thánh Linh của Chúa Giê Su Ky Tô.

46 Và Thánh Linh ban “sự sáng cho ^bmọi người bước vào thế gian; và Thánh Linh soi sáng cho mọi người ở khắp thế gian, là những người biết lắng nghe tiếng nói của Thánh Linh.

47 Và người nào biết lắng nghe tiếng nói của Thánh Linh sẽ đến với Thượng Đế, tức là Đức Chúa Cha.

48 Và Đức Chúa Cha “dạy cho kẻ đó biết về ^bgiao ước mà Ngài

<p>36a MTO 10:40-42; LuCa 10:16; GLGU 112:20.</p> <p>37a Giăng 13:20.</p> <p>38a LuCa 12:43-44; RôMa 8:32; KHuyền 21:7; 3 NêPhi 28:10; GLGU 132:18-20. SHDĐT Tôn Cao.</p> <p>39a SHDĐT Lời Thề và Giao Ước của</p>	<p>Chức Tư Tế.</p> <p>41a SHDĐT Bội Giáo. ^b GLGU 76:34-38; 132:27.</p> <p>42a GLGU 84:88.</p> <p>43a 1 NêPhi 15:23-25; GLGU 1:14.</p> <p>44a PTLKý 8:3; MTO 4:4; GLGU 98:11.</p> <p>45a TThiên 33:4. SHDĐT Lời của Thượng Đế.</p>	<p>^b SHDĐT Lẽ Thật.</p> <p>46a SHDĐT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô; Lương Tâm. ^b Giăng 1:9; GLGU 93:2.</p> <p>48a SHDĐT Soi Dẫn, Soi Sáng. ^b SHDĐT Giao Ước; Giao Ước Mới và Vĩnh Viễn.</p>
--	--	--

đã tái lập và xác nhận cho các người, mà điều này được xác nhận cho các người vì lợi ích của các người, và không những cho lợi ích của các người mà còn vì lợi ích của toàn thể thế gian nữa.

49 Và toàn thể “thế gian đang nằm trong tội lỗi, và rên rỉ trong bóng tối và bị nô lệ cho tội lỗi.

50 Và qua điều này, các người có thể biết rằng họ bị “nô lệ cho tội lỗi, vì họ không đến cùng ta.

51 Vì kẻ nào không đến cùng ta thì đều bị nô lệ cho tội lỗi.

52 Và kẻ nào không tiếp nhận tiếng nói của ta thì không quen thuộc với “tiếng nói của ta, và không phải từ ta.

53 Và nhờ điều này mà các người có thể phân biệt người ngay chính với kẻ ác, và biết rằng toàn thể “thế gian hiện đang rên rỉ trong “tội lỗi và bóng tối.

54 Và trí óc của các người trong thời gian qua đã bị đen tối vì “cớ chẳng tin, và vì các người đã xem thường những điều các người đã nhận được—

55 “Sự kiêu căng và sự chẳng tin này đã khiến toàn thể giáo hội bị kết tội.

56 Và sự kết tội này đặt trên đầu các con cái của Si Ôn, ngay cả tất cả bọn họ.

57 Và họ sẽ phải chịu sự kết tội này cho đến khi nào họ hối cải và nhớ đến “giao ước mới, tức là ^bSách Mặc Môn và những giáo lệnh mà ta đã ban cho họ “từ trước, nhưng không phải chỉ để nói suông, mà phải ^dlàm theo những gì ta đã viết ra—

58 Để họ có thể đem lại thành quả thích hợp với vương quốc của Đức Chúa Cha; bằng không thì tai họa và sự phán xét sẽ trút lên con cái của Si Ôn.

59 Vì con cái của vương quốc sẽ làm ô uế đất thánh của ta chẳng? Thật vậy, ta nói với các người, Không.

60 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, là những kẻ đang nghe “những lời này của ta, tức là tiếng nói của ta, phước thay cho các người vì các người tiếp nhận những điều này;

61 Vì ta sẽ “tha tội cho các người cùng với lệnh truyền này—để các người tiếp tục kiên định trong tâm trí mình bằng ^bsự nghiêm trang và tinh thần cầu nguyện, để làm chứng cùng toàn thể thế gian về những điều mà đã được truyền đạt cho các người.

62 Vậy nên, các người hãy “đi khắp thế gian; và chỗ nào các người không đến được thì các

49a 1 Giảng 5:19.

b SHDTT Tội Tăm
Thuộc Linh.

50a GLTi 4:9.

b SHDTT Tội Lỗi.

52a Giảng 10:27.

53a SHDTT Thế Gian,
Thế Giới.

b RôMa 8:22; MôiSe 7:48.

c SHDTT Trần Tục.

54a SHDTT Vô Tín
Ngưỡng.

55a SHDTT Hư Không.

57a GRMi 31:31-34.

b SHDTT Sách Mặc Môn.

c 1 NêPhi 13:40-41.

d GiaCƠ 1:22-25;
GLGU 42:13-15.

60a GLGU 18:34-36.

61a ĐNÊN 9:9.
SHDTT Tha Thứ.

b GLGU 43:34;
88:121; 100:7.

62a Mác 16:15;

GLGU 1:2-5.

SHDTT Công Việc
Truyền Giáo.

ngươi phải gửi đi, để cho lời chứng ấy có thể từ các ngươi đến với mọi người trên khắp thế gian này.

63 Và như ta đã nói với “các sứ đồ của ta, nay ta cũng nói với các ngươi, vì các ngươi là các sứ đồ của ta, là những thầy tư tế thượng phẩm của Thượng Đế; các ngươi là những người mà Cha ta đã ban cho ta; các ngươi là “bạn của ta;

64 Vậy thì như ta đã nói với các sứ đồ của ta, nay ta lại nói với các ngươi, rằng mọi “người nào mà tin lời của các ngươi và chịu báp têm bằng nước để được “xá miễn tội lỗi, sẽ nhận được “Đức Thánh Linh.

65 Và “những điềm triệu này sẽ đi theo những ai tin—

66 Trong danh ta họ sẽ làm được nhiều “việc kỳ diệu;

67 Trong “danh ta họ sẽ xua đuổi được những quỷ dữ;

68 Trong danh ta họ sẽ “chữa lành người bệnh;

69 Trong danh ta họ sẽ mở mắt cho kẻ mù và mở tai cho kẻ điếc;

70 Và lưỡi của kẻ câm sẽ nói được;

71 Và nếu có kẻ nào “đầu độc

họ thì chất độc sẽ không hại được họ;

72 Và nọc độc của rắn không có khả năng làm hại họ.

73 Nhưng ta ban cho họ một lệnh truyền rằng họ không được “khoe khoang về những điều này và cũng không được nói ra trước thế gian; vì những điều này được ban cho các ngươi vì lợi ích của các ngươi và vì sự cứu rỗi.

74 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, những người nào mà không tin những lời của các ngươi và không chịu “báp têm bằng nước trong danh ta để được xá miễn tội lỗi, ngõ hầu họ có thể nhận được Đức Thánh Linh, sẽ bị đoán phạt và sẽ không vào được vương quốc của Cha ta, là nơi Cha ta và ta đang ở.

75 Và điều mặc khải này cùng giáo lệnh này ban cho các ngươi có hiệu lực đối với toàn thể thế gian kể từ chính giờ phút này, và phúc âm đang đi đến với tất cả những ai chưa nhận được.

76 Nhưng, thật vậy ta nói với tất cả những ai được ban cho vương quốc này—các ngươi phải thuyết giảng phúc âm cho

63a SHDTT Sứ Đồ.
b 3 NêPhi 15:24;
GLGU 50:41-42.
c Giảng 15:13-15;
GLGU 93:45.
64a SHDTT Bản Thể.
b Mác 16:15-16.
SHDTT Tin.
c SHDTT Xá Miễn
Tội Lỗi.

d SHDTT Ân Tứ Đức
Thánh Linh.
65a Mác 16:17-18.
SHDTT Điềm Triệu.
66a SHDTT Việc Làm.
67a MTO 17:14-21.
68a SHDTT Chữa Bệnh,
Chữa Lành.
71a Mác 16:18;
CVCSĐ 28:3-9;

GLGU 24:13;
124:98-100.
73a GLGU 105:24.
SHDTT Kiều Ngao,
Kiều Hân.
74a 2 NêPhi 9:23;
GLGU 76:50-52.
SHDTT Phép Báp
Têm—Thiết yếu.
b Giảng 3:18.

họ biết, để họ hối cải về những việc làm xấu xa của họ trước kia; vì họ phải bị khiển trách về lòng dạ xấu xa và chẳng tin của họ, và về các anh em của các người ở Si Ôn đã chống lại các người vào thời gian ta phái các người đi trước kia.

77 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, hỡi các bạn của ta, vì từ nay về sau ta sẽ gọi các người là bạn, điều cần thiết là ta phải ban cho các người lệnh truyền này, để các người trở thành giống như những người bạn của ta trong thời mà ta đã ở với họ, để đi thuyết giảng phúc âm bằng quyền năng của ta;

78 Vì ta đã không để cho họ đem theo "túi hay bao, hoặc hai áo.

79 Nay, ta phái các người đi để thử thách thế gian, và người làm công đáng được "tiền lương của mình.

80 Và bất cứ ai ra đi "thuyết giảng ^bphúc âm này của vương quốc, và vẫn tiếp tục trung thành trong mọi việc sẽ không bị mệt mỏi trong tâm trí, hay bị đen tối, hoặc cũng không bị mệt mỏi trong thân thể, tứ chi, hay khớp xương; và một ^csợi tóc trên đầu kẻ đó sẽ không hề rơi

xuống đất mà không được hay biết. Và họ sẽ không bị đói cũng không bị khát.

81 Vậy nên, các người chớ "lo nghĩ đến ngày mai, rằng mình sẽ ăn gì, hoặc mình sẽ uống gì, hay mình sẽ mặc gì.

82 Vì, hãy ngắm xem những hoa huệ ngoài đồng mọc lên thế nào, chẳng làm khó nhọc cũng không kéo chỉ; vậy mà các vương quốc trên thế gian này, dù cho sang trọng đến đâu cũng không được mặc áo tốt như một hoa nào trong giống đó.

83 Vì "Cha các người, là Đấng ở trên trời, ^bbiết rằng các người cần tới tất cả những thứ này.

84 Vậy nên, hãy để cho ngày mai "lo về việc ngày mai.

85 Các người cũng chớ nên nghĩ ngợi trước về "những gì các người sẽ nói; nhưng hãy luôn luôn ^btích trữ trong tâm trí mình những lời nói về cuộc sống, rồi chính trong giờ phút ấy các người sẽ được "ban cho phần đó là phần sẽ thích hợp cho từng người.

86 Vậy nên không một ai trong số các người, là những người đi rao truyền phúc âm này của vương quốc, từ giờ phút này được đem theo túi hay bao, vì lệnh truyền này ban cho tất cả

78a MTO 10:9-10;
GLGƯ 24:18.

79a GLGƯ 31:5.

80a SHDTT Công Việc
Truyền Giáo.

b SHDTT Phúc Âm.

c LuCa 21:18.

81a MTO 6:25-28.

83a SHDTT Cha Thiên
Thượng.

b MTO 6:8.

84a MTO 6:34.

85a MTO 10:19-20;
LuCa 12:11-12;
GLGƯ 100:6.

b 2 NêPhi 31:20;

AnMa 17:2-3;

GLGƯ 6:20; 11:21-26.

SHDTT Suy Ngẫm,
Suy Tư.

c SHDTT Giảng Dạy,
Giảng Viên—Giảng
dạy bởi Thánh Linh.

“những ai trung thành trong giáo hội được Thượng Đế kêu gọi vào giáo vụ này.

87 Nay, ta “phái các người ra đi để khiển trách thế gian về tất cả những hành vi bất chính của họ, và để giảng dạy họ về sự phán xét sẽ xảy đến.

88 Và kẻ nào “tiếp nhận các người thì ta cũng sẽ ở đó, vì ta sẽ đi trước mặt các người. Ta sẽ ở bên tay mặt các người và ở bên trái các người, và Thánh Linh của ta sẽ ở trong trái tim các người, và ^bcác thiên sứ của ta sẽ vây quanh các người để nâng đỡ các người.

89 Kẻ nào tiếp nhận các người tức là tiếp nhận ta; và kẻ đó sẽ cho các người thức ăn, cho các người quần áo mặc, và cho các người tiền.

90 Và kẻ nào cho các người thức ăn, hay cho các người quần áo mặc, hoặc cho các người tiền, thì sẽ chẳng vì lý do gì bị “mất phần thưởng của mình.

91 Và kẻ nào không làm những điều này thì không phải là môn đồ của ta; qua việc này các người có thể nhận biết được “những môn đồ của ta.

92 Kẻ nào không tiếp nhận các người, hãy một mình đi khỏi kẻ đó, và “rửa sạch chân mình bằng nước, nước trong, dù trời

nóng hay lạnh, và làm chứng điều đó cùng Cha của các người trên trời, và chớ bao giờ trở lại với kẻ đó nữa.

93 Và bất cứ làng mạc hay thành phố nào các người đến, cũng hãy làm như vậy.

94 Tuy nhiên, hãy chuyên tâm tìm kiếm và chớ ngừng tìm kiếm; và khôn thay cho nhà nào, hay làng mạc nào, hoặc thành phố nào chối bỏ các người hay những lời nói của các người, hoặc chứng ngôn của các người về ta.

95 Ta lặp lại, khôn thay cho nhà nào, hay làng mạc nào, hoặc thành phố nào chối bỏ các người hay những lời nói của các người, hoặc chứng ngôn của các người về ta;

96 Vì ta, “Đấng Toàn Năng, đã đặt tay ta lên các quốc gia để ^btrừng phạt chúng vì ‘sự tà ác của chúng.

97 Và các bệnh dịch sẽ lan ra và chúng sẽ không được cất khỏi thế gian cho đến khi nào ta hoàn tất công việc của ta, là việc làm sẽ được rút “ngắn lại trong sự ngay chính—

98 Cho đến khi nào tất cả những người còn lại đều biết ta là ai, từ những kẻ nhỏ nhất cho đến những kẻ lớn nhất, và sẽ tràn đầy sự hiểu biết về Chúa, cùng sẽ “thấy tận mắt và sẽ cất

86a MÔ 24:44-46;
GLG 58:26-29; 107:99-100.

87a SHDT Công Việc Truyền Giáo.

88a MÔ 10:40;
Giăng 13:20.

b GLG 84:42.
SHDT Thiên Sứ.

90a MÔ 10:42;
Mác 9:41.

91a Giảng 13:35.
92a MÔ 10:14;
LuCa 9:5;

GLG 60:15.

96a SHDT Đấng Vạn Năng.
b GLG 1:13-14.

c SHDT Ác.
97a MÔ 24:22.
98a ÊSai 52:8.

tiếng lên, để cùng nhau ^b hát một bài ca mới, với lời rằng:

99 Chúa đã đem Si Ôn trở lại;
Chúa đã ^a cứu chuộc dân Ngài là ^b Y Sơ Ra Ên,

Theo như ^c sự tuyển chọn của ^d ân điển,

Có được nhờ bởi đức tin
Và ^e giao ước của tổ phụ họ.

100 Chúa đã cứu chuộc dân Ngài;

Và Sa Tan bị ^a trói, và chẳng còn thời gian nữa.

Chúa đã thu gom vạn vật thành ^b một.

Chúa đã đem ^c Si Ôn từ trên xuống.

Chúa đã ^d đem Si Ôn từ dưới lên.

101 ^a Trái đất đã lao nhọc để đem lại sức mạnh cho nó;

Và lẽ thật được thiết lập trong lòng nó;

Và các tầng trời đã mỉm cười với nó;

Và nó được khoác vào ^b vinh quang của Thượng Đế;

Vì Ngài đứng giữa dân Ngài.

102 Vinh quang, và vinh hiển, và quyền năng, và sức mạnh,

Đều quy về Thượng Đế của

chúng ta; vì Ngài đầy ^a lòng thương xót,

Công lý, ân điển và lẽ thật, và ^b bình an,

Mãi mãi và đời đời, A Men.

103 Và lại nữa, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, điều cần thiết là tất cả những ai ra đi rao truyền phúc âm vĩnh viễn của ta, nếu họ có gia đình và nếu nhận được tiền bạc như là món quà thì họ phải gửi cho gia đình hoặc sử dụng nó có lợi cho mình, theo như Chúa sẽ chỉ dẫn họ, vì điều này dường như thích đáng đối với ta.

104 Và tất cả những ai không có gia đình mà nhận được ^a tiền thì phải gửi tiền đó về cho vị giám trợ ở Si Ôn, hoặc vị giám trợ ở Ohio, để tiền đó có thể được biệt riêng ra cho việc phổ biến và ấn hành các điều mặc khải, và cho việc thiết lập Si Ôn.

105 Và nếu có ai tặng cho các người một cái áo, hay một bộ quần áo, thì hãy lấy cái áo cũ mà đem cho ^a người nghèo, và hơn hờ tiếp tục lên đường.

106 Và nếu có ai trong số các người mạnh mẽ trong Thánh Linh thì hãy ^a dẫn theo một

98b TThiên 96:1;
KHuyền 15:3;
GLGƯ 25:12; 133:56.
SHDTT Ca Hát.

99a KHuyền 5:9;
GLGƯ 43:29.
b SHDTT Y Sơ Ra Ên.
c SHDTT Tuyển Chọn, Sự.
d SHDTT Ân Điển.
e SHDTT Giao Ước

của Áp Ra Ham.

100a KHuyền 20:2-3;
GLGƯ 43:31;
45:55; 88:110.

b ÊPS6 1:10;
GLGƯ 27:13.

c GLGƯ 45:11-14;
MôiSe 7:62-64.

SHDTT Si Ôn.
d GLGƯ 76:102; 88:96.

101a SHDTT Trái Đất.

b SHDTT Vinh Quang,
Vinh Hiển.

102a SHDTT Thương Xót.

b SHDTT Bình An.

104a GLGƯ 51:8-9, 12-13.

105a SHDTT Nghèo—
Nghèo về vật chất.

106a SHDTT Tương Giao,
Thân Thiện.

người yếu đuối đi với mình, để cho kẻ đó được gây dựng trong mọi điều ^bnhu mì và để kẻ ấy cũng có thể trở nên mạnh mẽ.

107 Vậy nên, hãy dẫn theo với các người những người mà được sắc phong cho “chức tư tế thấp hơn và phái họ đi trước để làm những cuộc hẹn và để chuẩn bị đường lối, và để thay thế các người trong các cuộc gặp gỡ mà các người không thể đến được.

108 Nay, đây là cách thức mà các sứ đồ của ta, ở thời xưa, đã xây dựng giáo hội của ta cho ta.

109 Vậy nên, mỗi người phải đứng vững trong chức vụ của mình, và làm việc theo đúng chức vụ kêu gọi của mình; và đầu chớ nên nói với chân rằng nó không cần tới đôi chân; vì không có chân thì làm sao thân mình có thể đứng vững được?

110 Và thân mình cũng cần phải có mọi “bộ phận, để cho tất cả đều có thể được gây dựng với nhau, để toàn cơ thể được duy trì hoàn hảo.

111 Và này, “các thầy tư tế thượng phẩm phải hành trình, cũng như các anh cả và ^bcác thầy tư tế thấp hơn; nhưng ^ccác thầy trợ tế và ^dcác thầy giảng thì phải được chỉ định ^etrông

coi giáo hội, và làm giáo sĩ ở nguyên tại chỗ của giáo hội.

112 Và vị giám trợ, Newel K. Whitney, cũng phải hành trình khắp quanh đây, và trong tất cả các chi nhánh giáo hội, tìm kiếm những kẻ nghèo để ^acung cấp những nhu cầu của họ bằng cách làm cho những người giàu có và kẻ kiêu ngạo phải ^bkiêm nhường.

113 Hẳn cũng cần phải dùng một “người đại diện để đảm trách và thực hiện những công việc thế tục theo như hấn chỉ dẫn.

114 Tuy nhiên, vị giám trợ phải đi tới thành phố New York, cả thành phố Albany và cả thành phố Boston nữa, để cảnh cáo dân của các thành phố đó bằng tiếng vang của phúc âm, bằng một tiếng nói lớn, về “sự tiêu điều và sự đổ nát hoàn toàn đang chờ họ nếu họ chối bỏ những điều này.

115 Vì nếu họ chối bỏ những điều này thì giờ phán xét họ đã gần kề, và nhà cửa của họ sẽ chỉ còn là “cảnh tiêu điều đối với họ.

116 Hẳn cần phải “tin cậy nơi ta, và rồi hấn sẽ không bị ^bbối rối; và một “sợi tóc trên đầu hấn sẽ không rơi xuống đất mà không được hay biết.

106b SHDTT Nhu Mì.
 107a SHDTT Chức Tư Tế A Rôn.
 110a 1 CRTô 12:12-23.
 111a SHDTT Thầy Tư Tế Thượng Phẩm.
 b SHDTT Thầy Tư Tế, Chức Tư Tế A Rôn.

c SHDTT Thầy Trợ Tế.
 d SHDTT Thầy Giảng, Chức Tư Tế A Rôn.
 e SHDTT Canh Giữ, Canh Gác, Thức Canh.
 112a SHDTT An Lạc, An Sinh.

b GLGU 56:16.
 113a GLGU 90:22.
 114a GLGU 1:13-14.
 115a LuCa 13:35.
 116a SHDTT Tin Cây.
 b TThiên 22:5;
 1 PERơ 2:6.
 c MTO 10:29-31.

117 Và thật vậy, ta nói cho các người hay, là các tội tớ còn lại của ta, các người hãy ra đi tùy theo hoàn cảnh của mình cho phép, tùy theo các chức vụ kêu gọi của các người, tới các thành phố và các làng mạc lớn lao và quan trọng, để khiển trách thế gian, bằng sự ngay chính, về những hành vi bất chính và không tin kính của họ, và giải thích một cách rõ ràng và tường tận về cảnh tiêu điều do sự khả ố gây ra vào những ngày sau cùng.

118 Vì, cùng với các người Chúa Toàn Năng phán rằng: Ta

sẽ “xé nát các vương quốc của chúng; không những ta sẽ làm cho trái đất ^blay chuyển mà bầu trời đầy sao cũng sẽ run rẩy.

119 Vì ta, là Chúa, đã đưa tay ra để vận dụng các quyền năng trên trời; giờ đây các người không thể thấy được, nhưng một thời gian ngắn nữa thôi, các người sẽ trông thấy được điều đó, và sẽ hiểu được rằng ta hằng hữu, và ta sẽ “đền ^btrị vì cùng với dân của ta.

120 Ta là “An Pha và Ô Mê Ga, là ban đầu và cuối cùng. A Men.

TIẾT 85

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 27 tháng Mười Một năm 1832. Tiết này là một phần trích ra từ lá thư của Vị Tiên Tri gửi cho William W. Phelps, là người đang sống ở Independence, Missouri. Lá thư này trả lời những câu hỏi về các Thánh Hữu đã di chuyển đến Si Ôn, nhưng đã không tuân theo lệnh truyền hiến dâng tài sản của họ và do đó đã không nhận được phần thừa hưởng của mình theo như cách thức đã được thiết lập trong Giáo Hội.

1-5, Các phần thừa hưởng ở Si Ôn phải được tiếp nhận qua sự dâng hiến; 6-12, Một người quyền uy và hùng mạnh sẽ ban cho các Thánh Hữu phần thừa hưởng của họ ở Si Ôn.

BỐN phần của thư ký của Chúa, người mà Ngài đã chỉ định, là phải ghi chép lịch sử và giữ “hồ sơ tổng quát của giáo hội về tất cả mọi việc xảy ra tại Si Ôn, và về tất cả những người ^bhiến dâng tài sản, và những người nhận được

118a ĐNÊN 2:44-45.

b Giôên 2:10;

GLGƯ 43:18;

45:33, 48; 88:87, 90.

SHĐTT Điem Triệu về

Những Thời Kỳ;

Ngày Sau Cùng,

Ngày Sau, Những.

119a GLGƯ 1:12, 35-36;

29:9-11; 45:59.

SHĐTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

b SHĐTT Thời Kỳ

Ngàn Năm.

120a SHĐTT An Pha

và Ô Mê Ga.

85 1a GLGƯ 21:1; 47:1;

69:3-6.

b GLGƯ 42:30-35.

phần thừa hưởng một cách hợp pháp từ vị giám trợ;

2 Và luôn cả về nếp sống, đức tin, và việc làm của họ; và luôn cả về những kẻ bội giáo sau khi đã nhận được phần thừa hưởng của mình.

3 Điều trái với ý muốn và giáo lệnh của Thượng Đế là những kẻ không được nhận phần thừa hưởng qua “sự dâng hiến, theo như luật pháp của Ngài, là luật pháp mà Ngài đã ban cho, ngõ hầu Ngài có thể khiến dân của Ngài ^bđóng tiền thập phân, để chuẩn bị cho họ đề phòng ngày “trả thù và thiêu đốt, có tên của họ được ghi vào với dân của Thượng Đế.

4 Gia phả của họ cũng không cần phải được ghi chép hoặc được tìm thấy trong bất cứ văn kiện nào hoặc trong lịch sử của giáo hội.

5 Tên của họ, cả tên của tổ phụ họ cũng như tên của con cái họ không được ghi trong “sách luật pháp của Thượng Đế, lời Chúa Muôn Quân phán vậy.

6 Phải, “tiếng nói nhỏ nhẹ êm ái thì thầm ^bxuyên thấu vạn vật và thường khi làm cho xương cốt của tôi phải rung chuyển khi tiếng ấy tự biểu hiện và thốt lên như vậy:

7 Và chuyện sẽ xảy ra rằng, ta

là Đức Chúa Trời sẽ phái một người quyền uy và hùng mạnh, tay cầm trượng đầy quyền năng, mình khoác ánh sáng làm y phục, miệng thốt nên những lời, những lời vĩnh cửu; còn ruột gan là cả một suối lệ thật, để chinh đốn ngôi nhà của Thượng Đế và rút thăm để sắp xếp những phần đất thừa hưởng cho các thánh hữu mà tên của họ và tên của tổ phụ họ và tên của con cháu họ được ghi trong sách luật pháp của Thượng Đế;

8 Trong khi người đó, là người được Thượng Đế kêu gọi và chỉ định, đã đưa tay ra đỡ “hòm giao ước của Thượng Đế, sẽ bị gậy của thần chết đánh ngã, chẳng khác chi thân cây bị tia sét mạnh mẽ đánh ngã vậy.

9 Và tất cả những người mà tên của họ không được ghi trong “sách ghi nhớ thì sẽ không được phần thừa hưởng nào vào ngày đó, nhưng họ sẽ bị chẻ làm đôi, và phần thừa hưởng của họ là phần của những kẻ không tin, là nơi có tiếng ^brên rĩ và nguyền rủa.

10 Tôi không phải tự ý nói ra những điều này; do đó, như Chúa đã phán ra sao thì Ngài sẽ thực hiện như vậy.

11 Và những ai giữ Chức Tư Tế Thượng Phẩm, mà tên của họ

3a SHDTT Dâng Hiến, Luật Dâng Hiến.

b SHDTT Tiền Thập Phân.

c MLChi 3:10-11, 17; GLGU 97:25-26.

5a SHDTT Sách Sự Sống.

6a 1 Vua 19:11-12; HLMán 5:30-31;

3 NêPhi 11:3-7.

b HBRơ 4:12.

8a 2 SMÊn 6:6-7; 1 SứKý 13:9-10.

SHDTT Hòm

Giao Ước.

9a 3 NêPhi 24:16;

MôiSe 6:5-6.

SHDTT Sách Ghi Nhớ.

b GLGU 19:5.

không được ghi trong "sách luật pháp, hoặc đã ^bbội giáo hay đã bị ^ckhai trừ khỏi giáo hội, cũng như những ai có chức tư tế thấp hơn, hoặc là tín hữu, vào ngày đó sẽ không được phần thừa hưởng trong số các thánh hữu của Đấng Tối Cao.

12 Vậy nên, việc đó sẽ được làm cho họ như đã được làm cho con cái của thầy tư tế, mà đã có ghi trong chương hai, các câu sáu mươi một và sáu mươi hai của Sách E Xơ Ra.

TIẾT 86

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 6 tháng Mười Hai năm 1832. Điều mặc khải này đã được tiếp nhận trong khi Vị Tiên Tri đang duyệt lại và hiệu đính bản thảo của bản phiên dịch Kinh Thánh.

1-7, Chúa giải thích ý nghĩa của câu chuyện ngụ ngôn về lúa mì và cỏ lùng; 8-11, Các phước lành chúc tư tế đến với những kẻ thừa kế hợp pháp theo thể cách xác thật.

THẬT vậy, lời Chúa phán như vậy với các người là tôi tớ của ta, về "câu chuyện ngụ ngôn về lúa mì và cỏ lùng:

2 Đây, thật vậy, ta nói, cánh đồng tượng trưng cho thế gian, và các sứ đồ của ta là những người gieo hạt giống;

3 Và sau khi họ đã ngủ rồi, thì kẻ bắt bớ ngược đãi giáo hội, kẻ bội giáo, gái điếm, tức là "Ba Bi Lôn, là kẻ làm cho mọi quốc gia uống chén của nó, trong lòng của họ có kẻ thù, là Sa Tan, ngồi

ngự trị—này, nó gieo cỏ lùng; vậy nên, cỏ lùng làm tắc nghẽn lúa mì và đẩy ^bgiáo hội vào vùng hoang dã.

4 Nhưng này, vào "những ngày sau cùng, tức là bây giờ trong khi Chúa bắt đầu mang lời của Ngài đến và cây lúa đang nhô lên và hãy còn mềm mại—

5 Đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, "các thiên sứ đang kêu cầu Chúa suốt ngày đêm, là những người đã sẵn sàng và chờ đợi để được phái đi ^bchặt cỏ trong cánh đồng;

6 Nhưng Chúa đã phán với họ: Chớ nhỏ cỏ lùng khi cây lúa còn mềm mại (vì quả thật đức tin các người còn yếu), kéo các người hủy diệt luôn cả lúa mì.

11a SHDTT Sách Sự Sống.

b SHDTT Bội Giáo.

c SHDTT Khai Trừ.

86 1a MTO 13:6-43;

GLGU 101:64-67.

3a KHuyền 17:1-9.

SHDTT Ba Bên,

Ba Bi Lôn.

b KHuyền 12:6, 14.

4a SHDTT Ngày

Sau Cùng, Ngày

Sau, Những.

5a GLGU 38:12.

b SHDTT Mùa Gặt.

7 Vậy nên, hãy để cỏ lùng và lúa mì cùng mọc lên cho đến khi lúa mì thật chín; rồi các người phải gặt lúa mì ra khỏi cỏ lùng trước và sau khi đã gặt lúa mì xong, này và trông kìa, cỏ lùng phải được bó lại thành từng bó, và cánh đồng sẵn sàng để bị đốt.

8 Vậy nên, Chúa đã phán vậy với các người, là những người mà “chức tư tế được liên tục qua dòng dõi của tổ phụ các người—

9 Vì các người là “những kẻ thừa kế hợp pháp theo thể cách xác thịt, và đã được ^bche giấu

khỏi thế gian cùng với Đấng Ky Tô trong Thượng Đế—

10 Vậy nên đời sống của các người và chức tư tế đã tồn tại và cần phải tồn tại qua các người và dòng dõi của các người cho đến khi có “sự phục hồi tất cả những sự việc mà đã được miệng của các thánh tiên tri nói ra từ lúc thế gian mới bắt đầu.

11 Vậy nên, phước thay cho các người nếu các người cứ tiếp tục trong sự nhân từ của ta, làm “ánh sáng cho các Dân Ngoại, và qua chức tư tế này, làm kẻ cứu rỗi cho dân ^bY Sơ Ra Ên của ta. Chúa đã phán vậy. A Men.

TIẾT 87

Điều mặc khải và lời tiên tri về chiến tranh, ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại hoặc gần Kirtland, Ohio, ngày 25 tháng Mười Hai năm 1832. Vào thời điểm này các tranh chấp ở Hoa Kỳ về sự nô lệ và việc hủy bỏ thuế quan liên bang của South Carolina là điều thường thấy. Lịch sử của Joseph Smith nói rằng “sự xuất hiện của những rắc rối ở giữa các dân tộc” đang trở nên “rõ rệt” cho Vị Tiên Tri “hơn so với những điều này đã có trước đó kể từ khi Giáo Hội bắt đầu cuộc hành trình của mình ra khỏi vùng hoang dã.”

1-4, Chiến tranh được tiên đoán giữa các Tiểu Bang Miền Bắc và các Tiểu Bang Miền Nam; 5-8, Các tai họa lớn lao sẽ rơi xuống trên tất cả mọi dân cư trên trái đất.

về những cuộc chiến sắp xảy đến, bắt đầu bằng cuộc khởi loạn tại “South Carolina, mà cuối cùng sẽ chấm dứt bằng cái chết và sự đau khổ của nhiều người;

THẬT vậy, Chúa phán như vậy

2 Và sẽ tới lúc mà “chiến tranh

8a GLGU 113:8.
SHDTT Chức Tư Tế
Mên Chi Xê Đéc.
9a ARHam 2:9-11.
SHDTT Giao Ước
của Áp Ra Ham.

b ÊSai 49:2-3.
10a CVCSD 3:19-21.
SHDTT Phục Hồi
Phúc Âm, Sự.
11a ÊSai 49:6.
b GLGU 109:59-67.

87 1a GLGU 130:12-13.
2a GiôÊn 3:9-16;
MTO 24:6-7;
GLGU 45:26, 63;
63:33.

sẽ lan tràn đến tất cả các quốc gia, khởi đầu tại chốn này.

3 Vì này, các Tiểu Bang Miền Nam sẽ chia rẽ chống lại các Tiểu Bang Miền Bắc, và các Tiểu Bang Miền Nam sẽ kêu gọi các quốc gia khác, tức là quốc gia được gọi là Anh Quốc, và họ cũng sẽ kêu gọi các quốc gia khác; để tự vệ chống lại các quốc gia khác, và rồi “chiến tranh sẽ lan tràn đến tất cả các quốc gia.

4 Và chuyện sẽ xảy ra rằng, sau nhiều ngày, “những người nô lệ sẽ nổi lên chống lại chủ nhân mình, là những người sẽ được tổ chức và huấn luyện để chiến đấu.

5 Và chuyện cũng sẽ xảy ra rằng, những người còn lại trong xứ sẽ tự tổ chức và sẽ vô cùng căm tức, và sẽ gây cho các Dân Ngoại khôn khổ trầm trọng.

6 Và như vậy, với gươm đao

và máu đổ, dân cư trên trái đất sẽ “khóc than; và với ^bñạn đói, và bệnh dịch, và động đất, và sấm trên trời, và cả những làn chớp dữ dội, dân cư trên trái đất sẽ bị làm cho cảm thấy được cơn phẫn nộ, và cơn phẫn nộ và bàn tay ‘trừng phạt của một Đấng Thượng Đế Toàn Năng, cho đến khi sự tiêu hủy được ban hành đã ‘tận diệt tất cả các quốc gia;

7 Để tiếng kêu của các thánh hữu, và “máu của các thánh hữu không còn từ trái đất vang lên đến tai của Chúa ^bMuôn Quân để cầu xin trả thù những kẻ thù nghịch của họ.

8 Vậy nên, các người hãy “đứng vững tại những nơi thánh thiện, và chớ để bị lay chuyển, cho đến ngày Chúa đến; vì này, ngày đó ^bchóng đến. Lời Chúa phán vậy. A Men.

TIẾT 88

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 27 và 28 tháng Mười Hai năm 1832 và ngày 3 tháng Giêng năm 1833. Vị Tiên Tri gọi điều mặc khải này là “lá ô liu” . . . được hái ra từ Cây ở Thiên Đàng, là sứ điệp hòa bình của Chúa gửi đến chúng ta.” Điều mặc khải đã được ban cho sau khi các thầy tư tế thượng phẩm tại một đại hội đã cầu nguyện “riêng rẽ và thành lời lên Chúa để mặc khải ý muốn của Ngài cho chúng tôi về việc xây đắp Si Ôn.”

1-5, Các Thánh Hữu trung thành nhận được Đấng An Ủi, tức là

lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu; 6-13, Tất cả mọi vật đều được điều

3a GLGƯ 45:68-69.

4a GLGƯ 134:12.

6a GLGƯ 29:14-21;
45:49.

b JS—MTO 1:29.

c SHDTT Sửa Phạt.

d SHDTT Thế Gian,

Thế Giới—Tận thế.

7a ÊThe 8:22-24.

b GiaCƠ 5:4;

GLGƯ 88:2; 95:7.

8a MTO 24:15;

GLGƯ 45:32;

101:21-22.

b KHUYỀN 3:11.

khiến và chi phối bởi Ánh Sáng của Đấng Ky Tô; 14-16, Sự Phục Sinh có được nhờ Sự Cứu Chuộc; 17-31, Sự tuân theo luật pháp thượng thiên, trung thiên hay hạ thiên chuẩn bị con người cho các vương quốc và vinh quang tương ứng đó; 32-35, Những ai muốn tiếp tục ở trong tội lỗi sẽ tiếp tục ô uế; 36-41, Tất cả các vương quốc đều được chi phối bởi luật pháp; 42-45, Thượng Đế đã thiết lập luật pháp cho tất cả mọi vật; 46-50, Loài người sẽ hiểu được ngay cả Thượng Đế; 51-61, Chuyện ngụ ngôn về một người sai các tôi tớ mình ra ruộng và lần lượt viếng thăm họ; 62-73, Hãy lại gần Chúa, rồi các ngươi sẽ thấy mặt Ngài; 74-80, Hãy thánh hóa mình và giảng dạy lẫn nhau về các giáo lý của vương quốc; 81-85, Mọi người đã từng được cảnh cáo nên cảnh cáo người lân cận mình; 86-94, Các điềm triệu, những sự bùng nổ của các nguyên tố và các thiên sứ chuẩn bị con đường đón chờ sự hiện đến của Chúa; 95-102, Những tiếng kèn của thiên sứ kêu những người chết trỗi dậy theo thứ tự của họ; 103-116, Những tiếng kèn của thiên sứ rao truyền về sự phục hồi phúc âm, sự sụp đổ của Ba Bi Lôn và trận chiến của Đấng Thượng Đế toàn năng; 117-126, Hãy tìm kiếm sự học hỏi, thiết lập một ngôi nhà của Thượng Đế (đền thờ) và khoác lên mình sợi dây ràng

buộc của lòng bác ái; 127-141, Sự tổ chức Trường Tiên Tri được đề ra, kể cả giáo lễ rửa chân.

THẬT vậy, Chúa phán như vậy với các ngươi là những người đã cùng nhau quy tụ lại để tiếp nhận ý muốn của Ngài về các ngươi:

2 Nay, điều này làm Chúa của các ngươi hài lòng và các thiên sứ “vui mừng vì các ngươi; ^bnhững sự hiến dâng lời cầu nguyện của các ngươi đã thấu đến tai Chúa “Muôn Quân và được ghi vào trong ^dsách có tên của những người được thánh hóa, nghĩa là những người thuộc thượng thiên giới.

3 Vậy nên, giờ đây, ta phái xuống cho các ngươi một “Đấng An Ủi khác, tức là cho các ngươi, những người bạn của ta, để Ngài ngự trong tâm hồn các ngươi, đó là ^bĐức Thánh Linh hứa hẹn vậy; Đấng An Ủi khác này cũng chính là Đấng mà ta đã hứa với các môn đồ của ta, như đã được chép trong lời chứng của Giăng.

4 Đấng An Ủi này là lời hứa mà ta ban cho các ngươi về “cuộc sống vĩnh cửu, tức là ^bvinh quang của vương quốc thượng thiên;

5 Vinh quang này là vinh quang của giáo hội “Con Đầu

88 2a LuCa 15:10.
 b CVCSĐ 10:1-4.
 SHDTT Cầu Nguyện.
 c GiaCơ 5:4;
 GLGU 95:7.

d SHDTT Sách Sự Sống.
 3a Giăng 14:16.
 b GLGU 76:53.
 SHDTT Đức Thánh
 Linh Hứa Hẹn.

4a GLGU 14:7.
 b SHDTT Vinh Quang
 Thượng Thiên.
 5a SHDTT Con Đầu Lòng.

Lòng, là của Thượng Đế, Đấng Chí Thánh, qua Chúa Giê Su Ky Tô, Vị Nam Tử của Ngài—

6 “Ngài là Đấng đã thăng lên cao, cũng giống như Ngài đã hạ mình xuống thấp hơn tất cả mọi vật, để qua đó Ngài hiểu thấu tất cả mọi vật, ngõ hầu Ngài có thể xuyên thấu được tất cả mọi vật, là ánh sáng của lẽ thật;

7 Lẽ thật này sáng ngời. Đây là ánh sáng của Đấng Ky Tô. Cũng như Ngài ở trong mặt trời, và là ánh sáng của mặt trời, và là quyền năng mà nhờ đó mặt trời đã được tạo ra.

8 Cũng như Ngài ở trong mặt trăng, là ánh sáng của mặt trăng, và là quyền năng mà nhờ đó mặt trăng đã được tạo ra.

9 Cũng như là ánh sáng của các vì sao, và là quyền năng mà nhờ đó các vì sao đã được tạo ra vậy.

10 Và trái đất cũng vậy, cùng quyền năng của nó, nghĩa là trái đất mà các người đang đứng ở trên.

11 Và ánh sáng mà nó chiếu sáng, nó cho các người sự sáng,

là nhờ có Ngài là Đấng soi sáng mắt các người, và đó cũng chính là ánh sáng làm cho sự hiểu biết của các người được linh hoạt;

12 “Ánh sáng này từ nơi hiện diện của Thượng Đế chiếu ra để làm tràn ngập khoảng mênh mông của không gian—

13 Ánh sáng mà nó ở trong tất cả mọi vật, nó đem sự sống cho tất cả mọi vật, nó là luật pháp mà qua đó tất cả mọi vật được chi phối, ngay cả quyền năng của Thượng Đế, là Đấng ngự trên ngai của Ngài, là Đấng ở trung tâm của vĩnh cửu, là Đấng ở giữa tất cả mọi vật.

14 Giờ đây, thật vậy, ta nói cho các người hay rằng, nhờ có sự cứu chuộc được làm cho các người mà sự phục sinh từ cõi chết được thực hiện.

15 Và “linh hồn cùng thể xác tạo thành bản thể con người.

16 Và “sự phục sinh từ cõi chết là sự cứu chuộc bản thể.

17 Và sự cứu chuộc bản thể có được là nhờ Đấng làm cho tất cả mọi vật được sống, và trong lòng Ngài, Ngài đã ban sắc lệnh

6a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô.

b GLGƯ 122:8.

SHDTT Chuộc Tội.

c SHDTT Đấng Toàn Tri.

d GLGƯ 93:2, 8-39.

SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô; Lẽ Thật.

7a MRNi 7:15-19;

GLGƯ 84:45.

b STKý 1:16.

SHDTT Sáng Tạo.

10a MôiSe 2:1.

11a SHDTT Hiểu Biết.

12a SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.

b GRMi 23:24.

13a CLSe 1:16-17.

b PTLKý 30:20;

GLGƯ 10:70.

c Gióp 38;

GLGƯ 88:36-38.

SHDTT Luật

Pháp, Luật Lệ.

14a SHDTT Chuộc Tội;

Kế Hoạch Cứu Chuộc.

15a SHDTT Linh Hồn; Loài Người—

Con người, con linh hồn của Cha

Thiên Thượng.

b SHDTT Thể Xác.

c STKý 2:7.

SHDTT Bản Thể.

16a AnMa 11:42.

SHDTT Phục Sinh.

rằng “những kẻ nghèo khó và ^bnhu mì của ‘thế gian sẽ được thừa hưởng nó.

18 Vậy nên, thế gian cần phải được thánh hóa khỏi mọi sự bất chính, để nó có thể được sẵn sàng cho vinh quang của “thượng thiên giới;

19 Vì sau khi nó đã làm tròn mục đích tạo dựng của nó, nó sẽ được đội mão triều thiên bằng “vinh quang, tức là bằng sự hiện diện của Thượng Đế Đức Chúa Cha;

20 Để cho những thể xác thuộc vương quốc thượng thiên có thể “có được nó mãi mãi và đời đời; vì chính ^bmục đích này mà nó được làm và tạo dựng lên, và cũng vì mục đích này mà họ được “thánh hóa.

21 Và những ai không được thánh hóa qua luật pháp mà ta đã ban cho các người, tức là luật pháp của Đấng Ky Tô, sẽ phải thừa hưởng một vương quốc khác, nghĩa là vương quốc trung thiên, hoặc là vương quốc hạ thiên.

22 Vì kẻ nào không thể tuân theo “luật pháp của vương quốc thượng thiên thì không thể

đương nổi vinh quang thượng thiên được.

23 Và kẻ nào không thể tuân theo luật pháp của vương quốc trung thiên thì cũng không thể đương nổi vinh quang “trung thiên được.

24 Và kẻ nào không thể tuân theo luật pháp của vương quốc hạ thiên thì cũng không thể đương nổi vinh quang “hạ thiên được; vậy nên, kẻ đó không thích hợp với một vương quốc có vinh quang nào cả. Vậy nên, kẻ đó phải nhận một vương quốc mà phải là một vương quốc không vinh quang.

25 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, “trái đất tuân theo luật pháp của vương quốc thượng thiên, vì nó làm tròn mục đích tạo dựng của nó và nó không phạm luật pháp—

26 Vậy nên, nó sẽ được “thánh hóa; phải, mặc dù nó sẽ phải ^bchết đi, nhưng nó sẽ được làm cho sống trở lại, và sẽ đương nổi quyền năng mà nhờ đó nó được làm sống lại, và “những kẻ ngay chính sẽ “thừa hưởng nó.

27 Vì mặc dù họ chết đi, họ

17a SHDTT Nghèo.
 b SHDTT Nhu Mì.
 c SHDTT Trái Đất—
 Trạng thái cuối
 cùng của trái đất.
 18a SHDTT Vinh Quang
 Thượng Thiên.
 19a GLGƯ 130:7–9.
 20a GLGƯ 38:20.
 b MôiSe 1:39.
 SHDTT Loài

Người—Con người
 có khả năng trở
 thành giống như
 Cha Thiên Thượng.
 c SHDTT Thánh Hóa.
 22a GLGƯ 105:5.
 23a SHDTT Vinh Quang
 Trung Thiên.
 24a SHDTT Vinh Quang
 Hạ Thiên.
 25a SHDTT Trái Đất.

26a SHDTT Trái Đất—
 Trạng thái cuối
 cùng của trái đất.
 b SHDTT Thế Gian,
 Thế Giới—Tận thế.
 c 2 PERơ 3:11–14.
 SHDTT Ngay Chính.
 d MTO 5:5;
 GLGƯ 45:58; 59:2;
 63:49.

cũng sẽ được “sống lại với một ^bthể xác thuộc linh.

28 Những ai thuộc về linh hồn thượng thiên sẽ nhận được cùng một thể xác mà thể xác ấy là thể xác thiên nhiên; nghĩa là các người cũng sẽ nhận được thể xác của các người, và “vinh quang của các người sẽ là vinh quang mà nhờ đó thể xác các người được ^blàm sống lại.

29 Các người, những người được làm sống lại bởi một phần của vinh quang “thượng thiên, sẽ nhận được cùng vinh quang đó, ngay cả trọn vẹn.

30 Và những ai được làm sống lại bởi một phần vinh quang “trung thiên sẽ nhận được cùng vinh quang đó, ngay cả trọn vẹn.

31 Và những ai được làm sống lại bởi một phần vinh quang “hạ thiên sẽ nhận được cùng vinh quang đó, ngay cả trọn vẹn.

32 Và những người còn lại cũng sẽ được “làm sống lại; tuy nhiên, họ sẽ phải trở về vị trí riêng của mình để hưởng những gì họ ^bmuốn nhận được, vì họ không muốn hưởng những gì mà đáng lẽ họ đã có thể nhận được.

33 Vì nó có ích lợi gì cho một

người nếu một ân tứ được ban cho kẻ đó, và kẻ đó không chấp nhận ân tứ ấy? Nay, kẻ đó không vui sướng với điều được ban cho và cũng chẳng vui với Đấng ban ân tứ cho mình.

34 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, những gì được luật pháp chi phối thì cũng được luật pháp bảo tồn và được luật pháp ấy làm cho hoàn hảo và “thánh hóa.

35 Bất cứ điều gì “vi phạm luật pháp và không tuân theo luật pháp mà lại tìm cách tự tạo nên luật pháp, và muốn tiếp tục ở trong tội lỗi, và hoàn toàn tiếp tục ở trong tội lỗi, thì không thể được thánh hóa bởi luật pháp hay bởi lòng ^bthương xót, ^ccông lý, hay sự phán xét được. Vậy nên, chúng phải tiếp tục “ô ứ.

36 Tất cả các vương quốc đều có luật pháp ban hành;

37 Và có nhiều “vương quốc; vì không một chỗ nào mà không có vương quốc; và cũng không có vương quốc nào mà không có chỗ, dù vương quốc ấy cao hay thấp.

38 Và mọi vương quốc đều được ban cho một “luật pháp; và mỗi luật pháp cũng đều có

27a SHDĐT Phục Sinh.
b 1 CRTô 15:44.

28a SHDĐT Phán Xét
Cuối Cùng, Sự.
b GLGŨ 43:32;
63:51; 101:31.

29a SHDĐT Loài Người—
Con người có khả
năng trở thành giống
như Cha Thiên
Thượng;

Vinh Quang
Thượng Thiên.

30a SHDĐT Vinh Quang
Trung Thiên.

31a SHDĐT Vinh Quang
Hạ Thiên.

32a AnMa 11:41-45.

b SHDĐT Quyền
Tự Quyết.

34a SHDĐT Thánh Hóa.

35a SHDĐT Phán Ngịch.

b SHDĐT Thương Xót.

c SHDĐT Công
Bình, Công Lý.

d KHuyền 22:11;
1 NêPhi 15:33-35;
2 NêPhi 9:16;
AnMa 7:21.

37a GLGŨ 78:15.

38a GLGŨ 88:13.

những giới hạn và những điều kiện.

39 Và tất cả mọi tạo vật nào mà không tuân theo “những điều kiện đó thì ^bchính đáng.

40 Vì “tri thức gắn chặt với tri thức, ^bsự thông sáng tiếp nhận sự thông sáng; ^clẽ thật quán quít với lẽ thật; ^dđức hạnh thương yêu đức hạnh, ^eánh sáng gắn bó với ánh sáng; ^flòng thương xót động lòng trước lòng xót thương và đòi hỏi những gì của nó; công lý tiếp tục tiến trình và đòi hỏi những gì của nó; sự phán xét đi trước mặt Đấng ngự trên ngai và cai trị cùng thực hiện tất cả mọi vật.

41 Ngài “hiểu thấu tất cả mọi vật, và tất cả mọi vật đều ở trước mặt Ngài, và tất cả mọi vật đều ở quanh Ngài; và Ngài ở trên tất cả mọi vật, và ở trong tất cả mọi vật, và xuyên qua tất cả mọi vật, và ở chung quanh tất cả mọi vật; và tất cả mọi vật do Ngài, và từ nơi Ngài, là Thượng Đế, mãi mãi và đời đời.

42 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, Ngài đã ban luật pháp cho tất cả mọi vật, nhờ đó mà chúng di động được

trong “thời gian và thời kỳ của chúng;

43 Và tiến trình của chúng được cố định, ngay cả tiến trình của các tầng trời và trái đất, mà nó bao gồm trái đất và tất cả các hành tinh.

44 Tất cả những thứ đó đem lại “ánh sáng cho nhau theo thời gian của chúng và theo thời kỳ của chúng, theo phút của chúng, theo giờ của chúng, đúng ngày của chúng, theo tuần của chúng, theo tháng của chúng, theo năm của chúng—tất cả những điều này là ^bmột năm đối với Thượng Đế, chứ không phải đối với loài người.

45 Trái đất lăn đi trên đôi cánh của nó, và “mặt trời cho nó ánh sáng vào ban ngày, mặt trăng cho nó ánh sáng vào ban đêm, và các ngôi sao cũng cho ánh sáng của chúng, khi chúng lăn đi trên đôi cánh trong vinh quang của chúng, qua giữa ^bquyền năng của Thượng Đế.

46 Ta phải so sánh những vương quốc này với gì đây để các ngươi có thể hiểu được?

47 Đây, tất cả những thứ này đều là các vương quốc, và bất cứ kẻ nào đã trông thấy bất cứ một vương quốc hay một phần nhỏ

39^a GLGƯ 130:20-21.

^b SHDTT Biện Minh.

40^a SHDTT Tri Thức,
Những Thực
Thể Tri Thức.

^b SHDTT Khôn Ngoan.

^c SHDTT Lẽ Thật.

^d SHDTT Đức Hạnh.

^e SHDTT Ánh Sáng, Ánh

Sáng của Đấng Ky Tô.

^g SHDTT Thương Hại.

41^a 1 Giăng 3:20;

1 NêPhi 9:6;

2 NêPhi 9:20;

GLGƯ 38:1-3.

SHDTT Đấng Toàn Tri.

42^a ĐNên 2:20-22;

ARHam 3:4-19.

44^a SHDTT Ánh Sáng, Ánh

Sáng của Đấng Ky Tô.

^b TThiên 90:4;

2 PERơ 3:8.

45^a STKý 1:16;

ARHam 4:16.

^b GLGƯ 88:7-13.

nhất nào của những vương quốc này thì đã “trông thấy Thượng Đế vận hành trong vẻ uy nghi và quyền năng của Ngài.

48 Ta nói cho các người hay, kẻ đó đã trông thấy Ngài; tuy nhiên, Ngài đến với “dân Ngài và họ chẳng hiểu được Ngài.

49 “Sự sáng soi trong tối tăm, và tối tăm chẳng hề hiểu nó; tuy nhiên, sẽ đến ngày mà các người sẽ ^bhiểu ngay cả Thượng Đế, vì được làm sống lại trong Ngài và bởi Ngài.

50 Lúc đó các người sẽ biết rằng các người đã trông thấy ta, rằng ta hiện hữu, rằng ta là sự sáng thật ở trong các người, và các người ở trong ta; bằng chẳng vậy thì các người không thể nào thành công được.

51 Nay, ta muốn ví những vương quốc này như một người có một thửa ruộng, và ông ta sai các tôi tớ mình ra ruộng cuốc sỏi.

52 Và ông bảo người thứ nhất: Người hãy ra ruộng làm lụng đi, rồi trong giờ thứ nhất ta sẽ đến với người, và người sẽ thấy sự vui mừng trên gương mặt ta.

53 Rồi ông nói với người thứ hai: Người cũng hãy ra đồng làm ruộng đi, rồi trong giờ thứ hai ta sẽ ra thăm người với sự vui mừng trên gương mặt ta.

54 Và ông cũng nói với người thứ ba: Ta sẽ ra thăm người;

55 Và với người thứ tư, và cứ thế cho đến người thứ mười hai.

56 Và người chủ ruộng đi đến người thứ nhất trong giờ thứ nhất, và ở lại với người đó suốt giờ, và người đó được hân hoan bởi sự sáng ngời trên gương mặt của chủ mình.

57 Và rồi ông rời khỏi người thứ nhất để ông cũng có thể đến thăm người thứ hai, rồi người thứ ba, và người thứ tư, và cho đến người thứ mười hai.

58 Và như vậy là tất cả bọn họ đều nhận được sự sáng ngời trên gương mặt của chủ mình, mỗi người trong giờ của mình, trong thời gian của mình và trong thời kỳ của mình—

59 Bắt đầu với người thứ nhất và cứ thế cho đến “người sau cùng, rồi từ người sau cùng đến người thứ nhất, và từ người thứ nhất đến người sau cùng;

60 Mọi người theo đúng thứ tự của người đó, cho đến khi nào giờ của người đó đã hết, đúng theo như chủ của người đó đã truyền lệnh, để cho chủ của người đó có thể được vinh hiển qua người đó, và người đó có thể được vinh hiển qua chủ mình, ngõ hầu tất cả mọi người đều có thể được vinh hiển.

61 Vậy nên, ta muốn so sánh truyện ngụ ngôn này với tất cả các vương quốc này cùng “các

47a AnMa 30:44;
MôiSe 1:27-28; 6:63;
ARHam 3:21.
48a Giảng 1:11;

3 NêPhi 9:16;
GLGU 39:1-4.
49a GLGU 6:21;
50:23-24; 84:45-47.

b Giảng 17:3;
GLGU 93:1, 28.
59a MTO 20:1-16.
61a GLGU 76:24.

dân cư trong đó—mỗi vương quốc vào giờ của nó, vào thời gian của nó và vào thời kỳ của nó, đúng theo sắc lệnh mà Thượng Đế đã thiết lập ra.

62 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, “những người bạn của ta, ta để lại cho các người những lời này để ^bsuy ngẫm trong lòng mình, cùng với lệnh truyền này mà ta ban cho các người, rằng các người phải ^ckêu cầu ta khi ta đang ở gần—

63 Hãy ^alại gần ta, rồi ta sẽ đến gần các người; hãy tận tụy ^btìm kiếm ta, rồi các người sẽ ^ctìm thấy ta; hãy cầu xin, rồi các người sẽ nhận được; hãy gõ cửa, rồi cửa sẽ mở cho các người.

64 Bất cứ điều gì ^acần thiết cho các người mà các người ^bcầu xin Đức Chúa Cha trong danh ta thì nó sẽ được ban cho các người;

65 Và nếu các người cầu xin điều gì không ^acần thiết cho các người, thì nó sẽ đưa các người tới chỗ bị ^bkết tội.

66 Nay, điều mà các người đang nghe thì giống như “tiếng

nói của một người kêu lên trong vùng hoang dã—trong vùng hoang dã, vì các người không trông thấy được người ấy—đó là tiếng nói của ta, vì tiếng nói của ta là ^bThánh Linh; Thánh Linh của ta là lẽ thật; ^clẽ thật tồn tại và không chấm dứt; và nếu lẽ thật ở trong các người thì nó sẽ tràn đầy.

67 Và nếu con mắt các người chỉ ^aduy nhất hướng về ^bvinh quang của ta, thì thể xác các người sẽ được tràn đầy ánh sáng, và sẽ chẳng có sự tối tăm nào trong các người; và cái thể xác tràn đầy ánh sáng ^chiểu thấu được tất cả mọi vật.

68 Vậy nên, hãy tự ^athánh hóa mình để cho ^btâm trí các người chỉ duy nhất hướng về Thượng Đế, rồi sẽ tới ngày mà các người sẽ ^cthấy được Ngài; vì Ngài sẽ vén màn che cho các người thấy mặt Ngài, và điều đó sẽ xảy ra vào thời kỳ riêng của Ngài, và trong cách thức riêng của Ngài, và theo ý muốn riêng của Ngài.

69 Hãy ghi nhớ lời hứa quan trọng cuối cùng mà ta đã hứa với các người; hãy dứt bỏ những ý

62a GLGU 84:63; 93:45.

b SHDĐT Suy Ngẫm, Suy Tư.

c ÊSai 55:6; GiaCơ 1:5; GLGU 46:7.

63a XCRi 1:3; GiaCơ 4:8; KHuyền 3:20.

b 1 SứKý 28:9; ÊThe 12:41; GLGU 101:38.

c GLGU 4:7; 49:26.

64a GLGU 18:18;

46:28-30.

b SHDĐT Cầu Nguyện.

65a GiaCơ 4:3.

b GLGU 63:7-11.

66a ÊSai 40:3;

1 NêPhi 17:13; AnMa 5:37-38; GLGU 128:20.

b SHDĐT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đăng Ky Tô; Đức Thánh Linh.

c SHDĐT Lê Thật.

67a MTO 6:22; LuCa 11:34-36; GLGU 82:19.

b Giảng 7:18.

c CNgôn 28:5;

GLGU 93:28. SHDĐT Phân Biệt, Ân Tứ.

68a SHDĐT Thánh Hóa.

b SHDĐT Tâm Trí. c GLGU 67:10-13; 93:1; 97:15-17.

tưởng “biếng nhác và ^btiếng cười thái quá ra khỏi các người.

70 Các người hãy ở lại, các người hãy ở lại nơi này, và hãy triệu tập một buổi họp long trọng cho những người lao nhọc đầu tiên trong vương quốc sau cùng này.

71 Và những người mà họ đã “cảnh cáo trên đường đi của họ phải cầu vấn Chúa, và suy ngẫm trong lòng một ít lâu về những lời cảnh cáo mà chúng đã nhận được.

72 Nay, và trông kia, ta sẽ chăm sóc những đàn chiên của các người, và ta sẽ lập lên các anh cả và sẽ gửi đến cho họ.

73 Nay, ta sẽ gấp rút làm công việc của ta vào đúng kỳ của nó.

74 Và ta ban cho các người, là “những người lao nhọc đầu tiên trong vương quốc sau cùng này, một lệnh truyền rằng các người hãy cùng nhau quy tụ lại, và hãy tự tổ chức, cùng tự chuẩn bị, và ^btự thánh hóa mình; phải, hãy làm cho tâm hồn mình được thanh khiết, và hãy “tẩy sạch tay chân các người trước mặt ta, để ta có thể làm cho các người được ^athanh sạch;

75 Để ta có thể làm chứng với “Cha của các người, là Thượng Đế của các người và Thượng Đế của ta, rằng các người thanh sạch không vấy máu của thể hệ tà ác này; để khi ta muốn, ta có thể làm tròn lời hứa này, lời hứa quan trọng sau cùng này, mà ta đã hứa với các người.

76 Lại nữa, ta ban cho các người một lệnh truyền rằng từ nay về sau các người phải tiếp tục “cầu nguyện và ^bnhịn ăn.

77 Và ta ban cho các người một lệnh truyền rằng các người phải “giảng dạy lẫn nhau về ^bgiáo lý của vương quốc.

78 Các người hãy siêng năng giảng dạy lẫn nhau, rồi “ân điển của ta sẽ ở với các người, để các người có thể ^bđược chỉ dẫn một cách hoàn hảo hơn về lý thuyết, về nguyên tắc, về giáo lý, và về luật pháp của phúc âm, về tất cả mọi sự việc liên quan đến vương quốc của Thượng Đế, là những điều mà các người cần hiểu rõ;

79 Về những việc ở trên “trời, lẫn ở trên thể gian, và phía dưới trái đất; những việc trong quá

69a MTC 12:36;
MôSiA 4:29-30;
AnMa 12:14.
b GLGU 59:15; 88:121.
71a SHDT Cảnh Cáo.
74a MTC 20:1, 16.
b LVKý 20:7-8;
3 NêPhi 19:28-29;
GLGU 50:28-29;
133:62.
c SHDT Thanh Sạch và

Không Thanh Sạch.
d ÊThe 12:37.
75a SHDT Cha Thiên
Thượng;
Loài Người—Con
người, con linh
hồn của Cha Thiên
Thượng;
Thượng Đế, Thiên
Chủ Đoàn—Thượng
Đế Đức Chúa Cha.

76a SHDT Cầu Nguyện.
b SHDT Nhịn Ăn.
77a SHDT Giảng Dạy,
Giảng Viên.
b SHDT Giáo Lý
của Đấng Ky Tô.
78a SHDT Ân Điển.
b GLGU 88:118;
90:15; 93:53.
79a SHDT Thiên Thượng.

khứ, những việc trong hiện tại, những việc sẽ phải xảy đến trong tương lai gần đây; những việc ở trong nước, những việc ở hải ngoại; những cuộc ^bchiến tranh cùng những việc rối ren của các quốc gia, và những sự đoán phạt trong xứ; cùng sự hiểu biết về các xứ và về các vương quốc—

80 Để các người có thể được sẵn sàng về mọi phương diện khi ta lại phái các người đi để làm vinh hiển chức vụ mà ta đã chỉ định cho các người, cùng sứ mệnh mà ta đã giao phó cho các người.

81 Nay, ta phái các người đi “làm chứng và cảnh cáo dân chúng, và điều cần thiết cho mỗi người nào đã từng được cảnh cáo thì phải ^bcảnh cáo người lân cận của mình.

82 Vậy thì họ không có lý do gì để bào chữa, và tội lỗi của họ sẽ ở trên đầu họ.

83 Kẻ nào “sớm biết ^btìm kiếm ta thì sẽ tìm thấy ta, và sẽ không bị bỏ rơi.

84 Vậy thì các người hãy ở lại, và siêng năng làm lụng, ngõ hầu các người có thể được hoàn hảo trong giáo vụ của mình

để đi đến với “Dân Ngoại lần cuối, tất cả những ai được chính miệng Chúa gọi tên, để ^b ràng buộc luật pháp và đóng ấn lời chứng, và để chuẩn bị cho các thánh hữu sẵn sàng đợi giờ phán xét sẽ đến;

85 Để cho tâm hồn họ có thể tránh khỏi cơn thịnh nộ của Thượng Đế, là “cảnh tiêu điều do sự khả ố gây ra đang chờ đợi những kẻ tà ác trong thế giới này và cả trong thế giới mai sau. Thật vậy, ta nói cho các người hay, những ai không phải là các anh cả đầu tiên phải tiếp tục ở trong vườn nho cho đến khi nào miệng Chúa ^bkêu gọi họ, vì thời giờ của họ chưa đến; y phục họ không tẩy “sạch máu của thế hệ này.

86 Các người hãy tiếp tục ở trong nền “tự do mà nhờ đó các người được ^bgiải phóng; chớ “vướng vào “tội lỗi nữa, mà hãy để cho bàn tay mình được “trong sạch, cho đến khi Chúa đến.

87 Vì chẳng còn bao lâu nữa, “trái đất này sẽ ^brun rẩy và lăn qua lăn lại như kẻ say rượu; và “mặt trời sẽ che mặt mình và không chiếu ánh sáng nữa; và

79^b SHDTT Chiến Tranh.

81^a SHDTT Lâm Chứng.

^b GLGƯ 63:58.

SHDTT Cảnh Cáo.

83^a AnMa 37:35.

^b PTLKý 4:29–31;

GRMi 29:12–14;

GLGƯ 54:10.

84^a JS—LS 1:41.

^b ÊSai 8:16–17.

85^a MTO 24:15.

^b GLGƯ 11:15.

^c 1 NêPhi 12:10–11;

GCốp 1:19; 2:2;

GLGƯ 112:33.

SHDTT Thanh Khiết.

86^a MôSiá 5:8.

SHDTT Quyền Tự Do.

^b Giảng 8:36.

SHDTT Quyền Tự

Quyết; Tự Do.

^c GLTi 5:1.

^d SHDTT Tội Lỗi.

^e Gióp 17:9;

TThiên 24:4;

AnMa 5:19.

87^a ÊSai 13:4–13.

^b GLGƯ 43:18.

^c GiôÊn 2:10;

GLGƯ 45:42; 133:49.

mặt trăng sẽ tắt trong máu; và các ngôi sao sẽ hết sức giận dữ và tự rơi xuống như trái vả rơi khỏi cây vậy.

88 Và sau lời chứng của các người thì cơn phần nộ và cơn phần nộ của Chúa sẽ đổ lên dân chúng.

89 Vì sau lời chứng của các người sẽ có lời chứng của những trận động đất, mà nó gây nên những tiếng than khóc giữa thế gian, và loài người sẽ không thể đứng được nữa mà sẽ ngã xuống đất.

90 Và cũng sẽ có lời chứng của tiếng sấm, và tiếng chớp, và tiếng bão tố cùng tiếng sóng ngoài biển dâng lên quá mức bình thường.

91 Và tất cả mọi vật sẽ ở trong tình trạng xáo trộn; và chắc chắn, loài người sẽ mất hết lòng can đảm; vì sự sợ hãi sẽ đến với tất cả mọi người.

92 Và các thiên sứ sẽ bay giữa trời và lớn tiếng kêu lên, cùng thổi vang tiếng kèn đồng của Thượng Đế, mà rằng: Các người hãy chuẩn bị, các người hãy chuẩn bị, hỡi dân cư trên trái đất; vì sự phán xét của Thượng Đế đã đến rồi. Nay, và trông kìa,

^bChàng Rể đã đến; các người hãy đi ra rước Người.

93 Và liền sau đó có một ^ađiềm triệu lớn lao sẽ hiện ra trên trời, và tất cả mọi người đều cùng thấy.

94 Và một thiên sứ khác sẽ thổi vang tiếng kèn đồng của mình, nói rằng: “Giáo hội ^bvĩ đại kia, là mẹ của những điều khả ố, nó đã làm cho tất cả các quốc gia phải uống rượu ^athông dâm thịnh nộ của nó, nó đã ngược đãi bất bớ các thánh hữu của Thượng Đế, nó đã làm họ phải đổ máu—nó ngồi trên nhiều đại dương, và trên các hải đảo—này, nó là ^ccổ lưng của thế gian; nó bị buộc lại thành từng bó; những sợi dây buộc nó chắc chắn, không ai có thể cởi ra được; vậy nên, nó sẵn sàng để bị ^dthiêu đốt. Và vị thiên sứ đó sẽ thổi vang tiếng kèn đồng của mình vừa lớn vừa dài, và tất cả các quốc gia đều sẽ nghe được.

95 Và trên trời sẽ ^aim lặng trong khoảng nửa tiếng đồng hồ; và liền sau đó màn che thiên thượng sẽ mở ra, như một ^bcuộn giấy được mở ra sau khi nó được cuộn lại, và ^cmặt của Chúa sẽ lộ ra;

87d KHuyền 6:12.

^e Giôên 3:15.

89a GLGÚ 45:33.

90a KHuyền 8:5;
GLGÚ 43:17-25.

91a GLGÚ 45:26.

92a KHuyền 8:13;
GLGÚ 133:17.

^b MTO 25:1-13;
GLGÚ 33:17;

133:10, 19.

93a MTO 24:30;

LuCa 21:25-27.

SHDĐT Điềm Triệu
về Những Thời Kỳ.

94a SHDĐT Quỹ Dữ—
Giáo hội của quỹ dữ.

^b 1 NêPhi 13:4-9.

^c KHuyền 17:5.

^d KHuyền 14:8.

^e MTO 13:38.

^g GLGÚ 64:23-24;
101:23-25.

SHDĐT Trái Đất—
Tẩy sạch trái đất.

95a GLGÚ 38:12.

^b KHuyền 6:14.

^c SHDĐT Tái Lâm
của Chúa Giê
Su Ky Tô, Sự.

96 Và những thánh hữu nào đang ở trên trái đất, là những người đang sống, sẽ được biến hóa và được "cất lên để gặp Ngài.

97 Và những ai đã ngủ trong mộ cũng sẽ "bước ra, vì mộ của họ sẽ được mở ra; và họ cũng sẽ được cất lên để gặp Ngài giữa cột trời—

98 Họ thuộc về Đấng Ky Tô, là "những trái đầu mùa, là những người sẽ xuống cùng với Ngài trước tiên, và là những người đang ở trên trái đất và trong mộ mình, là những người đầu tiên được cất lên để gặp Ngài; và tất cả những chuyện này sẽ xảy ra khi tiếng kèn đồng của thiên sứ Thượng Đế thổi vang lên.

99 Và sau đó thì một thiên sứ khác sẽ thổi vang lên, đó là tiếng kèn đồng thứ hai; và kế đó sẽ có sự cứu chuộc những người thuộc về Đấng Ky Tô khi Ngài đến; họ là những người đã nhận phần của họ trong "ngục tù mà được chuẩn bị cho họ, để họ có thể nhận được phúc âm và được "phán xét theo loài người trong xác thịt.

100 Và lại nữa, một tiếng kèn đồng khác sẽ thổi vang lên, đó là tiếng kèn đồng thứ ba;

và rồi đến "linh hồn của những kẻ mà sẽ phải bị xét xử, và bị "kết tội;

101 Và đây là những kẻ còn lại trong số "những kẻ đã chết; và họ sẽ không sống lại cho đến khi một "ngàn năm chấm dứt, và cũng không được sống lại cho đến ngày tận thế.

102 Và một tiếng kèn đồng khác sẽ thổi vang lên, đó là tiếng kèn đồng thứ tư, nói rằng: Trong số những kẻ sẽ phải ở lại cho đến ngày sau cùng và vĩ đại, tức là ngày tận thế, có những kẻ vẫn tiếp tục "ô uế.

103 Và một tiếng kèn đồng khác sẽ thổi vang lên, đó là tiếng kèn đồng thứ năm, đây là vị thiên sứ thứ năm—trong khi bay giữa trời, ông ủy thác "phúc âm vĩnh viễn cho mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ và dân tộc;

104 Và đây sẽ là tiếng kèn đồng của ông nói với tất cả mọi người, cả trên trời lẫn trên thế gian và phía dưới trái đất—vì "mọi tai đều nghe được tiếng nói ấy, mọi đầu gối đều phải "quỳ xuống, và mọi lưỡi đều phải thú tội khi họ nghe tiếng kèn đồng vang lên, nói rằng: Hãy "kính sợ Thượng Đế và hãy tôn vinh Ngài, là Đấng ngự trên

96a 1 TSLNca 4:16-17.
 97a GLGƯ 29:13; 45:45-46; 133:56.
 SHĐTT Phục Sinh.
 98a 1 CRTô 15:23.
 99a GLGƯ 76:73; 138:8.
 SHĐTT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.
 b 1 PERơ 4:6.

100a KHuyền 20:12-13; AnMa 11:41; GLGƯ 43:18; 76:85.
 b SHĐTT Kết Tội.
 101a KHuyền 20:5.
 b SHĐTT Thời Kỳ Ngàn Năm.
 102a SHĐTT Ô Uế.
 103a KHuyền 14:6-7.

SHĐTT Phục Hồi Phúc Âm, Sự.
 104a KHuyền 5:13.
 b ÊSai 45:23; PhiLíp 2:9-11.
 c SHĐTT Sự Hải—Kính sợ Thượng Đế; Tôn Kính.

ngai mãi mãi và đời đời; vì giờ phán xét của Ngài đã đến.

105 Và lại nữa, một thiên sứ khác sẽ thổi vang lên tiếng kèn đồng của mình, đó là vị thiên sứ thứ sáu, lời rằng: Nó đã “đổ rồi, kẻ đã làm cho mọi quốc gia phải uống rượu thông dâm thịnh nộ của nó; nó đã đổ rồi, đã đổ rồi!

106 Và lại nữa, một thiên sứ khác sẽ thổi vang lên tiếng kèn đồng của mình, đó là vị thiên sứ thứ bảy, nói rằng: Thế là xong; thế là xong! “Chiên con của Thượng Đế đã một mình ^bchiến thắng và ^cgiày đạp lên thùng ép rượu, đó chính là thùng ép rượu của cơn thịnh nộ dữ dội của Thượng Đế Toàn Năng.

107 Và rồi các thiên sứ sẽ được đội mão triều thiên bằng vinh quang của sức mạnh Ngài, và “các thánh hữu sẽ được tràn đầy ^bvinh quang của Ngài, và sẽ nhận được ^cphần thừa hưởng của mình, và sẽ được làm nên “bình đẳng với Ngài.

108 Và rồi vị thiên sứ thứ nhất lại thổi vang tiếng kèn đồng của mình vào tai của tất cả những người đang sống, và “tiết lộ những hành vi bí mật của loài người, cùng những công việc

phi thường của Thượng Đế trong ^bmột ngàn năm đầu tiên.

109 Và rồi vị thiên sứ thứ hai sẽ thổi vang tiếng kèn đồng của mình, và tiết lộ những hành vi bí mật của loài người cùng những tư tưởng và ý định trong lòng họ, và những công việc phi thường của Thượng Đế trong một ngàn năm thứ hai—

110 Và cứ như vậy cho đến vị thiên sứ thứ bảy thổi vang tiếng kèn của mình; và ông sẽ đứng trên đất và trên biển và sẽ thề trong danh Đấng ngự trên ngai rằng sẽ chẳng còn “thời gian nữa; và ^bSa Tan, con rắn xưa, bị gọi là quỷ dữ, sẽ bị ràng buộc và sẽ không được thả lỏng trong suốt thời gian một ‘ngàn năm.

111 Và rồi sau đó nó sẽ được “thả lỏng trong một thời gian ngắn, để nó có thể tập hợp quân của nó.

112 Và “Mi Chen, vị thiên sứ thứ bảy, tức là vị thiên sứ thượng đẳng, sẽ tập hợp quân của mình, tức là muôn quân trên trời.

113 Và quỷ dữ sẽ tập hợp quân của nó; là muôn quân trong ngục giới, và sẽ đi lên đến gây chiến với Mi Chen và quân của ông.

105a KHuyền 14:8;
GLGÚ 1:16.

106a SHĐTT Chiên Con
của Thượng Đế.

b 1 CRTô 15:25.

c ÊSai 63:3-4;

KHuyền 19:15;

GLGÚ 76:107; 133:50.

107a SHĐTT Thánh Hữu,

Thánh Đồ.

b SHĐTT Vinh Quang

Thượng Thiên.

c SHĐTT Tôn Cao.

d GLGÚ 76:95.

108a AnMa 37:25;

GLGÚ 1:3.

b GLGÚ 77:6-7.

110a GLGÚ 84:100.

b KHuyền 20:1-3;

1 NêPhi 22:26;

GLGÚ 101:28.

SHĐTT Quỷ Dữ.

c SHĐTT Thời Kỳ

Ngàn Năm.

111a GLGÚ 29:22;

43:30-31.

112a SHĐTT Mi Chen.

114 Và rồi đến “trận chiến của Đấng Thượng Đế vĩ đại; và quỹ dữ cùng quân của nó sẽ bị đuổi về vị trí của nó, để chúng không còn quyền hành gì nữa đối với các thánh hữu.

115 Vì Mi Chen sẽ đánh những trận chiến của họ và sẽ khuất phục kẻ “tìm cách chiếm ngai của Đấng đang ngự trên ngai, tức là Chiên Con.

116 Đây là vinh quang của Thượng Đế, và những ai được “thánh hóa; và họ sẽ không còn thấy ^bsự chết nữa.

117 Vậy nên, thật vậy, ta nói cho các người hay, “những người bạn của ta, các người hãy triệu tập một buổi họp long trọng, như ta đã truyền lệnh cho các người.

118 Và vì tất cả các người đều không có đức tin, nên các người phải siêng năng tìm hiểu và “dạy cho nhau những lời ^bthông sáng; phải, các người phải tìm kiếm những lời thông sáng trong “những sách hay nhất; hãy tìm kiếm sự hiểu biết, ngay cả bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin.

119 Hãy tự tổ chức; hãy chuẩn bị mọi điều cần thiết; và hãy thiết lập một “ngôi nhà, đó là ngôi nhà cầu nguyện, ngôi nhà

nhịn ăn, ngôi nhà của đức tin, ngôi nhà của sự học hỏi, ngôi nhà của sự vinh quang, ngôi nhà của sự trật tự, ngôi nhà của Thượng Đế;

120 Để cho những việc đi vào của các người có thể được ở trong danh Chúa; để cho những việc đi ra của các người có thể được ở trong danh Chúa; để cho mọi lời chào đón của các người đều có thể được ở trong danh Chúa, với những bàn tay giơ lên đến Đấng Tối Cao.

121 Vậy nên, hãy “chăm dứt tất cả những lời nói viển vông của mình, tất cả những ^btiếng cười, tất cả “những ham muốn xác thịt, tất cả “sự kiêu ngạo và nhẹ dạ, cùng tất cả những việc làm tà ác của mình.

122 Hãy chỉ định một thầy giảng trong số các người, và tất cả mọi người không được phát ngôn cùng một lúc; nhưng mỗi lần chỉ một người được nói, và tất cả mọi người phải lắng nghe người đó nói, để khi tất cả đều đã nói thì nhờ mọi người mà tất cả có thể được gây dựng, và để mọi người đều có thể có được đặc ân ngang nhau.

123 Hãy chắc rằng các người “yêu mến lẫn nhau; hãy chăm

114a KHuyền 16:14.

115a ÊSai 14:12-17;
MôiSe 4:1-4.

116a SHDTT Thánh Hóa;
Tôn Cao.

b KHuyền 21:4;
AnMa 11:45; 12:18;
GLGU 63:49.
SHDTT Bất Diệt.

117a GLGU 109:6.

118a GLGU 88:76-80.
SHDTT Giảng Dạy,
Giảng Viên.

b SHDTT Khôn Ngoan.
c GLGU 55:4; 109:7, 14.

119a GLGU 95:3; 97:10-17;
109:2-9; 115:8.
SHDTT Đền Thờ,

Nhà của Chúa.

121a GLGU 43:34; 100:7.

b GLGU 59:15; 88:69.

c SHDTT Xác Thịt.

d SHDTT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.

123a SHDTT Yêu Thương,
Yêu Mến.

dứt ^btham lam; hãy học tập chia sẻ cho nhau theo như phúc âm đòi hỏi.

124 Hãy thôi “biếng nhác; từ bỏ điều dơ bẩn; thôi ^bbất lỗi nhau; chớ ngủ lâu hơn nhu cầu của mình, hãy lên giường sớm, để các người không thể bị mệt mỏi; hãy thức dậy sớm, để thể xác các người và tinh thần các người có thể được tráng kiện.

125 Và trên hết mọi sự đó, phải khoác lên mình sợi dây ràng buộc của “lòng bác ái, như một chiếc áo choàng ngoài, là dây liên lạc của sự toàn hảo và ^b bình an.

126 Hãy luôn “cầu nguyện và không yếu lòng, cho tới khi ta ^bđến. Nay, và trông kia, ta sẽ chóng đến và tiếp nhận các người về với ta. A Men.

127 Và lại nữa, đây là thủ tục trong ngôi nhà được chuẩn bị cho chủ tịch đoàn “trường tiên tri, được thiết lập ra để giảng dạy cho họ về tất cả những điều cần thiết cho họ, tức là cho tất cả ^bcác chức sắc của giáo hội, hay nói cách khác, cho những người mà được kêu gọi vào giáo vụ trong giáo hội, khởi đầu từ các thầy tư tế thượng phẩm ngay cả xuống đến các thầy trợ tế—

128 Và đây sẽ là thủ tục trong ngôi nhà của chủ tịch đoàn nhà trường: Người nào được chỉ định làm chủ tịch, hoặc giảng

viên, thì phải đứng trong vị trí của mình, trong ngôi nhà mà sẽ được lập ra cho người ấy.

129 Vậy nên, người đó phải là người đầu tiên ở trong ngôi nhà của Thượng Đế, ở một nơi mà hội đoàn trong ngôi nhà có thể nghe được những lời của người đó một cách kỹ càng và rõ ràng, mà người đó không cần phải nói lớn tiếng.

130 Và khi người đó đi vào trong ngôi nhà của Thượng Đế, vì người đó phải là người đầu tiên vào ngôi nhà này—thì này, điều này thật là xinh đẹp, để người đó có thể làm một tấm gương tốt—

131 Người đó phải quỳ xuống tự “dâng mình cầu nguyện trước Thượng Đế, như là một dấu hiệu hay là một cách thức để tưởng nhớ tới giao ước vĩnh viễn.

132 Và khi bất cứ ai bước vào sau người đó, thì giảng viên phải đứng lên, và, với đôi bàn tay đưa lên trời, phải, đưa thẳng lên, để chào người anh em hay những người anh em của mình, với những lời như vậy:

133 Anh (hoặc các anh) có phải là những người anh em chẳng? Tôi xin chào (các) anh em trong danh Chúa Giê Su Kỵ Tô, như là một dấu hiệu hay là một cách thức để tưởng nhớ đến giao ước

123^b SHDTT Tham, Tham Lam.

124^a SHDTT Biếng Nhác.
^b GLGŪ 64:7–10.
SHDTT Nói Xấu.

125^a SHDTT Lòng Bác Ái.
^b SHDTT Bình An.

126^a SHDTT Cầu Nguyện.
^b GLGŪ 1:12.
127^a SHDTT Trường

Tiên Tri.
^b SHDTT Chức Vụ,
Chức Sắc.
131^a SHDTT Thờ Phụng.

vĩnh viễn, mà trong giao ước ấy tôi xin tiếp nhận (các) anh em làm “thành viên, với một quyết định bất di bất dịch và không hề thay đổi, để được làm bạn và làm ^bngười anh em của (các) anh em qua ân điển của Thượng Đế trong sợi dây ràng buộc của tình thương yêu, để sống theo tất cả mọi điều giáo lệnh của Thượng Đế một cách không chê trách được, với sự tạ ơn, mãi mãi và đời đời. A Men.

134 Và kẻ nào không xứng đáng với lời chào đón này thì sẽ không được một chỗ đứng trong đám các người; vì các người không được để cho nhà của ta phải bị “ô uế vì kẻ đó.

135 Và kẻ nào bước vào và trung thành trước mặt ta, và là một người anh em, hoặc nếu họ là những người anh em, thì họ sẽ chào vị chủ tịch hay vị giảng viên với đôi bàn tay giơ lên trời, với cùng một lời cầu nguyện và giao ước này, hoặc bằng tiếng A Men, để tiêu biểu cho những lời như vậy.

136 Đây, thật vậy, ta nói cho các người hay, đây là mẫu mực cho các người chào đón nhau

trong ngôi nhà của Thượng Đế, trong trường tiên tri.

137 Và các người được kêu gọi làm điều này với lời cầu nguyện và sự tạ ơn theo như Thánh Linh sẽ thăm bảo các người về mọi việc làm của các người trong nhà của Chúa, trong trường tiên tri, để ngôi nhà ấy có thể trở thành một thánh đường, một đền tạm của Đức Thánh Linh cho “việc gây dựng các người.

138 Và các người không được tiếp nhận bất cứ ai trong số các người vào ngôi trường này trừ phi kẻ đó thanh sạch không vấy “máu của thể hệ này;

139 Và kẻ ấy phải được tiếp nhận bằng giáo lễ “rửa chân, vì mục đích này mà giáo lễ rửa chân được thiết lập.

140 Và lại nữa, giáo lễ rửa chân phải do vị chủ tịch, hoặc vị anh cả chủ tọa của giáo hội thực hiện.

141 Giáo lễ này phải được bắt đầu bằng lời cầu nguyện; và sau khi “dự phần bánh và rượu nho, người ấy phải vắn khấn ngang lưng mình theo ^bmẫu mực được ban cho trong chương 13 có lời chứng của Giảng về ta. A Men.

TIẾT 89

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 27 tháng Hai năm 1833. Vì hậu quả của việc các nam tín hữu

<p>133a SHDĐT Tương Giao, Thân Thiện. b SHDĐT Anh Em; Chị Em.</p>	<p>134a GLGU 97:15-17; 110:7-8. 137a GLGU 50:21-24. 138a GLGU 88:74-75,</p>	<p>84-85. 139a SHDĐT Tẩy Sạch. 141a SHDĐT Tiệc Thánh. b Giảng 13:4-17.</p>
---	---	--

ở giai đoạn đầu tiên dùng thuốc lá trong các buổi nhóm họp của họ, nên Vị Tiên Tri được cảm ứng để suy ngẫm về vấn đề này; do đó ông đã cầu vấn Chúa về vấn đề này. Điều mặc khải này, được gọi là Lời Thông Sáng, là kết quả của việc đó.

1-9, Việc dùng rượu nho, rượu mạnh, thuốc lá và các thức uống nóng bị cấm; 10-17, Thảo mộc, trái cây, thịt và ngũ cốc được tạo ra cho loài người và thú vật dùng; 18-21, Việc tuân theo luật pháp phúc âm, kể cả Lời Thông Sáng mang lại những phước lành thể tục và thuộc linh.

ĐÂY là "LỜI THÔNG SÁNG, vì lợi ích của hội đồng các thầy tư tế thượng phẩm nhóm tại Kirtland, và vì giáo hội cũng như các thánh hữu tại Si Ôn—

2 Lời chào mừng được gửi đến; không phải bằng lệnh truyền hay cưỡng bách, mà bằng sự mặc khải và lời thông sáng, cho thấy kế hoạch và "ý muốn của Thượng Đế về sự cứu rỗi thể tục của tất cả các thánh hữu trong những ngày sau cùng—

3 Lời này được ban ra như một nguyên tắc kèm theo "lời hứa, phù hợp với khả năng của những người yếu đuối và những người yếu đuối nhất trong số tất cả "các thánh hữu, là những người được gọi hoặc có thể được gọi là thánh hữu.

4 Đây, thật vậy, Chúa đã phán

với các người như vậy: Vì hậu quả của "những điều tà ác và những ý định xấu xa hiện đang có và sẽ có trong lòng những kẻ "âm mưu trong những ngày sau cùng, nên ta đã "cảnh cáo các người và nay cảnh cáo các người trước, bằng cách ban cho các người lời thông sáng này qua sự mặc khải—

5 Rằng hễ ai trong số các người uống "rượu nho hay rượu mạnh, này, điều đó không tốt, và cũng không đúng dưới mắt Cha các người, ngoại trừ trường hợp các người hội họp để dâng Tiệc Thánh trước mắt Ngài.

6 Và này, rượu này phải là rượu nho mới được, phải, rượu nho "nguyên chất từ những trái nho của cây nho, và do chính các người làm ra.

7 Và lại nữa, "các loại rượu mạnh không tốt cho bụng, mà chỉ dùng để tẩy rửa thân thể các người.

8 Và lại nữa, thuốc lá không tốt cho "thân thể, cũng chẳng tốt cho bụng, và không tốt cho loài người, mà nó là một dược thảo dùng cho các vết thương bầm

89 1a SHDTT Lời Thông Sáng.
2a GLGŨ 29:34.
SHDTT Giáo Lệnh của Thượng Đế, Các.
3a GLGŨ 89:18-21.
b SHDTT Thánh

Hữu, Thánh Đồ.
4a SHDTT Lừa Gạt, Lừa Dối.
b SHDTT Tập Đoàn Bí Mật.
c SHDTT Cảnh Cáo.
5a LVKý 10:9-11;

ÊSai 5:11-12;
1 CRTô 6:10.
6a GLGU 27:1-4.
7a CNgôn 20:1;
23:29-35.
8a 1 CRTô 3:16-17.
SHDTT Thể Xác.

tím và tất cả gia súc bị bệnh, và nên được sử dụng một cách thận trọng và khéo léo.

9 Và lại nữa, các thức uống nóng đều không tốt cho thân thể và bụng.

10 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, tất cả mọi thứ "thảo mộc tốt lành đã được Thượng Đế tạo ra để đáp ứng thể chất, bản tính và sự sử dụng của loài người—

11 Mọi thứ thảo mộc vào đúng mùa của nó, và mọi thứ trái cây vào đúng mùa của nó; tất cả những thứ này phải được dùng một cách thận trọng và "biết ơn.

12 Phải, cả "thịt" súc vật cùng chim muông trên trời, ta là Chúa đã tạo ra cho loài người dùng với lòng biết ơn; tuy nhiên chúng phải được dùng "một cách tiết độ;

13 Và điều làm ta hài lòng là chúng chỉ nên được dùng vào mùa đông, hay vào lúc giá lạnh hay khi có nạn đói kém.

14 Tất cả các loại "ngũ cốc đều được tạo ra cho loài người và súc vật, dùng để làm thức ăn căn bản duy trì sự sống, không những chỉ cho loài người mà còn cho cả loài súc vật ngoài đồng cùng chim muông trên trời, và tất cả các loài thú vật hoang chạy nhảy hay bò trên đất;

15 Và Thượng Đế đã tạo ra các

thú vật này để cho loài người dùng trong những lúc bị nạn đói hay bị cơn đói quá đáng.

16 Tất cả các thứ ngũ cốc đều tốt cho loài người dùng làm thực phẩm, cùng trái của cây nho hay bất cứ loại cây gì sinh trái, dù trên mặt đất hay dưới lòng đất cũng vậy—

17 Tuy nhiên, lúa mì dành cho loài người, và bắp dành cho bò, còn lúa yến mạch dành cho ngựa, và lúa mạch dành cho gà vịt và heo và cho tất cả các súc vật ngoài đồng, còn lúa đại mạch thì dùng cho tất cả các loài súc vật hữu ích, và dùng để chế các thức uống nhẹ, như loại hạt khác cũng vậy.

18 Và tất cả các thánh hữu nào nhớ tuân giữ và làm theo những lời này cùng biết vâng theo các giáo lệnh thì sẽ nhận được "sức khỏe dồi dào trong cuống rốn và xương tủy của mình;

19 Và sẽ tìm thấy "sự khôn ngoan cùng những kho tàng "hiếu biết lớn lao, là những kho tàng đã bị giấu kín;

20 Và sẽ "chạy mà không mệt nhọc, và sẽ bước đi mà không mòn mỏi.

21 Và ta là Chúa sẽ ban cho họ "lời hứa rằng thiên sứ hủy diệt "sẽ đi qua họ, giống như các con cái của Y Sơ Ra Ên, mà không giết họ. A Men.

10a STKý 1:29;
GLGU 59:17-20.
11a SHDTT Tạ Ôn.
12a STKý 9:3;
LVKý 11:1-8.
b 1 TMTê 4:3-4;

GLGU 49:18-21.
c GLGU 59:20.
14a ĐNÊN 1:6-20.
18a CNgôn 3:8.
19a SHDTT Khôn Ngoan.
b SHDTT Chứng Ngôn;

Kiến Thức.
20a ÊSai 40:31.
21a GLGU 84:80.
b XÊDTKý 12:23, 29.

TIẾT 90

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 8 tháng Ba năm 1833. Điều mặc khải này là một bước tiếp tục trong việc thiết lập *Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn* (xem tiêu đề của tiết 81) và do kết quả của điều mặc khải này, các vị cố vấn mà được đề cập đến ở đây đã được sắc phong vào ngày 18 tháng Ba năm 1833.

1-5, Các chìa khóa của vương quốc được giao phó cho Joseph Smith và qua ông cho Giáo Hội; 6-7, Sidney Rigdon và Frederick G. Williams phải phục vụ trong *Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn*; 8-11, Phúc âm phải được thuyết giảng cho các dân của Y Sơ Ra Ên, cho các Dân Ngoại và dân Do Thái, và mỗi người nghe phải bằng chính ngôn ngữ của mình; 12-18, Joseph Smith và các cố vấn của ông phải sắp xếp Giáo Hội cho có trật tự; 19-37, Một số cá nhân được Chúa khuyên nhủ phải bước đi ngay thẳng và phục vụ vương quốc của Ngài.

CHÚA đã phán như vậy: Thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, là con trai của ta, người được “tha tội, theo lời thỉnh cầu của người, vì lời cầu nguyện của người và lời cầu nguyện của các anh em người đã thấu đến tai ta.

2 Vậy nên, từ nay người được ban phước để nắm giữ “những chìa khóa của vương quốc mà đã được ban cho người; là

^bvương quốc đang được thiết lập lần cuối cùng.

3 Thật vậy, ta nói cho người hay, các chìa khóa của vương quốc này sẽ không bao giờ bị cất khỏi tay người, trong khi người còn ở trên thế gian, và cả trong thế giới sau này nữa.

4 Tuy nhiên, qua người mà “những lời sấm sẽ được ban cho những người khác, phải, nghĩa là cho giáo hội.

5 Và tất cả những ai tiếp nhận lời sấm của Thượng Đế, thì họ phải “coi chừng để họ biết cách nắm giữ những lời đó, kẻo chúng bị xem thường mà vì thế họ bị kết tội, và họ sẽ vấp ngã khi bão tố giáng xuống, và khi gió thổi ^bmưa rơi xuống nhà họ.

6 Và lại nữa, thật vậy ta nói với các anh em của người, là Sidney Rigdon và Frederick G. Williams, họ cũng được tha tội, và họ được xem như ngang hàng với người trong việc nắm giữ các chìa khóa của vương quốc sau cùng này;

7 Cùng những chìa khóa của

90 1a SHDĐT Tha Thứ.
2a GLGU 65:2.
SHDĐT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.
b SHDĐT Vương Quốc

của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.
4a CVCSD 7:38;
RôMa 3:2;

HBRơ 5:12;
GLGU 124:39, 126.
SHDĐT Tiên Tri, Lời.
5a GLGU 1:14.
b MTO 7:26-27.

“trường tiên tri mà ta đã truyền lệnh tổ chức qua sự quản trị của người;

8 Để nhờ đó họ có thể được hoàn hảo về giáo vụ của mình cho việc cứu rỗi Si Ôn, và các dân của Y Sơ Ra Ên cùng những Dân Ngoại, là tất cả những người sẽ tin;

9 Để qua sự quản trị của người họ có thể nhận được lời của Thượng Đế, và nhờ sự quản trị của họ, lời của Thượng Đế có thể lan tràn ra tới các nơi tận cùng của trái đất, “trước tiên là tới ^bnhững Dân Ngoại, và rồi, này, và trông kia, họ sẽ quay đến với những người dân Do Thái.

10 Và rồi sẽ đến ngày mà cánh tay của Chúa sẽ để ^alộ ra một cách mãnh liệt để thuyết phục các quốc gia, các nước ngoại đạo, cùng gia tộc ^bGiô Sép, về phúc âm mang lại sự cứu rỗi cho họ.

11 Vì chuyện sẽ xảy ra rằng, vào ngày ấy, mọi người sẽ được ^anghe phúc âm trọn vẹn bằng ngôn ngữ của mình, và bằng tiếng của mình, qua những người được ^bsắc phong cho ^cquyền năng này, qua ảnh hưởng của ^dĐấng An Ủi, được

trút xuống trên họ cho sự mặc khải về Chúa Giê Su Ky Tô.

12 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho người hay, ta ban cho người một lệnh truyền rằng người phải tiếp tục trong ^agiáo vụ và chủ tịch đoàn.

13 Và khi nào người làm xong công việc phiên dịch lời của các vị tiên tri, thì từ lúc đó trở đi người phải ^achủ tọa những công việc của giáo hội và ^btrường học;

14 Và thỉnh thoảng, khi được Đấng An Ủi biểu hiện cho biết, người sẽ nhận được ^anhững điều mặc khải để tiết lộ ^bnhững điều kín nhiệm của vương quốc;

15 Và phải sắp xếp các chi nhánh giáo hội cho có trật tự, và phải ^anghiên cứu cùng ^bhọc hỏi, và làm quen với tất cả các sách hay, và ^ccác ngôn ngữ, cùng các thứ tiếng và các dân tộc.

16 Và đây phải là công việc và sứ mệnh của các người trong suốt đời mình, để chủ tọa trong hội đồng, và sắp xếp tất cả các công việc của giáo hội và vương quốc cho có trật tự.

17 Chớ ^ahỗ thẹn hoặc bối rối; nhưng hãy được khiển trách về mọi tính kiêu căng và ^bkiêu

<p>7a SHDTT Trường Tiên Tri. 9a MÔ 19:30; ÊThe 13:10-12. b 1 NêPhi 13:42; GLGU 107:33; 133:8. 10a GLGU 43:23-27; 88:84, 87-92. b STKý 49:22-26; 1 NêPhi 15:13-14. 11a SHDTT Công Việc Truyền Giáo.</p>	<p>b SHDTT Kêu Gọi, Được Thượng Đế Kêu Gọi, Sự Kêu Gọi; Sắc Phong. c SHDTT Chức Tư Tế. d SHDTT Đấng An Ủi. 12a SHDTT Phục Sự. 13a GLGU 107:91-92. b SHDTT Trường Tiên Tri. 14a SHDTT Mặc Khải. b SHDTT Kín Nhiệm của</p>	<p>Thượng Đế, Những. 15a GLGU 88:76-80, 118; 93:53. b GLGU 107:99-100; 130:18-19. c SHDTT Ngôn Ngữ. 17a RôMa 1:16; 2 NêPhi 6:13. b GLGU 88:121. SHDTT Kiêu Ngạo, Kiêu Hãnh.</p>
--	--	---

ngạo của các người, vì nó sẽ mang cái bẫy vào tâm hồn các người.

18 Hãy sắp xếp nhà mình cho có trật tự; hãy lánh xa tính “biếng nhác và ^bsự dơ bẩn.

19 Giờ đây, thật vậy, ta nói cho người hay, hãy cung cấp một chỗ ở, càng sớm càng tốt, cho gia đình của người cố vấn và cũng là người biên chép của người, đó là Frederick G. Williams.

20 Và tôi tớ lớn tuổi của ta, là “Joseph Smith, Sr., phải tiếp tục ở với gia đình mình tại nơi người hiện đang cư ngụ; và không được bán chỗ đó đi cho đến khi nào miệng Chúa phán ra.

21 Và cố vấn của ta, là “Sidney Rigdon, phải ở lại nơi hấn hiện đang cư ngụ cho đến khi nào miệng Chúa phán ra.

22 Và vị giám trợ phải siêng năng tìm kiếm cho được một “người đại diện, và người ấy phải là một người có ^bcủa cải trong kho—phải là một người của Thượng Đế, và có đức tin mạnh mẽ—

23 Để nhờ đó người ấy có thể thanh toán được mọi nợ nần; để nhà kho của Chúa không bị mang tiếng xấu trước mắt dân chúng.

24 Hãy “siêng năng tìm kiếm, hãy ^bcầu nguyện luôn luôn và

tin tưởng, rồi “mọi việc sẽ hiệp lại làm lợi ích cho các người, nếu các người biết bước đi ngay thẳng và nhớ đến ^dgiao ước mà các người đã giao ước với nhau.

25 Hãy “thu hẹp gia đình của các người lại, nhất là gia đình của tôi tớ lớn tuổi của ta là Joseph Smith, Sr., về những người không thuộc về gia đình các người

26 Ngộ hầu những vật gì được cung cấp cho các người, để thực hiện công việc của ta, không bị lấy khỏi các người và đem cho những kẻ không xứng đáng—

27 Và bằng cách thức này, các người sẽ bị cản trở trong việc thực hiện những gì ta đã truyền lệnh cho các người.

28 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho người hay, ý muốn của ta là tớ gái Vienna Jaques của ta phải nhận được tiền để chi tiêu, và phải đi lên đất Si Ôn;

29 Và số tiền còn lại có thể được dâng hiến cho ta, và tớ gái ấy sẽ được ban thưởng vào kỳ định của ta.

30 Thật vậy, ta nói cho các người hay, điều thích hợp trước mắt ta là tớ gái ấy phải đi lên đất Si Ôn, và nhận một phần thừa hưởng từ tay vị giám trợ;

31 Để tớ gái ấy có thể được định cư yên ổn nếu tớ gái ấy

18a GLGU 58:26–29.
SHDTT Biếng Nhác.
b GLGU 38:42.

20a SHDTT Smith,
Joseph, Sr.

21a SHDTT Rigdon,
Sidney.

22a GLGU 84:112–113.
b GCổp 2:17–19.

24a SHDTT Chuyên Tâm.
b SHDTT Cầu Nguyện.
c EXơRa 8:22;
RôMa 8:28;
GLGU 100:15;

122:7–8.

d SHDTT Giao Ước.

25a GIẢI THÍCH Những
người nghèo mà
Joseph Smith Sr.
đang chăm sóc.

trung thành, và không lười biếng trong cuộc đời của mình từ nay về sau.

32 Và này, thật vậy, ta nói cho các người hay, các người phải ghi chép lệnh truyền này, và nói với các anh em của các người tại Si Ôn, với lời chào hỏi trong tình thương mến, rằng ta đã kêu gọi các người để “chủ tọa Si Ôn vào kỳ định của ta.

33 Vậy nên, họ phải chấm dứt quấy rầy ta về vấn đề này.

34 Này, ta nói cho các người hay rằng, các anh em của các người tại Si Ôn bắt đầu hỏi cải, và các thiên sứ hân hoan vì họ.

35 Tuy nhiên, ta không được

hài lòng lắm với nhiều điều; và ta không được hài lòng lắm với tôi tớ “William E. McLellin và tôi tớ Sidney Gilbert của ta; và cả vị giám trợ nữa, và những người khác có nhiều điều cần phải hỏi cải.

36 Nhưng thật vậy, ta nói cho các người hay rằng, ta là Chúa sẽ chống cự với “Si Ôn và sẽ nài xin với những người mạnh mẽ của nó, và ^bsửa phạt nó cho đến khi nào nó chiến thắng và “thanh sạch trước mắt ta.

37 Vì nó sẽ không bị dời khỏi vị trí của nó. Ta là Chúa đã phán vậy. A Men.

TIẾT 91

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 9 tháng Ba năm 1833. Lúc này Vị Tiên Tri đang bận rộn với việc phiên dịch Kinh Cựu Ước. Khi đến phần có những bản văn cổ xưa được gọi là Kinh Áp Bô Ríp Pha, ông đã cầu vấn Chúa và nhận được lời chỉ dẫn này.

1-3, Kinh Áp Bô Ríp Pha hầu hết được phiên dịch đúng nhưng có chứa đựng nhiều điều do bàn tay của loài người thêm vào, là những điều không có thật; 4-6, Kinh này có ích lợi cho những người được Thánh Linh soi sáng.

THẬT vậy, Chúa phán với người về “Kinh Áp Bô Ríp Pha như

vậy—Có nhiều điều chứa đựng trong sách này có thật, và nó hầu hết được phiên dịch đúng;

2 Nhưng có nhiều điều chứa đựng trong sách này không có thật, đó là những điều do bàn tay của loài người thêm vào.

3 Thật vậy, ta nói cho người hay rằng, không cần phải phiên dịch Kinh Áp Bô Ríp Pha.

32a GLGŨ 107:91-92.

35a GLGŨ 66:1; 75:6-9.

36a SHDTT Si Ôn.

b SHDTT Sửa Phạt.

c SHDTT Thanh Khiết.

91 1a SHDTT Áp Bô

Ríp Pha.

4 Vậy nên, kẻ nào đọc nó thì hãy “hiểu lấy, vì Thánh Linh biểu hiện lẽ thật;

5 Và kẻ nào được “Thánh Linh soi sáng thì sẽ nhận được lợi ích từ nó;

6 Và kẻ nào không thu nhận được nhờ Thánh Linh thì không thể hưởng được lợi ích. Vậy nên, không cần phải phiên dịch nó. A Men.

TIẾT 92

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 15 tháng Ba năm 1833. Điều mặc khải này chỉ dẫn Frederick G. Williams, là người đã gần đây được chỉ định làm cố vấn cho Joseph Smith, về các bốn phận của ông trong Liên Hiệp Công Ty (xem tiêu đề của các tiết 78 và 82).

1-2, Chúa ban một lệnh truyền về việc thu nhận vào tổ chức hiệp nhất.

THẬT vậy, Chúa phán như vậy, ta ban cho “tổ chức hiệp nhất, được tổ chức theo lệnh truyền đã được ban cho trước kia, một điều mặc khải và một lệnh truyền về tôi tớ Frederick G. Williams của ta, rằng người

phải nhận hẳn vào tổ chức này. Những gì ta nói với một người là ta nói với tất cả mọi người.

2 Và lại nữa, ta nói cho người hay, tôi tớ Frederick G. Williams của ta, người phải là một thành viên tích cực trong tổ chức này; và nếu người trung thành tuân giữ tất cả các lệnh truyền trước kia thì người sẽ được phước mãi. A Men.

TIẾT 93

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 6 tháng Năm năm 1833.

1-5, Tất cả những người nào trung thành sẽ trông thấy Chúa; 6-18, Giăng đã làm chứng rằng Vị Nam Tử của Thượng Đế gia tăng trong ân điển này đến ân điển

khác cho đến khi Ngài nhận được vinh quang trọn vẹn của Đức Chúa Cha; 19-20, Những người trung thành, mà gia tăng trong ân điển này đến ân điển khác, cũng sẽ nhận

4a SHDTT Hiểu Biết.

5a SHDTT Đức Thánh Linh;

Soi Dẫn, Soi Sáng.
92 1a GLGU 82:11, 15-21.
SHDTT Tổ Chức

Hiệp Nhất.

được sự trọn vẹn của Ngài; 21-22, Những người mà qua Đấng Ky Tô sinh ra là Giáo Hội Con Đầu Lòng; 23-28, Đấng Ky Tô nhận được trọn vẹn mọi lẽ thật, và loài người có thể làm được như vậy qua sự vâng lời; 29-32, Loài người lúc khởi đầu đã ở với Thượng Đế; 33-35, Các nguyên tố thì vĩnh cửu, và loài người có thể nhận được niềm vui trọn vẹn trong Sự Phục Sinh; 36-37, Vinh quang của Thượng Đế là tri thức; 38-40, Trẻ con vô tội trước mặt Thượng Đế nhờ sự cứu chuộc của Đấng Ky Tô; 41-53, Các vị lãnh đạo được truyền lệnh phải sắp xếp gia đình của họ cho có trật tự.

THẬT vậy, Chúa phán như vậy: Chuyện sẽ xảy ra rằng, người nào biết "từ bỏ tội lỗi của mình và đến cùng ta và ^bkêu cầu danh ta, và "vâng theo tiếng nói của ta cùng tuân giữ các giáo lệnh của ta, thì sẽ "trông thấy "mặt ta và biết rằng ta hằng sống;

2 Và rằng ta là "sự sáng thật soi sáng cho mọi người sinh ra ở thế gian này;

3 Và rằng ta "ở trong Cha, và Cha ở trong ta, và ta với Cha là một—

4 Là Cha "vì Ngài đã ^bban cho ta sự trọn vẹn của Ngài, và là Con vì ta đã ở trên thế gian, và lấy "xác thịt làm đền tạm, và sống giữa các con trai loài người.

5 Ta đã ở trên thế gian và đã nhận được từ Cha ta, và "những công việc của Ngài đã biểu hiện rõ ràng.

6 Và "Giăng đã trông thấy và làm chứng về ^bvinh quang trọn vẹn của ta, và biên sử trọn vẹn của "Giăng sẽ được tiết lộ sau này.

7 Và Giăng đã làm chứng, nói rằng: Tôi đã trông thấy vinh quang của Ngài, rằng Ngài là Đấng đã có từ lúc "khởi đầu, trước khi có thế gian;

8 Vậy nên, từ lúc khởi đầu đã có "Ngôi Lời, vì Ngài là Ngôi Lời, tức là sứ giả cứu rỗi—

9 Là "sự sáng và ^bĐấng Cứu Chuộc của thế gian; Thánh Linh lẽ thật, là Đấng đã đến thế gian, vì thế gian được Ngài tạo ra, và trong Ngài là sự sống của

93 1a SHDTT Hồi Cãi; Xứng Đáng.
 b GiôÊn 2:32.
 c SHDTT Vâng Lời, Vâng Theo.
 d XÊDTKý 33:11; GLGƯ 38:7-8; 67:10-12; 88:68; 101:23; 130:3.
 SHDTT Đấng An Ủi.
 e BDJS 1 Giảng 4:12 (Phụ Lục).
 2a Giảng 1:4-9; GLGƯ 14:9; 84:45-47; 88:6-7.

SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.
 3a Giảng 10:25-38; 17:20-23; GLGƯ 50:43-45.
 4a MôSiá 15:1-7.
 b SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Thẩm quyền.
 c LuCa 1:26-35; 2:4-14; 3 NêPhi 1:12-14; ÊThe 3:14-16.
 5a Giảng 5:36; 10:25; 14:10-12.
 6a Giảng 1:34.
 b SHDTT Chúa Giê

Su Ky Tô—Vinh quang của Chúa Giê Su Ky Tô.
 c Giảng 20:30-31.
 7a Giảng 1:1-3, 14; 17:5; GLGƯ 76:39.
 8a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô; Giê Hô Va.
 9a SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.
 b SHDTT Đấng Cứu Chuộc.

loài người và sự sáng của loài người.

10 Các thế giới được Ngài ^atạo dựng; loài người được Ngài tạo ra; tất cả mọi vật đều được tạo dựng bởi Ngài, và qua Ngài và từ Ngài.

11 Và tôi, Giăng, xin làm chứng rằng tôi đã ngắm xem vinh quang của Ngài, đó là vinh quang của Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha, đầy ân điển và lẽ thật, đó là Thánh Linh lẽ thật, là Đấng đã đến và ngự trong xác thịt, và ở giữa chúng ta.

12 Và tôi, Giăng, thấy rằng Ngài không nhận được ^asự trọn vẹn vào lúc đầu mà nhận được từ ^bân điển này đến ân điển khác;

13 Và lúc đầu, Ngài không nhận được sự trọn vẹn, nhưng Ngài tiếp tục nhận được từ ^aân điển này đến ân điển khác, cho đến khi Ngài nhận được sự trọn vẹn.

14 Và do đó, Ngài được gọi là ^aVị Nam Tử của Thượng Đế, vì lúc đầu Ngài không nhận được sự trọn vẹn.

15 Và tôi, ^aGiăng, xin làm chứng rằng, và trông kia, các tầng trời mở ra, và ^bĐức Thánh

Linh giáng xuống trên Ngài dưới hình dạng một con ^cchim bồ câu, và đậu trên Ngài, và từ trên trời một tiếng nói phán rằng: Đây là ^aCon Trai yêu quý của ta.

16 Và tôi, Giăng, xin làm chứng rằng Ngài đã nhận được vinh quang trọn vẹn của Đức Chúa Cha;

17 Và Ngài đã nhận được ^atất cả ^bquyền năng, cả trên trời lẫn dưới đất, và vinh quang của ^cĐức Chúa Cha ở cùng Ngài, vì Ngài ở trong Đức Chúa Cha.

18 Và chuyện sẽ xảy ra rằng, nếu các người trung thành thì các người sẽ nhận được biên sử trọn vẹn của Giăng.

19 Ta ban cho các người những lời này để các người có thể hiểu và biết cách ^athờ phượng, và biết là phải thờ phượng ai, để các người có thể đến với Đức Chúa Cha trong danh ta, và nhận được sự trọn vẹn của Ngài vào đúng lúc.

20 Vì nếu các người tuân giữ ^acác giáo lệnh của ta thì các người sẽ nhận được ^bsự trọn vẹn của Ngài, và được ^cvinh

10a HBRơ 1:1-3;
GLGƯ 76:24;
MôiSe 1:31-33.

12a PhiLíp 2:6-11.
b Giăng 1:16-17.

13a LuCa 2:52.

14a LuCa 1:31-35;
GLGƯ 6:21.
SHĐTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn—
Thượng Đế Đức
Chúa Con.

15a Giăng 1:29-34.

b SHĐTT Đức
Thánh Linh.

c SHĐTT Chim Bồ
Câu, Dấu Hiệu.

d MƠ 3:16-17.

17a MƠ 28:18; Giăng 17:2;
1 PERơ 3:22.

b SHĐTT Chúa Giê Su
Ky Tô—Thẩm quyền;
Quyền Năng.

c SHĐTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn—
Thượng Đế Đức

Chúa Cha.

19a Giăng 4:21-26; 17:3;
CVCSĐ 17:22-25.

SHĐTT Thờ Phượng.

20a GLGƯ 50:28.

b Giăng 1:16;
GLGƯ 84:36-39.

c Giăng 17:4-5, 22.
SHĐTT Loài Người—
Con người có khả
năng trở thành
giống như Cha
Thiên Thượng.

quang trong ta cũng như ta được vinh quang trong Đức Chúa Cha; vậy nên, ta nói cho các người hay, các người sẽ nhận được từ "ân điển này đến ân điển khác.

21 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, từ lúc "khởi đầu ta đã ở cùng Đức Chúa Cha, và ta là ^bCon Đầu Lòng;

22 Và tất cả những ai qua ta để được sinh ra đều được "chia sẻ ^bvinh quang của Đấng đó, và là giáo hội Con Đầu Lòng.

23 Lúc khởi đầu, các người cũng đã ở "cùng Đức Chúa Cha; và là Thánh Linh, là Thánh Linh lẽ thật.

24 Và "lẽ thật là ^bsự hiểu biết về những sự vật đúng theo trạng thái của chúng đang có, đã có, và sẽ có;

25 Và bất cứ điều gì hoặc "hơn hoặc kém như vậy đều phát xuất từ linh hồn của kẻ tà ác, là ^bkẻ nói dối từ lúc khởi đầu.

26 Thánh Linh "lẽ thật là từ Thượng Đế. Ta là Thánh Linh lẽ thật, và Giăng đã làm chứng về ta khi nói rằng: Ngài đã nhận

được lẽ thật trọn vẹn, phải, ngay cả mọi lẽ thật;

27 Và chẳng ai nhận được "sự trọn vẹn trừ phi kẻ ấy tuân giữ các giáo lệnh của Ngài.

28 Ai biết "tuân giữ các giáo lệnh của Ngài thì sẽ nhận được lẽ thật và ^bsự sáng, cho đến khi nào người ấy được vinh quang trong lẽ thật và "biết được tất cả mọi điều.

29 "Lúc khởi đầu, loài người đã ở cùng Thượng Đế. ^bTri thức, hay ánh sáng lẽ thật, không được tạo ra hay làm ra, và thật sự cũng không thể được tạo ra.

30 Tất cả lẽ thật đều độc lập trong môi trường mà Thượng Đế đã đặt nó vào, để nó tự "hành động, cũng như toàn thể tri thức cũng vậy; bằng không thì chẳng có sự tồn tại.

31 Đây, đây là "quyền tự quyết của loài người, và đây là sự kết tội loài người; vì sự sáng đó từng có từ lúc khởi đầu đã được ^bbiểu hiện rõ ràng cho họ thấy, và họ không tiếp nhận sự sáng đó.

32 Và mỗi người mà linh hồn

20d SHDT Ân Điển.	<i>b</i> SHDT Kiến Thức.	29a ARHam 3:18.
21a Giăng 1:1-2;	25a GLGƯ 20:35.	SHDT Cuộc Sống
1 PERơ 1:19-20;	<i>b</i> Giăng 8:44;	Tiền Dương Thế;
MôiSe 4:2.	2 NêPhi 2:18;	Loài Người.
<i>b</i> SHDT Con Đầu Lòng.	MôiSe 4:4.	<i>b</i> SHDT Tri Thức,
22a 1 PERơ 5:1;	26a Giăng 14:6.	Những Thực
GLGƯ 133:57.	27a SHDT Hoàn Hảo.	Thể Tri Thức.
<i>b</i> SHDT Vinh Quang	28a SHDT Vàng Lời,	30a 2 NêPhi 2:13-27.
Thượng Thiên.	Vàng Theo.	31a SHDT Quyền
23a SHDT Loài Người—	<i>b</i> GLGƯ 50:24; 84:45.	Tự Quyết.
Con người, con	SHDT Ánh Sáng, Ánh	<i>b</i> PTLKý 30:11-14;
linh hồn của Cha	Sáng của Đấng Ky Tô.	GLGƯ 84:23-24.
Thiên Thượng.	<i>c</i> Giăng 17:3;	
24a SHDT Lẽ Thật.	GLGƯ 88:49, 67.	

của mình không tiếp nhận “sự sáng đều bị kết tội.

33 Vì loài người là “linh hồn. ^bCác nguyên tố thì vĩnh cửu, và linh hồn cùng nguyên tố, đã kết hợp nhau một cách không thể tách rời được, nhận được niềm vui trọn vẹn;

34 Và khi bị “tách rời, loài người không thể nhận được ^bniềm vui trọn vẹn.

35 “Các nguyên tố là đền tạm của Thượng Đế; phải, loài người là đền tạm của Thượng Đế, chính là ^bđền thờ; và bất cứ đền thờ nào bị ô uế, thì Thượng Đế sẽ phá hủy đền thờ đó.

36 “Vinh quang của Thượng Đế là ^btri thức, hay nói cách khác, là “sự sáng và lẽ thật.

37 Sự sáng và lẽ thật từ bỏ “kẻ tà ác đó.

38 Lúc khởi đầu, mọi linh hồn loài người đều “vô tội; và vì Thượng Đế đã ^bcứu chuộc loài người khỏi “sự sa ngã, nên loài người lại trở thành “vô tội trước

mặt Thượng Đế trong trạng thái ấu thơ của mình.

39 Và kẻ tà ác đó đến và “lấy đi sự sáng cùng lẽ thật khỏi con cái loài người, qua sự bất tuân, và vì ^btruyền thống của tổ phụ họ.

40 Nhưng ta đã truyền lệnh cho các người phải nuôi nấng “con cái mình trong sự sáng và lẽ thật.

41 Nhưng thật vậy, ta nói cho người hay, tôi tớ Frederick G. Williams của ta, người vẫn bị kết tội này;

42 Người đã không “dạy dỗ con cái mình biết sự sáng và lẽ thật đúng theo các giáo lệnh; và kẻ tà ác đó vẫn còn có quyền hành đối với người, và đây là nguyên do của nỗi thống khổ của người.

43 Và giờ đây, ta ban cho người một lệnh truyền—nếu người muốn được giải thoát thì phải sắp xếp nhà mình cho có “trật tự, vì trong nhà người có nhiều điều không phải.

32a SHDĐT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô; Lẽ Thật.

33a GLGŪ 77:2; ARHam 5:7-8. SHDĐT Loài Người—Con người, con linh hồn của Cha Thiên Thượng.

b GLGŪ 131:7-8; 138:17.

SHDĐT Phục Sinh.

34a 2 NêPhi 9:8-10.

b SHDĐT Vui Mừng, Vui Vẻ.

35a GLGŪ 130:22.

b 1 CRTô 3:16-17.

36a SHDĐT Chúa Giê Su Ky Tô—Vinh quang của Chúa Giê Su Ky Tô;

Vinh Quang, Vinh Hiển.

b GLGŪ 130:18-19; ARHam 3:19.

SHDĐT Tri Thức, Những Thực Thể Tri Thức.

c GLGŪ 88:6-13.

37a MốiSe 1:12-16.

SHDĐT Quỷ Dữ.

38a SHDĐT Vô Tội.

b MôSiá 27:24-26;

MốiSe 5:9; NTĐ 1:3.

SHDĐT Cứu Chuộc.

c SHDĐT Sa Ngã của A Đam và Ê Va, Sự.

d MRNi 8:8, 12, 22;

GLGŪ 29:46-47.

SHDĐT Cứu Rỗi—Sự cứu rỗi của trẻ con.

39a MŨO 13:18-19;

2 CRTô 4:3-4;

AnMa 12:9-11.

b ÊXCÊN 20:18-19;

AnMa 3:8.

SHDĐT Truyền Thống.

40a SHDĐT Gia Đình—

Trách nhiệm của cha mẹ.

42a 1 SMÊn 3:11-13;

GLGŪ 68:25-31.

43a 1 TMThê 3:4-5.

44 Thật vậy, ta nói cho tôi tớ Sidney Rigdon của ta hay rằng trong một vài sự việc hấn đã không tuân giữ các lệnh truyền về con cái hấn; vậy nên, việc đầu tiên là hãy sắp xếp nhà mình cho có trật tự.

45 Thật vậy, ta nói cho tôi tớ của ta là Joseph Smith, Jr., hay nói cách khác, ta sẽ gọi các người là “bạn của ta, vì các người đều là bạn của ta, và các người sẽ có được phần thừa hưởng cùng ta—

46 Ta gọi các người là “tôi tớ vì lợi ích của thế gian, và các người là các tôi tớ của họ vì lợi ích của ta—

47 Và giờ đây, thật vậy ta nói với Joseph Smith, Jr.,—Người đã không tuân giữ các giáo lệnh, và cần phải bị “khiển trách trước mắt Chúa;

48 “Gia đình người cần phải hối cải và từ bỏ một số điều, và phải chú tâm hơn tới những lời nói của người, hoặc họ sẽ bị loại trừ ra khỏi vị thế của mình.

49 Những gì ta nói với một người tức là ta nói với tất cả mọi người; hãy luôn “cầu nguyện, kêu kẻ tà ác đó có quyền hành trong các người, và loại trừ các người ra khỏi vị thế của mình.

50 Tôi tớ Newel K. Whitney

của ta, là vị giám trợ của giáo hội, cũng cần phải bị sửa phạt, và sắp xếp gia đình mình cho có trật tự, và xem xét chắc chắn rằng họ được siêng năng hơn và biết lo lắng hơn trong gia đình, và luôn luôn cầu nguyện, bằng không thì họ sẽ phải bị loại trừ ra khỏi “vị thế của họ.

51 Giờ đây, ta nói cho các người hay, các bạn của ta, tôi tớ Sidney Rigdon của ta phải lên đường, và gấp rút rao truyền năm “ban ơn của Chúa và về phúc âm cứu rỗi, theo như điều mà ta sẽ ban cho hấn để nói; và nhờ lời cầu nguyện bởi đức tin với sự đồng lòng của các người, ta sẽ nâng đỡ hấn.

52 Và các tôi tớ Joseph Smith, Jr., và Frederick G. Williams của ta cũng phải gấp rút, rồi họ sẽ được ban cho theo lời cầu nguyện bởi đức tin; và miễn là các người tuân giữ những điều ta nói, thì các người sẽ không bị ngăn trở trong thế gian này cũng như trong thế giới mai sau.

53 Và, thật vậy ta nói cho các người hay rằng ý muốn của ta là các người phải gấp rút “phiên dịch những thánh thư của ta, và phải ^bthu hoạch được ^ckiến thức về lịch sử, và về các quốc gia, và về các vương quốc, về

45a GLGU 84:63; 88:62.

46a LVKý 25:55;
1 NêPhi 21:3-8.
SHDTT Phục Vụ.

47a GLGU 95:1-2.
SHDTT Sửa Phạt.

48a SHDTT Gia Đình—
Trách nhiệm
của con cái.

49a 3 NêPhi 18:15-21.
50a GLGU 64:40.
51a LuCa 4:19.

53a SHDTT Bản Dịch
Joseph Smith (BDJS).
b GLGU 88:76-80, 118.
c SHDTT Kiến Thức.

các luật pháp của Thượng Đế và | này là dành cho sự cứu rỗi Si
loài người, và tất cả những việc | Ôn. A Men.

TIẾT 94

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 2 tháng Tám năm 1833. Hyrum Smith, Reynolds Cahoon, và Jared Carter được chỉ định làm một ủy ban xây cất của Giáo Hội.

1-9, Chúa ban lệnh truyền về việc xây cất một ngôi nhà cho công việc làm của Chủ Tịch Đoàn; 10-12, Một nhà in phải được xây cất; 13-17, Các phần thừa hưởng được chỉ định.

Và lại nữa, thật vậy ta nói với các người, “các bạn của ta, ta ban cho các người một lệnh truyền, rằng các người phải bắt đầu công việc sắp đặt và chuẩn bị cho sự khởi đầu và nền móng của thành phố ^bgiáo khu Si Ôn tại đây, ở đất Kirtland này, bắt đầu tại ngôi nhà của ta.

2 Và này, công việc đó cần phải được thực hiện theo “kiểu mẫu mà ta đã ban cho các người.

3 Và mảnh đất đầu tiên ở phía nam phải được biệt riêng cho ta để xây dựng ngôi nhà cho chủ tịch đoàn, cho công việc làm của chủ tịch đoàn, trong việc tiếp nhận các điều mặc khải; và cho công việc giáo vụ của “chủ tịch đoàn, trong mọi việc liên quan đến giáo hội và vương quốc.

4 Thật vậy, ta nói cho các người hay, nhà ấy phải được xây cất chiều rộng năm mươi lăm bộ và chiều dài sáu mươi lăm bộ, tính theo kích thước bên trong.

5 Và sẽ có một gian dưới và một gian trên, theo như kiểu mẫu sẽ được ban cho các người sau này.

6 Và nhà này phải được làm lễ cung hiến cho Chúa từ nền móng của nó, theo ban tư tế, theo kiểu mẫu sẽ được ban cho các người sau này.

7 Và nhà này phải được làm lễ cung hiến hoàn toàn lên Chúa cho công việc của chủ tịch đoàn.

8 Và các người không được để cho bất cứ một “vật không thanh sạch nào vào trong đó; và ^bvinh quang của ta sẽ ở đó, và sự hiện diện của ta sẽ ở đó.

9 Nhưng hễ có một “vật gì không thanh sạch vào được bên trong thì vinh quang của ta sẽ không ở đó; và sự hiện diện của ta sẽ không vào đó.

94 1a GLGU 93:45.
b SHDTT Giáo Khu.
2a GLGU 52:14-15.
3a GLGU 107:9, 22.

8a LuCa 19:45-46;
GLGU 109:16-20.
b 1 Vua 8:10-11.
SHDTT Vinh Quang,

Vinh Hiển.
9a GLGU 97:15-17.

10 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, mảnh đất thứ hai về phía nam phải được làm lễ cung hiến cho ta để xây cất một ngôi nhà cho ta, cho “công việc ấn loát” bản phiên dịch thánh thư của ta, cùng tất cả những gì ta sẽ truyền lệnh cho các người.

11 Và nhà này phải có chiều rộng năm mươi lăm bộ và chiều dài sáu mươi lăm bộ, theo kích thước bên trong; và phải có gian dưới và gian trên.

12 Và nhà này phải được làm lễ cung hiến hoàn toàn lên Chúa từ nền móng của nó, cho công việc ấn loát, về tất cả mọi điều mà ta sẽ truyền lệnh cho các người, để được thánh thiện và không ô ướ, theo mẫu mực về tất cả mọi điều mà sẽ được ban cho các người.

13 Và trên mảnh đất thứ ba, tôi

tớ Hyrum Smith của ta phải tiếp nhận làm phần thừa hưởng của mình.

14 Còn trên các mảnh đất thứ nhất và thứ hai ở hướng bắc thì các tôi tớ Reynolds Cahoon và Jared Carter của ta phải tiếp nhận làm phần thừa hưởng của mình—

15 Để họ có thể làm công việc mà ta đã chỉ định cho họ, để làm một ủy ban xây cất các ngôi nhà của ta, theo lệnh truyền mà ta, là Đức Chúa Trời, đã ban cho các người.

16 Hai ngôi nhà này không được xây cất cho tới khi nào ta ban cho các người một lệnh truyền về chúng.

17 Và giờ đây ta không ban cho các người điều gì nữa vào lúc này. A Men.

TIẾT 95

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 1 tháng Sáu năm 1833. Điều mặc khải này là phần tiếp tục của những lời chỉ dẫn thiêng liêng về việc xây cất một ngôi nhà thờ phượng và học hỏi, ngôi nhà của Chúa (xem tiết 88:119–136).

1–6, Các Thánh Hữu bị sửa phạt vì không xây cất ngôi nhà của Chúa; 7–10, Chúa muốn dùng ngôi nhà của Ngài để ban cho dân Ngài quyền năng từ trên cao; 11–17, Ngôi nhà này phải được làm lễ cung hiến làm một nơi thờ

phượng và cho trường của các Sứ Đồ.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy với các người là những người mà ta yêu mến, và ta “sửa phạt những kẻ ta yêu mến để cho tội

10a GLGU 104:58–59.
b SHDTT Bản Dịch
Joseph Smith (BDS).

95 1a PTLKý 11:1–8;
CNgôn 13:18;
HBRơ 12:5–11;

HLMan 15:3;
GLGU 101:4–5; 105:6.
SHDTT Sửa Phạt.

lỗi của họ có thể được ^btha thứ, vì với sự sửa phạt, ta chuẩn bị một đường lối để ^cgiải thoát họ ra khỏi mọi ^dcám dỗ, và ta đã yêu mến các người—

2 Vậy nên, các người cần phải bị sửa phạt và bị khiển trách trước mặt ta;

3 Vì các người đã phạm một tội lỗi rất trầm trọng đối với ta, vì các người đã không chú tâm vào lệnh truyền vĩ đại trong mọi phương diện, là lệnh truyền mà ta đã ban cho các người về việc xây cất ^angôi nhà của ta;

4 Cho sự chuẩn bị mà qua đó ta dự định chuẩn bị cho các sứ đồ của ta để ^atia xén vườn nho của ta một lần cuối, ngõ hầu ta có thể thực hiện được việc làm ^bkhác thường của ta, và để ta có thể ^cđổ Thánh Linh của ta lên tất cả mọi xác thịt—

5 Nhưng này, thật vậy ta nói cho các người hay, trong đám các người có nhiều người đã được sắc phong, là những người mà ta đã kêu gọi nhưng chỉ có một số ít trong bọn họ ^ađược chọn.

6 Những kẻ mà không được chọn đã phạm một tội lỗi rất

trầm trọng, vì chúng đang đi trong ^abóng tối vào lúc giữa trưa.

7 Và vì lý do này, ta ban cho các người một lệnh truyền là các người phải triệu tập một ^abuổi họp long trọng, để ^bnhững cuộc nhịn ăn và những lời than khóc của các người thấu đến tai Chúa ^cMuôn Quân, nghĩa là ^aĐấng sáng tạo ra ngày thứ nhất, ban đầu và cuối cùng.

8 Phải, thật vậy, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người một lệnh truyền là các người phải xây cất một ngôi nhà, và trong ngôi nhà này ta dự định ^aban cho những kẻ mà ta đã chọn quyền năng từ trên cao;

9 Vì đây là ^alời hứa của Đức Chúa Cha với các người; vậy nên, ta truyền lệnh cho các người phải ở lại, giống như những sứ đồ của ta ở Giê Ru Sa Lem.

10 Tuy nhiên, các tội tở của ta đã phạm một tội lỗi rất trầm trọng; và ^asự tranh chấp đã nổi lên trong ^btrường tiên tri; điều này làm ta rất buồn lòng, lời Chúa của các người phán; vậy nên, ta đã gửi họ ra đi để được sửa phạt.

1b SHDTT Tha Thứ.

c 1 CRT6 10:13.

d SHDTT Cám Dỗ.

3a AGhê 1:7-11;

GLGU 88:119.

SHDTT Đền Thờ,

Nhà của Chúa.

4a GCốp 5:61-75;

GLGU 24:19; 33:3-4.

SHDTT Vườn Nho của Chúa.

b ÊSai 28:21;

GLGU 101:95.

c CNgôn 1:23;

GiêEn 2:28;

GLGU 19:38.

SHDTT Ân Tứ của

Thánh Linh, Các;

Đức Thánh Linh.

5a MTO 20:16;

GLGU 105:35-37;

121:34-40.

SHDTT Tuyển

Chọn, Sự.

6a SHDTT Tội Tăm

Thuộc Linh.

7a GLGU 88:70, 74-

82, 117-120.

b SHDTT Nhịn Ăn.

c SHDTT Giê Hô Va.

d SHDTT Sáng Tạo.

8a GLGU 38:32; 39:15;

43:16; 110:9-10.

SHDTT Thiên Ân.

9a LuCa 24:49.

10a SHDTT Tranh Chấp.

b SHDTT Trường

Tiên Tri.

11 Thật vậy ta nói cho các người hay, ý muốn của ta là các người phải xây cất một ngôi nhà. Nếu các người tuân giữ các giáo lệnh của ta thì các người sẽ có khả năng xây cất ngôi nhà đó.

12 Nếu các người không “tuân giữ các giáo lệnh của ta, thì ^b tình thương yêu của Đức Chúa Cha sẽ không tiếp tục ở với các người nữa, do đó các người sẽ bước đi trong bóng tối.

13 Giờ đây, đây là sự thông sáng và là ý định của Chúa—ngôi nhà đó phải được xây cất, không phải theo kiểu thế gian, vì ta không cho các người sống theo kiểu thế gian;

14 Vậy nên, ngôi nhà ấy phải được xây cất theo kiểu cách mà ta sẽ chỉ cho ba người trong số các người, là những người mà các người phải chỉ định và sắc phong cho quyền năng này.

15 Và kích thước ngôi nhà đó phải là năm mươi lăm bộ chiều rộng và sáu mươi lăm bộ chiều dài, theo kích thước bên trong của nó.

16 Và phần dưới của gian trong phải được làm lễ cung hiến cho ta để làm nơi dâng Tiệc Thánh của các người, cùng làm nơi thuyết giảng, nhịn ăn, và cầu nguyện của các người, và “sự dâng lên ta những ước muốn thánh thiện nhất của các người, lời Chúa của các người phán vậy.

17 Còn phần trên của gian trong phải được làm lễ cung hiến cho ta để làm trường học của các sứ đồ ta, lời Vị Nam Tử “A Man phán vậy; hay nói cách khác, là An Pha, hay nói cách khác, là Ô Mê Ga; tức là Giê Su Ky Tô, ^bChúa của các người. A Men.

TIẾT 96

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith cho thấy cách tổ chức thành phố hay giáo khu Si Ôn tại Kirtland, Ohio, ngày 4 tháng Sáu năm 1833, điều này được ban ra làm kiểu mẫu cho các Thánh Hữu tại Kirtland. Dịp này xảy ra tại một đại hội của các thầy tư tế thượng phẩm, và đề tài chính được thảo luận là phải làm gì với một số đất đai, được gọi là nông trại French, do Giáo Hội làm chủ gần Kirtland. Vì đại hội không thể đồng ý ai là người sẽ đảm nhiệm nông trại này, nên tất cả mọi người đều đồng ý cầu vấn Chúa về vấn đề này.

1, Giáo Khu Si Ôn ở Kirtland phải được làm cho mạnh mẽ; 2-5, Vị

giám trợ phải chia các phần thừa hưởng cho các Thánh Hữu; 6-9,

12a Giảng 15:10.
b 1 Giảng 2:10, 15.

16a GLGU 59:9-14.
17a GLGU 78:20.

b SHDTT Chúa.

John Johnson cần phải là một thành viên của tổ chức hiệp nhất.

NÀY, ta nói cho các người hay, đây là sự thông sáng, nhờ đó các người có thể biết cách hành động về vấn đề này, vì điều cần thiết đối với ta là “giáo khu này, là giáo khu ta đã thiết lập để tăng sức mạnh cho Si Ôn, cần phải được làm cho mạnh mẽ.

2 Vậy nên, tôi tớ Newel K. Whitney của ta phải đảm nhiệm nơi mà các người đã đề cập đến, là nơi mà ta có ý định xây cất ngôi nhà thánh của ta.

3 Và lại nữa, nơi đó phải được chia thành nhiều lô, theo sự thông sáng, vì lợi ích của những ai tìm kiếm các phần thừa hưởng, theo như nó được định đoạt trong hội đồng của các người.

4 Vậy nên, phải chắc chắn rằng các người chăm sóc đến vấn đề này và phần cần thiết để làm lợi ích cho “tổ chức của ta trong mục đích phổ biến lời của ta cho con cái loài người.

5 Vì này, thật vậy, ta nói cho các người hay, điều cần thiết nhất đối với ta là lời của ta phải được ban hành tới con cái loài

người, với mục đích xoa dịu tâm hồn của con cái loài người vì lợi ích của các người. Quả thật vậy. A Men.

6 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, đây là sự thông sáng và điều cần thiết đối với ta, là ta đã chấp nhận sự hiến dâng của tôi tớ John Johnson của ta, và ta đã nghe những lời cầu nguyện của hắn, vậy ta ban cho hắn lời hứa về cuộc sống vĩnh cửu nếu từ nay về sau hắn tuân giữ các giáo lệnh của ta—

7 Vì hắn là con cháu của “Giô Sép và là một người chia sẻ những phước lành mà đã được hứa ban cho tổ phụ hắn—

8 Thật vậy ta nói cho các người hay, điều cần thiết đối với ta là hắn phải trở thành một thành viên của tổ chức này, để hắn có thể góp phần trong việc phổ biến lời của ta cho con cái loài người.

9 Vậy nên, các người phải sắc phong cho hắn phước lành này, và hắn sẽ phải siêng năng tìm cách cất bỏ những món nợ về ngôi nhà mà các người đã đề cập đến, để hắn có thể cư ngụ trong đó. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 97

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 2 tháng Tám năm 1833. Điều mặc khải này đặc biệt giải quyết những vấn đề của các Thánh Hữu ở Si Ôn, Hạt Jackson, Missouri, như là một sự

đáp ứng lời cầu vãn của Vị Tiên Tri lên Chúa xin cho biết về những vấn đề này. Các tín hữu của Giáo Hội ở Missouri vào lúc này đã phải chịu sự ngược đãi trầm trọng, và vào ngày 23 tháng Bảy năm 1833, đã bị cưỡng bách phải ký bản ưng thuận rời khỏi Hạt Jackson.

1-2, Nhiều Thánh Hữu ở Si Ôn (Hạt Jackson, Missouri) được ban phước vì sự trung tín của họ; 3-5, Parley P. Pratt được khen ngợi về những việc làm của ông trong trường học ở Si Ôn; 6-9, Những ai tuân giữ các giao ước của mình được Chúa chấp nhận; 10-17, Một ngôi nhà phải được xây cất ở Si Ôn, là nơi mà những người có tâm lòng thanh khiết sẽ trông thấy Thượng Đế; 18-21, Si Ôn gồm có những người có tâm lòng thanh khiết; 22-28, Si Ôn sẽ tránh khỏi tai họa của Chúa nếu nó trung thành.

THẬT vậy ta nói cho các người hay, những người bạn của ta, ta nói với các người bằng tiếng nói của ta, là tiếng nói của Thánh Linh ta, để ta có thể cho các người biết ý muốn của ta về anh em các người trên đất "Si Ôn, có nhiều người trong bọn họ thực sự khiêm nhường và tận tụy tìm cách học hỏi sự thông sáng để tìm ra lẽ thật.

2 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, phước thay cho những kẻ đó, vì họ sẽ nhận được; vì ta là Chúa sẽ tỏ lòng thương xót đối với tất cả

"những kẻ nhu mì, và đối với tất cả những người ta muốn, ngõ hầu ta có thể được chính đáng khi ta đưa họ đến sự phán xét.

3 Đây, ta nói cho các người hay, về "trường học ở Si Ôn, vì ta là Chúa rất hài lòng là có một trường học ở Si Ôn, và ta cũng hài lòng về tôi tớ ^bParley P. Pratt của ta nữa, vì hấn đã ở trong ta.

4 Và miễn là hấn tiếp tục ở trong ta thì hấn sẽ tiếp tục chủ tọa ngôi trường trên đất Si Ôn cho đến khi ta ban cho hấn những lệnh truyền khác.

5 Và ta sẽ ban cho hấn phước lành gấp bội, về việc diễn giảng các thánh thư và những điều kín nhiệm để gây dựng cho trường học cùng giáo hội tại Si Ôn.

6 Và đối với những người khác trong trường ấy, ta, là Chúa, muốn tỏ lòng thương xót; tuy nhiên, có những kẻ cần phải bị "sửa phạt và những việc làm của họ sẽ bị phơi bày.

7 "Chiếc riu đã đổ kề ở gốc cây; và cây nào không sinh ^btrái tốt thì sẽ bị đốn đi và ném vào lửa. Ta là Chúa đã phán vậy.

8 Thật vậy, ta nói cho các người hay, tất cả những người

97 1a SHDTT Si Ôn.
2a MTO 5:5;
MôSiA 3:19.
3a SHDTT Trường

Tiên Tri.
b SHDTT Pratt,
Parley Parker.
6a SHDTT Sửa Phạt.

7a MTO 3:10.
b LuCa 6:43-45;
AnMa 5:36, 52;
3 NêPhi 14:15-20.

nào trong bọn họ biết rằng ^alòng mình ^bchân thật và đau khổ, và tâm hồn mình thống hối, và ^csẵn lòng tuân giữ các giao ước bằng ^asự hy sinh—phải, mọi sự hy sinh mà ta là Chúa sẽ truyền lệnh—họ được ta ^echấp nhận.

9 Vì ta, là Chúa, sẽ làm cho họ giống như một cây sai trái, được trồng trên đất tốt lành, bên dòng suối trong, và kết được nhiều trái quý.

10 Thật vậy ta nói cho các người hay, ý muốn của ta là một ^angôi nhà phải được xây cất trên đất Si Ôn, theo ^bkiểu mẫu mà ta đã ban cho các người.

11 Phải, ngôi nhà đó cần phải được gấp rút xây cất bằng tiền thập phân của dân ta.

12 Ngày, đây là ^atiền thập phân và sự hy sinh mà ta là Chúa đòi hỏi nơi họ, để có thể xây cất ^bngôi nhà cho ta dành cho sự cứu rỗi Si Ôn—

13 Để làm nơi cho tất cả các thánh hữu dâng lời ^atạ ơn, và cũng là nơi học hỏi cho tất cả những ai được kêu gọi làm công việc giáo vụ trong tất cả các chức vụ và sự kêu gọi của họ;

14 Để họ có thể được hoàn hảo

trong ^asự hiểu biết giáo vụ của mình, về lý thuyết, về nguyên tắc, và về giáo lý, về mọi điều liên quan tới ^bvương quốc của Thượng Đế trên thế gian, mà ^cchìa khóa của vương quốc này đã được giao cho các người.

15 Và miễn là dân ta xây cất một ngôi nhà cho ta trong danh Chúa, và không để cho bất cứ một ^avật không thanh sạch nào vào trong đó, có nghĩa là không được để cho ngôi nhà ấy bị ô uế, thì ^bvinh quang của ta sẽ ngự ở trong đó;

16 Phải, và ^asự hiện diện của ta sẽ ở đó, vì ta sẽ vào đó, và tất cả những kẻ nào có tấm lòng ^bthanh khiết sẽ vào đó và sẽ trông thấy Thượng Đế.

17 Nhưng nếu nó bị ô uế thì ta sẽ không vào đó, và vinh quang của ta sẽ không ở đó; vì ta không vào những đền thờ không thánh thiện.

18 Và giờ đây, này, nếu Si Ôn làm được những điều này, thì nó sẽ được ^athịnh đạt, và bành trướng, và trở nên rất vinh quang, rất vĩ đại và rất đáng kính sợ.

19 Và ^acác quốc gia trên thế

8a SHĐTT Tấm Lòng

Đau Khổ.

b SHĐTT Lương Thiện.

c GLGU 64:34.

d SHĐTT Hy Sinh.

e GLGU 52:15; 132:50.

10a GLGU 57:3;

88:119; 124:51.

b GLGU 115:14-16.

12a SHĐTT Tiền

Thập Phân.

b SHĐTT Đền Thờ,

Nhà của Chúa.

13a SHĐTT Tạ Ôn.

14a SHĐTT Hiểu Biết.

b SHĐTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.

c SHĐTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

15a GLGU 94:9;

109:20-21.

b AGhê 2:7;

GLGU 84:5.

16a GLGU 110:1-10.

b MTO 5:8;

GLGU 67:10-13; 88:68.

SHĐTT Thanh Khiết.

18a GLGU 90:24; 100:15.

19a ÊSai 60:14;

XCRi 2:10-12;

GLGU 45:66-70;

49:10.

gian sẽ tôn vinh nó; và sẽ nói: Chắc chắn ^bSi Ôn là thành phố của Thượng Đế chúng ta, và chắc chắn Si Ôn sẽ không thể đổ ngã được, và nó cũng không thể bị dời khỏi vị trí của nó, vì Thượng Đế đang ở đó, và bàn tay của Chúa đang ở đó;

20 Và Ngài đã thề rằng qua quyền năng mãnh liệt của Ngài, Ngài sẽ là sự cứu rỗi và “tháp cao của nó.

21 Vậy nên, thật vậy, Chúa đã phán như vậy: Si Ôn hãy vui lên, vì đây là “**SI ÔN—NHỮNG KẺ CÓ TÁM LÒNG THANH KHIẾT**; vậy Si Ôn hãy vui lên, trong khi tất cả những kẻ tà ác sẽ khóc than.

22 Vì này, và trông kia, “sự trả thù sẽ mau lẹ giáng xuống những kẻ không tin kính chẳng khác chi cơn gió lốc; và ai là kẻ sẽ tránh được nó?

23 “Tai họa của Chúa sẽ trải qua ngày và đêm, và những lời tường thuật về nó sẽ làm khôn khó tất cả mọi người; phải, nó sẽ không được chặn đứng cho đến khi Chúa đến;

24 Vì cơn phẫn nộ của Chúa

nhóm lên chống lại những điều khả ố và tất cả những việc làm tà ác của chúng.

25 Tuy nhiên, Si Ôn sẽ “thoát khỏi nếu nó tuân hành theo tất cả những điều mà ta đã truyền lệnh cho nó.

26 Còn nếu nó không tuân hành theo những điều ta đã truyền lệnh cho nó thì ta sẽ “viếng vờ nó tùy theo tất cả những việc làm của nó, với sự buồn phiền đau đớn, với ^bbệnh dịch, với tai họa, với gươm đao, với ^csự trả thù, với ^dngọn lửa thiêu nuốt.

27 Tuy nhiên, điều này cần phải được đọc một lần duy nhất này vào tai của nó, rằng ta là Chúa đã thu nhận sự hiến dâng của nó; và nếu nó không phạm tội thêm nữa, thì “không một điều gì trong những điều này sẽ xảy đến cho nó;

28 Và ta sẽ “ban cho nó nhiều phước lành, và sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho nó, và cho các thế hệ của nó mãi mãi và đời đời, Chúa Thượng Đế của các người phán vậy. A Men.

TIẾT 98

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 6 tháng Tám năm 1833. Điều mặc khải này có được là vì sự ngược đãi các

19^b SHDTT Tân Giê Ru Sa Lem.

20^a 2 SMÊN 22:3.

21^a MôiSe 7:18.
SHDTT Si Ôn;
Thanh Khiết.

22^a SHDTT Trả Thù.

23^a ÊSai 28:14–19;
GLGŨ 45:31.

25^a 2 NêPhi 6:13–18;
GLGŨ 63:34;
JS—MTC 1:20.

26^a GLGŨ 84:54–59.
^b LuCa 21:10–13.

^c MLChi 4:1–3;
3 NêPhi 21:20–21.

^d GiôÊn 1:15–20.

27^a ÊXCÊN 18:27.

28^a SHDTT Phước
Lành, Ban Phước,
Được Phước.

Thánh Hữu ở Missouri. Sự định cư gia tăng của các tín hữu Giáo Hội tại Missouri gây phiền muộn cho một số người định cư khác, là những người cảm thấy bị đe dọa bởi các con số của Các Thánh Hữu, ảnh hưởng chính trị và kinh tế, và những khác biệt văn hóa và tôn giáo. Vào tháng Bảy năm 1833, một đám đông đã phá hủy tài sản Giáo Hội, trét hắc ín và phủ lông hai thánh hữu Giáo Hội, và đòi hỏi các Thánh Hữu phải rời khỏi Hạt Jackson. Mặc dù một số tin tức về những vấn đề ở Missouri chắc chắn đã đến với Vị Tiên Tri ở Kirtland (cách đó khoảng 1450 cây số), nhưng sự trầm trọng của tình thế không thể nào được ông biết đến vào ngày này trừ phi qua sự mặc khải.

1-3, Những nỗi đau khổ của các Thánh Hữu sẽ làm lợi ích cho họ; 4-8, Các Thánh Hữu phải tán trợ luật pháp theo hiến pháp của xứ sở; 9-10, Những người chân thật, khôn ngoan và tốt cần phải được ủng hộ trong các chức vụ trong chính phủ; 11-15, Những ai bỏ mạng sống mình trong chính nghĩa của Chúa sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu; 16-18, Từ bỏ chiến tranh và rao truyền hòa bình; 19-22, Các Thánh Hữu ở Kirtland bị khiển trách và được truyền lệnh phải hối cải; 23-32, Chúa tiết lộ các luật pháp của Ngài về những sự ngược đãi và đau khổ mà dân Ngài bắt buộc phải gánh chịu; 33-38, Chiến tranh được coi là chính đáng chỉ khi nào Chúa truyền lệnh có chiến tranh; 39-48, Các Thánh Hữu phải tha thứ kẻ thù của mình, là những người, nếu biết hối cải, cũng sẽ thoát được sự trả thù của Chúa.

THẬT vậy, ta nói cho các người hay, những người bạn của ta, “chớ sợ hãi, hãy để cho lòng

mình được an ủi; phải, hãy vui mừng luôn luôn và hãy ^btạ ơn về mọi điều;

2 Trong khi kiên nhẫn “trông đợi Chúa, vì những lời cầu nguyện của các người đã thấu đến tai Chúa Muôn Quân, và được ghi khắc bằng dấu đóng ấn và lời tuyên phán này—Chúa đã thề và ban sắc lệnh rằng những lời cầu nguyện đó sẽ được đáp ứng.

3 Vậy nên, Ngài ban cho các người lời hứa này, với một giao ước không lay chuyển được, rằng những lời cầu nguyện đó sẽ được thực hiện; và tất cả những gì đã làm cho các người phải “đau khổ sẽ hiệp lại làm lợi ích cho các người và cho vinh quang của danh ta, Chúa phán vậy.

4 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay về các luật pháp của xứ sở, ý muốn của ta là dân của ta phải biết làm theo tất cả những điều ta đã truyền lệnh cho họ.

5 Và “luật pháp đó của xứ sở là luật pháp đúng theo ^bhiến pháp, và đề cao nguyên tắc tự do bằng cách bảo tồn quyền lợi và đặc ân, là những điều thuộc về toàn thể nhân loại, và chính đáng trước mắt ta.

6 Vậy nên, một khi các người tán trợ luật pháp đó, là luật pháp theo hiến pháp của xứ sở, thì ta là Chúa xem các người và anh em các người trong giáo hội của ta làm điều chính đáng;

7 Và về luật pháp của loài người thì bất cứ điều gì hơn hoặc kém hơn điều này đều do sự tà ác mà ra.

8 Ta là Đức Chúa Trời làm cho các người được “tự do, vậy nên, các người thật sự được tự do; và luật pháp cũng làm cho các người được tự do.

9 Tuy nhiên, khi “kẻ ác cai trị thì dân chúng rên siết.

10 Vậy nên, phải siêng năng tìm kiếm những người “chân thật và khôn ngoan, và các người cần phải ủng hộ những người tốt và những người khôn ngoan; bằng không thì bất cứ điều gì kém hơn những điều này đều do sự tà ác mà ra.

11 Và ta ban cho các người một lệnh truyền là các người phải từ bỏ mọi điều xấu và gắn chặt với mọi điều tốt, cùng sống theo từng “lời nói phán ra từ miệng của Thượng Đế.

12 Vì Ngài sẽ “ban cho những kẻ trung thành từng hàng chữ một, từng lời chỉ giáo một; và ta sẽ ^bthử thách và trắc nghiệm các người bằng cách này.

13 Và kẻ nào “bỏ mạng sống mình trong chính nghĩa của ta, vì danh ta thì sẽ tìm lại được, ngay cả cuộc sống vĩnh cửu.

14 Vậy nên, chớ “sợ kẻ thù của mình, vì ta đã quyết định trong lòng, Chúa phán vậy, là phải ^bthử thách các người về mọi điều để xem các người có tiếp tục trung thành với giao ước của ta không, ngay cả phải “chết, để các người có thể được xem là xứng đáng.

15 Vì nếu các người không tiếp tục trung thành với giao ước của ta thì các người không xứng đáng cho ta.

16 Vậy nên, hãy “từ bỏ ^bchiến tranh, và rao truyền “hòa bình, và siêng năng tìm cách “làm cho lòng con cái trở lại cùng cha và lòng cha trở lại cùng con cái;

5a 1 PERơ 2:13-14;
GLGƯ 58:21; 134:5.
b GLGƯ 101:77-80;
109:54.
SHĐTT Hiến Pháp;
Quyền Tự Do.
8a Giảng 8:32;
2 CRTô 3:17.
SHĐTT Quyền Tự
Quyết;
Tự Do.
9a CNgôn 29:2.

10a SHĐTT Lương Thiện.
11a PTLKý 8:3;
MƠ 4:4;
GLGƯ 84:43-44.
12a ÊSai 28:10;
GLGƯ 42:61.
b ARHam 3:25-26.
13a LuCa 9:24;
GLGƯ 101:35-38;
103:27-28.
SHĐTT Tuần Đạo.
14a NêHêMi 4:14;

GLGƯ 122:9.
b GLGƯ 124:55.
c KHuyền 2:10;
GLGƯ 136:31, 39.
16a AnMa 48:14.
SHĐTT Hòa
Giải, Người.
b SHĐTT Chiến Tranh.
c SHĐTT Bình An.
d MLChi 4:5-6;
GLGƯ 2:1-2.

17 Và lại nữa, lòng “những người Do Thái trở lại cùng các tiên tri, và lòng các tiên tri trở lại cùng những người Do Thái; kéo ta sẽ đến lấy sự rửa sả mà đánh toàn thể thế gian này, và rồi mọi xác thịt sẽ bị thiêu hủy trước mắt ta.

18 Chớ để lòng mình bối rối; vì trong nhà Cha ta có “nhiều chỗ ở, và ta đã chuẩn bị một chỗ cho các người; và nơi nào Cha ta và ta ở, thì các người cũng sẽ được ở đó.

19 Nay, ta, là Chúa, không được hài lòng lắm về nhiều người trong giáo hội tại Kirtland;

20 Vì chúng không từ bỏ tội lỗi, và những lẽ lỗi tà ác của chúng, sự kiêu ngạo trong lòng và tính tham lam, cũng như tất cả những điều đáng ghét của chúng, và không tuân theo những lời thông sáng và những lời nói về cuộc sống vĩnh cửu mà ta đã ban cho chúng.

21 Thật vậy, ta nói cho các người hay, ta, là Chúa, sẽ “sửa phạt chúng và sẽ làm bất cứ điều gì ta muốn, nếu chúng không hối cải và tuân hành mọi điều ta đã phán bảo chúng.

22 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, nếu các người tuân hành “làm theo bất cứ điều gì ta truyền lệnh cho các người, thì ta, là Chúa, sẽ cất bỏ tất cả cơn

phẫn nộ và thịnh nộ ra khỏi các người, và ^bcác cổng ngục giới sẽ không thắng được các người.

23 Giờ đây, ta nói cho các người biết về gia đình các người—nếu các người, hoặc gia đình các người, bị người ta “đánh một lần mà các người biết kiên nhẫn chịu đựng và không chửi rửa hay tìm cách trả thù, thì các người sẽ được thưởng;

24 Còn nếu các người không kiên nhẫn chịu đựng, thì việc bị “đánh như vậy kể như là đáng cho các người lắm.

25 Và lại nữa, nếu kẻ thù các người đánh các người lần thứ hai, mà các người không chửi rửa kẻ thù các người, và kiên nhẫn chịu đựng, thì phần thưởng của các người sẽ gấp trăm lần hơn.

26 Và lại nữa, nếu kẻ đó đánh các người lần thứ ba, và các người “kiên nhẫn chịu đựng, thì phần thưởng của các người sẽ được tăng lên gấp bốn lần.

27 Và ba bằng chứng này sẽ chống lại kẻ thù các người, nếu kẻ đó không hối cải, và sẽ không được xóa bỏ.

28 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, nếu kẻ thù đó thoát được sự trả thù của ta, và kẻ đó không bị dẫn đến trước mặt ta để bị phán xét, thì các người hãy chắc chắn rằng các

17a SHDTT Do Thái, Dân.

18a Giảng 14:2;

GLGƯ 59:2;

76:111; 81:6.

21a MôSiA 23:21;

HMan 12:3.

SHDTT Sửa Phạt.

22a SHDTT Vàng Lời,

Vàng Theo.

b MTO 16:17-18;

GLGƯ 33:12-13.

23a LuCa 6:29;

AnMa 43:46-47.

SHDTT Ngươi

Đãi, Bất Bớt.

24a MTO 7:1-2.

26a SHDTT Kiên Nhẫn.

người phải “cảnh cáo kẻ đó trong danh ta, là kẻ đó không đến tấn công các người nữa hay gia đình hoặc con cháu các người cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư.

29 Và rồi, nếu kẻ đó đến tấn công các người hay con cái các người, hoặc con cháu các người cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư, thì lúc đó ta sẽ trao kẻ thù của người vào tay người;

30 Và rồi nếu người lại tha cho kẻ đó thì người sẽ được thưởng về sự ngay chính của mình; và luôn cả con cái và con cháu của mình cũng được thưởng, cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư.

31 Tuy nhiên, kẻ thù của người ở trong tay người; và nếu người biết thưởng cho kẻ đó tùy theo việc làm của hắn, thì người sẽ được coi là chính đáng; nếu kẻ đó đã tìm kiếm mạng sống của người, và mạng sống của người bị hiểm nguy vì hắn, thì kẻ thù ở trong tay người, và người được coi là chính đáng.

32 Đây, đây là luật pháp mà ta đã ban cho tôi tớ Nê Phi của ta, và cho “các tổ phụ của người là Giô Sép, và Gia Cốp, và Y Sác và Áp Ra Ham, cùng tất cả các tiên tri và các sứ đồ của ta ngày xưa.

33 Và lại nữa, đây là “luật pháp ta đã ban cho các dân thời xưa của ta, rằng họ không được gây chiến với bất cứ quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ hay dân tộc

nào, trừ phi ta, là Chúa, truyền lệnh cho họ.

34 Và nếu có quốc gia, sắc ngữ hay dân tộc nào tuyên chiến với họ thì trước hết họ phải dựng lên lá cờ “hòa bình cho dân tộc, quốc gia hay sắc ngữ đó thấy;

35 Và nếu dân tộc đó không chấp nhận đề nghị cầu hòa, cả lần thứ hai và thứ ba, thì họ phải đem những bằng chứng này tới trước mặt Chúa;

36 Lúc đó, ta là Chúa sẽ ban cho họ một lệnh truyền, và cho họ là chính đáng khi họ ra gây chiến với quốc gia, sắc ngữ hay dân tộc ấy.

37 Và ta, là Chúa, sẽ “đánh những trận chiến của họ, cùng những trận chiến của con cái và con cháu họ, cho đến khi họ tự trả thù được tất cả kẻ thù của mình, cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư.

38 Đây, đây là một mẫu mực cho tất cả mọi dân tộc, để được biện minh trước mặt ta, lời Chúa Thượng Đế của các người phán vậy.

39 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, nếu sau khi kẻ thù các người tấn công lần thứ nhất mà kẻ đó hối cải và đến cùng các người để xin các người tha thứ thì các người phải tha thứ cho kẻ đó, và chớ giữ việc ấy làm bằng chứng chống lại kẻ thù các người nữa—

40 Và lần thứ hai, lần thứ ba cũng vậy; và cứ mỗi lần kẻ thù

28a SHDTT Cảnh Cáo.
32a GLGU 27:10.
33a PTLKý 20:10;

AnMa 48:14-16.
34a GLGU 105:38-41.
37a GiôSuê 23:10;

ÊSai 49:25.

của người biết hối cải về lỗi lầm mà kẻ đó đã xúc phạm tới người, thì người phải “tha thứ cho kẻ đó đến bảy mươi lần bảy.

41 Và nếu kẻ đó xúc phạm tới người và không hối cải lần thứ nhất, tuy nhiên, người phải tha thứ cho kẻ đó.

42 Và nếu kẻ đó xúc phạm tới người lần thứ hai, và không hối cải, thì người cũng vẫn phải tha thứ cho kẻ đó.

43 Và nếu kẻ đó xúc phạm tới người lần thứ ba, và không hối cải, người cũng phải tha thứ cho kẻ đó.

44 Nhưng nếu kẻ đó xúc phạm tới người lần thứ tư thì người không được tha thứ kẻ đó nữa, mà trái lại phải đem những bằng chứng này đến trước mặt Chúa; và những bằng chứng này sẽ không được xóa bỏ cho đến khi nào kẻ đó biết hối cải và trả lại cho người gấp bốn lần về tất cả những điều mà kẻ đó đã xúc phạm tới người.

45 Và nếu kẻ đó làm được như vậy, thì người hãy hết lòng tha thứ cho kẻ đó; còn nếu kẻ đó không làm như vậy thì ta là Chúa sẽ “trả thù kẻ đó cho người gấp trăm lần;

46 Và trả thù con cái và con cháu của những kẻ nào thù ghét ta, cho đến “thế hệ thứ ba và thứ tư.

47 Nhưng nếu các con cái đó hoặc các con cháu đó hối cải và biết “quay về với Chúa Thượng Đế của chúng với tất cả tấm lòng, năng lực, tâm trí và sức mạnh của mình, cùng trả lại gấp bốn lần những điều mà chúng đã phạm, hay cha chúng đã phạm hoặc các tổ phụ của chúng đã phạm, thì người phải cất bỏ cơn phẫn nộ của mình;

48 Và “sự trả thù sẽ không đến với chúng nữa, Chúa Thượng Đế của người phán vậy, và những lỗi lầm của chúng sẽ không bao giờ bị đem đến trước mặt Chúa để làm bằng chứng chống lại chúng nữa. A Men.

TIẾT 99

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith cho John Murdock, ngày 29 tháng Tám năm 1832, tại Hiram, Ohio. Trong hơn một năm, John Murdock đang thuyết giảng phúc âm trong khi con cái của ông—mồ côi mẹ, sau cái chết của vợ ông, Julia Clapp, vào tháng Tư năm 1831—cư trú với các gia đình khác ở Ohio.

1-8, John Murdock được kêu gọi đi rao truyền phúc âm, và những

người nào tiếp nhận ông tức là tiếp nhận Chúa và sẽ được thương xót.

40a MTO 18:21-22;
GLGU 64:9-11.
SHDTT Tha Thứ.

45a MMôn 8:20.
46a PTLKý 5:9-10.
47a MòSiA 7:33;

MMôn 9:6.
48a ÊXCên 18:19-23.

NÀY, Chúa đã phán vậy với tôi tớ John Murdock của ta—ngươi được kêu gọi để đi đến các xứ miền đông, từ nhà này qua nhà kia, từ làng này qua làng khác, từ thành phố này đến thành phố nọ, để rao truyền phúc âm vĩnh viễn của ta cho các dân cư nơi đó, ở giữa “sự ngược đãi và tà ác.

2 Và kẻ nào “tiếp nhận ngươi tức là tiếp nhận ta; và ngươi sẽ có quyền năng để rao truyền lời của ta với ^bsự biểu hiện của Đức Thánh Linh ta.

3 Và kẻ nào tiếp nhận ngươi “như một trẻ thơ, thì sẽ nhận được ^bvương quốc của ta; và phước thay cho họ, vì họ sẽ được “thương xót.

4 Còn kẻ nào “chối bỏ ngươi sẽ bị Cha ta và gia tộc Ngài chối bỏ; và ngươi phải rửa sạch đôi ^bbàn chân mình ở những nơi

kin đáo bên đường để làm bằng chứng chống lại chúng.

5 Và này, và trông kia, ta sẽ “chống đến để ^bphán xét, để thuyết phục tất cả mọi người về những hành vi không tin kính mà họ đã phạm chống lại ta, theo như những điều đã ghi chép về ta trong sách.

6 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho ngươi hay rằng, điều thích đáng là ngươi chớ có ra đi cho đến khi nào con cái ngươi được cung cấp đầy đủ, và được ân cần gửi tới vị giám trợ tại Si Ôn.

7 Và sau vài năm, nếu ngươi ước muốn điều này nơi ta, thì ngươi cũng có thể đi lên đất tốt lành để nhận phần thừa hưởng của mình;

8 Bằng không thì ngươi hãy tiếp tục rao truyền phúc âm của ta “cho đến ngày ngươi được đem đi. A Men.

TIẾT 100

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith và Sidney Rigdon, tại Perrysburg, New York, ngày 12 tháng Mười năm 1833. Hai người anh em này đã vắng mặt ở gia đình nhiều ngày, nên họ cảm thấy lo âu về gia đình.

1-4, Joseph và Sidney phải thuyết giảng phúc âm để cứu rỗi loài người; 5-8, Điều họ phải nói sẽ được ban cho họ chính trong giờ phút đó; 9-12,

Sidney phải là người phát ngôn và Joseph phải là người mặc khải và mạnh mẽ trong lời chứng; 13-17, Chúa sẽ gây dựng lên một dân tộc

<p>99 1a SHDTT Ngươi Đãi, Bất Bớt. 2a MTO 10:40. b 1 CRTô 2:4-5. 3a MTO 18:1-6. b SHDTT Vương Quốc</p>	<p>của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng. c SHDTT Thương Xót. 4a Giảng 12:44-50. b GLGU 75:19-22.</p>	<p>5a GLGU 1:11-14. b GiuĐe 1:14-15. SHDTT Chúa Giê Su Kỵ Tô—Đấng Phán Xét. 8a MTO 19:29.</p>
--	---	---

thanh khiết, và những người vâng lời sẽ được cứu.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy với các người, những người bạn của ta là ^aSidney và ^bJoseph, gia đình các người đều được bình an cả; họ đang ở trong tay ta, và ta sẽ đối xử với họ theo điều gì ta thấy tốt lành; vì tất cả mọi quyền năng đều ở nơi ta.

2 Vậy nên, hãy theo ta, và lắng nghe lời khuyên dạy mà ta sắp ban cho các người.

3 Nay, và trông kia, ta có nhiều dân trong vùng này, và trong những vùng quanh đây; và một cánh cửa hữu hiệu cần phải được mở ra trong những vùng quanh đây tại vùng đất miền đông này.

4 Vậy nên, ta, là Chúa, chịu để cho các người đến chốn này; vì ta thấy việc này cần thiết để "cứu rỗi loài người.

5 Vậy nên, thật vậy, ta nói cho các người hay, hãy cất cao tiếng nói của các người lên với dân này; hãy "nói ra những ý nghĩ mà ta sẽ đặt trong lòng các người, để các người sẽ không bị bối rối trước mặt mọi người;

6 Vì điều các người phải nói sẽ được "ban cho các người chính trong giờ phút đó, phải, vào chính lúc đó.

7 Nhưng ta ban cho các người

một lệnh truyền, rằng bất cứ điều gì các người "rao truyền đều phải rao truyền trong danh ta, với một tấm lòng nghiêm trang và tinh thần ^bnhu mì, trong mọi việc.

8 Và ta ban cho các người lời hứa này, rằng nếu các người làm được như vậy thì "Đức Thánh Linh sẽ được gửi xuống để làm chứng về mọi điều mà các người sẽ nói ra.

9 Và điều cần thiết đối với ta là tôi tớ Sidney của ta phải là "người phát ngôn đối với dân này; phải, thật vậy, ta sẽ sắc phong cho người chức vụ kêu gọi này, tức là làm người phát ngôn cho tôi tớ Joseph của ta.

10 Và ta sẽ ban cho hấn khả năng để được mạnh mẽ trong "chứng ngôn.

11 Và ta sẽ ban cho người quyền năng để được "mạnh mẽ trong việc dẫn giải thánh thư, để người có thể làm người phát ngôn cho hấn, và hấn sẽ làm ^bngười mặc khải cho người, ngõ hầu người có thể biết được chắc chắn về tất cả những sự việc thuộc về vương quốc của ta trên thế gian.

12 Vậy nên, các người hãy tiếp tục cuộc hành trình và hãy vui lên trong lòng; vì này, và trông kia, ta ở cùng các người cho đến cùng.

100 1a SHDTT Rigdon,

Sidney.

b SHDTT Smith,

Joseph, Jr.

4a SHDTT Cứu Rỗi.

5a HLMa 5:18;

GLGU 68:3-4.

6a MTO 10:19-20;

GLGU 84:85.

7a GLGU 84:61.

b SHDTT Nhu Mì.

8a 2 NêPhi 33:1-4.

9a XÊDTKý 4:14-16;

2 NêPhi 3:17-18;

GLGU 124:103-104.

10a SHDTT Lâm Chứng.

11a AnMa 17:2-3.

b GLGU 124:125.

13 Và giờ đây, ta ban cho các người một lời về “Si Ôn. Si Ôn sẽ được ^bcứu chuộc mặc dù nó bị sửa phạt một ít lâu.

14 Các anh em của các người, là các tôi tớ “Orson Hyde và John Gould của ta đang ở trong tay ta; và miễn là chúng tuân giữ các giáo lệnh của ta thì chúng sẽ được cứu rỗi.

15 Vậy nên, hãy để cho lòng mình được an ủi; vì “mọi việc sẽ

hiệp lại làm lợi ích cho những người biết bước đi ngay thẳng, và cho sự thánh hóa của giáo hội.

16 Vì ta sẽ lập lên riêng cho ta một dân tộc “thanh khiết, là những người sẽ phục vụ ta trong sự ngay chính;

17 Và tất cả những ai “cầu khẩn danh Chúa, và tuân giữ các giáo lệnh của Ngài, đều sẽ được cứu rỗi. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 101

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 16 và 17 tháng Mười Hai năm 1833. Trong thời gian này các Thánh Hữu quy tụ tại Missouri bị ngược đãi nhiều. Bọn bắt lương đã đuổi họ ra khỏi nhà của họ tại Hạt Jackson; và một số Thánh Hữu đã cố gắng xây dựng lại cơ nghiệp tại các Hạt Van Buren, Lafayette, và Ray, nhưng sự ngược đãi vẫn theo đuổi họ. Vào lúc ấy phần lớn các Thánh Hữu ở tại Hạt Clay, Missouri. Mạng sống của nhiều cá nhân trong Giáo Hội bị hãm dọa. Những Thánh Hữu ở Hạt Jackson bị mất bàn ghế đồ đạc trong nhà, quần áo, gia súc, và các tài sản cá nhân khác; và nhiều mùa màng của họ đã bị phá hủy.

1-8, Các Thánh Hữu bị sửa phạt và đau khổ vì những phạm giới của họ; 9-15, Cơ phần nộ của Chúa sẽ trút lên các quốc gia, nhưng dân của Ngài sẽ được quy tụ lại và được an ủi; 16-21, Si Ôn và các giáo khu của nó sẽ được thiết lập; 22-31, Cuộc sống như thế nào trong Thời Kỳ Ngàn Năm được giải thích; 32-42, Các Thánh Hữu sẽ được ban phước và được tưởng thưởng trong thời kỳ đó;

43-62, Chuyện ngụ ngôn về người quý phái và các cây ô liu tiêu biểu cho những sự phiến toái và sự cứu chuộc cuối cùng của Si Ôn; 63-75, Các Thánh Hữu phải tiếp tục quy tụ lại với nhau; 76-80, Chúa lập lên Hiến Pháp của Hoa Kỳ; 81-101, Các Thánh Hữu phải nài xin sự đền bù những điều bất công, như trong chuyện ngụ ngôn về người đàn bà và vị quan tòa bất công.

13a SHDTT Si Ôn.
b GLGU 84:99;
105:9-10, 31, 37.

14a SHDTT Hyde, Orson.
15a RôMa 8:28;
GLGU 90:24; 105:40.

16a SHDTT Thanh Khiết.
17a GiôÊn 2:32;
AnMa 38:4-5.

THẬT vậy, ta nói cho người biết về các anh em của người là những kẻ đã bị đau khổ, bị “ngược đãi, và bị ^bxua đuổi khỏi đất thừa hưởng của chúng—

2 Ta, là Chúa, đã chịu để cho “những nỗi đau khổ đến với chúng, mà qua đó chúng đã bị đau khổ, vì ^bnhững phạm giới của chúng;

3 Tuy nhiên, ta sẽ thừa nhận chúng, và chúng sẽ “thuộc về ta vào ngày ta đến để thu góp các báu vật của ta.

4 Vậy nên, chúng cần phải bị “sửa phạt và thử thách, giống như ^bÁp Ra Ham, là người đã được truyền lệnh phải hiến dâng con một của mình.

5 Vì tất cả những kẻ nào không chịu sửa phạt mà trái lại “chối bỏ ta, thì không thể được ^bthánh hóa.

6 Nay, ta nói cho các người hay, đã có nhiều cuộc cãi vã và “tranh chấp, ^bđổ ky, gây gỗ, và những “ham muốn tham lam và dục vọng trong bọn chúng; vậy nên bởi những điều này chúng đã làm ô uế những phần thừa hưởng của mình.

7 Chúng chậm chạp “nghe theo

tiếng nói của Chúa Thượng Đế của chúng; vậy nên, Chúa Thượng Đế của chúng chậm chạp nghe lời cầu nguyện của chúng, đáp lại chúng trong ngày hoạn nạn của chúng.

8 Trong ngày bình an của chúng, chúng đã xem nhẹ lời khuyên dạy của ta; nhưng trong ngày “hoạn nạn của chúng, vì sự cần thiết nên chúng ^btìm kiếm ta.

9 Thật vậy, ta nói cho các người hay, mặc dù chúng đã phạm tội, nhưng lòng ta đầy “sự thương hại đối với chúng. Ta sẽ không hoàn toàn ^bxua đuổi chúng; và trong ngày “thịnh nộ, ta sẽ nhớ đến sự thương xót.

10 Ta đã thề nguyện, và sắc lệnh đã được phổ biến ra bằng một lệnh truyền trước kia mà ta đã ban cho các người, rằng ta sẽ giáng “lưỡi gươm phẫn nộ của ta xuống vì lợi ích của dân ta; và đúng như lời ta đã phán, việc đó sẽ xảy ra.

11 Không còn bao lâu nữa, cơn phẫn nộ vô lường của ta sẽ trút lên tất cả các quốc gia; và ta sẽ làm điều này khi chén bất chính của họ “tràn đầy.

101 1a SHĐTT Ngược Đãi, Bất Bớ.
b GLGƯ 103:1-2, 11; 109:47.
2a GLGƯ 58:3-4.
b MÔSIA 7:29-30; GLGƯ 103:4; 105:2-10.
3a ÊSai 62:3; MLCh 3:17; GLGƯ 90:4.
4a GLGƯ 95:1-2; 136:31.

SHĐTT Sửa Phạt.
b STKý 22:1-14; GCốp 4:5.
SHĐTT Áp Ra Ham.
5a MÔI 10:32-33; RôMa 1:16; 2 NêPhi 31:14.
b SHĐTT Thánh Hóa.
6a SHĐTT Tranh Chấp.
b SHĐTT Ganh Tị.
c SHĐTT Ham Muốn.
7a ÊSai 59:2; MÔSIA 11:22-25;

21:15;
AnMa 5:38.
8a HLMAN 12:3.
b CVCSĐ 17:27; AnMa 32:5-16.
9a SHĐTT Thương Hại; Thương Xót.
b GRM 30:11.
c GLGƯ 98:21-22.
10a GLGƯ 1:13-14.
11a HLMAN 13:14; ÊThe 2:9-11.

12 Và vào ngày ấy tất cả những ai được tìm thấy ở trong “tháp canh, hay nói cách khác, tất cả dân Y Sơ Ra Ên của ta, sẽ được cứu.

13 Và những kẻ nào đang bị phân tán sẽ được “quy tụ lại.

14 Và tất cả những ai đã “than khóc sẽ được an ủi.

15 Và tất cả những ai đã bỏ “mạng sống của mình vì danh ta sẽ được đội mão triều thiên.

16 Vậy nên, hãy để cho lòng mình được an ủi về Si Ôn; vì mọi xác thịt đều ở trong “tay ta; hãy yên tâm và ^bhiểu rằng ta là Thượng Đế.

17 “Si Ôn sẽ không bị dời khỏi vị trí của nó, mặc dù con cái của nó bị phân tán.

18 Những người nào còn lại, và có tấm lòng thanh khiết, sẽ trở về, và đến “đất thừa hưởng của mình, họ và con cái của họ, với ^bnhững bài ca về niềm vui vĩnh viễn, để “xây dựng những nơi hoang phế của Si Ôn—

19 Và tất cả những điều này sẽ xảy ra để những lời tiên tri có thể được ứng nghiệm.

20 Và này, không có một “nơi

nào khác được chỉ định hơn là nơi ta đã chỉ định; và cũng không có một nơi nào khác sẽ được chỉ định hơn là nơi ta đã chỉ định, cho công việc quy tụ các thánh hữu của ta—

21 Cho đến ngày mà không còn chỗ cho họ nữa; và lúc đó ta có những nơi khác mà ta sẽ chỉ định cho họ, và những nơi ấy sẽ được gọi là “những giáo khu, để củng cố các bức màn hay sức mạnh của Si Ôn.

22 Này, ý muốn của ta là tất cả những người nào biết kêu cầu đến danh ta, và thờ phượng ta theo phúc âm vĩnh viễn của ta, phải “quy tụ lại với nhau và ^bđứng vững tại những nơi thánh thiện;

23 Và chuẩn bị để đón nhận sự mặc khải sẽ xảy đến khi “bức màn che đền thờ của ta, trong đền tạm của ta, tức là bức màn che thế gian, sẽ được vén lên, và mọi xác thịt sẽ cùng ^btrông thấy ta.

24 Và mọi vật dễ “mục nát, cả loài người lẫn thú vật ngoài đồng, hay chim muông trên trời, hoặc cá dưới biển, là những sinh

12a SHDĐT Canh
Giữ, Canh Gác,
Thức Canh.
13a PTLKý 30:3–6;
1 NêPhi 10:14.
SHDĐT Y Sơ Ra Ên—
Sự quy tụ của
Y Sơ Ra Ên.
14a MTO 5:4.
15a MTO 10:39.
SHDĐT Tuần Đạo.
16a MôiSe 6:32.
b XÊDTKý 14:13–14;

TThiên 46:10.
17a SHDĐT Si Ôn.
18a GLGƯ 103:11–14.
b ÊSai 35:10;
GLGƯ 45:71.
SHDĐT Ca Hát.
c AMốt 9:13–15;
GLGƯ 84:2–5; 103:11.
20a GLGƯ 57:1–4.
21a GLGƯ 82:13–14;
115:6, 17–18.
SHDĐT Giáo Khu.
22a SHDĐT Y Sơ Ra

Ên—Sự quy tụ
của Y Sơ Ra Ên.
b MTO 24:15;
GLGƯ 45:32; 115:6.
23a SHDĐT Màn.
b ÊSai 40:5;
GLGƯ 38:8; 93:1.
SHDĐT Tái Lâm
của Chúa Giê
Su Ky Tô, Sự.
24a GLGƯ 29:24.

vật sống trên khắp mặt đất này, sẽ bị ^bthiên hủy;

25 Và những gì do nguyên tố tạo thành cũng sẽ bị “tan chảy ra dưới sức nóng khủng khiếp; và tất cả mọi vật sẽ trở thành ^bmới, ngõ hầu sự hiểu biết về ta và “vinh quang của ta có thể tràn ngập khắp thế gian.

26 Và vào ngày ấy, “sự thù hận của loài người, và sự thù hận của súc vật, phải, sự thù hận của mọi loài xác thịt, sẽ ^bchấm dứt trước mặt ta.

27 Và vào ngày ấy, bất cứ điều gì mà một người cầu xin đều sẽ được ban cho người ấy.

28 Và vào ngày ấy, “Sa Tan sẽ không có quyền năng để cám dỗ bất cứ người nào.

29 Và sẽ không có “sự sầu muộn, vì không có sự chết.

30 Vào ngày ấy, “trẻ sơ sinh sẽ không chết cho đến khi nó đến tuổi già; và đời sống của nó sẽ được thọ như tuổi của cây;

31 Và khi nó chết, nó sẽ không ngủ, nghĩa là trong đất, nhưng sẽ được “biến hóa trong nháy mắt, và sẽ được ^bcất lên, và nơi an nghỉ của nó sẽ được vinh quang.

32 Phải, thật vậy ta nói cho các ngươi hay, vào “ngày ấy khi Chúa đến, Ngài sẽ ^btiết lộ tất cả mọi sự việc—

33 Những sự việc đã trôi qua, và “những sự việc còn che giấu không một ai biết được, những sự việc của thế gian, mà do đó thế gian đã được tạo thành, cùng mục đích và sự kết thúc của nó—

34 Những sự việc quý giá nhất, những sự việc ở bên trên cũng như những sự việc ở bên dưới, những sự việc ở trong thế gian, và trên thế gian, và trên trời.

35 Và tất cả những ai bị “ngược đãi vì danh ta, và kiên trì trong đức tin, mặc dù họ được kêu gọi phải bỏ mạng sống của mình ^bvì ta, họ sẽ được dự phần vào tất cả vinh quang này.

36 Vậy nên, chớ sợ hãi chi dù phải “chết; vì trong thế gian này, niềm vui của các ngươi không trọn vẹn, nhưng trong ta, ^bniềm vui của các ngươi trọn vẹn.

37 Vậy nên, chớ lo lắng về thể xác, hay cuộc sống của thể xác; mà hãy lo lắng về “tâm hồn, và cuộc sống của tâm hồn.

24b SPNi 1:2-3;
MLChi 4:1;
GLGU 88:94;
JS—LS 1:37.

25a AMót 9:5;
2 PERơ 3:10-14.
SHDT Trái Đất—
Tẩy sạch trái đất.

b KHuyền 21:5.

c SHDT Thời Kỳ
Ngàn Năm.

26a ÊSai 11:6-9.
SHDT Thù Hận,

Thù Nghịch.
b SHDT Bình An.
28a KHuyền 20:2-3;

1 NêPhi 22:26;
GLGU 88:110.

29a KHuyền 21:4.

30a ÊSai 65:20-22;
GLGU 63:51.

31a 1 CRTô 15:52;
GLGU 43:32.

b 1 TSLNca 4:16-17.

32a ÊSai 29:11.
SHDT Thời Kỳ

Ngàn Năm.

b GLGU 121:26-28.

33a SHDT Kín Nhiệm của
Thượng Đế, Những.

35a GLGU 63:20.

SHDT Ngược

Đãi, Bất Bờ.

b GLGU 98:13.

36a SHDT Chết Thể Xác.

b SHDT Vui Mừng,
Vui Vẻ.

37a SHDT Bản Thể.

38 Và hãy luôn luôn “tìm kiếm nhan Chúa, ngõ hầu nhờ ^blòng kiên nhẫn mà các người có thể giữ được tâm hồn mình, và các người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu.

39 Khi con người được kêu gọi đến với “phúc âm vĩnh viễn của ta, và lập một giao ước vĩnh viễn, thì họ được xem như ^bmuối của đất, và là hương vị của loài người;

40 Họ được kêu gọi để làm hương vị cho loài người; Vậy nên nếu muối ấy mất đi hương vị, này, từ lúc đó trở đi nó chẳng còn dùng được vào việc gì nữa, mà chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta chà đạp dưới chân.

41 Này, đây là sự khôn ngoan về con cái của Si Ôn, mặc dù nhiều nhưng không phải tất cả; chúng đã bị khám phá ra là những người phạm giới, do đó chúng cần phải bị “sửa phạt—

42 Kẻ nào tự “tôn mình lên thì sẽ bị hạ xuống, còn ai tự ^bhạ mình xuống thì sẽ được tôn lên.

43 Và giờ đây, ta ban cho các người một câu chuyện ngụ ngôn, để các người có thể hiểu biết được ý muốn ta về sự cứu chuộc Si Ôn.

44 Một “nhà quý phái kia có một thửa đất rất tốt; và ông nói với

các tôi tớ của mình: Các người hãy đi vào ^bvườn nho của ta, nghĩa là đến thửa đất tốt ấy mà trồng cho ta mười hai cây ô liu;

45 Và đặt “người canh gác chung quanh những cây ấy, và dựng lên một cái tháp, để một người có thể nhìn thấy tất cả đất đai chung quanh, làm người canh gác ở trên cái tháp đó, để các cây ô liu của ta không bị đốn ngã khi kẻ thù đến phá hoại và hái trộm trái cây trong vườn nho của ta.

46 Giờ đây, các tôi tớ của nhà quý phái ấy đi và làm đúng theo như lời chủ của họ đã truyền lệnh cho họ. Họ trồng các cây ô liu, làm một hàng rào cây chung quanh, và cử người canh gác, rồi bắt đầu dựng lên cái tháp.

47 Và trong lúc họ đang xây nền, họ bắt đầu nói với nhau: Tại sao chủ tôi lại cần cái tháp này?

48 Và họ bàn bạc với nhau một hồi lâu, rồi nói với nhau: Tại sao chủ tôi lại cần cái tháp này, vì đây là thời bình mà?

49 Tiền này không thể đem đưa cho người đổi bạc được sao? Vì có cần đến những điều này đâu.

50 Và trong lúc họ đang tranh luận với nhau thì họ trở nên

38a 2 Sứ Ký 7:14;

GLGƯ 93:1.

b SHDTT Kiên Nhẫn.

39a SHDTT Giao Ước

Mới và Vĩnh Viễn.

b MTO 5:13;

GLGƯ 103:10.

41a SHDTT Sửa Phạt.

42a ÁpĐĩa 1:3-4;

LuCa 14:11;

HLMan 4:12-13.

b LuCa 18:14.

SHDTT Khiêm

Nhường, Khiêm Tốn.

44a GLGƯ 103:21-22.

b SHDTT Vườn Nho

của Chúa.

45a ÊXCÊN 33:2, 7;

3 NêPhi 16:18.

SHDTT Canh

Giữ, Canh Gác,

Thức Canh.

biếng nhác và họ không chú tâm đến những lệnh truyền của chủ mình.

51 Và rồi kẻ thù đến vào lúc ban đêm, và phá sập "hàng rào; và các tôi tớ của nhà quý phái thức dậy, sợ hãi và bỏ chạy trốn; và kẻ thù đập phá các công trình của họ, và đốn ngã các cây ô liu.

52 Giờ đây, này, nhà quý phái, tức là chủ vườn nho, gọi các tôi tớ mình lại và nói với họ: Tại sao! nguyên nhân của tai họa lớn lao này là gì?

53 Các người không thể làm đúng theo như ta đã truyền lệnh cho các người sao—nghĩa là sau khi các người đã trồng cây trong vườn nho và xây một hàng rào bao quanh và cử người canh gác trên các bức tường của hàng rào—rồi còn phải dựng lên một cái tháp và đặt một người canh gác trên cái tháp ấy để canh chừng vườn nho của ta, và không được ngủ, kẻ kẻ thù đến tấn công các người?

54 Và này, người canh gác trên cái tháp đã có thể thấy được kẻ thù khi kẻ đó còn ở xa; và rồi các người đã có thể chuẩn bị sẵn sàng để giữ cho kẻ thù khỏi phá sập hàng rào, và cứu vườn nho của ta khỏi bàn tay của kẻ hủy diệt.

55 Và chủ vườn nho bảo một trong những người tôi tớ của ông: Hãy đi quy tụ các tôi tớ còn

lại của ta, và triệu tập "tất cả lực lượng trong nhà của ta, tức là các chiến sĩ của ta, các thanh niên của ta, và những người trung niên cũng trong số tất cả các tôi tớ của ta, là lực lượng trong nhà ta, ngoại trừ những người mà ta đã chỉ định phải ở lại;

56 Và các người hãy đi ngay lại vùng đất vườn nho của ta, và lấy lại vườn nho của ta; vì vườn nho ấy là của ta; ta đã bỏ tiền ra mua.

57 Vậy nên, các người hãy đi ngay lại vùng đất của ta; hãy xô ngã các tường rào của kẻ thù ta; hãy giật sập cái tháp của chúng, và phân tán bọn canh gác của chúng đi.

58 Và nếu chúng họp nhau lại chống cự các người, thì hãy "trả thù kẻ thù của ta cho ta, để sau đó ta kịp đem những người còn lại trong nhà tái chiếm đất ấy.

59 Và người tôi tớ ấy thưa với chủ mình: Lúc nào thì các điều đó sẽ xảy đến?

60 Và ông ta nói với tôi tớ mình: Khi nào ta muốn; người hãy đi ngay, và làm tất cả những gì ta đã truyền lệnh cho người;

61 Và đây sẽ là dấu ấn và phước lành của ta ban cho người—một quân gia trung thành và "khôn ngoan trong nhà của ta, một ^bngười cai trị trong vương quốc của ta.

62 Và tôi tớ của ông liền đi ngay, và làm tất cả những điều

51a Êsai 5:1-7.

55a GLGU 103:22, 29-30;
105:16, 29-30.

58a GLGU 97:22-24;
105:15.

61a GLGU 78:22.

b MTO 25:20-23.

mà chủ anh ta đã truyền lệnh cho anh ta; và “sau nhiều ngày tất cả mọi điều đã được thực hiện.

63 Lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, ta sẽ cho các người thấy sự thông sáng của ta về tất cả các chi nhánh giáo hội, miễn là họ sẵn lòng muốn được hướng dẫn một cách ngay chính và đúng đắn cho sự cứu rỗi của họ—

64 Để cho việc quy tụ các thánh hữu của ta có thể tiếp tục, để ta có thể xây dựng họ trong danh ta, trên “những nơi thánh thiện; vì ^bmùa gặt đã đến và lời của ta cần phải được ‘ứng nghiệm.

65 Vậy nên, ta phải quy tụ dân của ta lại, đúng theo chuyện ngụ ngôn về lúa mì và “cỏ lùng, ngô hầu lúa mì có thể được cất an toàn trong kho để có được cuộc sống vĩnh cửu, và được đội mão triều thiên bằng vinh quang ^bthượng thiên, khi ta đến trong vương quốc của Cha ta để thưởng mỗi người tùy theo công việc của người ấy làm;

66 Trong khi đó các cỏ lùng sẽ bị buộc lại thành từng bó, với những sợi dây buộc chúng chắc chắn, để chúng có thể bị “thiêu đốt bằng ngọn lửa không thể bị dập tắt.

67 Vậy nên, ta ban cho tất cả

các chi nhánh giáo hội một lệnh truyền rằng họ phải tiếp tục quy tụ lại với nhau trên những địa điểm mà ta đã chỉ định.

68 Tuy nhiên, như ta đã nói với các người trong một lệnh truyền trước kia, là “sự quy tụ của các người không được thực hiện một cách vội vã, hay bằng sự trốn tránh; mà tất cả mọi công việc phải được chuẩn bị trước.

69 Và để cho tất cả mọi công việc được chuẩn bị trước, hãy tuân theo lệnh truyền mà ta đã ban cho về những vấn đề này—

70 Là lệnh truyền bảo hay dạy rằng, các người phải “mua tất cả những đất đai bằng tiền, những đất đai mà có thể mua được bằng tiền, trong vùng xung quanh đất mà ta đã chỉ định làm đất Si Ôn, để các thánh hữu của ta bắt đầu quy tụ;

71 Tất cả những đất đai mà có thể mua được ở hạt Jackson, và các hạt xung quanh đó; còn những vấn đề khác thì hãy để trong tay ta.

72 Giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, hãy để cho tất cả các chi nhánh giáo hội thu góp tất cả các tiền nong của mình lại; hãy để cho những việc này được thực hiện khi đúng lúc, nhưng chớ “vội vã; và hãy chắc

62a GLGU 105:37.

64a GLGU 87:8.

b GLGU 33:3, 7.

SHDTT Mùa Gặt.

c GLGU 1:38.

65a MTO 13:6-43;

GLGU 86:1-7.

b SHDTT Vinh Quang Thượng Thiên.

66a NaHum 1:5;

MTO 3:12;

GLGU 38:12;

63:33-34.

68a GLGU 58:56.

70a GLGU 63:27-29.

72a ÊSai 52:10-12.

chấn rằng các người đã chuẩn bị trước tất cả mọi công việc.

73 Hãy cử những người đáng kính trọng, là những người khôn ngoan, và phái họ đi mua những đất đai này.

74 Còn các chi nhánh giáo hội ở các xứ miền đông, khi các chi nhánh này được thành lập xong, nếu họ nghe theo lời khuyên dạy này thì họ có thể mua đất đai và cùng nhau quy tụ lại trên các đất đai đó; và trong cách thức này họ có thể thiết lập được Si Ôn.

75 Ngay bây giờ, trong kho cũng đã lưu trữ đầy đủ, phải, còn dư là dồi dào, để cứu chuộc Si Ôn, và xây dựng những nơi hoang phế của nó, để không thể nào bị xô ngã được nữa, nếu các chi nhánh giáo hội, mà tự gọi theo danh của ta, "biết nghe theo tiếng nói của ta.

76 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, những người mà đã bị kẻ thù của mình phân tán, ý muốn của ta là các người phải tiếp tục kêu nài bồi thường và hoàn trả lại, nhờ những người được đặt lên cai trị và có quyền uy đối với các người—

77 Đúng theo các luật pháp và "hiến pháp của dân chúng, mà ta đã cho phép được thiết lập lên, và cần phải được duy trì vì quyền lợi và sự bảo vệ mọi loài

xác thịt đúng theo các nguyên tắc công bình và thánh thiện;

78 Để mọi người có thể hành động theo giáo lý và nguyên tắc có liên quan đến tương lai, theo đúng "tiêu chuẩn đạo đức mà ta đã ban cho họ, để mọi người có thể ^bchịu trách nhiệm về tội lỗi của mình vào ngày "phán xét.

79 Vậy nên, việc bất cứ một người nào phải làm nô lệ cho một người khác là điều không đúng.

80 Và vì mục đích này nên ta đã lập lên "Hiến Pháp cho xứ này, nhờ tay những người thông sáng mà ta đã gây dựng lên cho chính mục đích này, và cứu chuộc lại đất này bằng ^bsự đổ máu.

81 Giờ đây, ta phải so sánh con cái của Si Ôn với gì đây? Ta sẽ so sánh họ với "chuyện ngụ ngôn về người đàn bà và vị quan tòa bất công, vì con người cần phải biết ^bcầu nguyện luôn và chớ có mỗi mệt. Chuyện nói rằng:

82 Trong một thành phố nọ có một quan tòa không biết kính sợ Thượng Đế và cũng không vị nể ai hết.

83 Và trong thành phố ấy có một người đàn bà góa, và bà ta đến thưa với ông ta rằng: Xin ông trả thù kẻ thù nghịch giùm tôi.

84 Và ông ta không chịu làm trong một thời gian, nhưng

75a AnMa 5:37-39.
77a SHDTT Chính Phủ,
Chính Quyền.
b SHDTT Quyền Tự Do.
78a SHDTT Quyền

Tự Quyết.
b SHDTT Trách Nhiệm.
c SHDTT Phán Xét
Cuối Cùng, Sự.
80a 2 NêPhi 1:7-9;

GLGU 98:5-6.
SHDTT Hiến Pháp.
b 1 NêPhi 13:13-19.
81a LuCa 18:1-8.
b SHDTT Cầu Nguyện.

sau đó ông ta tự nghĩ: Mặc dù ta không biết kính sợ Thượng Đế và cũng không vị nể ai hết, nhưng vì người đàn bà góa này quấy rầy ta nên ta sẽ trả thù giùm cho bà ta, để bà ta không đến làm phiền ta luôn.

85 Ta muốn so sánh các con cái của Si Ôn như vậy đó.

86 Hãy để họ đến kêu nài dưới chân quan tòa;

87 Và nếu ông ta không để ý đến họ, thì hãy để họ kêu nài dưới chân vị thống đốc;

88 Và nếu vị thống đốc không để ý đến họ, thì hãy để họ kêu nài dưới chân tổng thống;

89 Và nếu tổng thống không để ý đến họ, thì lúc ấy, Chúa sẽ đứng lên và bước ra khỏi "nơi ẩn nấp của Ngài, và rồi trong cơn thịnh nộ Ngài sẽ làm khốn khổ quốc gia này;

90 Và trong cơn bực tức sôi sục, và trong cơn giận dữ của Ngài, vào lúc thời định của Ngài, Ngài sẽ loại trừ "những quản gia tà ác, bất trung, và bất công, và định phần chúng đồng với những kẻ đạo đức giả và những kẻ không tin;

91 Đó là chỗ tối tăm bên ngoài, nơi có tiếng "khóc than, rên rỉ và nghiền răng.

92 Vậy nên, các người phải

cầu nguyện, để cho tai chúng có thể được mở ra mà nghe lời kêu gào của các người, ngõ hầu ta có thể "thương xót cho chúng, để cho những điều này không xảy đến với chúng.

93 Những gì ta đã nói với các người cần phải xảy ra, để cho tất cả mọi người không có lý do gì để "bào chữa;

94 Để cho những người thông thái và những người cai trị có thể nghe và biết đến những điều mà họ chưa bao giờ "nghĩ đến;

95 Để ta có thể tiến hành việc làm của ta, việc lạ lùng của ta, và thực hiện công việc của ta, "công việc lạ lùng của ta, để cho con người có thể "phân biệt giữa người ngay chính và kẻ tà ác, Thượng Đế của các người phán vậy.

96 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, điều trái với lệnh truyền và ý muốn của ta là tôi tớ Sidney Gilbert của ta đem bán "nhà kho của ta, mà ta đã chỉ định cho dân ta, vào tay kẻ thù của ta.

97 Chớ để những gì ta đã chỉ định bị các kẻ thù của ta làm ô uế, với sự ưng thuận của những kẻ tự "gọi theo danh của ta;

98 Vì đây là một tội lỗi trầm trọng và lớn lao đối với ta, và đối với dân ta, vì những điều ta

<p>89a ÊSai 45:15; GLGU 121:1, 4; 123:6.</p>	<p>GLGU 19:5; 29:15-17; 124:8.</p>	<p>b MLChi 3:18. SHDTT Phân</p>
<p>90a SHDTT Quân Gia, Quản Lý.</p>	<p>92a SHDTT Thương Xót. 93a RôMa 1:18-21.</p>	<p>Biệt, Ân Tứ. 96a SHDTT Nhà Kho.</p>
<p>b KHuyền 21:8. SHDTT Vô Tín Ngưỡng.</p>	<p>94a ÊSai 52:15; 3 NêPhi 20:45; 21:8.</p>	<p>97a GLGU 103:4; 112:25-26; 125:2.</p>
<p>91a MTO 25:30;</p>	<p>95a ÊSai 28:21; GLGU 95:4.</p>	

đã ban bố và những điều sẽ xảy đến cho các quốc gia trong một ngày gần đây.

99 Vậy nên, ý muốn của ta là dân ta phải biết đòi hỏi và duy trì quyền sở hữu của mình về những gì ta đã chỉ định cho họ, mặc dù họ không được phép cư ngụ trên đó.

100 Tuy nhiên, ta không nói rằng họ sẽ không được cư ngụ

trên đó; vì nếu họ đem lại được những thành quả và những công việc xứng đáng cho vương quốc của ta, thì họ sẽ được cư ngụ trên đó.

101 Họ sẽ xây dựng, và người khác không thể “thừa hưởng được; họ sẽ trồng những giàn nho, và họ sẽ ăn được trái của những giàn nho ấy. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 102

Biên bản về việc tổ chức hội đồng thượng phẩm đầu tiên của Giáo Hội, tại Kirtland, Ohio, ngày 17 tháng Hai năm 1834. Các biên bản nguyên thủy được các Anh Cả Oliver Cowdery và Orson Hyde ghi chép. Ngày hôm sau, Vị Tiên Tri hiệu đính các biên bản này, và ngày kế tiếp các biên bản đã được sửa chữa được hội đồng thượng phẩm nhất trí chấp nhận là “hình thức và hiến pháp của hội đồng thượng phẩm” của Giáo Hội. Các câu 30 đến 32, nói về Hội Đồng Mười Hai Vị Sứ Đồ, được thêm vào năm 1835 dưới sự hướng dẫn của Joseph Smith khi tiết này được chuẩn bị để xuất bản trong sách Giáo Lý và Giao Ước.

1–8, Một hội đồng thượng phẩm được thiết lập lên để giải quyết những vấn đề khó khăn quan trọng xảy ra trong Giáo Hội; 9–18, Các thủ tục được trình bày về việc cứu xét các trường hợp; 19–23, Chủ tịch hội đồng đưa ra quyết định; 24–34, Thủ tục kháng cáo được đề ra.

NGÀY này, qua sự mặc khải, một đại hội đồng hai mươi bốn thầy tư tế thượng phẩm họp tại nhà của Joseph Smith, Jr., để tiến hành việc tổ chức một “hội đồng thượng phẩm của giáo hội

Đấng Ky Tô, mà hội đồng này phải gồm có mười hai thầy tư tế thượng phẩm, và một hay ba vị chủ tịch tùy theo sự cần thiết của mỗi vụ.

2 Hội đồng thượng phẩm này được lập lên qua sự mặc khải, với mục đích để giải quyết những vấn đề khó khăn quan trọng có thể xảy ra trong giáo hội mà giáo hội hay hội đồng của “vị giám trợ không thể giải quyết một cách thỏa đáng cho đôi bên.

3 Joseph Smith, Jr., Sidney

Rigdon và Frederick G. Williams được tiếng nói của hội đồng công nhận làm chủ tịch; Joseph Smith, Sr., John Smith, Joseph Coe, John Johnson, Martin Harris, John S. Carter, Jared Carter, Oliver Cowdery, Samuel H. Smith, Orson Hyde, Sylvester Smith, và Luke Johnson, là những thầy tư tế thượng phẩm, được toàn thể hội đồng đồng thanh bầu làm hội đồng thường trực của giáo hội.

4 Các ủy viên hội đồng có tên trên đây sau đó đã được hỏi là họ có chấp nhận những sự chỉ định của họ không, và họ có chịu hành động trong chức vụ đó theo luật pháp thiên thượng không, và tất cả những người này đều đáp lời là họ chấp nhận những sự chỉ định của họ, và sẽ thi hành chức vụ của họ theo đúng ân điển của Thượng Đế đã ban cho họ.

5 Con số tạo thành hội đồng mà đã biểu quyết trong danh nghĩa của giáo hội và cho giáo hội trong việc chỉ định các ủy viên hội đồng có tên trên đây, là bốn mươi ba người chia ra như sau: chín thầy tư tế thượng phẩm, mười bảy anh cả, bốn thầy tư tế và mười ba tín hữu.

6 Biểu quyết rằng hội đồng thượng phẩm không thể có thẩm quyền hành động nếu không có sự hiện diện của bảy vị trong số những ủy viên hội đồng có tên trên đây, hay của

những vị chính thức được chỉ định kế vị họ.

7 Bảy vị này sẽ có quyền chỉ định các thầy tư tế thượng phẩm khác mà họ có thể cho là xứng đáng và có khả năng hành động thay thế các ủy viên hội đồng vắng mặt.

8 Biểu quyết rằng bất cứ khi nào có ai trong số các ủy viên hội đồng có tên trên đây quá cố hay bị cách chức vì phạm giới, hoặc thay đổi chỗ ở ngoài phạm vi quản trị của giáo hội này, thì chỗ trống sẽ được thay thế bằng sự đề cử của vị chủ tịch hay các vị chủ tịch, và được thừa nhận bởi tiếng nói của một đại hội đồng các thầy tư tế thượng phẩm, được triệu tập cho mục đích đó để hành động trong danh nghĩa của giáo hội.

9 Vị chủ tịch giáo hội, cũng là vị chủ tịch hội đồng, được lập lên qua "sự mặc khải, và được công nhận trong chức vụ chủ tọa của mình bởi tiếng nói của giáo hội.

10 Và theo sự cao trọng của chức vụ của ông, ông cần phải chủ tọa hội đồng của giáo hội; và ông có quyền được phụ giúp bởi hai vị chủ tịch khác, là những người cũng được lập lên theo thể thức mà chính ông đã được lập lên.

11 Và trong trường hợp một hay cả hai người mà được chỉ định phụ giúp ông đều vắng mặt, thì ông có quyền chủ tọa

hội đồng mà không cần phải có vị phụ tá nào cả; và trong trường hợp chính ông vắng mặt thì các vị chủ tịch kia, cả hai hoặc một trong hai vị này, có quyền thay thế để chủ tọa.

12 Bất cứ khi nào một hội đồng thượng phẩm của giáo hội của Đấng Ky Tô được tổ chức một cách hợp thức, theo thể cách như đã nói trên, thì bốn phần của mười hai ủy viên hội đồng phải bắt thăm để xác định xem ai trong số mười hai vị ấy là người sẽ đứng lên nói trước tiên, bắt đầu với số một, rồi cứ thế lần lượt đến số mười hai.

13 Bất cứ khi nào hội đồng này hội họp để cứu xét một vụ nào đó thì mười hai ủy viên hội đồng phải xem xét coi vụ đó có khó khăn hay không; nếu nó không khó khăn thì chỉ cần hai vị trong số các ủy viên hội đồng đó đứng lên nói mà thôi, theo như thể thức ghi trên.

14 Còn nếu vụ đó được nghĩ là khó khăn thì cần phải có bốn vị được đề cử ra nói; và nếu nó khó khăn hơn nữa, thì sáu vị, nhưng dù trong hoàn cảnh nào cũng không được đề cử quá sáu vị đứng ra nói.

15 Trong tất cả mọi trường hợp, bị cáo có quyền được phân nửa hội đồng, để ngăn ngừa sự nhục mạ hay sự bất công.

16 Và các ủy viên hội đồng được chỉ định để đứng nói trước hội đồng phải trình bày

vụ đó trước hội đồng theo tính chất chân thật của nó, sau khi bằng chứng đã được cứu xét; và mọi người phải nói lên một cách vô tư và "công bình."

17 Các ủy viên hội đồng bắt được số chẵn, nghĩa là số 2, 4, 6, 8, 10, và 12, là những người phải đứng lên nhân danh người bị cáo để ngăn ngừa sự nhục mạ và sự bất công.

18 Trong tất cả mọi trường hợp, nguyên cáo và bị cáo phải có quyền tự bào chữa cho mình trước hội đồng, sau khi các bằng chứng đã được lắng nghe, và các ủy viên hội đồng được chỉ định để bào chữa cho vụ này đã trình bày xong những nhận xét của mình.

19 Và sau khi các bằng chứng đã được lắng nghe, các ủy viên hội đồng, nguyên cáo và bị cáo đã nói xong, vị chủ tịch phải đưa ra quyết định theo sự hiểu biết mà ông có về vụ này, và yêu cầu mười hai ủy viên hội đồng chấp thuận quyết định đó qua sự biểu quyết của họ.

20 Nhưng nếu những ủy viên hội đồng còn lại, là những người chưa đứng lên nói, hay bất cứ một người nào khác trong hội đồng, sau khi đã nghe các bằng chứng và các lời bào chữa một cách vô tư, tìm thấy có sự nhầm lẫn trong quyết định của vị chủ tịch, thì họ có thể cho biết điều đó và vụ này phải được xử lại.

21 Và sau khi xét xử lại kỹ càng, nếu có thêm điều sáng tỏ về vụ này, thì sự quyết định sẽ được thay đổi sao cho phù hợp.

22 Nhưng trong trường hợp không có thêm điều sáng tỏ gì thì sự quyết định đầu tiên phải được giữ nguyên, và đa số hội đồng có quyền quyết định như vậy.

23 Trong trường hợp có sự khó khăn về "giáo lý hay nguyên tắc, nếu không đủ tài liệu để làm cho vụ đó sáng tỏ trong tâm trí của hội đồng, thì vị chủ tịch có thể cầu vấn để xin ý muốn của Chúa qua ^bsự mặc khải.

24 Các thầy tư tế thượng phẩm, khi ở bên ngoài, có quyền triệu tập và tổ chức một hội đồng theo thể thức đã nói trên, để giải quyết các vấn đề khó khăn, khi hai bên hoặc một trong hai bên yêu cầu việc đó.

25 Và hội đồng các thầy tư tế thượng phẩm vừa nói trên sẽ có quyền chỉ định một người trong nhóm mình tạm thời chủ tọa một hội đồng như vậy.

26 Bốn phận của hội đồng vừa nói trên là phải gửi ngay bản tường trình của họ, với đầy đủ lời chứng kèm theo quyết định của họ, về cho hội đồng thượng phẩm ở chỗ của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của Giáo Hội.

27 Nếu hai bên hoặc một trong hai bên bất mãn về quyết định của hội đồng vừa nói trên, thì

họ có thể kháng cáo lên hội đồng thượng phẩm ở chỗ của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của Giáo Hội, và vụ này phải được xét xử lại, theo thể thức đã ghi trên, như thể chưa có quyết định nào hết.

28 Hội đồng các thầy tư tế thượng phẩm ở bên ngoài này chỉ được triệu tập nhóm họp trong những trường hợp hết sức "nan giải đối với vấn đề của giáo hội mà thôi; còn những trường hợp thông thường không đủ tầm quan trọng để triệu tập một hội đồng như vậy.

29 Các thầy tư tế thượng phẩm đang du hành hay đang ở một nơi bên ngoài có quyền quyết định có nên triệu tập một hội đồng như vậy hay không.

30 Có một sự khác biệt giữa hội đồng thượng phẩm hay các thầy tư tế thượng phẩm du hành ở bên ngoài, và "hội đồng thượng phẩm du hành gồm mười hai ^bvị sứ đồ về những quyết định của họ.

31 Về quyết định của hội đồng trước có thể có sự kháng cáo; còn quyết định của hội đồng sau thì không thể có.

32 Hội đồng sau chỉ có thể bị các vị thẩm quyền trung ương của giáo hội chất vấn trong trường hợp họ phạm giới.

33 Quyết nghị rằng vị chủ tịch hay các vị chủ tịch ở chỗ của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của

23a DSKý 9:8.

b SHDIT Mặc Khải.

28a GLGU 107:78.

30a GLGU 107:23-24,

35-38.

b SHDIT Sứ Đồ.

Giáo Hội sẽ có quyền thẩm định xem trường hợp nào, như có thể được kháng án, có quyền chính đáng để được xét xử lại hay không, sau khi đã nghiên cứu đơn kháng cáo cùng các bằng chứng và lời khai kèm theo đó.

34 Mười hai ủy viên hội đồng kế đó tiến hành rút thăm hay phiếu để xác định xem ai là người phải đứng lên nói trước, và kết quả như sau: 1, Oliver Cowdery;

2, Joseph Coe; 3, Samuel H. Smith; 4, Luke Johnson; 5, John S. Carter; 6, Sylvester Smith; 7, John Johnson; 8, Orson Hyde; 9, Jared Carter; 10, Joseph Smith, Sr.; 11, John Smith; 12, Martin Harris.

Sau lời cầu nguyện, đại hội bế mạc.

OLIVER COWDERY,
ORSON HYDE,
Thư Ký

TIẾT 103

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 24 tháng Hai năm 1834. Điều mặc khải này được tiếp nhận sau khi Parley P. Pratt và Lyman Wight đến Kirtland, Ohio. Họ đã từ Missouri đến để hội ý với Vị Tiên Tri về vấn đề cứu trợ và đưa các Thánh Hữu trở lại đất đai của họ ở Hạt Jackson.

1–4, Lý do tại sao Chúa đã để cho các Thánh Hữu ở Hạt Jackson bị ngược đãi; 5–10, Các Thánh Hữu sẽ thắng nếu họ tuân giữ các giáo lệnh; 11–20, Sự cứu chuộc Si Ôn sẽ xảy đến bằng quyền năng, và Chúa sẽ đi trước mặt dân của Ngài; 21–28, Các Thánh Hữu phải quy tụ lại ở Si Ôn, và những ai bỏ mạng sống của mình sẽ tìm lại được; 29–40, Một số nam tín hữu được kêu gọi để tổ chức Trại Si Ôn và đi đến Si Ôn; họ được hứa là họ sẽ chiến thắng nếu họ trung thành.

THẬT vậy, ta nói cho các người hay, những người bạn của ta, này, ta sẽ ban cho các người

một điều mặc khải và một lệnh truyền để các người biết cách “thi hành bốn phận của mình về việc cứu rỗi và ^bcứu chuộc các anh em mình, là những người đã bị phân tán trên đất Si Ôn.

2 Vì đã bị “xua đuổi và đánh đập bởi bàn tay của những kẻ thù ta, là những kẻ mà ta sẽ trút cơn thịnh nộ vô lượng của ta vào đúng giờ riêng của ta.

3 Vì ta đã chịu để cho chúng đến giờ phút này, để tội ác của chúng có thể “chất chồng, và chén của chúng có thể tràn đầy;

4 Và để những kẻ tự gọi theo danh ta có thể bị “sửa phạt một thời gian với sự sửa phạt đau

103 ^{1a} GLGU 43:8.

^b GLGU 101:43–62.

2a GLGU 101:1; 109:47.

3a AnMa 14:10–11; 60:13.

4a GLGU 95:1.

SHDTT Sửa Phạt.

đơn và nghiêm khắc, vì họ đã không hoàn toàn ^bnghe theo những giới luật và giáo lệnh mà ta đã ban cho họ.

5 Nhưng quả thật, ta nói cho các ngươi hay, ta đã ban một sắc lệnh mà dân của ta sẽ đạt được, nếu ngay từ giờ phút này họ biết nghe theo lời “khuyên dạy mà ta là Chúa, Thượng Đế của họ sẽ ban cho họ;

6 Đây, họ sẽ bắt đầu thắng được kẻ thù của họ ngay từ giờ phút này, vì ta đã ban sắc lệnh như vậy.

7 Và bằng cách chú tâm “nghe theo tất cả những lời mà ta là Chúa, Thượng Đế của họ sẽ nói với họ, thì họ sẽ không bao giờ ngừng thắng thế cho đến khi nào ^bcác vương quốc của thế gian đều hàng phục dưới chân ta, và trái đất này được ^cban cho “các thánh hữu để họ ^echiếm hữu nó mãi mãi và đời đời.

8 Nhưng nếu họ không “tuân giữ các giáo lệnh của ta, và không chú tâm nghe theo tất cả những lời nói của ta, thì các vương quốc của thế gian này sẽ thắng họ;

9 Vì họ được đặt ra làm “ánh sáng cho thế gian và làm những vị cứu tinh của loài người;

10 Và nếu họ không còn là những vị cứu tinh của loài

người nữa thì họ sẽ như “muối đã mất hết hương vị của nó, và do đó không còn dùng được vào việc gì nữa, chỉ phải quăng ra ngoài và bị người ta chà đạp dưới chân.

11 Nhưng quả thật, ta nói cho các ngươi hay, ta đã ban sắc lệnh rằng các anh em của các ngươi mà đã bị phân tán sẽ trở về “đất thừa hưởng của họ, và sẽ xây dựng lại những nơi hoang phế của Si Ôn.

12 Vì như ta đã nói với các ngươi trong một lệnh truyền trước đây, là sau “nhiều nỗi thống khổ thì phước lành sẽ đến.

13 Đây, đây là phước lành mà ta đã hứa sẽ ban cho sau khi các ngươi trải qua những nỗi thống khổ, và những nỗi thống khổ của các anh em của các ngươi— sự cứu chuộc các ngươi và sự cứu chuộc các anh em của các ngươi, nghĩa là đem họ trở lại đất Si Ôn, để được xây dựng và không còn bị xô ngã được nữa.

14 Tuy nhiên, nếu họ làm ô ướ đất thừa hưởng của họ thì họ sẽ bị xô ngã; vì ta sẽ không dung thứ họ nếu họ làm ô ướ đất thừa hưởng của mình.

15 Đây, ta nói cho các ngươi hay, sự cứu chuộc Si Ôn cần phải xảy ra bằng quyền năng;

4b GLGƯ 101:2; 105:2-6.

5a SHDTT Khuyên Bảo, Khuyên Dạy, Khuyên Nhủ.

7a GLGƯ 35:24.
SHDTT Vàng Lời, Vàng Theo.

b ĐNÊN 2:44.

c ĐNÊN 7:27.

d SHDTT Thánh Hữu, Thánh Đồ.

e GLGƯ 38:20.

8a MôSiA 1:13;
GLGƯ 82:10.

9a 1 NêPhi 21:6.

10a MTO 5:13-16;
GLGƯ 101:39-40.

11a GLGƯ 101:18.

12a KHuyền 7:13-14;
GLGƯ 58:4; 112:13.

16 Vậy nên, ta sẽ lập lên một người cho dân ta, người ấy sẽ dẫn dắt họ chẳng khác chi “Môi Se ngày xưa đã dẫn dắt con cái của Y Sơ Ra Ên vậy.

17 Vì các người là con cái của Y Sơ Ra Ên, và thuộc “dòng dõi của Áp Ra Ham, và các người cần phải được dẫn dắt ra khỏi vòng nô lệ bằng quyền năng, và với cánh tay dang thẳng ra.

18 Và giống như tổ phụ các người đã được dẫn dắt ở thời xưa như thế nào, thì sự cứu chuộc Si Ôn cũng sẽ được xảy ra như vậy.

19 Vậy nên, các người chớ nản lòng, vì ta không nói với các người như ta đã nói với tổ phụ các người: “Thiên sứ của ta sẽ đi trước mặt các người, nhưng không có ^bsự hiện diện của ta.

20 Mà trái lại, ta nói cho các người hay: “Thiên sứ của ta sẽ đi trước mặt các người và cả sự hiện diện của ta nữa, và các người sẽ ^bnhận được đất lành trong tương lai.

21 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay rằng tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, là “người mà ta đã so sánh với người tôi tớ mà Chủ ^bvườn nho đã sai bảo trong chuyện ngụ ngôn mà ta đã ban cho các người.

22 Vậy tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta hãy nói cùng “lực lượng trong nhà của ta—các thanh niên của ta và những người trung niên: Các người hãy tự cùng nhau quy tụ lại trên đất Si Ôn, trên vùng đất ta đã mua bằng tiền mà đã được biệt riêng cho ta.

23 Và tất cả mọi chi nhánh giáo hội hãy gửi lên những người khôn ngoan cùng với tiền bạc của họ để “mua các vùng đất theo như ta đã truyền lệnh cho họ.

24 Và nếu kẻ thù của ta có đến tấn công các người để đuổi các người ra khỏi “vùng đất tốt lành mà ta đã biệt riêng để trở thành đất Si Ôn, tức là ra khỏi đất riêng của các người, sau khi có những bằng chứng này là những bằng chứng chống lại chúng mà các người đã mang đến trước mặt ta, thì các người phải nguyên rửa chúng;

25 Và bất cứ ai bị các người nguyên rửa thì cũng bị ta nguyên rửa, và các người phải trả thù những kẻ thù của ta.

26 Và sự hiện diện của ta sẽ ở với các người khi các người “trả thù những kẻ thù của ta, cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư của những kẻ ghét ta.

16a XÊDTKý 3:2–10;
GLGU 107:91–92.

17a SHDTT Áp Ra Ham—
Dòng dõi của Áp Ra
Ham;
Giao Ước của
Áp Ra Ham.

19a SHDTT Thiên Sứ.
^b GLGU 84:18–24.

20a XÊDTKý 14:19–20.
^b GLGU 100:13.

21a GLGU 101:55–58.
^b SHDTT Vườn Nho
của Chúa.

22a GLGU 35:13–14;

105:16, 29–30.

23a GLGU 42:35–36;
57:5–7; 58:49–51;
101:68–74.

24a GLGU 29:7–8;
45:64–66; 57:1–2.

26a GLGU 97:22.

27 Không một người nào phải sợ “bỏ mạng sống của mình vì ta; vì kẻ nào bỏ mạng sống của mình vì ta sẽ tìm lại được nó.

28 Và kẻ nào không sẵn lòng bỏ mạng sống của mình vì ta thì không phải là môn đồ của ta.

29 Ý muốn của ta là tôi tớ “Sidney Rigdon của ta phải cất tiếng nói trước các giáo đoàn ở những xứ miền đông, để chuẩn bị cho các chi nhánh giáo hội tuân giữ các lệnh truyền mà ta đã ban cho họ về sự phục hồi và cứu chuộc Si Ôn.

30 Ý muốn của ta là, tôi tớ “Parley P. Pratt của ta và tôi tớ Lyman Wight của ta không nên trở về đất anh em của mình cho đến khi họ kiếm được những nhóm người cùng đi lên đất Si Ôn với họ, từ mười, hai mươi, hay năm mươi, hay một trăm người, cho đến khi nào họ kiếm được con số năm trăm người từ ^blực lượng trong nhà của ta.

31 Nay, đây là ý muốn của ta; hãy cầu xin, rồi các người sẽ nhận được; nhưng loài người “không phải lúc nào cũng làm theo ý muốn của ta.

32 Vậy nên, nếu các người không thể kiếm được năm trăm người, thì hãy cố gắng tận tụy để may ra các người có thể kiếm được ba trăm.

33 Và nếu các người không

thể kiếm được ba trăm, thì hãy cố gắng tận tụy để may ra các người có thể kiếm được một trăm.

34 Nhưng thật vậy ta nói cho các người hay, ta ban cho các người một lệnh truyền là các người không được đi lên đất Si Ôn cho đến khi nào các người kiếm được một trăm người từ lực lượng trong nhà của ta, để cùng với các người đi vào đất Si Ôn.

35 Vậy nên, như ta đã nói cho các người hay, hãy cầu xin, rồi các người sẽ nhận được; hãy thành tâm cầu nguyện, để may ra tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta có thể cùng đi với các người, và chủ tọa giữa dân của ta, và tổ chức vương quốc của ta trên mảnh đất đã được “biệt riêng này, và xây dựng con cái Si Ôn trên các luật pháp và giáo lệnh mà đã và sẽ được ban cho các người.

36 Tất cả chiến thắng và vinh quang sẽ đến với các người qua “sự tận tụy, lòng trung thành và ^blời cầu nguyện bởi đức tin của các người.

37 Hãy để tôi tớ Parley P. Pratt của ta lên đường cùng với tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta.

38 Hãy để tôi tớ Lyman Wight của ta lên đường cùng với tôi tớ Sidney Rigdon của ta.

39 Hãy để tôi tớ Hyrum Smith

27a MTO 10:39;
LuCa 9:24;
GLGU 98:13-15;
124:54.
29a SHDTT Rigdon,

Sidney.
30a SHDTT Pratt,
Parley Parker.
b GLGU 101:55.
31a GLGU 82:10.

35a GLGU 84:31.
36a SHDTT Chuyên Tâm.
b GLGU 104:79-82.

của ta lên đường cùng với tôi tớ Frederick G. Williams của ta.

40 Hãy để tôi tớ Orson Hyde của ta cùng với tôi tớ Orson Pratt của ta lên đường đi đến nơi nào mà tôi tớ Joseph Smith,

Jr., của ta khuyên bảo họ đến, để thi hành những lệnh truyền này mà ta đã ban cho các người, còn những vấn đề khác hãy để trong tay ta. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 104

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, ở hoặc gần Kirtland, Ohio, ngày 23 tháng Tư năm 1834, nói về Liên Hiệp Công Ty (xem tiêu đề của các tiết 78 và 82). Dịp này có lẽ là dịp có một cuộc họp hội đồng của các thành viên trong Liên Hiệp Công Ty, để thảo luận về các nhu cầu thể tục cấp bách của Giáo Hội. Một cuộc họp trước đó của công ty vào ngày 10 tháng Tư đã quyết định rằng tổ chức này phải được giải thể. Điều mặc khải này chỉ thị rằng thay vì công ty được tái tổ chức; các tài sản của công ty phải được phân chia ra trong số các thành viên của công ty với tư cách là những người quản lý các tài sản này. Dưới sự hướng dẫn của Joseph Smith, cụm từ “Liên Hiệp Công Ty” được thay thế bằng “Tổ Chức Hiệp Nhất” trong điều mặc khải.

1–10, Các Thánh Hữu nào vi phạm chống lại tổ chức hiệp nhất sẽ bị nguyên rủa; 11–16, Chúa lo liệu cho các Thánh Hữu của Ngài theo cách thức riêng của Ngài; 17–18, Luật pháp phúc âm chi phối việc chăm sóc những người nghèo; 19–46, Các công việc quản lý và những phước lành của một số nam tín hữu được tiết lộ; 47–53, Tổ chức hiệp nhất ở Kirtland và tổ chức ở Si Ôn phải hoạt động riêng rẽ; 54–66, Ngân khố thiêng liêng của Chúa phải được thiết lập cho việc ấn hành các thánh thư; 67–77, Ngân khố chung của tổ chức hiệp nhất phải được hoạt động trên căn bản có sự ưng thuận chung; 78–86,

Những người trong tổ chức hiệp nhất phải trả hết nợ nần của mình, rồi Chúa sẽ giải thoát họ khỏi vòng nô lệ tài chính.

THẬT vậy ta nói cho các người hay, những người bạn của ta, ta ban cho các người lời khuyên dạy và một lệnh truyền về tất cả những tài sản thuộc về tổ chức mà ta đã truyền lệnh cho các người phải tổ chức và thành lập, để trở thành một “tổ chức hiệp nhất, và là một tổ chức vĩnh viễn để đem lại lợi ích cho giáo hội của ta, và để cứu rỗi loài người cho tới khi ta đến—

2 Với một lời hứa không lay

chuyển hay thay đổi được, đó là nếu những kẻ mà ta truyền lệnh biết trung thành thì họ sẽ được ban cho phước lành gấp bội;

3 Nhưng nếu họ không trung thành thì họ sẽ bị nguyên rủa.

4 Vậy nên, vì một số tội tớ của ta đã không tuân giữ giáo lệnh này mà còn hủy bỏ giao ước qua lòng tham và bằng những lời dối trá, nên ta đã nguyên rủa chúng bằng một lời nguyên rủa nặng nề và thậm tệ.

5 Vì ta là Chúa đã định trong lòng rằng, nếu một người nào thuộc tổ chức này bị thấy là phạm giới, hay nói cách khác, vi phạm lời giao ước rằng buộc các người, thì kẻ đó sẽ bị nguyên rủa trong cuộc đời mình và sẽ bị chà đạp dưới chân bởi những người mà ta muốn;

6 Vì ta là Chúa không để bị “nhạo báng về những điều này—

7 Và tất cả những điều này là để những người vô tội trong đám các người không thể bị kết tội chung với những kẻ không ngay chính; và để cho những kẻ phạm tội trong số các người không thể trốn thoát; vì ta là Chúa đã hứa ban cho các người “mão triều thiên đầy vinh quang ở bên tay phải của ta.

8 Vậy nên, nếu các người bị

thấy là phạm tội, thì các người không thể nào tránh khỏi cơn thịnh nộ của ta trong đời các người.

9 Nếu các người bị “khai trừ vì phạm giới, thì các người không thể nào tránh khỏi ^bnhững hành hạ của “Sa Tan cho đến ngày cứu chuộc.

10 Và giờ đây, ta ban cho các người ngay từ giờ phút này, một quyền năng để nếu có ai trong các người, thuộc tổ chức này, bị thấy là phạm giới và không chịu hối cải về điều tà ác của mình, thì các người sẽ trao kẻ ấy cho Sa Tan hành hạ; và kẻ ấy sẽ không có quyền năng “đem lại sự tà ác cho các người được nữa.

11 Đó là sự thông sáng của ta; vậy nên ta ban cho các người một lệnh truyền rằng các người phải tự tổ chức và chỉ định cho mọi người “công việc quản lý của họ;

12 Để mọi người có thể báo cáo với ta về chức vụ quản lý mà đã được giao phó cho họ.

13 Vì điều cần thiết rằng ta là Chúa, nên làm cho mọi người phải “chịu trách nhiệm với tư cách là một ^bquản gia về những phước lành trên thế gian mà ta đã làm và đã chuẩn bị cho các tạo vật của ta.

4a SHDTT Tham, Tham Lam.
6a GLTi 6:7-9.
7a ÊSai 62:3; GLGU 76:56.
SHDTT Vinh Quang,

Vinh Hiến.
9a SHDTT Khai Trừ.
b GLGU 82:21.
c SHDTT Quý Dữ.
10a GLGU 109:25-27.
11a GLGU 42:32.

SHDTT Quân Gia, Quân Lý.
13a SHDTT Trách Nhiệm.
b GLGU 72:3-5, 16-22.

14 Ta, là Chúa, đã giương các tầng trời ra, và “dựng lên trái đất, là ^bnhững vật từ tay ta tạo ra; và tất cả những vật gì ở trên ấy cũng đều là của ta cả.

15 Và mục đích của ta là lo liệu cho các thánh hữu của ta, vì tất cả mọi vật đều là của ta.

16 Nhưng việc đó cần phải được thực hiện theo “cách thức riêng của ta; và này, đây là cách thức mà ta là Chúa đã định ra để lo liệu cho các thánh hữu của ta, rằng ^bngười nghèo sẽ được tôn lên, trong khi đó người giàu bị hạ xuống.

17 Vì “trái đất tràn đầy, và nó đầy đủ và còn dư nữa; phải, ta đã chuẩn bị tất cả mọi vật và ban cho con cái loài người ^bquyền tự quản lý chính mình.

18 Vậy nên, nếu có kẻ nào lấy “quá nhiều những vật ta đã làm ra, mà không chia bớt phần của mình theo ^bluật pháp của phúc âm ta cho ‘người nghèo khổ và túng thiếu, thì kẻ đó sẽ phải cùng với kẻ tà ác đưa mắt nhìn lên trong “ngục giới, trong khi đang bị đau đớn.

19 Và giờ đây, thật vậy, ta nói cho các người hay về những tài sản của “tổ chức này—

20 Hãy để tôi tớ Sidney Rigdon của ta được chỉ định

quản lý phần đất mà hấn hiện đang cư ngụ và mảnh đất xường thuộc da, để làm nơi nương tựa của hấn trong khi hấn lao nhọc trong vườn nho của ta, theo như ta muốn, khi nào ta truyền lệnh cho hấn.

21 Và hãy để cho tất cả mọi việc được thực hiện đúng theo sự khuyên bảo của tổ chức, và theo sự đồng ý hay tiếng nói chung của tổ chức, nằm ở trên đất Kirtland.

22 Và ta, là Chúa, ban cho tôi tớ Sidney Rigdon của ta công việc quản lý này như là một phước lành cho hấn và dòng dõi hấn sau này;

23 Và ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho hấn nếu hấn biết khiêm nhường trước mặt ta.

24 Và lại nữa, hãy để tôi tớ Martin Harris của ta được chỉ định quản lý thửa đất mà tôi tớ John Johnson của ta đã có được khi đổi lấy đất thừa hưởng của hấn trước đây, như là một phước lành cho hấn và dòng dõi hấn sau này;

25 Và nếu hấn trung thành thì ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho hấn và cho dòng dõi hấn sau này.

26 Và hãy để cho tôi tớ Martin

14a ÊSai 42:5; 45:12.

SHDTT Sáng Tạo.

b TThiên 19:1; 24:1.

16a GLGU 105:5.

SHDTT An Lạc,
An Sinh.

b 1 SMên 2:7-8;

LuCa 1:51-53;

GLGU 88:17.

17a GLGU 59:16-20.

SHDTT Trái Đất.

b SHDTT Quyền
Tự Quyết.

18a LuCa 3:11;

GiaCơ 2:15-16.

b GLGU 42:30.

c CNgôn 14:21;

MôSiA 4:26;

GLGU 52:40.

d LuCa 16:20-31.

19a SHDTT Tổ Chức
Hiệp Nhất.

Harris của ta dâng hiến tiền bạc của mình cho việc rao truyền lời của ta, theo như tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta chỉ dẫn.

27 Và lại nữa, hãy để tôi tớ Frederick Williams của ta có được nơi mà hắn hiện đang cư ngụ.

28 Và hãy để tôi tớ Oliver Cowdery của ta nhận lô đất giáp liền với căn nhà, mà sẽ được dùng làm nhà in, đó là lô đất số một, và luôn cả lô đất mà cha hắn đang cư ngụ.

29 Và hãy để các tôi tớ Frederick G. Williams và Oliver Cowdery của ta có được nhà in đó cùng tất cả những vật thuộc trong đó.

30 Và đây là công việc quản lý mà sẽ phải được chỉ định cho họ.

31 Và nếu họ trung thành, thì này, ta sẽ ban phước và gia tăng gấp bội phước lành cho họ.

32 Và đây là khởi đầu công việc quản lý mà ta đã chỉ định cho họ và dòng dõi họ sau này.

33 Và nếu họ trung thành thì ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho họ và dòng dõi họ sau này, ngay cả là phước lành gấp bội.

34 Và lại nữa, hãy để cho tôi tớ John Johnson của ta làm chủ căn nhà hắn đang ở, cùng phần thừa hưởng, tất cả, ngoại trừ phần đất đã được dành để "xây cất các ngôi nhà của ta mà nó thuộc về phần thừa hưởng

đó, và những miếng đất đã được chỉ định cho tôi tớ Oliver Cowdery của ta.

35 Và nếu hắn trung thành thì ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho hắn.

36 Và ý muốn của ta là hắn phải bán các lô đất mà được dành để xây cất thành phố của các thánh hữu của ta, theo như việc đó được "tiếng nói của Thánh Linh cho hắn biết, và theo lời khuyên bảo của tổ chức cùng tiếng nói của tổ chức.

37 Và đây là sự khởi đầu công việc quản lý mà ta đã chỉ định cho hắn, như là một phước lành cho hắn và dòng dõi hắn sau này.

38 Và nếu hắn trung thành thì ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho hắn.

39 Và lại nữa, hãy để cho tôi tớ "Newel K. Whitney của ta được chỉ định cho các ngôi nhà và lô đất mà hắn hiện đang cư ngụ, cùng tòa nhà mà trong đó có tiệm bách hóa, và luôn cả lô đất ở góc phía nam của tiệm bách hóa, và luôn cả lô đất mà trên đó có xưởng làm bò tạt.

40 Và ta đã chỉ định cho tôi tớ Newel K. Whitney quản lý tất cả những nơi này, như là một phước lành cho hắn và dòng dõi hắn sau này, để đem lại lợi ích cho tiệm bách hóa của tổ chức của ta mà ta đã thiết lập lên cho giáo khu của ta trong đất Kirtland.

34a GLGU 94:3, 10.
36a SHDTT Mặc Khải.

39a SHDTT Whitney,
Newel K.

41 Phải, thật vậy, đây là công việc quản lý mà ta đã chỉ định cho tôi tớ Newel K. Whitney của ta tức là trọn tiệm bách hóa này, cho hẳn cùng “người đại diện của hẳn, và dòng dõi hẳn sau này.

42 Và nếu hẳn trung thành tuân giữ các giáo lệnh của ta, mà ta đã ban cho hẳn, thì ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho hẳn và dòng dõi hẳn sau này.

43 Và lại nữa, hãy để tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta được chỉ định cho lô đất mà được dành để xây cất căn nhà của ta; lô đất này dài hai trăm thước và rộng sáu chục thước, và luôn cả phần thừa hưởng là nơi thân phụ hẳn hiện đang cư ngụ;

44 Đây là khởi đầu công việc quản lý mà ta đã chỉ định cho hẳn, như là một phước lành cho hẳn và cho thân phụ hẳn.

45 Vì này, ta đã để dành cho “thân phụ hẳn một phần thừa hưởng để làm nơi nương tựa của ông ta; vậy nên, ông sẽ được xem như những người trong nhà của tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta.

46 Và ta sẽ gia tăng gấp bội phước lành cho nhà của tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta, nếu hẳn trung thành, ngay cả là phước lành gấp bội.

47 Và giờ đây, ta ban cho các người một lệnh truyền về Si

Ôn, đó là các người không còn bị ràng buộc cùng chung một tổ chức hiệp nhất với các anh em của các người ở Si Ôn nữa, ngoại trừ cách thức sau đây—

48 Sau khi tổ chức xong, các người phải được gọi là Tổ Chức Hiệp Nhất của “Giáo Khu Si Ôn, Thành Phố Kirtland. Và các anh em của các người, sau khi họ tổ chức xong, phải được gọi là Tổ Chức Hiệp Nhất của Thành Phố Si Ôn.

49 Và họ phải được tổ chức theo danh riêng của họ, và theo tên của tổ chức đó; và họ phải làm tất cả mọi công việc trong tên của tổ chức đó và trong danh riêng của họ;

50 Và các người phải làm tất cả mọi công việc trong tên của tổ chức này và trong danh riêng của mình.

51 Và ta đã truyền lệnh điều này phải được thực hiện để cứu rỗi các người và để cứu rỗi họ, vì họ đã bị “xua đuổi và những điều sẽ xảy đến.

52 Vì “các giao ước bị vi phạm qua sự phạm giới, bởi ^blòng tham lam và những lời dối trá—

53 Vậy nên, các người được giải tán với tư cách là một tổ chức hiệp nhất với các anh em của các người, rằng kể từ giờ phút này các người không còn bị ràng buộc với họ nữa, ngoại trừ cách thức sau đây, như ta đã

41a GLGU 84:112-113.
45a GLGU 90:20.
SHDTT Smith,
Joseph, Sr.

48a GLGU 82:13; 94:1;
109:59.
SHDTT Giáo Khu.
51a GLGU 109:47.

52a SHDTT Giao Ước.
b SHDTT Tham,
Tham Lam.

nói, tức là chỉ còn sự vay mượn theo như tổ chức này thỏa thuận trong một buổi họp hội đồng và tùy theo khả năng các người cho phép, và theo tiếng nói của hội đồng hướng dẫn.

54 Và lại nữa, ta ban cho các người một lệnh truyền về công việc quản lý mà ta đã chỉ định cho các người.

55 Nay, tất cả những tài sản này đều là của ta, nếu không thì đức tin của các người là vô ích, và các người bị phát hiện là những kẻ đạo đức giả, và các giao ước mà các người đã lập với ta bị vi phạm;

56 Và nếu tất cả tài sản là của ta, thì các người là “những quản gia; nếu không thì các người chẳng phải là những quản gia.

57 Nhưng, thật vậy ta nói cho các người hay, ta đã chỉ định các người làm các quản gia để trông nom nhà của ta, đúng là những quản gia thật vậy.

58 Và vì mục đích này, ta truyền lệnh cho các người phải tự tổ chức để ấn hành “những lời của ta, các thánh thư trọn vẹn của ta, những điều mặc khải ta đã ban cho các người, và những điều mà từ đây về sau thỉnh thoảng ta sẽ ban cho các người—

59 Vì mục đích xây dựng giáo hội và vương quốc của ta trên thế gian này, và để chuẩn bị cho dân ta sẵn sàng chờ đón “ngày

ta sẽ ^bở với họ, và ngày đó đã gần kề.

60 Và các người phải tự chuẩn bị một nơi để làm ngân khố, và biệt riêng nó ra trong danh ta.

61 Và các người phải chỉ định một người trong số các người để giữ ngân khố, và người ấy phải được sắc phong cho ân phước này.

62 Và phải có một dấu niêm phong trên ngân khố, và tất cả những vật thiêng liêng đều phải được đem cất trong ngân khố ấy; và không một ai trong các người được quyền gọi ngân khố ấy hay một phần ngân khố ấy là của riêng mình, vì nó phải thuộc về tất cả các người chung với nhau.

63 Và ngay từ giờ phút này ta ban ngân khố ấy cho các người; và giờ đây các người hãy chắc chắn là các người tiến hành và tận dụng công việc quản lý mà ta đã chỉ định cho các người, ngoại trừ những vật thiêng liêng, để ấn hành những vật thiêng liêng này như ta đã phán.

64 Và “những lợi nhuận có được từ các vật thiêng liêng ấy phải được lưu trữ trong ngân khố, và phải có một dấu niêm phong trên đó; và không một ai được dùng hay lấy những thứ ấy ra khỏi ngân khố, và dấu niêm phong mà sẽ được đặt trên đó chỉ được mở ra bởi

56a SHDTT Quân Gia, Quản Lý.
58a SHDTT Bản Dịch Joseph Smith (BDJS).

59a SHDTT Thời Kỳ Ngân Năm.
b GLGU 1:35-36; 29:9-11.

64a GIẢI THÍCH lợi nhuận, hay tiền thu được.

tiếng nói của tổ chức hay bởi lệnh truyền mà thôi.

65 Và đó là cách mà các người phải bảo quản những lợi nhuận có được từ các vật thiêng liêng trong ngân khố, để dùng cho các mục đích thiêng liêng và thánh thiện.

66 Và ngân khố này phải được gọi là ngân khố thiêng liêng của Chúa; và một dấu niêm phong phải được giữ trên nó ngõ hầu nó có thể thánh hóa và biệt riêng ra cho Chúa.

67 Và lại nữa, một ngân khố khác phải được thiết lập lên, và một người giữ ngân khố phải được chỉ định để trông nom ngân khố ấy, và một dấu niêm phong phải được đặt trên nó;

68 Và tất cả những số tiền mà các người thu nhận được trong công việc quản lý của các người, qua việc làm tăng gia giá trị những tài sản mà ta đã chỉ định cho các người, trong vấn đề nhà cửa, đất đai, gia súc, hay bất cứ vật gì, ngoại trừ những văn kiện thánh và thiêng liêng mà ta đã dành riêng cho ta để dùng trong những mục đích thánh thiện và thiêng liêng, đều phải được cất vào ngân khố ấy ngay khi các người nhận được tiền, bất kể hàng trăm, hàng năm chục, hàng hai chục, hàng chục hay năm đồng cũng vậy.

69 Hay nói cách khác, nếu có ai trong các người nhận được năm đồng thì hãy để người đó

cất năm đồng ấy vào ngân khố; hay nếu người đó nhận được mười, hay hai mươi, hay năm mươi, hay một trăm thì cũng để người đó làm như vậy;

70 Và chớ để cho bất cứ một ai trong các người nói rằng tiền ấy là riêng của mình; vì tiền ấy không thể gọi là riêng của người ấy được, dù một phần cũng không.

71 Và không một phần nào của số tiền ấy được đem ra sử dụng, hoặc được lấy ra khỏi ngân khố, ngoại trừ có tiếng nói và sự ưng thuận chung của tổ chức.

72 Và đây phải là tiếng nói và sự ưng thuận của tổ chức—Nếu có ai trong số các người nói với người giữ ngân khố rằng: Tôi cần cái này để giúp tôi trong công việc quản lý của tôi—

73 Dù đó là năm đồng, hay dù đó là mười đồng, hay hai chục, hay năm chục, hay một trăm, thì người giữ ngân khố vẫn phải đưa cho anh ta số tiền mà anh ta đòi hỏi để giúp anh ta trong công việc quản lý của mình—

74 Cho đến khi nào anh ta bị khám phá là kẻ phạm giới, và điều này hiển nhiên một cách rõ ràng trước hội đồng của tổ chức rằng anh ta là một quản gia không trung thành và “không khôn ngoan.

75 Nhưng nếu anh ta vẫn còn là một tín hữu xứng đáng, và trung thành và khôn ngoan trong công việc quản lý của mình, thì đây sẽ

là một bằng chứng mà người giữ ngân khố sẽ không từ chối.

76 Nhưng trong trường hợp phạm giới, thì người giữ ngân khố phải quy phục theo sự hướng dẫn của hội đồng và tiếng nói của tổ chức.

77 Và trong trường hợp người giữ ngân khố bị khám phá là quản gia không trung thành và không khôn ngoan, thì anh ta phải quy phục theo sự hướng dẫn của hội đồng và tiếng nói của tổ chức, và phải bị loại trừ ra khỏi chức vụ của anh ta, và "một người khác phải được chỉ định lên thay thế anh ta.

78 Và lại nữa, thật vậy, ta nói với các người về các món nợ của các người—Này, ý muốn của ta là các người phải "thanh toán hết ^bcác nợ nần của mình.

79 Và ý muốn của ta là các người phải tự "hạ mình trước mắt ta, và nhận phước lành này bằng ^bsự siêng năng, và lòng khiêm nhường của các người và lời cầu nguyện với đức tin.

80 Và nếu các người siêng năng và khiêm nhường, và sử dụng "lời cầu nguyện với đức tin thì, này, ta sẽ làm mềm lòng những người mà các người mắc nợ, cho đến khi ta cung ứng cho các người các phương tiện để các người thoát khỏi nợ nần.

81 Vậy nên hãy viết thư gửi gấp về New York, và hãy viết

theo những điều được "Thánh Linh của ta bày tỏ; rồi ta sẽ làm mềm lòng những người mà các người mắc nợ, để những ý nghĩ làm khốn khổ các người sẽ được cất khỏi tâm trí của họ.

82 Và nếu các người biết "khiêm nhường, trung thành, và cầu khẩn danh ta, thì này, ta sẽ ban ^bsự chiến thắng cho các người.

83 Ta ban cho các người một lời hứa, đó là các người sẽ được giải thoát khỏi vòng nô lệ lần này mà thôi.

84 Nếu các người tìm thấy cơ hội để vay tiền, dù hàng trăm, hay hàng ngàn, ngay cả cho đến khi các người vay đủ để giải thoát mình khỏi vòng nô lệ, thì đó là đặc ân của các người.

85 Và hãy đem những tài sản mà ta đã đặt vào tay các người, lần này mà thôi, ra bảo đảm, bằng cách dùng tên của mình qua sự thỏa thuận chung, hoặc các người có thể làm cách gì mà các người thấy là tốt.

86 Ta ban cho các người đặc ân này, lần này mà thôi; và này, nếu các người tiến hành làm những việc mà ta đã bày ra trước mắt các người, theo các lệnh truyền của ta, tất cả mọi vật này đều thuộc về ta, còn các người là những quản gia của ta, và người chủ sẽ không chịu để cho nhà của mình bị đổ vỡ. Quả thật vậy. A Men.

77a GLGU 107:99-100.
78a GLGU 42:54.
b SHDTT Nợ.
79a SHDTT Khiêm

Nhường, Khiêm Tồn.
b SHDTT Chuyên Tâm.
80a GiaCơ 5:15.
81a SHDTT Đức

Thánh Linh.
82a LuCa 14:11;
GLGU 67:10.
b GLGU 103:36.

TIẾT 105

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, trên bờ Sông Fishing, Missouri, ngày 22 tháng Sáu năm 1834. Dưới sự lãnh đạo của Vị Tiên Tri, các Thánh Hữu từ Ohio và các khu vực khác đi đến Missouri trong một cuộc hành trình sau này được gọi là Trại Si Ôn. Mục đích của họ là để hộ tống các Thánh Hữu ở Missouri bị trục xuất trở lại các vùng đất của họ ở Hạt Jackson. Những người dân Missouri mà trước đây đã ngược đãi các Thánh Hữu sợ bị trả thù từ Trại Si Ôn và tấn công phủ đầu một số Thánh Hữu sống ở Hạt Clay, Missouri. Sau khi thống đốc Missouri rút lại lời hứa hỗ trợ các Thánh Hữu, Joseph Smith nhận được điều mặc khải này.

1-5, Si Ôn sẽ được xây dựng theo sự phù hợp với luật pháp thượng thiên; 6-13, Sự cứu chuộc Si Ôn bị đình hoãn lại trong một thời gian ngắn; 14-19, Chúa sẽ chiến đấu cho Si Ôn; 20-26, Các Thánh Hữu phải khôn ngoan và không được khoe khoang về những công việc kỳ diệu trong khi họ quy tụ lại với nhau; 27-30, Cần phải mua các đất đai ở hạt Jackson và các hạt lân cận; 31-34, Các anh cả phải nhận phước lành thiên ân trong nhà của Chúa ở Kirtland; 35-37, Những Thánh Hữu nào được kêu gọi cũng như được chọn lựa sẽ được thánh hóa; 38-41, Các Thánh Hữu phải dựng lên một cờ hiệu hòa bình cho thế gian.

THẬT vậy, ta nói cho các người hay, là những người đã cùng nhau quy tụ lại đây để các người có thể học hỏi được ý muốn của ta về “sự cứu chuộc dân thống khổ của ta—

2 Đây, ta nói cho các người hay, ta nói chung cho cả giáo hội chứ không nói riêng với cá nhân nào, nếu dân của ta không “phạm tội thì giờ đây họ đã được cứu chuộc rồi.

3 Nhưng này, họ đã không biết tuân theo những điều mà ta đòi hỏi nơi tay họ, trái lại đầy dẫy mọi cách thức tà ác, và không “chia sẻ tài sản của mình cho người nghèo khó và khốn khổ như một thánh hữu có bổn phận phải làm;

4 Và không “hòa hợp với nhau theo sự đoàn kết mà luật pháp vương quốc thượng thiên đòi hỏi;

5 Và “Si Ôn không thể được xây dựng ^btrừ phi theo những nguyên tắc của ‘luật pháp vương quốc thượng thiên; bằng không thì ta không thể nhận nó thuộc về ta được.

6 Và dân của ta cần phải được

105 1a GLGU 100:13.

2a GLGU 104:4-5, 52.

3a CVCSD 5:1-11;

GLGU 42:30.

SHDTT Dâng Hiến,
Luật Dâng Hiến.

4a GLGU 78:3-7.

5a SHDTT Si Ôn.

b GLGU 104:15-16.

c GLGU 88:22.

“sửa phạt cho đến ngày nào họ biết ^btuân lời, nếu việc ấy cần phải xảy ra, qua những thống khổ mà họ phải gánh chịu.

7 Ta không nói đến những người được chỉ định để lãnh đạo dân của ta, họ là những anh cả “đầu tiên của giáo hội ta, vì tất cả những người này không nằm trong sự kết tội này;

8 Nhưng ta nói đến những chi nhánh giáo hội ở những nơi khác—có nhiều người sẽ nói: Thượng Đế của họ ở đâu? Đây, Ngài sẽ giải cứu họ lúc hoạn nạn, bằng không thì chúng ta sẽ không đi đến Si Ôn, và chúng ta sẽ cất tiền của chúng ta đi.

9 Vậy nên, vì “sự phạm tội của dân ta, nên ta thấy cần thiết là các anh cả của ta phải đợi chờ ngày cứu chuộc Si Ôn trong một thời gian ngắn nữa—

10 Để họ được chuẩn bị, và để cho dân của ta có thể được dạy dỗ hoàn hảo hơn, và có kinh nghiệm cùng hiểu được một cách hoàn hảo hơn về “bổn phận của mình, và những gì ta đòi hỏi ở tay họ.

11 Và những điều này không thể được thực hiện cho đến khi nào “các anh cả của ta được ^bban cho quyền năng từ trên cao.

12 Vì này, ta đã chuẩn bị một

thiên ân và phước lành lớn lao để “trút xuống cho họ, nếu họ trung thành và tiếp tục trong sự khiêm nhường trước mặt ta.

13 Vậy nên, ta thấy cần thiết là các anh cả của ta phải chờ đợi sự cứu chuộc Si Ôn trong một thời gian ngắn nữa.

14 Vì này, ta không đòi hỏi nơi tay họ phải chiến đấu cho Si Ôn; vì như ta đã phán trong lệnh truyền trước đây, và ta sẽ thực hiện đúng vậy—ta sẽ “chiến đấu cho các người.

15 Đây, ta đã phá hủy “kẻ hủy diệt đến hủy diệt và san bằng kẻ thù của ta; chỉ trong ít năm nữa từ bây giờ, chúng sẽ không còn tồn tại để làm ô uế di sản của ta, và ^bphỉ báng đến danh ta trên các vùng đất mà ta đã ^cbiệt riêng cho việc quy tụ lại của các thánh hữu của ta.

16 Đây, ta đã truyền lệnh cho tôi tớ Joseph Smith, Jr., của ta nói với “lực lượng trong nhà của ta, tức là các chiến sĩ của ta, các thanh niên của ta, và những người trung niên, hãy quy tụ lại để cứu chuộc dân của ta, và giật sập các tháp của các kẻ thù của ta, và phân tán ^bbọn canh gác của chúng;

17 Nhưng lực lượng trong nhà của ta đã không nghe theo lời của ta.

6a GLGƯ 95:1-2.

SHDTT Sửa Phạt.

b SHDTT Vàng Lời,
Vàng Theo.

7a GLGƯ 20:2-3.

9a GLGƯ 103:4.

10a SHDTT Bổn Phận.

11a SHDTT Anh Cả.

b GLGƯ 38:32; 95:8.

SHDTT Thiên Ân.

12a GLGƯ 110.

14a GiôSuê 10:12-14;

ÊSai 49:25;

GLGƯ 98:37.

15a GLGƯ 1:13-14.

b GLGƯ 112:24-26.

SHDTT Phạm Thượng.

c GLGƯ 84:3-4; 103:35.

16a GLGƯ 101:55;

103:22, 30.

b SHDTT Canh

Giữ, Canh Gác,

Thức Canh.

18 Nhưng vì có một số người đã nghe theo lời của ta, nên ta đã chuẩn bị cho họ một phước lành và một “thiên ân cho họ, nếu họ tiếp tục trung thành.

19 Ta đã nghe lời cầu nguyện của họ, và sẽ chấp nhận sự hiến dâng của họ; và ta thấy cần thiết là họ phải bị mang đi xa như vậy là để thử thách “đức tin của họ.

20 Và giờ đây, thật vậy ta nói cho các người hay, ta ban cho các người một lệnh truyền rằng tất cả những ai đã đến đây và có thể ở trong vùng lân cận, thì hãy để cho họ ở lại;

21 Còn những ai không thể ở được, những người có gia đình ở miền đông, thì hãy để họ lưu lại trong một thời gian ngắn, theo như tôi tớ Joseph của ta sẽ chỉ định cho họ;

22 Vì ta sẽ khuyên dạy hẳn về vấn đề này, và tất cả những điều gì mà hẳn sẽ chỉ định cho họ đều sẽ được thực hiện.

23 Và tất cả dân của ta cư ngụ trong các vùng phụ cận phải hết sức trung thành, cầu nguyện và khiêm nhường trước mặt ta, và chớ tiết lộ những điều ta đã tiết lộ cho họ biết, cho đến lúc nào theo sự thông sáng của ta thấy rằng những điều đó cần được tiết lộ.

24 Chớ nói đến những sự đoán phạt, và cũng chớ “khoe khoang đức tin cùng những công việc

kỳ diệu, nhưng hãy cẩn thận cùng nhau quy tụ lại trong một vùng càng đông càng tốt, và hãy sống thuận theo tình cảm của dân chúng;

25 Và này, ta sẽ làm cho họ nhìn các người với đôi mắt đầy thiện cảm và ân điển, để các người có thể sống yên ổn và “an bình, trong khi các người nói với dân chúng rằng: Hãy thi hành sự phán xét và công lý cho chúng tôi đúng theo luật pháp, và đền bù những điều sai trái đã làm cho chúng tôi.

26 Giờ đây, này ta nói cho các người hay, những người bạn của ta, bằng cách thức này, các người có thể chiếm được ân huệ của dân chúng cho đến ngày “quân đội của Y Sơ Ra Ên trở nên hết sức hùng mạnh.

27 Và thỉnh thoảng ta sẽ làm mềm lòng dân chúng, như ta đã từng làm mềm lòng “Pha Ra Ôn, cho đến ngày tôi tớ Joseph Smith, Jr. của ta và các anh cả của ta, là những người ta đã chỉ định, có thời giờ quy tụ lực lượng trong nhà của ta,

28 Và phái những người “khôn ngoan đi để hoàn thành những việc ta đã truyền lệnh về ^bviệc mua tất cả những đất nào có thể mua được ở hạt Jackson, và ở các hạt lân cận.

29 Vì ý muốn của ta là các vùng đất này cần phải được

18a GLGU 110:8-10.

19a SHDTT Đức Tin.

24a GLGU 84:73.

SHDTT Kiều Ngạo,

Kiều Hãnh.

25a SHDTT Bình An.

26a GiêÊn 2:11.

27a STKý 47:1-12.

28a GLGU 101:73.

b GLGU 42:35-36.

mua; và sau khi đã mua xong, các thánh hữu của ta nên chiếm hữu chúng theo “các luật dâng hiến mà ta đã ban cho.

30 Và sau khi những vùng đất này được mua xong, thì ta sẽ xem “quân đội của Y Sơ Ra Ên là vô tội về việc chiếm hữu những phần đất thuộc về của họ, là những phần đất mà trước kia họ đã mua bằng tiền, và giạt sập các tháp của các kẻ thù của ta, và phân tán bọn canh gác của chúng, và trả thù những kẻ thù của ta cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư những kẻ ghét ta.

31 Nhưng trước tiên hãy để cho quân đội của ta trở nên hết sức hùng mạnh, và hãy để cho nó được “thánh hóa trước mắt ta, ngõ hầu quân đội ấy trở nên xinh đẹp như mặt trời, và trong sáng như mặt trăng, và những lệnh kỳ của nó có thể làm cho các quốc gia phải khiếp đảm;

32 Để các vương quốc của thế gian này buộc lòng phải công nhận rằng, vương quốc Si Ôn quả thật là “vương quốc của Thượng Đế chúng ta và Đấng Ky Tô của Ngài; vậy nên, chúng

ta phải ^bvâng phục các luật pháp của vương quốc đó.

33 Thật vậy, ta nói cho các người hay, ta thấy cần thiết là các anh cả đầu tiên của giáo hội ta phải nhận được “phước lành thiên ân của họ từ trên cao trong ngôi nhà của ta, là ngôi nhà mà ta đã truyền lệnh phải xây lên cho danh ta ở đất Kirtland.

34 Và những lệnh truyền mà ta đã ban cho về Si Ôn cùng “luật pháp của nó phải được thi hành và thực hiện, sau sự cứu chuộc của nó.

35 Đã có một ngày “kêu gọi, nhưng giờ đây đã đến ngày chọn lựa; và hãy để những người ^bxứng đáng được chọn lựa.

36 Và sẽ do tiếng nói của Thánh Linh biểu hiện cho tôi tớ của ta biết những ai được “chọn; và rồi họ sẽ được ^bthánh hóa;

37 Và nếu họ biết tuân theo những “lời khuyên dạy mà họ nhận được, thì sau nhiều ngày, họ sẽ có quyền năng để thực hiện tất cả những việc liên quan đến Si Ôn.

38 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, hãy tìm kiếm hòa bình, không những đối với những

29a GLGƯ 42:30.
SHDTT Dâng Hiến,
Luật Dâng Hiến,
Tổ Chức Hiệp Nhất.
30a GLGƯ 35:13–14;
101:55; 103:22, 26.
b GLGƯ 97:22.
31a SHDTT Thánh Hóa.
b NhãCa 6:10;
GLGƯ 5:14; 109:73.
32a KHuyền 11:15.

SHDTT Vương Quốc
của Thượng Đế
hay Vương Quốc
Thiên Thượng.
b SHDTT Chính Phủ,
Chính Quyền.
33a GLGƯ 95:8–9.
SHDTT Thiên Ân.
34a GIẢI THÍCH GLGƯ
42 được gọi là
“Luật Pháp.”

35a SHDTT Kêu Gọi, Được
Thượng Đế Kêu
Gọi, Sự Kêu Gọi.
b SHDTT Xứng Đáng.
36a GLGƯ 95:5.
SHDTT Chọn, Chọn
Lựa, Kẻ Được Chọn.
b SHDTT Thánh Hóa.
37a SHDTT Khuyên
Bảo, Khuyên Dạy,
Khuyên Nhủ.

người đã đánh đập các người mà đối với tất cả mọi người;

39 Và hãy dựng lên một “cờ hiệu”^b hòa bình, và hãy rao truyền hòa bình đến các nơi tận cùng của trái đất;

40 Và hãy đề nghị hòa bình với những người đánh đập các

người, thuận theo tiếng nói của Thánh Linh ở trong các người, và rồi “mọi việc sẽ hiệp lại làm lợi ích cho các người.

41 Vậy nên, hãy trung thành; và này, và trông kia, “ta sẽ ở với các người cho đến cùng. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 106

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 25 tháng Mười Một năm 1834. Điều mặc khải này nhằm vào Warren A. Cowdery, anh của Oliver Cowdery.

1–3, Warren A. Cowdery được kêu gọi làm vị chức sắc chủ tọa địa phương; 4–5, Sự Tái Lâm sẽ không bắt ngờ đến với con cái của sự sáng như một kẻ trộm; 6–8, Các phước lành vĩ đại theo sau sự phục vụ trung thành trong Giáo Hội.

Ý MUỐN của ta là tôi tớ Warren A. Cowdery của ta phải được chỉ định và sắc phong làm thầy tư tế thượng phẩm chủ tọa giáo hội của ta trên đất “Freedom và những vùng phụ cận;

2 Và phải thuyết giảng phúc âm vĩnh viễn của ta, và cất cao giọng lên mà cảnh cáo dân chúng không phải chỉ ở khu vực của hắn mà còn ở những hạt lân cận nữa.

3 Và phải hiến trọn thời giờ của mình cho chức vụ thánh và cao cả này, mà hiện ta ban cho hắn, trong khi tận tụy “tìm kiếm”^b vương quốc thiên thượng cùng sự ngay chính của nó, rồi mọi điều cần thiết sẽ được ban thêm cho sau; vì “người làm công đáng được tiền lương mình.

4 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, “sự hiện đến của Chúa đã”^b gần kề rồi, và ngày ấy đến với thế gian như “kẻ trộm trong đêm tối—

5 Vậy nên, hãy thắt lưng thật chặt để có thể làm con cái của “sự sáng, và ngày ấy sẽ không”^b bắt ngờ đến với các người như một kẻ trộm.

39a SHDTT Cờ Hiệu.

b SHDTT Bình An.

40a RôMa 8:28;

GLGU 90:24; 100:15.

41a MTO 28:19–20.

106 1a GIẢI THÍCH thành phố Freedom, New York, và

khu ngoại ô.

3a MTO 6:33.

b SHDTT Vương Quốc của Thượng Đế hay Vương Quốc Thiên Thượng.

c MTO 10:10;

GLGU 31:5.

4a GiaCƠ 5:8.

b SHDTT Ngày

Sau Cùng, Ngày Sau, Những.

c 1 TSLNcA 5:2.

5a SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.

b KHuyền 16:15.

6 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, đã có sự vui mừng trên thiên thượng khi tôi tớ Warren của ta cúi mình trước vương trượng của ta, và chịu rời xa những mưu mô xảo trá của loài người;

7 Vậy nên, phước thay cho tôi tớ Warren của ta, vì ta sẽ thương xót hắn; và mặc dù tâm hồn hắn “cao ngạo, nhưng ta sẽ

nâng hắn lên nếu hắn biết hạ mình trước mặt ta.

8 Và ta sẽ ban cho hắn “ân điển và sự an tâm mà nhờ đó hắn có thể đứng vững được; và nếu hắn tiếp tục làm một nhân chứng trung thành và làm ánh sáng cho giáo hội, thì ta đã sẵn soạn cho hắn một mào triều thiên trong ^bcác gian nhà của Cha ta. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 107

Điều mặc khải về chức tư tế ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, vào khoảng tháng Tư năm 1835. Mặc dù tiết này được ghi chép vào năm 1835, nhưng các hồ sơ lịch sử xác nhận rằng đa số các câu 60 đến 100 sáp nhập một điều mặc khải ban qua Joseph Smith vào ngày 11 tháng Mười Một năm 1831. Tiết này liên kết với việc tổ chức Nhóm Túc Số Mười Hai trong tháng Hai và tháng Ba năm 1835. Vị Tiên Tri có lẽ đã đọc điều mặc khải này trong sự hiện diện của những người đang chuẩn bị khởi hành ngày 3 tháng Năm năm 1835, cho công việc truyền giáo đầu tiên của nhóm túc số của họ.

1-6, Có hai chức tư tế: Mên Chi Xê Đéc và A Rôn; 7-12, Những người nắm giữ Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có quyền năng thi hành tất cả các chức vụ trong Giáo Hội; 13-17, Giám trợ đoàn chủ tọa Chức Tư Tế A Rôn, là chức tư tế thực hiện các giáo lễ bề ngoài; 18-20, Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc nắm giữ các chìa khóa của tất cả các phước lành thuộc linh; Chức Tư Tế A Rôn nắm giữ các chìa khóa của sự phù trợ của các thiên sứ; 21-38, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, Mười Hai

Vị và Thầy Bảy Mười tạo thành các nhóm túc số chủ tọa, những quyết định của các nhóm túc số này phải được thực hiện trong sự hợp nhất và ngay chính; 39-52, Hệ thống tộc trưởng được thiết lập từ A Đam đến thời Nô Ê; 53-57, Các Thánh Hữu thời xưa quy tụ tại A Đam Ôn Đi A Man, và Chúa đã hiện đến cùng họ; 58-67, Mười Hai Vị phải cất đặt các chức sắc của Giáo Hội đúng như quy định; 68-76, Các vị giám trợ phục vụ với tư cách là các phán quan thông thường ở Y Sơ

7a SHDTT Hư Không. 8a SHDTT Ân Điển.	b Giảng 14:2; ÊThe 12:32-34;	GLGU 59:2; 76:111; 81:6; 98:18.
---	---------------------------------	------------------------------------

Ra Ên; 77-84, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Mười Hai Vị tạo thành tòa án cao nhất trong Giáo Hội; 85-100, Các chủ tịch chức tư tế quản trị các nhóm tức số riêng của mình.

TRONG giáo hội có hai chức tư tế, đó là Chức Tư Tế ^aMên Chi Xê Đéc và Chức Tư Tế ^bA Rôn, kể cả Chức Tư Tế Lê Vi.

2 Lý do chức tư tế thứ nhất được gọi là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc là vì ^aMên Chi Xê Đéc là một thầy tư tế thượng phẩm rất cao trọng.

3 Trước thời của ông, nó được gọi là *Thánh Chức Tư Tế theo Ban của Vị Nam Tử của Thượng Đế*.

4 Nhưng vì sự kính trọng hay ^atôn kính danh của Đấng Tối Cao, để tránh khỏi phải lập đi lập lại nhiều lần danh của Ngài, nên họ, giáo hội thời xưa, gọi chức ấy theo tên Mên Chi Xê Đéc, hay Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

5 Tất cả các thẩm quyền hay chức vị khác trong giáo hội đều ^aphụ thuộc vào chức tư tế này.

6 Nhưng có hai đơn vị hay bộ phận chủ yếu—một là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, và một là Chức Tư Tế A Rôn hay ^aChức Tư Tế Lê Vi.

7 Chức phẩm ^aanh cả nằm

trong Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

8 Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc nắm giữ quyền chủ tọa, và có quyền năng cùng ^athẩm quyền đối với tất cả các chức vụ trong giáo hội, trong mọi thời đại trên thế gian, để điều hành các công việc thuộc linh.

9 ^aChủ Tịch Đoàn Chức Tư Tế Thượng Phẩm, theo ban Mên Chi Xê Đéc, có quyền thi hành tất cả mọi chức vụ trong giáo hội.

10 ^aCác thầy tư tế thượng phẩm theo ban Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có ^bquyền thi hành chức vụ của mình, dưới sự hướng dẫn của chủ tịch đoàn, trong việc điều hành các công việc thuộc linh, và cả trong chức phẩm anh cả, thầy tư tế (thuộc ban Lê Vi), thầy giảng, thầy trợ tế và tín hữu.

11 Anh cả có quyền thi hành thế cho thầy tư tế thượng phẩm khi thầy tư tế thượng phẩm vắng mặt.

12 Thầy tư tế thượng phẩm và anh cả phải điều hành các công việc thuộc linh đúng theo các giao ước và các giáo lệnh của giáo hội; và họ có quyền thi hành tất cả các chức phẩm này trong giáo hội khi những vị thẩm quyền cao hơn vắng mặt.

107 1a SHDTT Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

b SHDTT Chức Tư Tế A Rôn.

2a BDJS STKý 14:25-40 (Phụ Lục); GLGU 84:14.

SHDTT Mên Chi Xê Đéc.

3a AnMa 13:3-19; GLGU 76:57.

4a SHDTT Tôn Kính.

5a GLGU 84:29; 107:14.

6a PTLKý 10:8-9.

7a SHDTT Anh Cả.

8a SHDTT Thẩm Quyền.

9a GLGU 81:2;

107:22, 65-67, 91-92.

10a SHDTT Thầy Tư Tế Thượng Phẩm.

b GLGU 121:34-37.

13 Chức tư tế thứ hai gọi là “Chức Tư Tế A Rôn, vì chức tư tế này đã truyền giao cho ^bA Rôn và dòng dõi của ông trong suốt các thế hệ của họ.

14 Lý do nó được gọi là chức tư tế thấp vì nó là một chức tư tế “phụ thuộc vào chức tư tế lớn hơn, nghĩa là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, và có quyền thực hiện các giáo lễ bề ngoài.

15 “Giám trợ đoàn là chủ tịch đoàn chức tư tế này, và nắm giữ các chìa khóa hay thẩm quyền của chức tư tế này.

16 Không một người nào có quyền hợp pháp nắm giữ chức vụ này, nắm giữ những chìa khóa của chức tư tế này, trừ phi người ấy phải là “hậu duệ chính tông của A Rôn.

17 Nhưng vì một thầy tư tế thượng phẩm thuộc Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc có thẩm quyền thi hành tất cả những chức vụ kém hơn, nên ông ta có thể thi hành chức vụ giám trợ khi không có một hậu duệ chính tông nào của A Rôn được tìm thấy, với điều kiện là vị này được kêu gọi và được phong nhiệm và “sắc phong vào quyền năng này bởi bàn tay của ^bChủ Tịch Đoàn Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

18 Quyền năng và thẩm quyền của chức tư tế cao hơn, hay là Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, là nắm giữ “các chìa khóa của tất cả các phước lành thuộc linh của giáo hội—

19 Có đặc quyền nhận được “những điều kín nhiệm thuộc vương quốc thiên thượng, có được các tầng trời mở ra cho họ thấy, và được giao tiếp với ^bđại hội và giáo hội Con Đầu Lòng, và được hưởng sự giao tiếp cùng sự hiện diện của Thượng Đế Đức Chúa Cha và Chúa Giê Su, là “Đấng trung gian của giao ước mới.

20 Quyền năng và thẩm quyền của chức tư tế thấp, hay là Chức Tư Tế A Rôn, là nắm giữ “các chìa khóa của sự phù trợ của các thiên sứ, cùng điều hành ^bcác giáo lễ bề ngoài, từ ngữ của phúc âm, “phép báp têm về sự hối cải để được “xá miễn tội lỗi, phù hợp với các giao ước và các giáo lệnh.

21 Cần phải có các vị chủ tịch hay các chức sắc chủ tọa phát xuất từ, hay được tuyển chọn ra hoặc, từ trong số những người được sắc phong các chức phẩm trong hai chức tư tế này.

22 Từ “Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc, ba Thầy Tư Tế Thượng

13a SHDTT Chức Tư Tế A Rôn.

b SHDTT A Rôn, Anh của Môi Se.

14a GLGŨ 20:52; 107:5.

15a SHDTT Giám Trợ, Giám Mục.

16a GLGŨ 68:14–21; 107:68–76.

17a SHDTT Sắc Phong.

b GLGŨ 68:15.

18a SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

19a AnMa 12:9–11; GLGŨ 63:23; 84:19–22. SHDTT Kín Nhiệm của Thượng Đế, Những. b HBRơ 12:22–24.

c SHDTT Đấng Trung Gian, Đấng Trung Bảo.

20a GLGŨ 13; 84:26–27.

b SHDTT Giáo Lễ.

c SHDTT Phép Báp Têm.

d SHDTT Xá Miễn Tội Lỗi.

22a SHDTT Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

Phẩm ^bChủ Tọa, được nhóm túc số chọn lựa, được chỉ định và sắc phong vào chức vụ đó, và được ‘tán trợ qua sự tín nhiệm, đức tin, cùng lời cầu nguyện của giáo hội, họp thành nhóm túc số Chủ Tịch Đoàn của Giáo Hội.

23 “Mười hai ủy viên hội đồng du hành được gọi là Mười Hai ^bVị Sứ Đồ, hay là những nhân chứng đặc biệt cho tôn danh của Đấng Ky Tô trên khắp thế giới—do đó họ khác với các chức sắc khác trong giáo hội về các bổn phận của chức vụ kêu gọi của họ.

24 Và họ họp thành một nhóm túc số có thẩm quyền và quyền năng tương đương với thẩm quyền và quyền năng của ba vị chủ tịch như đã nói ở trên.

25 “Các Thầy Bảy Mười cũng được kêu gọi để thuyết giảng phúc âm và làm nhân chứng đặc biệt với Dân Ngoại và trên toàn thể thế gian—do đó họ khác với các chức sắc khác trong giáo hội về các bổn phận của chức vụ kêu gọi của họ.

26 Và họ họp thành một nhóm túc số, có thẩm quyền tương đương với Mười Hai nhân chứng đặc biệt hay Sứ Đồ như đã nói ở trên.

27 Và mọi quyết định của bất cứ nhóm túc số nào trong các nhóm túc số này cũng phải được toàn nhóm đó đồng thanh

thỏa thuận; nghĩa là mọi thành viên trong mỗi nhóm túc số phải đồng ý với những quyết định trong nhóm, để cho những quyết định của họ cũng có uy quyền hay giá trị như quyết định của nhóm túc số kia—

28 Đa số có thể lập thành một nhóm túc số nếu trường hợp không có cách nào khác—

29 Trừ phi trường hợp như vậy, những quyết định của họ không được xem như đủ để nhận được cùng những phước lành mà các quyết định của nhóm túc số ba vị chủ tịch thời xưa đã nhận được, họ là những người đã được sắc phong theo ban Mên Chi Xê Đéc, và là những người ngay chính và thánh thiện.

30 Những quyết định của những nhóm túc số này, hay của một trong những nhóm túc số này, đều cần phải được thực hiện bằng mọi “sự ngay chính, thánh thiện, khiêm tốn trong lòng, nhu mì và sự nhịn nhục, đức tin, ^bđức hạnh, sự hiểu biết, sự ôn hòa, sự kiên nhẫn, sự tin kính, lòng nhân từ với anh em và lòng bác ái;

31 Vì có lời hứa rằng, nếu những điều này đầy dẫy trong lòng họ thì ắt chẳng để cho họ “không kết quả trong sự nhận biết Chúa đâu.

22b GLGU 90:3, 6; 107:9, 65–67, 78–84, 91–92.

c SHDTT Tân Trợ Các Vị Lãnh Đạo của Giáo Hội.

23a GLGU 107:33–35.

b SHDTT Sứ Đồ.

25a SHDTT Thầy Bảy Mười.

30a GLGU 121:36.

SHDTT Ngay Chính.

b GLGU 121:41.

SHDTT Đức Hạnh.

31a 2 PERσ 1:5–8.

32 Và trong trường hợp có một quyết định nào từ những nhóm túc số này mà được thực hiện một cách không ngay chính, thì quyết định đó có thể được trình bày trước một đại hội của các nhóm túc số, là các nhóm lập thành các vị có thẩm quyền thuộc linh của giáo hội; bằng không thì không thể có một sự kháng cáo nào về quyết định của họ.

33 Mười Hai Vị họp thành một Hội Đồng Thượng Phẩm Chủ Tọa Du Hành, thi hành trong danh Chúa, dưới sự hướng dẫn của Chủ Tịch Đoàn Giáo Hội, phù hợp với cơ cấu thiên thượng; để xây dựng giáo hội, và điều hành tất cả mọi công việc của giáo hội trong khắp các quốc gia, trước tiên với “những người Dân Ngoại, thứ đến là với dân Do Thái.

34 Các Thầy Bảy Mươi phải hành động trong danh của Chúa, dưới sự hướng dẫn của “Mười Hai Vị hay hội đồng thượng phẩm du hành, trong việc xây dựng giáo hội và điều hành tất cả mọi công việc của giáo hội trong khắp các quốc gia, trước tiên với những người Dân Ngoại và rồi với dân Do Thái—

35 Mười Hai Vị, nắm giữ các chìa khóa, được phái đi mở cửa bằng cách rao truyền phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô, và cũng

trước tiên với những người Dân Ngoại rồi với dân Do Thái.

36 “Các hội đồng thượng phẩm thường trực, tại các giáo khu Si Ôn, lập thành một nhóm túc số có thẩm quyền về các công việc của giáo hội, trong mọi quyết định của họ, tương đương với thẩm quyền của nhóm túc số chủ tịch đoàn, hay hội đồng thượng phẩm du hành.

37 Hội đồng thượng phẩm ở Si Ôn lập thành một nhóm túc số có thẩm quyền về các công việc của giáo hội, trong mọi quyết định của họ tương đương với các hội đồng Mười Hai Vị tại các giáo khu Si Ôn.

38 Bốn phận của hội đồng thượng phẩm du hành là phải kêu gọi “các Thầy Bảy Mươi, thay vì bất cứ một người nào khác, khi họ cần giúp đỡ, để thực thi những yêu cầu thuyết giảng và điều hành phúc âm.

39 Bốn phận của Mười Hai Vị trong tất cả các chi nhánh lớn của giáo hội, là sắc phong “những thầy giảng tin lành, theo như họ được cho biết qua sự mặc khải—

40 Chức phẩm tư tế này đã được xác nhận để được cha truyền con nối, và hợp thức thuộc về hậu duệ chính tông của dòng dõi được chọn lựa, là những người mà những lời này được hứa.

41 Chức phẩm này được ban

33a 1 NêPhi 13:42;
3 NêPhi 16:4-13;
GLGƯ 90:8-9.
34a GLGƯ 112:21.

36a SHDTT Hội Đồng
Thượng Phẩm.
38a SHDTT Thầy
Bảy Mươi.

39a SHDTT Thầy Giảng
Tin Lành;
Tộc Trưởng.

hành ra từ đời ^aA Đam, và truyền xuống qua ^bđòng dõi theo cách thức sau đây:

42 A Đam truyền cho ^aSét, là người được A Đam sắc phong vào lúc sáu mươi chín tuổi và được A Đam chúc phước ba năm trước khi A Đam chết, và nhận được lời hứa của Thượng Đế qua thân phụ ông, rằng con cháu của ông sẽ là những người được Chúa chọn lựa, và rằng họ sẽ được bảo tồn đến ngày tận thế;

43 Vì ông (Sét) là một người ^ahoàn hảo, và ^bgiống hệt thân phụ mình, đến nỗi ông có vẻ giống như thân phụ mình trong mọi điều, và chỉ có thể phân biệt được với thân phụ ông qua tuổi tác của ông mà thôi.

44 Ê Nót được sắc phong bởi bàn tay A Đam vào lúc một trăm ba mươi bốn tuổi bốn tháng.

45 Thượng Đế kêu gọi Cai Nan trong vùng hoang dã vào lúc ông khoảng bốn mươi tuổi, và ông gặp A Đam khi ông đi đến một nơi gọi là Sê Đô La Ma. Ông được sắc phong chức khi ông tám mươi bảy tuổi.

46 Ma Ha La Le được bốn trăm chín mươi sáu tuổi bảy ngày, khi ông được sắc phong bởi bàn tay của A Đam, là người cũng đã ban phước cho ông.

47 Gia Rét được hai trăm tuổi, khi ông được sắc phong bởi bàn tay của A Đam, là người cũng đã ban phước cho ông.

48 ^aHê Nóc được bàn tay A Đam sắc phong khi ông được hai mươi lăm tuổi; và khi ông được sáu mươi lăm tuổi, A Đam đã ban phước cho ông.

49 Và ông đã trông thấy Chúa, và ông đã cùng đi với Ngài, và luôn luôn được ở trước mặt Ngài; và ông đã cùng ^ađi với Thượng Đế trong ba trăm sáu mươi lăm năm, có nghĩa là ông sống được bốn trăm ba mươi tuổi khi ông được ^bchuyển hóa.

50 ^aMê Tu Sê La được bàn tay của A Đam sắc phong khi ông được một trăm tuổi.

51 Lê Méc được bàn tay của Sét sắc phong khi ông được ba mươi hai tuổi.

52 ^aNô Ê được bàn tay của Mê Tu Sê La sắc phong khi ông lên mười tuổi.

53 Ba năm trước khi A Đam chết, ông gọi Sét, Ê Nót, Cai Nan, Ma Ha La Le, Gia Rét, Hê Nóc, và Mê Tu Sê La, tất cả những người này đều là ^anhững thầy tư tế thượng phẩm, cùng với những hậu duệ ngay chính khác của ông, vào trong thung lũng ^bA Đam Ôn Đi A Man, và

41a SHDTT A Đam.

^b STKý 5;

GLGU 84:6-16;

MôiSe 6:10-25.

42a SHDTT Sét.

43a SHDTT Hoàn Hảo.

^b STKý 5:3.

48a SHDTT Hê Nóc.

49a STKý 5:22;

HBRơ 11:5;

MôiSe 7:69.

^b SHDTT Chuyển Hóa,
Những Người Được.

50a SHDTT Mê Tu Sê La.

52a SHDTT Nô Ê, Tộc

Trưởng trong

Kinh Thánh.

53a SHDTT Thầy Tư Tế

Thượng Phẩm.

^b GLGU 78:15; 116.

SHDTT A Đam

Ôn Đi A Man.

tại đây ban cho họ phước lành cuối cùng của ông.

54 Rồi Chúa xuất hiện cùng họ, và họ cùng đứng lên chúc phước cho ^aA Đam và gọi ông là ^bMi Chen, vị hoàng tử, vị thiên sứ thượng đẳng.

55 Và Chúa an ủi A Đam và phán cùng ông rằng: Ta đã đặt ngươi làm người đứng đầu; nhiều dân tộc sẽ từ ngươi mà ra, và ngươi là “hoàng tử của họ mãi mãi.

56 Và A Đam đứng ở giữa đám đông ấy; và mặc dù lưng đã còng vì tuổi đã già, nhưng vì được đầy dẫy Đức Thánh Linh, nên ông đã “tiên đoán những gì sẽ xảy ra cho hậu duệ của ông cho đến thế hệ cuối cùng.

57 Tất cả những điều này đã được ghi chép trong sách Hê Nóc, và sẽ được làm chứng vào đúng kỳ định.

58 Bốn phận của “Mười Hai Vị cũng là ^bsắc phong và cất đặt tất cả các chức sắc khác của giáo hội đúng với điều mặc khải sau:

59 Đối với giáo hội của Đấng Ky Tô trên đất Si Ôn, ngoài “những luật pháp của giáo hội có liên hệ đến những công việc của giáo hội—

60 Thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, Chúa Muôn Quân phán, cần phải có các anh

cả “chủ tọa để chủ tọa những người có chức phẩm anh cả;

61 Và cũng cần phải có “những thầy tư tế để chủ tọa những người có chức phẩm thầy tư tế;

62 Và cũng cần phải có những thầy giảng để “chủ tọa những người có chức phẩm thầy giảng, và cũng giống như vậy, cần phải có các thầy trợ tế—

63 Vậy nên, từ thầy trợ tế đến thầy giảng, và từ thầy giảng đến thầy tư tế, và từ thầy tư tế đến anh cả, riêng biệt theo như từng chức phẩm được chỉ định, đúng theo các giao ước và các giáo lệnh của giáo hội.

64 Kế đến là Chức Tư Tế Thượng Phẩm, là chức phẩm cao nhất trong tất cả các chức phẩm.

65 Vậy nên, cần phải chỉ định một người từ Chức Tư Tế Thượng Phẩm để chủ tọa chức tư tế, và người này phải được gọi là Chủ Tịch của Chức Tư Tế Thượng Phẩm của Giáo Hội;

66 Hay nói cách khác, là Thầy Tư Tế Thượng Phẩm “Chủ Tọa Chức Tư Tế Thượng Phẩm của Giáo Hội.

67 Từ người này phát xuất việc thực hiện các giáo lễ và các phước lành cho giáo hội, qua “phép đặt tay.

68 Vậy nên, chức vụ của vị giám trợ không tương đương

54a GLGÚ 128:21.
 SHDTT A Đam.
 b SHDTT Mi Chen.
 55a GLGÚ 78:16.
 56a MôiSe 5:10.

58a SHDTT Sứ Đồ.
 b SHDTT Sắc Phong.
 59a GLGÚ 43:2-9.
 60a GLGÚ 107:89-90.
 61a GLGÚ 107:87.

62a GLGÚ 107:85-86.
 66a GLGÚ 107:9, 91-92.
 SHDTT Chủ Tịch.
 67a SHDTT Phép Đặt Tay.

với chức vụ này; vì chức vụ của “vị giám trợ là đối phó với việc điều hành tất cả mọi việc về thể tục;

69 Tuy nhiên, vị giám trợ phải được chọn lựa từ “Chức Tư Tế Thượng Phẩm, trừ phi ông ta là một ^bhậu duệ chính tông của A Rôn;

70 Vì trừ phi ông ta là một hậu duệ chính tông của A Rôn, ông ta không thể nắm giữ những chìa khóa của chức tư tế đó.

71 Tuy nhiên, một thầy tư tế thượng phẩm, nghĩa là theo ban Mên Chi Xê Đéc, có thể được phong nhiệm để thi hành các việc thuộc về thể tục, và hiểu biết về những việc này nhờ Thánh Linh lễ thật;

72 Và cũng để làm một “vị phán quan ở Y Sơ Ra Ên, để làm những công việc của giáo hội, để ngồi xét đoán những kẻ phạm tội căn cứ theo chứng ngôn khai trước mặt mình đúng theo các luật pháp, cùng với sự trợ giúp của những vị cố vấn mà mình đã lựa chọn hay sẽ lựa chọn trong số các anh cả của giáo hội.

73 Đây là bốn phận của một vị giám trợ không phải là một hậu duệ chính tông của A Rôn, nhưng đã được sắc phong Chức Tư Tế Thượng Phẩm theo ban Mên Chi Xê Đéc.

74 Do đó ông ta phải là một

vị phán quan, nghĩa là một vị phán quan thông thường của các dân cư ở Si Ôn, hay trong một giáo khu Si Ôn, hay ở bất cứ một chi nhánh nào của giáo hội mà ông ta được phong nhiệm vào giáo vụ này, cho đến chừng nào biên giới của Si Ôn được nối rộng ra, và cần phải có thêm những vị giám trợ hay phán quan khác ở Si Ôn hay bất cứ ở nơi nào khác.

75 Và nếu có các vị giám trợ khác được chỉ định, thì họ phải hành động trong cùng một chức vụ đó.

76 Nhưng một hậu duệ chính tông của A Rôn có quyền hợp pháp chủ tọa chức tư tế này, nắm giữ “những chìa khóa của giáo vụ này, hành động trong chức vụ giám trợ một cách độc lập, không cần phải có cố vấn, ngoại trừ trường hợp một vị Chủ Tịch của Chức Tư Tế Thượng Phẩm, theo ban Mên Chi Xê Đéc, bị xét xử, ngồi làm một phán quan ở Y Sơ Ra Ên.

77 Và sự quyết định của một trong hai hội đồng này phải thuận với giáo lệnh sau đây:

78 Lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, công việc quan trọng nhất của giáo hội, và những trường hợp “khó khăn nhất của giáo hội, nếu không có sự thỏa mãn về sự quyết định của vị giám trợ hay các vị phán

68a SHDTT Giám Trợ,
Giám Mục.

69a SHDTT Chức Tư Tế
Mên Chi Xê Đéc.

b GLGU 68:14-24;
84:18; 107:13-17.

72a GLGU 58:17-18.

76a SHDTT Chìa Khóa của

Chức Tư Tế, Các.

78a GLGU 102:13, 28.

quan, phải được đưa và chuyển lên hội đồng của giáo hội, trước mặt ^bChủ Tịch Đoàn Chức Tư Tế Thượng Phẩm.

79 Và Chủ Tịch Đoàn hội đồng Chức Tư Tế Thượng Phẩm có quyền kêu gọi các thầy tư tế thượng phẩm khác, tức là mười hai vị, để phụ giúp với tư cách là các cố vấn; và do đó Chủ Tịch Đoàn Chức Tư Tế Thượng Phẩm và các vị cố vấn của chủ tịch đoàn này có quyền quyết định dựa trên những chứng ngôn đúng theo các luật pháp của giáo hội.

80 Và sau quyết định này, việc đó không được mang đến trước mặt Chúa nữa; vì đây là hội đồng cao nhất của giáo hội của Thượng Đế, và có một quyết định cuối cùng đối với những tranh luận về các vấn đề thuộc linh.

81 Không có một người nào thuộc giáo hội mà được miễn trừ khỏi hội đồng này của giáo hội.

82 Và nếu vị Chủ Tịch của Chức Tư Tế Thượng Phẩm phạm tội, thì vị này phải bị đem ra trước hội đồng chung của giáo hội, và hội đồng này phải được mười hai vị cố vấn Chức Tư Tế Thượng Phẩm trợ giúp;

83 Và sự quyết định của họ về ông ta phải chấm dứt mọi tranh luận về ông ta.

84 Do đó, không một ai được

miễn trừ “công lý và luật pháp của Thượng Đế, ngõ hầu mọi sự việc có thể được thực hiện trong trật tự và trang nghiêm trước mắt Ngài đúng theo lẽ thật và sự ngay chính.

85 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, bốn phận của chủ tịch chức phẩm “thầy trợ tế là chủ tọa mười hai thầy trợ tế, ngồi họp với họ, và ^bgiảng dạy cho họ biết bốn phận của họ, gây dựng lẫn nhau, như nó được ban cho đúng theo các giao ước.

86 Và cũng vậy, bốn phận của chủ tịch chức phẩm “các thầy giảng là chủ tọa hai mươi bốn thầy giảng, và ngồi họp với họ, giảng dạy cho họ biết các bốn phận của chức phẩm của họ, như nó được ban cho đúng theo các giao ước.

87 Cũng vậy, bốn phận của chủ tịch Chức Tư Tế A Rôn là chủ tọa bốn mươi tám “thầy tư tế, và ngồi họp với họ, giảng dạy cho họ biết các bốn phận của chức phẩm của họ, như được ban cho trong các giao ước—

88 Vị chủ tịch này phải là một “vị giám trợ; vì đây là một trong những nhiệm vụ của chức tư tế này.

89 Lại nữa, bốn phận của một vị chủ tịch chức phẩm của “các anh cả là phải chủ tọa chín mươi sáu anh cả, và ngồi họp

78b GLGU 68:22.

84a SHDTT Công
Bình, Công Lý.

85a SHDTT Thầy Trợ Tế.

b GLGU 38:23;

88:77–79, 118.

86a GLGU 20:53–60.

SHDTT Thầy Giảng,

Chức Tư Tế A Rôn.

87a SHDTT Thầy Tư Tế,

Chức Tư Tế A Rôn.

88a SHDTT Giám Trợ,
Giám Mục.

89a SHDTT Anh Cả.

với họ, cùng giảng dạy họ theo các giao ước.

90 Chủ tịch đoàn này khác với chủ tịch đoàn của các thầy bảy mươi và nhằm cho những người không “đu hành khắp thế giới.

91 Và lại nữa, bốn phận của Chủ Tịch chức phẩm của Chức Tư Tế Thượng Phẩm là “chủ tọa toàn thể giáo hội, giống như ^bMôi Se—

92 Đây, đây là sự thông sáng: phải, làm “vị tiên kiến, ^bvị mặc khải, vị phiên dịch, và “vị tiên tri, với mọi “ân tứ của Thượng Đế mà Ngài ban cho người đứng đầu giáo hội.

93 Và theo khải tượng cho thấy tổ chức của “các Thầy Bảy Mươi là họ cần phải có bảy vị chủ tịch để chủ tọa họ, được chọn ra từ trong số các thầy bảy mươi;

94 Và vị chủ tịch thứ bảy của những vị chủ tịch này sẽ chủ tọa sáu vị chủ tịch kia;

95 Và bảy vị chủ tịch này phải chọn các thầy bảy mươi khác ngoài nhóm bảy mươi đầu tiên mà họ thuộc vào, và phải chủ tọa những vị ấy;

96 Và cũng phải chọn bảy mươi

vị khác, cho đến bảy mươi lần bảy mươi, nếu công việc trong vườn nho cần đòi hỏi việc đó.

97 Và những thầy bảy mươi này phải là những giáo sĩ “đu hành, trước tiên đến với những người Dân Ngoại rồi cũng đến với những người Do Thái.

98 Trái lại, các chức sắc khác của giáo hội, là những người không thuộc các nhóm túc số Mười Hai Vị hay Thầy Bảy Mươi, thì không có trách nhiệm phải hành trình đến mọi quốc gia, nhưng họ nên hành trình khi hoàn cảnh của họ cho phép, mặc dù họ có thể giữ những chức vụ cao cấp và quan trọng trong giáo hội.

99 Vậy nên, giờ đây mọi người phải học hỏi “bốn phận của mình, và để ^bsiêng năng thi hành nhiệm vụ mình đã được chỉ định.

100 Người nào “biếng nhác thì sẽ không được xem là ^bxứng đáng để ở, và người nào không học hỏi bốn phận của mình, và tự cho thấy là không được chấp nhận, thì sẽ không được xem là xứng đáng để ở lại. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 108

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 26 tháng Mười Hai, năm 1835. Tiết này được tiếp nhận theo lời

90a GLGƯ 124:137.

91a GLGƯ 107:9, 65-67.

b GLGƯ 28:2; 103:16-21.

92a MôSiA 8:13-18.

SHDTT Tiên Kiến, Vị.

b SHDTT Mặc Khải.

c GLGƯ 21:1.

SHDTT Tiên Tri, Vị.

d SHDTT Ân Tứ của Thánh Linh, Các.

93a GLGƯ 107:38.

SHDTT Thầy Bảy Mươi.

97a GLGƯ 124:138-139.

99a SHDTT Bốn Phần.

b SHDTT Chuyên Tâm.

100a GLGƯ 58:26-29.

SHDTT Biếng Nhác.

b SHDTT Xứng Đáng.

yêu cầu của Lyman Sherman, là người trước đây đã được sắc phong chức thầy bảy mươi, và là người đã đến yêu cầu Vị Tiên Tri xin điều mặc khải để biết về bốn phận của mình.

1-3, Lyman Sherman được tha tội; 4-5, Ông phải được gồm vào trong số các anh cả lãnh đạo của Giáo Hội; 6-8, Ông được kêu gọi đi thuyết giảng phúc âm và củng cố những người anh em của mình.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy với người, tôi tớ Lyman của ta: Người được tha tội vì người đã biết tuân theo tiếng nói của ta mà đến đây sáng nay để nhận những lời khuyên bảo của người mà ta chỉ định.

2 Vậy nên, tâm hồn người hãy “bình thần về những việc thuộc linh của mình, và chớ cưỡng lại tiếng nói của ta nói nữa.

3 Và hãy đứng lên, và từ nay về sau hãy thận trọng hơn trong việc tuân giữ những lời thề nguyện mà người đã và sẽ lập, rồi người sẽ nhận được rất nhiều phước lành rất lớn lao.

4 Hãy kiên nhẫn chờ đợi cho

đến khi “buổi họp long trọng do các tôi tớ ta triệu tập, lúc đó người sẽ được ta nhớ đến cùng các anh cả đầu tiên của ta, và sẽ nhận được quyền hành qua lễ sắc phong cùng với những anh cả mà ta đã chọn lựa.

5 Nay, đây là “lời hứa của Đức Chúa Cha ban cho người nếu người tiếp tục trung thành.

6 Và việc đó sẽ được ban cho người để người có quyền đi “thuyết giảng phúc âm bất cứ nơi nào ta phái người đến, kể từ ngày ấy về sau.

7 Vậy nên, hãy “củng cố các anh em mình trong mọi ngôn từ, trong mọi lời cầu nguyện, trong mọi lời khuyên nhủ, và trong mọi hành vi của mình.

8 Và này, và trông kia, ta ở cùng người để ban phước lành cho người và “giải cứu người mãi mãi. A Men.

TIẾT 109

Lời cầu nguyện ở buổi lễ cung hiến đền thờ tại Kirtland, Ohio, ngày 27 tháng Ba, năm 1836. Theo lời tuyên bố được viết ra của Vị Tiên Tri, thì lời cầu nguyện này được ban cho ông qua sự mặc khải.

1-5, Đền Thờ Kirtland được xây dựng lên làm một nơi cho Con của

Người đến thăm viếng; 6-21, Đó phải là một ngôi nhà cầu nguyện,

108 2a SHDTT An Nghị.
4a GLGU 109:6-10.
5a GLGU 82:10.

6a SHDTT Công Việc
Truyền Giáo.
7a LuCa 22:31-32.

8a 2 NêPhi 9:19.

nhịn ăn, đức tin, học hỏi, vinh quang và trật tự, và một ngôi nhà của Thượng Đế; 22-33, Cầu xin cho những kẻ không hối cải mà còn chống đối dân của Chúa sẽ bị bói rói; 34-42, Cầu xin cho các Thánh Hữu đi ra bằng quyền năng để quy tụ những người ngay chính về với Si Ôn; 43-53, Cầu xin cho các Thánh Hữu được giải cứu khỏi những điều khủng khiếp mà sẽ bị trút lên kẻ ác trong những ngày sau cùng; 54-58, Cầu xin cho các quốc gia và dân tộc cùng các giáo hội được chuẩn bị cho phúc âm; 59-67, Cầu xin cho những người dân Do Thái, những người dân La Man, và tất cả Y Sơ Ra Ên được cứu chuộc; 68-80, Cầu xin cho các Thánh Hữu được đội mão triều thiên bằng vinh quang và danh dự cùng nhận được sự cứu rỗi vĩnh cửu.

XIN “cảm tạ tôn danh Ngài, hỡi Đức Chúa Trời của Y Sơ Ra Ên, Ngài giữ ^bgiao ước và tỏ lòng thương xót với các tội tớ của Ngài là những kẻ đã hết lòng bước đi ngay thẳng trước mặt Ngài—

2 Ngài là Đấng đã truyền lệnh cho các tội tớ Ngài phải “xây dựng lên một ngôi nhà cho danh Ngài tại chốn này [Kirtland].

3 Và giờ đây, hỡi Chúa, Ngài thấy rằng các tội tớ của Ngài đã

làm đúng theo lệnh truyền của Ngài.

4 Và giờ đây chúng con cầu xin Ngài, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, trong danh Chúa Giê Su Ky Tô, Vị Nam Tử của lòng Ngài, chỉ qua tôn danh Ngài sự cứu rỗi mới có thể được thực hiện cho con cái loài người mà thôi, chúng con cầu xin Ngài, hỡi Chúa, thu nhận “ngôi nhà này, do ^bcông trình xây dựng của bàn tay chúng con, là những tội tớ của Ngài, ngôi nhà mà Ngài đã truyền lệnh cho chúng con phải xây dựng lên.

5 Vì Ngài biết rằng chúng con đã làm công việc này qua biết bao gian lao khổ sở; và trong cảnh nghèo hèn chúng con đã dâng hiến những tài sản của mình để xây dựng lên “ngôi nhà cho danh Ngài, để cho Con của Người có thể có một nơi để biểu hiện cho dân của Ngài thấy.

6 Và như Ngài đã phán trong một “điều mặc khải, đã ban cho chúng con, khi Ngài gọi chúng con là bạn của Ngài mà phán rằng: Các ngươi hãy triệu tập một buổi họp long trọng; như ta đã truyền lệnh cho các ngươi;

7 Và vì tất cả các ngươi đều không có đức tin, nên các ngươi phải siêng năng tìm hiểu và dạy cho nhau những lời thông sáng; phải, các ngươi hãy tìm kiếm những lời thông sáng trong

109 1a AnMa 37:37;
GLGU 46:32.
SHDTT Tạ Ôn.
b ĐNÊn 9:4.

SHDTT Giao Ước.
2a GLGU 88:119.
4a 1 Vua 9:3.
SHDTT Đền Thờ,

Nhà của Chúa.
b 2 NêPhi 5:16.
5a GLGU 124:27-28.
6a GLGU 88:117-120.

những sách hay nhất, hãy tìm kiếm sự hiểu biết, ngay cả bằng cách học hỏi và cũng bằng đức tin;

8 Hãy tự tổ chức; hãy chuẩn bị mọi điều cần thiết, và hãy thiết lập một ngôi nhà, đó là ngôi nhà cầu nguyện, ngôi nhà nhịn ăn, ngôi nhà của đức tin, ngôi nhà của sự học hỏi, ngôi nhà của sự vinh quang, ngôi nhà của sự trật tự, ngôi nhà của Thượng Đế;

9 Để cho những việc đi vào của các người có thể được ở trong danh Chúa; để những việc đi ra của các người có thể được ở trong danh Chúa; để cho mọi lời chào đón của các người đều có thể được ở trong danh Chúa, với những bàn tay giơ lên đến Đấng Tối Cao—

10 Và giờ đây, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, chúng con cầu xin Ngài giúp đỡ chúng con, là dân của Ngài, với ân điển của Ngài, trong việc chúng con triệu tập một buổi họp long trọng để cho cuộc hội họp được diễn ra mang lại vinh hiển cho Ngài và được sự chấp thuận thiêng liêng của Ngài;

11 Và trong một cách thức mà chúng con được xét thấy là xứng đáng, trước mặt Ngài, để nhận được sự thực hiện những điều mà Ngài đã "hứa với chúng con, là dân của Ngài, trong những điều mặc khải đã ban cho chúng con;

12 Để cho "vinh quang của Ngài được ở cùng dân Ngài, và ở cùng ngôi nhà này của Ngài, là ngôi nhà chúng con hiện cung hiến lên Ngài, để cho ngôi nhà này có thể được thánh hóa và biệt riêng ra thánh, và để cho sự hiện diện thiêng liêng của Ngài có thể được liên tục ở trong ngôi nhà này;

13 Và để cho tất cả những ai bước vào ngưỡng cửa ngôi nhà của Chúa đều có thể cảm thấy được quyền năng của Ngài, và bắt buộc phải công nhận rằng Ngài đã thánh hóa ngôi nhà này, và rằng đây là nhà của Ngài, chốn thánh thiện của Ngài.

14 Và cầu xin Ngài, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, rằng tất cả những ai đến thờ phượng trong ngôi nhà này đều có thể được giảng dạy những lời thông sáng trong những sách hay nhất, và rằng họ có thể học hỏi bằng sự tìm hiểu, và bằng đức tin, như Ngài đã phán;

15 Và rằng họ có thể tấn tới trong Ngài, và nhận được sự trọn vẹn của Đức Thánh Linh, và được tổ chức đúng theo các luật pháp của Ngài, và được chuẩn bị để thu nhận mọi điều cần thiết;

16 Và rằng ngôi nhà này có thể là một ngôi nhà cầu nguyện, một ngôi nhà nhịn ăn, một ngôi nhà của đức tin, một ngôi nhà của vinh quang và của Thượng Đế, tức là ngôi nhà của Ngài;

11a GLGƯ 38:32;
105:11-12, 18, 33.

12a SHDTT Vinh Quang,
Vinh Hiến.

17 Rằng tất cả những việc đi vào của dân Ngài, vào trong ngôi nhà này, đều có thể ở trong danh Chúa;

18 Rằng những việc đi ra của họ từ trong ngôi nhà này đều có thể ở trong danh Chúa;

19 Để cho mọi lời chào đón của họ đều có thể ở trong danh Chúa với những bàn tay thánh thiện, giơ lên đến Đấng Tối Cao;

20 Và rằng không một "vật gì không thanh sạch được phép vào ngôi nhà của Ngài để làm ô uế nó;

21 Và khi dân của Ngài phạm tội, bất cứ người nào, họ có thể hối cải cấp kỳ và trở về cùng Ngài, và tìm được ân huệ dưới mắt Ngài, và được phục hồi những phước lành mà Ngài đã thiết lập để đổ xuống cho những người biết "tôn kính Ngài trong nhà của Ngài.

22 Và chúng con cầu xin Ngài, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, rằng những tội tớ của Ngài khi ra khỏi ngôi nhà này được mang quyền năng của Ngài, và danh Ngài có thể ở cùng họ, và vinh quang của Ngài bao bọc họ, và "các thiên sứ của Ngài chăm sóc họ;

23 Và từ chốn này họ có thể đem truyền bá những tin mừng vô cùng lớn lao và đầy vinh quang, trong lẽ thật, đến "các nơi tận cùng của trái đất, để cho họ

có thể hiểu rằng, đây là công việc của Ngài, và Ngài đã đưa tay ra để thực hiện những gì Ngài đã phán qua miệng các vị tiên tri, liên quan tới những ngày sau cùng.

24 Chúng con cầu xin Ngài, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, làm vững lòng những người tôn thờ, và tôn kính giữ danh và vị thế trong ngôi nhà này của Ngài, trong tất cả mọi thế hệ và mãi suốt vĩnh cửu;

25 Rằng không có một vũ khí nào "ché ra để chống lại họ sẽ đắc dụng; rằng kẻ nào đào 'hố gài bẫy họ, thì chính kẻ đó phải sa vào hố mình đã đào ra;

26 Rằng không một tập đoàn tà ác nào có đủ quyền hành đứng lên đánh "thắng được dân Ngài, là những người được mang 'danh Ngài trong ngôi nhà này;

27 Và nếu có dân nào nổi lên chống lại dân này, thì cơn thịnh nộ của Ngài sẽ phừng lên nghịch cùng chúng;

28 Và nếu chúng đánh dân Ngài thì Ngài sẽ đánh chúng; Ngài sẽ đánh giùm cho dân Ngài như Ngài đã từng làm trong những ngày có chiến tranh, để họ có thể được giải cứu khỏi bàn tay của mọi kẻ thù của họ.

29 Chúng con cầu xin Ngài, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, làm bồi rối, và kinh ngạc, và mang sự xấu hổ cùng sự hoang mang tới

20a GLGU 94:8-9;
97:15-17.

21a SHDTT Tôn Kính.
22a SHDTT Thiên Sứ.

23a GLGU 1:2.
25a ÊSai 54:17.

b CNgôn 26:27;
1 NêPhi 14:3; 22:14.

26a GLGU 98:22.
b 1 Vua 8:29.

tất cả những kẻ đã loan truyền những điều láo khoét ở mọi nơi, khắp cùng thế gian, để chống lại tội tở hay các tội tở của Ngài, nếu chúng không hối cải khi phúc âm vĩnh viễn được rao truyền tận tai chúng;

30 Và rằng tất cả những việc làm của chúng có thể bị hạ xuống thành hư không, và bị cuốn trôi đi bởi “mưa đá, và bởi những sự đoán phạt mà Ngài sẽ trút xuống chúng trong cơn thịnh nộ của Ngài, để ^bnhững lời láo khoét, và gièm pha chống lại dân Ngài có thể chấm dứt.

31 Hỡi Chúa, vì Ngài biết rằng các tội tở của Ngài vô tội trước mắt Ngài khi làm chứng về tôn danh Ngài, vì việc đó mà họ phải hứng chịu những điều này.

32 Vậy nên, chúng con cầu khẩn trước mặt Ngài xin Ngài giải thoát chúng con khỏi “ách này một cách hoàn toàn và trọn vẹn;

33 Hỡi Chúa, xin Ngài bẻ gãy ách này; xin Ngài bẻ gãy nó khỏi cổ các tội tở của Ngài, bằng quyền năng của Ngài, để cho chúng con có thể đứng lên giữa thế hệ này và làm công việc của Ngài.

34 Hỡi Đức Giê Hô Va, xin Ngài thương xót dân này, và vì tất cả mọi người đều “phạm

tội, xin Ngài tha thứ tội cho dân Ngài, và cho tội lỗi của họ được xóa bỏ mãi mãi.

35 Cầu xin cho “phép xức dầu của các giáo sĩ của Ngài được đóng ấn với quyền năng từ trên cao.

36 Cầu xin cho việc ấy có thể được thực hiện cho họ giống như cho những người vào ngày Lễ Ngũ Tuần; cầu xin ân tứ về “ngôn ngữ, và luôn cả ân tứ thông dịch, được trút xuống cho dân Ngài, chẳng khác chi như ^blưỡi bằng lửa.

37 Và cầu xin cho ngôi nhà của Ngài được tràn đầy “vinh quang của Ngài, chẳng khác chi một ngọn gió thổi mạnh.

38 Xin Ngài ban cho các tội tở của Ngài “chứng ngôn về giao ước, để khi các tội tở của Ngài đi ra rao truyền lời của Ngài, họ có thể ^bđóng ấn luật pháp, và chuẩn bị tâm hồn của các thánh hữu của Ngài cho tất cả những đoán phạt mà Ngài sắp gửi xuống dân cư trên “trái đất, trong cơn thịnh nộ của Ngài, vì sự phạm tội của họ, để cho dân Ngài không bị yếu lòng trong ngày hoạn nạn.

39 Và bất cứ thành phố nào các tội tở của Ngài đi vào, và dân của thành phố ấy tiếp nhận chứng ngôn của họ, thì xin sự bình an của Ngài và sự cứu rỗi của Ngài

30a ÊSai 28:17;
MôSi 12:6;
GLGƯ 29:16.
b 3 NêPhi 21:19–21.
32a SHDTT Ách.
34a RôMa 3:23; 5:12.
SHDTT Tội Lỗi.

35a SHDTT Xức Dầu.
36a SHDTT Ngôn Ngữ,
Ân Tứ Ve.
b CVCSĐ 2:1–3.
37a GLGƯ 84:5; 109:12.
SHDTT Vinh Quang,
Vinh Hiển.

38a SHDTT Chứng Ngôn.
b ÊSai 8:16;
GLGƯ 1:8.
c SHDTT Trái Đất—
Tẩy sạch trái đất.

ở trên thành phố ấy; để họ có thể quy tụ những người ngay chính từ thành phố ấy lại, để họ có thể đi về đất "Si Ôn, hay về những nơi giáo khu của Si Ôn, là những nơi Ngài đã chỉ định, với những bài ca về niềm vui vĩnh viễn;

40 Và cho đến khi điều này được thực hiện, cầu xin những đoán phạt của Ngài không xảy đến cho thành phố đó.

41 Và bất cứ thành phố nào các tội tớ của Ngài đi vào, và dân của thành phố ấy không tiếp nhận chứng ngôn của các tội tớ của Ngài, và các tội tớ của Ngài cảnh cáo cho họ biết để họ tự cứu lấy mình ra khỏi thế hệ bất phục tùng này, thì cầu xin cho những gì mà Ngài đã phán truyền qua miệng các tiên tri của Ngài sẽ xảy đến cho thành phố ấy.

42 Nhưng, hỡi Đấng Giê Hô Va, cầu xin Ngài giải cứu các tội tớ của Ngài thoát khỏi bàn tay của chúng, và xin Ngài tẩy sạch họ hết máu của chúng.

43 Hỡi Chúa, chúng con không vui thích vì sự hủy diệt của đồng bào mình; "linh hồn của họ quý giá trước mắt Ngài;

44 Nhưng lời của Ngài phải được ứng nghiệm. Xin Ngài giúp các tội tớ của Ngài nói rằng, với "ân điển của Ngài giúp đỡ họ: Hỡi Chúa, ý Ngài được nên, chứ không theo ý chúng con.

45 Chúng con biết rằng, qua miệng các tiên tri của Ngài, Ngài đã nói những điều rất khủng khiếp về những kẻ tà ác vào "những ngày sau cùng—rằng Ngài sẽ trút những sự đoán phạt vô lượng lên họ;

46 Vậy nên, hỡi Chúa, xin Ngài giải cứu dân Ngài khỏi tai họa của kẻ tà ác; xin Ngài cho phép các tội tớ của Ngài đóng ấn luật pháp, và ràng buộc chứng ngôn, để họ có thể được sẵn sàng chống lại ngày thiêu đốt.

47 Chúng con cầu xin Ngài, hỡi Đức Chúa Cha Thánh Thiện, nhớ đến những người đã bị dân cư ở hạt Jackson, Missouri, xua đuổi khỏi đất thừa hưởng của họ, và hỡi Chúa, xin Ngài bẻ gãy ách thống khổ này đã đặt lên họ.

48 Hỡi Chúa, Ngài biết rằng họ đã bị áp bức và thống khổ vô cùng vì những kẻ tà ác; và tâm hồn chúng con "trần ngập nỗi buồn vì những gánh nặng gian khổ của họ.

49 Hỡi Chúa, Ngài sẽ để cho dân này phải chịu sự thống khổ này, và để cho những tiếng kêu cầu của những người vô tội vang đến tận tai Ngài, và "máu của họ dâng lên để làm chứng cùng Ngài ^bbao lâu nữa trước khi Ngài biểu lộ bằng chứng của Ngài vì lợi ích của họ?

39a Êsai 35:10.

43a SHDTT Bản Thể.

44a SHDTT Ân Điển.

45a SHDTT Ngày
Sau Cùng, Ngày
Sau, Những.

48a SHDTT Thương Hại.

49a SHDTT Tuần Đạo.

b TThiên 13:1-2.

50 Hỡi Chúa, xin Ngài “thương xót cho đám người tà ác đã đánh đuổi dân Ngài, để họ có thể chấm dứt sự cướp phá, để họ có thể hối cải tội lỗi của họ, nếu sự hối cải có thể được;

51 Nhưng nếu họ không hối cải, thì hỡi Chúa, xin Ngài tỏ trần cánh tay Ngài, và “cứu chuộc điều mà Ngài đã chỉ định, tức là Si Ôn cho dân Ngài.

52 Và nếu không có cách nào khác hơn, để cho chính nghĩa của dân Ngài khỏi phải mất đi trước mắt Ngài, thì cầu xin cho cơn phẫn nộ của Ngài phừng lên, và cơn phẫn nộ của Ngài giáng xuống những kẻ ấy, khiến cho họ phải bị tiêu diệt hết cả rễ lẫn cành, dưới gầm trời này;

53 Nhưng nếu họ hối cải, thì Ngài là Đấng đầy ân điển và thương xót, xin xây mặt khỏi cơn thịnh nộ của Ngài, khi Ngài nhìn mặt của Đấng đã được Ngài xúc dầu.

54 Hỡi Chúa, xin Ngài thương xót mọi quốc gia trên thế gian này; xin Ngài thương xót những người cai trị của xứ sở chúng con; cầu xin cho những nguyên tắc mà tổ phụ của chúng con đã bảo tồn một cách hết sức vinh dự và cao quý, đó là “Hiến Pháp của xứ sở chúng con, được vững bền mãi mãi.

55 Xin Ngài nhớ đến các vua,

các hoàng tử, các nhà quý phái, và các vĩ nhân của thế gian, cùng tất cả mọi người, và mọi giáo hội, mọi người nghèo khổ, túng thiếu, và những kẻ đau khổ trên thế gian này;

56 Để cho lòng của họ được xoa dịu khi các tội tở của Ngài từ ngôi nhà của Ngài ra đi, hỡi Đức Giê Hô Va, để làm chứng về danh Ngài; để cho những thành kiến của họ có thể biến mất trước “lẽ thật, và dân của Ngài có thể nhận được sự thiện cảm từ tất cả mọi người;

57 Để cho tất cả các nơi tận cùng của trái đất có thể biết rằng chúng con, những tội tở của Ngài, đã “nghe được tiếng nói của Ngài, và Ngài đã phái chúng con đi;

58 Để cho trong số tất cả những người này, những tội tở của Ngài, là các con trai của Gia Cốp, có thể quy tụ những người ngay chính lại để xây dựng một thành phố thánh cho danh Ngài, như Ngài đã truyền lệnh cho họ.

59 Chúng con cầu xin Ngài chỉ định cho Si Ôn “những giáo khu khác ngoài giáo khu này mà Ngài đã chỉ định, để cho ^bsự quy tụ của dân Ngài có thể tiến hành một cách rất mạnh mẽ và uy nghi, ngõ hầu công việc của Ngài có thể được ‘chóng kết thúc trong sự ngay chính.

50a SHDTT Thương Xót.
51a GLGU 100:13; 105:2.
54a 1 PER 2:13-15;
GLGU 98:5-7;
101:77, 80.

SHDTT Hiến Pháp.
56a SHDTT Lê Thật.
57a GLGU 20:16;
76:22-24.
59a ÊSai 54:2.

b SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.
c MTC 24:22.

60 Giờ đây, hỡi Chúa, chúng con đã nói những lời này trước mặt Ngài, về những điều mặc khải và những giáo lệnh mà Ngài đã ban cho chúng con, là những người được xếp loại là “những người Dân Ngoại.

61 Nhưng Ngài biết là Ngài có tình thương lớn lao đối với con cháu của Gia Cốp, là những người đã từ lâu bị phân tán trên các núi, trong ngày mây mù tăm tối.

62 Vậy nên, chúng con cầu xin Ngài thương xót con cháu của Gia Cốp, để cho “Giê Ru Sa Lem, ngay từ giờ phút này, có thể bắt đầu được cứu chuộc;

63 Và ách nô lệ có thể bắt đầu được bẻ gãy khỏi gia tộc “Đa Vít;

64 Và con cháu của “Giu Đa có thể bắt đầu trở về ^bcác xứ sở Ngài đã ban cho tổ phụ của họ là Áp Ra Ham.

65 Và xin cho “những người dân sót lại của Gia Cốp, là những người trước kia đã bị nguyên rủa và bị đánh đuổi vì sự phạm giới của họ, được ^bcải hóa từ tình trạng man dã và lạc hậu để sang đến phúc âm vĩnh viễn trọn vẹn của Ngài;

66 Để cho họ có thể bỏ các vũ

khí làm đổ máu của họ xuống, và chấm dứt những cuộc nổi loạn của họ.

67 Và cầu xin cho tất cả mọi người dân bị phân tán còn sót lại của “Y Sơ Ra Ên, là những người đã bị đánh đuổi ra các nơi tận cùng của trái đất, biết nhận thức được lẽ thật, tin ở nơi Đấng Mê Si, và được cứu chuộc khỏi sự áp bức cùng được vui mừng trước mặt Ngài.

68 Hỡi Chúa, xin Ngài nhớ đến tôi tớ Joseph Smith, Jr., của Ngài, và tất cả mọi thống khổ và ngược đãi của hắn—cách thức hắn đã “giao ước với ^bĐức Giê Hô Va, và đã hứa nguyện với Ngài, hỡi Thượng Đế Toàn Năng của Gia Cốp—cùng các giáo lệnh mà Ngài đã ban cho hắn, và hắn đã chân thành cố gắng hết sức làm theo ý muốn của Ngài.

69 Hỡi Chúa, xin Ngài thương xót vợ con hắn để họ có thể được tôn cao trong chốn hiện diện của Ngài, và được bảo bọc trong bàn tay nuôi dưỡng của Ngài.

70 Xin Ngài thương xót đến tất cả “những thân quyến của hắn, để cho những thành kiến của họ phải bị đổ gãy và bị cuốn đi như qua một cơn lụt; ngõ hầu họ được cải đạo và cứu chuộc

60a 1 NêPhi 13:1-32;
15:13-18.

62a 3 NêPhi 20:29.
SHDĐT Giê Ru Sa Lem.

63a SHDĐT Đa Vít.

64a XCRi 12:6-9;
MLChi 3:4;
GLGU 133:13, 35.
SHDĐT Giu Đa.

^b STKý 17:1-8.
SHDĐT Đất Hứa.

65a 2 NêPhi 30:3;
AnMa 46:23-24;
3 NêPhi 20:15-21;
GLGU 19:27.

^b 2 NêPhi 30:6;
3 NêPhi 21:20-22.
SHDĐT Cải Đạo,

Cải Hóa.

67a SHDĐT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.

68a SHDĐT Giao Ước.
^b SHDĐT Giê Hô Va.

70a GIẢI THÍCH bà con gần.

với Y Sơ Ra Ên, và biết rằng Ngài là Thượng Đế.

71 Hỡi Chúa, xin Ngài nhớ đến các vị chủ tịch, nghĩa là tất cả các vị chủ tịch của giáo hội của Ngài, để cho bàn tay phải của Ngài có thể tôn cao họ, cùng với tất cả gia đình họ và những thân quyến họ, để danh của những người này có thể được trường cửu và được ghi nhớ vĩnh viễn từ thế hệ này đến thế hệ khác.

72 Hỡi Chúa, xin Ngài nhớ đến toàn thể tín hữu trong giáo hội của Ngài, cùng với tất cả gia đình họ và tất cả những thân quyến họ, cùng với tất cả những người bệnh tật, và đau khổ của họ, luôn cả những người nghèo khổ, và nhu mì trên thế gian này; ngõ hầu “vương quốc mà Ngài đã dựng lên chớ chẳng phải bởi bàn tay con người, có thể trở thành một hòn núi lớn choán hết cả thế gian;

73 Để cho Giáo Hội của Ngài có thể ra khỏi nơi hoang dã tối tăm, và chiếu sáng lên đẹp như “mặt trăng, chói lợi như mặt trời, và khùng khiếp như một đạo quân cờ xí hùng hậu;

74 Và được trang điểm như một cô dâu vào ngày đó, khi Ngài vén bức màn che các tầng trời, và làm “rúng động các núi trước mặt Ngài, và ^bcác thung

lũng sẽ được cao lên, và những nơi gập ghềnh sẽ được làm cho phẳng phiu; để vinh quang của Ngài có thể tràn ngập thế gian;

75 Để khi tiếng kèn đồng trời lên cho người chết, chúng con sẽ được “cất lên giữa đám mây mà gặp Ngài, để chúng con có thể ở cùng Chúa mãi mãi;

76 Để y phục chúng con có thể được tinh khiết, để chúng con có thể được khoác lên “chiếc áo ngay chính, với nhánh chà là trong tay, và ^bmào triều thiên vinh quang trên đầu chúng con, và gặt hái được “niềm vui vĩnh cửu để bù đắp lại “những nỗi thống khổ của chúng con.

77 Hỡi Đức Chúa Trời Toàn Năng, xin Ngài nghe những lời khẩn nguyện này của chúng con, và xin Ngài đáp lời chúng con từ trên trời, nơi cư ngụ thánh thiện của Ngài, nơi Ngài đang ngồi trên thiên tòa, với bao “vinh quang, vinh hiển, quyền năng, vẻ uy nghi, uy lực, quyền thống trị, lẽ thật, công lý, sự phán xét, lòng thương xót và sự trọn vẹn vô tận, từ vĩnh viễn này đến vĩnh viễn khác.

78 Hãy nghe, hãy nghe, hãy nghe lời thỉnh nguyện của chúng con, hỡi Chúa! Và xin Ngài đáp lại lời thỉnh nguyện của chúng con, và xin Ngài chấp

72a ĐNÊn 2:44-45;

GLGU 65:2.

73a NhãCa 6:10;

GLGU 5:14; 105:31.

74a GLGU 133:21-22, 40.

b ÊSai 40:4;

LuCa 3:5;

GLGU 49:23.

75a 1 TSLNca 4:17.

76a KHuyền 7:13-15;

2 NêPhi 9:14.

b SHDĐT Mào Triều

Thiên;

Tôn Cao.

c SHDĐT Vui Mừng,

Vui Vẻ.

d HBRơ 12:1-11;

GLGU 58:4.

77a SHDĐT Vinh Quang,

Vinh Hiển.

nhận lễ cung hiến ngôi nhà này cho Ngài, là công trình của bàn tay chúng con, mà chúng con đã xây dựng cho danh Ngài;

79 Và cũng xin Ngài chấp nhận giáo hội này, để gọi nó theo danh của Ngài. Và xin Ngài giúp đỡ chúng con bằng quyền năng của Thánh Linh Ngài, để chúng con có thể hòa chung tiếng nói của chúng con với

tiếng nói của “các thiên thần rực rỡ, sáng chói đang bao quanh ngài của Ngài, với những lời ca tôn vinh vang lên: Hô Sa Na Thượng Đế và ^bChiên Con!

80 Và xin Ngài cho những người này, là những người đã được Ngài xúc dầu, được “mặc sự cứu rỗi, và các thánh hữu của Ngài reo mừng. A Men và A Men.

TIẾT 110

Những khải tượng được biểu hiện ra cho Tiên Tri Joseph Smith và Oliver Cowdery thấy trong đền thờ Kirtland, Ohio, ngày 3 tháng Tư năm 1836. Dịp này xảy ra trong lúc có một buổi nhóm họp trong ngày Sa Bát. Lịch sử của Joseph Smith nói: “Vào buổi chiều, tôi phụ giúp các Vị Chủ Tịch khác để phân phát Tiệc Thánh cho các tín hữu của Giáo Hội, sau khi đã nhận từ nơi Mười Hai Vị, là những người hôm ấy có đặc ân làm lễ tại bàn Tiệc Thánh. Sau khi đã làm xong công việc này cho các anh em tín hữu của mình, tôi rút lui về chỗ bực giảng, trong khi các màn che được bỏ xuống, và tôi cùng Oliver Cowdery quỳ xuống nghiêm trang cầu nguyện thắm. Sau khi cầu nguyện xong đứng lên, khải tượng sau đây đã được mở ra cho cả hai chúng tôi thấy.”

1–10, Chúa Giê Hô Va hiện ra trong vinh quang và chấp nhận Đền Thờ Kirtland là ngôi nhà của Ngài; 11–12, Môi Se và Ê Li A mỗi người hiện ra và trao các chìa khóa và các gian kỳ của họ; 13–16, Ê Li trở lại và trao các chìa khóa của gian kỳ của ông như Ma La Chi đã hứa.

“Bức màn che được cất khỏi tâm trí của chúng tôi, và ^bmất hiểu biết của chúng tôi được mở ra.

2 Chúng tôi trông thấy Chúa đứng trên bực gỗ trước mặt chúng tôi; và dưới chân Ngài là một cái bệ lát bằng vàng y, có màu vàng thắm như màu hổ phách.

79a ÊSai 6:1–2.
b SHDTT Chiên Con của Thượng Đế.

80a TThiên 132:16.
110 1a SHDTT Màn.
b GLGU 76:12, 19;

136:32; 138:11.

3 “Đôi mắt Ngài rực rỡ như ánh lửa; tóc trên đầu của Ngài trắng như tuyết mới rơi; ^b nét mặt Ngài sáng hơn cả ánh sáng mặt trời; và ^c tiếng nói của Ngài tợ như tiếng nước lớn cuộn chảy, đó là tiếng nói của ^d Đức Giê Hô Va phán truyền rằng:

4 Ta là ^a “đầu tiên và cuối cùng; ta là Đấng đã ^b sống, ta là Đấng đã bị giết chết; ta là ^c Đấng biện hộ cho các ngươi với Đức Chúa Cha.

5 Nay, các ngươi được ^a tha tội; các ngươi được thanh sạch trước mặt ta; vậy nên, hãy ngừng đầu lên mà vui mừng.

6 Hãy để cho lòng của các anh em các ngươi hân hoan và lòng của tất cả dân ta hân hoan, là những người đã đem hết sức lực mình ra để ^a xây dựng ngôi nhà này cho danh ta.

7 Vì này, ta đã ^a thu nhận ^b ngôi nhà này, và danh ta sẽ ở nơi đây; và ta sẽ biểu hiện với lòng thương xót cho dân ta thấy trong ngôi nhà này.

8 Phải, ta sẽ ^a xuất hiện cho các tôi tớ của ta trông thấy, và

nói với họ bằng tiếng nói của chính ta, nếu dân ta biết tuân giữ những giáo lệnh của ta, và không làm ^b ô ướ ^c ngôi nhà thánh này.

9 Phải, lòng của hàng vạn người sẽ hết sức hân hoan vì ^a những phước lành sẽ được trút xuống, và vì ^b phước lành thiên ân mà các tôi tớ của ta đã được ban cho trong ngôi nhà này.

10 Và danh tiếng của ngôi nhà này sẽ lan truyền tới các nước ngoài; và đây là sự khởi đầu của phước lành mà sẽ được ^a trút xuống đầu dân ta. Quả thật vậy. A Men.

11 Sau khi ^a “khải tượng này chấm dứt, các tầng trời lại mở ra lần nữa cho chúng tôi; và ^b Môi Se xuất hiện trước mặt chúng tôi, và trao cho chúng tôi ^c những chìa khóa về ^d sự quy tụ dân Y Sơ Ra Ên từ bốn phương trời, và về sự dẫn dắt mười chi tộc từ đất ^e phương bắc.

12 Sau đó, ^a Ê Li A xuất hiện, và trao cho chúng tôi ^b gian kỳ ^c phúc âm của Áp Ra Ham và nói rằng, trong chúng tôi và dòng

<p>3a KHuyền 1:14. b KHuyền 1:16; JS—LS 1:17. c ÊXCên 43:2; KHuyền 1:15; GLGU 133:21-22. d SHDT Giê Hô Va. 4a SHDT Con Đầu Lòng. b PTLKý 5:24. c SHDT Đấng Biện Hộ. 5a SHDT Tha Thứ. 6a GLGU 109:4-5. 7a 2 SừKý 7:16. b SHDT Đền Thờ, Nhà</p>	<p>của Chúa. 8a GLGU 50:45. b GLGU 97:15-17. c SHDT Thánh. 9a STKý 12:1-3; GLGU 39:15; ARHam 2:8-11. b GLGU 95:8. SHDT Thiên Ân. 10a GLGU 105:12. 11a SHDT Khải Tượng. b MTO 17:3. c SHDT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.</p>	<p>d GỐp 6:2; GLGU 29:7. SHDT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên. e GLGU 133:26-32. SHDT Y Sơ Ra Ên—Mười chi tộc Y Sơ Ra Ên thất lạc. 12a SHDT Ê Li A. b SHDT Gian Kỳ. c GLTI 3:6-29. SHDT Giao Ước của Áp Ra Ham.</p>
--	---	---

dối chúng tôi gồm tất cả các thể hệ sau chúng tôi sẽ được phước.

13 Sau khi khải tượng này chấm dứt, thì một khải tượng vĩ đại và vinh quang khác hiện đến với chúng tôi; vì “Ê Li, vị tiên tri đã được ^bcất lên trời mà không trải qua sự chết, đã đứng trước mặt chúng tôi, và nói rằng:

14 Nay, thời gian ấy đã đến, đó là thời gian do miệng Ma La Chi nói ra—ông làm chứng rằng ông [Ê Li] sẽ được sai xuống

trước ngày trọng đại và khủng khiếp của Chúa xảy đến—

15 Để “làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, bằng không thì cả thế gian này sẽ bị đánh bằng sự rửa sả—

16 Vậy nên, các chìa khóa của gian kỳ này được trao tận tay các người; và nhờ đó, các người có thể biết được rằng “ngày trọng đại và khủng khiếp của Chúa đã gần kề, ngay cả ở trước cửa rồi.

TIẾT 111

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Salem, Massachusetts, ngày 6 tháng Tám năm 1836. Vào lúc này, các vị lãnh đạo của Giáo Hội bị mắc nợ nặng nề vì những việc làm của họ trong giáo vụ. Khi nghe được rằng một số tiền lớn sẽ có sẵn cho họ ở Salem, Vị Tiên Tri, Sidney Rigdon, Hyrum Smith và Oliver Cowdery đã đi đến đó từ Kirtland, Ohio, để kiểm tra xem tin tức này có đúng không, cùng với việc thuyết giảng phúc âm. Các anh em này đã thực hiện một số công việc của Giáo Hội và thuyết giảng. Khi biết rõ rằng sẽ không có một số tiền nào có sẵn, họ trở về Kirtland. Một số sự kiện quan trọng trong quá trình của điều mặc khải này được phân ảnh trong những lời được dùng trong đó.

1–5, Chúa chăm lo những nhu cầu thể tục của các tôi tớ của Ngài; 6–11, Ngài sẽ thương xót Si Ôn và thu xếp tất cả mọi điều cho sự lợi ích của các tôi tớ của Ngài.

TA, Chúa Thượng Đế của các

người, không bất mãn về việc hành trình đến đây của các người, mặc dù những chuyện điên rồ của các người.

2 Trong thành phố này, ta có nhiều kho tàng cho các người, vì sự lợi ích của Si Ôn, và nhiều

13a SHDTT Ê Li.
b SHDTT Chuyển Hóa,
Những Người Được.
15a JS—LS 1:38–39.

SHDTT Cứu Rỗi cho
Người Chết, Sự;
Gia Phả.
16a SHDTT Ngày

Sau Cùng, Ngày
Sau, Những.

người trong thành phố này, là những người mà ta sẽ quy tụ lại đúng lúc vì sự lợi ích của Si Ôn, qua công việc của các người.

3 Vậy nên, điều cần thiết là các người phải làm quen với những người trong thành phố này, như các người sẽ được hướng dẫn, và như nó sẽ được tiết lộ cho các người biết.

4 Và chuyện sẽ xảy ra rằng sẽ đến lúc ta trao thành phố này vào tay các người, để các người có quyền hành trên thành phố này, đến nỗi họ sẽ không khám phá ra các kế hoạch mật của các người; và những của cải bằng vàng bạc của nó sẽ thuộc về các người.

5 Chớ lo lắng về "nợ nần của mình, vì ta sẽ ban cho các người khả năng để trả các món nợ đó.

6 Chớ lo lắng về Si Ôn, vì ta sẽ thương xót nó.

7 Hãy lưu lại chốn này và những vùng phụ cận;

8 Và nơi nào ta muốn các người lưu lại, phần lớn, sẽ được cho các người biết bằng "sự bình an và quyền năng của Thánh Linh của ta trút xuống các người.

9 Nơi này các người có thể thuê mướn được. Và hãy tận tụy tìm hỏi về những dân cư cổ xưa và những người sáng lập của thành phố này;

10 Vì có nhiều kho tàng quý giá cho các người trong thành phố này.

11 Vậy nên, các người hãy "khôn ngoan như những con rắn, nhưng không tội lỗi; và rồi ta sẽ thu xếp tất cả mọi điều tốt đẹp cho "sự lợi ích của các người, ngay khi các người có khả năng thu nhận chúng. A Men.

TIẾT 112

Điều mặc khải ban cho Thomas B. Marsh, qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Kirtland, Ohio, ngày 23 tháng Bảy năm 1837, về Mười Hai Vị Sứ Đồ của Chiên Con. Điều mặc khải này được nhận vào ngày Các Anh Cả Heber C. Kimball và Orson Hyde đầu tiên thuyết giảng phúc âm ở Anh. Vào thời điểm này Thomas B. Marsh là Chủ Tịch của Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

1-10, Mười Hai Vị phải gửi phúc âm và cất lên tiếng nói cảnh cáo đến với mọi quốc gia và dân tộc; 11-15, Họ phải vác thập tự giá đi theo Chúa Giê Su, và cho chiên

của Ngài ăn; 16-20, Những người nào tiếp nhận Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn tức là tiếp nhận Chúa; 21-29, Bóng tối bao trùm thế gian và chỉ có những ai tin và chịu phép báp

111 5a GLGU 64:27-29.
8a GLGU 27:16.

SHDTT Bình An.
11a MƠ 10:16.

b RôMa 8:28;
GLGU 90:24; 100:15.

tên mới được cứu; 30-34, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Mười Hai Vị nắm giữ các chìa khóa của gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy với người, tôi tớ Thomas của ta: Ta đã nghe lời cầu nguyện của người; và sự bố thí của người đã lên đến trước mặt ta và được ta "ghi nhớ, vì lợi ích của những anh em của người, là những người được chọn lựa để làm chứng về danh ta và ^bgửi chứng ngôn ấy ra hải ngoại, đến với tất cả các quốc gia, sắc ngữ, sắc tộc, và dân tộc, và được sắc phong qua các tôi tớ của ta.

2 Thật vậy, ta nói cho người hay, có một vài điều trong lòng người và về người mà ta, là Chúa, không được hài lòng lắm.

3 Tuy nhiên, vì người đã biết "hạ mình xuống thì người sẽ được tôn lên; vậy nên người được tha thứ tất cả các tội lỗi của mình.

4 Hãy để cho lòng người được "hân hoan trước mặt ta; và người phải làm chứng về danh ta, không phải chỉ với ^bngười Dân Ngoại mà cả với ^cngười Do Thái nữa; và người phải phổ biến lời của ta đến các nơi tận cùng của trái đất.

5 Vậy nên, hãy "tranh đấu hết buổi sáng này đến buổi sáng

kia; và hết ngày này qua ngày khác, hãy để tiếng nói ^bcảnh cáo của người vang lên; và khi đêm đến, chớ để cho dân cư thế gian mê ngủ, nhờ lời diễn giảng của người.

6 Hãy để cho nơi cư ngụ của người được biết tới trong Si Ôn, và chớ "dọn nhà đi chỗ khác; vì ta, là Chúa, có một công việc lớn lao cho người làm, về việc truyền bá danh ta cho con cái loài người biết.

7 Vậy nên, hãy "thắt lưng của người lại để làm công việc ấy. Hãy để cho chân của người cũng được mang giày, vì người được chọn, và lối đi của người trải qua các núi, và ở giữa các quốc gia.

8 Và nhờ lời nói của người, nhiều người cao ngạo sẽ bị "hạ xuống, và nhờ lời nói của người mà nhiều người khiêm tốn sẽ được tôn cao.

9 Tiếng nói của người sẽ là những lời quở mắng đối với những người phạm giới; và khi người quở mắng thì lưỡi của những kẻ hay phỉ báng phải chấm dứt những lời ngược ngạo của nó.

10 Người hãy "khiêm nhường; rồi Chúa Thượng Đế của người sẽ nắm tay dẫn dắt người, và sẽ đáp lại những lời cầu nguyện của người.

112 1a CVCSD 10:4.
b GLGU 18:28.
3a MTO 23:12;
LuCa 14:11.
4a MTO 9:2;

Giăng 16:33.
b GLGU 18:6; 90:8-9.
c GLGU 19:27.
5a GiuĐe 1:3.
b GLGU 1:4-5.

6a TThiên 125:1.
7a ÊPSô 6:13-17.
8a SHDTT Khiêm
Nhường, Khiêm Tốn.
10a CNgôn 18:12.

11 Ta hiểu lòng ngươi, và đã nghe những lời cầu nguyện của ngươi về các anh em của mình. Chớ có thiên vị mà “yêu thương họ hơn nhiều người khác; nhưng hãy yêu thương họ như chính bản thân mình; và hãy để cho tình yêu thương của mình tràn ngập đến tất cả mọi người, và đến tất cả những người yêu mến danh ta.

12 Và hãy cầu nguyện cho các anh em của ngươi trong Hội Đồng Mười Hai Vị. Hãy khiển trách họ nặng nề vì danh ta, và hãy để họ bị khiển trách về tất cả những tội lỗi của họ, và ngươi hãy trung thành với “danh ta trước mắt ta.

13 Và sau “những cám dỗ, và nhiều ^bkhốn khó của họ, này, ta, là Chúa, sẽ tìm kiếm họ, và nếu họ không chai đá trong lòng, và không cứng cổ chống lại ta, thì họ sẽ được ^ccải hóa, và ta sẽ chữa lành cho họ.

14 Giờ đây, ta nói cho ngươi hay, và những gì ta nói cho ngươi biết là ta cũng nói cho tất cả Mười Hai người nữa: Hãy đứng lên và thắt lưng thật chặt, hãy vác “thập tự giá đi theo ta, và ^bcho chiên của ta ăn.

15 Chớ tự tôn mình lên; chớ “chống đối lại tôi tớ Joseph của ta; vì thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, ta ở cùng hấn, và tay ta phủ lên trên hấn; và ^bcác chìa khóa ta đã ban cho hấn, và cũng ban cho các ngươi, sẽ không bị cất khỏi hấn cho tới khi ta đến.

16 Thật vậy, ta nói cho ngươi hay, tôi tớ Thomas của ta, ngươi là người mà ta đã lựa chọn để nắm giữ những chìa khóa của vương quốc ta, có liên quan đến Mười Hai người, ở hải ngoại trong số tất cả các quốc gia—

17 Ngõ hầu ngươi có thể trở thành tôi tớ của ta, để mở cửa vương quốc ở tất cả những nơi mà tôi tớ Joseph của ta, và tôi tớ “Sidney của ta và tôi tớ ^bHyrum của ta không thể đến được;

18 Vì ta đã đặt gánh nặng của tất cả chi nhánh giáo hội lên trên vai họ trong một thời gian ngắn.

19 Vậy nên, bất cứ nơi nào họ phái ngươi đi, ngươi hãy đi, rồi ta sẽ ở cùng ngươi; và bất cứ nơi nào mà ngươi rao truyền danh ta, thì một cánh cửa “đầy hiệu năng sẽ mở ra cho ngươi, để họ có thể nhận được lời của ta.

20 Kẻ nào “tiếp nhận lời của ta tức là tiếp nhận ta, và kẻ nào

<p>11a MTO 5:43-48. SHDTT Lòng Bác Ái; Yêu Thương, Yêu Mến.</p> <p>12a SHDTT Chúa Giê Su Ky Tô—Tự mang danh của Chúa Giê Su Ky Tô.</p> <p>13a SHDTT Cám Dỗ. b Giảng 16:33;</p>	<p>KHuyền 7:13-14; GLGU 58:3-4. c 3 NêPhi 18:32. SHDTT Cải Đạo, Cải Hóa.</p> <p>14a MTO 16:24. BDJS MTO 16:25-26 (Phụ Lục); LuCa 9:23. b Giảng 21:15-17.</p>	<p>15a SHDTT Phán Nghịch. b GLGU 28:7. SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.</p> <p>17a SHDTT Rigdon, Sidney. b SHDTT Smith, Hyrum. 19a 1 CRTô 16:9; GLGU 118:3. 20a GLGU 84:35-38.</p>
--	--	--

tiếp nhận ta tức là tiếp nhận Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, là những người mà ta đã phái đi, là những người mà ta đã đặt làm cố vấn cho các người vì danh ta.

21 Và lại nữa, ta nói cho người hay, bất cứ người nào mà các người phái đi trong danh ta, bởi tiếng nói của các anh em người là “Mười Hai người, đã được đề cử hợp thức và được ^bủy quyền bởi các người, sẽ có quyền năng mở cửa vương quốc của ta tại bất cứ quốc gia nào mà các người phái họ đi—

22 Nếu họ biết hạ mình trước mặt ta, và biết tuân theo những lời của ta, và biết “nghe theo tiếng nói của Thánh Linh của ta.

23 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, “sự tối tăm bao trùm thế gian, và sự tối tăm mù mịt bao trùm tâm trí của mọi người, và mọi xác thịt đều trở nên ^bại hoại trước mặt ta.

24 Nay, “sự báo thù sẽ chóng đến với dân cư trên thế gian này, là ngày thịnh nộ, ngày thiêu đốt, ngày tiêu điều, ^bthan khóc, rên rỉ, và đờn đau; và nó sẽ lan tràn khắp mặt đất như một cơn gió lốc, Chúa phán vậy.

25 Và nó sẽ “bắt đầu từ nhà ta,

và sẽ từ nhà ta lan tràn ra, Chúa phán vậy;

26 Đầu tiên ở giữa những người trong đám các người, Chúa phán, là những người đã “thú nhận là biết đến danh ta và chẳng ^biết ta, và “xúc phạm đến ta ở giữa nhà ta, Chúa phán vậy.

27 Vậy nên, các người chớ có lo lắng về những công việc của giáo hội ta ở nơi này, Chúa phán vậy.

28 Nhưng hãy làm cho lòng của các người được “thanh khiết trước mặt ta; và rồi các người hãy ra ^bđi khắp thế gian để thuyết giảng phúc âm của ta cho mọi người chưa từng nhận được phúc âm này;

29 Và ai “tin cùng ^bchịu phép báp têm thì sẽ được cứu, còn ai không tin và không chịu phép báp têm thì sẽ bị “đoán phạt.

30 Đối với các người, “Mười Hai Vị Sứ Đồ, và ^bĐệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, là những người được chỉ định cùng với các người để làm những vị cố vấn và những người lãnh đạo của các người, trong những ngày sau cùng và cho lần cuối, tức là “gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn,

31 Các người nắm giữ được

21a GLGƯ 107:34-35.

b SHDTT Thẩm Quyền.

22a SHDTT Nghe, Nghe Theo;
Vâng Lời, Vâng Theo.

23a ÊSai 60:2; MiChê 3:6;
GLGƯ 38:11.

SHDTT Bội Giáo—Sự
bội giáo của giáo hội
Ky Tô Giáo lúc xưa.

b GLGƯ 10:20-23.

24a SHDTT Trả Thù.

b GLGƯ 124:8.

25a 1 PERơ 4:17-18.

26a MTO 7:21-23;
GLGƯ 41:1; 56:1.

b LuCa 6:46;

MôSiá 26:24-27;

3 NêPhi 14:21-23.

c SHDTT Phạm Thượng.

28a SHDTT Thanh Khiết.

b Mác 16:15-16.

29a MMôn 9:22-23;

GLGƯ 20:25-26.

b SHDTT Phép Báp Têm.

c SHDTT Đoán Phạt.

30a SHDTT Sứ Đồ.

b SHDTT Đệ Nhất

Chủ Tịch Đoàn.

c ÊPSô 1:10;

GLGƯ 27:13;

124:40-42.

SHDTT Gian Kỳ.

quyền năng này, cùng với tất cả những ai đã nhận được gian kỳ trong bất cứ thời đại nào kể từ lúc mới bắt đầu sáng tạo thế gian;

32 Vì thật vậy, ta nói cho các người hay, “các chìa khóa của gian kỳ này, là những chìa khóa mà các người đã nhận được, đã ^btruyền nối từ các tổ phụ, và sau rốt đã được từ trên trời gửi xuống cho các người.

33 Thật vậy, ta nói cho các

người hay, kìa xem chức vụ kêu gọi của các người thật cao trọng lắm thay! Hãy “tẩy sạch lòng của mình và y phục của mình, kéo máu của thể hệ này sẽ bị ^bđòi hỏi ở tay các người.

34 Hãy trung thành cho đến khi ta đến, vì ta chóng “đến; và đem phần thưởng theo với ta để đền bù cho mỗi người tùy theo ^bcông việc họ làm. Ta là An Pha và Ô Mê Ga. A Men.

TIẾT 113

Những lời giải đáp của Tiên Tri Joseph Smith đối với một số câu hỏi về các câu viết của Ê Sai, tại hay gần Far West, Missouri, tháng Ba năm 1838.

1–6, Gốc Y Sai, nhánh mọc ra từ nó, và rễ Y Sai được nhận diện; 7–10, Những dân sót lại bị phân tán của Si Ôn có quyền có được chức tư tế và được khuyến khích trở về với Chúa.

Ai là Gốc “Y Sai được đề cập đến trong các câu thứ nhất, thứ hai, thứ ba, thứ tư và thứ năm của chương 11 trong sách Ê Sai?

2 Thật vậy Chúa đã phán rằng: Đó là Đấng Ky Tô.

3 Ai là cái nhánh được đề cập đến trong câu thứ nhất của chương 11 trong sách Ê Sai, mà sẽ mọc ra từ Gốc Y Sai?

4 Đây, Chúa đã phán như vậy: Đó là một tôi tớ trong tay của Đấng Ky Tô, người này một phần là hậu duệ của Y Sai và cũng của “Ép Ra Im, hay của gia tộc Giô Sép, và được ban cho rất nhiều ^bquyền năng.

5 Ai là rễ Y Sai được đề cập đến trong câu 10 của chương 11?

6 Đây, Chúa đã phán vậy, đó là một hậu duệ của Y Sai, và cũng của Giô Sép, là người có quyền hợp pháp hưởng chức tư tế, và “các chìa khóa của vương quốc, để làm ^bcờ hiệu, và cho “sự quy tụ dân của ta lại

<p>32^a GLGU 110:11–16. SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các. <i>b</i> ARHam 1:2–3. 33^a GCốp 1:19. <i>b</i> GLGU 72:3. 34^a KHuyền 22:7, 12;</p>	<p>GLGU 49:28; 54:10. <i>b</i> SHDTT Việc Làm. 113 1^a SHDTT Y Sai. 4^a STKý 41:50–52; GLGU 133:30–34. SHDTT Ép Ra Im. <i>b</i> SHDTT Quyền Năng.</p>	<p>6^a SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các. <i>b</i> GLGU 45:9. SHDTT Cờ Hiệu. <i>c</i> SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.</p>
--	--	--

với nhau vào những ngày sau cùng.

7 Những câu hỏi của Elias Higbee: Lệnh truyền trong Ê Sai, chương 52, câu thứ nhất có nói: Hỡi Si Ôn, hãy mặc lấy sức mạnh của người, có nghĩa gì?—và Ê Sai muốn ám chỉ những người nào?

8 Ông muốn ám chỉ đến những người mà Thượng Đế sẽ kêu gọi vào những ngày sau cùng, đó là những người sẽ nắm giữ quyền năng của chức tư tế để mang lại “Si Ôn, và cứu chuộc Y Sơ Ra Ên; và để mặc lấy ^bsức mạnh của nó tức là mang vào thẩm quyền của chức tư tế mà Si Ôn có ‘quyền nhận được qua dòng dõi; và cũng có được trở lại quyền năng mà nó đã mất.

9 Chúng ta phải hiểu như thế nào về việc Si Ôn cởi bỏ những dây trói buộc nơi cổ nó; trong câu thứ hai?

10 Chúng ta phải hiểu rằng những dân sót lại bị “phân tán được khuyên nhủ phải ^bquay về cùng Chúa, từ nơi mà họ đã sa ngã; và nếu họ làm như vậy, thì lời hứa của Chúa là Ngài sẽ nói chuyện với họ, hay là ban cho họ điều mặc khải. Xem các câu thứ sáu, thứ bảy và thứ tám. Những dây trói buộc nơi cổ Si Ôn là những lời nguyện rửa của Thượng Đế trên nó, hay những dân sót lại của Y Sơ Ra Ên trong tình trạng phân tán của họ giữa những người Dân Ngoại.

TIẾT 114

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Far West, Missouri, ngày 11 tháng Tư năm 1838.

1-2, Những chức vụ trong giáo hội do những người không trung thành nắm giữ sẽ được giao cho những người khác.

THẬT vậy, Chúa đã phán như vậy: điều khôn ngoan cho tôi tớ David W. Patten của ta là hẳn phải thanh toán tất cả công việc của hẳn càng sớm càng tốt, và

phải xếp đặt hàng hóa của hẳn lại, để hẳn có thể thực hiện một sứ mệnh cho ta vào mùa xuân năm tới, cùng với những người khác, đó là mười hai người kể cả hẳn, để làm chứng về danh ta và đem lại tin lành cho toàn thể thế gian.

2 Vì quả thật, Chúa đã phán rằng nếu trong các người có

8a SHDTT Si Ôn.
b GLGU 82:14.
c SHDTT Quyền

Trường Nam.
10a SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự phân tán

của Y Sơ Ra Ên.
b ÔSê 3:4-5;
2 NêPhi 6:11.

những người chối bỏ danh ta, | được ^achỉ định lên ^bthay thế họ
những người khác cần phải | và nhận chức vụ của họ. A Men.

TIẾT 115

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Far West, Missouri, ngày 26 tháng Tư năm 1838, biểu lộ ý muốn của Thượng Đế về việc xây cất chốn ấy và ngôi nhà của Chúa. Điều mặc khải này được nhắm vào các vị chức sắc chủ tọa và các tín hữu của Giáo Hội.

1-4, Chúa đặt tên giáo hội của Ngài là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô; 5-6, Si Ôn và các giáo khu của nó là những nơi phòng vệ và dung thân cho các Thánh Hữu; 7-16, Các Thánh Hữu được truyền lệnh xây cất một ngôi nhà của Chúa ở Far West; 17-19, Joseph Smith nắm giữ các chìa khóa vương quốc của Thượng Đế trên thế gian.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy với người, tôi tớ ^aJoseph Smith, Jr., của ta, và cả tôi tớ ^bSidney Rigdon của ta, và cả tôi tớ ^cHyrum Smith của ta nữa, cùng với các cố vấn của người là những người hiện được và sẽ được chỉ định từ đây về sau;

2 Và luôn cả với tôi tớ ^aEdward Partridge của ta, và các cố vấn của hắn;

3 Và luôn cả với những tôi tớ trung thành của ta là những người thuộc hội đồng thượng phẩm của giáo hội ta ở Si Ôn, vì nó sẽ được gọi như vậy, và cùng với tất cả các anh cả và mọi người trong Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô của ta, đang bị phân tán khắp nơi trên thế giới;

4 Vì ^agiáo hội của ta sẽ được gọi như vậy trong những ngày sau cùng, tức là ^bGiáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.

5 Thật vậy, ta nói với tất cả các người rằng: Hãy ^ađứng dậy và chiếu sáng, để ánh sáng của các người có thể là một ^bcờ lệnh cho các quốc gia;

6 Và để cho ^asự quy tụ lại trên đất ^bSi Ôn, và trên ^ccác giáo khu của nó có thể để phòng vệ và

114 2a GLGƯ 118:1, 6.
b GLGƯ 64:40.

115 1a SHDTT Smith, Joseph, Jr.
b SHDTT Rigdon, Sidney.
c SHDTT Smith, Hyrum.

2a SHDTT Partridge, Edward.
4a 3 NêPhi 27:4-8.
b SHDTT Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô.
5a ÊSai 60:1-3.

b ÊSai 11:12.
SHDTT Cờ Hiệu.
6a SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.
b SHDTT Si Ôn.
c GLGƯ 101:21.
SHDTT Giáo Khu.

“dung thân khỏi cơn bão tố, cùng thoát khỏi cơn thịnh nộ khi nó được “trút nguyên vẹn lên toàn thể thế gian.

7 Hãy để cho thành phố Far West trở thành một đất “thánh và được biệt riêng cho ta; và nó phải được gọi là một thành phố chí thánh, vì đất mà các người đang đứng trên đó là đất thánh.

8 Vậy nên, ta truyền lệnh cho các người phải “xây cất lên một ngôi nhà cho ta, để làm nơi các thánh đồ của ta quy tụ lại với nhau để họ có thể “thờ phượng ta.

9 Và hãy bắt đầu công việc này, và nền móng cùng công việc chuẩn bị vào mùa hè tới đây;

10 Hãy khởi công vào ngày mùng Bốn tháng Bảy tới; và từ ngày ấy trở đi, dân của ta phải tận tụy làm việc để xây một ngôi nhà cho danh ta;

11 Và bắt đầu từ ngày này đến “một năm sau, hãy để họ tái khởi công xây nền móng cho “ngôi nhà của ta.

12 Vậy nên, từ lúc đó trở đi hãy để họ tận tụy làm việc cho đến khi nó được hoàn tất, từ viên đá góc nhà cho đến nóc nhà, cho đến khi không còn một việc nào chưa hoàn thành.

13 Thật vậy, ta nói cho các người hay, chớ để tôi tớ Joseph

của ta, hay tôi tớ Sidney của ta, hoặc tôi tớ Hyrum của ta phải mắc nợ nữa vì xây cất ngôi nhà cho danh ta;

14 Nhưng hãy để ngôi nhà được xây cất cho danh ta đúng theo “kiểu mẫu ta sẽ cho họ thấy.

15 Và nếu dân của ta không xây cất nhà ấy đúng theo kiểu mẫu ta sẽ cho chủ tịch đoàn của họ thấy, thì ta sẽ không thu nhận nhà ấy từ tay họ.

16 Nhưng nếu dân của ta xây cất nhà ấy đúng theo kiểu mẫu ta sẽ cho chủ tịch đoàn của họ thấy, tức là tôi tớ Joseph của ta và các cố vấn của hắn, thì ta sẽ thu nhận nhà ấy từ tay dân của ta.

17 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, ý muốn của ta là thành phố Far West phải được xây dựng cấp tốc bằng sự quy tụ của các thánh hữu của ta;

18 Và luôn cả những nơi khác cũng được chỉ định làm “các giáo khu trong các vùng lân cận, theo như chúng thỉnh thoảng được biểu lộ cho tôi tớ Joseph của ta biết.

19 Vì này, ta sẽ ở với hắn, và ta sẽ thánh hóa hắn trước dân chúng; vì ta đã ban cho hắn “các chìa khóa của vương quốc và giáo vụ này. Quả thật vậy. A Men.

6d ÊSai 25:1, 4;
GLGU 45:66-71.
e KHuyền 14:10;
GLGU 1:13-14.
7a SHDTT Thánh.

8a GLGU 88:119; 95:8.
b SHDTT Thờ Phượng.
11a GLGU 118:5.
b GLGU 124:45-54.
14a HBRơ 8:5;

GLGU 97:10.
18a GLGU 101:21.
SHDTT Giáo Khu.
19a SHDTT Chìa Khóa của
Chức Tư Tế, Các.

TIẾT 116

Điều mặc khải ban cho Tiên Tri Joseph Smith, gần Wight's Ferry, ở một nơi gọi là Đồi Spring, hạt Daviess, Missouri, ngày 19 tháng Năm năm 1838.

Đồi Spring được Chúa đặt tên là "A Đam Ôn Đi A Man, vì Ngài phán rằng đây là nơi ^b A Đam	sẽ đến viếng dân của ông, hay "Đấng Thượng Cổ sẽ ngồi, theo như tiên tri Đa Ni Ên đã nói.
---	---

TIẾT 117

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Far West, Missouri, ngày 8 tháng Bảy năm 1838, về những bốn phạm cấp bách của William Marks, Newel K. Whitney, và Oliver Granger.

1-9, Các tội tớ của Chúa không được tham lam những điều thế tục, vì "tài sản có nghĩa lý gì đối với Chúa?"; 10-16, Họ phải từ bỏ sự nhỏ nhoi trong tâm hồn, và những sự hy sinh của họ sẽ là những điều thiêng liêng đối với Chúa.

THẬT vậy, Chúa đã phán với tôi tớ William Marks của ta, và luôn cả với tôi tớ Newel K. Whitney của ta như vậy: Họ phải nhanh chóng thanh toán công việc của mình và lên đường rời khỏi đất Kirtland trước khi ta, là Chúa, lại cho tuyết rơi xuống trên mặt đất này.

2 Họ phải tỉnh giấc mà đứng dậy, và rời khỏi chứ không được chần chờ, vì ta, là Chúa, truyền lệnh như vậy.

3 Vậy nên, nếu họ chần chờ thì điều không hay sẽ đến với họ.

4 Họ phải hỏi cải tất cả tội lỗi, và tất cả những điều ham muốn tham lam của mình trước mặt ta, lời Chúa phán; vì "tài sản có nghĩa lý gì đối với ta? Lời Chúa phán.

5 Hãy dùng những tài sản tại Kirtland để thanh toán "các nợ nần, lời Chúa phán. Hãy bỏ những tài sản này, lời Chúa phán, và những gì còn lại thì hãy để ở trong tay các người, lời Chúa phán vậy.

6 Vì há ta chẳng có chim muông trên trời, cá dưới biển, cùng thú vật trong núi hay sao? Há ta chẳng làm ra trái đất hay sao? Há ta chẳng nắm "vận mạng của tất cả những đạo quân của các quốc gia trên thế gian này hay sao?

116 1a GLGU 78:15. SHDTT A Đam Ôn Đi A Man.	b SHDTT A Đam. c ĐNÊn 7:13-14, 22.	5a GLGU 104:78. 6a CVCSĐ 17:26; 1 NêPhi 17:36-39.
117 4a GLGU 104:14.		

7 Vậy há ta sẽ chẳng làm cho “những nơi hoang vắng được nảy chồi đâm hoa, và khiến sinh sôi nảy nở thật dồi dào hay sao? Lời Chúa phán vậy.

8 Há trên núi “A Đam Ôn Đi A Man, và trên đồng bằng Ô La Ha^b Si Nê Ha, hay “xứ nơi A Đam cư ngụ không đủ chỗ sao, để cho các người phải tham lam những điều chỉ bằng một giọt nước mà quên đi những vấn đề hệ trọng?

9 Vậy nên, hãy lên đây đến xứ của dân ta, đó là Si Ôn.

10 Tôi tớ William Marks của ta phải “trung thành về một vài việc, rồi hẳn sẽ là người cai quản nhiều việc. Hãy để hẳn chủ tọa dân của ta trong thành phố Far West, và hãy để hẳn được hưởng những phước lành của dân ta.

11 Tôi tớ Newel K. Whitney của ta phải xấu hổ về đảng “Nicolaitane và “những điều khả ô bí mật của chúng, cùng tất cả những sự nhỏ nhoi trong tâm hồn hẳn trước mặt ta, lời Chúa phán, và hãy đến xứ A Đam Ôn Đi A Man, và làm “vị giám trợ cho dân của ta, lời Chúa phán, nhưng không phải chỉ có được cái danh, mà phải làm thật, lời Chúa phán.

12 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta nhớ đến tôi tớ

“Oliver Granger của ta; này, thật vậy, ta nói cho hẳn biết rằng danh của hẳn sẽ được ghi nhớ một cách thiêng liêng từ thế hệ này đến thế hệ khác, mãi mãi và đời đời, lời Chúa phán.

13 Vậy nên, hãy để cho hẳn thực tâm tranh đấu cho sự cứu chuộc Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của Giáo Hội ta, lời Chúa phán; và khi hẳn ngã xuống thì hẳn sẽ đứng lên lại, vì đối với ta “sự hy sinh của hẳn sẽ thiêng liêng hơn sự thành công của hẳn, lời Chúa phán.

14 Vậy nên, hãy để cho hẳn cấp tốc lên đây, đến đất Si Ôn; và đúng kỳ định, hẳn sẽ được trở thành một người mua bán cho danh ta, vì lợi ích của dân ta, lời Chúa phán.

15 Vậy nên, không một ai được xem thường tôi tớ Oliver Granger của ta, mà phải để cho những phước lành của dân ta có thể đến với hẳn mãi mãi và đời đời.

16 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, hãy để cho tất cả các tôi tớ của ta ở đất Kirtland nhớ đến Chúa Thượng Đế của họ, và nhà của ta nữa, để giữ gìn và bảo tồn cho nhà của ta được thánh, và lật đổ những kẻ đối bạc vào đúng giờ riêng của ta, lời Chúa phán. Quả thật vậy. A Men.

7a ÊSai 35:1;
GLGƯ 49:24-25.

8a GLGƯ 116.
SHDTT A Đam
Ôn Đi A Man.
b ARHam 3:13.
c SHDTT Ê Đen.

10a MTO 25:23.
11a KHuyền 2:6, 15.

b SHDTT Tập
Đoàn Bí Mật.
c SHDTT Giám Trợ,
Giám Mục.

12a GIẢI THÍCH người đại

diện do Vị Tiên Tri
để lại để giải quyết
những công việc
của ông ở Kirtland.
13a SHDTT Hy Sinh.

TIẾT 118

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Far West, Missouri, ngày 8 tháng Bảy năm 1838, để đáp lại lời cầu khẩn: “Lạy Chúa, xin Ngài cho chúng con biết ý muốn của Ngài về Mười Hai Vị.”

1-3, Chúa sẽ cấp dưỡng cho các gia đình của Mười Hai Vị; 4-6, Những chỗ trống trong Mười Hai Vị được bổ khuyết.

THẬT vậy, Chúa đã phán như vậy: Hãy tổ chức ngay một đại hội; hãy tổ chức Mười Hai người; và hãy chỉ định người lên “thay thế cho những kẻ bị sa ngã.

2 Hãy để tôi tớ “Thomas của ta ở lại đất Si Ôn một thời gian để xuất bản lời của ta.

3 Hãy để cho số còn lại đi thuyết giảng phúc âm kể từ lúc đó, và nếu họ làm điều này với tất cả sự khiêm tốn trong lòng, một cách nhu mì và “khiêm nhường, và ^bnhịn nhục, thì ta, là Chúa, sẽ ban cho họ một lời hứa là ta sẽ cấp dưỡng cho gia đình họ; và một cánh cửa đầy hiệu

năng sẽ mở ra cho họ từ đây về sau.

4 Và đến mùa xuân sang năm, hãy để họ lên đường vượt biển cả, và tại đó truyền bá phúc âm của ta, là phúc âm trọn vẹn, và làm chứng về danh ta.

5 Hãy để cho họ từ giã các thánh hữu của ta trong thành phố Far West, vào ngày hai mươi sáu tháng Tư tới, tại nơi sẽ xây cất ngôi nhà của ta, lời Chúa phán.

6 Hãy để cho tôi tớ John Taylor của ta, và tôi tớ John E. Page của ta, và luôn cả tôi tớ Wilford Woodruff của ta, và luôn cả tôi tớ Willard Richards của ta, được chỉ định lên thay thế những kẻ đã sa ngã, và họ phải được thông báo chính thức về chức vụ mình được chỉ định.

TIẾT 119

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Far West, Missouri, ngày 8 tháng Bảy năm 1838, để đáp lại lời cầu khẩn của ông: “Lạy Chúa! Xin Ngài bày tỏ cho các tôi tớ của Ngài biết Ngài đòi hỏi bao nhiêu tài sản của dân Ngài trong việc đóng thập phân.” Luật thập phân, như người ta hiểu ngày nay, đã không được ban cho Giáo Hội trước khi có điều mặc khải này. Từ ngữ “thập phân” trong lời cầu nguyện vừa được trích dẫn và trong những điều mặc khải trước đây

118 1a CVCSD 1:13,
16-17, 22-26.
2a SHDIT Marsh,

Thomas B.
3a SHDIT Khiêm
Nhường, Khiêm Tồn.

b SHDIT Kiên Trì.

(64:23; 85:3; 97:11) không những có ý nghĩa là một phần mười, mà còn là tất cả các lễ vật, hay những đóng góp tình nguyện cho các quỹ của Giáo Hội. Trước đó Chúa đã ban cho Giáo Hội luật dâng hiến và quản lý tài sản, mà các tín hữu (nhất là các anh cả lãnh đạo) chịu vâng phục bằng giao ước mà đáng lẽ phải là giao ước vĩnh viễn. Vì nhiều người không tuân theo giao ước này, Chúa đã thu hồi nó lại trong một thời gian và thay vào đó Ngài ban luật thập phân cho toàn thể Giáo Hội. Vị Tiên Tri cầu vấn Chúa để được cho biết Ngài đòi hỏi bao nhiêu tài sản của họ để dùng cho các mục đích thiêng liêng. Câu trả lời là điều mặc khải này.

1-5, Các Thánh Hữu phải đóng góp các tài sản thặng dư của họ, và rồi phải dâng hiến tiền thập phân, một phần mười lợi tức của họ hàng năm; 6-7, Một hành động như thế sẽ thánh hóa đất Si Ôn.

THẬT vậy, Chúa phán như vậy: Ta đòi hỏi tất cả những tài sản "thặng dư của họ phải được trao vào tay vị giám trợ của giáo hội ta ở Si Ôn,

2 Để xây dựng "ngôi nhà của ta, và để đặt nền móng của Si Ôn, và để dùng trong Chức Tư Tế, và để thanh toán các nợ nần của Chủ Tịch Đoàn Giáo Hội của ta.

3 Và đây sẽ là sự khởi đầu trong "việc đóng góp tiền thập phân của dân ta.

4 Và sau đó, những người đã đóng tiền thập phân như vậy sẽ phải đóng góp một phần mười tổng số lợi tức của mình hàng năm; và đây sẽ là một luật pháp vĩnh viễn cho họ mãi mãi, vì lợi

ích của thánh chức tư tế của ta, lời Chúa phán.

5 Thật vậy, ta nói cho các người hay, chuyện sẽ xảy ra rằng tất cả những ai quy tụ lại trên đất "Si Ôn sẽ phải đóng tiền thập phân trên mọi tài sản thặng dư của họ, và phải tuân theo luật pháp này, bằng không thì họ sẽ không được xem là xứng đáng để sống giữa các người.

6 Và ta nói cho các người hay, nếu dân ta không tuân theo luật pháp này, để giữ cho luật pháp này được thánh, và nhờ luật pháp này mà thánh hóa đất "Si Ôn cho ta, để cho những luật lệ và mạng lệnh của ta có thể được tuân giữ trên đất ấy, ngõ hầu nó có thể trở nên chí thánh, này, thật vậy, ta nói cho các người hay, nó sẽ không trở thành đất Si Ôn cho các người.

7 Và điều này phải là một gương mẫu cho tất cả "các giáo khu của Si Ôn. Quả thật vậy. A Men.

119 1a GLGU 42:33-34, 55;
51:13; 82:17-19.
2a GLGU 115:8.

3a MLChi 3:8-12;
GLGU 64:23.
SHDTT Tiền Thập Phân.

5a GLGU 57:2-3.
6a SHDTT Si Ôn.
7a SHDTT Giáo Khu.

TIẾT 120

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith, tại Far West, Missouri, ngày 8 tháng Bảy năm 1838, cho biết việc xử lý các tài sản đã được đóng góp như đã được nói trong điều mặc khải trước, tiết 119.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy, bây giờ đã đến lúc “nó phải được xử lý bởi một hội đồng, gồm có Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn của Giáo Hội ta, và vị giám trợ

và hội đồng của hấn, cùng hội đồng thượng phẩm của ta; và do chính tiếng nói của ta nói với họ, lời Chúa phán. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 121

Lời cầu nguyện và tiên tri do Tiên Tri Joseph Smith viết ra trong một bức thư gửi cho Giáo Hội trong khi ông là một tù nhân trong ngục thất ở Liberty, Missouri, đề ngày 20 tháng Ba năm 1839. Vị Tiên Tri cùng một số bạn đồng hành đã bị bắt cầm tù suốt nhiều tháng. Những đơn thỉnh nguyện và kháng tố của họ gửi lên những viên chức hành pháp và tư pháp đã không mang lại sự giúp đỡ nào cho họ.

1-6, Vị Tiên Tri cầu khẩn Chúa cho các Thánh Hữu đang bị khốn khổ; 7-10, Chúa phán sự bình an cho ông; 11-17, Đáng rửa sả thay cho tất cả những ai gào lên một cách giả dối rằng dân của Chúa đang phạm giới; 18-25, Chúng sẽ không có quyền nhận được chức tư tế và sẽ bị đoán phạt; 26-32, Những điều mặc khải vinh quang được hứa ban cho những ai chịu đựng một cách dũng cảm; 33-40, Tại sao có nhiều người được kêu gọi và ít người được chọn; 41-46, Chức tư tế chỉ được sử dụng trong sự ngay chính mà thôi.

Và đâu là lều bao phủ “chôn ẩn náu của Ngài?

2 Tay của Ngài còn dừng lại “bao lâu nữa? Và mắt Ngài, phải, mắt trong suốt của Ngài, từ những tầng trời vĩnh cửu, còn nhìn thấy những điều sai trái xảy đến với dân Ngài và các tội tở của Ngài bao lâu nữa, và tai Ngài còn nghe những tiếng kêu gào của họ bao lâu nữa?

3 Phải, hỡi Chúa, họ còn phải chịu đựng những điều sai trái và áp bức bất hợp pháp này “bao lâu nữa, trước khi tim Ngài rủ lòng thương hại họ và lòng trắc ẩn của Ngài đoái hoài đến họ?

Hỡi Thượng Đế, Ngài ở đâu?

120 1a GIẢI THÍCH TIỀN THẬP PHẦN.

121 1a TThiên 13:1-2; 102:1-2.

2a HBCuc 1:2.
3a GLGU 109:49.

4 Hỡi Đức Chúa Trời “Toàn Năng, Đấng sáng tạo trời đất, và biển cả, cùng vạn vật trong đó, và là Đấng kiểm soát và chinh phục quý dữ cùng lãnh thổ tối tăm và u ám của Ngục Giới—xin Ngài dang tay của Ngài ra; xin mắt của Ngài nhìn thấu; xin lều của Ngài được cất khỏi; xin ^bchôn ẩn náu của Ngài không còn bị bao phủ nữa; xin tai của Ngài lắng nghe; xin trái tim Ngài rủ lòng thương hại và lòng trắc ẩn của Ngài đoái hoài đến chúng con.

5 Xin cơn giận của Ngài phừng lên chống lại các kẻ thù của chúng con; và, với sự giận dữ trong lòng Ngài, với lưỡi gươm của Ngài, xin “trả thù cho chúng con về những điều sai trái mà chúng con đang gánh chịu.

6 Hỡi Thượng Đế của chúng con, xin Ngài nhớ đến các thánh hữu của Ngài đang bị khốn khổ; và rồi các tội tớ của Ngài sẽ được hân hoan trong danh Ngài mãi mãi.

7 Hỡi con của ta, bình yên cho tâm hồn ngươi; “nghịch cảnh và những nỗi thống khổ của ngươi sẽ chỉ tồn tại trong một thời gian ngắn mà thôi;

8 Và rồi, nếu ngươi biết “kiên trì chịu đựng, thì Thượng Đế sẽ nâng ngươi lên cao; ngươi sẽ chiến thắng tất cả các kẻ thù của mình.

9 “Các bạn của ngươi vẫn sát cánh bên ngươi, và họ lại sẽ chào đón ngươi bằng những tấm lòng nồng nhiệt và những bàn tay thân mật.

10 Ngươi chưa giống như “Gióp; các bạn của ngươi không tranh chấp với ngươi, và cũng không gán cho ngươi sự phạm giới như họ đã làm cho Gióp.

11 Và những kẻ nào gán cho ngươi sự phạm giới thì hy vọng của chúng sẽ bị tiêu tan, và lòng mong mỏi của chúng sẽ bị tan biến chẳng khác chi “giá tuyết phải tan chảy dưới ánh chói lọi của mặt trời đang lên;

12 Và hơn nữa, Thượng Đế đã dang tay của Ngài ra và đóng ấn để thay đổi “thời gian và mùa, và làm cho tâm trí của chúng mù quáng, để chúng không thể hiểu được những công việc kỳ diệu của Ngài; để Ngài cũng có thể thử thách chúng và bắt được chúng trong mưu chước của chúng;

13 Ngoài ra, vì tâm hồn của chúng sa đọa, và những điều chúng muốn mang lại cho người khác, và ưa thích người khác phải đau khổ, có thể đến với “chính chúng cho đến mức tội cùng;

14 Để chúng cũng có thể bị thất vọng, và những niềm hy vọng của chúng có thể bị tiêu tan;

4a SHDTT Đấng Vạn Năng.

b GLGƯ 123:6.

5a LuCa 18:7-8.

7a SHDTT Nghịch Cảnh.

8a 1 PERƠ 2:19-23.

SHDTT Kiên Trì.

9a GLGƯ 122:3.

10a SHDTT Gióp.

11a XÊDTKý 16:14.

12a ĐNÊN 2:21.

13a CNgôn 28:10;

1 NêPhi 14:3.

15 Và chỉ trong ít năm nữa từ lúc này, để chúng và con cháu chúng sẽ bị càn quét dưới gầm trời này, lời Thượng Đế phán, để cho không một kẻ nào trong chúng được tồn tại mà đứng bên tường.

16 Đáng rửa sả thay cho tất cả những kẻ nào giơ gót lên chống lại những người đã được "xức dầu, lời Chúa phán, và gào lên rằng họ đã ^bphạm tội, trong khi họ không phạm tội trước mặt ta, lời Chúa phán, mà trái lại họ đã làm những điều thích hợp đối với mắt ta, và là những điều mà ta đã truyền lệnh cho họ.

17 Còn những kẻ nào gào lên sự phạm giới, thì chính những kẻ ấy đã phạm tội, vì chúng là tội tớ của tội lỗi, và là "con cái của sự bất tuân.

18 Và những kẻ nào thề dối chống lại các tội tớ của ta để chúng có thể khiến cho họ phải bị nô lệ và chết—

19 Khốn thay cho chúng; vì chúng đã "xúc phạm đến những con trẻ của ta, chúng sẽ bị cắt đứt khỏi ^bcác giáo lễ của nhà ta.

20 "Thúng của chúng sẽ không được đầy, nhà cửa và vựa chứa của chúng sẽ đổ nát, và chính bản thân của chúng sẽ bị khinh

re bởi những kẻ đã nịnh bợ chúng.

21 Chúng sẽ không có quyền nhận được "chức tư tế, cả con cháu của chúng từ thế hệ này đến thế hệ khác sau này cũng sẽ không được.

22 Đối với chúng, "thà buộc cối đá vào cổ của chúng và chìm chúng xuống đáy biển còn hơn.

23 Khốn thay cho tất cả những kẻ gây cảnh khốn khổ cho dân của ta, và đánh đuổi, sát hại, và làm chững chống lại họ, lời Chúa Muôn Quân phán; "thế hệ của loài rắn độc sẽ không tránh khỏi sự đoán phạt của ngục giới.

24 Đây, mắt ta "thấy và biết tất cả những việc làm của chúng, và ta đã dành sẵn sự ^bđoán phạt cấp kỳ cho tất cả bọn chúng vào đúng lúc;

25 Vì có một "thời gian ấn định cho mọi người, tùy theo ^bnhững việc làm của họ.

26 Thượng Đế sẽ ban cho các người "sự hiểu biết bằng ^bĐức Thánh Linh của Ngài, phải, bằng một "ân tứ Đức Thánh Linh không xiết kể, một sự hiểu biết chưa từng được tiết lộ kể từ lúc có thế gian cho đến bây giờ;

27 Là sự hiểu biết mà tổ tiên chúng ta đã mỏi mắt chờ mong

16a 1 SMên 26:9;
TThiên 105:15.
b 2 NêPhi 15:20;
MRNi 7:14, 18.
17a ÊPSô 5:6.
19a MTO 18:6.
SHDTT Xúc Phạm.
b SHDTT Giáo Lễ.
20a PTLKý 28:15-20.

21a SHDTT Chức Tư Tế.
22a MTO 18:6;
GLGU 54:5.
23a MTO 12:34.
24a SHDTT Đấng Toàn Tri.
b HLMân 8:25.
SHDTT Phán Xét,
Xét Đoán, Xét Xứ.
25a Gióp 7:1;

GLGU 122:9.
b SHDTT Việc Làm.
26a ĐNên 2:20-22;
NTĐ 1:9.
SHDTT Mặc Khải.
b GLGU 8:2-3.
c SHDTT Ân Tứ Đức
Thánh Linh.

để được tiết lộ vào thời gian sau cùng, và đó là sự hiểu biết mà các thiên sứ đã chỉ bảo trong tâm trí của họ và đã được dành sẵn cho vinh quang trọn vẹn của họ;

28 Sẽ đến lúc mà “không có một điều gì bị giữ lại cả; việc có một Thượng Đế hay nhiều ^bthượng đế sẽ được tiết lộ.

29 Tất cả các ngai vàng và quyền thống trị, vương tước và quyền năng sẽ được “tiết lộ và ban cho tất cả những ai đã anh dũng chịu đựng vì phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô.

30 Và cũng được biểu lộ cho biết nếu có “ranh giới giữa trời, hoặc biển, hay đất liền, hoặc mặt trời, mặt trăng, hay các ngôi sao—

31 Tất cả mọi thời gian tuần hoàn của chúng, tất cả những ngày, tháng, và năm đã được định trước, và tất cả những ngày của những ngày, tháng, và năm của nó và tất cả những vinh quang, luật pháp, cùng thời gian đã định trước của nó, đều sẽ được tiết lộ vào những ngày của “gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn—

32 Theo những gì đã được lập ra giữa “Hội Đồng của ^bThượng

Đế Vĩnh Cửu của tất cả các thượng đế khác, trước khi có thể gian này, là những điều phải được gìn giữ cho đến khi thể gian này hoàn thành và chấm dứt, là lúc mà mọi người sẽ đi vào trong “sự hiện diện vĩnh cửu của Ngài, và trong ^dsự an nghỉ bất diệt của Ngài.

33 Dòng nước lũ vẫn còn không tinh khiết bao lâu nữa? Quyền năng nào có thể cầm giữ được thiên thượng? Giống như một người với bàn tay yếu ớt của mình dang ra để ngăn dòng sông Missouri đang chảy, hay làm cho dòng sông này chảy ngược về nguồn, thì chẳng khác chi ngăn cản không cho Đấng Toàn Năng đổ “sự hiểu biết từ trời lên đầu các Thánh Hữu Ngày Sau vậy.

34 Đây, có nhiều người được “gọi nhưng ít người được ^bchọn. Và tại sao họ không được chọn?

35 Vì lòng họ quá quan tâm đến những vật chất của “thể gian này, và khát vọng đến ^bđanh lợi của loài người, khiến họ không học được một bài học này—

36 Đó là “những quyền hạn của

28a GLGU 42:61;
76:7-8; 98:12.

b TThiên 82:1, 6;
Giăng 10:34-36;
1 CRTô 8:5-6;
GLGU 76:58; 132:20;
ARHam 4:1; 5:1-2.

29a GLGU 101:32.

30a Gióp 26:7-14;
TThiên 104:5-9;
CVCSĐ 17:26.

31a SHDTT Gian Kỳ.

32a SHDTT Hội Nghị trên
Thiên Thượng.

b PTLKý 10:17.
c SHDTT Loài Người—
Con người có khả
năng trở thành
giống như Cha
Thiên Thượng.

d SHDTT An Nghị.

33a GLGU 128:19.
SHDTT Kiến Thức.

34a MTO 20:16; 22:1-14;

GLGU 95:5-6.

SHDTT Kêu Gọi, Được
Thượng Đế Kêu
Gọi, Sự Kêu Gọi.

b SHDTT Chọn, Chọn
Lựa, Kể Được Chọn.

35a SHDTT Trần Tục.

b MTO 6:2;
2 NêPhi 26:29.

36a SHDTT Chức Tư Tế;
Thẩm Quyền.

chức tư tế gắn liền với ^bcác quyền năng trên trời, và các quyền năng trên trời chỉ có thể kiểm soát hay điều khiển được bởi các nguyên tắc ‘ngay chính mà thôi.

37 Những quyền ấy có thể được truyền giao cho chúng ta, điều đó đúng vậy; nhưng khi chúng ta muốn “che giấu ^bnhững tội lỗi của mình, hay làm thỏa mãn tính ‘kiêu ngạo, lòng ham muốn vô bổ của chúng ta, hoặc muốn kiểm soát, hay thống trị, hoặc xúi giục tâm hồn con cái loài người, với bất cứ mức độ bất chính nào, này, thiên thượng sẽ tự “rút lui, Thánh Linh của Chúa sẽ buồn phiền; và khi nào Đáng ấy rút lui, thì A Men cho chức tư tế hay thẩm quyền của người ấy.

38 Này, trước khi người ấy nhận thức được như vậy, thì người ấy bị bỏ rơi một mình, để “đá vào gai nhọn, để ^bngược đãi bất bớ các thánh hữu, và để chống đối Thượng Đế.

39 Chúng ta đã học được qua những kinh nghiệm đau buồn rằng “bản tính và khuynh hướng của hầu hết tất cả mọi người, ngay sau khi họ cho là họ đã có đôi chút quyền uy, thì họ sẽ tức khắc bắt đầu thống trị một cách bất công.

40 Do đó, nhiều người được gọi, nhưng ít người được chọn.

41 Không có uy quyền hay ảnh hưởng nào có thể hoặc nên được duy trì vì nhờ chức tư tế, mà chỉ có được nhờ “sự thuyết phục, nhờ ^bsự nhin nhục, nhờ sự hiền dịu và nhu mì, và nhờ tình thương yêu chân thật;

42 Nhờ lòng nhân từ, và sự hiểu biết thuần túy, là những điều sẽ mở rộng tâm hồn con người một cách không “giả dối và không ^bgian xảo—

43 Phải kịp thời “khiển trách một cách nghiêm khắc, khi được Đức Thánh Linh tác động; rồi sau đó, phải tỏ một ^btình thương yêu gấp bội đối với người mà người đã khiển trách, kéo người ấy sẽ xem người là kẻ thù;

44 Để người ấy có thể biết rằng lòng trung thành của người còn mạnh hơn cả dây trói buộc của sự chết.

45 Cũng hãy có đầy lòng bác ái đối với mọi người và đối với toàn thể các tín đồ, và hãy để cho “đức hạnh của người làm đẹp ^btư tưởng của người luôn luôn; rồi thì niềm tin của người sẽ vững mạnh trong sự hiện diện của Thượng Đế; và giáo lý của chức tư tế sẽ nhỏ

36^b SHDTT Quyền Năng.
c SHDTT Ngay Chính.

37^a CNgôn 28:13.
^b SHDTT Tội Lỗi.
^c SHDTT Kiêu Ngạo,
Kiêu Hãnh.
^d GLGƯ 1:33.
38^a CVCSD 9:5.

^b SHDTT Ngược
Đãi, Bất Bớ.

39^a SHDTT Người
Thiên Nhiên.
41^a 1 PERơ 5:1-3.
^b 2 CRTô 6:4-6.
42^a GiaCơ 3:17.
^b SHDTT Gian Xảo.

43^a SHDTT Sửa Phạt.
^b SHDTT Lòng Bác Ái;
Yêu Thương,
Yêu Mến.

45^a SHDTT Đức Hạnh.
^b SHDTT Ý Tưởng,
Ý Nghĩ.

giọt xuống tâm hồn người như ‘những hạt sương từ thiên thượng.

46 “Đức Thánh Linh sẽ là người bạn đồng hành luôn luôn ở bên người, và vương trượng của người là một vương

trượng bất di bất dịch của sự ngay chính và lẽ thật; và ^bquyền thống trị của người sẽ là quyền thống trị vĩnh viễn, và không có cách gì cưỡng chế được, nó sẽ chan hòa trong người mãi mãi và đời đời.

TIẾT 122

Lời Chúa ban cho Tiên Tri Joseph Smith trong khi là một tù nhân trong ngục thất ở Liberty, Missouri. Tiết này là một đoạn trích từ một bức thư gửi cho Giáo Hội đề ngày 20 tháng Ba năm 1839 (xem tiêu đề của tiết 121).

1-4, Các nơi tận cùng của trái đất sẽ hồi đến tên của Joseph Smith; 5-7, Tất cả những hiểm nguy và khốn khổ của ông sẽ đem lại kinh nghiệm cho ông và lợi ích cho ông; 8-9, Con của Người đã hạ mình xuống thấp hơn tất cả những điều đó.

Các nơi tận cùng của trái đất sẽ hồi đến “tên người, và những kẻ điên rồ sẽ nhạo báng người, và ngục giới sẽ tức giận chống lại người;

2 Trong khi đó những người có tấm lòng thanh khiết, và những người khôn ngoan, và những người quý phái, và những người đức hạnh, sẽ luôn tìm kiếm những lời “khuyên dạy, quyền uy và các phước lành từ tay người.

3 Và dân của người sẽ không

bao giờ trở mặt chống người vì lời làm chứng của những kẻ phản bội.

4 Và mặc dù ảnh hưởng của họ sẽ mang lại sự rắc rối cho người, và khiến người phải bị bỏ vào song sắt và bốn bức tường, nhưng người sẽ được vinh dự; và chỉ trong một “thời gian ngắn, tiếng nói của người sẽ trở nên khùng khiếp hơn một con ^bsư tử dữ tợn giữa đám kẻ thù của mình, nhờ sự ngay chính của người; và Thượng Đế của người sẽ đứng bên người mãi mãi và đời đời.

5 Nếu người được kêu gọi để trải qua cơn hoạn nạn; nếu người phải bị nguy hiểm giữa những người anh em giả dối; nếu người bị nguy hiểm giữa đám trộm cướp; nếu người bị

45c PTLKý 32:1-2;
GLGÚ 128:19.

46a SHĐTT Đức
Thánh Linh.

^b ĐNĒn 7:13-14.
122 1a JS—LS 1:33.

2a SHĐTT Khuyên
Bảo, Khuyên Dạy,

Khuyên Nhủ.

4a GLGÚ 121:7-8.

^b 3 NêPhi 20:16-21;
21:12.

nguy hiểm giữa biển cả hay trên đất liền;

6 Nếu người bị kết tội bằng tất cả mọi cách thức buộc tội sai lầm; nếu kẻ thù của người xông sả vào người; nếu chúng tách lìa người khỏi xã hội của cha mẹ, và anh chị em người; và nếu kẻ thù người tuốt gươm tách lìa người khỏi lòng của vợ người và của con cái người; và con trai đầu lòng của người, mặc dù mới lên sáu tuổi, sẽ nắm chéo áo người mà nói rằng: Ba ơi, ba ơi, sao ba không ở lại với chúng con? Ba ơi, những người ấy muốn làm gì ba vậy? và rồi nếu nó bị đẩy ra khỏi người bằng lưỡi gươm, và người bị kéo lê vào tù, và các kẻ thù của người rình mò quanh người chẳng khác chi lũ "sói đang khát máu cừu non;

7 Và nếu người bị liệng xuống hố sâu, hay vào trong tay quân sát nhân, và người phải bị lãnh án tử hình; nếu người bị liệng xuống "biển sâu; nếu những đợt sóng cuộn cuộn chảy dồn

dập trên người; nếu ngọn gió hung bạo trở thành kẻ thù của người; nếu trời trở nên tối đen, và tất cả các nguyên tố đều cùng nhau cản trở con đường của người; và nhất là, nếu hãm của ^bngực giới há rộng miệng ra để nuốt người, thì hỡi con của ta ơi, người hãy biết rằng, tất cả những điều này sẽ đem lại cho người một "kinh nghiệm, và sẽ lợi ích cho người.

8 "Con của Người đã ^bhạ mình xuống thấp hơn tất cả những điều đó nữa. Há người cao trọng hơn Đấng ấy chăng?

9 Vậy nên, hãy tiếp tục con đường của người, và rồi chức tư tế sẽ "ở với người; vì ^bgiới hạn của chúng đã được định rồi, nên chúng không thể vượt qua được. "Ngày tháng của người đã được biết, và những năm của người sẽ chẳng ít hơn được; vậy nên, "chớ sợ hãi chi những điều loài người có thể làm được, vì Thượng Đế sẽ ở với người mãi mãi và đời đời.

TIẾT 123

Bốn phận của các Thánh Hữu đối với những kẻ ngược đãi bắt bớ họ, do Tiên Tri Joseph Smith viết ra trong khi ông là một tù nhân trong ngục thất ở Liberty, Missouri. Tiết này là một đoạn trích ra từ một

6a LuCa 10:3.

7a GiôNa 2:3-6.

b 2 SMên 22:5-7;

JS—LS 1:15-16.

c 2 CRTô 4:17;

HBRơ 12:10-11;

2 NêPhi 2:11.

8a SHĐTT Con

của Người.

b HBRơ 2:9, 17-18;

GLGƯ 76:107; 88:6.

9a GLGƯ 90:3.

b CVCSĐ 17:26.

c GLGƯ 121:25.

d NêHêMi 4:14;

TThiên 56:4; 118:6;

CNgôn 3:5-6;

ÊSai 51:7;

LuCa 12:4-5;

2 NêPhi 8:7;

GLGƯ 3:7; 98:14.

bức thư gửi cho Giáo Hội đề ngày 20 tháng Ba năm 1839 (xem tiêu đề của tiết 121).

1-6, Các Thánh Hữu cần phải thu góp và phổ biến một thiên ký thuật về những nỗi thống khổ và bị ngược đãi bất bớ của họ; 7-10, Cùng một linh hồn mà đã thiết lập những tin điều giả dối cũng sẽ dẫn dắt đến sự ngược đãi bất bớ các Thánh Hữu; 11-17, Nhiều người trong số tất cả các giáo phái sẽ có ngày nhận được lẽ thật.

Và lại nữa, chúng tôi đề nghị với các anh chị em nên cứu xét vấn đề thích đáng về việc tất cả các thánh hữu đi thu thập sự hiểu biết về tất cả những sự kiện xảy ra cùng những nỗi thống khổ và bị ngược đãi của họ do những kẻ ở trong tiểu bang này gây ra;

2 Và luôn cả tất cả tài sản cùng mức độ thiệt hại mà họ đã cam chịu, cả về thanh danh lẫn những thương tổn thể xác, cũng như bất động sản;

3 Và luôn cả tên của tất cả những kẻ đã nhúng tay vào những vụ đàn áp họ, tới mức độ mà họ có thể lấy được hay tìm ra được tên của chúng.

4 Và có lẽ nên đề cử một ủy ban để tra xét những điều này, và để lấy những lời chứng và những lời khai có tuyên thệ; và cũng để thu góp những ấn phẩm phi báng đang lưu hành;

5 Và tất cả những điều nằm trong các tạp chí, và trong các bách khoa toàn thư, và tất cả các

tài liệu lịch sử có tính cách phi báng đã được phát hành và viết ra và bởi ai, để phơi bày cho mọi người biết những điều thù dật và những ý đồ quỷ quyệt cùng những hành vi khâm ô và sát nhân đã từng thực thi chống lại dân này—

6 Để chúng ta không những có thể đem phổ biến cho cả thế giới biết, mà còn trình bày những trường hợp này cho những người lãnh đạo trong chính phủ biết tất cả những sắc thái đen tối và vô đạo của những kẻ này, và xem đó như một sự cố gắng sau cùng mà Cha Thiên Thượng của chúng ta truyền lệnh chúng ta phải làm, trước khi chúng ta hoàn toàn có quyền đòi hỏi Ngài thực thi lời hứa đó, khiến Ngài phải ra khỏi “nơi ẩn náu của Ngài; và cũng để cho cả dân tộc này không thể bào chữa gì được trước khi Ngài có thể vận dụng đến sức mạnh của cánh tay Ngài.

7 Đó là một bốn phận khẩn thiết mà chúng ta cần phải có đối với Thượng Đế, đối với các vị thiên sứ, là những vị mà chúng ta sẽ được đem về đứng chung, và cũng đối với chính chúng ta, đối với vợ con chúng ta, là những người phải chịu bao nỗi đau buồn, khổ khổ, và lo âu, dưới bàn tay sát nhân, độc tài và áp bức đáng bị nguyên rửa nhất,

mà được hỗ trợ, thúc giục và duy trì bởi ảnh hưởng của một tinh thần đã gắn liền với những tín ngưỡng của tổ phụ, là những người đã thừa hưởng những lời dối trá và gieo vào lòng con cháu, và làm cho thế gian tràn đầy sự hỗn độn, và càng ngày càng trở nên mạnh mẽ hơn, đến nỗi ngày nay nó trở thành nguyên do của mọi sự sa đọa, và toàn thể "thế gian này phải rên xiết dưới sức mạnh của những sự bất chính do nó gây ra.

8 Đó là một "cái ách bằng sắt, đó là một dây trói buộc rắn chắc; đó là những cái còng tay, những dây xiềng xích, những gông cùm của ngục giới.

9 Vậy nên, đó là một bốn phận khẩn thiết mà chúng ta cần phải có, không những đối với vợ con chúng ta, mà còn đối với các bà mẹ góa và con cô, mà chồng và cha của họ đã bị "sát hại dưới bàn tay sắt của nó;

10 Những hành vi đen tối và mờ ám đó đủ làm cho ngục giới phải run sợ, và xanh mặt và kinh ngạc, và làm cho tay chân của chính quỷ dữ cũng phải run rẩy và tê liệt.

11 Và đó cũng một là bốn phận khẩn thiết mà chúng ta cần phải có đối với tất cả thế hệ đang lên, và đối với tất cả những ai có tấm lòng thanh khiết—

12 Vì trên thế gian này vẫn

còn có nhiều người trong tất cả các môn phái, các đảng phái, và các giáo phái, là những người bị "mù quáng bởi những mưu chước tinh vi của con người, mà qua đó họ nằm chờ đợi để lừa gạt, và là những người bị ngăn cản khỏi lẽ thật vì họ "không biết tìm thấy lẽ thật đâu cả—

13 Vậy nên chúng ta cần phải hy sinh và tận dụng suốt cuộc đời mình để đem ra ánh sáng cho tất cả "những điều bị che giấu trong bóng tối, tới mức độ mà chúng ta biết được; và là những điều thực sự được thiên thượng biểu lộ cho biết—

14 Vậy những điều này cần phải được hết lòng gìn giữ.

15 Chớ để cho một ai xem những điều này là nhẹ; vì có rất nhiều điều ở tương lai, liên quan đến các thánh hữu, mà tùy thuộc vào những điều này.

16 Các anh em có biết chăng, trong cơn dông tố, một chiếc tàu lớn cần "sự giúp đỡ rất nhiều của một tay lái thật nhỏ bé để giữ cho nó được vững trên sóng gió.

17 Vậy nên, hỡi các anh em thân mến, chúng ta hãy "vui vẻ làm mọi công việc trong tầm khả năng của chúng ta; và rồi chúng ta có thể đứng yên, với một sự an tâm lớn lao nhất, để nhìn thấy "sự cứu rỗi của Thượng Đế, và thấy cánh tay Ngài được để lộ ra.

<p>7a MôiSe 7:48-49. 8a SHDTT Ách. 9a GLGU 98:13; 124:54. 12a CLSe 2:8;</p>	<p>GLGU 76:75. b 1 NêPhi 8:21-23. 13a 1 CRTô 4:5. 16a GiaCô 3:4;</p>	<p>AnMa 37:6-7; GLGU 64:33. 17a GLGU 59:15. b XÊDTKý 14:13.</p>
---	--	---

TIẾT 124

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Nauvoo, Illinois, ngày 19 tháng Giêng năm 1841. Các Thánh Hữu bị bắt buộc phải rời khỏi Missouri, vì sự đàn áp gia tăng, và những thủ tục tố tụng bất hợp pháp của các nhân viên chính phủ truy tố họ. Lệnh tiêu diệt họ do Thống Đốc Tiểu Bang Missouri là Lilburn W. Boggs ban hành, đề ngày 27 tháng Mười năm 1838, khiến họ không có cách nào khác hơn được. Trong năm 1841, khi điều mặc khải này được ban cho, thì thành phố Nauvoo đã được thiết lập lên bởi các Thánh Hữu, tọa lạc trên địa điểm trước kia là làng Commerce, Illinois, và tại đây trụ sở của Giáo Hội đã được lập lên.

1-14, Joseph Smith được truyền lệnh phải làm một bản tuyên ngôn long trọng về phúc âm gửi đến tổng thống Hoa Kỳ, các vị thống đốc và các lãnh tụ của mọi quốc gia; 15-21, Hyrum Smith, David W. Patten, Joseph Smith Sr. và những người khác trong số những người sống và những người chết được ban phước vì sự thanh liêm và đức hạnh của họ; 22-28, Các Thánh Hữu được truyền lệnh phải xây cất một ngôi nhà tiếp tân những người khách lạ và một đền thờ ở Nauvoo; 29-36, Phép báp têm cho người chết phải được thực hiện trong các đền thờ; 37-44, Dân của Chúa luôn luôn xây cất các đền thờ cho việc thực hiện các giáo lễ thiêng liêng; 45-55, Các Thánh Hữu được miễn khỏi phải xây cất đền thờ ở Hạt Jackson vì sự đàn áp của kẻ thù họ; 56-83, Những lời chỉ dẫn về việc xây cất Ngôi Nhà Nauvoo được ban cho; 84-96, Hyrum Smith được kêu gọi làm vị tộc trưởng và nhận được

các chìa khóa và đứng vào chỗ của Oliver Cowdery; 97-122, William Law và những người khác được khuyên dạy về những công việc lao nhọc của họ; 123-145, Các chức sắc trung ương và địa phương được kêu gọi, cùng với các bốn phận và nhóm túc số mà họ thuộc vào.

THẬT vậy, Chúa đã phán vậy với người, hỡi tôi tớ Joseph Smith của ta, ta rất hài lòng về những sự dâng hiến và sự thú nhận của người mà người đã làm; vì chính ta đã đẩy người lên vì mục đích này, để ta có thể tỏ sự thông sáng của ta qua những vật “yếu kém của thế gian.

2 Những lời cầu nguyện của người được chấp nhận trước mặt ta; và để đáp lại những lời cầu nguyện đó, ta nói cho người hay rằng giờ đây người được kêu gọi gấp để làm một bản tuyên ngôn long trọng về phúc âm của ta, và về giáo khu này là “giáo khu mà ta đã thiết lập lên

làm một viên đá góc nhà của Si Ôn, nó sẽ được đánh bóng bằng sự thanh nhã theo kiểu của một lâu đài.

3 Tuyên ngôn này phải được gửi đến tất cả “các vua của thế gian, đến bốn góc của thế gian, đến vị tổng thống đáng kính được bầu lên, và các vị thống đốc cao thượng của quốc gia, nơi người đang cư ngụ, và đến tất cả các quốc gia trên khắp trái đất.

4 Hãy để cho tuyên ngôn này được viết lên trong tinh thần “nhu mì và bởi quyền năng của Đức Thánh Linh, là Đấng sẽ ở trong người khi người viết ra tuyên ngôn này;

5 Vì người sẽ được Đức Thánh Linh tiết lộ cho biết ý muốn của ta về các vị vua và những vị thẩm quyền ấy, ngay cả những gì sẽ xảy ra cho họ trong tương lai.

6 Vì này, ta sắp kêu gọi họ chú ý đến ánh sáng và vinh quang của Si Ôn, vì thời kỳ định để ưu đãi Si Ôn đã đến rồi.

7 Vậy nên, các người hãy kêu gọi họ bằng một tuyên ngôn vang dội, và bằng chứng ngôn của các người, chớ sợ họ, vì họ ví như “cỏ, và tất cả vinh quang của họ ví như hoa cỏ chóng tàn, để họ không thể nào bào chữa được—

8 Và để ta có thể viếng họ vào ngày viếng phạt, là lúc mà ta

sẽ cất bỏ màn che mặt của ta, để định phần những kẻ áp bức cùng với những kẻ giả hình, tại nơi có tiếng “ngheỉn rằng, nếu chúng chối bỏ các tội tớ của ta và chứng ngôn của ta mà ta đã tiết lộ cho họ biết.

9 Và lại nữa, ta sẽ đến viếng và làm mềm lòng họ, nhiều người trong bọn họ vì lợi ích của các người, để cho các người được ân điển trước mặt họ, khiến họ có thể đến với “ánh sáng của lẽ thật, và những người Dân Ngoại có thể đến để tôn cao hay nâng cao Si Ôn.

10 Vì ngày viếng phạt của ta sẽ đến rất mau, nó đến vào một “giờ mà các người không ngờ được; và nơi nào sẽ là nơi an toàn cho dân ta, và nơi nào sẽ là nơi dung thân ẩn náu cho dân còn lại của ta?

11 Hãy tỉnh dậy, hỡi các vua của thế gian! Hãy đến đây, hãy đến với vàng bạc của các người để giúp đỡ dân ta, tới nhà của các con gái của Si Ôn.

12 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho người hay, hãy để cho tội tớ Robert B. Thompson của ta giúp người viết tuyên ngôn này, vì ta rất hài lòng về hấn, và hấn cần phải ở bên cạnh người;

13 Vậy nên, hãy để hấn nghe theo lời khuyên nhủ của người, và rồi ta sẽ ban cho hấn phước

3a TThiên 119:46;
MTO 10:18;
GLGU 1:23.
4a SHDTT Nhu Mì.
7a TThiên 103:15-16;

ÊSai 40:6-8;
1 PERơ 1:24-25.
8a MTO 8:12;
AnMa 40:13;
GLGU 101:91; 112:24.

9a ÊSai 60:1-4.
SHDTT Ánh Sáng, Ánh
Sáng của Đấng Kỳ Tò.
10a MTO 24:44;
JS—MTO 1:48.

lành gấp bội; từ nay về sau, hấn phải trung thành và chân thật trong mọi điều, rồi hấn sẽ trở nên vĩ đại trước mắt ta;

14 Nhưng hấn phải ghi nhớ rằng, ta sẽ đòi hỏi nơi bàn tay của hấn về "công việc quản lý của hấn.

15 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho người hay, phước thay cho tôi tớ "Hyrum Smith của ta; vì ta, là Chúa, yêu thương hấn vì ^bsự thanh liêm của lòng hấn, vì hấn yêu những gì ngay chính trước mặt ta, lời Chúa phán.

16 Lại nữa, hãy để tôi tớ John C. Bennett của ta giúp đỡ người về công việc của người trong việc gửi lời của ta đến các vị vua và dân chúng trên thế gian, và sát cánh bên người, tức là người tôi tớ Joseph Smith của ta, trong những giờ phút đau thương của người; rồi phần thưởng của hấn sẽ không mất nếu hấn nhận những lời "khuyến nhủ của người.

17 Và vì tình thương yêu của mình hấn sẽ trở nên vĩ đại, vì hấn sẽ thuộc về ta nếu hấn làm được như vậy, lời Chúa phán. Ta đã thấy công việc mà hấn đã làm, việc làm ấy ta chấp nhận nếu hấn tiếp tục, rồi ta sẽ đội cho hấn mào triều thiên với

những phước lành và vinh quang lớn lao.

18 Và lại nữa, ta nói cho người hay rằng ý muốn của ta là tôi tớ Lyman Wight của ta phải tiếp tục thuyết giảng cho Si Ôn, trong tinh thần nhu mì, và bằng cách thừa nhận ta trước thế gian; rồi ta sẽ nâng hấn lên trên cánh "chim đại bàng; và hấn sẽ đạt được vinh quang và vinh hiển cho mình và cho danh ta.

19 Để khi hấn hoàn tất công việc của hấn, ta có thể tiếp nhận hấn về với ta, như ta đã làm với tôi tớ "David Patten là người hiện giờ đang ở bên ta, và cả ^bEdward Partridge của ta, và cả tôi tớ già của ta là "Joseph Smith, Sr., là người ngồi cùng ^avới Áp Ra Ham ở bên tay phải của người, và phước và thánh thay cho người, vì người thuộc về ta.

20 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho người hay, tôi tớ George Miller của ta không "gian xảo; hấn có thể tin cậy được vì sự thanh liêm của lòng hấn; và vì tình yêu thương mà hấn có đối với chứng ngôn của ta, nên ta, là Chúa, yêu thương hấn.

21 Vậy nên, ta nói cho người hay, ta đóng ấn lên đầu hấn chức vụ "giám trợ, giống như

14a SHDTT Quân Gia, Quản Lý.

15a SHDTT Smith, Hyrum.
b SHDTT Thanh Liêm.

16a SHDTT Khuyến Bảo, Khuyến Dạy, Khuyến Nhủ.

18a XÊDTKý 19:4; ÊSai 40:31.

19a GLGU 124:130.
SHDTT Patten, David W.

b SHDTT Partridge, Edward.

c SHDTT Smith, Joseph, Sr.
d GLGU 137:5.

20a SHDTT Gian Xảo.

21a GLGU 41:9.
SHDTT Giám Trợ, Giám Mục.

tôi tớ Edward Partridge của ta, để hẳn có thể nhận được những sự hiến dâng của nhà ta, để hẳn có thể ban các phước lành lên đầu dân nghèo của ta, lời Chúa phán. Không một ai được khinh để tôi tớ George của ta, vì hẳn sẽ tôn trọng ta.

22 Hãy để cho tôi tớ George của ta, và tôi tớ Lyman của ta, và tôi tớ John Snider của ta, và những người khác xây một “ngôi nhà cho danh ta, theo kiểu nhà mà tôi tớ Joseph của ta sẽ cho họ thấy, trên địa điểm mà hẳn cũng sẽ cho họ thấy.

23 Và nhà này sẽ phải là nhà trọ, một ngôi nhà mà những người lạ từ phương xa đến trú ngụ trong đó; vì thế nó phải là một ngôi nhà tốt lành, xứng đáng cho mọi sự thu nhận, ngõ hầu “người lữ khách mỗi một có thể tìm thấy được sự lành mạnh và an toàn trong khi suy ngẫm lời của Chúa; và ^bviên đá góc nhà mà ta đã chỉ định cho Si Ôn.

24 Ngôi nhà này sẽ là một chỗ ở lành mạnh, nếu nó được xây cất lên cho danh ta, và nếu người mà được chỉ định quản lý nó không cho phép một vật ô ứ ế nào được lọt vào. Nó phải thánh khiết, bằng không thì Chúa Thượng Đế của người sẽ không ngự trong đó.

25 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, hãy để tất cả các thánh hữu của ta từ phương xa đến.

26 Và các người hãy gửi gấp các sứ giả đi, phải, những sứ giả được chọn lựa, và nói với họ rằng: Các người hãy đem hết vàng bạc, hết ngọc ngà châu báu cùng tất cả những cổ vật của các người lại đây; và cùng với tất cả những người có sự hiểu biết về những cổ vật, và những ai muốn đến thì có thể đến, và mang đến những cây hoàng dương, cây tinh sam, cây thông, cùng mọi thứ cây quý giá khác trên thế gian này;

27 Và với sắt, với đồng, với thau, và với kẽm cùng với tất cả những vật quý giá của các người trên thế gian; và xây cất một “ngôi nhà cho danh ta, để cho Đấng Tối Cao ^bngự trong đó.

28 Vì trên thế gian này không có một chỗ nào Ngài có thể đến để “phục hồi lại điều các người đã mất, hay điều mà Ngài đã lấy đi, đó là sự trọn vẹn của chức tư tế.

29 Vì trên thế gian này chưa có “hồ báp têm để cho họ, các thánh hữu của ta, có thể ^bchịu phép báp têm cho những người đã chết—

30 Vì giáo lễ này thuộc về nhà

22a GLGŪ 124:56-60.

23a PTLKý 31:12;

MTO 25:35, 38.

^b GLGŪ 124:2.

27a GLGŪ 109:5.

SHDTT Đền Thờ,

Nhà của Chúa.

^b XÊDTKý 25:8;

GLGŪ 97:15-17.

28a SHDTT Phục Hồi

Phúc Âm, Sự.

29a GLGŪ 128:13.

^b 1 CRTô 15:29;

GLGŪ 127:6; 138:33.

SHDTT Cứu Rỗi cho

Người Chết, Sự;

Phép Báp Têm—

Phép báp têm

cho người chết.

của ta, và không thể được ta chấp nhận, trừ phi trong những ngày nghèo nàn của các người, là lúc các người không có khả năng xây cất một ngôi nhà cho ta.

31 Nhưng ta truyền lệnh cho các người, tất cả thánh hữu của ta, phải "xây cất một ngôi nhà cho ta; và ta ban cho các người một thời gian đầy đủ để xây cất một nhà cho ta; và trong thời gian này, việc làm phép báp têm của các người sẽ được ta chấp nhận.

32 Nhưng này, khi thời gian ấn định chấm dứt, việc làm phép báp têm của các người cho người chết sẽ không được ta chấp nhận; và nếu các người không làm những việc này vào lúc thời gian ấn định chấm dứt, thì các người với tư cách là giáo hội sẽ bị chối từ, cùng với những người chết của các người, lời Chúa Thượng Đế của người phán.

33 Vì thật vậy ta nói cho các người hay, sau khi các người đã có đủ thời gian để xây cất một ngôi nhà cho ta rồi, là nơi mà giáo lễ báp têm cho người chết thuộc về, và vì mục đích đó mà ngôi nhà này đã được lập ra trước khi thế gian được tạo dựng, thì việc làm phép báp têm của các người cho người chết không thể được ta chấp nhận;

34 Vì bên trong ngôi nhà này

có "các chìa khóa của thánh chức tư tế mới được sắc phong, để các người có thể nhận được vinh hiển và vinh quang.

35 Và sau thời gian này, việc làm phép báp têm của các người cho người chết, do những người sống rải rác ở các nơi khác, không được ta chấp nhận, lời Chúa phán.

36 Vì đã được quy định rằng, ở Si Ôn, và ở các giáo khu của nó, và ở Giê Ru Sa Lem, là những nơi mà ta đã chỉ định để làm "chỗ dung thân, sẽ là những nơi cho việc làm phép báp têm của các người cho người chết.

37 Và lại nữa, thật vậy, ta nói cho các người hay, làm sao để "những lễ thanh tẩy của các người có thể được ta chấp nhận, trừ phi các người thực hiện các lễ ấy trong ngôi nhà mà các người đã xây cất lên cho danh ta?

38 Chính vì lý do này mà ta đã truyền lệnh cho Môi Se phải làm một "đền tạm, để họ có thể đem theo với họ trong vùng hoang dã, và phải xây cất một "ngôi nhà trên đất hứa, để cho những giáo lễ đó có thể được tiết lộ, đó là những giáo lễ đã bị che giấu trước khi thế gian được tạo dựng.

39 Vậy nên, thật vậy ta nói cho các người hay, "những lễ xúc dầu của các người, và lễ thanh tẩy

31a GLGU 97:10.

34a GLGU 110:14-16.

SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

36a ÊSai 4:5-6.

37a SHDTT Tẩy Sạch.

38a XÊDTKý 25:1-9; 33:7.
SHDTT Đền Tạm.

b SHDTT Đền Thờ,

Nhà của Chúa.

39a XÊDTKý 29:7.
SHDTT Xức Dầu.

của các người, và ^bnhững phép báp têm của các người cho người chết cùng ^cnhững buổi họp long trọng của các người, và những lễ kỷ niệm cho ^dnhững vật hy sinh của các người bởi các con trai Lê Vi, và để nhận những lời sấm trong ^enhững nơi hết sức thánh thiện mà các người được tiếp nhận qua các cuộc đàm thoại, cùng những luật lệ và mạng lệnh của các người, cho sự khởi đầu của các điều mặc khải và nền tảng của Si Ôn, và cho vinh quang, vinh dự cùng phước lành thiên ân ban cho mọi dân cư của Si Ôn, đều được sắc phong qua giáo lễ trong ngôi nhà thánh của ta, là ngôi nhà mà dân của ta luôn luôn được truyền lệnh phải xây cất lên cho thánh danh của ta.

40 Và thật vậy, ta nói cho các người hay, hãy xây cất ngôi nhà này cho danh ta, để ta có thể mặc khải những giáo lễ của ta ở trong đó cho dân ta biết;

41 Vì ta thấy thích hợp để ^amặc khải cho giáo hội của ta biết về những điều đã bị ^bche giấu trước khi thế gian được tạo dựng, những điều thuộc về gian kỳ của ^cthời kỳ trọn vẹn.

42 Và ^dta sẽ biểu lộ cho tôi tớ Joseph Smith của ta biết về tất cả những việc liên quan đến

ngôi nhà này, cùng chức tư tế của nó, và địa điểm nơi mà nó phải được xây cất lên.

43 Và các người phải xây cất nó lên tại nơi mà các người đã suy tính việc xây cất nó, vì đó là nơi ta đã chọn để các người xây cất.

44 Nếu các người làm việc với hết sức lực của mình, thì ta sẽ biệt riêng nơi đó ra để nó sẽ trở nên được ^athánh.

45 Và nếu dân của ta biết nghe theo tiếng nói của ta, và tiếng nói của ^acác tôi tớ của ta, là những người mà ta đã chỉ định để hướng dẫn dân của ta, này, thật vậy ta nói cho các người hay, họ sẽ không bị đời khỏi chỗ của họ.

46 Nhưng nếu họ không nghe theo tiếng nói của ta, hay tiếng nói của những người này, là những người mà ta đã chỉ định, thì họ sẽ không được ban phước lành, vì họ làm ô uế đất thánh của ta, và những giáo lễ cùng những pháp lệnh thiêng liêng của ta, và những lời thánh của ta mà ta ban cho họ.

47 Và chuyện sẽ xảy ra rằng, nếu các người xây cất một ngôi nhà cho danh ta, và không làm theo những lời ta phán dạy, thì ta sẽ không thực hiện ^alời thề mà ta lập với các người, và

39 ^b SHDTT Giáo Lễ—
Giáo lễ làm thay
cho người khác.
^c GLGÚ 88:117.
^d GLGÚ 13; 84:31;
128:24;
JS—LS 1:69.

^e ÊXCÊn 41:4;
GLGÚ 45:32;
87:8; 101:22.
41 ^a NTĐ 1:9.
^b GLGÚ 121:26-32.
^c ÊPSô 1:9-10;
GLGÚ 27:13; 112:30.

42 ^a GLGÚ 95:14-17.
44 ^a SHDTT Thánh.
45 ^a GLGÚ 1:38.
SHDTT Tiên Tri, Vị.
47 ^a SHDTT Lời Thề.

cũng không làm trọn vẹn những lời hứa mà các người đang trông đợi nơi bàn tay của ta, lời Chúa phán.

48 Vì, “thay vì nhận được phước lành, bởi những việc làm của chính các người, các người sẽ chuốc lấy sự rửa sả, cơn thịnh nộ, cơn phẫn nộ và sự đoán phạt lên đầu mình, bởi những điều rồ dại của các người, cùng mọi điều khỗ ố của các người, mà các người đã làm trước mặt ta, lời Chúa phán.

49 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, khi nào ta truyền lệnh cho bất cứ một người nào trong số con cái loài người làm một việc gì cho danh ta, và các con cái loài người đó đem hết sức lực của mình và tất cả những gì họ có để làm việc đó, và không ngừng “tận tụy, nhưng lại bị kẻ thù đến tấn công họ và ngăn cản không cho họ thực hiện công việc đó, này, điều cần thiết cho ta là không đòi hỏi công việc đó nơi bàn tay của các con cái loài người đó nữa, mà chấp nhận sự hiển dương của họ.

50 Và những điều bất chính và phạm những thánh luật cùng những giáo lệnh của ta, ta sẽ “viếng phạt trên đầu của những người ngăn cản công việc của ta, cho đến ^bthế hệ thứ ba và

thứ tư, chừng nào chúng “không biết hối cải và thù ghét ta, lời Đức Chúa Trời phán.

51 Vậy nên, vì lý do này mà ta đã chấp nhận những sự dâng hiến của những người mà ta đã truyền lệnh phải xây một thành phố và một “ngôi nhà cho danh ta, tại ^bhạt Jackson, Missouri, và đã bị kẻ thù của họ cản trở, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

52 Và ta sẽ đáp lại bằng “sự đoán phạt, cơn thịnh nộ, và cơn phẫn nộ, khóc lóc, đau đớn và nghiêng rặng lên trên đầu chúng, cho đến thế hệ thứ ba và thứ tư, chừng nào chúng không biết hối cải và thù ghét ta, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

53 Và ta ban điều này cho các người làm thí dụ để an ủi các người về tất cả những người đã được truyền lệnh phải làm công việc và đã bị cản trở bởi bàn tay kẻ thù của họ, và bởi áp lực, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

54 Vì ta là Chúa Thượng Đế của các người, và sẽ cứu tất cả những anh em nào của các người có tấm lòng “thanh khiết, và đã bị ^bsát hại ở đất Missouri, lời Chúa phán.

55 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, một lần nữa ta truyền lệnh cho các người

48a PTLKý 28:15.

49a SHĐTT Chuyên Tâm.

b GLGU 56:4; 137:9.

50a MôSiA 12:1.

b PTLKý 5:9;

GLGU 98:46-47.

c SHĐTT Hối Cải.

51a GLGU 115:11.

b SHĐTT Jackson,
Tỉnh Hạt, Missouri

(Hoa Kỳ).

52a GLGU 121:11-23.

54a SHĐTT Thanh Khiết.

b GLGU 98:13;

103:27-28.

phải xây cất một “ngôi nhà cho danh ta, ngay tại chốn này, để các người có thể tự ^bchứng tỏ với ta rằng các người trung thành trong mọi việc ta truyền lệnh cho các người phải làm, ngõ hầu ta có thể ban phước cho các người, và đội mào triều thiên bằng vinh hiển, sự bất diệt, và cuộc sống vĩnh cửu.

56 Và giờ đây ta nói cho các người hay, về vấn đề “nhà trọ của ta mà ta đã truyền lệnh cho các người phải xây cất lên để cho những người khách lạ trú ngụ, hãy xây cất nó cho danh ta và lấy danh ta mà đặt cho nó, và hãy để cho tôi tớ Joseph của ta và gia quyến hấn có một chỗ ở trong ấy, hết thế hệ này đến thế hệ khác.

57 Vì phép xức dầu này, ta đã đặt lên đầu hấn để cho phước lành của hấn cũng sẽ được đặt lên đầu con cháu hấn sau này.

58 Và giống như ta đã nói với “Áp Ra Ham về các dân trên thế gian này, thì nay ta cũng nói với tôi tớ Joseph của ta như vậy: Nhờ người và ^bdòng dõi người mà các sắc tộc trên thế gian này sẽ được phước.

59 Vậy nên, hãy để cho tôi tớ Joseph của ta và dòng dõi hấn sau này có một chỗ ở trong nhà đó, từ thế hệ này đến thế hệ khác, mãi mãi và đời đời, lời Chúa phán.

60 Và hãy đặt tên cho ngôi nhà đó là Nhà Nauvoo; và hãy làm cho nó trở thành một chỗ ở xinh đẹp cho người ta trú ngụ, và nơi nghỉ ngơi cho người lữ khách mỗi mết, để người này có thể suy ngẫm về vinh quang của Si Ôn, và vinh quang của nơi này, là viên đá góc nhà của Si Ôn;

61 Để người này cũng có thể nhận được lời khuyên nhủ của những người mà ta đặt lên làm “những cây danh tiếng, và làm ^bnhững người canh gác trên tường thành của nó.

62 Nay, thật vậy ta nói cho các người hay, hãy để tôi tớ George Miller của ta, và tôi tớ Lyman Wight của ta, và tôi tớ John Snider của ta, và tôi tớ Peter Haws của ta tự tổ chức và chỉ định một người trong bọn họ làm chủ tịch nhóm tức số của họ cho mục đích xây cất ngôi nhà đó.

63 Và họ phải lập ra một bản điều lệ mà qua đó họ có thể thu nhận được tiền qua cổ phần cho việc xây cất ngôi nhà ấy.

64 Và họ không được nhận kém hơn năm mươi đô la cho một cổ phần trong ngôi nhà đó, và họ được phép thu nhận mười lăm ngàn đô la từ bất cứ người nào mua cổ phần trong ngôi nhà ấy.

65 Nhưng họ không được phép nhận cổ phần giá trị hơn

55a GLGU 127:4.

b ARHam 3:25.

56a GLGU 124:22-24.

58a STKý 12:3; 22:18;
ARHam 2:11.

SHDTT Áp Ra Ham.

b GLGU 110:12.

SHDTT Giao Ước
của Áp Ra Ham.

61a ÊSai 61:3;

ÊXCÊN 34:29.

b SHDTT Canh
Giữ, Canh Gác,
Thức Canh.

mười lăm ngàn đô la từ bất cứ một người nào.

66 Và họ cũng không được nhận kém hơn năm mươi đô la cho một cổ phần trong ngôi nhà đó từ bất cứ một người nào.

67 Và họ không được phép chấp nhận bất cứ một người nào, là cổ phần viên trong ngôi nhà này, trừ phi người đó trả tiền cho cổ phần của mình vào tay họ vào lúc người đó thu nhận cổ phần;

68 Và số cổ phần mà người đó nhận được trong ngôi nhà đó tùy theo số tiền mà người đó trả vào tay họ; nhưng nếu người đó không trả vào tay họ gì hết, thì người đó sẽ không được nhận bất cứ cổ phần nào trong ngôi nhà đó.

69 Và nếu bất cứ người nào trả tiền cho cổ phần của mình vào tay họ, thì số tiền ấy phải là cho cổ phần trong ngôi nhà đó, cho chính người đó và cho con cháu của người đó sau này, từ thế hệ này đến thế hệ khác, miễn là người đó và những người thừa kế của mình còn giữ cổ phần này, và không tự ý và tự nguyện bán hay sang nhượng cổ phần này ra khỏi tay của họ, nếu các người muốn làm theo ý muốn của ta, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

70 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, nếu tôi tớ George Miller của ta, và tôi tớ Lyman Wight của ta, và tôi tớ

John Snider của ta, cùng tôi tớ Peter Haws của ta, nhận được bất cứ cổ phần nào bằng hiện kim hay bằng tài sản mà họ thu nhận có giá trị tương đương với tiền mặt, thì họ không được dành bất cứ phần nào trong số cổ phần ấy cho một mục đích nào khác ngoài mục đích của ngôi nhà đó.

71 Và nếu họ đem bất cứ phần nào của số cổ phần đó dùng vào mục đích nào khác, ngoài mục đích của ngôi nhà đó, mà không có sự ưng thuận của cổ phần viên ấy, và không chịu trả lại gấp bốn lần số tiền mà họ đã dùng cho mục đích khác, ngoài mục đích của ngôi nhà đó, thì họ sẽ bị rửa sả, và phải bị cắt ra khỏi chỗ của mình, lời Đức Chúa Trời phán, vì ta, Chúa, là Thượng Đế, và không thể bị “nhạo báng về bất cứ điều nào trong những việc này.

72 Thật vậy ta nói cho các người hay, tôi tớ Joseph của ta phải trả tiền cho cổ phần của mình vào tay họ cho việc xây cất ngôi nhà đó, theo như hấn thấy tốt nhất; nhưng tôi tớ Joseph của ta không thể trả nhiều hơn mười lăm ngàn đô la cho cổ phần trong ngôi nhà đó, và cũng không thể ít hơn năm mươi đô la; và bất cứ người nào khác cũng vậy, lời Chúa phán.

73 Và cũng có những người khác muốn biết ý muốn của ta về họ, vì họ có hỏi ta về điều đó.

74 Vậy nên, ta nói với các người biết về tôi tớ Vinson Knight của ta, nếu hấn muốn làm theo ý muốn của ta, thì hấn phải đóng cổ phần vào trong ngôi nhà đó cho chính hấn, và con cháu hấn sau này, từ thế hệ này đến thế hệ khác.

75 Và hấn phải cất cao tiếng nói dài và lớn lên giữa dân chúng, để "bênh vực quyền lợi cho người nghèo khó và người túng thiếu; và hấn không được thất bại và lòng hấn cũng không được chán nản; rồi ta sẽ ^bchấp nhận những vật hiến dâng của hấn, vì những vật hiến dâng đó cho ta không giống như những vật dâng hiến của Ca In, vì hấn sẽ thuộc về ta, lời Chúa phán.

76 Gia đình hấn hãy vui vẻ lên và lòng họ hãy xa lánh khỏi sự buồn phiền; vì ta đã chọn lựa và xúc dầu cho hấn, và hấn sẽ được vinh dự giữa gia quyến của hấn, vì ta sẽ tha thứ tất cả tội lỗi của hấn, lời Chúa phán. A Men.

77 Thật vậy, ta nói cho các người hay, tôi tớ Hyrum của ta phải đóng cổ phần vào trong ngôi nhà đó theo như hấn thấy tốt nhất, cho chính hấn và cho con cháu hấn sau này, từ thế hệ này đến thế hệ khác.

78 Hãy để tôi tớ Isaac Galland của ta đóng cổ phần vào trong ngôi nhà đó; vì ta, là Chúa, yêu mến hấn về công việc hấn đã làm, và sẽ tha thứ tất cả tội lỗi của hấn; vậy nên, hấn phải

được nhớ đến quyền lợi của hấn trong ngôi nhà đó, từ thế hệ này đến thế hệ khác.

79 Hãy để tôi tớ Isaac Galland được chỉ định ở giữa các người, và được sắc phong bởi tôi tớ William Marks của ta, và được hấn ban phước lành, để đi với tôi tớ Hyrum của ta ngõ hầu hoàn thành công việc mà tôi tớ Joseph của ta sẽ cho họ biết, rồi họ sẽ được ban phước lành lớn lao.

80 Tôi tớ William Marks của ta phải đóng tiền cổ phần của mình vào trong ngôi nhà đó, theo như hấn thấy tốt nhất, cho chính hấn và con cháu hấn, từ thế hệ này đến thế hệ khác.

81 Tôi tớ Henry G. Sherwood của ta phải đóng tiền cổ phần của mình vào trong ngôi nhà đó, theo như hấn thấy tốt nhất, cho chính hấn và cho con cháu hấn sau này, từ thế hệ này đến thế hệ khác.

82 Tôi tớ William Law của ta phải đóng tiền cổ phần của mình vào trong ngôi nhà đó, cho hấn và cho con cháu hấn sau này, từ thế hệ này đến thế hệ khác.

83 Nếu hấn muốn làm theo ý muốn của ta thì hấn đừng có đem gia đình hấn đến các vùng đất miền đông, ngay cả đến Kirtland; mặc dù ta, là Chúa, sẽ xây dựng Kirtland, nhưng ta, là Chúa, đã chuẩn bị một tai họa giáng xuống dân cư ở đó.

84 Và đối với tôi tớ Almon Babbitt của ta, có nhiều điều mà

ta không được hài lòng; này, hấn có khát vọng bắt mọi người phải theo lời khuyên nhủ của hấn thay vì lời khuyên nhủ mà ta đã lập ra, tức là lời khuyên nhủ của Chủ Tịch Đoàn của Giáo Hội ta; và hấn đã dựng lên một con bê "bằng vàng cho dân của ta thờ.

85 Chớ để cho một người nào đã đến đây cố gắng tuân giữ các giáo lệnh của ta mà phải "rời bỏ chốn này.

86 Nếu họ sinh sống ở đây, thì hãy để họ sống cho ta; và nếu họ chết, thì hãy để họ chết cho ta; vì ở đây, họ sẽ được "nghỉ ngơi khỏi mọi lao nhọc, và sẽ tiếp tục công việc của mình.

87 Vậy nên, tôi tớ William của ta phải đặt lòng tin cậy vào ta, và đừng lo âu về gia đình mình nữa, vì bệnh tật trong vùng đất này. Nếu người "yêu mến ta thì hãy tuân giữ các giáo lệnh của ta; rồi bệnh tật trong vùng đất này sẽ ^bbiến thành vinh quang của người.

88 Tôi tớ William của ta phải đi rao truyền phúc âm vĩnh viễn của ta với tiếng nói lớn và với niềm vui lớn lao, khi hấn được "Thánh Linh của ta cảm ứng để nói với các dân cư tại Warsaw, và cũng với các dân cư tại Carthage, và cũng với các dân cư tại

Burlington, và cũng với các dân cư tại Madison, cùng kiên nhẫn và hăng say chờ đợi những chỉ thị thêm ở đại hội trung ương của ta, lời Chúa phán.

89 Nếu hấn muốn làm theo ý của ta, thì từ nay về sau hấn phải tuân theo lời khuyên bảo của tôi tớ Joseph của ta, và với lợi tức của mình, hãy giúp đỡ "những quyền lợi của người nghèo khó, cùng phổ biến ^bbản phiên dịch mới về lời thánh của ta cho các dân cư trên thế gian.

90 Và nếu hấn làm được như vậy, thì ta sẽ "ban cho hấn phước lành gấp bội, để hấn khỏi bị bỏ rơi, và dòng dõi của hấn sẽ khỏi phải ^bđi xin ăn.

91 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, tôi tớ William của ta phải được chỉ định, sắc phong và xức dầu để làm cố vấn cho tôi tớ Joseph của ta, thay thế cho tôi tớ Hyrum của ta, để tôi tớ Hyrum của ta có thể nắm giữ chức vụ "Tộc Trưởng trong Chức Tư Tế, là chức vụ đã được chỉ định cho hấn bởi cha hấn, bởi phước lành và cũng bởi quyền hạn;

92 Để cho từ nay về sau, hấn sẽ nắm giữ các chìa khóa phước lành "tộc trưởng ban lên trên đầu tất cả dân ta,

84a XÊDTKý 32:2-4.

85a LuCa 9:62.

86a KHuyền 14:13.

SHDTT An Nghị;

Thiên Đàng.

87a Giảng 14:15.

b GLGU 121:8; 122:7.

88a SHDTT Thượng Đế,

Thiên Chủ Đoàn—

Thượng Đế Đức

Thánh Linh.

89a GLGU 78:3.

b GIẢI THÍCH Bản

Dịch Kinh Thánh

của Joseph Smith.

90a SHDTT Phước

Lành, Ban Phước,

Được Phước.

b TThiên 37:25.

91a GLGU 107:39-40.

SHDTT Tộc Trưởng.

92a SHDTT Phước Lành

Tộc Trưởng.

93 Để cho bất cứ ai được hấn ban phước lành thì sẽ được phước lành, và bất cứ ai bị hấn "rửa sả thì sẽ bị rửa sả; để cho bất cứ những gì hấn ^bràng buộc dưới thế gian cũng sẽ được ràng buộc trên trời; và bất cứ những gì hấn cởi bỏ dưới thế gian này cũng sẽ được cởi bỏ trên trời.

94 Và từ giờ trở đi, ta chỉ định cho hấn được làm một vị tiên tri, và một "vị tiên kiến, và một vị mặc khải cho giáo hội của ta, giống như tôi tớ Joseph của ta;

95 Để hấn có thể cùng đoàn kết hành động với tôi tớ Joseph của ta; và để hấn nhận những lời khuyên nhủ từ tôi tớ Joseph của ta, là người sẽ chỉ cho hấn biết "các chìa khóa mà nhờ đó hấn có thể cầu xin và tiếp nhận, và được đội mào triều thiên bằng cùng một phước lành, vinh quang, vinh hiển, chức tư tế, và những ân tứ của chức tư tế mà trước kia đã được đội vào kẻ đã từng là tôi tớ ^bOliver Cowdery của ta;

96 Để cho tôi tớ Hyrum của ta có thể làm chứng về những điều mà ta sẽ bày tỏ cho hấn thấy, ngõ hầu danh hấn có thể được ghi nhớ một cách tôn kính từ thế hệ này đến thế hệ khác, mãi mãi và đời đời.

97 Tôi tớ William Law của ta cũng phải nhận được những chìa khóa để nhờ đó hấn có thể cầu xin và nhận được phước lành; hấn phải "khiêm nhường trước mặt ta, và không ^bgian xảo, rồi hấn sẽ nhận được Thánh Linh của ta, đó là "Đấng An Ủi, là Đấng sẽ biểu hiện cho hấn thấy lẽ thật của tất cả mọi điều, và sẽ ban cho hấn, vào chính lúc đó, những lời nào hấn cần phải nói.

98 Và "những điềm triệu này sẽ đi theo hấn—hấn sẽ ^bchữa lành người bệnh, hấn sẽ xua đuổi được các quỷ dữ, và sẽ được giải cứu khỏi những người muốn bỏ thuốc độc hại hấn;

99 Và hấn sẽ được dẫn vào những lối đi, nơi mà rấn "độc không thể nào cắn gót chân của hấn được, và ^btư tưởng của hấn sẽ được bay bổng lên cao như cưỡi trên cánh chim đại bàng vậy.

100 Và nếu ta có muốn hấn làm cho kẻ chết sống lại, thì hấn không được giữ lại tiếng nói của mình.

101 Vậy nên, tôi tớ William của ta phải cất cao giọng mà không tiếc lời, với niềm vui và hân hoan, và Hô Sa Na Đấng ngự trên ngai mãi mãi và đời đời, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

102 Ngày, ta nói cho các người

93a GLGŪ 132:45-47.

b MŢƠ 16:19.

SHDTT Ấn Chứng, Đổng Ấn.

94a GLGŪ 107:91-92.

SHDTT Tiên Kiến, Vị.

95a GLGŪ 6:28.

b SHDTT Cowdery,

Oliver.

97a SHDTT Khiêm

Nhường, Khiêm Tốn.

b SHDTT Gian Xảo.

c SHDTT Đấng An Ủi.

98a Mác 16:17-18.

SHDTT Ấn Tứ của

Thánh Linh, Các.

b SHDTT Chữa Bệnh,

Chữa Lành.

99a GLGŪ 84:71-73.

b XÊDTKÝ 19:4;

ÊSai 40:31.

hay, ta có một nhiệm vụ sẵn sàng cho tôi tớ William của ta, và tôi tớ Hyrum của ta, và chỉ dành cho hai người này mà thôi; và tôi tớ Joseph của ta thì phải ở lại nhà, vì hấn được cần đến. Phần còn lại thì ta sẽ cho các người biết sau. Quả thật vậy. A Men.

103 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, nếu tôi tớ "Sidney của ta muốn phục vụ ta và muốn làm cố vấn cho tôi tớ Joseph của ta, thì hấn hãy đứng lên và đến đứng trong chức vụ kêu gọi của mình, và biết hạ mình trước mặt ta.

104 Và nếu hấn muốn dâng cho ta một của lễ vừa ý, và những điều thú nhận, cùng ở lại với dân của ta, thì này, ta, là Chúa, Thượng Đế của các người, sẽ chữa lành cho hấn để hấn sẽ được chữa lành; và hấn sẽ cất cao tiếng nói của hấn lên một lần nữa trên các núi, và làm "phát ngôn viên trước mặt ta.

105 Hấn phải đến và đem gia đình đến định cư gần chỗ tôi tớ Joseph của ta cư ngụ.

106 Và trong tất cả các cuộc du hành của hấn, hấn phải cất cao tiếng nói của hấn như bằng tiếng vang của kèn đồng, và cảnh cáo các dân cư trên thế gian này phải lẩn trốn cơn thịnh nộ sẽ xảy đến.

107 Hấn phải phụ giúp tôi tớ Joseph của ta, và tôi tớ William Law của ta cũng phải phụ giúp

tôi tớ Joseph của ta, trong việc làm một "bản tuyên ngôn long trọng gửi đến các vua của thế gian, như ta đã phán truyền với các người từ trước.

108 Nếu tôi tớ Sidney của ta muốn làm theo ý muốn của ta, thì bảo hấn đừng có đem gia đình hấn đến các vùng đất "miền đông, nhưng hấn phải dời chỗ ở như ta đã phán.

109 Này, ý muốn của ta là không muốn hấn tìm sự an toàn và nơi dung thân nào khác ngoài thành phố ta đã chỉ định cho các người, đó là thành phố "Nauvoo.

110 Thật vậy, ta nói cho các người hay, ngay bây giờ, nếu hấn biết nghe theo tiếng nói của ta, thì mọi việc sẽ tốt đẹp cho hấn. Quả thật. A Men.

111 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, tôi tớ Amos Davies của ta phải đóng tiền cho cổ phần của mình vào tay của những người mà ta đã chỉ định xây cất nhà trọ, đó là Nhà Nauvoo.

112 Nếu hấn muốn có quyền lợi thì hấn phải làm như vậy; và hấn phải nghe theo lời khuyên nhủ của tôi tớ Joseph của ta, và hấn phải lao động với chính đôi bàn tay của mình, để hấn có thể lấy được sự tín nhiệm của người khác.

113 Và khi nào hấn chứng tỏ được lòng trung thành của

103a SHDTT Rigdon,
Sidney.

104a XÊĐTKý 4:14-16;

2 NêPhi 3:17-18;

GLGU 100:9-11.

107a GLGU 124:2-4.

108a GLGU 124:82-83.

109a SHDTT Nauvoo,
Illinois (Hoa Kỳ).

mình trong mọi sự việc mà sẽ được giao phó vào sự chăm lo của hấn, phải, dù chỉ trong một vài việc, nhưng rồi hấn sẽ được giao phó cho “cai quản nhiều việc;

114 Vậy nên, hấn phải “hạ mình để được tôn cao. Quả thật vậy. A Men.

115 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, nếu tôi tớ Robert D. Foster của ta sẽ tuân theo tiếng nói của ta, thì hấn phải xây cất một căn nhà cho tôi tớ Joseph của ta, theo đúng hợp đồng mà hấn đã ký kết với Joseph, thì cửa sẽ thỉnh thoảng mở ra cho hấn.

116 Và hấn phải hồi cải về tất cả những sự rồ dại của mình, và khoác lên mình “lòng bác ái; và phải chấm dứt làm điều tà ác, và từ bỏ tất cả những lời nói nặng của mình;

117 Và cũng phải đóng tiền cho cổ phần của mình vào tay của nhóm túc số của Nhà Nauvoo, cho chính hấn và cho con cháu hấn sau này, từ thế hệ này đến thế hệ khác;

118 Và phải nghe theo lời khuyên nhủ của các tôi tớ Joseph, và Hyrum, và William Law của ta cùng những người có thẩm quyền mà ta đã kêu gọi để đặt nền móng của Si Ôn; và điều này sẽ tốt đẹp cho hấn mãi mãi và đời đời. Quả thật vậy. A Men.

119 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, chớ để một ai đóng tiền cho cổ phần của họ cho nhóm túc số của Nhà Nauvoo trừ phi người ấy là người tin vào Sách Mặc Môn và những điều mặc khải mà ta đã ban cho các người, lời Chúa Thượng Đế của các người phán;

120 Vì những gì “hơn hay kém điều này đều do quý dữ mà ra, và sẽ bị đi kèm theo bằng những lời rửa sả chứ không phải bằng những phước lành, lời Chúa Thượng Đế của các người phán. Quả thật vậy. A Men.

121 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, nhóm túc số của Nhà Nauvoo phải nhận được tiền thù lao công bình cho tất cả mọi công lao mà họ làm trong việc xây dựng Nhà Nauvoo; và tiền lương của họ phải được đồng ý giữa bọn họ, như về giá cả của tiền lương.

122 Và mỗi người nào đóng tiền cho cổ phần đều phải chịu một phần tiền lương cho việc cấp dưỡng họ, nếu việc ấy cần thiết, lời Chúa phán; bằng không thì công lao của họ sẽ được tính như là họ đóng tiền cho cổ phần trong ngôi nhà đó. Quả thật vậy. A Men.

123 Thật vậy ta nói cho các người hay, giờ đây ta ban cho các người “những chức sắc thuộc Chức Tư Tế của ta, để các

113a MTO 25:14–30.

114a MTO 23:12;
GLGU 101:42.

116a CLSe 3:14.

SHDTT Lòng Bác Ái.
120a MTO 5:37;

GLGU 98:7.

123a SHDTT Chức Vụ,
Chức Sắc.

người có thể nắm giữ ^bnhững chìa khóa của chức ấy, đó là Chức Tư Tế theo ban ^cMên Chi Xê Đéc, là Chức Tư Tế theo ban Con Độc Sinh của ta.

124 Trước hết, ta ban cho các người Hyrum Smith để làm ^avị tộc trưởng cho các người, để nắm giữ các phước lành ^bgắn bó của giáo hội ta, đó là Đức Thánh Linh ^chứa hẹn, nhờ Ngài mà các người được ^dấn chứng đến ^engày cứu chuộc, để các người không thể sa ngã mặc dù sự cám dỗ có thể xảy đến với các người.

125 Ta ban cho các người tôi tớ Joseph của ta để làm vị anh cả chủ tọa toàn thể giáo hội của ta, để làm người phiên dịch, vị mặc khải, ^avị tiên kiến và vị tiên tri.

126 Ta ban cho hấn tôi tớ Sidney Rigdon của ta, và tôi tớ William Law của ta để làm cố vấn, ngõ hầu những người này họp thành một nhóm túc số và Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, để tiếp nhận ^anhững lời sấm cho toàn thể giáo hội.

127 Ta ban cho các người tôi tớ ^aBrigham Young của ta để làm chủ tịch hội đồng Mười Hai Vị du hành;

128 ^aMười Hai người này nắm giữ các chìa khóa để mở cửa

thẩm quyền của vương quốc ta trên bốn góc của thế gian, và sau đó ^bgửi lời của ta đến mọi người.

129 Những người đó là Heber C. Kimball, Parley P. Pratt, Orson Pratt, Orson Hyde, William Smith, John Taylor, John E. Page, Wilford Woodruff, Willard Richards, George A. Smith;

130 ^aDavid Patten thì ta đã ^bđem về với ta; này, chức tư tế của hấn không ai có thể lấy được; nhưng, thật vậy ta nói cho các người hay, một người khác có thể được chỉ định giữ cùng chức vụ này.

131 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người một ^ahội đồng thượng phẩm, để làm đá góc nhà của Si Ôn—

132 Họ có tên như sau: Samuel Bent, Henry G. Sherwood, George W. Harris, Charles C. Rich, Thomas Grover, Newel Knight, David Dort, Dunbar Wilson—Seymour Brunson thì ta đã đem về với ta; không một ai có thể lấy chức tư tế của hấn được, nhưng một người khác có thể được chỉ định giữ cùng chức vụ này thay thế hấn; và thật vậy, ta nói cho các người hay, tôi tớ Aaron Johnson của

123^b SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

^c SHDTT Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc.

124^a SHDTT Tộc Trưởng.

^b SHDTT Ấn Chứng, Đóng Ấn.

^c GLGÚ 76:53; 88:3-4.

SHDTT Đức Thánh Linh Hứa Hẹn.

^d ÊPSô 4:30.

^e KHuyền 3:10.

125^a GLGÚ 21:1.

SHDTT Tiên Kiến, Vị.

126^a GLGÚ 90:4-5.

127^a SHDTT Young,

Brigham.

128^a SHDTT Sứ Đồ.

^b Mác 16:15.

130^a SHDTT Patten,

David W.

^b GLGÚ 124:19.

131^a SHDTT Hội Đồng Thượng Phẩm.

ta phải được sắc phong cho chức vụ này thay thế hẳn—David Fullmer, Alpheus Cutler, William Huntington.

133 Và lại nữa, ta ban cho các người Don C. Smith để làm chủ tịch nhóm túc số các thầy tư tế thượng phẩm;

134 Giáo lễ này được lập ra trong mục đích đào tạo những người sẽ được chỉ định giữ các chức chủ tịch địa phương hay tôi tớ trông nom “các giáo khu rải rác ở bên ngoài;

135 Và họ cũng có thể đi du hành nếu họ muốn, nhưng thật ra thì họ được sắc phong làm các chủ tịch địa phương; đó là chức vụ kêu gọi của họ, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

136 Ta ban cho hẳn Amasa Lyman và Noah Packard để làm cố vấn, để họ có thể chủ tọa nhóm túc số các thầy tư tế thượng phẩm của giáo hội ta, lời Chúa phán.

137 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người John A. Hicks, Samuel Williams và Jesse Baker, mà chức tư tế của họ là để chủ tọa nhóm túc số “các anh cả, là nhóm túc số được thiết lập lên gồm có những giáo sĩ địa phương; mặc dù họ có thể du hành, tuy nhiên họ được sắc phong làm các giáo sĩ địa phương cho giáo hội ta, lời Chúa phán.

138 Và lại nữa, ta ban cho các người Joseph Young, Josiah Butterfield, Daniel Miles, Henry Herriman, Zera Pulsipher, Levi Hancock, James Foster để chủ tọa nhóm túc số “các thầy bảy mươi;

139 Nhóm túc số này được thiết lập lên gồm có các anh cả du hành để đi làm chứng cho danh ta trên khắp thế gian này, ở bất cứ nơi nào mà hội đồng thượng phẩm du hành, tức là các sứ đồ của ta, sẽ phái họ đến để chuẩn bị con đường trước mặt ta.

140 Sự khác biệt giữa nhóm túc số này với nhóm túc số các anh cả là một bên đi du hành luôn luôn, còn một bên thì thỉnh thoảng chủ tọa các chi nhánh giáo hội; một bên thì thỉnh thoảng có trách nhiệm chủ tọa, còn một bên thì không có trách nhiệm chủ tọa nào hết, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

141 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người Vinson Knight, Samuel H. Smith và Shadrach Roundy, nếu hẳn chịu nhận, để chủ tọa “giám trợ đoàn; lời giải thích về giám trợ đoàn này đã được ban cho các người ở trong sách ^bGiáo Lý và Giao Ước.

142 Và lại nữa, ta nói cho các người hay, ta ban cho các người Samuel Rolfe và các cố vấn của hẳn để chủ tọa các thầy tư tế,

134a SHDTT Giáo Khu.
137a GLGU 107:11–12, 89–90.
SHDTT Anh Cả;

Túc Số, Nhóm.
138a SHDTT Thầy Bảy Mươi.
141a GLGU 68:14; 107:15.

^b SHDTT Giáo Lý và Giao Ước.

cùng chủ tịch các thầy giảng và các cố vấn của hấn, và luôn cả chủ tịch các thầy trợ tế và các cố vấn của hấn cùng chủ tịch giáo khu và các cố vấn của hấn.

143 Ta ban cho các người những chức vụ trên, và những chìa khóa của các chức vụ ấy để trợ giúp và điều khiển công việc của giáo vụ và “làm toàn thiện các tín hữu của ta.

144 Và ta truyền lệnh cho các

người là các người phải kêu gọi người vào tất cả các chức vụ này và “chấp thuận những tên mà ta đã đề cập đến, nếu không, thì bác bỏ chúng tại buổi đại hội trung ương của ta.

145 Và các người phải chuẩn bị chỗ cho tất cả các chức vụ này trong ngôi nhà của ta khi các người xây cất nó cho danh ta, lời Chúa Thượng Đế của các người phán. Quả thật vậy. A Men.

TIẾT 125

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Nauvoo, Illinois, tháng Ba năm 1841, nói về các Thánh Hữu trên lãnh thổ Iowa.

1–4, Các Thánh Hữu phải xây dựng các thành phố và phải quy tụ lại tại các giáo khu của Si Ôn.

Ý MUỐN của Chúa về các thánh hữu trên Lãnh Thổ Iowa như thế nào?

2 Thật vậy, Chúa phán như vậy, ta nói cho các người hay, nếu những ai tự “gọi mình bằng danh ta và đang cố gắng để trở thành các thánh hữu của ta, nếu họ muốn làm theo ý muốn của ta và tuân giữ các lệnh truyền của ta về họ, thì họ phải cùng nhau quy tụ lại tại những nơi mà ta sẽ chỉ định cho họ qua tôi tớ Joseph của ta, và xây dựng lên các thành

phố cho danh ta, để họ có thể sẵn sàng cho những gì sẽ xảy ra trong tương lai.

3 Hãy để họ xây dựng một thành phố cho danh ta trên vùng đất đối diện với thành phố Nauvoo, và hãy đặt cho nơi ấy tên là “Gia Ra Hem La.

4 Và tất cả những ai đến từ phương đông, và phương tây, và phương bắc, và phương nam, những ai muốn sống trong đó, phải nhận được sự thừa hưởng của họ ở đó, cũng như ở thành phố “Nashville, hoặc ở thành phố Nauvoo, và trong tất cả ^bnhững giáo khu mà ta đã chỉ định, lời Chúa phán.

143a ÊPSô 4:11–14.

144a GLGƯ 26:2.

SHDTT Ủng

Thuận Chung.

125 2a SHDTT Chúa Giê Su

Ky Tô—Tự mang

danh của Chúa

Giê Su Ky Tô.

3a SHDTT Gia Ra

Hem La.

4a GIẢI THÍCH Nashville,

Hạt Lee, Iowa.

b SHDTT Giáo Khu.

TIẾT 126

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại nhà của Brigham Young, ở Nauvoo, Illinois, ngày 9 tháng Bảy năm 1841. Lúc ấy Brigham Young là Chủ Tịch Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ.

1-3, Brigham Young được khen ngợi về những công sức của ông và được cho miễn khỏi phải hành trình tới các nước bên ngoài trong tương lai.

Hỡi người anh em thân mến và yêu dấu của ta, “Brigham Young, thật vậy Chúa đã phán như vậy với ngươi: Tôi tớ Brigham Young của ta, ngươi không bị đòi hỏi phải rời bỏ gia

đình như trước nữa, vì sự dâng hiến của ngươi đã được ta chấp nhận.

2 Ta đã nhìn thấy “những công sức và lao khổ của ngươi trong những cuộc hành trình vì danh ta.

3 Vậy nên, ta truyền lệnh cho ngươi gửi lời của ta ra hải ngoại, và phải đặc biệt chăm sóc “gia đình của ngươi từ nay cho đến mãi mãi về sau. A Men.

TIẾT 127

Bức Thư của Tiên Tri Joseph Smith gửi cho các Thánh Hữu Ngày Sau ở Nauvoo, Illinois, chứa đựng những lời chỉ dẫn về phép báp têm cho người chết, đề ngày 1 tháng Chín năm 1842, ở Nauvoo.

1-4, Joseph Smith hân hoan trong sự ngược đãi và hoạn nạn; 5-12, Các hồ sơ về phép báp têm cho người chết phải được lưu giữ.

Vì Chúa đã biểu lộ cho tôi biết rằng các kẻ thù của tôi, ở Missouri lẫn trong Tiểu Bang này, lại đang đuổi bắt tôi; và vì họ đuổi bắt tôi mà không có “lý do, và không có một chút hay một tí công lý hoặc quyền hạn nào để yểm trợ họ trong việc

truy tố tôi; và vì những quyết đoán của họ đều căn cứ trên những sự dối trá tàn tệ nhất, nên tôi thấy rằng điều cần thiết và khôn ngoan cho tôi là phải tạm xa lánh chốn này trong một thời gian ngắn, vì sự an toàn của tôi và sự an toàn của dân này. Tôi muốn nói với tất cả những người mà tôi giao dịch, rằng tôi đã trao lại những công việc cho những người đại diện và thư ký, là những người sẽ

126 1a SHDTT Young, Brigham.
2a SHDTT Việc Làm.

3a SHDTT Gia Đình.
127 1a Gióp 2:3;
MTO 5:10-12;

1 PERσ 2:20-23.

giải quyết tất cả công việc một cách mau lẹ và đúng đắn, và sẽ lo liệu rằng mọi nợ nần của tôi đều được thanh toán đúng thời hạn, bằng cách chuyển nhượng tài sản, hay bằng một cách nào khác, tùy theo trường hợp đòi hỏi, hay tùy theo hoàn cảnh cho phép. Và khi nào tôi thấy cơn giông tố đã qua, thì tôi sẽ trở lại với các anh chị em.

2 Và đối với “những điều nguy hiểm mà tôi được kêu gọi phải trải qua, đó chỉ là điều nhỏ nhất đối với tôi, vì ^blòng ghen ghét và sự tức giận của con người là số phận thông thường của tôi trong suốt cuộc đời của tôi; và lý do cho việc này dường như bí ẩn, trừ phi tôi được ‘sắc phong trước khi thế gian được tạo dựng, cho mục đích tốt hay xấu, tùy các anh em định đoạt. Các anh em hãy tự xét đoán lấy. Thượng Đế biết tất cả mọi việc này, dù nó tốt hay xấu. Tuy nhiên, tôi quen bơi lội nơi có nước sâu. Tất cả những sự việc này đã trở thành một bản năng thứ hai cho tôi; và như Phao Lô, tôi có khuynh hướng muốn hân hoan trong ‘hoạn nạn; vì cho đến ngày này, Thượng Đế của các tổ phụ tôi đã giải thoát cho tôi khỏi tất cả các hoạn nạn này, và sẽ giải thoát cho tôi từ đây về sau; vì này, và trông kìa,

tôi sẽ thắng tất cả các kẻ thù của tôi, vì Đức Chúa Trời đã phán như vậy.

3 Vậy nên, tất cả các thánh hữu hãy vui vẻ lên và hân hoan lên; vì “Thượng Đế của Y Sơ Ra Ên là Thượng Đế của họ, và Ngài sẽ giáng xuống sự báo đền công bình trên đầu tất cả những kẻ đã áp bức họ.

4 Và lại nữa, thật vậy lời Chúa phán như vậy: Công việc của “đền thờ ta, và tất cả những công việc mà ta đã chỉ định cho các người cần phải được tiếp tục, và không được ngừng lại; ^bsự siêng năng của các người, sự kiên trì và kiên nhẫn của các người, và những việc làm của các người phải được gia tăng gấp đôi, và rồi các người sẽ chẳng mất phần thưởng của mình đâu, lời Chúa Muôn Quân phán. Và nếu họ ‘ngược đãi các người, thì họ cũng đã ngược đãi các vị tiên tri và những người ngay chính trước các người như vậy. Có phần thưởng trên trời dành riêng cho tất cả sự việc này.

5 Và lại nữa, ta ban cho các người một lời về “phép báp têm cho ^bnhững người chết của các người.

6 Thật vậy, lời Chúa phán với các người về những người chết của các người như vậy: Khi có

2a TThiên 23.
SHDTT Ngược Đãi,
Bất Bớ; Ngược
Đãi, Bất Bớ, Sự.
b SHDTT Ganh Tị.
c SHDTT Tiền
Sắc Phong.

d 2 CRTô 6:4-5.
SHDTT Nghịch Cảnh.
3a 3 NêPhi 11:12-14.
4a GLGU 124:55.
b SHDTT Chuyên Tâm.
c SHDTT Ngược
Đãi, Bất Bớ.

5a SHDTT Phép Báp
Têm—Phép báp têm
cho người chết.
b SHDTT Cấu Rối cho
Người Chết, Sự.

một người nào trong các người “chịu phép báp têm cho người chết, thì cần phải có một người làm ^blục sự, và người này phải làm người chứng kiến việc làm lễ báp têm của các người; người này phải nghe với tai của mình, để anh ta có thể làm chứng một cách trung thực, lời Chúa phán;

7 Để cho tất cả những gì các người ghi chép có thể được “ghi chép trên trời; bất cứ những gì các người ^bràng buộc dưới thế gian có thể được ràng buộc trên trời; và bất cứ những gì các người cởi bỏ dưới thế gian có thể được cởi bỏ trên trời;

8 Vì ta sắp “phục hồi lại nhiều điều cho thế gian, thuộc về ^bchức tư tế, lời Chúa Muôn Quân phán.

9 Và lại nữa, tất cả “những sổ sách ghi chép phải được gìn giữ cho có thứ tự, ngõ hầu chúng có thể được cất giữ trong văn khố của đền thờ thánh của ta, để được ghi nhớ từ thế hệ này đến thế hệ khác, lời Chúa Muôn Quân phán.

10 Tôi muốn nói với tất cả các thánh hữu rằng tôi hết sức muốn ngỏ lời với các thánh hữu từ bực diễu đàn về vấn đề phép báp têm cho người chết, vào ngày Sa Bát tới đây. Nhưng vì tôi không có đủ khả năng để làm như vậy, nên thỉnh thoảng tôi sẽ viết ra những lời của Chúa về vấn đề đó, và gửi tới cho các anh chị em qua hình thức thư từ, cũng như về nhiều điều khác.

11 Bây giờ tôi xin chấm dứt thư này ở đây vì thiếu thì giờ; vì kẻ thù đang rình mò, và như Đấng Cứu Rỗi có phán: “Vị hoàng tử của thế gian đã đến, nhưng người chẳng có chi hết nơi ta.

12 Nay, lời cầu nguyện của tôi lên Thượng Đế là tất cả các anh chị em đều có thể được cứu. Và tôi ký tên dưới đây với tư cách là một tôi tớ của các anh chị em trong Chúa, vị tiên tri và “tiên kiến của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô.

JOSEPH SMITH.

TIẾT 128

Bức thư của Tiên Tri Joseph Smith, đề ngày 6 tháng Chín, năm 1842, ở Nauvoo, Illinois, gửi cho Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô, chứa đựng những lời chỉ dẫn thêm về phép báp têm cho người chết.

6a 1 CRTô 15:29;
GLGŨ 128:13, 18.

b GLGŨ 128:2-4, 7.

7a SHDTT Sách Sự Sống.

b SHDTT Ấn Chứng,
Đóng Ấn.

8a SHDTT Phục Hồi
Phúc Âm, Sự.

b SHDTT Chức Tư Tế
Mên Chi Xê Đéc.

9a GLGŨ 128:24.

11a Giảng 14:30;

BDJS Giảng 14:30 (Phụ
Lục).

SHDTT Quỹ Dữ.

12a GLGŨ 124:125.

SHDTT Tiên Kiến, Vị.

1-5, Các viên lục sự trung ương và địa phương phải chứng nhận về sự kiện của các phép báp têm cho người chết; 6-9, Các hồ sơ của họ ràng buộc và được lưu giữ dưới thế gian và trên trời; 10-14, Hồ báp têm tượng trưng cho mộ phần; 15-17, Ê Li phục hồi lại quyền năng về phép báp têm cho người chết; 18-21, Tất cả các chìa khóa, quyền năng và thẩm quyền thuộc các gian kỳ trong quá khứ đã được phục hồi; 22-25, Những tin mừng và kỳ diệu được loan báo cho người sống và người chết.

NHƯ tôi đã nói với các anh chị em trong bức thư của tôi trước khi tôi rời khỏi chỗ ở của tôi, là thỉnh thoảng tôi sẽ viết cho các anh chị em để cho các anh chị em biết về nhiều vấn đề, bây giờ tôi nói lại vấn đề làm “phép báp têm cho người chết, vì vấn đề đó dường như chiếm tâm trí tôi, và nó đang đè nặng lên những cảm nghĩ của tôi một cách mạnh mẽ nhất, từ ngày tôi bị các kẻ thù của tôi đuổi bắt.

2 Tôi đã viết vài lời mặc khải gửi đến các anh chị em về người lục sự. Tôi có một vài ý kiến thêm về vấn đề này, mà giờ đây tôi muốn xác nhận. Đó là, trong thư trước tôi có nói là phải cần có một “người lục sự, là người phải làm người chứng kiến, và cũng phải nghe tận tai, để ông ta có thể biên chép đúng theo sự thật trước mặt Chúa.

3 Giờ đây, về vấn đề này thì rất là khó để cho một người lục sự có mặt luôn luôn, và làm hết tất cả mọi việc được. Để tránh sự khó khăn này, cần có một người lục sự được chỉ định cho mỗi tiểu giáo khu của thành phố là người phải có khả năng làm công việc biên chép một cách chính xác; và ông ta phải ghi chép tất cả các thủ tục một cách hết sức chính xác và cẩn thận, và chứng nhận rằng ông ta đã thấy với mắt mình, và nghe tận tai mình, và viết ngày tháng tên họ, và vân vân, cùng mọi việc diễn tiến; phải viết tên của ba người có mặt, nếu có họ hiện diện, là những người có thể làm nhân chứng khi họ được yêu cầu, để cho mọi lời đều được lập ra từ cửa miệng của hai hay ba “nhân chứng.

4 Rồi thì cần phải có một vị tổng lục sự, là người mà những hồ sơ kia được trao đến, kèm theo giấy chứng nhận có ký tên và xác nhận rằng những giấy tờ ấy đúng thật. Rồi vị tổng lục sự của giáo hội có thể ghi chép vào sổ sách của giáo hội trung ương những tài liệu kèm theo những giấy chứng nhận của các nhân chứng khác, với lời tuyên bố của vị ấy công nhận rằng các văn kiện và lời tuyên bố trên đây là đúng sự thật, căn cứ trên sự hiểu biết về tính nét tổng quát và sự chỉ định những

người này của giáo hội. Và khi những việc này được ghi chép xong trong sổ của giáo hội trung ương, thì hồ sơ này trở thành thánh hóa và đáp ứng giáo lễ y như là vị tổng lục sự đã trông thấy bằng mắt và nghe bằng tai của mình, và đã ghi chép trong sổ của giáo hội trung ương.

5 Các anh chị em có lẽ cho rằng sự thứ tự của những việc này là quá kỳ lạ; nhưng xin cho phép tôi nói với các anh chị em rằng đây chỉ là theo ý muốn của Thượng Đế, bằng cách làm cho phù hợp theo giáo lễ và sự chuẩn bị mà Chúa đã lập ra và chuẩn bị trước khi thế gian được tạo dựng, vì “sự cứu rỗi cho những người chết nào mà không ^bhiểu biết về phúc âm.

6 Và hơn nữa, tôi muốn các anh chị em nhớ rằng, Giảng Vị Mặc Khải cũng đã suy ngẫm cùng chính vấn đề này về người chết, khi ông tuyên bố những lời như sau mà các anh chị em có thể tìm thấy trong Khải Huyền 20:12: *Tôi thấy những kẻ chết, cả lớn và nhỏ, đứng trước mặt Thượng Đế; và các sách thì mở ra; cũng có mở một quyển sách khác nữa, là sách sự sống; những kẻ chết bị xử đoán tùy công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy.*

7 Các anh chị em sẽ nhận thấy trong lời trích dẫn trên là các

sách đều mở ra; và một sách khác cũng được mở ra, đó là “sách sự sống; nhưng những kẻ chết bị xử đoán tùy theo công việc mình làm, cứ như lời đã biên trong những sách ấy; cho nên, những sách được nói đến phải là những sách chứa đựng những văn kiện ghi chép các công việc làm của họ, và việc này phải căn cứ vào ^bnhững văn kiện được lưu trữ dưới thế gian. Và sách ấy, tức là sách sự sống, là những văn kiện được lưu trữ trên trời; nguyên tắc này phù hợp một cách chính xác với giáo lý mà các anh chị em được truyền lệnh trong điều mặc khải chứa đựng trong bức thư mà tôi đã viết gửi đến các anh chị em trước khi tôi rời khỏi chỗ ở của tôi—ngõ hầu những gì các anh chị em ghi chép đều có thể được ghi chép lại trên trời.

8 Giờ đây, tính chất của giáo lễ này nằm ở trong “quyền năng của chức tư tế, qua sự mặc khải của Chúa Giê Su Ky Tô, mà qua đó được thiết lập rằng bất cứ những gì các anh chị em ràng buộc dưới thế gian cũng sẽ được ^bràng buộc trên trời, và bất cứ những gì các anh chị em cởi bỏ dưới thế gian cũng sẽ được cởi bỏ trên trời. Hay nói cách khác, nếu hiểu câu dịch này một cách khác đi, bất cứ những gì các anh chị em

<p>5a SHDTT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự. b 1 PER 4:6. 7a KHuyền 20:12;</p>	<p>GLGU 127:6-7. SHDTT Sách Sự Sống. b GLGU 21:1. 8a SHDTT Chức Tư Tế;</p>	<p>Quyền Năng. b SHDTT Ân Chứng, Đóng Ấn.</p>
---	--	---

ghi chép dưới thế gian cũng sẽ được ghi chép trên trời, và bất cứ những gì các anh chị em không ghi chép dưới thế gian thì cũng sẽ không được ghi chép trên trời; vì căn cứ vào những sổ sách này mà những người chết của các anh chị em được xử đoán theo những việc làm của họ, hoặc bởi chính bản thân họ đã tham dự ‘các giáo lễ hay bởi sự trung gian của những người đại diện cho họ, đúng theo giáo lễ mà Thượng Đế đã chuẩn bị sẵn cho ‘sự cứu rỗi của họ trước khi thế gian được tạo dựng, theo những văn kiện mà họ đã lưu trữ về những người chết của họ.

9 Có thể sẽ có một số người cho giáo lý chúng ta nói đây thật là bạo dạn—một quyền năng ghi chép hay ràng buộc dưới thế gian và ràng buộc trên trời. Tuy nhiên, trong tất cả thời đại của thế gian, bất cứ khi nào Chúa ban cho một người, hay một nhóm người, một ‘gian kỳ của chức tư tế bằng sự mặc khải thật, thì quyền năng này luôn luôn được ban cho. Vì thế, bất cứ điều gì những người ấy làm trong ^bthẩm quyền, trong danh Chúa, và làm một cách trung thành và chân thật, và ghi chép đúng và chính xác việc đó, thì nó trở thành một luật pháp

dưới thế gian và ở trên trời, và không thể bị hủy bỏ được, đúng theo các sắc lệnh của ‘Đức Giê Hô Va vĩ đại. Đây là một lời nói trung thực. Ai có thể nghe được?

10 Và lại nữa, như tiền lệ, có Ma Thi Ở 16:18, 19: *Còn ta, ta bảo người rằng: Người là Phi E Rơ, ta sẽ lập hội thánh ta trên đá này; các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Và ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ phải buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất thì cũng sẽ được mở ở trên trời.*

11 Giờ đây sự bí mật lớn lao và hệ trọng của trọn vấn đề này và sự tốt đẹp lớn lao nhất của toàn bộ vấn đề này đang nằm trước mắt chúng ta, nó bao gồm sự nắm giữ các quyền năng của Thánh Chức Tư Tế. Đối với người được ban cho ‘các chìa khóa này thì không có gì là khó khăn trong việc thu hoạch sự hiểu biết về những sự kiện liên hệ đến ‘sự cứu rỗi con cái loài người, cả người sống lẫn người chết.

12 Trong điều này có ‘sự vinh quang và ^bvinh hiển, và ‘sự bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu—Giáo lễ báp têm bằng nước là được ^ddim mình xuống nước để tượng trưng cho việc giống như người chết, hầu cho nguyên tắc

8c SHDTT Giáo Lễ.
d SHDTT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.
9a SHDTT Gian Kỳ.
b SHDTT Thẩm Quyền.
c SHDTT Giê Hô Va.

11a SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.
b SHDTT Cứu Rỗi.
12a SHDTT Vinh Quang, Vinh Hiển.
b SHDTT Tôn Vinh.

c SHDTT Bất Diệt.
d SHDTT Phép Báp Têm—Phép báp têm bằng cách dim mình xuống nước.

này phù hợp với nguyên tắc kia; được trảm mình xuống nước rồi được thoát ra khỏi nước giống như sự phục sinh của kẻ chết khi ra khỏi mộ phần của mình; do đó, giáo lễ này được lập ra để tạo một sự tương quan với giáo lễ báp têm cho người chết, vì nó tượng trưng cho việc giống như người chết vậy.

13 Do đó, “hồ báp têm được lập ra, ^bgiống như mồ mã, và được truyền lệnh phải đặt ở một nơi bên dưới nơi mà người sống thường hay tụ họp, để tỏ cho người sống và người chết biết trong mọi việc họ đều giống nhau, và có thể thừa nhận lẫn cho nhau những gì ở thế gian đều hợp với những gì ở trên trời, như Phao Lô đã tuyên bố trong 1 Cô Rinh Tô 15:46, 47, và 48:

14 *Chẳng phải thể thuộc linh đến trước, ấy là thể huyết khí; rồi thể thuộc linh đến sau. Người thứ nhất bởi đất mà ra, là thuộc về đất; người thứ hai là Chúa từ trời. Người thuộc về đất thế nào, thì những kẻ thuộc về đất cũng thế ấy; người thuộc về trời thế nào, thì những kẻ thuộc về trời cũng thế ấy.* Và những sổ sách được ghi chép một cách chính xác cho người chết ở dưới đất thế nào, thì những sổ sách trên trời cũng như vậy. Vậy nên, đây là quyền năng “gắn bó và ràng buộc, và

cùng một ý nghĩa như vậy, đây là ^bcác chìa khóa của vương quốc, mà nó gồm có chìa khóa của ‘sự hiểu biết.

15 Và giờ đây, hỡi các anh chị em thân mến của tôi, tôi xin chứng thật với các anh chị em đây là những nguyên tắc về người chết và người sống mà không thể bị xem thường được, đối với sự cứu rỗi của chúng ta. Vì “sự cứu rỗi của họ cần thiết và thiết yếu cho sự cứu rỗi của chúng ta, như Phao Lô nói về các tổ phụ—là nếu không có chúng ta thì họ không thể đạt đến ^bsự trọn vẹn—chúng ta cũng không thể đạt đến sự trọn vẹn được nếu không có những người chết của chúng ta.

16 Và giờ đây, về phép báp têm cho người chết, tôi xin đưa ra cho các anh chị em một lời trích dẫn khác của Phao Lô, 1 Cô Rinh Tô 15:29: *Bằng chẳng vậy những người vì kẻ chết chịu phép báp têm sẽ làm chi nếu kẻ chết quả thật không sống lại? Tại sao họ lại vì những kẻ chết mà chịu phép báp têm?*

17 Và lại nữa, cùng với điều trích dẫn này, tôi xin đưa ra cho các anh chị em một lời trích dẫn từ một trong số các vị tiên tri rất quan tâm đến “sự phục hồi chức tư tế, đến những vinh quang sẽ được tiết lộ vào những ngày sau cùng, và trong một cách

13a GLGU 124:29.
 b SHDTT Tượng Trưng.
 14a SHDTT Ân Chứng, Đổng Ân.
 b SHDTT Chìa Khóa của

Chức Tư Tế, Các.
 c BDJS LuCa 11:53 (Phụ Lục).
 15a SHDTT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.

b HBRơ 11:40.
 SHDTT Hoàn Hảo.
 17a SHDTT Phục Hồi Phúc Âm, Sự.

thức đặc biệt, đây là một vấn đề vinh quang nhất trong các vấn đề thuộc về phúc âm vĩnh viễn, nghĩa là phép báp têm cho người chết, vì Ma La Chi có nói trong chương cuối cùng, câu 5 và 6: *Này, ta sẽ sai đấng tiên tri^b Ê Li đến cùng các người trước ngày lớn và đáng sợ của Đức Giê Hô Va chưa đến: Người sẽ làm cho lòng cha trở lại cùng con cái, lòng con cái trở lại cùng cha, kéo ta đến lấy sự rửa sã mà đánh đất này.*

18 Tôi có thể diễn dịch “rõ ràng hơn về vấn đề này, nhưng tôi thấy như thế này cũng đủ rõ ràng giải thích cho mục đích của tôi rồi. Cũng đủ hiểu rằng, trong trường hợp này, trái đất sẽ bị đánh bằng sự rửa sã, trừ phi có một^b mối dây ràng buộc bằng cách này hay cách khác giữa tổ phụ và con cháu, căn cứ trên một vấn đề nào đó—và này, vấn đề đó là gì? Đó là “phép báp têm cho người chết. Vì không có họ thì chúng ta không thể đạt đến sự hoàn hảo, mà không có chúng ta thì họ cũng không thể đạt đến sự hoàn hảo được. Cả họ lẫn chúng ta đều cũng không thể đạt đến sự hoàn hảo được, nếu không có những người đã chết trong phúc âm; vì trong sự khởi đầu của “gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn, là gian kỳ hiện đang bắt đầu mở ra,

điều cần thiết là sự liên kết và nối liền với nhau một cách trọn vẹn, hoàn bị và toàn hảo các gian kỳ cùng các chìa khóa, các quyền năng và các vinh quang phải xảy ra và được tiết lộ từ đời A Đam cho đến thời hiện tại. Và không phải chỉ có bấy nhiêu thôi mà còn có những điều chưa bao giờ được tiết lộ từ lúc “thế gian mới được tạo dựng đến nay, những điều đã bị giấu kín khỏi những kẻ thông sáng và thận trọng, sẽ được tiết lộ cho “trẻ con và hài nhi trong gian kỳ này, là gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn.

19 Giờ đây, chúng ta nghe được gì về phúc âm mà chúng ta đã nhận được? Một tiếng nói hoan hỷ! Một tiếng nói thương xót từ trời; và một tiếng nói “chân thật phát ra từ trái đất; một tin lành cho người chết; một tiếng nói hoan hỷ cho người sống và người chết; một^b tin lành vui mừng lớn lao. Xinh đẹp thay những bước “chân trên núi của những người đem tin lành về những điều tốt, và nói với Si Ôn rằng: *Này, Thượng Đế của người đang trị vì! Giống như “sương ban mai ở Cạt Mên như thế nào, thì sự hiểu biết về Thượng Đế cũng sẽ trải xuống trên họ như vậy!*

20 Và lại nữa, chúng ta nghe

17 b 3 NêPhi 25:5–6;
GLGU 2; 110:13–16.
SHDTT Ê Li.

18 a JS—LS 1:36–39.
b SHDTT Gia Phả;
Giáo Lễ—Giáo lễ làm
thay cho người khác.

c GLGU 124:28–30;
127:6–7.

d SHDTT Gian Kỳ.

e GLGU 35:18.

g MTO 11:25;
LuCa 10:21;
AnMa 32:23.

19 a TThiên 85:10–11.

b LuCa 2:10.

c ÊSai 52:7–10;
MôSiá 15:13–18;

3 NêPhi 20:40.

d PTLKý 32:2;
GLGU 121:45.

được gì? Những tin lành từ “Cơ Mô Ra! ^bMô Rô Ni, một thiên sứ từ thiên thượng, tuyên bố sự ứng nghiệm các lời tiên tri—một ^ccuốn sách được tiết lộ. Tiếng nói của Chúa trong vùng hoang dã của ^dFayette, hạt Seneca, phán rằng sẽ có ba nhân chứng ^elàm chứng cho sách ấy! Tiếng nói của ^gMi Chen bên bờ sông Susquehanna khám phá ra quặng dữ khi nó giả làm thiên thần ^hánh sáng! Tiếng nói của ⁱPhi E Rơ, Gia Cơ và Giảng trong vùng hoang dã nằm giữa Harmony, hạt Susquehanna, và Colesville, hạt Broome, bên bờ sông Susquehanna, loan báo rằng họ có ^kcác chìa khóa của vương quốc và gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn!

21 Và lại nữa, tiếng nói của Thượng Đế trong phòng “Cha già Whitmer, tại Fayette, hạt Seneca, và nhiều lần khác, và ở nhiều nơi khác, trong suốt những cuộc hành trình và những nỗi gian khổ của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô này! Và tiếng nói của Mi Chen, vị thiên sứ thượng đẳng; tiếng nói của ^bGáp Ri Ên, của ^cRa Pha Ên, và

của nhiều ^dthiên sứ khác, từ thời Mi Chen hay ^eA Đam cho đến thời hiện tại, tất cả đều rao truyền về ^ggian kỳ của họ, các quyền của họ, các chìa khóa của họ, danh dự của họ, uy thế và vinh quang của họ, và quyền năng của chức tư tế của họ; họ ban cho từng hàng chữ một, từng ^hlời chỉ giáo một, nơi này một ít, nơi kia một ít; an ủi chúng ta bằng cách chỉ cho chúng ta thấy những gì sẽ xảy ra, và làm cho chúng ta vững niềm ⁱhy vọng!

22 Hỡi các anh chị em, lẽ nào chúng ta không tiếp tục chính nghĩa cao quý như vậy? Hãy tiến bước lên, chớ lùi bước. Hãy can đảm lên, hỡi các anh chị em; hãy tiến bước mãi cho đến khi chiến thắng! Hãy để cho tâm hồn mình được hân hoan và hết sức vui vẻ. Thế gian hãy vang lên ^atiếng hát. Những người chết hãy hát lên những bài ca tán mỹ vĩnh cửu Vua ^bEm Ma Nu Ên, Đấng đã lập lên, trước khi có thế gian này, những gì giúp chúng ta có thể ^ccứu chuộc được họ ra khỏi ^dngục tù của họ; vì những người bị giam cầm sẽ được tự do.

20a JS—LS 1:51–52.

SHDTT Cơ Mô Ra, Đồi.

b SHDTT Mô Rô Ni, Con Trai của Mặc Môn.

c ÊSai 29:4, 11–14; 2 NêPhi 27:6–29.

SHDTT Sách Mặc Môn.

d SHDTT Fayette, New York (Hoa Kỳ).

e GLGÚ 17:1–3.

g GLGÚ 27:11.

SHDTT A Đam.

h 2 CRTô 11:14.

i GLGÚ 27:12.

k SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

21a GIẢI THÍCH Peter Whitmer Sr.

b SHDTT Gáp Ri Ên.

c SHDTT Ra Pha Ên.

d SHDTT Thiên Sứ.

e GLGÚ 107:53–56.

g SHDTT Gian Kỳ.

h ÊSai 28:10.

i SHDTT Hy Vọng.

22a ÊSai 49:13.

b ÊSai 7:14;

AnMa 5:50.

SHDTT Em Ma Nu Ên.

c SHDTT Cứu Chuộc.

d ÊSai 24:22;

GLGÚ 76:72–74.

23 “Các núi hãy reo mừng, và mọi thung lũng hãy reo to lên; và tất cả biển cả và đất liền, các người hãy kể lại những sự kỳ diệu của Đức Vua Vĩnh Cửu của các người! Và các người, là những sông, suối, lạch, hãy vui mừng chảy xuống! Rừng và mọi cây ngoài đồng hãy ca ngợi Chúa; và các người, những tảng đá rắn chắc, hãy khóc lên vì vui mừng! Và mặt trời, mặt trăng và các sao mai hãy đồng hát hòa nhau, và tất cả các con trai của Thượng Đế hãy reo mừng! Và những tạo vật vĩnh cửu hãy rao truyền danh Ngài mãi mãi và đời đời! Và lại nữa, tôi nói, thật vinh quang thay cho tiếng nói chúng ta nghe được từ trời, vì nó phán truyền vào tai chúng ta sự vinh quang, và sự cứu rỗi, và sự vinh hiển, “bất diệt và cuộc sống vĩnh cửu; các vương quốc, chấp chính và quyền uy!

24 Nay, “ngày vĩ đại của Chúa đã đến gần; và ai có thể đương nổi ngày Ngài đến; và ai có thể đứng được khi Ngài hiện ra?

Vì Ngài giống như lửa của thợ luyện, và như thuốc tẩy của thợ giặt; và Ngài sẽ ngồi như thợ luyện bạc, và Ngài sẽ tẩy uế các con trai của Lê Vi, và làm cho chúng sạch như vàng và bạc, để chúng có thể dâng của lễ lên Chúa trong sự ngay chính. Vậy chúng ta, là những Thánh Hữu Ngày Sau, là một giáo hội và một dân tộc, hãy dâng của lễ lên Chúa trong sự ngay chính; và chúng ta hãy trình lên Ngài trong đền thờ thánh của Ngài, khi đền thờ ấy được xây xong, một cuốn sách chứa đựng lý lịch của những người chết của chúng ta, đó là một vật rất xứng đáng cho mọi sự thu nhận.

25 Hỡi các anh chị em, tôi có nhiều điều để nói với các anh chị em về vấn đề này; nhưng bây giờ tôi xin chấm dứt ở đây, và sẽ tiếp tục vấn đề này vào lúc khác. Tôi sẽ luôn luôn là tôi tớ hèn mọn và là người bạn không bao giờ thay đổi của các anh chị em,

JOSEPH SMITH.

TIẾT 129

Những lời chỉ dạy được Tiên Tri Joseph Smith đưa ra tại Nauvoo, Illinois, ngày 9 tháng Hai năm 1843. Những lời chỉ dạy này cho biết

23a ÊSai 44:23.

b LuCa 19:40.

c Gióp 38:7.

d SHDTT Bất Diệt.

e SHDTT Cuộc Sống Vĩnh Cửu.

24a SHDTT Tái Lâm

của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự

b MLChi 3:1-3.

c 3 NêPhi 24:2-3.

SHDTT Trái Đất—
Tẩy sạch trái đất.

d XCRi 13:9.

e PTLKý 10:8;

GLGU 13; 124:39.

g GLGU 84:31.

SHDTT Của Lễ.

h GLGU 127:9.

SHDTT Gia Phả.

ba chìa khóa quan trọng để nhờ đó đặc tính chân thật của các thiên sứ và các linh hồn phù trợ có thể được phân biệt.

1-3, Ở trên trời có những thể xác phục sinh cũng như những thể linh; 4-9, Các chìa khóa được ban cho để nhờ đó các sứ giả từ bên ngoài bức màn có thể được nhận diện.

Có hai loại nhân vật “trên trời, đó là: ^bNhững thiên sứ, là những vị được ^c phục sinh, có thể xác bằng xương và thịt—

2 Chẳng hạn như Chúa Giê Su có phán rằng: *Hãy rời đến ta, và hãy xem, vì một linh hồn thì đâu có “thịt và xương, như các người thấy ta có.*

3 Thứ đến là “những linh hồn của ^bnhững người công minh được vẹn lành, họ là những người chưa được phục sinh, nhưng thừa hưởng cùng một vinh quang.

4 Khi nào có một sứ giả đến nói rằng vị ấy có một sứ điệp từ Thượng Đế, thì hãy đưa tay ra và yêu cầu vị ấy bắt tay mình.

5 Nếu vị ấy là một thiên sứ, thì

vị ấy sẽ làm như vậy, và anh chị em sẽ cảm thấy được bàn tay của vị ấy.

6 Nếu vị ấy là linh hồn của một người công minh được vẹn lành thì vị ấy sẽ đến trong ánh vinh quang; vì đó là cách duy nhất mà vị ấy có thể hiện ra—

7 Hãy yêu cầu vị ấy bắt tay mình, nhưng vị ấy sẽ không nhúc nhích, bởi điều đó trái với luật lệ của thiên thượng để cho một người công minh lừa gạt; nhưng vị ấy vẫn sẽ trao sứ điệp.

8 Nếu đó là “quỷ dữ hiện ra với tư cách là một thiên thần ánh sáng, thì khi anh chị em yêu cầu nó bắt tay, nó sẽ đưa tay ra, nhưng anh chị em không cảm thấy gì cả; do đó anh chị em có thể khám phá ra được nó.

9 Trên đây là ba chìa khóa quan trọng để nhờ đó anh chị em có thể biết được có phải là sự phục sự từ Thượng Đế hay không.

TIẾT 130

Những điều chỉ dạy do Tiên Tri Joseph Smith đưa ra ở Ramus, Illinois, ngày 2 tháng Tư năm 1843.

1-3, Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con có thể đích thân hiện đến với loài người; 4-7, Các thiên sứ cư

ngụ trên một quả cầu thượng thiên; 8-9, Thế gian thượng thiên sẽ là một U Rim và Thu Mím vĩ

129 1a SHDTT Thiên Thượng.
b SHDTT Thiên Sứ.
c SHDTT Phục Sinh.

2a LuCa 24:39.
3a SHDTT Linh Hồn.
b HBRơ 12:23;
GLGU 76:69.

8a 2 CRTô 11:14;
2 NêPhi 9:9.

đại; 10-11, Viên đá trắng được ban cho tất cả những người đi vào thượng thiên giới; 12-17, Thời gian của Sự Tái Lâm bị giữ lại không tiết lộ cho Vị Tiên Tri; 18-19, Tri thức được thu hoạch trong cuộc sống này sẽ tồn tại với chúng ta khi chúng ta phục sinh; 20-21, Tất cả mọi phước lành có được nhờ tuân theo luật pháp; 22-23, Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con có thể xác bằng xương và thịt.

KHI nào Đấng Cứu Rỗi "hiện đến thì chúng ta sẽ trông thấy Ngài như vốn có thật vậy. Chúng ta sẽ thấy rằng Ngài là một ^bngười như chúng ta vậy.

2 Và cùng cái xã hội tính mà tồn tại ở giữa chúng ta ở đây sẽ tồn tại ở giữa chúng ta ở trên đó, nhưng nó sẽ đi kèm với "vinh quang vĩnh cửu, là vinh quang mà chúng ta hiện tại không thụ hưởng.

3 Giăng 14:23—Sự xuất hiện của "Đức Chúa Cha và ^bĐức Chúa Con, trong câu đó, là sự đích thân "xuất hiện; và ý tưởng cho rằng Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con "ở trong tâm hồn con người là một quan niệm cũ kỹ của nhiều giáo phái và sai lầm.

4 Để trả lời cho câu hỏi: Cách tính "thời gian của Thượng Đế, của thiên sứ, của tiên tri và của con người phải chăng tùy thuộc vào hành tinh mà họ sống?

5 Tôi xin trả lời: Phải. Nhưng chẳng có một "thiên sứ nào phục sự cho thế gian này ngoài những vị đã và đang thuộc về thế gian này.

6 Các thiên sứ không cư ngụ trên một hành tinh như thế gian này;

7 Nhưng họ cư ngụ trong chốn hiện diện của Thượng Đế, ở trên một quả cầu giống như "biển bằng pha lê và bằng ^blửa, nơi đó tất cả mọi điều, quá khứ, hiện tại và tương lai, cho vinh quang của họ đều biểu hiện, và liên tục trước mặt Chúa.

8 Nơi Thượng Đế ngụ là một "U Rim và Thu Mim vĩ đại.

9 "Thế gian này, lúc được trở thành trạng thái thánh hóa và bất diệt, sẽ được làm giống như thủy tinh và sẽ là một U Rim và Thu Mim đối với các dân cư sống trên nó, nhờ đó mà tất cả những gì thuộc về một vương quốc hạ đẳng, hay là tất cả những vương quốc cấp thấp hơn, sẽ biểu hiện cho những

130 1a 1 Giăng 3:2; MRNi 7:48. SHDT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.

b LuCa 24:36-40.

2a SHDT Vinh Quang Thượng Thiên.

3a SHDT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn—Thượng Đế

Đức Chúa Cha.

b SHDT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn—Thượng Đế Đức Chúa Con.

c GLGU 93:1.

d GLGU 130:22.

SHDT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn.

4a 2 PERơ 3:8;

ARHam 3:4-10; xem

thêm ARHam hình mô phỏng 2, hình 1.

5a SHDT Thiên Sứ.

7a KHuyền 4:6; 15:2.

b ÊSai 33:14.

8a SHDT U Rim và Thu Mim.

9a GLGU 77:1.

SHDT Trái Đất—Trạng thái cuối cùng của trái đất.

người sống ở trong đó thấy; và thế gian này sẽ thuộc về Đấng Ky Tô.

10 Lúc đó viên đá trắng nói trong Khải Huyền 2:17 sẽ trở thành một U Rim và Thu Mim đối với mỗi cá nhân nào nhận được một, nhờ đó mà những gì thuộc về vương quốc cấp cao hơn sẽ được tiết lộ;

11 Và một "viên đá trắng được ban cho mỗi người nào đi vào trong vương quốc thượng thiên, trên đó có ghi khắc một ^btên mới, mà không ai biết được ngoại trừ kẻ nhận được nó. Tên mới đó là khẩu hiệu.

12 Tôi tiên tri, trong danh Đức Chúa Trời, sự bắt đầu của "những sự khó khăn mà sẽ gây ra nhiều sự đổ máu trước ngày Con của Người đến sẽ xảy ra tại ^bSouth Carolina.

13 Có thể nó sẽ bùng nổ vì vấn đề nô lệ. Một tiếng nói đã truyền phán cho tôi, điều này trong khi tôi thành tâm khẩn nguyện về vấn đề này, ngày 25 tháng Mười Hai, năm 1832.

14 Có một lần tôi đang thành tâm khẩn nguyện để xin cho biết lúc nào Con của Người "đến, thì tôi nghe được một tiếng nói phán những lời như sau:

15 Hỡi Joseph, con trai của ta,

nếu người sống đến tám mươi lăm tuổi thì người sẽ trông thấy được mặt Con của Người; điều này như thể đủ rồi, và đừng có quấy rầy ta về vấn đề này nữa.

16 Tôi bị ở trong tình trạng như thế này, không thể quyết định được là sự hiện đến này ám chỉ sự bắt đầu thời kỳ ngàn năm, hay ám chỉ một sự xuất hiện trước, hay là tôi phải chết và như vậy được trông thấy mặt Ngài.

17 Tôi tin rằng, sự hiện đến Con của Người sẽ không xảy ra sớm hơn thời gian ấy được.

18 Bất cứ nguyên tắc "tri thức nào chúng ta thu hoạch được trong cuộc sống này cũng sẽ tồn tại với chúng ta khi chúng ta ^bphục sinh.

19 Và nếu một người thu hoạch được nhiều "kiến thức và tri thức hơn kẻ khác qua ^bsự tận tụy và "sự tuân lời của mình trong cuộc sống này, thì người ấy sẽ có rất nhiều "lợi thế trong thế giới mai sau.

20 Có một "luật pháp ở trên trời, được lập ra và không thể hủy bỏ được ^btrước khi có sự tạo dựng thế gian này, mà theo đó mọi "phước lành đều được căn cứ vào đó—

21 Và khi chúng ta nhận được bất cứ một phước lành nào từ

11a KHuyền 2:17.

b ÊSai 62:2.

12a GLGU 38:29; 45:63.

b GLGU 87:1-5.

14a SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.

18a SHDTT Tri Thức,

Những Thực Thể Tri Thức.

b SHDTT Phục Sinh.

19a SHDTT Kiến Thức.

b SHDTT Chuyên Tâm.

c SHDTT Vàng Lời, Vàng Theo.

d AnMa 12:9-11.

20a GLGU 82:10.

b SHDTT Cuộc Sống Tiên Dương Thế.

c PTLKý 11:26-28; GLGU 132:5.

SHDTT Phước Lành, Ban Phước, Được Phước.

Thượng Đế, thì đó là vì chúng ta tuân theo luật pháp mà phước lành này được căn cứ vào đó.

22 “Đức Chúa Cha có một ^bthể xác bằng xương và thịt hữu hình như loài người; và luôn cả Đức Chúa Con cũng vậy; nhưng “Đức Thánh Linh thì không có thể xác bằng xương và thịt,

nhưng là một Đấng Linh Hồn. Nếu không phải như vậy thì Đức Thánh Linh không thể ở trong chúng ta được.

23 Một người có thể nhận được “Đức Thánh Linh, và Ngài có thể giáng trên người đó mà không lưu lại với người đó.

TIẾT 131

Những lời chỉ dạy được Tiên Tri Joseph Smith đưa ra ở Ramus, Illinois, ngày 16 và 17 tháng Năm năm 1843.

1–4, *Hôn nhân thượng thiên rất cần thiết cho sự tôn cao trong chốn thiên thượng cao nhất; 5–6, Cách thức loài người được gắn bó với cuộc sống vĩnh cửu được giải thích; 7–8, Mọi linh hồn là thể chất.*

TRONG “vinh quang thượng thiên có ba tầng trời hay đẳng cấp;

2 Và để đạt được “đẳng cấp cao nhất, một người phải gia nhập vào thể chế này của chức tư tế [có nghĩa là ^bsự giao ước mới và vĩnh viễn về hôn nhân];

3 Và nếu người ấy không làm, thì người ấy không thể nhận được nó.

4 Người ấy có thể vào một vương quốc khác, nhưng đó là sự tận cùng của vương quốc của người ấy; người ấy không thể “có thêm được nữa.

5 (Ngày 17 tháng Năm năm 1843.) “Lời tiên tri chắc chắn hơn có nghĩa là một người hiểu rằng họ được ^bđóng ấn với “cuộc sống vĩnh cửu, nhờ sự mặc khải và nhờ tinh thần tiên tri, qua quyền năng của Thánh Chức Tư Tế.

6 Việc một người được “cứu rỗi trong ^bsự ngu dốt là không thể được.

7 Không có một vật gì như là thể chất vô hình. Mọi “linh hồn

22a SHDTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn.

b CVCSD 17:29.

c SHDTT Đức
Thánh Linh.

23a SHDTT Ân Tứ Đức
Thánh Linh.

131 1a GLGU 76:70.

SHDTT Vinh Quang

Thượng Thiên.

2a GLGU 132:5–21.

SHDTT Tôn Cao.

b SHDTT Hôn Nhân—
Giao ước mới và vĩnh
viễn về hôn nhân.

4a GLGU 132:16–17.

5a 2 PER 1:19.

SHDTT Kêu Gọi và

Sự Tuyển Chọn, Sự.

b GLGU 68:12; 88:4.

SHDTT Ân Chứng,
Đóng Ấn.

c SHDTT Cuộc Sống
Vĩnh Cửu.

6a SHDTT Cứu Rỗi.

b GLGU 107:99–100.

7a SHDTT Linh Hồn.

đều là thể chất, nhưng nó tinh lọc hay tinh khiết hơn, và chỉ có thể được trông thấy bằng những con mắt thanh khiết mà thôi;

8 Chúng ta không thể trông thấy nó được; nhưng khi thể xác chúng ta được thanh tẩy thì chúng ta sẽ thấy được nó hoàn toàn là thực thể.

TIẾT 132

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Nauvoo, Illinois, được ghi chép ngày 12 tháng Bảy năm 1843, về giao ước mới và vĩnh viễn, gồm có tính chất vĩnh cửu của giao ước hôn nhân và nguyên tắc về đa hôn. Mặc dù điều mặc khải này được ghi chép vào năm 1843, nhưng bằng chứng cho thấy rằng một số các nguyên tắc gồm vào trong điều mặc khải này đã được Vị Tiên Tri biết đến từ trước vào năm 1831. Xem Tuyên Ngôn Chính Thức 1.

1–6, Sự tôn cao đạt được nhờ giao ước mới và vĩnh viễn; 7–14, Các điều khoản và điều kiện của giao ước đó được đề ra; 15–20, Hôn nhân thượng thiên và sự tiếp nối của đơn vị gia đình khiến cho loài người có thể trở thành các thượng đế; 21–25, Con đường hẹp và chật dẫn đến các cuộc sống vĩnh cửu; 26–27, Luật pháp được ban ra về việc phạm thượng đến Đức Thánh Linh; 28–39, Những lời hứa về sự gia tăng vĩnh cửu và sự tôn cao được ban cho các vị tiên tri và các Thánh Hữu trong tất cả các thời đại; 40–47, Joseph Smith được ban cho quyền năng ràng buộc và gấn bó dưới thế gian và trên trời; 48–50, Chúa đóng ấn ông với sự tôn cao; 51–57, Emma Smith được khuyên nhủ phải trung thành và chân thật; 58–66, Các

luật pháp chi phối về đa hôn được đề ra.

THẬT vậy, Chúa đã phán với người là tôi tớ Joseph của ta như vậy: Vì người đã cầu vấn ta để biết và hiểu tại sao ta, là Chúa, lại cho các tôi tớ của ta là Áp Ra Ham, Y Sác, và Gia Cốp cũng như Môi Se, Đa Vít và Sa Lô Môn là chính đáng về nguyên tắc và giáo lý có nhiều “vợ và nàng hầu—

2 Đây, và trông kìa, ta là Chúa Thượng Đế của người, và sẽ trả lời cho người biết về vấn đề này.

3 Vậy nên, hãy “chuẩn bị tâm hồn mình để tiếp nhận và tuân theo những lời chỉ dạy mà ta sắp ban cho người đây; vì tất cả những ai được tiết lộ cho biết

7b GLGU 76:12; 97:16; MôiSe 1:11.
132 1a GLGU 132:34,

37–39.
SHDTT Hôn Nhân—Đa hôn.

3a GLGU 29:8; 58:6; 78:7.

luật pháp này đều phải tuân theo nó.

4 Vì này, ta tiết lộ cho các người biết một "giao ước mới và vĩnh viễn; và nếu các người không tôn trọng giao ước đó, thì các người sẽ bị ^bđoán phạt; vì không một ai có thể ^cchối bỏ giao ước này mà có thể được phép đi vào vinh quang của ta.

5 Vì tất cả những ai muốn nhận được "phước lành từ tay ta đều phải tôn trọng ^bluật pháp mà đã được lập ra cho phước lành đó, và những điều kiện của nó, như đã được thiết lập từ trước khi thế gian được tạo dựng.

6 Còn về "giao ước mới và vĩnh viễn, nó được lập ra vì ^bvinh quang trọn vẹn của ta; và người nào nhận được sự trọn vẹn ấy đều phải tôn trọng luật pháp ấy, bằng không thì người đó sẽ bị đoán phạt, lời Đức Chúa Trời phán.

7 Và quả thật vậy ta nói cho các người hay, "những điều kiện của luật pháp này là những điều sau đây: Tất cả mọi giao ước, hợp đồng, giao kèo, bổn phận, ^blời thề, lời khẩn, hành động, các sự liên kết, giao dịch, hay hy vọng, mà không lập ra và không được ^cđóng ấn bởi

"Đức Thánh Linh hứa hẹn, qua người được xức dầu, cho thời hiện tại cũng như cho thời vĩnh cửu, và cũng hết sức thiêng liêng, bởi "sự mặc khải và bởi giáo lệnh qua sự trung gian của người được ta xức dầu, mà ta đã chọn trên thế gian để nắm giữ quyền năng này (và ta đã chỉ định cho tôi tớ Joseph của ta nắm giữ quyền năng này trong những ngày sau cùng, và không bao giờ có hơn một người trên thế gian ở cùng trong một thời gian được trao cho quyền năng này và "các chìa khóa của chức tư tế này), thì đều không có hiệu lực, hiệu năng hay quyền hành gì trong khi và sau khi thời gian phục sinh của người chết; vì tất cả những hợp đồng không được lập ra theo thể cách này đều chấm dứt khi loài người chết đi.

8 Nay, nhà của ta là một ngôi nhà có trật tự, lời Đức Chúa Trời phán, và không phải là một ngôi nhà lộn xộn.

9 Ta sẽ nhận một "sự dâng hiến không phải lập nên trong danh ta chẳng? Lời Chúa phán.

10 Hay ta sẽ nhận nơi tay các người những điều mà ta đã không "chỉ định chẳng?

4a SHDTT Giao Ước.

b SHDTT Đoán Phạt.

c GLGƯ 131:1-4.

5a GLGƯ 130:20-21.

b SHDTT Luật

Pháp, Luật Lệ.

6a GLGƯ 66:2.

SHDTT Giao Ước
Mới và Vĩnh Viễn.

b GLGƯ 76:70, 92-96.

SHDTT Vinh Quang
Thượng Thiên.

7a GLGƯ 88:38-39.

b SHDTT Lời Thề.

c SHDTT Ấn Chứng,
Đóng Ấn.

d SHDTT Đức Thánh
Linh Hứa Hẹn.

e SHDTT Mặc Khải.

g SHDTT Chìa Khóa của
Chức Tư Tế, Các.

9a MRNi 7:5-6.

SHDTT Hy Sinh.

10a LVKý 22:20-25;

MôiSe 5:19-23.

11 Và ta sẽ chỉ định cho các người, nếu không phải do bởi luật pháp, hoặc là bởi ta và Đức Chúa Cha đã “sắc phong cho người trước khi thế gian được tạo dựng chẳng? Lời Chúa phán.

12 Ta là Chúa Thượng Đế của người; ta ban cho người giáo lệnh này—chẳng có ai được “đến với Đức Chúa Cha ngoại trừ qua ta hay qua lời nói của ta, tức là luật pháp của ta, lời Chúa phán.

13 Và mọi sự việc trong thế gian này, dù cho loài người lập ra, do các ngại vàng, hay chấp chính, hay quyền năng, hay những điều danh tiếng, bất cứ điều gì đi nữa, nếu không phải qua ta hay lời nói của ta, lời Chúa phán, đều sẽ bị lật đổ và sẽ “không còn tồn tại sau khi loài người chết, không ở trong lúc và cũng không còn ở sau lúc phục sinh, lời Chúa Thượng Đế của người phán.

14 Vì bất cứ điều gì tồn tại đều do ta; và bất cứ điều gì không do ta đều sẽ bị lung lay và hủy diệt.

15 Vậy nên, nếu một người “cưới vợ trên thế gian này, và không cưới vợ mình qua ta hay qua lời nói của ta, và người ấy có giao ước với vợ mình trong khi còn ở trên thế gian, và vợ mình có giao ước với mình, thì sự giao ước và hôn nhân của họ không có hiệu lực khi họ chết,

và khi họ ra khỏi thế gian; vậy nên, họ không bị ràng buộc với nhau bởi một luật pháp nào khi họ ra khỏi thế gian.

16 Vậy nên, khi họ ra khỏi thế gian, họ chẳng cưới vợ, chẳng “lấy chồng; họ được chỉ định làm ^bnhững thiên sứ trên trời; những thiên sứ ấy là những tôi tớ phụ trợ, để phục vụ cho những người xứng đáng nhận sự vinh quang cao trọng vĩnh cửu vô lượng vô biên hơn.

17 Vì những thiên sứ này không tuân theo luật pháp của ta; vì thế, họ không thể được tiến triển, mà tiếp tục sống đơn cô và riêng biệt, không được tôn cao trong trạng thái cứu rỗi, trong suốt vĩnh cửu; và từ đó trở đi họ không được làm thượng đế, mà chỉ là thiên sứ của Thượng Đế mãi mãi và đời đời.

18 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các người hay, nếu một người cưới vợ và giao ước với vợ mình cho thời tại thế lẫn thời vĩnh cửu, nếu giao ước đó không qua ta hay qua lời nói của ta, tức là luật pháp của ta, và không được đóng ấn bởi Đức Thánh Linh hứa hẹn, qua người mà ta đã xúc dầu và chỉ định cho quyền năng này, thì giao ước ấy không có giá trị hay hiệu lực khi họ ra khỏi thế gian này, bởi vì họ không được kết hợp với nhau bởi ta hay bởi lời nói của ta, lời Chúa

11a GLGƯ 132:5.

12a Giảng 14:6.

13a 3 NêPhi 27:10-11.

15a SHDTT Hôn Nhân.

16a MTO 22:23-33;

Mác 12:18-25;

LuCa 20:27-36.

b SHDTT Thiên Sứ.

phán; khi họ ra khỏi thế gian, giao ước ấy không được chấp nhận ở đó, bởi vì các thiên sứ và các thượng đế được chỉ định ở đó, là những người mà họ không thể đi qua được; do đó, họ không thể thừa hưởng được vinh quang của ta; vì nhà của ta là một ngôi nhà có trật tự, lời Đức Chúa Trời phán.

19 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho các ngươi hay, nếu một người cưới vợ qua lời nói của ta, tức là luật pháp của ta, và qua ^agiao ước mới và vĩnh viễn, và nó được ^bđóng ấn trên họ bởi Đức Thánh Linh ^chứa hẹn, bởi người được xúc dầu, người mà ta đã chỉ định cho quyền năng này cùng ^dcác chìa khóa của chức tư tế này; và những lời sau đây sẽ được nói với họ— Các ngươi sẽ được sống lại vào lần phục sinh thứ nhất; và nếu không được sống lại lần phục sinh thứ nhất, thì sẽ được sống lại trong lần phục sinh kế đó; và sẽ thừa hưởng ^ecác ngai vàng, vương quốc, chấp chính, và quyền năng, quyền thống trị, tất cả mọi bề cao và bề sâu— và rồi sẽ được ghi chép trong ^fSách Sự Sống của Chiên Con, rằng họ không được phạm tội

sát nhân để làm đổ máu kẻ vô tội; và nếu các ngươi tôn trọng giao ước của ta và không phạm tội sát nhân khiến phải đổ máu kẻ vô tội, thì bất cứ điều gì mà tôi tớ của ta đã gắn bó trên họ sẽ được thực hiện cho họ, trong thời tại thế lẫn thời vĩnh cửu; và sẽ có đầy đủ hiệu lực khi họ ra khỏi thế gian; và họ sẽ đi qua các thiên sứ và các thượng đế, là những vị ở đó, để đi đến ^gsự tôn cao và vinh quang trong tất cả mọi điều, theo như những gì đã được đóng ấn trên đầu họ, mà vinh quang này là sự trọn vẹn và sự tiếp nối dòng dõi mãi mãi và đời đời.

20 Do đó họ sẽ trở thành các thượng đế, vì họ không có sự tận cùng; vậy nên họ sẽ được tồn tại từ vĩnh viễn này đến vĩnh viễn khác, vì họ tiếp tục; rồi họ sẽ được ở trên cao hơn hết, vì vạn vật đều phục tùng họ. Do đó họ sẽ trở thành ^hcác thượng đế, vì họ có ⁱtất cả quyền năng, và các thiên sứ phục tùng họ.

21 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các ngươi hay, trừ phi các ngươi tuân theo ^jluật pháp của ta, các ngươi không thể đạt được vinh quang này.

19a SHDTT Hôn Nhân—
Giao ước mới và vĩnh
viễn về hôn nhân.
b SHDTT Ấn Chứng,
Đóng Ấn.
c GLGÚ 76:52-53;
88:3-4.
d SHDTT Chìa Khóa của
Chức Tư Tế, Các.

e XÊDTKý 19:5-6;
KHuyền 5:10; 20:6;
GLGÚ 76:56;
78:15, 18.
g SHDTT Sách Sự Sống.
h SHDTT Tôn Cao.
20a MTO 25:21;
GLGÚ 29:12-13;
132:37.

SHDTT Loài Người—
Con người có khả
năng trở thành
giống như Cha
Thiên Thượng.
b GLGÚ 50:26-29;
76:94-95; 84:35-39.
21a SHDTT Luật
Pháp, Luật Lệ.

22 Vì “cổng hẹp và ^bđường chật dẫn đến sự tôn cao và sự tiếp nối ‘các cuộc sống, và kẻ tìm được thì ít, vì trên thế gian các người không chấp nhận ta và cũng không biết ta nữa.

23 Nhưng nếu các người chấp nhận ta trên thế gian, thì các người sẽ biết ta, và sẽ nhận được sự tôn cao của các người; hầu cho ta “ở đâu thì các người cũng sẽ ở đó.

24 Đây là “các cuộc sống vĩnh cửu—để nhìn biết Thượng Đế thông sáng và chân thật duy nhất, và Chúa Giê Su Ky Tô, là Đấng mà Ngài đã ^bsai đến. Ta là Đấng đó. Vậy các người hãy chấp nhận luật pháp của ta.

25 “Cổng rộng và đường lớn dẫn đến ^bcác sự chết; và kẻ vào đó cũng nhiều, vì họ ‘không chấp nhận ta, và họ cũng không tuân theo luật pháp của ta.

26 Thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, nếu một người cưới vợ theo như lời ta phán, và họ được gắn bó bởi “Đức Thánh Linh hứa hẹn, đúng theo sự chỉ định của ta, và vợ hoặc chồng phạm bất cứ một tội lỗi hay phạm giới nào về giao ước mới và vĩnh viễn, và tất cả

các loại phạm thượng, và nếu họ ^bkhông phạm tội sát nhân mà qua đó họ làm đổ máu kẻ vô tội, thì họ vẫn sẽ được sống lại vào lần phục sinh thứ nhất, và đi vào nơi tôn cao của họ; nhưng họ sẽ bị hủy diệt trong xác thịt và sẽ bị ‘giao cho quỷ “Sa Tan hành hạ cho đến ngày cứu chuộc, lời Đức Chúa Trời phán.

27 “Sự phạm thượng đến Đức Thánh Linh, là điều sẽ ^bkhông được tha thứ trên thế gian hay ra khỏi thế gian, gồm có việc các người phạm tội sát nhân mà qua đó các người làm đổ máu kẻ vô tội, và tán thành cái chết của ta, sau khi các người đã chấp nhận giao ước mới và vĩnh viễn của ta, lời Đức Chúa Trời phán; và kẻ nào không tuân theo luật pháp này, thì không có cách nào có thể bước vào vinh quang của ta được, mà trái lại sẽ ‘bị đoán phạt, lời Chúa phán.

28 Ta là Chúa Thượng Đế của người, và sẽ ban cho người luật pháp thuộc về Thánh Chức Tư Tế của ta, như đã được ta và Cha ta sắc phong trước khi thế gian được tạo dựng.

22a LuCa 13:24;
2 NêPhi 33:9;
HLMan 3:29-30.
b MTO 7:13-14, 23;
2 NêPhi 9:41;
31:17-21.
c GLGU 132:30-31.
23a Giảng 14:2-3.
24a Giảng 17:3.
SHDTT Cuộc Sống
Vĩnh Cửu.

b Giảng 3:16-17;
GLGU 49:5.
25a MTO 7:13-14;
3 NêPhi 14:13-15.
b SHDTT Chết
Thuộc Linh.
c Giảng 5:43.
26a SHDTT Đức Thánh
Linh Hứa Hẹn.
b AnMa 39:5-6.
c GLGU 82:21;

104:9-10.
d SHDTT Quỷ Dữ.
27a SHDTT Phạm Thượng;
Tội Lỗi Không
Thể Tha Thứ.
b MTO 12:31-32;
HBRơ 6:4-6;
GLGU 76:31-35.
SHDTT Con Trai Diệt
Vong, Những Đứa.
c SHDTT Đoán Phạt.

29 “Áp Ra Ham đã nhận được tất cả những gì ông ta nhận được, qua sự mặc khải và giáo lệnh, qua lời nói của ta, lời Chúa phán, và đã đi vào chốn tôn cao và ngồi trên ngai của mình.

30 Áp Ra Ham đã nhận được “những lời hứa về dòng dõi của ông, và về hậu tự của ông— người là ^bhậu tự của ông, nghĩa là, tôi tớ Giô Sép của ta—dòng dõi này sẽ tồn tại mãi khi nào họ còn ở trên thế gian này; và về Áp Ra Ham và dòng dõi của ông, họ sẽ tồn tại khi ra khỏi thế gian; cả trên thế gian lẫn ra khỏi thế gian họ sẽ tồn tại và gia tăng vô số như “sao trên trời; hay nếu các người đếm những hạt cát trên bãi biển ra sao thì người cũng không thể nào đếm được họ.

31 Lời hứa này cũng áp dụng cho các người, vì người xuất phát từ “Áp Ra Ham, và lời hứa này đã được lập với Áp Ra Ham; và qua luật pháp này mà những công trình của Cha ta được tiếp nối, mà nhờ đó Ngài làm vinh danh Ngài.

32 Vậy thì các người hãy đi, và làm “những công việc của Áp Ra Ham; các người hãy tiếp

nhận luật pháp của ta, rồi các người sẽ được cứu rỗi.

33 Nhưng nếu các người không tiếp nhận luật pháp của ta thì các người không thể nhận được lời hứa của Cha ta, là lời hứa mà Ngài đã lập với Áp Ra Ham.

34 Thượng Đế “truyền lệnh cho Áp Ra Ham, và rồi ^bSa Ra cho ^cA Ga làm vợ Áp Ra Ham. Và tại sao bà ta phải làm như vậy? Vì đây là luật pháp; và do A Ga nhiều người đã được sinh ra. Vậy nên, đây, cũng như những điều khác, đã làm ứng nghiệm những lời hứa.

35 Vậy Áp Ra Ham có bị kết tội không? Thật vậy, ta nói cho các người hay, Không; vì ta, là Chúa, đã “truyền lệnh như vậy.

36 Áp Ra Ham được “truyền lệnh phải hiến dâng con của mình là ^bY Sác; mặc dù có lời chép rằng: Người chớ có “giết người. Tuy nhiên, Áp Ra Ham không từ chối gì cả, và việc đó được kể là “ngay chính cho ông.

37 Áp Ra Ham tiếp nhận nhiều “nàng hầu, và họ sinh con cái cho ông; và việc đó được kể là ngay chính cho ông, vì họ được ban cho ông, và ông đã tôn trọng luật pháp của ta; cũng như Y Sác và

29a SHDTT Áp Ra Ham.

30a STKý 12:1–3; 13:16.
SHDTT Áp Ra Ham—
Dòng dõi của Áp Ra
Ham;

Giao Ước của
Áp Ra Ham.

b 2 NêPhi 3:6–16.

c STKý 15:5; 22:17.

31a GLGƯ 86:8–
11; 110:12.

32a Giảng 8:39;
AnMa 5:22–24.

34a STKý 16:1–3.

b SHDTT Sa Ra.

c STKý 25:12–18.

SHDTT A Ga.

35a GCổp 2:24–30.

36a STKý 22:2–12.

b SHDTT Y Sác.

c XÊDTKý 20:13.

d GCổp 4:5.

SHDTT Ngay Chính.

37a GIẢI THÍCH những
người vợ khác.

STKý 25:5–6.

^bGia Cóp, họ không làm những điều gì khác hơn những điều họ được truyền lệnh phải làm; và vì họ không làm những điều gì khác hơn những điều họ được truyền lệnh phải làm, nên họ đã đi vào chốn ‘tôn cao của mình, đúng theo những lời hứa, và ngồi trên ngai, và họ không phải là các thiên sứ mà là các thượng đế.

38 “Đa Vít cũng tiếp nhận ^bnhều vợ và nàng hầu, và luôn cả các tôi tớ Sa Lô Môn và Môi Se của ta, cùng nhiều tôi tớ khác của ta, kể từ lúc bắt đầu sự sáng tạo cho đến bây giờ; và họ không phạm tội về bất cứ điều gì trừ những điều mà họ không nhận được từ ta.

39 Những người vợ và những nàng hầu của Đa Vít được ta “ban cho hấn, qua bàn tay của Na Than, tôi tớ của ta, và những vị tiên tri khác, là những người có ^bcác chìa khóa của quyền năng này; và trong những việc này, hấn không có phạm tội nào đối với ta ngoại trừ trường hợp của ‘U Ri và vợ người; và vì thế hấn đã sa ngã từ sự tôn cao của mình, và đã nhận phần của mình; và hấn không thừa hưởng được họ khi ra khỏi thế

gian này, vì ta đã ^dtrao họ cho một người khác, lời Chúa phán.

40 Ta là Chúa Thượng Đế của người, và ta ban cho người, tôi tớ Joseph của ta, một sự chỉ định để “phục hồi lại tất cả mọi việc. Người cứ cầu xin những gì người muốn rồi điều đó sẽ được ban cho người theo như lời nói của ta.

41 Và vì người đã hỏi về vấn đề ngoại tình, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, nếu một người cưới vợ trong giao ước mới và vĩnh viễn, và nếu người vợ lại ăn nằm với một người đàn ông khác, và đã không chỉ định cho người vợ bằng phép xúc dầu thánh, thì người vợ đó đã phạm tội ngoại tình và sẽ bị hủy diệt.

42 Nếu người vợ không ở trong giao ước mới và vĩnh viễn, và người vợ ấy ăn nằm với một người đàn ông khác, thì người vợ ấy đã “phạm tội ngoại tình.

43 Và nếu chồng của người vợ ấy ăn nằm với một người đàn bà khác, và người chồng này đã “thệ ước, thì người chồng đó đã phá bỏ lời thệ ước của mình và đã phạm tội ngoại tình.

44 Và nếu người vợ không phạm tội ngoại tình, nhưng

37^b STKý 30:1–4;
GLGU 133:55.
SHĐT Gia Cóp, Con Trai của Y Sác.
c SHĐT Loài Người—Con người có khả năng trở thành giống như Cha Thiên Thượng;
Tôn Cao.

38^a SHĐT Đa Vít.
^b 1 SMên 25:42–43;
2 SMên 5:13;
1 Vua 11:1–3.
39^a 2 SMên 12:7–8.
^b SHĐT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.
^c 2 SMên 11:4, 27; 12:9;
1 Vua 15:5.
SHĐT Ngoại Tình;

Sát Nhân.
^d GRMí 8:10.
40^a JS—LS 1:33.
SHĐT Phục Hồi Phúc Âm, Sự.
42^a GLGU 42:22–26.
43^a SHĐT Giao Ước;
Hôn Nhân.

vô tội và không phá bỏ lời thề ước của mình, và người vợ ấy biết rõ như vậy, thì ta tiết lộ cho người biết, hỡi tôi tớ Joseph của ta, người sẽ có quyền năng, nhờ quyền năng của Thánh Chức Tư Tế của ta, để đem người vợ ấy đến cho người đàn ông không phạm tội ngoại tình nhưng đã “trung thành; vì người này sẽ được giao phó cho nhiều điều.

45 Vì ta đã truyền giao cho người “các chìa khóa và quyền năng của chức tư tế, mà qua đó ta ^bphục hồi lại tất cả mọi điều, và tiết lộ cho người biết tất cả mọi điều vào đúng lúc.

46 Và thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, bất cứ điều gì người “đóng ấn dưới thế gian cũng sẽ được đóng ấn trên trời; và bất cứ điều gì người ràng buộc dưới thế gian, trong danh ta và qua lời nói của ta, lời Chúa phán, thì cũng sẽ được ràng buộc vĩnh viễn trên trời; và bất cứ tội lỗi nào người ^bxóa bỏ dưới thế gian cũng sẽ được xóa bỏ vĩnh viễn trên trời; và bất cứ tội lỗi nào người cầm giữ dưới thế gian cũng sẽ bị cầm giữ trên trời.

47 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho người hay, bất cứ người nào người ban phước lành thì ta cũng sẽ ban phước lành cho

người đó, và người nào người nguyên rửa thì ta cũng sẽ “nguyên rửa người đó, lời Chúa phán; vì ta, là Chúa, Thượng Đế của người.

48 Và lại nữa, thật vậy ta nói cho người hay, tôi tớ Joseph của ta, bất cứ điều gì người ban cho dưới thế gian, và bất cứ ai người ban cho dưới thế gian, qua lời nói của ta và theo luật pháp của ta, thì sự ban cho ấy sẽ được kèm theo với những phước lành chứ không phải với những lời nguyên rửa, và với quyền năng của ta, và sẽ không bị kết tội dưới thế gian và trên trời, lời Chúa phán.

49 Vì ta là Chúa Thượng Đế của người, và sẽ ở với người cho đến ngày “tận thế, và trong suốt vĩnh cửu; vì thật vậy, ta ^bđóng ấn người với ^csự tôn cao và chuẩn bị một ngai cho người trong vương quốc của Cha ta, cùng với ^atổ phụ Áp Ra Ham của người.

50 Nay, ta đã trông thấy những “sự hy sinh của người, và sẽ tha thứ tất cả mọi tội lỗi của người; ta đã trông thấy những hy sinh của người trong sự vâng theo những điều ta đã phán bảo người. Vậy nên, hãy đi, và ta sẽ mở đường cho người tránh khỏi, giống như ta ^bchấp nhận

44a SHDTT Trinh Khiết.

45a SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.

^b CVCSD 3:21;

GLGƯ 86:10.

SHDTT Phục Hồi

Phúc Âm, Sự.

46a SHDTT Ấn Chứng,

Đóng Ấn.

^b SHDTT Xá Miễn Tội Lỗi.

47a STKý 12:1-3;

GLGƯ 124:93.

49a MTO 28:20.

^b GLGƯ 68:12.

^c GLGƯ 5:22.

SHDTT Kêu Gọi và Sự Tuyển Chọn, Sự.

^d STKý 17:1-8;

2 NêPhi 8:2.

50a SHDTT Hy Sinh.

^b STKý 22:10-14;

GLGƯ 97:8.

sự hiến dâng của Áp Ra Ham khi dâng con mình là Y Sác.

51 Thật vậy, ta nói cho người hay rằng: Ta ban một lệnh truyền cho tở gái của ta, Emma Smith, vợ của người, là người mà ta đã ban cho người, rằng đó là nàng ấy phải tự giữ mình và chớ có dự phần vào những gì ta truyền lệnh người đề nghị với nàng; vì ta đã làm điều đó, lời Chúa phán, để thử hai người, như ta đã thử Áp Ra Ham, và ngõ hầu ta có thể đòi hỏi một sự hiến dâng từ tay người, bằng giao ước và bằng sự hy sinh.

52 Và tở gái của ta, "Emma Smith, phải chấp nhận tất cả những người mà đã được ban cho tôi tở Joseph của ta, là những người có đức hạnh và thanh khiết trước mặt ta; và những ai không thanh khiết mà nói là mình thanh khiết sẽ bị hủy diệt, lời Đức Chúa Trời phán.

53 Vì ta là Chúa Thượng Đế của người, và các người phải tuân theo tiếng nói của ta; và ta ban cho tôi tở Joseph của ta rằng hấn sẽ được giao phó để chăm sóc nhiều điều; vì hấn đã "trung thành trong vài việc, và từ giờ trở đi ta sẽ làm cho hấn mạnh mẽ.

54 Và ta truyền lệnh cho tở gái của ta, Emma Smith, phải ở và khắng khít với tôi tở Joseph của ta, chớ không được với

một người nào khác. Nhưng nếu nàng ấy không tuân theo lệnh truyền này thì nàng ấy sẽ bị hủy diệt, lời Chúa phán, vì ta là Chúa Thượng Đế của người, và sẽ hủy diệt nàng ấy nếu nàng ấy không tiếp tục tuân theo luật pháp của ta.

55 Nhưng nếu nàng ấy không tuân theo lệnh truyền này, thì tôi tở Joseph của ta phải làm tất cả mọi điều cho nàng, như hấn đã nói; rồi ta sẽ ban phước lành gấp bội cho hấn, và sẽ ban cho hấn một "trăm lần hơn trong thế gian này về cha mẹ, anh chị em, nhà cửa đất đai, vợ con và các mảo triều thiên của "các cuộc sống vĩnh cửu trong các thế giới vĩnh cửu.

56 Và lại nữa, thật vậy ta nói, tở gái của ta phải "tha thứ tôi tở Joseph của ta về những lỗi lầm của hấn; và rồi nàng ấy sẽ được tha thứ những lỗi lầm của mình, mà qua đó nàng phạm lỗi với ta; và ta, là Chúa Thượng Đế của người, sẽ ban phước lành gấp bội cho nàng, và làm cho tâm hồn nàng được hân hoan.

57 Và lại nữa, ta nói, tôi tở Joseph của ta không được để tài sản ra khỏi tay của mình, kéo kẻ thù đến hủy diệt hấn; vì Sa Tan đang "tìm cách hủy diệt; vì ta là Chúa Thượng Đế của người, và hấn là tôi tở của ta; và này, và trông kia, ta ở cùng hấn, như ta

52a SHDTT Smith, Emma Hale.
53a MTO 25:21; GLGU 52:13.

55a Mác 10:28-31.
b SHDTT Cuộc Sống Vĩnh Cửu; Gia Đình—Gia

đình vĩnh cửu.
56a SHDTT Tha Thứ.
57a MTO 10:28.

đã ở cùng Áp Ra Ham là tổ phụ của người, nghĩa là để mang đến ^bsự tôn cao và vinh quang cho hấn.

58 Giờ đây, về luật pháp của “chức tư tế, có nhiều điều thuộc về luật pháp này.

59 Thật vậy, nếu một người được Cha ta kêu gọi, như “A Rôn, qua chính tiếng nói của ta, và qua tiếng nói của Đấng đã sai ta, và ta đã ban cho người ấy ^bcác chìa khóa của quyền năng chức tư tế này, nếu người ấy làm bất cứ điều gì trong danh ta, và theo luật pháp của ta và qua lời nói của ta, thì người ấy sẽ không phạm tội, và ta sẽ xưng công bình cho người ấy.

60 Vậy nên, không một ai được chỉ trích tội tở Joseph của ta; vì ta sẽ xưng công bình cho hấn; vì hấn phải làm một sự hy sinh mà ta đòi hỏi nơi bàn tay hấn cho những sự phạm giới của hấn, lời Chúa Thượng Đế của các người phán.

61 Và lại nữa, về luật pháp của chức tư tế—nếu có người nào cưới một “trình nữ, và lại muốn cưới thêm ^bmột người khác nữa, và người thứ nhất bằng lòng, và nếu anh ta cưới người thứ hai, và cả hai người này đều là trình nữ, và không có thể ước với một người đàn ông nào

khác, thì anh ta được xưng công bình; anh ta không thể phạm tội ngoại tình vì họ được ban cho anh ta; vì anh ta không thể phạm tội ngoại tình với những người thuộc về mình mà không thuộc về ai khác.

62 Và nếu anh ta được ban cho mười trinh nữ theo luật pháp này, thì anh ta không thể phạm tội ngoại tình, vì họ thuộc về anh ta, và họ được ban cho anh ta; do đó anh ta được xưng là công bình.

63 Nhưng nếu một hay bất cứ những ai trong số mười trinh nữ đó, sau khi đã lấy chồng rồi mà lại ăn ở với người khác, thì người đó phạm tội ngoại tình, và sẽ bị hủy diệt; vì họ được ban cho anh ta để “sinh sản thêm nhiều và làm cho đầy đầy đất, theo như lệnh truyền của ta, và để thực thi lời hứa mà đã được Cha ta ban cho trước khi thế gian được tạo dựng, và vì sự tôn cao của họ trong các thế giới vĩnh cửu, để họ có thể sinh sản con người; vì nhờ đó mà ^bcông việc của Cha ta mới được tiếp nối, để Ngài có thể được vinh quang.

64 Và lại nữa, thật vậy, thật vậy, ta nói cho các người hay, nếu một người nào có vợ, mà có nắm giữ các chìa khóa của

57^b SHDTT Tôn Cao.
58^a GLGU 84:19–26.
SHDTT Chức Tư Tế.
59^a HBRơ 5:4.
SHDTT A Rôn, Anh của Môi Se.

^b SHDTT Chìa Khóa của Chức Tư Tế, Các.
61^a SHDTT Nữ Đồng Trinh.
^b TNCT 1.
SHDTT Hôn

Nhân—Đa hôn.
63^a STKY 1:26–28;
GCóp 2:30.
^b MôiSe 1:39.

quyền năng này, và người ấy dạy vợ mình biết luật pháp của chức tư tế của ta, về những điều này, thì người vợ phải tin và tán trợ anh ta, bằng không năng ấy sẽ bị hủy diệt, lời Chúa Thượng Đế của các người phán; vì ta sẽ hủy diệt năng; vì ta sẽ làm sáng danh ta trên tất cả những ai chấp nhận và tiếp tục tuân theo luật pháp của ta.

65 Vậy nên, điều chính đáng đối với ta, nếu người vợ không nhận luật pháp này, vì người chồng nhận tất cả những gì ta là Chúa Thượng Đế của hẳn ban

cho hẳn, vì người vợ không tin và không tán trợ chồng mình theo như lời của ta; và lúc đó chính người đàn bà là người phạm giới; và người đàn ông được miễn trừ khỏi luật pháp của Sa Ra, là người đã tán trợ Áp Ra Ham theo luật pháp khi ta truyền lệnh cho Áp Ra Ham được lấy A Ga làm vợ.

66 Và giờ đây, về luật pháp này, thật vậy, thật vậy, ta nói cho người hay, ta sẽ tiết lộ thêm cho người hay sau này; vậy nên, bấy nhiêu đã đủ cho lúc này. Nay, ta là An Pha và Ô Mê Ga. A Men.

TIẾT 133

Điều mặc khải ban qua Tiên Tri Joseph Smith tại Hiram, Ohio, ngày 3 tháng Mười Một năm 1831. Khi viết lời mở đầu cho điều mặc khải này, lịch sử của Joseph Smith nói: “Trong lúc này có nhiều điều các Anh Cả muốn biết về việc thuyết giảng Phúc Âm cho các dân cư trên thế gian, và về sự quy tụ; và để bước đi trong ánh sáng lẽ thật, và được chỉ dạy từ trên cao, nên ngày 3 tháng Mười Một năm 1831, tôi cầu vấn Chúa và nhận được điều mặc khải quan trọng sau đây.” Tiết này lúc đầu đã được thêm vào sách Giáo Lý và Giao Ước với tính cách là một phụ lục, và sau đó được đổi thành một tiết trong sách.

1–6, Các Thánh Hữu được truyền lệnh phải chuẩn bị cho Sự Tái Lâm; 7–16, Tất cả mọi người được truyền lệnh phải chạy trốn khỏi Ba Bi Lôn, đến Si Ôn và chuẩn bị cho ngày vĩ đại của Chúa; 17–35, Ngài sẽ đứng trên Núi Si Ôn, các lục địa sẽ trở thành một xứ, và các chi tộc thất lạc của Y Sơ Ra Ên sẽ trở lại; 36–40, Phúc âm được phục hồi qua Joseph Smith để được thuyết

giảng ở khắp nơi trên thế gian; 41–51, Chúa sẽ ngự xuống để báo thù những kẻ tà ác; 52–56, Nó sẽ là năm cứu chuộc của Ngài; 57–74, Phúc âm sẽ được gửi ra ngoài để cứu rỗi các Thánh Hữu và để hủy diệt những kẻ tà ác.

HÃY nghe đây, hỡi các người là dân của giáo hội ta, và hãy nghe lời của Chúa nói về các

ngươi, lời Chúa Thượng Đế của các ngươi phán—

2 Chúa là Đấng sẽ thành linh “đền đền thờ của Ngài; Chúa là Đấng sẽ ngự xuống thế gian này với một sự rửa sả để^b phán xét; phải, trên tất cả những quốc gia mà quên Thượng Đế, và trên tất cả những kẻ không tin kính ở giữa các ngươi.

3 Vì Ngài sẽ “tỏ trần cánh tay thánh của Ngài ra trước mắt tất cả các quốc gia, và khắp mọi nơi tận cùng của trái đất sẽ thấy^b sự cứu rỗi của Thượng Đế.

4 Vậy nên, các ngươi hãy chuẩn bị, hãy chuẩn bị, hỡi dân của ta; hãy tự thánh hóa mình; các ngươi hãy cùng nhau quy tụ lại trên đất Si Ôn, hỡi các ngươi là dân của giáo hội ta, là tất cả những kẻ đã được truyền lệnh phải ở lại.

5 Các ngươi hãy ra khỏi “Ba Bi Lôn. Hãy^b thanh sạch, các ngươi là kẻ mang bình chứa của Chúa.

6 Hãy triệu tập những buổi họp long trọng của các ngươi, và hãy thường “nói chuyện với nhau. Và mọi người phải kêu gọi đến danh của Chúa.

7 Phải, thật vậy ta lại nói cho các ngươi hay, đã đến lúc tiếng nói của Chúa đến với các ngươi: Các ngươi hãy ra khỏi Ba Bi Lôn; các ngươi hãy “quy tụ lại từ các quốc gia, từ khắp^b bốn phương, từ cuối phương trời này cho đến tận phương kia.

8 Hãy “gửi các anh cả của giáo hội ta đến các quốc gia ở xa; đến^b các hải đảo; hãy gửi đến những xứ ở hải ngoại; hãy kêu gọi tất cả các quốc gia, trước tiên là “người Dân Ngoại, rồi đến^d người Do Thái.

9 Và này, và trông kia, đây là tiếng nói kêu gào của họ, tiếng nói của Chúa nói với tất cả mọi người: Hãy đi đến đất Si Ôn, để cho các ranh giới của dân ta có thể được mở rộng, và để cho “những giáo khu của Si Ôn được tăng cường, và để cho^b Si Ôn có thể lan ra những vùng phụ cận.

10 Phải, hãy để cho lời kêu gào ấy vang đến tất cả mọi người: Hãy thức tỉnh và đứng lên đi rước “Chàng Rể; này, và trông kia, Chàng Rể đến; các ngươi hãy đi ra rước Người.

133 2a MLCh 3:1;
GLGƯ 36:8.

b GLGƯ 1:36.
SHDTT Chúa
Giê Su Kỵ Tô—
Đấng Phán Xét.

3a ÊSai 52:10.
b ÊSai 12:2; 52:10.
SHDTT Cứu Rỗi;
Kế Hoạch Cứu
Chuộc.

5a AnMa 5:57;
GLGƯ 1:16.

SHDTT Ba Bêl, Ba Bi
Lôn;
Trần Tục.

b 2 TMThê 2:21;
3 NêPhi 20:41;
GLGƯ 38:42.

SHDTT Thanh Khiết.
6a MLCh 3:16-18.
7a GLGƯ 29:8.

SHDTT Y Sơ Ra
Ên—Sự quy tụ
của Y Sơ Ra Ên.

b XCRi 2:6-7; Mác 13:27.

8a SHDTT Công Việc
Truyền Giáo.

b ÊSai 11:11; 1 NêPhi 22:4;
2 NêPhi 10:8, 20.

c SHDTT Dân Ngoại.
d SHDTT Do Thái, Dân.

9a ÊSai 54:2.
SHDTT Giáo Khu.
b SHDTT Si Ôn.

10a MTO 25:6;
GLGƯ 33:17-18;
45:54-59.

SHDTT Chàng Rể.

Các người hãy tự chuẩn bị cho ngày vĩ đại của Chúa.

11 Vậy nên, hãy “thức canh, vì các người không biết ngày, cũng không biết giờ.

12 Vậy nên, những người “trong số những người Dân Ngoại phải chạy trốn đến Si Ôn.

13 Và những ai là những người thuộc “Giu Đa phải chạy trốn đến Giê Ru Sa Lem, và đến “những ngọn núi của “nhà Chúa.

14 Các người hãy ra khỏi các quốc gia, nghĩa là ra khỏi Ba Bi Lôn, ra khỏi chỗ tà ác, tức là Ba Bi Lôn thuộc linh.

15 Nhưng thật vậy, lời Chúa phán như vậy, các người chớ “vội vàng chạy trốn, mà phải chuẩn bị trước mọi việc cho các người; và người nào đã ra đi thì không được ngó lui lại, vì e rằng sự hủy diệt sẽ bắt thần đến với người đó.

16 Hãy “lắng tai nghe, hỡi các người là các dân cư trên thế gian. Hãy cùng lắng nghe, hỡi các người là các anh cả của giáo hội ta, và hãy nghe tiếng nói của

Chúa; vì Ngài kêu gọi tất cả mọi người, và Ngài truyền lệnh cho tất cả mọi người ở mọi nơi phải “hồi cải.

17 Vì này, Đức Chúa Trời đã “phái một thiên sứ rao truyền ở giữa trời với lời rằng: Các người hãy sửa soạn con đường của Chúa, hãy làm các lối đi của Ngài được “thẳng, vì giờ Ngài “đến đã gần kề—

18 Khi mà “Chiên Con sẽ đứng trên Núi Si Ôn, và cùng với Ngài có một “trăm bốn mươi bốn ngàn người có danh Cha của Ngài ghi trên trán họ.

19 Vậy thì, các người hãy chuẩn bị để đợi “Chàng Rể đến; hãy đi ra, hãy đi ra rước Người.

20 Vì này, Ngài sẽ “đứng trên núi Ô Li Ve, và trên biển hùng tráng, ngay cả vực sâu, và trên các hải đảo và trên đất Si Ôn.

21 Và Ngài sẽ “thốt lên tiếng nói của Ngài từ Si Ôn, và Ngài sẽ nói ra từ Giê Ru Sa Lem, và tiếng nói của Ngài sẽ được tất cả mọi người nghe.

22 Và tiếng nói đó sẽ như “tiếng nhiều dòng nước, và như

10b GLGU 1:12–14.
 11a Mác 13:32–37;
 JS—MTO 1:46, 48.
 b GLGU 49:7.
 12a GLGU 38:31, 42.
 b SHDTT Si Ôn.
 13a SHDTT Giu Đa.
 b SHDTT Giê Ru Sa Lem.
 c ÊSai 2:1–3;
 ÊXCên 38:8.
 d TThiên 122.
 15a ÊSai 52:10–12;
 GLGU 58:56.
 b STKý 19:17, 26;

LuCa 9:62.
 16a GLGU 1:1–6.
 b SHDTT Hồi Cải.
 17a GLGU 13; 27:7–8; 88:92.
 b ÊSai 40:3–5.
 c MLChi 3:1.
 18a KHuyền 14:1.
 SHDTT Chiên Con của Thượng Đế.
 b GLGU 84:2.
 c KHuyền 7:1–4.
 19a SHDTT Chàng Rể.
 b MTO 25:1–13;

GLGU 33:17–18;
 88:92.
 SHDTT Tái Lâm của Chúa Giê Su Ky Tô, Sự.
 20a XCRI 14:4;
 GLGU 45:48–53.
 21a Giôên 3:16;
 AMôt 1:2.
 b ÊSai 2:2–4.
 22a ÊXCên 43:2;
 KHuyền 1:15;
 GLGU 110:3.

tiếng ^bsấm lớn, mà sẽ ‘đánh vỡ các núi, và các thung lũng sẽ không còn được thấy nữa.

23 Ngài sẽ truyền lệnh cho vực sâu, và nó sẽ bị đẩy lui về các xứ phương bắc, và ‘các hải đảo sẽ trở thành đất liền;

24 Và xứ ‘Giê Ru Sa Lem cùng đất Si Ôn sẽ được mang trở về vị trí của nó, và trái đất sẽ trở thành như trước ngày nó bị ^bphân chia.

25 Và Chúa, tức là Đấng Cứu Rỗi, sẽ đứng giữa dân Ngài, và sẽ ‘trị vì mọi xác thịt.

26 Và những người ở các xứ ‘phương bắc sẽ được Chúa nhớ tới; và các vị tiên tri của họ sẽ nghe tiếng nói của Ngài, và sẽ không tự đè nén mình nữa; và họ sẽ đánh các tảng đá, và băng giá sẽ tan thành nước trước sự hiện diện của họ.

27 Và một ‘đại lộ sẽ được đắp lên giữa vực sâu.

28 Kẻ thù của họ sẽ trở thành miếng mồi của họ,

29 Và những ao nước sống sẽ phát sinh ra từ ‘sa mạc khô khan; và đất cháy sẽ không còn là đất thiếu nước nữa.

30 Và họ sẽ đem những kho tàng lớn lao đến cho con cháu của ‘Ép Ra Im, là những tôi tớ của ta.

31 Và các ranh giới của ‘các ngọn đồi trường cửu sẽ run lên trước sự hiện diện của họ.

32 Và ở đó, họ sẽ cúi xuống và được đội mũ triều thiên bằng vinh quang, ngay cả ở Si Ôn, bởi những bàn tay của các tôi tớ của Chúa, tức là con cái của Ép Ra Im.

33 Và họ sẽ tràn đầy ‘những bài ca về niềm vui vĩnh viễn.

34 Đây, đây là phước lành của Thượng Đế vĩnh viễn ban cho ‘các chi tộc Y Sơ Ra Ên, và phước lành dồi dào hơn sẽ đổ xuống đầu ^bÉp Ra Im và đồng bạn mình.

35 Và luôn cả những người thuộc chi tộc của ‘Giu Đa, sau những sự đau khổ của họ, họ sẽ được thánh hóa đặng nên ^bthánh trước mặt Chúa, để được ở trong chốn hiện diện của Ngài cả ngày lẫn đêm, mãi mãi và đời đời.

36 Và giờ đây, thật vậy, lời

22b TThiên 77:18;
KHuyền 14:2.

c QXét 5:5;
ÊSai 40:4; 64:1;
KHuyền 16:20;
GLGƯ 49:23; 109:74.

23a KHuyền 6:14.

24a SHĐTT Giê Ru Sa Lem.

b STKý 10:25.
SHĐTT Trái Đất—
Sự phân chia
của trái đất.

25a SHĐTT Chúa Giê Su
Ky Tô—Sự trị vì

Thời Kỳ Ngàn Năm
của Đấng Ky Tô.

26a GRM1 16:14-15;
GLGƯ 110:11.
SHĐTT Y Sơ Ra Ên—
Mười chi tộc Y Sơ
Ra Ên thất lạc.

27a ÊSai 11:15-16;
2 NêPhi 21:16.

29a ÊSai 35:6-7.

30a XCRi 10:7-12.
SHĐTT Ép Ra Im—
Chi tộc Ép Ra Im.

31a STKý 49:26.

33a ÊSai 35:10; 51:11;
GLGƯ 66:11.

34a SHĐTT Y Sơ Ra
Ên—Mười hai chi
tộc Y Sơ Ra Ên.
b STKý 48:14-20;
1 SứKý 5:1-2;
ÊThe 13:7-10.

35a SHĐTT Giu Đa—
Chi Tộc Giu Đa.
b SHĐTT Thánh
Thiện, Sự.

Chúa phán, để những điều này có thể được các người biết đến, hỡi các dân cư của thế gian, ta đã phái "thiên sứ của ta bay giữa trời, có ^bphúc âm vĩnh viễn; vị ấy đã xuất hiện cho một số người thấy, và đã trao phúc âm này cho loài người, và sẽ xuất hiện cho nhiều người cư ngụ trên thế gian này thấy.

37 Và "phúc âm này sẽ được ^bthuyết giảng cho 'mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ và dân tộc.

38 Và các tôi tớ của Thượng Đế sẽ ra đi và cất tiếng lớn nói rằng: Hãy kính sợ Thượng Đế và tôn vinh Ngài, vì giờ phán xét của Ngài đã đến;

39 Và hãy "thờ phượng Đấng đã dựng nên trời, đất, biển cả và suối nước—

40 Hãy cầu gọi danh Chúa ngày và đêm mà rằng: Ôi xin Ngài "xé rách các tầng trời, xin Ngài ngự xuống, và xin các núi có thể tan chảy trước sự hiện diện của Ngài.

41 Và việc ấy sẽ được đáp ứng trên đầu họ; vì sự hiện diện của Chúa sẽ như một ngọn lửa cháy hừng thiêu đốt, và như ngọn lửa làm nước phải "sôi lên.

42 Hỡi Chúa, Ngài sẽ ngự xuống để tiết lộ danh Ngài cho

những kẻ thù nghịch Ngài biết, và tất cả các quốc gia sẽ run lên trước sự hiện diện của Ngài—

43 Khi Ngài làm những việc đáng sợ, những việc mà chúng không trông mong;

44 Phải, khi Ngài ngự xuống, và các núi tan chảy trước sự hiện diện của Ngài, Ngài sẽ "đón rước kẻ vui mừng và làm điều ngay chính, là kẻ đi trong đường lối của Ngài và nhớ đến Ngài.

45 Vì từ lúc bắt đầu có thế gian đến giờ, hỡi Thượng Đế, ngoài Ngài ra, con người đã không để tai nghe hay để mắt thấy những điều lớn lao biết bao mà Ngài đã "chuẩn bị cho kẻ nào ^bchờ đợi Ngài.

46 Và người ta sẽ hỏi: Đấng từ Thượng Đế trên trời "giáng xuống với y phục nhuộm màu; phải, từ những miền không được biết đến, bạn y phục vinh quang và hành trình trong sức mạnh lớn lao của mình, Đấng này là ^bai?

47 Và Đấng ấy sẽ trả lời: Ta là Đấng nói trong sự ngay chính, và có sức mạnh để cứu rỗi.

48 Và Chúa sẽ "đổ chối trong y phục của Ngài, và y phục của Ngài giống như người đập lên thùng ép rượu.

36a KHuyền 14:6-7;
GLGƯ 20:5-12.

b SHĐTT Phục Hồi
Phúc Âm, Sự.

37a SHĐTT Phúc Âm.

b SHĐTT Công Việc
Truyền Giáo;
Thuyết Giảng.

c GLGƯ 42:58.

39a SHĐTT Thờ Phượng.

40a ÊSai 64:1-2.

41a Gióp 41:31.

44a 1 TSLN Ca 4:15-18.

45a ÊSai 64:4; 1 CRTô 2:9.

b CThương 3:25;
2 NêPhi 6:7, 13.

46a SHĐTT Tái Lâm
của Chúa Giê

Su Ky Tô, Sự.

b ÊSai 63:1-2.

48a STKý 49:11-12;

LuCa 22:44;

KHuyền 19:11-15;

WĐJS KHuyền 19:15

(Phụ Lục);

MôSiA 3:7;

GLGƯ 19:18.

49 Và vinh quang của sự hiện diện của Ngài sẽ lớn lao đến nỗi “mặt trời phải che mặt vì xấu hổ, và mặt trăng phải thu ánh sáng của mình lại, và các ngôi sao phải sa khỏi chỗ của mình.

50 Và tiếng nói của Ngài sẽ được nghe: Một mình ta đã “đạp lên thùng ép rượu và đã đem lại sự phán xét cho mọi người; và chẳng có ai ở với ta;

51 Và ta đã chà đạp họ trong cơn giận dữ của ta, và ta đã giẫm lên trên họ trong cơn thịnh nộ của ta, và ta đã “vấy máu của họ trên y phục của ta, và đã làm vấy hết y phục của ta; vì đây là ngày báo thù mà ta đã định trong lòng ta.

52 Và giờ đây năm cứu chuộc của ta đã đến; và họ sẽ mãi mãi và đời đời nhắc đến tình thương yêu nhân từ của Chúa họ, và tất cả những gì mà Ngài đã ban cho họ theo lòng tốt của Ngài, và theo tình thương yêu nhân từ của Ngài.

53 Ngài khốn khổ với mọi “sự khốn khổ của họ. Và thiên sứ trong chốn hiện diện của Ngài đã cứu họ; và Ngài đã lấy ^btình thương yêu của Ngài và lòng

thương xót của Ngài mà “cứu chuộc họ, và đã ẵm bồng họ và mang họ đi trong suốt những ngày xa xưa;

54 Phải, và luôn cả “Hê Nóc nữa, và những người ở với ông; những tiên tri sống trước thời ông; và luôn cả ^bNô Ê, và những người sống trước thời ông; và luôn cả “Môi Se, và những người sống trước thời ông;

55 Và từ Môi Se đến Ê Li, và từ Ê Li đến Giăng, là những người đã ở với Đấng Ky Tô trong lúc Ngài “phục sinh, và những sứ đồ thánh, với Áp Ra Ham, Y Sác, và Gia Cốp, sẽ ở trong chốn hiện diện của Chiên Con.

56 Và “các mộ của ^bcác thánh hữu sẽ được “mở ra; và họ sẽ bước ra và đứng bên ^dtay phải của Chiên Con, khi Ngài đứng trên “Núi Si Ôn, và trên thành phổ thánh là ^sTân Giê Ru Sa Lem; và họ sẽ hát lên ^hbài ca ⁱChiên Con, cả ngày lẫn đêm, mãi mãi và đời đời.

57 Và vì lý do này, để cho loài người có thể được phép chia sẻ “vinh quang mà sẽ được tiết lộ, Chúa đã gửi ^bphúc âm trọn vẹn của Ngài đến, đó là giao

49a ÊSai 13:10; 24:23;
GLGU 45:42; 88:87.
50a ÊSai 63:2-3;
GLGU 76:107; 88:106.
51a LVKý 8:30.
53a ÊSai 63:4-9.
b SHDTT Lòng Bác Ái.
c SHDTT Cứu Chuộc.
54a SHDTT Hê Nóc.
b SHDTT Nô Ê, Tộc
Trường trong

Kinh Thánh.
c SHDTT Môi Se.
55a SHDTT Phục Sinh.
56a GLGU 29:13.
b SHDTT Thánh
Hữu, Thánh Đồ.
c GLGU 45:45-
46; 88:96-97.
d MTO 25:33-34.
e ÊSai 24:23;
KHuyền 14:1;

GLGU 76:66;
84:2, 98-102.
g SHDTT Tân Giê
Ru Sa Lem.
h KHuyền 15:3;
GLGU 84:98-102.
i SHDTT Chiên Con
của Thượng Đế.
57a SHDTT Mức Độ
Vinh Quang, Các.
b SHDTT Phúc Âm.

ước vĩnh viễn của Ngài, được lý luận một cách rõ ràng và giản dị—

58 Để chuẩn bị cho những kẻ yếu kém sẵn sàng với những điều sẽ xảy đến trên thế gian, và cho công việc của Chúa vào ngày mà “kẻ yếu kém sẽ làm bối rối những người thông sáng, và ^bnhững kẻ nhỏ bé sẽ trở thành một dân mạnh, và ^ccả hai sẽ làm cho hàng chục ngàn người phải chạy trốn.

59 Và bằng những vật yếu kém trên thế gian, Chúa sẽ “sàng sảy các quốc gia bởi quyền năng của Thánh Linh Ngài.

60 Và vì lý do này mà những lệnh truyền này được ban ra; chúng được truyền lệnh phải được cất giữ khỏi thế gian vào ngày mà chúng được ban ra, nhưng bây giờ, phải được “phổ biến cho ^bmọi loài xác thịt biết—

61 Và điều này là thể theo ý muốn và tâm trí của Chúa, là Đấng cai trị mọi loài xác thịt.

62 Và người nào “hồi cải và ^bthánh hóa mình trước mặt Chúa thì sẽ được ban cho ^ccuộc sống vĩnh cửu.

63 Và những ai “không nghe

theo tiếng nói của Chúa thì những lời do tiên tri Môi Se viết ra sẽ được ứng nghiệm, rằng họ sẽ bị ^bkhai trừ khỏi dân chúng.

64 Và luôn cả những lời do tiên tri “Ma La Chi viết ra: Vì này, ^bngày đến sẽ ^ccháy như lò lửa; và mọi kẻ kiêu ngạo, phải, cùng mọi kẻ làm sự gian ác, sẽ như rơm rạ; ngày ấy đến sẽ thiêu đốt chúng hết, và chẳng còn để lại cho chúng nó hoặc rễ hay cành, lời Chúa Muôn Quân phán.

65 Vậy nên, đây sẽ là câu trả lời của Chúa đối với chúng:

66 Vào ngày đó khi ta đến với dân của ta, chẳng một ai trong các người “tiếp nhận ta, và các người bị đuổi ra.

67 Khi ta gọi lần nữa, chẳng có ai trong các người đáp lại; tuy nhiên, “tay ta đâu có ngắn quá đến nỗi ta không thể cứu chuộc được, hay là ^bquyền năng của ta không đủ để mà giải thoát.

68 Nay, ta chỉ nạt một tiếng là biển liền “khô cạn. Ta biến các sông thành đồng vắng; cá dưới sông phải sinh thối và chết vì khát.

69 Ta lấy sự tội tằm mặc cho

58a MTO 11:25;
1 CRTô 1:27;
AnMa 32:23; 37:6-7.
b ÊSai 60:22.
c PTLKý 32:29-30.
59a MiChê 4:11-13.
60a GLGƯ 104:58-59.
b GLGƯ 1:2.
62a SHĐTT Hồi Cải.
b GLGƯ 88:74.
SHĐTT Thánh Hóa.
c SHĐTT Cuộc Sống

Vĩnh Cửu.
63a SHĐTT Nghe,
Nghe Theo.
b CVCSD 3:22-23;
1 NêPhi 22:20-21;
3 NêPhi 20:23; 21:11;
GLGƯ 1:14;
JS—LS 1:40.
64a MLChi 4:1.
SHĐTT Ma La Chi.
b JS—LS 1:36-37.
c ÊSai 66:15-16;

1 NêPhi 22:15;
3 NêPhi 25:1;
GLGƯ 29:9; 64:24.
SHĐTT Trái Đất—
Tẩy sạch trái đất.
66a Giảng 1:11.
67a 2 NêPhi 28:32.
b ÊSai 50:2;
2 NêPhi 7:2.
68a XÊĐTKý 14:21;
GiôSuê 3:14-17.

các tầng trời, và khoác cho một cái bao gai.

70 Và “đây là những gì các người sẽ nhận được từ tay ta—các người sẽ nằm xuống trong ưu phiền.

71 Nay, và trông kia, chẳng có ai giải cứu cho các người; vì các người không tuân theo tiếng nói của ta khi ta gọi các người từ trên các tầng trời; các người không tin các tội tớ của ta, và khi

họ được “phái tới với các người, các người không tiếp nhận họ.

72 Vậy nên, họ “đóng ấn lời chứng và ràng buộc luật pháp này, và rồi các người bị giao cho bóng tối.

73 Những kẻ này sẽ đi vào chỗ tối tăm bên ngoài, nơi có tiếng “khóc than, cùng rên rỉ và nghiêng rặng.

74 Nay, Chúa Thượng Đấng của các người đã phán vậy. A Men.

TIẾT 134

Bản tuyên ngôn về sự tin tưởng các chính phủ và luật pháp nói chung, được sự đồng thanh biểu quyết chấp nhận tại một đại hội của Giáo Hội được tổ chức ở Kirtland, Ohio, ngày 17 tháng Tám năm 1835. Nhiều Thánh Hữu đã quy tụ lại với nhau để cứu xét những mục lục được đề nghị trong lần ấn bản đầu tiên của sách Giáo Lý và Giao Ước. Vào lúc đó, bản tuyên ngôn này được trình bày với lời mở đầu như sau: “Để cho sự tin tưởng của chúng tôi về các chính phủ trên thế gian và các luật pháp nói chung không thể bị hiểu sai hay hiểu lầm, chúng tôi thấy tốt nhất là trình bày ý kiến của chúng tôi về vấn đề đó ở cuối cuốn sách này.”

1-4, Các chính phủ cần phải duy trì quyền tự do theo lương tâm và thờ phượng; 5-8, Tất cả mọi người phải ủng hộ các chính phủ của họ và có bổn phận tôn trọng và tuân phục luật pháp; 9-10, Các hội đoàn tôn giáo không nên có quyền hành về vấn đề dân sự; 11-12, Con người được xem là chính đáng khi bảo vệ bản thân và tài sản của mình.

CHÚNG tôi tin rằng “các chính phủ được Thượng Đế lập ra vì lợi ích của loài người; và rằng Ngài làm cho loài người phải có ^btrách nhiệm về những hành động của họ đối với các chính phủ của họ, cả trong việc làm ra các luật pháp lẫn việc thi hành những luật pháp đó, vì lợi ích và sự an toàn của xã hội.

70a ÊSai 50:11.

71a 2 Sứ Ký 36:15-16;

GRM1 44:4-5.

72a ÊSai 8:16-20.

73a MTO 8:11-12;

LuCa 13:28; GLGU 19:5.

SHDTT Ngục Giới;

Tối Tăm Thuộc Linh.

134 1a GLGU 98:4-7;

NTĐ 1:12.

b SHDTT Trách Nhiệm.

2 Chúng tôi tin rằng, không một chính phủ nào có thể tồn tại trong hòa bình, trừ phi những luật pháp như vậy được thiết lập và giữ cho không bị vi phạm để bảo đảm cho mỗi cá nhân “sự tự do hành động theo lương tâm, quyền kiểm soát tài sản, và ‘sự bảo vệ mạng sống.

3 Chúng tôi tin rằng mọi chính phủ cần phải có “những viên chức và các pháp quan để thi hành những luật pháp của các chính phủ ấy; và những ai có thể thi hành luật pháp trong sự vô tư và công bình đều phải được kiểm tìm và ủng hộ bởi tiếng nói của dân chúng, nếu đó là một quốc gia cộng hòa, hay qua ý muốn của người trị vì.

4 Chúng tôi tin rằng tôn giáo được Thượng Đế lập ra; và con người có trách nhiệm đối với Ngài, và chỉ đối với một mình Ngài mà thôi, để thực hành tôn giáo ấy, trừ phi những quan điểm tôn giáo của họ khiến cho họ xâm phạm quyền hạn và sự tự do của người khác; nhưng chúng tôi không tin rằng luật pháp của loài người có quyền can dự vào việc áp đặt các luật lệ “thờ phượng để bó buộc lương tâm của con người, hay áp đặt những khuôn mẫu thờ phượng riêng tư hay công khai; rằng các pháp quan cần phải chế ngự những tội phạm,

nhưng không bao giờ được kiểm soát lương tâm, cần phải trừng phạt những kẻ có tội, nhưng không bao giờ được áp chế quyền tự do tín ngưỡng của tâm hồn.

5 Chúng tôi tin rằng mọi người đều có bốn phận phải tán trợ và ủng hộ các chính phủ của mình nơi họ cư ngụ, trong khi các quyền cố hữu và không thể chuyển nhượng được của họ được bảo vệ bởi những luật pháp của các chính phủ như vậy; và sự phản nghịch cùng “sự nổi loạn đều không thích hợp đối với những công dân được bảo vệ, và cần phải bị trừng trị một cách thích đáng; tất cả mọi chính phủ đều có quyền ban hành những luật pháp như vậy, theo những điều mà họ nghĩ là tốt nhất để bảo đảm quyền lợi của công chúng; tuy nhiên, cũng đồng thời duy trì một cách thiêng liêng quyền tự do lương tâm.

6 Chúng tôi tin rằng mọi người ai cũng phải được tôn trọng trong địa vị của mình, chẳng hạn như những vị cầm quyền và các vị pháp quan là những người được đề cử ra để bảo vệ người vô tội và trừng phạt người có tội; và tất cả mọi người đều phải tuân phục và tôn trọng “các luật pháp, vì không có luật pháp thì sự bình

2a SHDTT Quyền Tự Quyết.
b SHDTT Lương Tâm.
c GLGU 42:18-19.

3a GLGU 98:8-10.
4a AnMa 21:21-22;
NTĐ 1:11.
SHDTT Thờ Phượng.

5a NTĐ 1:12.
SHDTT Phản Nghịch.
6a GLGU 58:21; 88:34.

an và hòa hợp sẽ bị thay thế bởi tình trạng vô chính phủ và khủng bố; luật pháp nhân loại được lập ra là nhằm mục đích đặc biệt quy định những quyền lợi của chúng ta với tư cách là cá nhân và dân tộc, và giữa người với người; và luật pháp thiêng liêng được thiên thượng ban cho để quy định những luật lệ về những vấn đề thuộc linh, vì đức tin và sự thờ phượng; loài người phải chịu trách nhiệm cả hai loại luật pháp này trước Đấng Sáng Tạo của họ.

7 Chúng tôi tin rằng các nhà cai trị, các quốc gia, và các chính phủ có quyền và có bổn phận phải ban hành các luật pháp để bảo vệ tất cả mọi công dân trong việc thực hành quyền tự do tín ngưỡng của họ; nhưng chúng tôi không tin rằng họ có quyền chính đáng tước đoạt cảm đoán người dân đặc quyền này, hoặc cản trở họ về những quan điểm của họ, miễn là sự kính trọng và tôn kính vẫn được thể hiện theo các luật pháp, và những quan điểm tôn giáo như vậy không chứng tỏ là phân loạn hay âm mưu.

8 Chúng tôi tin rằng việc phạm tội cần phải được "trừng phạt đúng theo tính chất của tội phạm đó; rằng tội sát nhân, phản bội, trộm cướp, và vi phạm sự an bình của công chúng, bất cứ dưới hình thức nào, đều phải bị trừng trị đúng

theo mức độ phạm pháp và ý hướng làm điều tà ác của tội phạm đó ở giữa loài người, bằng các luật pháp của chính phủ nơi xảy ra sự phạm tội; và vì sự an bình và yên tĩnh của công chúng, mọi người cần phải hành động và sử dụng khả năng của mình để đem lại sự trừng trị những kẻ vi phạm các luật pháp công chính.

9 Chúng tôi không tin rằng việc đem ảnh hưởng tôn giáo vào chính phủ dân sự là chính đáng, mà qua đó một hội đoàn tôn giáo này được hỗ trợ và hội đoàn tôn giáo khác bị cấm chỉ những đặc quyền thiêng liêng, và những quyền lợi cá nhân của các tín hữu thuộc tôn giáo ấy, với tư cách là những công dân, bị chối bỏ.

10 Chúng tôi tin rằng tất cả các hội đoàn tôn giáo đều có quyền xử lý các tín hữu của mình về những hành vi không đúng đắn của họ, đúng theo điều lệ và nội quy của các hội đoàn ấy; miễn là những việc xử lý như vậy chỉ nhằm vào vị thế và tư cách của họ trong tôn giáo ấy mà thôi; nhưng chúng tôi không tin rằng một hội đoàn tôn giáo có quyền xét xử con người về quyền có tài sản hay tính mạng, để tước đoạt khỏi họ những của cải trên thế gian này, hay làm cho họ phải bị nguy hại đến tính mạng hay tứ chi, hoặc trừng phạt họ về thể xác. Các hội đoàn tôn giáo chỉ có

thể “khai trừ họ ra khỏi hội đoàn, hay cất bỏ đặc quyền làm tín hữu của họ mà thôi.

11 Chúng tôi tin rằng, loài người cần phải cầu cứu đến luật pháp dân sự để sửa chữa tất cả những sai lầm và những điều bất công, khi mà những thiệt hại đến bản thân họ, hay quyền có tài sản hoặc thanh danh của họ bị vi phạm, nếu đã có luật pháp ban hành ra để bảo vệ những điều ấy cho họ; nhưng chúng tôi tin rằng tất cả mọi người được coi là chính đáng trong việc bảo vệ cá nhân mình, bạn bè, và tài sản của mình, và chính phủ, chống lại những cuộc tấn công bất hợp pháp và những sự vi phạm bởi bất cứ người nào trong những lúc khẩn cấp, khi mà một người không thể tức thời cầu cứu đến luật pháp, và nhận được sự cứu giúp mà người ấy cần.

12 Chúng tôi tin rằng điều chính đáng để “thuyết giảng phúc âm cho các quốc gia trên thế gian, và cảnh cáo những người ngay chính biết để họ tự cứu lấy mình ra khỏi sự sa đọa của thế gian; nhưng chúng tôi không tin rằng điều chính đáng để can thiệp vào vấn đề những người nô lệ, hay thuyết giảng phúc âm và làm phép báp têm cho họ trái với ý chỉ và lòng mong muốn của chủ nhân của họ, hay can thiệp hoặc ảnh hưởng họ dù ở một mức độ nhỏ nhất đi nữa để khiến họ bất mãn với hoàn cảnh của họ trong đời sống này, khiến cho cuộc sống của họ phải bị nguy hiểm; chúng tôi tin rằng sự can thiệp như vậy là bất hợp pháp và bất công, và nguy hiểm cho nền hòa bình của mọi chính phủ nào cho phép con người bị giữ làm nô lệ.

TIẾT 135

Lời loan báo về sự tuân đạo của Tiên Tri Joseph Smith và anh của ông là Tộc Trưởng Hyrum Smith tại Carthage, Illinois, ngày 27 tháng Sáu năm 1844. Tài liệu này đã được gồm vào ở phần cuối của ấn bản sách Giáo Lý và Giao Ước năm 1844, mà đã gần sẵn sàng để xuất bản khi Joseph và Hyrum Smith bị giết chết.

1–2, Joseph và Hyrum tuân đạo trong Ngục Thất Carthage; 3, Thành tích xuất sắc của Vị Tiên Tri được thừa nhận; 4–7, Máu vô tội

của họ làm chứng về lẽ thật và tính chất thiêng liêng của công việc.

Để đóng ấn cho chứng ngôn

của sách này và Sách Mặc Môn, chúng tôi thông báo “sự tuân đạo của Tiên Tri ^bJoseph Smith và Tộc Trưởng Hyrum Smith. Họ bị bắn tại “ngục thất Carthage, ngày 27 tháng Sáu năm 1844, khoảng 5 giờ chiều, bởi một nhóm người—bôi đen mặt—có vũ trang, khoảng chừng một trăm năm mươi đến hai trăm người. “Hyrum bị bắn trước và ngã xuống một cách bình tĩnh và la lên: *Chết tôi rồi!* Joseph định nhẩy qua cửa sổ, và bị bắn chết, ông la lên: *Ôi Chúa, Thượng Đế của tôi!* Sau khi họ chết, cả hai còn bị bắn một cách tàn nhẫn. Cả hai người bị bắn bốn viên đạn.

2 “John Taylor và Willard Richards, hai vị trong Mười Hai Vị, là những người duy nhất trong phòng lúc ấy; người đầu bị thương với bốn viên đạn bắn ra một cách tàn nhẫn, nhưng từ khi ấy đến giờ đã bình phục; người sau, nhờ Thượng Đế che chở, đã chạy thoát, ngay cả không bị một viên đạn nào làm lung áo.

3 Joseph Smith, “Vị Tiên Tri và ^bTiên Kiến của Chúa, đã làm nhiều cho sự cứu rỗi loài người trên thế gian hơn bất cứ một người nào khác đã từng sống trên thế gian ngoại trừ Chúa Giê Su. Chỉ trong một thời gian ngắn ngủi có hai mươi năm mà ông

đã cho ra đời Sách Mặc Môn, là sách ông phiên dịch nhờ ân tứ và quyền năng của Thượng Đế, và đã cho xuất bản sách này tại hai lục địa; đã gửi phúc âm “trộn vụn vĩnh viễn chứa đựng trong sách này đến khắp bốn phương trời của thế gian; đã cho ra đời những điều mặc khải và các giáo lệnh mà tạo thành sách Giáo Lý và Giao Ước này, cùng nhiều tài liệu và lời giáo huấn thông sáng khác để đem lại lợi ích cho con cái loài người; đã quy tụ lại hàng bao ngàn Thánh Hữu Ngày Sau, lập lên một “thành phố vĩ đại, và để lại một thanh danh và tiếng tăm không thể bị lấy mất đi được. Ông đã sống cao thượng và chết cao thượng trước mắt Thượng Đế và dân của ông; và giống như đa số những vị được Chúa xức dầu ngày xưa, ông cũng đóng ấn nhiệm vụ và công nghiệp của mình với chính “máu của ông; và luôn cả anh ông là Hyrum cũng vậy. Lúc sống họ không bị chia cách, và lúc chết họ cũng chẳng bị phân ly!

4 Khi Joseph đi đến Carthage để nạp mình theo những đòi hỏi được coi là của luật pháp, hai hay ba ngày trước khi ông bị ám sát, ông có nói rằng: “Tôi ra đi như một “chiên con đến lò sát sinh; nhưng tôi bình tĩnh như

135 1a GLGU 5:22; 6:30.
SHDĐT Tuân Đạo.
b SHDĐT Smith,
Joseph, Jr.
c SHDĐT Ngục Thất
Carthage (Hoa Kỳ).

d SHDĐT Smith, Hyrum.
2a SHDĐT Taylor, John.
3a SHDĐT Tiên Tri, Vị.
b SHDĐT Tiên Kiến, Vị.
c GLGU 35:17; 42:12.
SHDĐT Phục Hồi

Phúc Âm, Sự.
d SHDĐT Nauvoo,
Illinois (Hoa Kỳ).
e HBRơ 9:16-17;
GLGU 136:39.
4a ÊSai 53:7.

một buổi sáng mùa hè; lương tâm tôi cảm thấy không có điều gì xúc phạm đến Thượng Đế, và loài người. Tôi sẽ CHẾT MỘT CÁCH VÔ TỘI VÀ NGƯỜI TA SẼ NHẮC NHỞ ĐẾN TÔI—ÔNG TA ĐÃ BỊ GIẾT CHẾT MỘT CÁCH TÀN NHÃN.”—Cũng sáng hôm ấy, sau khi Hyrum đã chuẩn bị sẵn sàng để đi—có thể nói là đi đến lò sát sinh chẳng? có thể lắm, vì đúng như vậy—ông ta có đọc đoạn sau đây, là đoạn gần cuối trong chương mười hai của sách Ê The trong Sách Mặc Môn, rồi ông gấp trang giấy lại để đánh dấu đoạn này:

5 *Và chuyện rằng, tôi cầu nguyện lên Chúa, xin Ngài ban ân điển cho Dân Ngoại, để cho họ có lòng bác ái. Và chuyện rằng, Chúa phán cùng tôi rằng: Nếu họ không có lòng bác ái thì điều đó chẳng ảnh hưởng gì đến người, vì người đã trung thành; vậy nên, y phục của người sẽ được tẩy "sạch. Và vì lẽ người đã thấy được sự yếu kém của mình nên người sẽ được làm cho mạnh, để được ngồi nơi mà ta đã chuẩn bị trong các gian nhà của Cha ta. Và giờ đây, tôi . . . xin nói lời vĩnh biệt với Dân Ngoại; phải, và vĩnh biệt luôn cả những người anh em mà tôi yêu dấu, cho đến khi chúng ta gặp lại nhau trước ^bghế phán xét của Đấng Kỵ Tô, nơi mà mọi người sẽ biết rằng y phục của tôi không bị tì vết bởi máu của các người. "Những người để lại di chúc này giờ đây*

đã chết, và nay di chúc của họ vẫn có hiệu lực.

6 Hyrum Smith được bốn mươi bốn tuổi vào tháng Hai năm 1844, và Joseph Smith được ba mươi tám tuổi vào tháng Mười Hai năm 1843; và từ đó tên của họ được liệt vào hàng những người tuấn đạo; và độc giả ở mọi quốc gia sẽ được nhắc nhở rằng Sách Mặc Môn, và sách Giáo Lý và Giao Ước này của giáo hội đã tồn bằng những giọt máu quý giá nhất của thế kỷ mười chín để cho ra đời hai cuốn sách này để đem lại sự cứu rỗi cho một thế giới đổ nát; và nếu ngọn lửa có thể đốt cháy một "cây xanh tốt vì vinh quang của Thượng Đế, thì lửa sẽ đốt cháy những cây khô một cách dễ dàng biết bao để tẩy sạch vườn nho khỏi sự thối nát của nó. Họ đã sống cho vinh quang; họ đã chết cho vinh quang; và vinh quang là phần thưởng vĩnh cửu của họ. Từ thế hệ này đến thế hệ khác, danh của họ sẽ được lưu truyền đến hậu thế như là những hạt ngọc quý giá cho những người được thánh hóa.

7 Họ vô tội đối với bất cứ một tội ác nào, như họ đã thường được chứng minh trước kia, và chỉ bị bắt giam vào ngục thất bởi âm mưu của những kẻ phản bội và tà ác; và máu vô tội của họ trên nền nhà của ngục thất Carthage là một dấu ấn chứng lớn lao gắn vào "Đạo Mặc Môn"

5a GLGƯ 88:74-75.
b ÊThe 12:36-38.

c HBRơ 9:16-17.
6a LuCa 23:31.

mà nó không thể bị một tòa án nào trên thế gian bác bỏ được, và *máu vô tội* của họ trên cái khiên có gắn huy hiệu của Tiểu Bang Illinois, với sự bội ước của Tiểu Bang ấy theo như đã được vị thống đốc cam kết, là một bằng chứng cho lẽ thật của phúc âm vĩnh viễn mà thế gian không thể nào bác bỏ được; và *máu vô tội* của họ trên lệnh kỳ tự do, và trên đại hiến chương của

Hoa Kỳ, là một sứ giả của tôn giáo của Chúa Giê Su Ky Tô, nó sẽ làm cho tâm hồn của những người chân thật ở khắp các quốc gia phải xúc động; và *máu vô tội* của họ, cùng với máu vô tội của những người tuân đạo khác ở dưới "bàn thờ mà Giảng đã trông thấy, sẽ kêu gào lên tận Chúa Muôn Quân cho đến khi nào Ngài trả thù cho máu đổ trên thế gian này. A Men.

TIẾT 136

Lời và ý muốn của Chúa ban qua Chủ Tịch Brigham Young tại Chung Cư Mùa Đông của Trại Y Sơ Ra Ên, Xứ Omaha, bên bờ phía tây Sông Missouri, gần Council Bluffs, Iowa.

1-16, Trại Y Sơ Ra Ên phải được tổ chức như thế nào cho cuộc hành trình về miền tây được giải thích; 17-27, Các Thánh Hữu được truyền lệnh phải sống theo nhiều tiêu chuẩn của phúc âm; 28-33, Các Thánh Hữu nên ca hát, khiêu vũ, cầu nguyện và học hỏi sự khôn ngoan; 34-42, Các vị tiên tri bị giết để họ có thể được tôn vinh và những kẻ tà ác có thể bị kết tội.

Lời và Ý Muốn của Chúa đối với Trại Y Sơ Ra Ên trong cuộc hành trình của họ về Miền Tây:

2 Tất cả dân trong "Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, và những

người đi theo họ, phải được tổ chức thành những đội, với lời giao ước và lời hứa là sẽ tuân giữ tất cả các giáo lệnh và các luật lệ của Chúa Thượng Đế của chúng ta.

3 Những đội ấy phải được tổ chức với những người chỉ huy "trăm người, những người chỉ huy năm mươi người, và những người chỉ huy mười người, với một vị chủ tịch và hai vị cố vấn của vị này đứng đầu họ, ở dưới quyền điều khiển của Mười Hai ^bVị Sứ Đồ.

4 Và đây sẽ là "giao ước của chúng ta: rằng chúng ta sẽ ^bsống theo tất cả 'giáo lễ của Chúa.

7a KHuyền 6:9.
136 2a SHDĐT Giáo Hội
Các Thánh Hữu
Ngày Sau của Chúa

Giê Su Ky Tô.
3a XÊDITKý 18:21-26.
b SHDĐT Sứ Đồ.
4a SHDĐT Giao Ước.

b SHDĐT Bước Đi, Bước
Đi với Thượng Đế.
c SHDĐT Giáo Lễ.

5 Mỗi đội phải tự cung cấp lấy, tùy theo khả năng của mình, tất cả các súc vật để kéo xe, xe cộ, lương thực, áo quần, và những thứ cần thiết khác cho cuộc hành trình.

6 Khi các đội được tổ chức xong, họ phải đem hết sức lực mình ra để chuẩn bị cho những người phải ở lại.

7 Mỗi đội, cùng với những người chỉ huy và các vị chủ tịch, phải định đoạt xem có bao nhiêu người có thể ra đi vào mùa xuân tới; rồi chọn lựa một số người có sức lực và chuyên môn để đem các súc vật kéo xe, các hạt giống và những dụng cụ nhà nông ra đi trước làm tiên phong để chuẩn bị cho những vụ mùa vào mùa xuân.

8 Mỗi đội phải gánh vác một tỷ lệ đồng đều, tùy theo tài sản và tiền bạc mà họ có để mang theo “những người nghèo khó, những người góa phụ, những trẻ mồ côi cha, và các gia đình của những người đi lính, để cho tiếng những người góa phụ và trẻ mồ côi cha khỏi kêu gào thấu đến tai Chúa chống lại dân này.

9 Mỗi đội phải sửa soạn nhà cửa, và đồng ruộng để trồng ngũ cốc cho những người phải ở lại trong mùa này; và đây là ý muốn của Chúa đối với dân Ngài.

10 Mọi người phải đem hết khả năng và tài sản của mình để dời

cư dân này về nơi mà Chúa sẽ chọn làm “giáo khu của Si Ôn.

11 Và nếu các người làm như vậy với một tấm lòng thanh khiết, và với tất cả sự trung thành thì các người sẽ được “ban phước; các người sẽ được ban phước lành về các gia súc lớn nhỏ của các người, và về những đồng áng, nhà cửa cùng gia đình của các người.

12 Các tôi tớ Ezra T. Benson và Erastus Snow của ta phải tổ chức một đội.

13 Và các tôi tớ Orson Pratt và Wilford Woodruff của ta phải tổ chức một đội.

14 Các tôi tớ Amasa Lyman và George A. Smith của ta cũng phải tổ chức một đội.

15 Và chỉ định các vị chủ tịch cùng những vị chỉ huy trăm người, năm chục người, và mười người.

16 Và các tôi tớ nào của ta đã được chỉ định hãy đi giảng dạy điều này, là ý muốn của ta, cho các thánh hữu, để họ có thể sẵn sàng đi đến đất hòa bình.

17 Các người hãy ra đi và làm theo lời ta đã phán bảo các người, và chớ sợ kẻ thù mình; vì chúng không có khả năng ngăn chặn công việc của ta.

18 Si Ôn sẽ được “cứu chuộc vào kỳ định của ta.

19 Và nếu có kẻ nào tìm cách đề cao mình, và không tìm kiếm

8a SHDTT Nghèo.
b SHDTT Góa Phụ,
Góa Phụ.
c GiaCơ 1:27;

3 NêPhi 24:5.
10a SHDTT Giáo Khu.
11a PTLKý 28:1-14.
SHDTT Phước

Lành, Ban Phước,
Được Phước.
18a GLGU 100:13.

lời "khuyên bảo của ta, thì kẻ ấy sẽ không có quyền năng gì, và sự điên rồ của kẻ ấy sẽ bộc lộ ra.

20 Các người hãy tìm kiếm; và hãy "giữ tất cả những điều các người đã hứa với nhau; và chớ ^bthèm muốn những gì thuộc về của anh em mình.

21 Hãy "giữ mình tránh khỏi điều xấu xa của việc lấy danh Chúa mà làm chơi, vì ta là Chúa Thượng Đế của các người, là ^bThượng Đế của tổ phụ các người, Thượng Đế của Áp Ra Ham, của Y Sác và của Gia Cốp.

22 "Ta là Đấng đã dẫn dắt con cái Y Sơ Ra Ên ra khỏi xứ Ai Cập; và cánh tay ta đang ra vào những ngày cuối cùng để ^bcứu vớt dân Y Sơ Ra Ên của ta.

23 Hãy chấm dứt "tranh chấp nhau; hãy chấm dứt nói ^bxấu nhau.

24 Hãy chấm dứt "việc say sưa; và hãy để cho lời nói của mình ^bgây dựng lẫn nhau.

25 Nếu người mượn của người láng giềng mình vật gì, thì người phải trả lại vật mình đã "mượn; và nếu người không thể trả lại

được thì phải lập tức nói cho người láng giềng mình biết, kẻ người đó kết tội người.

26 Nếu người bắt gặp một vật gì mà người láng giềng mình đã "mất, thì người phải hết lòng tìm kiếm cho đến khi người giao lại vật ấy cho người đó.

27 Người phải "siêng năng gìn giữ những gì mình có để người có thể là một ^bquản gia khôn ngoan; vì đó là một ân tứ mà Chúa Thượng Đế của người ban không cho người, và người là người quản gia khôn ngoan của Ngài.

28 Nếu người vui mừng, thì hãy ngợi khen Chúa với "ca hát, với âm nhạc, với khiêu vũ, và với lời ^bcầu nguyện ngợi khen và "tạ ơn.

29 Nếu người "buồn khổ, hãy cầu khẩn Chúa Thượng Đế của các người với những lời khẩn nguyện để tâm hồn mình được ^bhân hoan.

30 Chớ sợ hãi kẻ thù của người, vì chúng đang ở trong tay ta, và ta sẽ xử lý chúng tùy theo ý của ta.

19a SHDTT Khuyên Bảo, Khuyên Dạy, Khuyên Nhủ.
20a SHDTT Lương Thiện.
b SHDTT Tham, Tham Lam.
21a SHDTT Lộng Ngôn.
b XÊDTKý 3:6; 1 NêPhi 19:10.
22a XÊDTKý 13:18; GRMi 2:5-7; 1 NêPhi 5:15; AnMa 36:28. SHDTT Giê Hô Va.

b GRMi 30:10; ÊXCên 20:33-34; GLGƯ 38:33.
23a 3 NêPhi 11:29-30. SHDTT Tranh Chấp.
b GLGƯ 20:54. SHDTT Nói Xấu.
24a SHDTT Lời Thông Sáng.
b GLGƯ 108:7.
25a TThiên 37:21; MôSiA 4:28. SHDTT Lương Thiện; Nợ.

26a LVKý 6:4; PTLKý 22:3.
27a SHDTT Chuyên Tâm.
b SHDTT Quản Gia, Quản Lý.
28a SHDTT Ca Hát.
b SHDTT Cầu Nguyện.
c 2 SứKý 5:13; GLGƯ 59:15-16. SHDTT Tạ Ôn.
29a 2 SMên 22:7.
b SHDTT Vui Mừng, Vui Vẻ.

31 Dân của ta phải được “thử thách trong mọi việc, để họ có thể được chuẩn bị sẵn sàng tiếp nhận vinh quang mà ta dành sẵn cho họ, đó là ^bvinh quang của Si Ôn; và ai không chịu ‘sự sửa phạt thì không xứng đáng với vương quốc của ta.

32 Kẻ nào dốt thì phải học hỏi “sự khôn ngoan bằng cách ^bhạ mình và khẩn nguyện Chúa Thượng Đế của mình, để cho mắt của mình có thể được mở ra mà trông thấy, và để cho tai của mình được mở ra mà nghe;

33 Vì “Thánh Linh của ta được gửi đến thế gian này để soi sáng cho những kẻ khiêm nhường và thống hối, và để kết tội những kẻ không tin kính.

34 Đồng bào của các người đã chối bỏ các người và chứng ngôn của các người, nghĩa là quốc gia này đã “xua đuổi các người;

35 Và giờ đây, ngày tai họa của chúng đã đến, nghĩa là những ngày buồn rầu, giống như một người đàn bà lúc sinh đẻ thì đau đớn; và sự buồn rầu của chúng sẽ hết sức lớn lao trừ phi chúng cấp tốc hối cải, phải, rất cấp tốc mới được.

36 Vì chúng đã giết chết các vị tiên tri, và những người đã

được gửi đến với chúng; và chúng đã làm đổ máu kẻ vô tội, và máu ấy đang kêu gào chống lại chúng từ dưới lòng đất.

37 Vậy nên, chớ kinh ngạc về những việc này, vì các người chưa được “thanh khiết; các người chưa có thể mang nổi vinh quang của ta, nhưng các người sẽ nhìn thấy vinh quang ấy nếu các người trung thành tuân giữ tất cả những lời nói của ta mà ta đã ^bban cho các người, từ thời A Đam đến Áp Ra Ham, từ Áp Ra Ham đến Môi Se, từ Môi Se đến Chúa Giê Su và các sứ đồ của Ngài, và từ thời Chúa Giê Su và các sứ đồ của Ngài đến Joseph Smith, là người mà ta đã kêu gọi qua các “thiên sứ của ta là các tôi tớ phù trợ của ta, và qua chính tiếng nói của ta phát ra từ các tầng trời, để thiết lập công việc của ta;

38 Nền tảng này hẳn đã đặt, và hẳn đã trung thành; và ta đã đem hẳn về cùng ta.

39 Nhiều người đã kinh ngạc về cái chết của hẳn; nhưng đó là điều cần thiết hẳn phải “đóng ấn ^bchứng ngôn của mình bằng với chính ‘máu mình, để hẳn có thể được tôn vinh và những kẻ tà ác có thể bị kết tội.

40 Phải chăng ta đã không giải

31a GLGƯ 101:4.
 SHDTT Nghịch Cảnh.
 b RôMa 8:18;
 GLGƯ 58:3-4.
 SHDTT Vinh Quang,
 Vinh Hiển.
 c SHDTT Sửa Phạt.
 32a SHDTT Khôn Ngoan.

b SHDTT Khiêm
 Nhường, Khiêm Tốn.
 33a SHDTT Đức
 Thánh Linh.
 34a SHDTT Ngự
 Đãi, Bất Bớt.
 37a SHDTT Thanh Khiết.
 b HLMa 8:18.

c KHuyền 14:6;
 GLGƯ 110:11-16;
 128:19-21;
 JS—LS 1:30-47.
 39a MôSiA 17:20;
 GLGƯ 135:3.
 b SHDTT Chứng Ngôn.
 c SHDTT Tuân Đạo.

thoát các người khỏi ^acác kẻ thù các người, chỉ trong cách thức đó ta đã để lại lời chứng về danh ta?

41 Vậy thì giờ đây, hãy nghe đây, hỡi các người dân của ^agiáo hội ta; và các người là những anh cả, hãy cùng nhau lắng nghe; các người đã nhận được ^bvương quốc của ta.

42 Hãy chuyên tâm tuân giữ tất cả các giáo lệnh của ta, kéo những sự đoán phạt đến với các người, và các người sẽ mất đức tin, rồi kẻ thù các người sẽ thắng các người. Và giờ đây không còn gì để nói thêm nữa. A Men và A Men.

TIẾT 137

Khải tượng ban cho Tiên Tri Joseph Smith, trong đền thờ ở Kirtland, Ohio, ngày 21 tháng Giêng năm 1836. Dịp này là vào lúc thực hiện các giáo lễ trong việc chuẩn bị cho lễ cung hiến đền thờ.

1-6, Vị Tiên Tri trông thấy anh Alvin của ông trong vương quốc thượng thiên; 7-9, Giáo lý về sự cứu rỗi người chết được tiết lộ; 10, Tất cả trẻ con đều được cứu rỗi trong vương quốc thượng thiên.

^aCác tầng trời được mở ra cho chúng tôi, và tôi nhìn thấy vương quốc ^bthượng thiên của Thượng Đế, và vinh quang của vương quốc, trong ^cthể xác con người hoặc ngoài thể xác mà tôi không thể biết.

2 Tôi trông thấy vẻ đẹp tuyệt

vời của ^acánh cổng mà qua đó những người thừa hưởng vương quốc đó sẽ đi vào, cổng này giống như vòng ^blửa;

3 Tôi cũng trông thấy ^angôi của Thượng Đế tỏa hào quang rực sáng, trên đó ^bĐức Chúa Cha và ^cĐức Chúa Con đang ngồi.

4 Tôi trông thấy những đường phố xinh đẹp của vương quốc đó, mà các đường phố này dường như được lát bằng ^avàng.

5 Tôi trông thấy tổ phụ ^aA Đam và ^bÁp Ra Ham; và ^ccha tôi

40a XÊDTKý 23:22;

GLGŨ 8:4; 105:15.

41a SHĐTT Giáo Hội của

Chúa Giê Su Ky Tô.

b ĐNÊN 7:27.

137 1a CVCSĐ 7:55-56;

1 NêPhi 1:8;

HLMan 5:45-49;

JS—LS 1:43.

b SHĐTT Vinh Quang
Thượng Thiên.

c 2 CRTô 12:2-4;

1 NêPhi 11:1;

MôiSe 1:11.

2a 2 NêPhi 9:41; 31:17.

b XÊDTKý 24:17;

ÊSai 33:14-15;

HLMan 5:23;

GLGŨ 130:7.

3a ÊSai 6:1;

ÊXCÊn 1:26-28.

b SHĐTT Thượng Đế,
Thiên Chủ Đoàn—
Thượng Đế Đức
Chúa Cha.

c SHĐTT Thượng Đế,

Thiên Chủ Đoàn—

Thượng Đế Đức

Chúa Con.

4a KHuyền 21:21;

GLGŨ 110:2.

5a SHĐTT A Đam.

b GLGŨ 132:29.

SHĐTT Áp Ra Ham.

c GLGŨ 124:19.

SHĐTT Smith,
Joseph, Sr.

cùng ^d“mẹ tôi; anh ^e“Alvin của tôi, là người đã ngủ yên từ lâu;

6 Và kỳ diệu thay anh ấy đã nhận được phần “thừa hưởng trong vương quốc đó, vì rằng anh tôi đã rời bỏ cuộc đời này trước khi Chúa đưa bàn tay của Ngài ra quy tụ dân Y Sơ Ra Ên ^blần thứ hai, và chưa được ^clàm phép báp têm để được xá miễn tội lỗi.

7 Do đó, “tiếng nói của Chúa đã phán với tôi rằng: Tất cả những ai đã chết mà ^bkhông có sự hiểu biết về phúc âm này, là những người đáng lẽ đã tiếp nhận phúc âm nếu họ đã được phép ở lại trên thế gian, sẽ là “những người thừa hưởng

vương quốc ^d“thượng thiên của Thượng Đế;

8 Ngoài ra những người nào sẽ chết sau này mà không có sự hiểu biết về phúc âm, là những người “đáng lẽ đã tiếp nhận phúc âm với tất cả tấm lòng của mình, cũng sẽ là những người thừa tự của vương quốc đó;

9 Vì ta, là Chúa, sẽ “phán xét tất cả mọi người tùy theo ^bviệc làm của họ, tùy theo những “ước muốn trong lòng họ.

10 Và tôi cũng nhìn thấy tất cả trẻ con nào chết trước khi chúng đến “tuổi hiểu biết trách nhiệm đều ^bđược cứu rỗi trong vương quốc thượng thiên.

TIẾT 138

Khải tượng ban cho Chủ Tịch Joseph F. Smith, tại Salt Lake City, Utah, ngày 3 tháng Mười năm 1918. Trong bài nói chuyện mở đầu Đại Hội Trung Ương Bán Niên lần thứ 89 của Giáo Hội, vào ngày 4 tháng Mười năm 1918, Chủ Tịch Smith tuyên bố rằng ông đã nhận được một số lần giao tiếp từ thiên thượng trong những tháng trước đó. Một trong những truyền thông này, đề cập về việc Đấng Cứu Rỗi viếng thăm các linh hồn của những người chết trong khi thể xác của Ngài còn nằm ở trong ngôi mộ, Chủ Tịch Smith đã nhận được ngày

5d SHDTT Smith, Lucy Mack.

e JS—LS 1:4.

6a SHDTT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.

b ÊSai 11:11;

1 NêPhi 22:10-12; GCốp 6:2.

SHDTT Y Sơ Ra Ên—Sự quy tụ của Y Sơ Ra Ên.

c Giảng 3:3-5; 2 NêPhi 9:23;

ÊThe 4:18-19;

GLGU 76:50-52;

84:74.

SHDTT Phép Báp Têm.

7a HLMán 5:30.

SHDTT Mặc Khải.

b BDJS 1 PERơ 4:6 (Phụ Lục); 2 NêPhi 9:25-26;

MôSiA 15:24.

c GLGU 76:50-70.

d SHDTT Vinh Quang Thượng Thiên.

8a AnMa 18:32;

GLGU 6:16.

9a KHYên 20:12-13.

SHDTT Phán Xét Cuối Cùng, Sự.

b SHDTT Việc Làm.

c GLGU 64:34.

SHDTT Tầm Lòng.

10a SHDTT Trách Nhiệm.

b SHDTT Cứu Rỗi—Sự cứu rỗi của trẻ con.

hôm trước. Điều này đã được viết ngay sau khi buổi đại hội kết thúc; Vào ngày 31 tháng Mười năm 1918, nó được trình bày cho các cố vấn trong *Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, Hội Đồng Mười Hai Vị và Vị Tộc Trưởng*, và nó được họ đồng thanh chấp nhận.

1-10, *Chủ Tịch Joseph F. Smith suy ngẫm về các bức thư của Phi E Rơ và sự viếng thăm của Chúa chúng ta ở thế giới linh hồn*; 11-24, *Chủ Tịch Smith trông thấy những người chết ngay chính tụ họp tại thiên đàng và giáo vụ của Đấng Ky Tô ở giữa họ*; 25-37, *Cách thức việc thuyết giảng phúc âm được tổ chức ở giữa những linh hồn này*; 38-52, *Ông trông thấy A Đam, Ê Va và nhiều thánh tiên tri trong thế giới linh hồn là những người coi trạng thái linh hồn của mình trước sự phục sinh là một hình thức nô lệ*; 53-60, *Những người chết ngay chính ở thời nay tiếp tục những việc làm của họ trong thế giới linh hồn*.

Vào ngày Ba tháng Mười, năm 1918, tôi ngồi trong phòng "suy ngẫm về thánh thư.

2 Và ngẫm nghĩ về "sự hy sinh chuộc tội lớn lao mà Vị Nam Tử của Thượng Đế đã thực hiện để ^bcứu chuộc thế gian;

3 Và "tình thương yêu bao la và kỳ diệu mà Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con đã biểu hiện qua sự giáng thế của ^bĐấng Cứu Chuộc;

4 Để qua "sự chuộc tội của Ngài, và nhờ ^btuân theo các nguyên tắc phúc âm mà loài người có thể được cứu rỗi.

5 Trong khi tôi đang đắm chìm trong suy tư như vậy, tâm trí tôi nhớ lại những bức thư của Sứ Đồ Phi E Rơ gửi cho "các thánh hữu thời xưa sống rải rác khắp trong xứ ^bBông, Ga La Ti, Cáp Ba Đốc và những miền khác của Á Châu, nơi mà phúc âm đã được thuyết giảng sau khi Chúa bị đóng đinh trên thập tự giá.

6 Tôi mở Kinh Thánh ra đọc các chương ba và bốn trong bức thư thứ nhất của Phi E Rơ, và trong khi tôi đọc tôi đã bị cảm xúc lớn lao hơn bao giờ hết với những đoạn sau đây:

7 "Và Đấng Ky Tô cũng vì tội lỗi chịu chết một lần, là Đấng công bình thay cho kẻ không công bình, để dẫn chúng ta đến cùng Thượng Đế; về phần xác thịt thì Ngài đã chịu chết, nhưng về phần linh hồn thì được sống;

8 "Ấy cũng bởi một linh hồn đó, Ngài đi rao giảng cho các linh hồn bị "tù;

138 1a SHDTT Suy Ngẫm, Suy Tư.
2a MTO 20:28.
SHDTT Chuộc Tội.
b SHDTT Kế Hoạch Cứu Chuộc.
3a Giảng 3:16.

SHDTT Yêu Thương, Yêu Mến.
b SHDTT Đấng Cứu Chuộc.
4a NTĐ 1:3.
b MTO 7:21.
SHDTT Vàng Lời,

Vàng Theo.
5a GIẢI THÍCH các thánh hữu ngày trước.
b 1 PER 1:1.
8a ÊSai 61:1; LuCa 4:18; GLGU 76:73-74; 88:99.

9 “Tức là kẻ bội nghịch trước, về thời kỳ Nô Ê, khi Thượng Đế nhìn nhục chờ đợi, chiếc tàu đóng nên, trong đó có ít người được cứu bởi nước, là chỉ có tám người.” (1 Phi E Rơ 3:18-20)

10 “Vì ấy bởi điều đó mà phúc âm cũng được giảng ra cho kẻ chết, hầu cho sau khi chịu xét đoán theo loài người về phần xác, thì họ được sống theo Thượng Đế về phần hồn.” (1 Phi E Rơ 4:6)

11 Trong khi tôi đang suy ngẫm về những điều đã “viết này, thì ^bmất hiểu biết của tôi được mở ra, và Thánh Linh của Chúa ^cngự trên tôi, và tôi thấy muôn triệu ^dkẻ chết, cả nhỏ và lớn.

12 Và muôn vàn linh hồn “những người công minh quy tụ lại một chỗ với nhau, họ là những người đã ^btrung thành với chứng ngôn về Giê Su trong khi họ còn sống trên thế gian;

13 Và là những người đã “hy sinh giống theo sự hy sinh lớn lao của Vị Nam Tử của Thượng Đế, và đã ^bchịu hoạn nạn vì danh của Đấng Cứu Chuộc của họ.

14 Tất cả những người này đã

rời bỏ cuộc sống hữu diệt, với một niềm “hy vọng chắc chắn về ^bsự phục sinh vinh quang, qua ^cân điển của Thượng Đế “Đức Chúa Cha và “Con Độc Sinh của Ngài, là Chúa Giê Su Ky Tô.

15 Tôi trông thấy lòng họ tràn đầy “sự vui mừng và sung sướng, và cùng nhau hân hoan bởi vì giờ giải thoát họ đã gần kề.

16 Họ tụ họp lại chờ đợi Vị Nam Tử của Thượng Đế đến “thế giới linh hồn, để tuyên phán về sự cứu chuộc họ ra khỏi ^bnhững dây trói buộc của sự chết.

17 Bụi đất ngủ yên của họ sẽ được “khôi phục lại hình thể toàn hảo, ^bxương hiệp lại với xương và bên trên thì có gân với thịt. “Linh hồn và thể xác sẽ được kết hợp lại với nhau và không bao giờ bị phân rẽ nữa, để họ có thể nhận được ^dniềm vui trọn vẹn.

18 Trong khi đám người đông đảo này đang đợi chờ và trò chuyện với nhau, cùng vui mừng về giờ giải thoát của họ ra khỏi những xiềng xích của sự chết, thì Vị Nam Tử của Thượng Đế hiện ra rao truyền “sự tự do cho những kẻ bị

<p>11a SHDĐT Thánh Thư— Giá trị của thánh thư. b ÊPSô 1:18; GLGƯ 76:10, 12, 19. c ÊSai 11:2. d SHDĐT Linh Hồn. 12a GLGƯ 76:69-70. b GLGƯ 6:13; 51:19; 76:51-53. 13a SHDĐT Hy Sinh. b MTO 5:10-12. 14a ÊThe 12:4;</p>	<p>MRNi 7:3, 40-44. SHDĐT Hy Vọng. b SHDĐT Phục Sinh. c SHDĐT Ân Điển. d SHDĐT Thượng Đế, Thiên Chủ Đoàn—Thượng Đế Đức Chúa Cha. e SHDĐT Con Độc Sinh. 15a ÊSai 51:11; AnMa 40:12. 16a LuCa 23:43;</p>	<p>AnMa 40:11-12. SHDĐT Thiên Đàng. b MMôn 9:13. 17a 2 NêPhi 9:10-13. b ÊXCÊN 37:1-14. c GLGƯ 93:33-34. d SHDĐT Vui Mừng, Vui Vê. 18a ÊSai 61:1. SHDĐT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.</p>
--	--	--

giam cầm là những kẻ đã trung thành;

19 Và nơi đó Ngài đã “thuyết giảng cho họ biết về ^bphúc âm vĩnh viễn, giáo lý về sự phục sinh và sự cứu chuộc nhân loại khỏi ‘sự sa ngã, và khỏi những tội lỗi cá nhân với điều kiện là biết ^dhối cải.

20 Nhưng đối với “những kẻ tà ác Ngài không đi tới, và giữa những kẻ không tin kính và không biết hối cải là những kẻ đã tự ^blàm ô uế mình khi còn ở trong xác thịt, Ngài không cất tiếng nói của Ngài lên;

21 Và những kẻ phản nghịch là những kẻ đã chối bỏ những lời chứng và những lời cảnh cáo của các vị tiên tri thời xưa, cũng không nhìn thấy được sự hiện diện của Ngài, và cũng không ngắm được nét mặt của Ngài.

22 Giữa những linh hồn này thì “sự tối tăm chế ngự, còn giữa đám người ngay chính thì có ^bsự an bình;

23 Và các thánh hữu vui mừng về “sự cứu chuộc của họ, và ^bquỳ xuống và xưng Vị Nam Tử của Thượng Đế là Đấng Cứu Chuộc và Đấng Giải Cứu họ thoát khỏi sự chết và ‘các xiềng xích của ngục giới.

24 Gương mặt của họ sáng lòa, và “hào quang từ nơi hiện diện của Chúa tỏa ra trên họ, và họ ^bhát ngợi khen thánh danh Ngài.

25 Tôi lấy làm kinh ngạc, vì tôi đã hiểu rằng Đấng Cứu Rỗi đã bỏ gần ba năm trong giáo vụ của mình giữa dân Do Thái và những người thuộc gia tộc Y Sơ Ra Ên, để cố gắng giảng dạy phúc âm vĩnh viễn cho họ biết cùng kêu gọi họ hối cải;

26 Tuy nhiên, mặc dù những công việc phi thường và các phép lạ, cùng sự rao truyền lẽ thật của Ngài, bằng “quyền năng và thẩm quyền lớn lao, nhưng chỉ có một số ít người lắng nghe tiếng nói của Ngài, và vui mừng vì sự hiện diện của Ngài, và tiếp nhận sự cứu rỗi nơi bàn tay của Ngài.

27 Trái lại, giáo vụ của Ngài ở giữa những người đã chết chỉ giới hạn trong một “thời gian ngắn từ lúc Ngài bị đóng đinh trên thập tự giá đến lúc Ngài phục sinh mà thôi;

28 Và tôi suy ngẫm những lời của Phi E Rơ—nói rằng Vị Nam Tử của Thượng Đế đi thuyết giảng cho các linh hồn bị tù, tức là kẻ bội nghịch thuở trước, về

19^a GLGƯ 76:72–74.
b SHDTT Phúc Âm.
c SHDTT Sa Ngã của A Đam và Ê Va, Sự.
d SHDTT Hối Cải.
 20^a AnMa 40:13–14.
 SHDTT Ác;
 Ngục Giới.
b 1 NêPhi 10:21.

22^a SHDTT Tối Tăm Thuộc Linh.
b SHDTT Bình An.
 23^a SHDTT Kế Hoạch Cứu Chuộc.
b RôMa 14:11;
 MôSiA 27:31.
c 2 NêPhi 1:13;
 AnMa 12:11.

24^a TThiên 104:1–2;
 ÊSai 60:19;
 KHuyền 22:5;
 JS—LS 1:17.
 SHDTT Ánh Sáng, Ánh Sáng của Đấng Ky Tô.
b SHDTT Ca Hát.
 26^a 1 NêPhi 11:28.
 27^a Mác 8:31.

thời kỳ Nô Ê, khi Thượng Đế nhìn nhục chờ đợi—và tự hỏi có thể nào Ngài đi thuyết giảng cho những linh hồn đó và thực hiện công việc cần thiết giữa họ chỉ trong một thời gian quá ngắn như vậy được.

29 Và trong khi tôi còn đang tự hỏi như vậy, thì mắt tôi được mở ra và sự hiểu biết của tôi được “gia tăng, và tôi thấy rằng Chúa đàu có thân hành đi giữa những kẻ tà ác và những kẻ bất tuân là những kẻ đã chối bỏ lẽ thật, để giảng dạy cho họ;

30 Nhưng này, ở giữa những người ngay chính, Ngài đã tổ chức các lực lượng của Ngài cùng chỉ định các sứ giả, khoác cho họ “quyền năng và thẩm quyền, và ủy thác cho họ ra đi mang ánh sáng phúc âm đến với những kẻ ở trong ^bbóng tối, nghĩa là “tất cả những linh hồn con người; và phúc âm được thuyết giảng cho người chết là như vậy.

31 Và các sứ giả được chọn đã ra đi rao truyền “ngày ban ơn của Chúa và rao truyền ^bsự tự do cho những kẻ bị giam cầm, là những kẻ bị ràng buộc, nghĩa là cho tất cả những ai biết hối

cải tội lỗi của mình và tiếp nhận phúc âm.

32 Phúc âm đã được thuyết giảng như vậy cho những ai đã “chết trong tội lỗi của mình mà không có ^bsự hiểu biết về lẽ thật, hay trong sự phạm giới, vì đã chối bỏ các tiên tri.

33 Những linh hồn này được giảng dạy về “đức tin nơi Thượng Đế, hối cải tội lỗi, ^bphép báp têm làm thay để được “xá miễn tội lỗi, “ân tứ Đức Thánh Linh qua phép đặt tay,

34 Và tất cả các nguyên tắc khác của phúc âm mà họ cần phải biết để tự làm cho mình xứng đáng ngỏ hầu họ có thể được “xét đoán theo loài người về phần xác, nhưng được sống theo Thượng Đế về phần hồn.

35 Và như thế phúc âm được tiết lộ ở giữa người chết, cả nhỏ và lớn, kẻ bất chính cũng như người trung thành, mà sự cứu chuộc đã được thực hiện qua “sự hy sinh của Vị Nam Tử của Thượng Đế trên ^bthập tự giá.

36 Do đó tôi được biết rằng Đấng Cứu Chuộc của chúng ta, trong thời gian thăm viếng của Ngài ở thế giới linh hồn, đã dùng thì giờ của Ngài để giáo huấn

<p>29a GLGƯ 76:12. 30a LuCa 24:49. b SHDTT Tội Tăm Thuộc Linh. c GLGƯ 1:2. 31a ÊSai 61:2; LuCa 4:17–19. b SHDTT Quyền Tự Do. 32a Giảng 8:21–24. b GLGƯ 128:5. SHDTT Kiến Thức.</p>	<p>33a NTĐ 1:4. SHDTT Đức Tin. b SHDTT Giáo Lễ—Giáo lễ làm thay cho người khác; Phép Báp Têm— Phép báp têm cho người chết. c SHDTT Xá Miễn Tội Lỗi. d SHDTT Ân Tứ Đức</p>	<p>Thánh Linh. 34a SHDTT Phán Xét Cuối Cùng, Sự. 35a AnMa 34:9–16. SHDTT Chuộc Tội; Hy Sinh. b SHDTT Đóng Đinh Trên Thập Tự Giá, Sự; Thập Tự Giá.</p>
---	---	--

và chuẩn bị cho những linh hồn của "các vị tiên tri trung thành là những người đã làm chứng về Ngài khi họ còn ở trong xác thịt;

37 Để họ có thể mang sứ điệp về sự cứu chuộc đến cho tất cả những người chết, là những người mà Ngài không thể thân hành đến với họ được, vì "sự phản nghịch và sự phạm giới của họ, ngõ hầu qua sự phục vụ của các tôi tớ của Ngài mà họ cũng có thể nghe được những lời của Ngài.

38 Trong số những vĩ nhân phi thường đang quy tụ lại trong cuộc nhóm họp hết sức lớn lao này của những người ngay chính có Tổ Phụ "A Đam, là Đấng Thượng Cổ và cha của tất cả mọi người,

39 Và Tổ Mẫu "Ê Va của chúng ta đầy vinh quang, cùng với nhiều người con gái trung thành của bà, là những người đã sống qua các thời đại và tôn thờ Đấng Thượng Đế chân thật và hằng sống.

40 "A Bên, "vị tuân đạo đầu tiên, và cả em trai của ông là "Sét, một trong những người

phi thường, và là "hình ảnh trung thực của cha mình là A Đam, cũng có mặt ở đó.

41 "Nô Ê, người đã cảnh cáo dân chúng về nạn lụt; "Sem, "thầy tư tế thượng phẩm cao trọng; "Áp Ra Ham, tổ phụ của những kẻ trung thành; "Y Sác, "Gia Cốp, và "Môi Se, người làm luật nổi tiếng của Y Sơ Ra Ên;

42 Và "Ê Sai, người rao truyền bằng lời tiên tri rằng Đấng Cứu Chuộc đã được xúc dầu để chữa lành cho những kẻ đau khổ, để rao truyền sự tự do cho "những kẻ bị giam cầm, và mở cửa "tù cho những kẻ bị ràng buộc, cũng có mặt ở đó.

43 Hơn nữa, "Ê Xê Chi Ên, trong một khái tượng người được cho thấy một thung lũng lớn đầy "những hài cốt, mà những hài cốt này sẽ được khoác lên bằng xác thịt để sống lại trong "kỳ phục sinh của kẻ chết, như những người đang sống vậy;

44 "Đa Ni Ên, người thấy trước và tiên đoán về việc thiết lập "vương quốc của Thượng Đế trong những ngày sau, và vương quốc đó sẽ không bao

36a GLGŨ 138:57.

37a GLGŨ 138:20.

SHDĐT Phản Nghịch.

38a SHDĐT A Đam.

39a Môi Se 4:26.

SHDĐT Ê Va.

40a SHDĐT A Bên.

b SHDĐT Tuân Đạo.

c SHDĐT Sét.

d STKý 5:3;

Môi Se 6:10.

41a SHDĐT Nô Ê, Tộc

Trường trong

Kinh Thánh.

b SHDĐT Sem.

c SHDĐT Thầy Tư Tế

Thượng Phẩm.

d STKý 17:1-8.

SHDĐT Áp Ra Ham.

e STKý 21:1-5.

SHDĐT Y Sác.

g STKý 35:9-15.

SHDĐT Gia Cốp, Con

Trai của Y Sác.

h SHDĐT Môi Se.

42a SHDĐT Ê Sai.

b Ê Sai 61:1-2.

c SHDĐT Ngục Giới.

43a SHDĐT Ê Xê Chi Ên.

b ÊXCÊN 37:1-14.

c SHDĐT Phục Sinh.

44a SHDĐT Đa Ni Ên.

b ĐNÊN 2:44-45.

SHDĐT Vương Quốc

của Thượng Đế

hay Vương Quốc

Thiên Thượng.

giờ bị hủy diệt nữa cũng như sẽ không được ban cho những người nào khác;

45 “Ê Li, người đã ở cùng với Môi Se trên Núi ^bBiển Hình;

46 Và “Ma La Chi, vị tiên tri đã làm chứng về sự hiện đến của ^bÊ Li—và là người mà Mô Rô Ni cũng nói đến với Tiên Tri Joseph Smith, khi loan báo rằng vị ấy sẽ đến trước khi “ngày trọng đại và khủng khiếp của Chúa xảy ra—cũng có mặt ở đó.

47 Tiên Tri Ê Li sẽ gieo vào “lòng con cái những lời đã được hứa với các tổ phụ của chúng,

48 Báo trước về “công việc vĩ đại sẽ được thực hiện trong ^bcác đền thờ của Chúa trong “gian kỳ của thời kỳ trọn vẹn, để cứu chuộc kẻ chết, và “gắn bó các con cái với cha mẹ chúng, kẻ cả thế gian này sẽ bị đánh bằng sự rửa sả và bị tận diệt khi Ngài đến.

49 Tất cả những linh hồn này và nhiều linh hồn nữa, ngay cả “các vị tiên tri đã sống giữa dân Nê Phi và đã làm chứng về sự hiện đến của Vị Nam Tử của Thượng Đế, đang đứng hòa lẫn trong buổi nhóm họp lớn lao này và đợi chờ sự giải thoát họ,

50 Vì những người chết đã coi việc tách rời lâu dài “linh hồn khỏi thể xác của mình là một hình thức ^bnô lệ.

51 Những linh hồn này được Chúa giảng dạy, và ban cho “quyền năng để sống lại, sau sự phục sinh của Ngài từ cõi chết, để bước vào vương quốc của Cha Ngài, là nơi họ sẽ được đội mão triều thiên bằng ^bsự bắt diệt và “cuộc sống vĩnh cửu,

52 Và từ đó về sau tiếp tục việc làm của mình theo như đã được Chúa hứa, và làm những người dự phần vào tất cả mọi “phước lành mà đã được dành sẵn cho những ai yêu mến Ngài.

53 Tiên Tri Joseph Smith, và cha tôi, Hyrum Smith, Brigham Young, John Taylor, Wilford Woodruff, và những linh hồn chọn lọc khác là những người đã được “dành sẵn để xuống thế gian trong thời kỳ trọn vẹn hầu tham dự vào việc đặt ^bnền móng của công việc vĩ đại ngày sau,

54 Kể cả việc xây cất các đền thờ và thực hiện các giáo lễ trong những nơi đó để cứu chuộc “kẻ chết, cũng có mặt trong thế giới linh hồn.

<p>45a SHDĐT Ê Li A. b SHDĐT Biển Hình.</p>	<p>b SHDĐT Đền Thờ, Nhà của Chúa.</p>	<p>b SHDĐT Bắt Diệt. c GLGỦ 29:43.</p>
<p>46a MLChi 4:5-6; JS—LS 1:36-39.</p>	<p>c SHDĐT Gian Kỳ. d SHDĐT Ấn Chứng, Đóng Ấn;</p>	<p>SHDĐT Cuộc Sống Vĩnh Cửu. 52a ÊSai 64:4; 1 CRTô 2:9; GLGỦ 14:7.</p>
<p>b GLGỦ 110:13-15. SHDĐT Ê Li.</p>	<p>Gia Đình—Gia đình vĩnh cửu.</p>	<p>53a SHDĐT Tiên Sắc Phong. b GLGỦ 64:33.</p>
<p>c SHDĐT Tái Lâm của Chúa Giê Su Kỵ Tô, Sự.</p>	<p>49a HLMa 8:19-22. 50a SHDĐT Linh Hồn. b GLGỦ 45:17.</p>	<p>54a SHDĐT Giáo Lễ— Giáo lễ làm thay cho người khác.</p>
<p>47a GLGỦ 128:17. 48a SHDĐT Cứu Rỗi cho Người Chết, Sự.</p>	<p>51a 1 CRTô 6:14; AnMa 40:19-21.</p>	

55 Tôi thấy họ cũng ở trong số “những bậc vĩ nhân cao quý, là những người đã ^bđược lựa chọn từ lúc khởi đầu để làm những người lãnh đạo trong Giáo Hội của Thượng Đế.

56 Ngay cả trước khi họ sinh ra, họ cùng với nhiều người khác, đã nhận được các bài học đầu tiên trong thế giới linh hồn và được “chuẩn bị để xuống thế gian vào ^bkỳ định của Chúa để lao nhọc trong “vườn nho của Ngài ngõ hầu cứu rỗi linh hồn con người.

57 Tôi trông thấy “các anh cả trung thành của gian kỳ này, khi họ rời khỏi cuộc sống hữu diệt, tiếp tục công việc thuyết giảng phúc âm về sự hồi cải và sự cứu chuộc, qua sự hy sinh của Con Độc Sinh của Thượng Đế, giữa những linh hồn đang ở trong

^bbóng tối và dưới vòng nô lệ của tội lỗi trong thế giới bao la của những linh hồn người chết.

58 Những người chết nào hồi cải sẽ được “cứu chuộc, qua sự tuân theo ^bcác giáo lễ của ngôi nhà Thượng Đế.

59 Và sau khi họ đã trả xong hình phạt về những sự phạm giới của mình, và được “tẩy sạch, họ sẽ nhận được phần thưởng tùy theo ^bviệc làm của họ, vì họ là những người thừa kế sự cứu rỗi.

60 Khải tượng về sự cứu chuộc người chết đã được tỏ cho tôi thấy là như vậy, và tôi xin làm chứng, và tôi biết rằng sự làm chứng này là “trung thực, nhờ phước lành của Chúa, và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta, là Chúa Giê Su Ky Tô, quả thật vậy. A Men.

55a ARHam 3:22-24.

^b SHDTT Tiên
Sắc Phong.

56a Gióp 38:4-7;
AnMa 13:3-7.

^b CVCSĐ 17:24-27.

^c GCóp 6:2-3.

SHDTT Vườn Nho
của Chúa.

57a SHDTT Anh Cả.

^b SHDTT Ngục Giới.

58a SHDTT Cứu Chuộc.

^b SHDTT Giáo Lễ.

59a AnMa 5:17-22.

SHDTT Tha Thứ.

^b SHDTT Việc Làm.

60a SHDTT Lễ Thật.

TUYÊN NGÔN CHÍNH THỨC 1

Kinh Thánh và Sách Mặc Môn dạy rằng chế độ một vợ một chồng là tiêu chuẩn của Thượng Đế cho hôn nhân, trừ khi Ngài tuyên phán cách khác (xem 2 Sa Mu Ên 12:7-8 và Gia Cóp 2:27, 30). Tiếp theo sau một điều mặc khải cho Joseph Smith, việc thực hành đa hôn được thiết lập ở giữa các tín hữu Giáo Hội trong đầu thập niên 1840 (xem tiết 132). Từ thập niên 1860 đến thập niên 1880, chính phủ Hoa Kỳ thông qua các luật pháp để làm cho việc thực hành tôn giáo này là bất hợp pháp. Các luật này cuối cùng được Tòa Án Tối Cao Hoa Kỳ tán thành. Sau khi nhận được điều mặc khải này, Chủ Tịch Wilford

Woodruff đã ban hành Tuyên Ngôn sau đây, mà đã được Giáo Hội chấp nhận là có thẩm quyền và ràng buộc vào ngày 6 tháng 10 năm 1890. Điều này dẫn đến sự chấm dứt việc thực hành đa hôn trong Giáo Hội.

Đối Với Những Ai Lưu Tâm Đến:

Có những bài báo đã được gửi đi từ Salt Lake City với mục đích chính trị. Những bài báo này đã được phổ biến rộng rãi và có cho biết rằng Ủy Hội Utah, trong một bản tường trình mới đây, gửi đến Tổng Trưởng Nội Vụ, có ý cho rằng những vụ đa hôn vẫn còn đang được cử hành, và có bốn mươi hay nhiều hơn vụ kết hôn như vậy đã được thực hiện ở Utah kể từ tháng Sáu rồi hay trong năm vừa qua, và rằng ngoài ra trong những bài nói chuyện công khai mà các vị lãnh đạo Giáo Hội đã giảng dạy, đã khuyến khích và thúc giục sự tiếp tục việc thực hành tục đa thê—

Vì lẽ đó tôi, với tư cách là Chủ Tịch Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô qua bản tuyên ngôn này xin long trọng tuyên bố rằng những lời tố cáo này là sai lạc. Chúng tôi không có đang giảng dạy tục đa thê hay đa hôn, và cũng không có cho phép bất cứ người nào tham gia vào sự thực hành tập tục ấy, và tôi xin phủ nhận rằng không hề có con số bốn mươi vụ đa hôn, hay bất cứ con số nào khác được cử hành trong các đền thờ chúng tôi hay bất cứ nơi nào thuộc Lãnh Thổ này trong thời gian đó.

Có một trường hợp đã được báo cáo, mà các đương sự đó cho rằng lễ cưới được cử hành trong Nhà Thiên Ân, tại Salt Lake City, vào mùa xuân năm 1889, nhưng tôi không thể tìm biết ai đã cử hành lễ ấy; những gì đã xảy ra về vấn đề này đều ngoài sự hiểu biết của tôi. Sau việc mạo nhận này, theo sự chỉ dẫn của tôi, Nhà Thiên Ân đã được phá hủy tức thì.

Vì lý do Quốc Hội đã ban hành các đạo luật cấm đa hôn, và các đạo luật này đã được tòa kháng án cuối cùng công bố là hợp hiến, nên qua bản tuyên ngôn này tôi xin tuyên bố ý định của tôi là tuân theo các luật pháp đó, và dùng ảnh hưởng của tôi đối với các tín hữu của Giáo Hội mà tôi chủ tọa để bảo họ làm theo như vậy.

Chẳng có điều nào trong những lời giảng dạy của tôi cho Giáo Hội hay trong những lời giảng dạy của các cộng sự viên của tôi, suốt thời gian nêu trên, có thể bị hiểu một cách hợp lý là chúng tôi đã cổ vũ hay khuyến khích tục đa thê; và khi nào có một Anh Cả nào trong Giáo Hội có dùng những lời có vẻ ám chỉ đến sự giảng dạy vấn đề đó, thì người đó liền bị khiển trách ngay. Và giờ đây, tôi xin công khai tuyên bố rằng lời khuyên nhủ của tôi đối với các

Thánh Hữu Ngày Sau là không được giao kết bất cứ một cuộc hôn nhân nào mà luật pháp của xứ sở đã ngăn cấm.

WILFORD WOODRUFF

Chủ Tịch

Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của
Chúa Giê Su Ky Tô.

Chủ Tịch Lorenzo Snow đã trình bày những lời sau đây:

“Tôi xin đề nghị rằng, một khi đã thừa nhận ông Wilford Woodruff là Vị Chủ Tịch Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, và là người duy nhất trên thế gian hiện giờ đang nắm giữ các chìa khóa của các giáo lễ gắn bó, chúng ta phải xem ông là người có trọn quyền chiếu theo cương vị của ông để đưa ra Bản Tuyên Ngôn mà đã được đọc cho chúng ta nghe, và được đề ngày 24 tháng Chín năm 1890, và rằng với tư cách Giáo Hội nhóm họp trong buổi Đại Hội Trung Ương, chúng ta chấp nhận bản tuyên ngôn của ông về tục đa hôn là có thẩm quyền hợp thức và hiệu lực.”

Salt Lake City, Utah, ngày 6 tháng Mười năm 1890.

NHỮNG ĐOẠN TRÍCH TỪ BA BÀI THUYẾT GIẢNG CỦA CHỦ TỊCH WILFORD WOODRUFF VỀ BẢN TUYÊN NGÔN

Chúa sẽ không bao giờ cho phép tôi hay bất cứ một người nào khác mà đứng trong chức vụ Chủ Tịch Giáo Hội này dẫn dắt các anh chị em đi lạc lối. Điều này không nằm trong chương trình. Nó không phải là ý định của Thượng Đế. Nếu tôi mưu toan làm như vậy, Chúa sẽ loại bỏ tôi ra khỏi vị thế của tôi, và Ngài cũng sẽ làm như vậy đối với bất cứ một người nào khác mà mưu toan dẫn dắt con cái loài người lạc lối khỏi những lời sấm của Thượng Đế và khỏi bốn phận của họ. (Đại Hội Trung Ương Bán Niên của Giáo Hội lần thứ sáu mươi mốt, ngày thứ Hai, ngày 6 tháng Mười năm 1890, Salt Lake City, Utah. Được tường trình trong tờ báo *Deseret Evening News*, ngày 11 tháng Mười năm 1890, trang 2.)

Việc một người sống hay chết, hoặc một người được kêu gọi để dẫn dắt Giáo Hội này là điều không quan trọng bằng việc họ phải dẫn dắt Giáo Hội bằng sự soi dẫn của Thượng Đế Toàn Năng. Nếu họ không làm theo cách đó, họ không thể dẫn dắt Giáo Hội được mấy may nào hết. . . .

Tôi đã nhận được một số điều mặc khải gần đây, và những điều này rất quan trọng đối với tôi, và tôi sẽ nói cho các anh chị em biết Chúa đã phán bảo tôi điều gì. Tôi xin phép được hưởng sự chú ý của các anh chị em đến điều mà được gọi là bản tuyên ngôn. . . .

Chúa đã phán bảo tôi đặt ra cho các Thánh Hữu Ngày Sau một câu hỏi, và Ngài cũng phán bảo tôi rằng nếu họ biết lắng nghe những gì tôi nói với họ và trả lời câu hỏi được đưa ra cho họ, qua Thánh Linh và quyền năng của Thượng Đế, thì tất cả mọi người đều sẽ trả lời giống nhau, và tất cả đều sẽ tin giống nhau về vấn đề này.

Câu hỏi là như vậy: Con đường nào là con đường khôn ngoan nhất cho Các Thánh Hữu Ngày Sau theo đuổi—tiếp tục cố gắng thực hành tục đa hôn, với các luật pháp của quốc gia chống đối việc ấy và sự chống đối của sáu mươi triệu dân chúng, và với cái giá phải trả là sự tịch thu và mất tất cả các đền thờ, và chấm dứt tất cả các giáo lễ trong đó, cả cho người sống lẫn kẻ chết, và sự cầm tù Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Mười Hai Vị cùng các gia trưởng trong Giáo Hội, và sự tịch thu các tài sản cá nhân của dân này (mà tất cả những điều này tự nó cũng chấm dứt việc thực hành); hay là, sau khi làm những điều chúng ta đã làm và trải qua những điều chúng ta đã thống khổ bởi sự gấn bó của chúng ta với nguyên tắc này, chấm dứt sự thực hành đó và tuân phục luật pháp, và bằng cách làm như vậy sẽ để cho các Vị Tiên Tri, các Sứ Đồ và những người cha được ở nhà, ngõ hầu họ có thể giáo huấn dân này và chăm lo các bổn phận trong Giáo Hội, và cũng để cho các Đền Thờ nằm trong tay các Thánh Hữu, ngõ hầu họ có thể chăm lo các giáo lễ của Phúc Âm, cả cho người sống lẫn người chết?

Chúa đã cho tôi thấy bằng Khải tượng và mặc Khải chính xác điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta không chấm dứt sự thực hành này. Nếu chúng ta đã không chấm dứt việc đó, thì chúng ta đã không cần . . . một người nào trong đền thờ này ở Logan; vì tất cả các giáo lễ sẽ chấm dứt trong khắp xứ Si Ôn. Sự rối loạn sẽ ngự trị khắp Y Sơ Ra Ên và nhiều người sẽ bị cầm tù. Sự phiền nhiễu này sẽ xảy đến với toàn thể Giáo Hội, và chúng ta sẽ bị cưỡng bách phải chấm dứt sự thực hành này. Giờ đây, câu hỏi là, nó nên được chấm dứt bằng cách thức này, hay bằng cách thức mà Chúa đã tỏ ra cho chúng ta thấy, và như vậy để cho các Vị Tiên Tri và các Sứ Đồ của chúng ta và những người cha được tự do, và các đền thờ được nằm trong bàn tay của dân này, ngõ hầu người cha có thể được cứu chuộc. Một con số lớn lao đã được dân này giải thoát khỏi nhà tù trên thế giới linh hồn rồi, vậy công việc này nên tiếp tục hay chấm dứt? Đây là câu hỏi tôi xin đưa ra trước các Thánh Hữu Ngày Sau. Các anh chị em phải tự xét đoán lấy. Tôi muốn các anh chị em tự trả lời câu hỏi ấy cho mình. Tôi sẽ không trả lời câu hỏi ấy; nhưng tôi nói với các anh chị em rằng đây đúng là tình trạng mà chúng ta là những người dân sẽ bị lâm vào nếu chúng ta không theo con đường chúng ta đã theo.

. . . Tôi trông thấy chính xác những điều sẽ xảy ra nếu một điều gì đó không được thực hiện. Tôi đã có được tinh thần này ở với tôi rất lâu. Nhưng tôi muốn nói điều này: Đáng lẽ tôi đã để cho tất cả các đền thờ ra khỏi tay của chúng ta; đáng lẽ tôi đã đi vô tù và để cho mọi người đàn ông khác đi vào đó, nếu Thượng Đế của thiên thượng đã không truyền lệnh cho tôi làm điều mà tôi đã làm; và khi đã đến lúc tôi được truyền lệnh làm điều đó, tất cả đều rõ ràng đối với tôi. Tôi đi trước mặt Chúa, và tôi viết những điều Chúa phán bảo tôi viết. . .

Tôi trình bày với các anh chị em điều này để các anh chị em suy ngẫm và cân nhắc. Chúa làm việc với chúng ta. (Đại Hội Giáo Khu Cache, Logan, Utah, Chúa Nhật, ngày 1 tháng Mười Một năm 1891. Được tường trình trong tờ báo *Deseret Weekly*, ngày 14 tháng Mười Một năm 1891.)

Giờ đây tôi xin nói cho các anh chị em biết điều mà đã được tiết lộ cho tôi và điều gì Vị Nam Tử đã làm trong việc này. . . Như Thượng Đế Toàn Năng hằng sống, tất cả những điều này đáng lẽ đã xảy ra, nếu Bản Tuyên Ngôn đó đã không được đưa ra. Do đó, Vị Nam Tử của Thượng Đế muốn việc ấy được tỏ ra cho Giáo Hội và cho thế giới biết vì những mục đích trong tâm trí Ngài. Chúa đã ban sắc lệnh là phải thiết lập Si Ôn. Ngài đã ban sắc lệnh là phải hoàn tất đền thờ này. Ngài đã ban sắc lệnh

ràng sự cứu rỗi người sống và người chết phải được thực hiện trong các thung lũng của các dãy núi này. Và Thượng Đế Toàn Năng đã ban sắc lệnh rằng Quý Dữ không được ngăn cản công việc này. Nếu các anh chị em có thể hiểu được điều đó, đó là lý do của Bản Tuyên Ngôn. (Trích từ một bài thuyết giảng ở phiên lễ thứ sáu của lễ cung hiến Đền Thờ Salt Lake, tháng Tư năm 1893. Bản Đánh Máy Các Buổi Lễ Cung Hiến, Archives, Church Historical Department, Salt Lake City, Utah.)

TUYÊN NGÔN CHÍNH THỨC 2

Sách Mặc Môn dạy rằng “tất cả mọi người đều như nhau trước mặt Thượng Đế,” bao gồm “da đen và da trắng, nô lệ và tự do, nam và nữ” (2 Nê Phi 26:33). Trong suốt lịch sử của Giáo Hội, những người thuộc mọi chủng tộc và dân tộc ở nhiều nước đã chịu phép báp têm và đã sống với tư cách là các tín hữu trung tín của Giáo Hội. Trong suốt cuộc đời của Joseph Smith, một vài nam tín hữu da đen của Giáo Hội đã được sắc phong chức tư tế. Lúc ban đầu trong lịch sử của Giáo Hội, các vị lãnh đạo Giáo Hội ngừng truyền giao chức tư tế cho những người nam da đen gốc Châu Phi. Hồ sơ Giáo Hội không cho thấy những sự hiểu biết rõ ràng nào về nguồn gốc của sự thực hành này. Các vị lãnh đạo Giáo Hội tin rằng một sự mặc khải từ Thượng Đế là cần thiết để thay đổi việc thực hành này và thành tâm tìm kiếm sự hướng dẫn. Điều mặc khải đã đến với Chủ Tịch Giáo Hội Spencer W. Kimball và đã được xác nhận cho các vị lãnh đạo khác của Giáo Hội trong Đền Thờ Salt Lake vào ngày 1 tháng Sáu năm 1978. Điều mặc khải này đã loại bỏ tất cả các hạn chế về chủng tộc mà đã từng áp dụng cho chức tư tế.

Đối Với Những Ai Lưu Tâm Đến:

Vào ngày 30 tháng Chín năm 1978, tại Đại Hội Trung Ương Bán Niên kỳ thứ 148 của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, những lời sau đây đã được Chủ Tịch N. Eldon Tanner, Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn Giáo Hội trình bày:

Vào đầu tháng Sáu năm nay, Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn loan báo rằng Chủ Tịch Spencer W. Kimball đã nhận được mặc khải về việc nới rộng chức phẩm tư tế và các phước lành đền thờ cho tất cả các nam tín hữu xứng đáng của Giáo Hội. Chủ Tịch Kimball yêu cầu tôi thông báo cho đại hội biết rằng sau khi ông nhận được mặc khải này, là điều đã đến với ông sau nhiều giờ suy ngẫm và cầu

nguyện trong những căn phòng thiêng liêng của đền thờ thánh, ông đã trình bày điều mặc khải này cho các cố vấn của ông, họ đã chấp nhận và tán thành. Kế đó điều mặc khải này được trình bày cho Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đền, và nhóm túc số này đã đồng thanh chấp thuận, và sau được trình bày cho tất cả các Vị Thẩm Quyền Trung Ương, họ cũng đã đồng thanh chấp thuận.

Chủ Tịch Kimball yêu cầu tôi giờ đây đọc bức thư này:

Ngày 8 tháng Sáu năm 1978

Kính gửi tất cả các chức sắc tư tế trung ương và địa phương của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô trên toàn thế giới:

Các Anh Em thân mến:

Trong khi chứng kiến sự bành trướng công việc của Chúa trên thế gian, chúng tôi tri ân dân chúng tại nhiều quốc gia đã đáp ứng sứ điệp của phúc âm phục hồi, và đã gia nhập Giáo Hội càng ngày càng đông đảo. Đối lại, điều này đã gọi lòng ao ước của chúng tôi muốn dành cho mọi tín hữu xứng đáng của Giáo Hội tất cả những đặc quyền và phước lành mà phúc âm đem lại.

Ý thức được những điều do các vị tiên tri và các vị chủ tịch Giáo Hội, là những người đã đi trước chúng ta, đã hứa rằng tại một thời điểm nào đó, trong kế hoạch vĩnh cửu của Thượng Đế, tất cả những người anh em xứng đáng của chúng ta đều có thể nhận được chức tư tế, và chứng kiến lòng trung thành của những người mà chức tư tế đã bị giữ lại, chúng tôi đã nhân danh những người này, những người anh em trung thành của chúng ta, bỏ ra nhiều giờ trong Căn Phòng Thượng của Đền Thờ để thiết tha cầu khẩn Chúa ban cho sự soi dẫn thiêng liêng này.

Ngài đã nghe những lời cầu nguyện của chúng tôi, và bằng mặc khải, Ngài đã xác nhận rằng cái ngày được hứa từ lâu đã tới khi mà mỗi người nam trung thành và xứng đáng trong Giáo Hội đều có thể nhận được thánh chức tư tế, với quyền năng sử dụng thẩm quyền thiêng liêng của chức tư tế, và thụ hưởng cùng những người thân yêu của mình mọi phước lành đến từ chức tư tế, kể cả những phước lành của đền thờ. Vậy nên, tất cả mọi nam tín hữu xứng đáng của Giáo Hội, không phân biệt màu da hay chủng tộc, đều có thể được sắc phong chức tư tế. Các vị lãnh đạo chức tư tế được chỉ thị phải tuân theo chính sách phỏng vấn kỹ tất cả những người được đề nghị sắc phong Chức Tư Tế A Rôn hay Chức Tư Tế Mên Chi Xê Đéc để bảo đảm rằng họ hội đủ những tiêu chuẩn quy định về sự xứng đáng.

Chúng tôi xin nghiêm chỉnh tuyên bố rằng giờ đây Chúa đã tỏ ý muốn của Ngài trong việc ban phước lành cho tất cả con cái của Ngài trên khắp thế gian, là những người biết lắng nghe tiếng nói của các tông đồ có thẩm quyền của Ngài, và chuẩn bị bản thân để nhận được mọi phước lành của phúc âm.

Thân ái,

SPENCER W. KIMBALL

N. ELDON TANNER

MARION G. ROMNEY

Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn

Thừa nhận Spencer W. Kimball là vị tiên tri, tiên kiến, mặc khải và chủ tịch Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, chúng tôi đề nghị rằng chúng ta, với tư cách là một hội đoàn lập hiến, chấp nhận điều mặc khải này là lời và ý muốn của Chúa. Tất cả những ai đồng ý xin biểu lộ bằng cách giơ cao tay phải lên. Ai phản đối xin cho biết bằng dấu hiệu như vậy.

Mọi người nhất trí biểu quyết tán trợ kiến nghị nói trên.

Salt Lake City, Utah, ngày 30 tháng Chín năm 1978.